MÔ HÌNH BIỂU ĐỒ

Phương pháp Hiệu quả để Tìm kiếm Lợi nhuận

MÔ HÌNH BIỂU ĐỒ
PHƯƠNG PHÁP HIỆU QUẢ ĐỂ TÌM KIẾM LỢI NHUẬN

FinFin luôn mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị độc giả để sách ngày càng hoàn thiện hơn. Hãy mail cho chúng tôi tại: info@finfin.vn hoặc hotline: 0989.888.393.

"Khi nhắc đến Mô hình Biểu đồ, Thomas Bulkowski có thể được xem như độc nhất [có thể được hiểu là không có người thứ hai]. Việc kết hợp giữa những phân tích khách quan với cách mà ông dự báo thị trường đã giúp cho cuốn sách trở thành một trong những cuốn sách đáng đọc nhất, một cuốn sách mà bạn đọc có thể tìm kiếm được nhiều thông tin hữu ích."

- JANANTHI GOPALAKRISHAN

Tạp chí *Technical Analysis of Stocks & Commodities*

"Không ai có thể giải thích một cách chi tiết và thực tế về cách làm thế nào để sử dụng chính xác Mô hình Biểu đồ vào việc kiếm tiền từ giao dịch trên thị trường giống như Tom Bulkowski. Tôi đã giao dịch tốt hơn sau khi đọc và nghiên cứu cuốn sách này. Đây là cuốn sách có tính thực dụng cũng như thực tế nhất trong số những cuốn sách về giao dịch mà bạn có thể tìm thấy. Bulkowski không cung cấp cho bạn những món ăn vô vị - ông ấy cho bạn những ví dụ thực tế. Hơn hết thảy, ông còn đưa vào cả những mô hình biểu đồ không hoạt động như chúng ta mong đợi, cũng như xác định cả tỷ lệ thành công và thất bại cho những mô hình biểu đồ quan trọng đem lại nhiều lợi nhuận lớn nhất. Không ai có thể làm việc này tốt hơn Bulkowski."

- BARBARA ROCKERFELLER

Nhà giao dịch tự do và cố vấn (www.rts-forex.com);
Tác giả cuốn sách *Technical Analysis For Dummies*

"Trong cuốn sách *Mô hình Biểu đồ - Phương pháp Hiệu quả để Tìm kiếm Lợi nhuận*, Bulkowski đã cho chúng ta thấy những lời khuyên dễ-dàng-thực-hiện để phân tích biểu đồ cũng như làm cho chúng hoạt động một cách hiệu quả trong công việc giao dịch. Đây là đam mê của ông, và nó có thể cũng trở thành đam mê của bạn sau khi đọc cuốn sách này. Một cuốn sách cần phải đọc dành cho những nhà giao dịch tương lai."

- GAIL OSTEN

Tổng biên tập tạp chí *Stocks, Futures and Options (SFO)*

THOMAS BULKOWSKI
Biên dịch: Mạc An - *Hiệu đính:* Dương Huy

GETTING STARTED IN CHART PATTERNS

MÔ HÌNH BIỂU ĐỒ

Phương pháp Hiệu quả để Tìm kiếm Lợi nhuận

Tái bản lần 1

finfin



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

MỤC LỤC

Lời tựa

Nguồn gốc của tự do tài chính đến từ hai yếu tố cơ bản: tiết kiệm và đầu tư. Ngày nay, việc trở thành một nhà đầu tư không còn là điều gì đó xa lạ mà thậm chí còn đang bùng nổ, đặc biệt là đầu tư vào thị trường tài chính, hay cụ thể hơn là thị trường chứng khoán, thị trường tiền tệ và thị trường tiền mã hóa. Với sự hỗ trợ của công nghệ và sự phổ biến của kiến thức cùng sự chia sẻ kinh nghiệm từ những lớp đàn anh đi trước, các nhà đầu tư Việt Nam đang đứng trước cơ hội tốt hơn bao giờ hết để thực hiện công việc đầu tư tài chính nhằm đa dạng hóa nguồn thu, xây dựng thêm kênh thu nhập cho bản thân.

Nếu bạn đang cầm quyển sách này trên tay, tôi tin rằng bạn đang đi tìm một con đường, một phương pháp, một cách thức phù hợp cho bản thân mình. Đầu tư, dù ngắn hạn hay dài hạn, đều cần phải có sự chuẩn bị về mặt tâm lý, nguồn vốn và khả năng quản trị rủi ro.

Có phương pháp đầu tư dựa vào thông tin vĩ mô của nền kinh tế hoặc vi mô của doanh nghiệp, chúng ta gọi là Phân Tích Cơ Bản. Có phương pháp đầu tư dựa vào giá cả thị trường, gọi là Phân Tích Kỹ Thuật. Mỗi phương pháp có những ưu, nhược điểm riêng. Đặc biệt hơn, nó phù hợp với cá tính, mục tiêu, sở thích, tâm lý, quan điểm của từng nhà đầu tư. Đầu tư là một công việc phản ánh quan điểm cá nhân rất mạnh mẽ.

Nội dung quyển sách này đề cập là về Mô hình Biểu đồ – Chart Pattern – phương pháp đầu tư, giao dịch chỉ quan tâm đến giá cả của một chỉ số, một cổ phiếu, một loại tiền tệ hay một đồng tiền mã hóa nhất định. Mô hình Biểu đồ là một phương pháp kinh điển, đã có mặt hàng trăm năm nay trên toàn cầu, được sử dụng rộng rãi bởi các chuyên gia trong những quỹ

đầu tư, tổ chức tài chính, ngân hàng, cũng như các nhà đầu tư nhỏ lẻ với quan điểm giá cả thị trường là nơi phản ánh tất cả những tin tức, sự kiện đang diễn ra dưới góc nhìn của cung – cầu, tạo nên các mô hình gợi ý cho hướng đi tiếp theo của thị trường. Chúng ta thường xuyên nghe những tên gọi như Mô hình Vai Đầu Vai, hoặc Mô hình Hai đỉnh… trên các phương tiện truyền thông, trong các bản báo cáo của những tổ chức tài chính và đó chính là những mô hình biểu đồ, những thứ được đề cập trong quyển sách này. Phương pháp sử dụng mô hình biểu đồ chính là một phương pháp đọc hành vi giá – price action – thuộc hàng kinh điển.

Chúng tôi, FinFin, tin rằng việc thấu hiểu và sử dụng hiệu quả mô hình biểu đồ có thể giúp hạn chế rủi ro và tăng cường lợi nhuận cho các nhà đầu tư Việt Nam. Hãy đọc mô hình biểu đồ để biết được thị trường đang cố gắng nhắn nhủ điều gì với chúng ta, từ đó chúng ta sẽ có những chiến lược đầu tư phù hợp.

TP. HCM, tháng 05 năm 2020

– Dương Huy

Trưởng nhóm biên tập FinFin

Lời nói đầu

Tôi đã đọc được ở đâu đó rằng: "Một nhà biểu đồ học sẽ đạt đến đẳng cấp thế giới sau khi phân tích đủ một triệu mô hình biểu đồ." Nếu bạn quan sát một mô hình trên mỗi biểu đồ cho 250 cổ phiếu giao dịch mỗi ngày, bạn sẽ mất 15 năm để đạt được con số một triệu. 15 năm! Chúng ta không có nhiều thời gian như vậy. Tôi chỉ muốn dành ra một vài giờ đồng hồ mà thôi.

Trước khi chúng ta đi xa hơn, hãy nhìn vào bìa của cuốn sách này, rồi đến giá của cuốn sách. Nếu bạn mua cuốn sách này và thực hiện một giao dịch có lợi nhuận với nó, thì số tiền đó đã được chi tiêu tốt. Đó là giáo dục giá rẻ, nhưng tôi sẽ cung cấp cho bạn nhiều hơn nữa.

Các mô hình biểu đồ là dấu chân của dòng tiền thông minh, nhưng những dòng tiền "ngu ngốc" cũng nằm trong đó. Dấu chân của họ sẽ để lại dấu vết. Và tôi sẽ đồng hành cùng bạn trên con đường đó, để giấc mơ kiếm được một triệu đô-la của các bạn có thể trở thành hiện thực.

Một nhà đầu tư đã làm được điều đó. Cô ấy đã đọc cuốn sách này, rồi kiếm được một triệu đô-la trong vòng một năm. Nhưng cô ấy là một ngoại lệ. Có lẽ bạn sẽ không đạt được những điều may mắn như cô ấy.

Vì vậy, hãy bắt đầu bằng cách thảo luận về các mô hình biểu đồ, bắt đầu với những điều cơ bản nhất: Đường xu hướng, Hỗ trợ và Kháng cự. Sau đó, hãy thảo luận về các Tín hiệu mua – bán, Các tình huống đặc biệt và Các mô hình bị vỡ. Tôi sẽ tập trung vào các giao dịch thực tế và những bài học giá trị. Gần cuối sách sẽ bao gồm một danh sách những công việc phải làm và một danh sách những điều chúng ta đã học xuyên suốt cuốn sách.

Đừng bỏ qua các con số trực quan của các mô hình biểu đồ. Những con số này làm cho việc nhận dạng trở nên dễ dàng hơn.

Xuyên suốt cuốn sách, tôi sẽ trình bày đơn giản để cho những nhà đầu tư hoặc nhà giao dịch mới có thể tiếp cận được, nhưng nó cũng sẽ đi kèm với các mẹo và kỹ thuật giao dịch làm hài lòng các chuyên gia.

Điều khác biệt giữa cuốn sách này với những cuốn sách khác là: tôi chứng minh những gì mình nói. Các số liệu thống kê được đề cập trong sách không phải là phỏng đoán, cũng không phải được sao chép từ người khác, mà là kết quả của các nghiên cứu tôi đã thực hiện dựa trên hàng chục ngàn mô hình biểu đồ mà tôi đã tìm thấy.

Hầu hết các số liệu thống kê đều đã được cập nhật trong ấn bản này. Mỗi thống kê đại diện cho hiệu suất của hàng trăm mô hình trong môi trường giao dịch hoàn hảo, không bao gồm hoa hồng hoặc phí. Bạn có thể không đạt được những mức lợi nhuận đó, nhưng những con số này cung cấp cho chúng ta một cơ sở để so sánh, và làm nền tảng cho những giấc mơ. Hãy để những giấc mơ mang bạn đi. Nhưng khi bạn trở về mặt đất, hãy làm việc cật lực để kiếm được số tiền đó.

Hãy bắt đầu với cuốn sách này.

Mua nó.

Đọc nó.

Và bắt đầu kiếm tiền.

Có thể là một triệu đô-la.

– Thomas Bulkowski

Tháng 3/2014

Lời cảm ơn

Đối với ấn bản đầu tiên, tôi muốn cảm ơn những nỗ lực của Pamela van Giessen, Mary Daniello và Jennifer MacDonald đến từ John Wiley & Sons. Các bạn đã tạo điều kiện cho việc xuất bản cuốn sách dễ dàng và thú vị hơn. Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới Bernice Pettinato tại Beehive Production Services đã hiệu đính lại cuốn sách. Tôi mang ơn Đại tá James Bulkowski vì đã hỗ trợ tôi trong quá trình biên soạn. Xin chân thành cảm ơn anh.

Những cuốn sách khác của Thomas Bulkowski:

Encyclopedia of Candlestick Charts

Encyclopedia of Chart Patterns, Second Edition

Fundamental Analysis and Position Trading: Evolution of a Trader

Swing and Day Trading: Evolution of a Trader

Trading Basics: Evolution of a Trader

Trading Classic Chart Patterns

Visual Guide to Chart Patterns

*** Về những vấn đề liên quan tới cuốn sách:**

Hãy ghé thăm trang web của tôi tại: www.thepatternsite.com. Trang web chứa hơn 650 bài viết của tôi về Mô hình biểu đồ và cách giao dịch với chúng; trang này miễn phí và không cần đăng ký. Nếu bạn muốn liên hệ với tôi, hãy gửi mail cho tôi theo địa chỉ: tbul@hotmail.com.

CHƯƠNG 1

GIỚI THIỆU VỀ MÔ HÌNH BIỂU ĐỒ

Một nhà đầu tư, người mà tôi gọi bằng tên thân mật là Gina, đã gửi mail cho tôi để kể về câu chuyện đầu tư của cô ấy. Cô đã tiết kiệm được khoản tiền 100.000 đô-la trong IRA của mình (Tài khoản hưu trí cá nhân tại Hoa Kỳ – ND). Sau đó, cô ấy mua cuốn sách này, và sử dụng những điều mà tôi dạy để đầu tư. Cô ấy đã mua các quỹ hoán đổi danh mục mô phỏng diễn biến giá của các mặt hàng kim loại. Một năm sau, tài khoản của cô ấy có trị giá 1,1 triệu đô-la. Cô ấy đã kiếm được một triệu USD trong một năm. Wow!

Thật khó để tin vào câu chuyện này, một câu chuyện qua mail, chính vì thế tôi đã nói chuyện với anh trai tôi về nó. Cô ấy là một trường hợp ngoại lệ. Cô ấy đã làm một điều ngoại lệ với các quy tắc thông thường, một người được sinh ra để đạt đến đỉnh cao. Cô ấy đã chọn đúng lúc, đúng thời điểm và làm mọi thứ tốt nhất có thể để kiếm được nhiều tiền.

Nếu Gina có thể làm điều đó, tại sao bạn lại không?

Mô hình Biểu đồ là gì?

Bạn đã bao giờ đi dạo trong rừng và nhìn thấy các dấu chân trên đất? Nếu là đất mùn, bạn thậm chí còn có thể thấy cả những vết chân chim. Bạn cũng có thể tìm thấy các dấu vết lớn hơn của những chú mèo, chó, và thậm chí cả hươu. Bạn không thấy được những con vật đó trên thực tế, mà chỉ là dấu chân của chúng. Nếu bạn đi theo các dấu chân ấy, bạn sẽ được đền đáp bằng việc tận mắt chiêm ngưỡng những sinh vật xinh đẹp này.

Cũng giống như khi mọi người giao dịch cổ phiếu, họ sẽ để lại những dấu chân phía sau. Khối lượng giao dịch gia tăng. Các thanh giá trên biểu đồ thay đổi. Một chuỗi các thanh giá kết hợp với nhau tạo thành các mô hình, chúng ta gọi chúng là các mô hình biểu đồ.

Tôi đã từng nghĩ rằng *các mô hình biểu đồ* là dấu chân của dòng tiền thông minh. Tuy nhiên, những "dòng tiền ngu ngốc" cũng để lại những dấu chân của chúng. Vậy, điều đó có nghĩa là gì?

Hãy tưởng tượng rằng bạn bán đồ dùng văn phòng cho một nhà bán lẻ được gọi là BOSS (Best Office SupieS, một công ty hư cấu), một nhà bán lẻ mà sau đó, tiếp tục bán những sản phẩm đó tới tay người tiêu dùng. Công



Mô hình Biểu đồ (Chart patterns)

Mô hình Biểu đồ là một tập hợp hành động giá xuất hiện tuần hoàn trên các biểu đồ giá. Nó phản ánh hành vi giao dịch của các nhà giao dịch chuyên nghiệp, của các công ty, và cả những nhà giao dịch nhỏ lẻ.

việc kinh doanh của bạn đang rất thuận lợi vì BOSS đã mua rất nhiều sản phẩm của bạn. Với những thông tin cũng như những hiểu biết của bạn về BOSS, bạn mua vào cổ phiếu của họ.

Sáu tháng sau, bạn nhận thấy rằng tần suất mua hàng của họ đã chậm lại. "Ồ, nó có thể chỉ là một biến động theo mùa" – bạn nghĩ. Thực sự là ít người cần đến đồ dùng văn phòng vào kỳ nghỉ hè. Nhưng tần suất đó vẫn duy trì. Bạn quyết định bán đi những cổ phiếu mà bạn đang sở hữu.

Hãy tưởng tượng một kịch bản khác khi bạn đến thăm người bạn tốt của bạn, Barry, CEO của BOSS. Anh ấy đang rất cau có, như thể có ai đó đã nhổ nước bọt vào chén ngũ cốc của anh ta vậy. Anh ta lắc đầu và nói: "Chúng tôi đang bị kiện. Nếu họ thắng, chúng tôi sẽ chìm đắm vào khủng hoảng. Nếu chúng tôi thắng, chúng tôi vẫn sẽ bị ảnh hưởng lớn bởi chi phí pháp lý cho việc kiện tụng này."

"Liệu giá cổ phiếu của công ty anh sẽ chịu tác động xấu?"

"Đó là sự thật", anh ta nói.

Ngày hôm sau, bạn bán toàn bộ số cổ phần của bạn trong BOSS.

Các nhà đầu tư nhỏ lẻ:

Không chỉ những dòng tiền thông minh mới để lại dấu chân trên biểu đồ giá chứng khoán. Vậy với những người không có được những thông tin nội bộ một cách đầy đủ, họ là những nhà giao dịch nhỏ lẻ thì sao?

Bất cứ ai cũng có thể lái xe đến BOSS và nhìn thấy một bãi đậu xe trống toác. Những người bên trong cửa hàng đang đẩy những chiếc xe đẩy hàng trống không và cũng chẳng có ai xếp hàng ở quầy thâu ngân, ắt hẳn đây chẳng phải là dấu hiệu tốt lành gì cho việc kinh doanh.

Kịch bản đó xảy ra với các nhà bán lẻ hàng may mặc mọi lúc, mọi nơi. Xu hướng thời trang mùa hè vào thời điểm năm ngoái là mốt áo thun in phai màu, trong khi đó các chuỗi bán lẻ còn lại với quá nhiều áo len chấm bi màu vàng chanh. Vào mùa hè!

Facebook là một ví dụ điển hình về sự phấn khích của nhà đầu tư (sợ hãi và tham lam) cho một cổ phiếu. Facebook là một công ty Internet đã ra mắt vào giữa năm 2012 (Hình 1.1). Dường như cả thế giới đang hướng sự chú ý tới công ty này. Hai ngày trước khi chào bán lần đầu ra công chúng (IPO), công ty cho biết sẽ tăng số lượng cổ phiếu chào bán 25% do nhu cầu.

Một nhà phân tích thị trường đã dự báo cổ phiếu có thể đạt tới 60 đô-la vào ngày đầu tiên.

Các nhà bao tiêu chứng khoán (Bao tiêu là việc kinh doanh của các ngân hàng đầu tư, theo thông thường họ sẽ lập thành nhóm bao tiêu còn gọi là nhóm mua – Purchase group hay tập đoàn bao tiêu – Syndicate chịu chung rủi ro và đảm bảo phân phối thành công số chứng khoán đã phát hành. Nhóm bao tiêu được hưởng chênh lệch giữa giá phải trả cho nhà phát hành và giá bán ra công chúng, gọi là chênh lệch bao tiêu underwriting spread – ND) đã định giá IPO ở mức 38$ và giá cổ phiếu đã mở cửa ở mức hơn 42$. Nó đạt mức giá cao nhất ở 45$ nhưng chỉ đóng cửa hơn một điểm so với giá chào bán.

Hãy quan sát những gì đã xảy ra. Các cổ phiếu đã không đạt được giá 60$ và đúng hơn, nó đã đi theo một cách hoàn toàn khác. Nó lao thẳng xuống như một vận động viên leo núi trượt khỏi mỏm núi Balcony nằm trên đỉnh Everest, rơi xuống cho đến khi nó chạm đáy ở mức giá 17,55$ và bắt đầu quá trình tạo nền vào đầu tháng Chín, thấp hơn một nửa so với giá chào bán.

Liệu rằng các nhà đầu tư nhỏ lẻ có thể dự đoán một động thái như vậy bằng cách nhìn vào các biểu đồ giá của các IPO khác? Cổ phiếu tập đoàn LinkedIn có giá mở cửa tại 83$ nhưng trong vòng sáu tháng, giá cổ phiếu chạm mức thấp nhất ở 60,14$.

Tất nhiên, Facebook đã có thể là một ngoại lệ. Ví dụ như Google, có giá chào sàn là 100$, và sáu tháng sau, nó được giao dịch với giá gần 200$.



Hình minh họa 1.1 Facebook có giá chào bán khởi đầu là 38$, được biểu thị bằng đường ngang trên biểu đồ ngày.

Trên đây chỉ là những ví dụ về dấu chân được để lại bởi những "dòng tiền thông minh" và "dòng tiền ngu ngốc". Công việc của chúng ta, với tư cách là những nhà đầu tư và nhà giao dịch, cần phải nhận ra những dấu chân đó một cách nhanh nhất, quyết định xem những yếu tố nào có giá trị, và kiếm lợi nhuận từ chúng.

Tóm lược:

☑ Sử dụng hành động giá trước đó có thể giúp chúng ta xác định được biến động giá trong tương lai.

Ưu điểm của các Mô hình Biểu đồ:

Vậy những ưu điểm mà các mô hình biểu đồ cung cấp cho chúng ta khi giao dịch một cổ phiếu là gì? Hai lợi thế đầu tiên có thể hình thành trong

đầu chúng ta ngay lập tức đó là các mô hình biểu đồ đưa ra những tín hiệu mua và tín hiệu bán.

1. Các mô hình biểu đồ cung cấp cho chúng ta các tín hiệu mua rõ ràng.
2. Các mô hình biểu đồ cung cấp cho chúng ta các tín hiệu bán rõ ràng.

Khi giá đóng cửa phía trên biên của một đường xu hướng hoặc trên đỉnh của các mô hình biểu đồ, chúng ta có thể xem đó là một tín hiệu mua. Các tín hiệu giao dịch cũng có thể xảy ra khi giá đóng cửa trên đỉnh hoặc dưới đáy của một mô hình biểu đồ.

Ví dụ, Hình minh họa 1.1 cho thấy Mô hình Hai đáy (Double bottom) tại AB. Khi giá đóng cửa phía trên đỉnh nằm giữa hai đáy (C), nó xác nhận đây là một mô hình hợp lệ đồng thời cung cấp một tín hiệu mua.

Tương tự đối với các tín hiệu bán. Các tín hiệu bán xảy ra khi giá đóng cửa bên dưới biên của đường xu hướng hoặc dưới đáy của các mô hình biểu đồ.

Chúng ta không thể đoán được các tín hiệu nằm ở đâu. Chúng ta cần phải nắm rõ những quy tắc.

Ưu điểm thứ ba khi sử dụng các mô hình biểu đồ, đó chính là việc chúng ta có thể xác định được các tín hiệu giao dịch một cách kịp thời. Nếu bạn giao dịch trong ngày với một cổ phiếu, sử dụng đường trung bình, bạn sẽ hiểu về điều này. Hãy tưởng tượng giá tạo một *khoảng trống giá* tăng khi phiên giao dịch mở cửa (các khoảng trống giá xuất hiện khi mở cửa một phiên giao dịch là điều thường thấy).

Tôi lấy ví dụ với đường trung bình 20 kỳ, chúng ta cần một dải dữ liệu giá của 20 phiên giao dịch trước đó để cho ra đường trung bình này. Nếu bạn sử dụng biểu đồ với khung thời gian là 1 phút, bạn sẽ phải chờ 20 phút để đường trung bình đó không còn chịu ảnh hưởng bởi khoảng trống giá.

Nếu bạn sử dụng dữ liệu giá của hai ngày thì bạn sẽ thấy đường trung bình này vẫn bị ảnh hưởng bởi khoảng trống giá tăng đó. Một nhà giao dịch mà tôi biết đã không nhận ra những điều này và bị mất tiền vì nó.

Các chỉ báo trễ so với giá. Hãy lấy đường trung bình mà tôi có đề cập đến phía trên làm ví dụ, những điều xảy ra với khoảng trống giá 20 phút trước ảnh hưởng đến giá trị hiện tại của đường trung bình.

Các mô hình biểu đồ không bị tác động bởi sự chậm trễ này.

Tóm lược:

- ☑ Các mô hình biểu đồ không bị trễ so với giá.

Một trong những điều mà nhiều nhà giao dịch có thể thấy hữu ích khi giao dịch với mô hình biểu đồ: đó chính là việc chúng có thể đưa ra một ước lượng mục tiêu giá (được gọi là *quy tắc ước lượng mục tiêu giá*, dựa trên chiều cao của mô hình). Thông thường các ước lượng mục tiêu giá đo lường mục tiêu giá giá tối thiểu, không phải là tối đa.

Tóm lược:

- ☑ Chiều cao của các mô hình biểu đồ giúp chúng ta đặt ra được các mục tiêu giá.

Nhược điểm của các Mô hình Biểu đồ:

Các mô hình biểu đồ cũng có những khiếm khuyết của chúng. Bạn phải xác định những thứ chết tiệt! Nếu bạn không thể phát hiện ra một mô hình biểu đồ cho đến *sau khi* có một cú phá vỡ (breakout) xảy ra, bạn sẽ phải hy sinh một số lợi nhuận lớn khi giá chạy vụt qua một cách nhanh chóng. Đã bao nhiêu lần bạn chỉ vào biểu đồ và thốt lên: "Ồ, tôi nên mua ngay tại đây mới phải."

Tóm lược:

- ☑ Bạn phải làm quen với việc nhận diện các mô hình biểu đồ để sử dụng chúng một cách thành thạo.
- ☑ Nếu bạn phát hiện ra chúng chậm trễ, tính hữu dụng của chúng sẽ giảm đi.

Bạn phải kiên nhẫn với các mô hình biểu đồ. Đúng vậy, bạn có thể mua một cổ phiếu bất cứ lúc nào và gặp may mắn khi cổ phiếu đó tăng giá, sau khi phá vỡ khỏi một mô hình biểu đồ. Nhưng cổ phiếu đó cũng có thể giảm giá theo cách y hệt như cái cách nó tăng vậy. Chờ đợi một cú phá vỡ (breakout) thường là một lựa chọn thông minh nhất, nhưng nó đòi hỏi sự kiên nhẫn. Kiên nhẫn là một phần không thể thiếu của những nhà giao dịch và nhà đầu tư thành công. Bạn có kiên nhẫn không?

Tóm lược:

☑ Cần phải thực sự kiên nhẫn để chờ đợi các tín hiệu mua.

Có một anh chàng mà tôi quen biết luôn có thói quen đạp chân ga mỗi khi đèn đỏ chớm chuyển sang màu xanh lá cây. Đây là một hành động cho thấy sự thiếu kiên nhẫn. Anh ta luôn hỏi tôi rằng liệu ai đó có thể làm giàu bằng cách giao dịch trên thị trường tài chính? Tất nhiên, ai cũng có thể, nhưng anh ấy thì không, tính cách của anh ta không phù hợp để trở thành một nhà giao dịch chứng khoán. Phải không nào?

Một điều trở ngại khác khi sử dụng các mô hình biểu đồ, đó là việc đặt các lệnh dừng lỗ có thể cần một chút thủ thuật. Thường thì giá sẽ phá vỡ lên và sau đó quay trở lại mô hình (Điều chỉnh tăng). Sự phá vỡ vẫn còn hiệu lực khi giá cổ phiếu không đóng cửa bên dưới đáy của mô hình. Nếu bạn bán cổ phiếu khi xảy ra những điều đó, thì bạn có thể sẽ chịu một khoản thua lỗ đáng kể. Vấn đề đó dễ dàng được khắc phục bằng cách sử dụng một điểm dừng lỗ gần hơn. Vị trí dừng lỗ chính xác là một nghệ thuật mà mọi người phải thành thạo nếu muốn đạt được thành công đối với tất cả các hệ thống giao dịch. Không riêng gì các mô hình biểu đồ.

Tóm lược:

☑ Giống như tất cả các kỹ thuật giao dịch khác, việc đặt dừng lỗ có thể sẽ cần một chút tinh tế.

Hãy tưởng tượng một mô hình biểu đồ có hình dạng cao bất thường, một mô hình kéo dài từ phía dưới của biểu đồ lên đến gần đỉnh. Vào thời

điểm bạn nhận ra tín hiệu mua, một cú tăng đáng kể đã xảy ra. Điều đó có nghĩa là bạn có thể đang tiệm cận đến điểm cuối của chu kỳ tăng thay vì là điểm bắt đầu, nó hạn chế tiềm năng của giao dịch. Đây là một vấn đề mà chúng ta có thể dễ dàng sửa chữa bằng cách bỏ qua và xác định một mô hình biểu đồ khác.

Tóm lược:

- ☑ Khi các mô hình biểu đồ được hình thành với một chiều cao đáng kể, điều này có thể được lý giải là bạn đang ở gần cuối của một xu hướng hơn là điểm bắt đầu của xu hướng, và chúng ta nên hạn chế thực hiện giao dịch với các mô hình biểu đồ này!

Cuối cùng, giống như các chỉ báo kỹ thuật khác trên thị trường chứng khoán, các mô hình biểu đồ có thể thất bại. Chúng cho chúng ta các tín hiệu mua, nhưng sau đó giá đảo chiều và di chuyển theo hướng ngược lại.

Tóm lược:

- ☑ Các mô hình biểu đồ có thể thất bại.

Ý nghĩa của những điều này là gì?

Bạn có thể nhận thấy rằng nhược điểm của mô hình biểu đồ có vẻ nhiều hơn ưu điểm. Tuy nhiên, đừng để điều đó làm bạn lo lắng. Những ưu điểm nói rằng bạn hoàn toàn có thể kiếm được tiền bằng cách giao dịch với các mô hình biểu đồ hoặc sử dụng chúng kết hợp với các phương pháp khác để cải thiện hiệu suất giao dịch của bạn. Những nhược điểm nói rằng giao dịch sử dụng mô hình biểu đồ không hề dễ dàng. Thật ra, phải thừa nhận một cách thẳng thắn là chúng ta sẽ gặp khó khăn để kiếm tiền một cách nhất quán. Nhưng khó khăn đó cũng sẽ tồn tại với bất kỳ phương pháp giao dịch nào.

Bạn không thể trở thành một bác sĩ phẫu thuật thần kinh lành nghề chỉ sau một đêm. Bạn cũng không thể trở thành một chuyên gia về mô hình biểu đồ một cách nhanh chóng. Cả hai đều cần có kinh nghiệm, sự cống hiến, cũng như tận tâm với nghề.

Trong những phần tiếp theo, chúng ta sẽ học cách tìm và xác nhận các mô hình biểu đồ, ý nghĩa mà chúng mang lại, đồng thời tìm cách để có thể kiếm lợi nhuận từ chúng.

Tóm lược:

☑ Đừng bao giờ kỳ vọng rằng bạn sẽ trở nên giàu có chỉ sau một đêm khi giao dịch trên thị trường tài chính.

Những bài học rút ra:

Dưới đây là danh sách các bài học chúng ta đã cùng nhau thảo luận trong chương này:

- Mô hình biểu đồ là một tập hợp hành động giá xuất hiện tuần hoàn trên các biểu đồ giá. Xem phần "Mô hình Biểu đồ là gì?"
- Sử dụng hành động giá trước đó giúp chúng ta xác định những biến động giá trong tương lai. Xem phần "Các nhà đầu tư nhỏ lẻ".
- Các mô hình biểu đồ cung cấp cho chúng ta những tín hiệu mua rõ ràng. Xem phần "Ưu điểm của các Mô hình Biểu đồ".
- Các mô hình biểu đồ cung cấp cho chúng ta những tín hiệu bán rõ ràng. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình Biểu đồ".
- Các mô hình biểu đồ không bị trễ so với giá. Xem phần "Ưu điểm của các Mô hình Biểu đồ".
- Chiều cao của các mô hình biểu đồ giúp chúng ta xác định các mục tiêu giá. Xem phần "Ưu điểm của các Mô hình Biểu đồ".
- Bạn phải làm quen với việc nhận diện các mô hình biểu đồ để sử dụng chúng một cách thành thạo. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình Biểu đồ".
- Nếu bạn phát hiện ra chúng chậm trễ, tính hữu dụng của nó sẽ giảm đi. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình Biểu đồ".
- Cần phải thực sự kiên nhẫn để chờ đợi các tín hiệu mua. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình Biểu đồ".

- Giống như tất cả các kỹ thuật giao dịch khác, việc đặt dừng lỗ có thể sẽ cần một chút tinh tế. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình Biểu đồ".
- Khi các mô hình biểu đồ diễn ra với một chiều cao đáng kể, điều này có thể lý giải là bạn đang ở gần cuối của một xu hướng hơn là điểm bắt đầu của xu hướng. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình Biểu đồ".
- Các mô hình biểu đồ có thể thất bại. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình Biểu đồ".
- Đừng bao giờ kỳ vọng rằng bạn sẽ trở nên giàu có chỉ sau một đêm khi giao dịch trên thị trường tài chính. Xem phần "Ý nghĩa của những điều này là gì?"

CHƯƠNG 2

CÁCH NHẬN DIỆN MÔ HÌNH BIỂU ĐỒ

Học cách để xác định các mô hình biểu đồ cũng giống như học cách nhận biết một quả bóng. Khi ai đó đưa cho bạn một quả bóng, tâm trí của bạn hình thành các quy tắc để nhận ra nó khi bạn nhìn thấy nó một lần nữa. Mặc dù kích thước, màu sắc và kết cấu có thể thay đổi, bạn vẫn có thể nhận ra đó là một quả bóng. Sau đó, bạn biết sẽ cần phải làm gì khi anh trai bạn ném về phía bạn một quả cầu tuyết.

Trong cuốn sách này, chúng ta sẽ sử dụng một cách tiếp cận tương tự như cách mà chúng ta nhận diện một quả bóng, đó là xem xét nhiều ví dụ về các mô hình biểu đồ khác nhau. Bằng cách nghiên cứu và thực hành, bạn sẽ học cách xác định chúng, học cách làm thế nào để giao dịch với chúng, và học cách né tránh những giao dịch nguy hiểm.

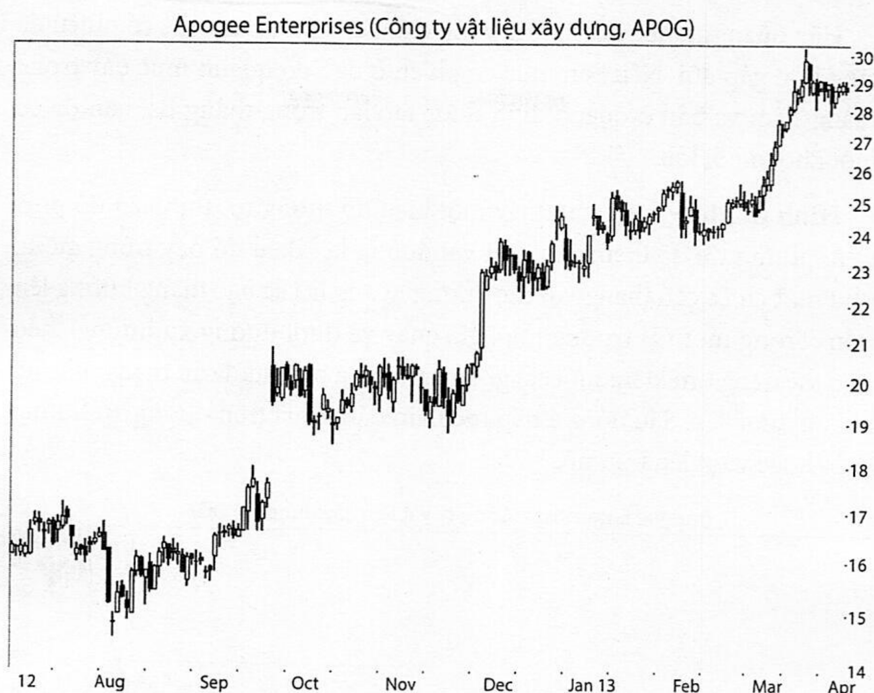
Biểu đồ trống:

Hãy bắt đầu với một biểu đồ mà không có bất kỳ một chỉ báo nào, như trong **Hình minh họa 2.1**.

Biểu đồ này sử dụng nến Nhật để biểu thị giá. Tôi thích sử dụng biểu đồ nến hơn, mặc dù phần lớn ví dụ trong cuốn sách này đều sử dụng biểu đồ thanh (bar chart). Tôi sử dụng biểu đồ thanh vì tôi không muốn các bạn bị xao nhãng bởi những loại biểu đồ khác, mà tập trung nhiều hơn vào trọng tâm của cuốn sách, là các mô hình biểu đồ.

Khi nhìn vào hình minh họa dưới đây, tâm trí tôi phác họa nên các mô hình biểu đồ bằng cách kết nối các đỉnh, đáy, sử dụng những đường thẳng và những đường vòng cung.

Bạn có thể thấy được gì từ biểu đồ này?



Hình minh họa 2.1 Một biểu đồ trống cũng cung cấp cho chúng ta nhiều thông tin có giá trị.

Chúng ta có thể để ý rằng xu hướng tăng bắt đầu từ tháng Tám. Nếu bạn kẻ một đường kết nối các đáy trên biểu đồ lại với nhau, nó sẽ đi theo một đường thẳng (hoặc gần như vậy). Đường thẳng bạn vừa kẻ sẽ được gọi là đường xu hướng – một đường thẳng kết nối các điểm quan trọng trong xu hướng lại với nhau.

Hãy tưởng tượng rằng bạn sở hữu cổ phiếu này. Bạn sẽ lo lắng về điều gì nhất trên biểu đồ này? Câu trả lời đã có sẵn: Đó chính là việc xu hướng tăng sẽ kết thúc. Nếu xu hướng kết thúc, bạn có thể mong đợi giá giảm bao xa? Các mô hình biểu đồ có thể sẽ giúp bạn trả lời những câu hỏi đó.

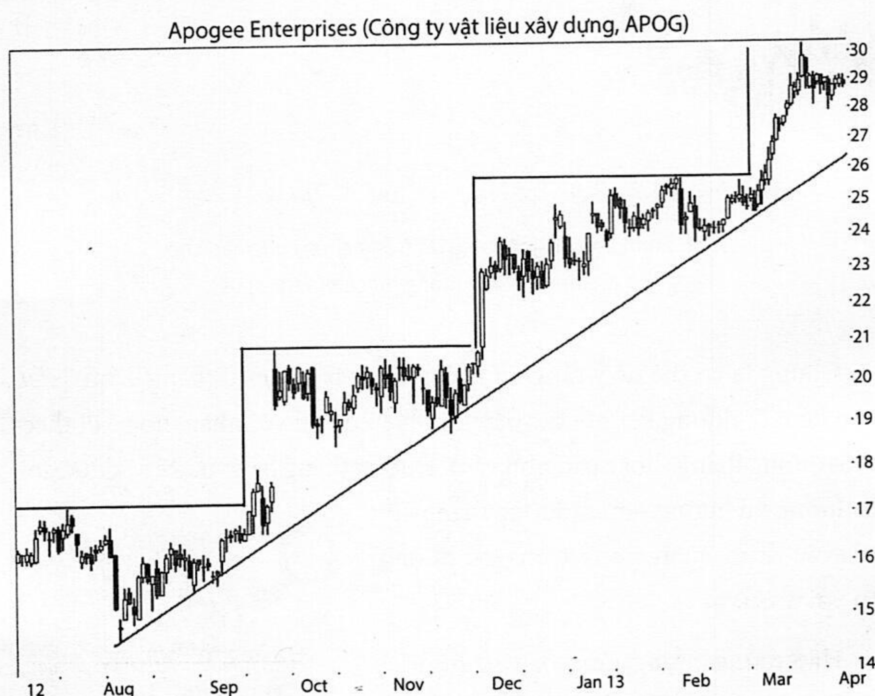


Đường xu hướng (Trendline)

Khi giá đang hình thành xu hướng, một đường kẻ kết nối chúng lại với nhau được gọi là đường xu hướng.

Hãy quan sát biểu đồ. Trong vòng chưa đầy một năm, giá cổ phiếu đã tăng hơn gấp đôi. Nếu bạn mua cổ phiếu ở đâu đó quanh mức đáy trong tháng Tám và bán ở quanh đỉnh được tạo lập trong tháng Ba, bạn đã có một khoản hời lớn.

Hình minh họa 2.2 cho thấy một biểu đồ tương tự như biểu đồ phía trên, nhưng tôi đã thêm vào một vài đường kẻ. Biểu đồ này trông giống như một chiếc cầu thang với các đường ngang là các bậc thang hướng lên trên. Trong một vài trường hợp, giá quay về dưới đường xu hướng chéo như thể đang tìm kiếm một cái gì đó nằm phía bên dưới cầu thang, nhưng không được lâu. Sau đó, giá tiếp tục nằm bám phía trên đường xu hướng chéo hoặc vượt lên trên nó.



Hình minh họa 2.2 Xu hướng tăng chuyển động giống như đang bước trên một chiếc cầu thang để lên cao hơn.

Những chuyển động giá trong biểu đồ trên, tại hầu hết các trường hợp, không tiệm cận với các đường kẻ ngang. Chỉ có khoảng thời gian từ tháng Chín đến tháng Mười Một, giá mới có sự tiếp xúc với các đường kẻ ngang

nằm ngay phía trên chúng. Điều đó khá quan trọng bởi vì nó đã tạo thành một mô hình biểu đồ mà tôi sẽ thảo luận với các bạn ngay sau đây.

Tóm lược:

- ☑ Biểu đồ trống hiển thị cho chúng ta thấy những chuyển động giá, xu hướng tăng, xu hướng giảm và những khoảng biến thiên mà tại đó giá sẽ di chuyển theo chiều ngang.

Kết nối đỉnh:

Bước đầu tiên để bạn nhận diện các mô hình biểu đồ là bạn hãy để mắt của mình lướt qua biểu đồ một cách tự nhiên nhất đồng thời xác định các đỉnh nằm gần nhau và gần như tại cùng một mức giá.

Hai đỉnh ở hình nhỏ phía trên bên trái của Hình minh họa 2.3 làm nổi bật một mô hình biểu đồ được gọi là Mô hình Hai đỉnh (Double top). Hãy để ý rằng hai điểm C và D nằm ở gần như cùng một mức giá. Nếu như các bạn tìm thấy ba đỉnh nằm ở gần như cùng một mức giá, nó có thể là một Mô hình Ba đỉnh (Triple top). Tôi sẽ đi vào chi tiết về việc xác định các mô hình này xuyên suốt trong cuốn sách. Bây giờ, hãy để đôi mắt của bạn được thư giãn và xác định trên biểu đồ các đỉnh ở cùng một mức giá, hay gần như ở cùng một mức giá. Nếu bạn tìm thấy một số đỉnh thỏa mãn yêu cầu trên, nó có thể là một mô hình biểu đồ.

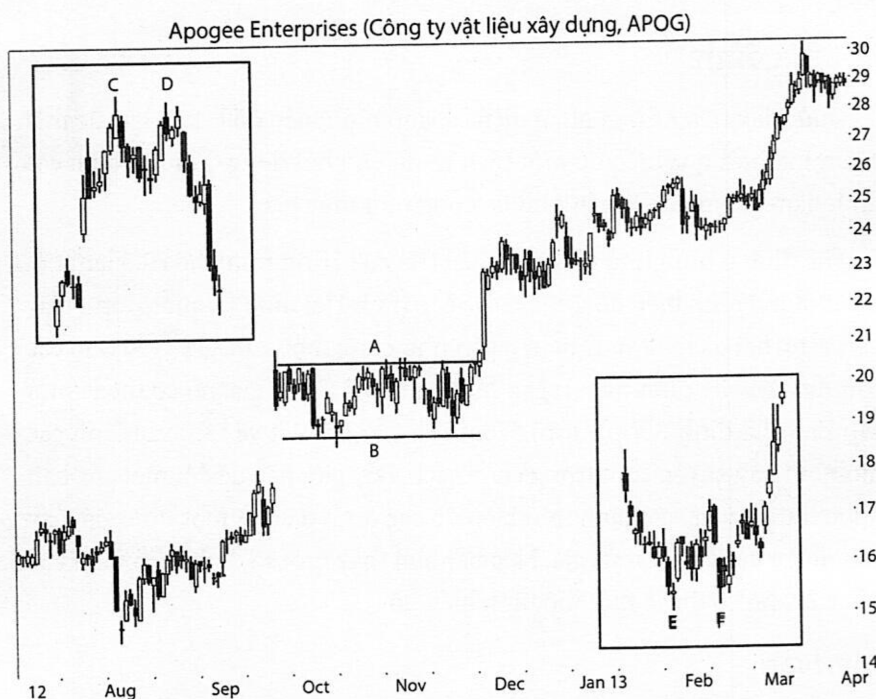
Tóm lược:

- ☑ Bắt đầu xác định các mô hình biểu đồ bằng cách tìm kiếm các đỉnh nằm ở cùng hoặc gần như cùng một mức giá.
- ☑ Hai đỉnh nằm gần như cùng một mức giá có thể tạo thành một Mô hình Hai đỉnh (Double top).

Hãy tưởng tượng chúng ta sẽ kết nối các đỉnh đó lại với nhau bằng các đường ngang. Ví dụ, ở Hình minh họa 2.3, tôi đã vẽ đường ngang A bằng cách kết nối các đỉnh. Đường ngang đó cũng đóng vai trò là một đường xu hướng giống như đường chéo trong Hình minh họa 2.2, ngoại trừ việc

đường A là một đường ngang. Đường xu hướng có thể dốc theo bất kỳ hướng nào, và chúng cũng có thể là một đường cong.

Hãy lưu ý cách giá chạm vào biên của đường xu hướng phía trên một vài lần mà không thể đóng cửa phía trên nó cho đến điểm cuối của đường xu hướng, khi giá dường như được tiếp nhiệt và bay lên. Một cây nến đóng cửa phía trên đường xu hướng này được gọi là một *"Tín hiệu phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ"* khi giá thoát khỏi mô hình.



Hình minh họa 2.3 Đường xu hướng AB tạo thành một Mô hình Hình chữ nhật (Rectangle chart pattern).

Kết nối đáy:

Hãy để mắt bạn được thư giãn và xác định các đáy hình thành ở cùng hoặc gần như cùng một mức giá.

Hình nhỏ phía dưới bên phải trong Hình minh họa 2.3 là một ví dụ của một mô hình biểu đồ được gọi là Mô hình Hai đáy (Double bottom). Hai đáy tại E và F nằm ở gần như cùng một mức giá.



Phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ (Chart pattern breakout)

Khi giá đóng cửa phía ngoài biên của một đường xu hướng (hoặc mô hình biểu đồ), thì đó là một sự phá vỡ.

Thật dễ dàng để nhận ra các đỉnh và các đáy nằm ngang hàng với nhau. Chúng ta chỉ cần một chút nỗ lực để thực hành.

Tóm lược:

- ☑ Xác định các mô hình biểu đồ bằng cách tìm kiếm các đáy nằm ở cùng hoặc gần như cùng một mức giá.

Tôi kẻ một đường xu hướng ngang dọc theo các đáy nằm ở B. Chúng ta có thể để ý thấy rằng giá dường như đang nằm nghỉ trên đường ngang đó. Giá không *đóng cửa* dưới đường này mặc dù một trong những cây nến đã đâm xuyên qua nó.

Đường B là một ví dụ về nhiều đáy nằm trên cùng một mức giá được kết nối lại với nhau để tạo thành một đường xu hướng. Một lần nữa, hãy sử dụng đôi mắt của bạn để xác định hai đáy nằm gần cùng một mức giá và sau đó tìm thêm những đáy khác cũng nằm ở một mức giá tương tự. Hãy tưởng tượng và kết nối chúng lại với nhau bằng các đường kẻ để cấu thành các mô hình – đây chính là các mô hình biểu đồ.

Tóm lược:

- ☑ Nếu nhiều đỉnh được hình thành ở gần như cùng một mức giá, hãy quan sát các đáy xen kẽ giữa các đỉnh để có một đầu mối tốt hơn cho việc xác định hình dạng của chúng. Chúng có thể là Mô hình Ba đỉnh, Mô hình Tam giác tăng, hoặc dạng một Mô hình Mở rộng.
- ☑ Nếu nhiều đáy được tạo lập ở gần như cùng một mức giá, tương tự, nó có thể là một Mô hình Ba đáy, Mô hình Tam giác giảm, hoặc một Mô hình Mở rộng.

Những Mô hình Biểu đồ với Đường xu hướng Vòng cung:

Sau khi tập luyện đôi mắt của bạn để xác định các đỉnh và đáy được kết nối bởi các đường thẳng, bây giờ chúng ta sẽ ném một quả bóng theo đường vòng cung. Đôi khi các mô hình được hình thành bởi các đường vòng cung. **Hình minh họa 2.4** cho chúng ta thấy ba ví dụ.

Mô hình này được gọi là Mô hình Sò tăng Nghịch đảo (Inverted and Ascending Scallops) vì chúng có hình dạng giống như một con sò lộn ngược. Mô hình này gợi hình cho tôi về cái muôi (mà không có cái móc ở tay cầm) hoặc cũng có thể là một chữ J quay sang bên phải rồi đảo ngược. Xu hướng giá đi theo một đường thẳng đi lên cho đến khi hình thành một đường vòng cung ở đỉnh và sau đó điều chỉnh lại một phần của bước giá tăng trước đó.

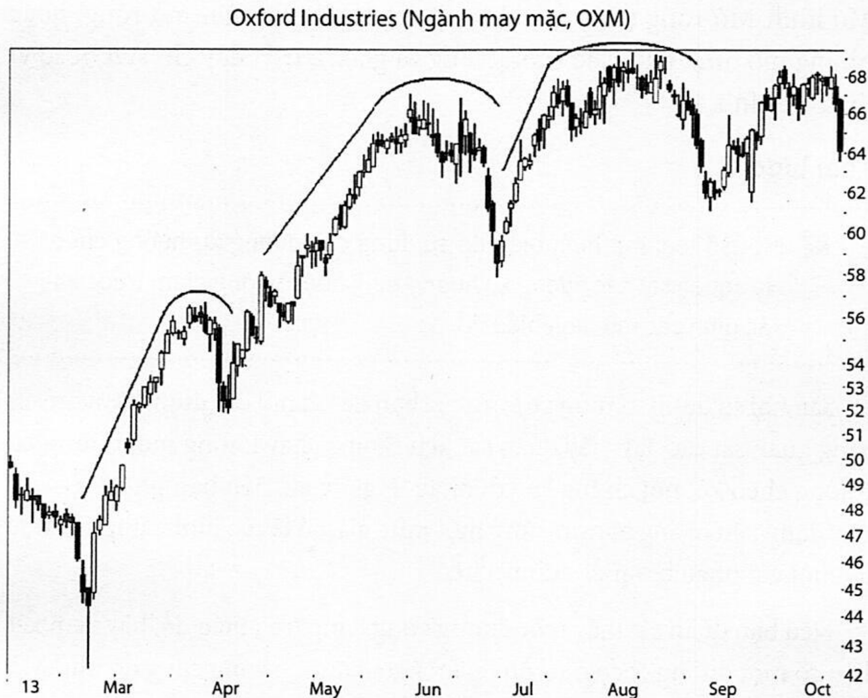
Một khía cạnh thú vị của Mô hình Sò tăng Nghịch đảo là chúng ta thường sẽ nghĩ ngay đến một mô hình báo hiệu sự thay đổi của xu hướng (sự kết thúc của một xu hướng), và giá có thiên hướng sẽ giảm thấp hơn. Tuy nhiên, điều đó không xảy ra. Tôi đã thấy một vài mô hình diễn biến ngược lại: Giá tăng cao hơn.

Có bốn Mô hình Sò phổ biến: đảo ngược (inverted), không đảo ngược (noninverted), tăng (ascending) và giảm (descending). Đây là một mô hình biểu đồ rất thường gặp, nhưng không được nhiều người biết đến và sử dụng rộng rãi. Tuy nhiên nó vẫn là một mô hình mang lại hiệu suất giao dịch tốt. Đôi khi, chúng ta sẽ dễ hình dung hơn khi vẽ các đường vòng cung bên trong các mô hình thay vì bên ngoài. Tất cả đều hoạt động tốt, vì thế hãy kiểm tra các đỉnh và đáy cấu thành các đường vòng cung.

Có lẽ bạn đã nghe nói nhiều về Mô hình Cốc và Tay cầm (Cup and Handle pattern). Hoặc các mô hình như Đỉnh tròn, Đáy tròn (Rounding top, Rounding bottom)? Những mô hình biểu đồ trên cũng được cấu thành bởi các đường vòng cung.

Hãy để mắt bạn lướt qua biểu đồ giá, theo dõi và tưởng tượng các đường vòng cung dựa trên các đỉnh và các vùng đáy. Chúng có thể là Mô hình Cốc hay Mô hình Cốc Nghịch đảo. Những chiếc cốc có thể nghiêng sang

một bên như bình thường, và nếu nó chứa sữa ở trong đó, nó có thể đổ xuống và làm "cháy" bàn phím của bạn. Điều đó đã xảy ra một lần với tôi khi tôi làm đổ một ly rượu vào máy tính xách tay của mình. Và vì thế, lúc này tôi chuyển sang sử dụng máy tính để bàn.



Hình minh họa 2.4 Các mô hình biểu đồ này sử dụng các đường xu hướng vòng cung.

Tóm lược:

- ☑ Hãy tìm kiếm các đường vòng cung trên biểu đồ giá và kết nối chúng lại với nhau bằng trí tưởng tượng của bạn để tạo thành các mô hình biểu đồ.
- ☑ Những đường vòng cung này xuất hiện trong các mô hình như: Mô hình Sò, Mô hình Cốc và Tay cầm, hoặc các Mô hình Đỉnh tròn, Đáy tròn.

Những Mô hình Biểu đồ với Đường xu hướng chéo:

Đỉnh, đáy và những đường vòng cung. Chúng ta còn lại gì? Là các đường chéo. Nhiều mô hình biểu đồ sử dụng các đường chéo, chẳng hạn như Mô hình Tam giác (tăng, giảm, cân) và các mô hình thuộc họ Mô hình Mở rộng (Các mô hình đỉnh, đáy, hình nêm mở rộng; hoặc những mô hình tam giác vuông tăng và giảm); trên đây chỉ là một số ví dụ điển hình.

Tóm lược:

- ☑ Một số loại mô hình biểu đồ sử dụng các đường xu hướng chéo. Hãy quan sát các đường xu hướng tăng hoặc hướng giảm trước khi xác định các mô hình biểu đồ.

Sau khi sử dụng trí tưởng tượng của bạn để kết nối các đỉnh, hãy chuyển sang quan sát các đáy, hãy quan sát liệu rằng có hay không một đường xu hướng chéo kết nối chúng lại với nhau. Ngược lại, nếu bạn phát hiện các đáy đang xếp ngang hàng ở cùng một mức giá, có lẽ các đỉnh cũng sẽ được kết nối với nhau bởi một đường chéo.

Nếu bạn quan sát thấy một đường vòng cung trên biểu đồ, hãy xem xét liệu có một đường chéo mở rộng nằm ngoài đường vòng cung đó như Mô hình Sò trong Hình minh họa 2.4.

Chỉ với ba công cụ là đường thẳng (đường chân trời), đường cong và đường chéo, chúng ta đã có thể làm quen với các mô hình biểu đồ, nghe có vẻ dễ dàng đúng không? Thật vậy. Việc chúng ta cần làm là chỉ thực hành để rèn luyện đôi mắt để tăng khả năng phát hiện ra chúng trong các bối cảnh tương quan của các hành động giá khác nhau mà thôi.

Hãy đi sâu vào các mô hình biểu đồ sử dụng các đường chéo.

Hình minh họa 2.5 cho thấy sự kết hợp giữa các đường xu hướng – đường ngang (đường chân trời) và đường chéo – để cấu thành các mô hình. Mô hình biểu đồ A được gọi là Mô hình Tam giác cân. Nó sử dụng hai đường xu hướng chéo để cấu thành mô hình. Hai đường xu hướng hội tụ lại và giao nhau tại đỉnh tam giác.

Hãy để ý cách giá gần chạm vào đường xu hướng phía trên một vài lần. Dọc theo đáy, giá cũng đã tìm đến hỗ trợ một vài lần.

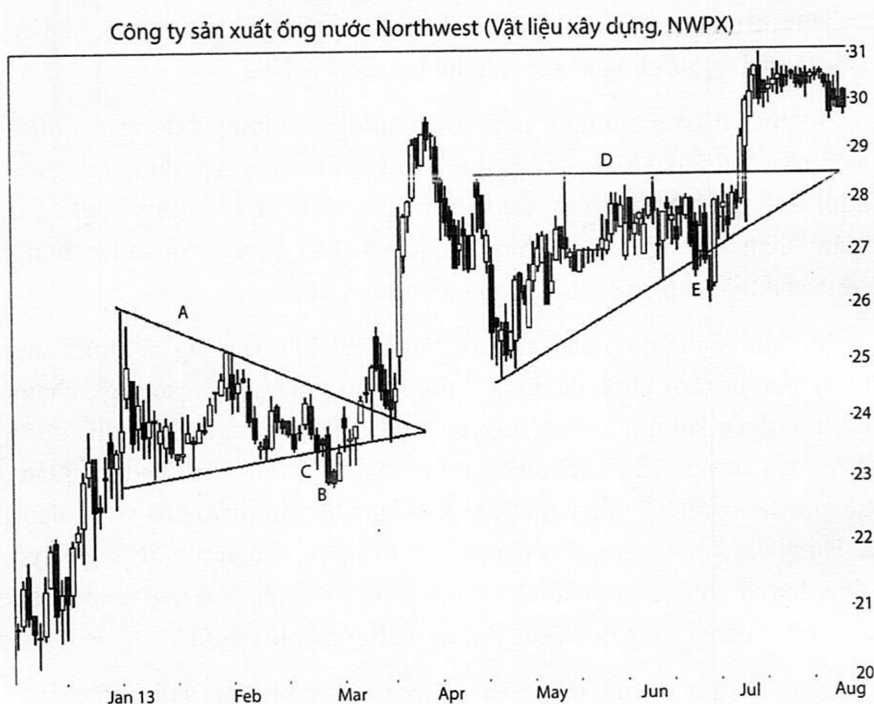
Sự phá vỡ khỏi mô hình này xảy ra tại điểm B khi giá đóng cửa dưới biên của đường xu hướng phía dưới. Chỉ khi có một nến đóng cửa phía dưới đường xu hướng mới được tính là một sự phá vỡ (breakout). Cú "đâm kiếm" xuống dưới mô hình tại điểm C nên được bỏ qua mặc dù nó cũng cho thấy rằng giá đang có thiên hướng giảm.

Mô hình D là Mô hình Tam giác tăng mặc dù nó không có hình dạng hoàn hảo cho lắm. Đỉnh mô hình là một đường xu hướng ngang, giá chạm vào nó nhiều lần mà không vượt qua được. Đường xu hướng phía dưới là nơi xảy ra vấn đề. Giá cũng chạm đường xu hướng này khá nhiều lần, tuy nhiên nó chỉ bắt đầu làm điều đó khi giá tới gần điểm phá vỡ là điểm E. Đúng vậy, tại khoảng giữa của mô hình, giá có vẻ bận rộn di chuyển về phía đường xu hướng phía trên nhiều hơn, và sẽ tốt hơn nếu có một cú chạm ở khoảng trung điểm của đường xu hướng phía dưới.

Lưu ý rằng cả hai mô hình biểu đồ trên đều có những cú phá vỡ xuống và giảm một chút trước khi tăng mạnh theo hướng ngược lại. "Làm tốt lắm" – Bạn có thể thốt lên như vậy. Nó diễn ra cứ như thể mô hình đầu tiên là cái gương để cho mô hình thứ hai noi theo vậy. Thật không may, các mô hình biểu đồ thường không hoạt động theo cách đó. Nhưng sẽ là tốt hơn khi chúng ta học cách nhận diện chúng trong một dải lịch sử của hành động giá và định hình được cách mà một mô hình mới có thể sinh ra.

Tóm lược:

- [x] Sử dụng hành động giá trước đó để giúp chúng ta tiên lượng các hành động giá trong tương lai.



Hình minh họa 2.5 Các mô hình biểu đồ cũng được cấu thành dựa trên các đường chéo.

Đó là một Vùng bao

Trong tất cả các mô hình biểu đồ, những mô hình được cấu thành bằng các đường xu hướng chéo hoặc đường vòng cung (Hình minh họa 2.4 và 2.5) xảy ra thường xuyên nhất. Rất hiếm khi giá di chuyển theo chiều ngang như trong mô hình Hình chữ nhật (xem AB trong Hình minh họa 2.3). Tuy nhiên, bạn sẽ thường xuyên bắt gặp các Mô hình Hai đỉnh (double top) hoặc Hai đáy (double bottom) được cấu thành với những đỉnh, đáy nằm gần như cùng một mức giá. Những đỉnh và đáy này thể hiện các ngưỡng kháng cự và hỗ trợ tương ứng.

Thực hành xác định các mô hình biểu đồ để luyện cho mắt của bạn có khả năng dễ dàng phát hiện thấy chúng. Chúng ta có thể bắt đầu bằng cách tìm kiếm các đỉnh hình thành ở gần như cùng một mức giá. Đó có thể là Mô hình Hai đỉnh (double top) và Mô hình Ba đỉnh (triple top).

Nếu bạn tìm thấy trong biểu đồ giá có nhiều đỉnh xếp thành một hàng ngang, hãy để ý tới các đỉnh đó với các đáy phía bên dưới. Chúng cũng có thể sắp xếp bám theo một đường xu hướng (đường ngang, nhưng đường chéo sẽ phổ biến hơn). Đó có thể là họ tam giác: tăng dần, giảm dần hoặc cân.

Các mô hình khác có thể được cấu thành từ các đường cong, vì vậy hãy tìm các Đỉnh tròn và Đáy tròn (hoặc ngược lại, tất nhiên). Các đường cong tạo thành các mô hình khó phát hiện hơn các đường thẳng.

Nếu bạn thấy các đỉnh hoặc đáy nằm dọc phía trên (hoặc phía dưới) một đường chéo, thì nó đang tạo thành một mô hình biểu đồ đơn giản (một đường xu hướng). Nhìn vào phía đối diện với đường chéo để xem liệu rằng nó có phải là một mô hình phức tạp hơn như mô hình tam giác hoặc họ mô hình mở rộng mà hành động giá trong mô hình mở ra như một cái loa.

Gần cuối của cuốn sách là một bảng trực quan về các mô hình biểu đồ. Nó cung cấp hình dạng lý tưởng của các mô hình, vì vậy bạn có thể quan sát chúng trước để làm quen dần với hình dạng của các mô hình. Trong các chương sắp tới, chúng ta sẽ xem xét nhiều hơn tới các mô hình đó và cho bạn biết chính xác những gì chúng ta cần xác định.

Các hướng dẫn mà chúng ta sẽ thảo luận có những quy tắc quan trọng, chẳng hạn như *quy tắc ước lượng mục tiêu giá* (Quy tắc ước lượng mục tiêu giá đã nhắc đến ở chương I – ND) và cùng nhau xem xét tính xác nhận mang ý nghĩa như thế nào trong các giao dịch với mô hình biểu đồ.

Những bài học rút ra:

Dưới đây là danh sách các bài học chính được thảo luận trong chương này:

- Biểu đồ trống hiển thị biến động giá, xu hướng tăng, xu hướng giảm và khu vực mà giá di chuyển theo chiều ngang. Xem phần "Các biểu đồ trống".
- Bắt đầu xây dựng các mô hình biểu đồ bằng cách tìm kiếm trực quan các đỉnh nằm ở cùng một mức giá hoặc gần như cùng một mức giá. Xem phần "Kết nối đỉnh".

- Hai đỉnh nằm trên cùng một mức giá có thể tạo thành Mô hình Hai đỉnh (Double top). Xem phần "Kết nối đỉnh".
- Xác nhận các mô hình biểu đồ bằng cách tìm kiếm các đáy phía dưới nằm ở cùng hoặc gần một mức giá. Xem phần "Kết nối đáy".
- Nếu có nhiều đỉnh dừng lại ở gần cùng một mức giá, hãy nhìn vào các đáy nằm giữa các đỉnh để có được thông tin tốt hơn cho "phân loại" của mô hình biểu đồ. Chúng có thể là Mô hình Ba đỉnh, Mô hình Tam giác tăng, hoặc một Mô hình Mở rộng). Xem phần "Kết nối đáy".
- Nếu có nhiều đáy nằm thẳng hàng ở cùng một mức giá, đó có thể là một Mô hình Ba đáy (Triple bottoms, tam giác giảm, hoặc một mô hình mở rộng). Xem phần "Kết nối đáy".
- Tìm các đường cong trên biểu đồ giá và kết nối các đường cong đó bằng cách tưởng tượng để tạo thành các mô hình biểu đồ. Xem phần "Những Mô hình Biểu đồ với Đường xu hướng Vòng cung".
- Đường cong xuất hiện trong Mô hình Sò, Mô hình Cốc và Tay cầm, Mô hình Đỉnh tròn và Đáy tròn. Xem phần "Những Mô hình Biểu đồ với Đường xu hướng Vòng cung".
- Một số loại mô hình biểu đồ được cấu thành từ các đường chéo. Tìm kiếm các đường xu hướng chéo dốc lên hoặc xuống khi xác định các mô hình biểu đồ. Xem phần "Những Mô hình Biểu đồ với Đường xu hướng chéo".
- Sử dụng hành động giá trước đó để giúp tiên lượng các hành động giá trong tương lai. Xem phần "Những Mô hình Biểu đồ với Đường xu hướng chéo".
- Đường xu hướng chéo xảy ra trong nhiều mô hình như: Mô hình Mở rộng, Mô hình Kim cương và Mô hình Nêm. Xem phần "Những Mô hình Biểu đồ với Đường xu hướng chéo".
- Xem lại bảng trực quan của các mô hình biểu đồ ở phần cuối cuốn sách để có một tài liệu tham khảo trực quan trước khi đi sâu vào tìm hiểu.

CHƯƠNG 3

SỰ THẬT VỀ CÁC ĐƯỜNG XU HƯỚNG

Giao dịch cổ phiếu bằng cách sử dụng các mô hình biểu đồ giống như cách mà bạn đi câu cá, bạn cần kiên nhẫn và chờ đợi mô hình biểu đồ xuất hiện và khi nó bắt đầu, bạn sẽ cảm nhận được sự phấn khích. Nếu bạn may mắn, vị ngọt của thành công sẽ vượt qua vị đắng của thất bại. Trong quá trình đấy, bạn sẽ trải qua cả hai dư vị, và những đường xu hướng sẽ giúp bạn.

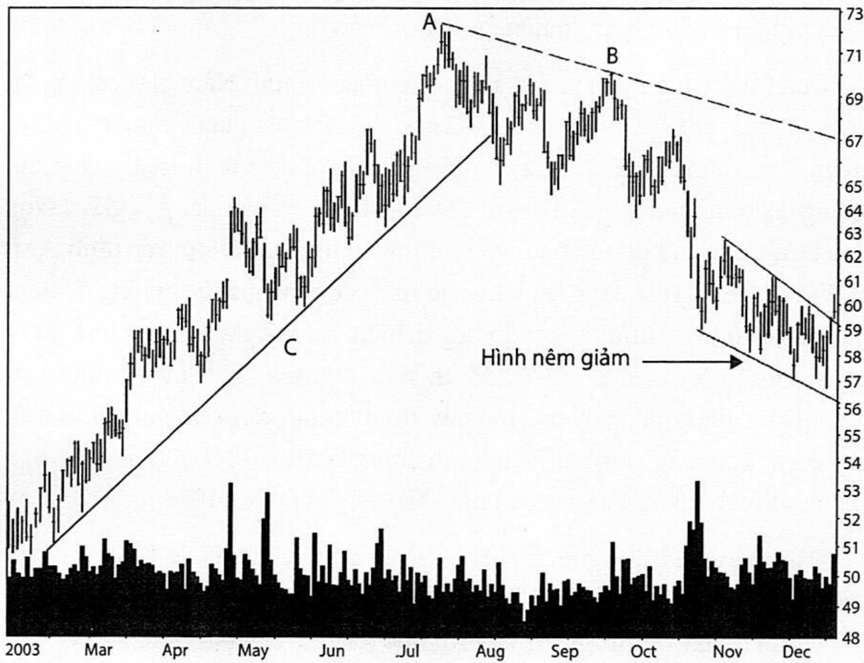
Đường xu hướng làm nổi bật các mô hình biểu đồ, và nó cũng là một công cụ tuyệt vời để chúng ta nắm bắt được xu hướng giá. Chúng là sự lựa chọn hợp lý nhất để bắt đầu hành trình khám phá các mô hình biểu đồ.

Đường xu hướng là gì?

Khi bạn nhìn vào phần lớn các biểu đồ bất kỳ, bạn sẽ thấy rằng giá di chuyển một cách hỗn loạn, ngoằn ngoèo nhưng vẫn đi theo một lối mòn mà chúng ta có thể cảm nhận được một cách trực quan. Lối mòn đó được gọi là xu hướng. Nếu bạn vẽ một đường nối các đỉnh hoặc đáy đúng theo xu hướng đó, bạn sẽ có một đường xu hướng. Một đường xu hướng có thể cấu thành nên một mô hình biểu đồ như chúng ta thấy trong **Hình minh họa 3.1** (Mô hình Nêm giảm), hoặc nó có thể làm nổi bật xu hướng của giá (đường xu hướng C). Đường xu hướng có thể chỉ ra các cơ hội mua hoặc bán khi giá vượt qua chúng.

Tóm lược:

- ☑ Khi giá chuyển động có xu hướng, đường kết nối chúng được gọi là một đường xu hướng.



Hình minh họa 3.1 Mô hình Nêm giảm với một cú phá vỡ lên, đánh dấu cơ hội mua và một đường xu hướng, được vẽ dọc theo đỉnh nối các điểm A và B và kéo dài xuống, cảnh báo rằng giá có thể bị chững lại khi chạm vào nó.

Ví dụ về Đường xu hướng:

Hình minh họa 3.1 cho thấy những ví dụ về một số đường xu hướng. Đường xu hướng C là một ví dụ điển hình của một đường xu hướng. Giá chạm nhiều lần vào đường xu hướng dọc theo suốt chiều dài của nó và được hỗ trợ xung quanh nó. Hãy để ý rằng giá không vượt qua đường xu hướng cho đến khi nó tạo thành vùng đáy nằm giữa AB.

Hãy xem xét các thiết lập giao dịch trên Mô hình Nêm giảm. Hai đường xu hướng cấu thành mô hình đều hướng xuống dưới, chúng sẽ giao cắt với nhau tại đỉnh của mô hình trong tương lai. Khối lượng giao dịch đi kèm cũng giảm như trong nhiều mô hình biểu đồ khác. Khối lượng giao dịch tại ngày mà giá phá vỡ – ngày mà giá đóng cửa phía trên đường xu hướng của mô hình – khá cao, nhưng vẫn chưa đáng kể. Cú phá vỡ lên đã xác nhận

tính hợp lệ của Mô hình Nêm giảm và đồng thời cung cấp cho chúng ta tín hiệu mua. Vậy chúng ta có nên giao dịch ngay?

Dựa trên nghiên cứu về 481 mẫu có chứa Mô hình Nêm giảm trong thị trường tăng, 66% trong số chúng đã cho thấy ít nhất giá đã tăng đến đỉnh nêm. Nếu sự gia tăng của giá chỉ dừng lại ở đó, giao dịch trên đây sẽ chỉ mang lại lợi nhuận tầm hai điểm. Tuy nhiên, nhiều khả năng là giá sẽ tăng cao hơn cho đến khi nó chạm vào đường xu hướng kết nối các đỉnh A và B. Với xu hướng giá đang là giảm, xác suất cao rằng giá sẽ chỉ tăng để tiệm cận vào đường xu hướng, sau đó tiếp diễn xu hướng giảm, đồng thời giảm mạnh như một chiếc khinh khí cầu hết khí propan vậy (Propan được sản xuất trong quá trình xử lý dầu mỏ hay khí tự nhiên, được sử dụng như một nguồn năng lượng chính để vận hành khinh khí cầu – ND). Nếu giao dịch diễn ra thuận lợi một cách hoàn hảo, bạn sẽ kiếm được 10%.

Đầu tháng 2/2004, giá cổ phiếu đạt đỉnh tại mức giá 66,88$, cao hơn một điểm so với điểm tiếp xúc vào đường xu hướng giảm trước khi đảo chiều và tạo đáy ở mức giá 52$ để rồi tiếp tục đảo chiều một lần nữa.

Tóm lược:

- ☑ Hãy xem chừng khi mua những cổ phiếu mà chúng đang nằm gần phía dưới các đường xu hướng đóng vai trò là ngưỡng kháng cự phía trên.

Đường xu hướng: Ngoại biên, Nội biên và Vòng cung

Đường xu hướng có ba phân loại chính: Ngoại biên, Nội biên, và Vòng cung. Đường xu hướng Ngoại biên là những đường thẳng được vẽ sao cho chúng kết nối các đỉnh hoặc đáy. Chúng ta đã có một ví dụ về đường xu hướng này trong Hình minh họa 3.1, đó là đường xu hướng C.

Đường xu hướng Nội biên cắt xuyên qua giá và nằm ở các vị trí tốt hơn, chính vì thế đường xu hướng này đi theo phần lớn chuyển động giá.

Đường xu hướng Vòng cung có thể là Ngoại biên hay Nội biên, tùy thuộc vào cách mà giá chạy vòng quanh nó hay cắt qua nó. Hãy cùng xem xét kỹ hơn về ba nhóm đường xu hướng này.



Phân loại đường xu hướng (Trendline types)

Đường xu hướng có ba phân loại chính: Ngoại biên, Nội biên, và Vòng cung. Đường xu hướng Ngoại biên không cắt qua giá trong suốt chiều dài của nó. Đường xu hướng Nội biên thường xuyên cắt qua giá. Đường xu hướng Vòng cung có hình dạng như tên gọi của nó, nó có thể là một đường xu hướng Ngoại biên hay Nội biên.

Đường xu hướng Ngoại biên:

Hình minh họa 3.2 thể hiện một đường xu hướng Ngoại biên bắt đầu từ tháng 9/2001 cho đến giữa năm 2002. Đường xu hướng tăng kết nối các đáy cao dần của một xu hướng tăng. Bằng cách đó, khi giá vượt qua đường xu hướng, đó là một dấu hiệu cảnh báo xu hướng có thể thay đổi từ tăng sang giảm. Trong thị trường chứng khoán, việc dự báo được khi nào xu hướng thay đổi mang lại những giá trị lớn. Hãy để ý rằng mặc dù giá di chuyển ngoằn ngoèo trong suốt quá trình tăng, tuy nhiên nó vẫn theo một đường xu hướng thẳng.

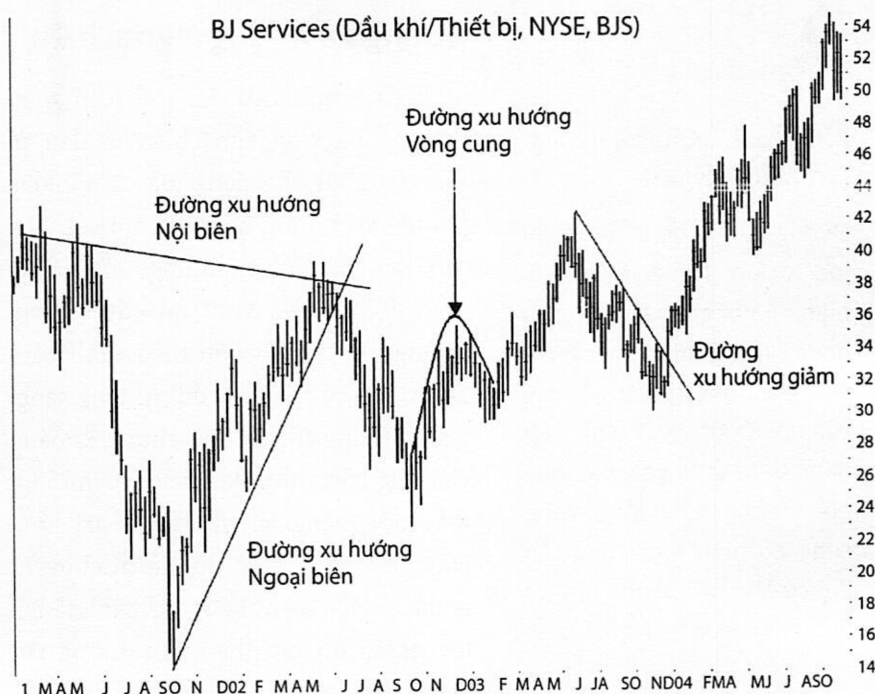
Tóm lược:

- ☑ Đường xu hướng tăng nối các đáy trong xu hướng tăng của giá.

Đường xu hướng giảm bắt đầu từ giữa năm 2003 cũng là một đường xu hướng Ngoại biên, nhưng nó hình thành dựa trên các đỉnh. Vẽ một đường xu hướng giảm dọc theo các đỉnh có thể cho chúng ta thấy khả năng đảo chiều từ giảm sang tăng. Lưu ý rằng cả hai đường xu hướng Ngoại biên trong Hình 3.2 không bị giá xâm phạm qua, mà chỉ nằm dọc theo đỉnh hoặc đáy của xu hướng. Việc một đường xu hướng có bị giá xâm phạm qua hay không là cách để chúng ta phân biệt một đường xu hướng Ngoại biên và một đường xu hướng Nội biên.

Tóm lược:

- ☑ Kẻ các đường xu hướng dốc xuống dọc theo các đỉnh để biểu thị khả năng thay đổi xu hướng từ giảm sang tăng.



Hình minh họa 3.2 Biểu đồ trên có chứa 3 loại đường xu hướng chính: Ngoại biên, Nội biên và Vòng cung. Đường xu hướng Vòng cung cấu thành Mô hình Sò tăng và Sò giảm.

Đường xu hướng Nội biên:

Đường xu hướng Nội biên là đường xu hướng được vẽ nằm trên "vùng phẳng" của đỉnh hoặc đáy (có thể được xem như là vùng giá đóng cửa – ND) – và thường xuyên bị giá xâm phạm qua. Nếu chúng ta xem đỉnh của biểu đồ giá giống như một ngọn đồi, thì đường xu hướng Nội biên sẽ được kẻ qua các "vùng đất" của ngọn đồi đó. Một đường xu hướng Ngoại biên, ngược lại, sẽ kết nối các ngọn cây cao nhất. Hình minh họa 3.2 thể hiện một ví dụ về một đường xu hướng Nội biên. Hãy để ý cách mà đường xu hướng cắt qua giá thay vì để cho giá nằm nghỉ ngơi trên đường xu hướng đó.

Một nhà phân tích kỹ thuật lập luận rằng các đường xu hướng Nội biên thể hiện tốt hơn hành vi giao dịch của đa số, trong khi các đường xu hướng Ngoại biên chỉ thể hiện hành vi của thiểu số, những người chỉ giao dịch ở vùng quá độ.

Hầu hết các nhà phân tích kỹ thuật sử dụng các đường xu hướng Ngoại biên, đặc biệt là khi vẽ các mô hình biểu đồ và đó cũng là sở thích cá nhân của tôi. Đôi khi, tôi sẽ sử dụng các đường xu hướng Nội biên để làm nổi bật xu hướng tốt hơn, đặc biệt là xu hướng dài bất thường hoặc một số mô hình biểu đồ ngoại lệ.

Tóm lược:

☑ Thiết kế các đường xu hướng để chúng làm nổi bật những chuyển động giá tốt nhất.

Đường xu hướng Vòng cung:

Đôi khi, xu hướng của giá không thẳng, mà có hình vòng cung như trong Hình minh họa 3.2. Bạn hãy vẽ một đường xu hướng hình vòng cung dọc theo các đỉnh hoặc đáy để làm nổi bật mô hình giá. Các đường xu hướng vòng cung thường sẽ cắt qua giá, nhưng chúng ta không cần đến 911 (số điện thoại khẩn cấp quốc gia của Mỹ – ND) ở đây. Giá không biết đau. Điều quan trọng nhất là đường xu hướng làm nổi bật các đường vòng cung, cho phép đôi mắt của bạn có cái nhìn trực quan hơn về mô hình biểu đồ. Ví dụ như đường vòng cung trong hình minh họa phía trên cho chúng ta thấy một mô hình biểu đồ được gọi là Sò tăng Nghịch đảo.

Đôi khi các nhà giao dịch hào hứng với một cổ phiếu và đẩy giá tăng (hoặc giảm) với một tốc độ nhanh dần. Xu hướng giá diễn ra với một độ dốc lớn (30-45 độ) để rồi sau đó bắt đầu cong lên theo hình vòng cung. Những bước giá tăng dốc và thẳng có thể khiến bạn vừa lo vừa sợ vì nó tăng cao hơn bạn mong đợi, nhưng bạn biết rằng sự gia tăng sẽ dừng lại ở một thời điểm nào đó. Sau đó, mọi người đua nhau chốt vị thế, buộc giá giảm mạnh. Khi giá đóng cửa phía dưới một đường xu hướng tăng có dạng vòng cung (vòng cung parabol), đó là tín hiệu bán và nó có thể giúp cho bạn là một trong những người đầu tiên thoát khỏi giao dịch. Một sự đảo chiều mạnh mẽ thường xảy ra sau một sự phá vỡ khỏi một đường xu hướng hình vòng cung hoặc một đường xu hướng có độ dốc cao.

Đối với cả ba loại đường xu hướng – Ngoại biên, Nội biên và đường Vòng cung – chúng ta chỉ đơn giản gọi chúng là đường xu hướng. Cho dù bạn sử dụng đường xu hướng Nội biên hay đường xu hướng Ngoại biên, thì cũng chỉ là một vấn đề về sở thích cá nhân.

Tóm lược:

- ☑ Đường xu hướng Vòng cung thường xuyên cắt qua giá. Điều quan trọng là các đường xu hướng Vòng cung phác thảo chuyển động giá một cách tốt nhất.

Khoảng tiếp xúc

Khi viết cuốn sách *Trading Classic Chart Patterns* (*Giao dịch bằng các Mô hình Biểu đồ Cổ điển*, Nxb John Wiley & Sons, 2002), tôi đã tiến hành nghiên cứu về đường xu hướng và chứng minh những gì mà người khác chỉ suy đoán. Tôi đã nghiên cứu khoảng 200 đường xu hướng với các khoảng tiếp xúc hẹp cũng như rộng, đồng thời chỉ ra rằng, các động thái giá lớn hơn đã xảy ra sau khi phá vỡ từ một đường xu hướng với các "khoảng tiếp xúc" rộng.

Hình minh họa 3.3 cho thấy đường AC có bốn điểm tiếp xúc và đường xu hướng kéo dài 5 tháng. Trung bình, các vùng tiếp xúc có khoảng cách khá rộng. Đường xu hướng AB có năm lần tiếp xúc với giá; bốn trong số đó chỉ cách nhau một ngày. Chúng ta nói rằng đường xu hướng đó có các khoảng tiếp xúc hẹp.

Tôi nhận thấy rằng khi khoảng cách trung bình giữa các lần tiếp xúc nhỏ hơn mức trung vị 29 ngày với một đường xu hướng giảm, thì mức tăng sau khi phá vỡ lên trung bình là 36%. Đường xu hướng với các khoảng tiếp xúc cách nhau hơn 29 ngày cho thấy giá tăng 41% sau khi phá vỡ.

Điều tương tự cũng áp dụng cho các đường xu hướng tăng. Mức trung vị là khoảng 28 ngày giữa hai lần tiếp xúc, và các đường xu hướng có các khoảng tiếp xúc hẹp giảm trung bình 14% sau khi phá vỡ, trong khi các đường xu hướng với các khoảng tiếp xúc rộng cho thấy mức giảm trung bình 19%. Kết quả từ các thử nghiệm này là dành cho các giao dịch hoàn

hảo mà không mất bất kỳ khoản phí nào, vì vậy, đừng kỳ vọng nó sẽ cho kết quả hoàn toàn tương tự trong các giao dịch thực tế.



Hình minh họa 3.3 Đường xu hướng với các khoảng tiếp xúc rộng hoạt động tốt hơn so những khoảng tiếp xúc hẹp.

Tóm lược:

- ☑ Đường xu hướng với các khoảng cách giữa các lần tiếp xúc rộng (cách nhau khoảng một tháng) hoạt động tốt hơn so với các đường xu hướng có khoảng tiếp xúc hẹp.

Nếu bạn đang xem xét giao dịch sử dụng một đường xu hướng với bốn lần tiếp xúc trong một tháng so với đường xu hướng dài hơn với bốn lần tiếp xúc mà mỗi lần cách nhau một tháng, hãy giao dịch với đường xu hướng có khoảng tiếp xúc rộng hơn. Nó sẽ đáng tin cậy hơn, điều này có nghĩa là giá có ít hơn khả năng xuyên qua đường xu hướng rồi đảo ngược (một cú phá vỡ giả).

Điểm tiếp xúc với Đường xu hướng:

Tôi cũng quan sát số lần giá chạm vào các đường xu hướng. Các nhà giao dịch có kinh nghiệm để cập rằng, giá tiếp xúc với đường xu hướng càng nhiều thì hiệu suất sau phá vỡ càng tốt hơn. Tôi đã chứng minh rằng điều đó đúng.

Tôi đã xem xét 85 đường xu hướng giảm, trong đó giá chạm vào đường xu hướng ba lần. Sau khi phá vỡ lên, giá tăng trung bình 33%. Sau đó, tôi so sánh nó với 40 đường xu hướng có năm điểm tiếp xúc với giá và nhận thấy rằng mức tăng trung bình sau khi phá vỡ là 57%.

Để kiểm tra kết quả này, tôi chia các đường xu hướng thành các đường xu hướng với bốn lần chạm và ít hơn. Những đường xu hướng với ít lần chạm hơn cho thấy hiệu suất tăng trung bình 35%. Và những đường xu hướng với hơn bốn lần chạm cho hiệu suất tăng trung bình 48%. Một lần nữa, những đường xu hướng với số điểm tiếp xúc nhiều hơn dẫn đến hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn.

Tôi cũng đã tiến hành nghiên cứu với các đường xu hướng tăng và tìm thấy kết quả tương tự, nhưng sự chênh lệch hiệu suất là ít hơn.



Trung vị (Median)

Giá trị trung vị là đơn vị nằm giữa một trong một chuỗi các giá trị, giá trị trung vị chia chuỗi giá trị thành hai phần bằng nhau với một nửa ở trên – trung vị – một nửa ở dưới. Nếu không tồn tại một giá trị chính giữa, hai giá trị nằm giữa chuỗi sẽ được sử dụng. Ví dụ, trong một chuỗi số 10, 15, 30, 41, và 52 thì giá trị trung vị là 30 bởi vì có nó chia chuỗi số trên thành hai phần bằng nhau và số 30 là số nằm chính giữa.

Tóm lược:

- ☑ Giá tiếp xúc với đường xu hướng càng nhiều, thì hiệu suất sau phá vỡ sẽ càng tốt hơn.

Độ dài của Đường xu hướng:

Trong tất cả các tính năng của đường xu hướng, chiều dài là một trong những yếu tố rất quan trọng. Liệu rằng đường xu hướng dài hơn có hoạt động tốt hơn đường xu hướng ngắn hơn sau khi phá vỡ? Điều này là hoàn toàn chính xác. Tôi nhận thấy rằng chiều dài trung vị cho những đường xu hướng giảm mà tôi đã sử dụng là 139 ngày. Sau khi giá phá vỡ khỏi các đường xu hướng ngắn hơn giá trị trung vị đã tăng trung bình 33%, còn đối với những đường xu hướng dài hơn giá trị trung vị thì mức tăng là 43% sau phá vỡ.

Để kiểm tra lại, tôi đã sử dụng một phương pháp khác và sắp xếp độ dài đường xu hướng thành ba loại: ngắn hạn (0 – 3 tháng), trung hạn (3 tháng – 6 tháng) và dài hạn (hơn 6 tháng). Giá sau khi phá vỡ khỏi các đường xu hướng *ngắn hạn* đã tăng trung bình 34%. Đối với các đường xu hướng *trung hạn* và *dài hạn* thì mức tăng trung bình tương ứng là 35% và 46%. Tôi tìm thấy kết quả tương tự cho các đường xu hướng tăng.



Ngắn hạn (Short term)

Chuỗi thời gian ngắn, kéo dài trong khoảng 3 tháng.

Trung hạn (Intermediate term)

Chuỗi thời gian kéo dài từ 3 đến 6 tháng.

Dài hạn (Long term)

Chuỗi thời gian dài hơn 6 tháng.

Đường xu hướng giống như một chiếc ván dậm nhảy (thường được sử dụng trong bộ môn nhảy cầu): Bạn nhận được một cú nảy tốt hơn từ một chiếc ván dài hơn là một chiếc ván ngắn.

Tóm lược:

- ☑ Những đường xu hướng dài sẽ cho những hiệu suất vượt trội hơn so với đường xu hướng ngắn.

Góc của Đường xu hướng:

Một điều quan trọng khác cần cân nhắc là góc mà đường xu hướng tạo ra so với phương ngang. Đường xu hướng càng dốc, hiệu suất càng tệ. Đó là kết luận đạt được khi tôi nghiên cứu về các góc của đường xu hướng. Tôi đo góc mà đường xu hướng tạo thành so với phương ngang và sắp xếp các đường xu hướng theo góc mà chúng tạo ra. Cho cả đường xu hướng tăng và giảm, khoảng cách mà giá di chuyển (sau khi phá vỡ) giảm tỷ lệ thuận với độ dốc của đường xu hướng. (Đối với đường xu hướng tăng, một *sự phá vỡ khỏi đường xu hướng* có nghĩa là giá đóng cửa phía dưới đường xu hướng; đối với các đường xu hướng giảm, giá sẽ đóng cửa phía trên đường xu hướng.)

Hãy quan sát các đường xu hướng dốc từ 30 đến 45 độ. Những đường xu hướng với góc độ đó có thể tồn tại khá lâu. Tuy nhiên, giả sử nếu đường xu hướng đó dốc lên với góc 60 độ trở lên, bạn tốt hơn hết nên thắt chặt điểm dừng lỗ của mình. Điều này có nghĩa là bạn hãy thường xuyên điều chỉnh lệnh dừng lỗ, di chuyển nó gần hơn với mức giá hiện tại khi cổ phiếu tăng giá. Giá có thể tiếp tục tăng, nhưng khi đến lượt, sự sụt giảm có thể diễn ra nhanh chóng. Một điểm dừng lỗ chặt sẽ giới hạn số tiền bạn trả lại cho thị trường.



Phá vỡ khỏi một Đường xu hướng (Trendline breakout)

Đối với đường xu hướng tăng, sự phá vỡ xảy ra khi giá đóng cửa phía dưới đường xu hướng. Đối với các đường xu hướng giảm, sự phá vỡ xảy ra khi giá đóng cửa phía trên đường xu hướng.

Tóm lược:

- ☑ Đường xu hướng càng dốc, hiệu suất càng kém.

Một điều nữa ở đây bạn cần lưu ý. Đó là hãy nhận thức về khía cạnh tỷ lệ. Đó là tỷ lệ giữa chiều rộng và chiều cao của biểu đồ. Nếu bạn vẽ một đường xu hướng 45 độ và di chuyển một trong hai trục (trục giá hoặc trục thời gian – ND), góc của đường xu hướng sẽ thay đổi. Đó là lý do tại sao một bộ phim được chiếu trong một rạp chiếu phim sẽ lấp đầy màn hình,

nhưng nếu đem chiếu ở nhà bạn sẽ thấy một dải màu đen ở trên cùng và dưới cùng của màn hình.

Màn hình máy tính của tôi có thể hiển thị là đường xu hướng 45 độ nhưng khi tôi in biểu đồ ra, nó trông như thể là một đường xu hướng 30 độ. Các góc của đường xu hướng hiển thị trong cuốn sách này có thể sẽ khác với biểu đồ tương tự được hiển thị trên màn hình máy tính của bạn.

Tóm lược:

- ☑ Tỷ lệ khung hình mô tả mối quan hệ của chiều rộng với chiều cao của một biểu đồ.

Đường xu hướng và Khối lượng tại Điểm phá vỡ:



Khối lượng phá vỡ (Breakout volume)

Khối lượng giao dịch tại ngày giá phá vỡ.

Liệu rằng khối lượng tại điểm phá vỡ có ảnh hưởng đến việc giá sẽ di chuyển bao xa sau khi phá vỡ đường xu hướng? Đúng vậy. Hãy quan sát khối lượng dọc theo đường xu hướng trước tiên. Tôi đã thực hiện một nghiên cứu về khối lượng và đường xu hướng để nhận ra rằng đường xu hướng tăng có khối lượng tăng dọc theo chiều dài của nó dẫn đến sự sụt giảm trung bình 19% sau một cú phá vỡ xuống. Khi khối lượng giảm dần trong suốt chiều dài của đường xu hướng, mức giảm trung bình chỉ là 14%.

Đối với đường xu hướng giảm, khi khối lượng tăng trong suốt chiều dài của đường xu hướng, giá đã tăng 30% sau khi phá vỡ đi lên. Đường xu hướng đi kèm với khối lượng giảm dần có giá tăng trung bình lên tới 45%. Nói tóm lại, đây là những gì tôi tìm thấy:

- Kỳ vọng một sự giảm giá mạnh hơn sau khi giá phá vỡ khỏi một đường xu hướng tăng với khối lượng đang có thiên hướng tăng dần.
- Kỳ vọng một sự tăng giá mạnh hơn sau khi giá phá vỡ khỏi một đường xu hướng giảm với khối lượng đang có thiên hướng giảm dần.

Còn về khối lượng giao dịch vào ngày xảy ra cú phá vỡ? Tôi đã so sánh khối lượng giao dịch trong ngày mà giá thực hiện cú phá vỡ với mức trung bình cho ba tháng trước đó và nhận thấy những điều sau đây là đúng:

- Đường xu hướng tăng với khối lượng phá vỡ lớn (trên trung bình) sẽ đi kèm với một sự sụt giảm lớn hơn – 19% so với 16%.
- Đường xu hướng giảm với khối lượng phá vỡ thấp (trung bình hoặc dưới mức trung bình) sẽ đi kèm với mức tăng lớn hơn – 39% so với 36%.



Đỉnh cuối cùng (Ultimate high)

Đỉnh cuối cùng là mức giá cao nhất trước khi giá giảm ít nhất 20%.

Đáy cuối cùng (Ultimate low)

Đáy cuối cùng là mức giá thấp nhất trước khi giá tăng ít nhất 20%.

Vì sự khác biệt về hiệu suất không lớn, nên chúng ta không đặt cược một sự thay đổi lớn về giá sẽ xảy ra, và cũng đừng nghĩ rằng giá sẽ tăng 39%. Như tôi đã lưu ý trước đây, số liệu thống kê trong chương này chỉ nhằm mục đích so sánh vì chúng cho kết quả từ 200 giao dịch hoàn hảo. Chúng đại diện cho sự tăng hoặc giảm giá sau một phá vỡ đến mức *đỉnh* hoặc *đáy cuối cùng* tương ứng.

Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá cho Đường xu hướng:

Khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng tăng, nó sẽ giảm bao xa? Câu trả lời duy nhất cho câu hỏi trên đến từ *quy tắc ước lượng mục tiêu giá.*

Hình minh họa 3.4 thể hiện một đường xu hướng tăng. Quy tắc ước lượng mục tiêu giá là một công cụ được sử dụng để giúp dự đoán giá sẽ suy giảm bao xa sau khi phá vỡ.

Để sử dụng quy tắc, hãy tìm một điểm phá vỡ nơi mà giá đóng cửa phía dưới đường xu hướng (điểm D). Sau đó, hãy xác định khoảng cách rộng nhất giữa giá và đường xu hướng kể từ lần cuối cùng giá chạm vào đường xu hướng. Cú chạm cuối cùng gần nhất đã xảy ra tại điểm C, vì vậy



Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá (Measure Rule)

Quy tắc này tùy thuộc vào các loại mô hình biểu đồ khác nhau nhưng thường là cộng thêm vào (đối với phá vỡ lên) hoặc trừ đi (đối với phá vỡ xuống) giá phá vỡ. Kết quả thu được là mục tiêu giá ước lượng. Mục tiêu giá thường hụt so với thực tế, vì thế chúng ta nên sử dụng một nửa chiều cao để tính toán.

khoảng cách dọc lớn nhất là khoảng cách A và B. Chênh lệch giá giữa hai điểm đó là 20,75 điểm trong ví dụ này. Trừ đi chênh lệch đó cho điểm phá vỡ (điểm D, điểm nơi giá giao cắt với đường xu hướng) để có được mục tiêu giá. Chúng ta tính toán sẽ ra được con số 12,25. Giá đạt đến mục tiêu (không hiển thị) vào tháng 9/2001.

Nếu ước lượng là một số âm thì chúng ta loại bỏ nó. Quy tắc ước lượng mục tiêu giá hoạt động 63% thời gian cho các đường xu hướng tăng và 80% cho các đường xu hướng giảm, theo nghiên cứu của tôi.

Bạn có thể áp dụng kỹ thuật này với các đường xu hướng giảm theo cách tương tự. Tìm khoảng cách lớn nhất giữa giá và đường xu hướng từ điểm tiếp xúc gần nhất giữa giá và đường xu cho tới điểm phá vỡ. Cuối cùng cộng thêm khoảng cách đó vào điểm phá vỡ đường xu hướng.

Khi ước lượng mục tiêu giá, hãy thận trọng và luôn đặt ra giả định rằng cổ phiếu sẽ không đạt được mục tiêu giá. Hãy cân nhắc khi sử dụng chiều cao và chuyển đổi nó thành tỷ lệ phần trăm của giá (100 × chiều cao ÷ giá phá vỡ). Nếu tỷ lệ này không thực tế, thì chúng ta không sử dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá.

Tóm lược:

- ☑ Quy tắc ước lượng mục tiêu giá là một công cụ được sử dụng để giúp dự đoán giá sẽ di chuyển bao xa (lên hoặc xuống) sau khi phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ.
- ☑ Chuyển đổi chiều cao thành phần trăm giá thay đổi để xem mục tiêu ước lượng có đại diện cho thực tế hay không (Nếu giá đang là 3$ và quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho kết quả là 2.000$ thì nó đại diện cho một mục tiêu không thực tế – ND).

Cách vẽ Đường xu hướng

Chúng ta đã cùng nhau khám phá các tính năng của đường xu hướng, vậy chúng ta còn lại gì? Câu trả lời ở đây là chúng ta sẽ vẽ chúng sao cho đúng. Một số nhà phân tích cho rằng, nó khó hơn việc chỉ là kết nối các đỉnh hoặc đáy. Dĩ nhiên không phải thế, trừ khi bạn đang xác định một sự thay đổi xu hướng. Chúng ta sẽ cùng nhau thảo luận trong phần tới đây.



Hình minh họa 3.4 Sử dụng khoảng cách từ đường xu hướng đến mức giá cao nhất (A–B), đo khoảng cách theo chiều dọc sau đó chiếu xuống từ điểm phá vỡ (D) để có được mục tiêu giá sau khi phá vỡ. Đây là quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho đường xu hướng, nhưng nó chỉ hoạt động khoảng 63% (đường xu hướng tăng) – 80% (đường xu hướng giảm) thời gian.

Nếu bạn thấy các đỉnh xếp thành một hàng, hãy vẽ một đường xu hướng kết nối chúng. Và cũng làm tương tự như thế đối với các đáy. Đôi khi, bạn cũng có thể vẽ cả hai, tạo thành một kênh giá với hai đường xu hướng song song và giá bật nảy ở giữa kênh giá đó. Hãy nghĩ về kênh giá

như một ống dẫn giá. Khi giá chạm đáy kênh, chúng ta sẽ mua cổ phiếu và bán khi nó có dấu hiệu quay trở lại đỉnh kênh. Nếu giá không đạt đến đỉnh (hoặc đáy) của kênh, điều đó có thể báo hiệu một xu hướng suy yếu (hoặc tăng cường) và nó là thời điểm để bán (mua). Xác suất tăng nhưng nó không đồng nghĩa với việc khi giá chạm đáy (đỉnh) của kênh thì không phá vỡ xuống (lên) và vượt qua đường xu hướng.

Tóm lược:

- ☑ Sử dụng đường xu hướng để làm nổi bật xu hướng giá (và khối lượng).
- ☑ Đôi khi, hành động giá hình thành nên các kênh, nảy bật trong kênh giá đó. Mua ở đáy và bán ở đỉnh của kênh giá cho chúng ta một giao dịch theo bước sóng (swing).

Phương pháp Đảo chiều Xu hướng 1–2–3:

Theo định nghĩa, khi giá đóng cửa dưới một đường xu hướng tăng, giá không còn nằm trong xu hướng tăng nữa. Và ngược lại đối với các đường xu hướng giảm, việc đóng cửa trên đường xu hướng giảm có nghĩa là giá không còn nằm trong một xu hướng giảm nữa.

Giá thường di chuyển khá ngoằn ngoèo, giống như chúng ta leo cầu thang, vì vậy giá có thể xuyên qua đường xu hướng, giảm xuống một chút, rồi bật lại, và tiếp tục tăng. Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3 bỏ sự phỏng đoán ra khỏi việc xác định xu hướng.



Thay đổi xu hướng (Trend change)

Là khi hành động giá chuyển từ tăng sang giảm hoặc đi ngang, hoặc từ đi ngang sang tăng hoặc giảm.

Dưới đây là ba quy tắc đối với một đường xu hướng tăng:

1. Vẽ đường xu hướng Ngoại biên từ một đáy nằm trước một đỉnh và hướng tới đỉnh đó sao cho đường xu hướng không đè lên bất kỳ thanh giá nào nằm giữa chúng như **Hình minh họa 3.5.** Tôi sử dụng đường đứt nét AB nối đáy và đỉnh. Hãy lưu ý cách mà đường xu hướng này đè lên giá. Chúng ta xoay

đường kẻ từ điểm B sang phải cho đến khi đường kẻ chạm nhưng không cắt vào bất cứ thanh giá nào. Đường xu hướng AC1 được hình thành. Và điểm 1 là điểm phá vỡ.

2. Giá đã cố gắng tăng trở lại đỉnh nhưng không thể vượt quá nó. Tôi ghi nhận nỗ lực này bằng cách đánh dấu điểm 2.
3. Cuối cùng, giá phải đóng cửa dưới đáy nằm giữa các điểm 1 (giá phá vỡ) và 2 (kiểm chứng lại đỉnh). Tôi đánh dấu đáy này bằng một đường ngang kết thúc tại điểm 3.

Tóm lược:

☑ Khi cả ba điều kiện trở thỏa mãn, chúng ta nói rằng xu hướng đã thay đổi từ tăng sang giảm.

Chiến lược này đúng bao nhiêu phần đối với một đường xu hướng tăng? Theo định nghĩa của tôi, một sự thay đổi xu hướng là sự giảm giá 20% sau phá vỡ. Tôi đã thử Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3 trên 67 đường xu hướng tuân theo các điều kiện như phía trên.

Tôi thấy rằng mức giảm trung bình là 21% sau khi phá vỡ, nó cao hơn mức giảm 17% cho tất cả các đường xu hướng bỏ qua cách tiếp cận với Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3. Thật không may, chỉ có 43% trong số 67 đường xu hướng dự đoán chính xác sự sụt giảm ít nhất 20% (thay đổi xu hướng).

Trước khi đưa ra kết luận về phương pháp này, tôi xin lưu ý bạn đọc rằng kích thước mẫu khá nhỏ và có nhiều cách để cải thiện tín hiệu bán mà tôi bỏ qua trong quá trình thử nghiệm (được gọi với tên là phương pháp 2B). Để biết thêm thông tin, bạn đọc hãy tìm đọc cuốn sách của Victor Sperandeo, *Trader Vic: Phương pháp của một bậc thầy phố Wall* (John Wiley & Son, 1991).



Hình minh họa 3.5: Trên đây là phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3 dùng để phát hiện sự thay đổi xu hướng. Điểm 1 là điểm phá vỡ từ đường xu hướng tăng. Điểm 2 là một sự kiểm chứng lại đỉnh trước đó và điểm 3 nằm gần với mức đóng cửa của đáy hiện tại.

Bạn cũng có thể sử dụng phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3 áp dụng đối với xu hướng giảm để biểu thị một sự thay đổi xu hướng. Dưới đây là các bước:

1. Vẽ đường xu hướng giảm Ngoại biên từ đỉnh xuống đáy, sao cho nó không giao cắt với giá cho đến sau khi đáy thấp nhất được hình thành.
2. Giá nên quay lại kiểm chứng mức đáy thấp nhất sau khi phá vỡ khỏi đường xu hướng.
3. Giá phải tăng vượt lên trên đỉnh nằm giữa giá phá vỡ và điểm kiểm chứng.

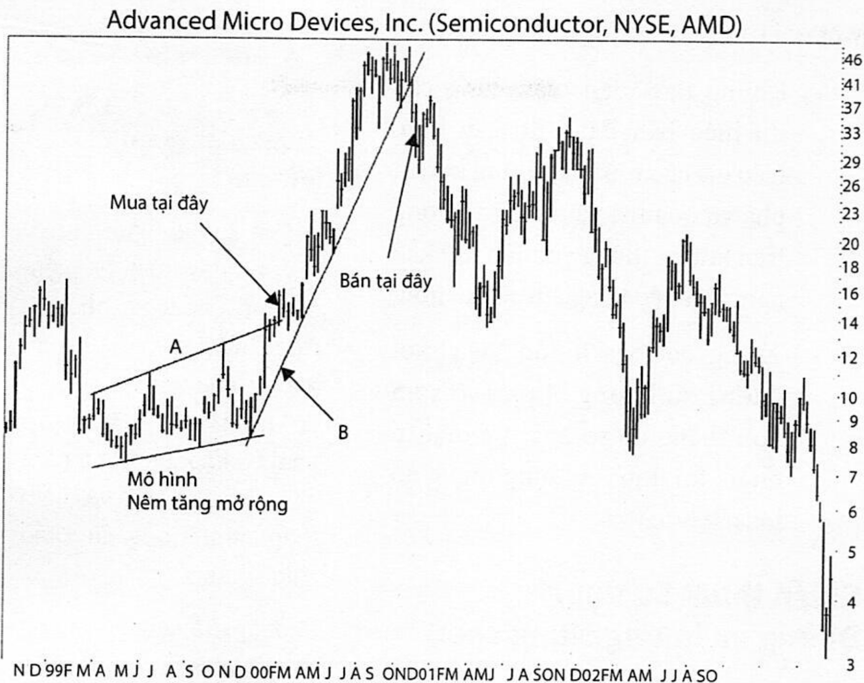
Trong hình 3.5, giả sử rằng điểm 1A là đỉnh cao nhất trên biểu đồ. Theo bước 1, chúng ta sẽ vẽ đường xu hướng xuống đến đáy thấp nhất sao cho nó không giao nhau với giá cho đến sau khi giá tạo đáy thấp nhất. Tôi đánh dấu đường xu hướng này là 1A2A, với đáy thấp nhất là điểm D. Dọc trên hành trình, đường xu hướng chạm nhưng không cắt qua giá nằm giữa hai điểm 1A và 2A cho đến sau khi điểm D hình thành.

Theo bước 2, giá nên kiểm chứng lại đáy thấp nhất. Điều đó xảy ra ở 2A khi giá tiếp cận nhưng không vượt qua đáy tại D. Cuối cùng, bước 3 nói rằng giá phải tăng trên đỉnh nằm giữa giá phá vỡ (giá đóng cửa phía trên đường xu hướng, và nằm dưới điểm 3) và điểm kiểm chứng (2A). Tôi sử dụng đường ngang 3A để đánh dấu. Khi giá đóng cửa trên đường ngang đó, nó báo hiệu một sự thay đổi xu hướng.

Mức độ hoạt động của Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3 đối với đường xu hướng giảm là bao nhiêu? Một lần nữa, tôi định nghĩa sự thay đổi xu hướng là khi giá tăng 20% sau khi phá vỡ, và 73% trong số 101 đường xu hướng mà tôi đã thử nghiệm phù hợp với ba bước trong Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3 cho thấy mức tăng trung bình 35% sau phá vỡ. Trong khi tỷ lệ hoạt động 73% là tốt, thì hiệu suất 35% không vượt quá mức tăng trung bình là 38% sau phá vỡ đối với tất cả các đường xu hướng, ngoại trừ những đường xu hướng được sử dụng trong thử nghiệm với phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3. Tuy nhiên, đối với cả đường xu hướng tăng và giảm, tôi đánh giá Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3 mang lại những giá trị nhất định.

Tóm lược:

- ☑ Sử dụng Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3 để xác định những thay đổi quan trọng trong xu hướng.



Hình minh họa 3.6 Một nhà giao dịch đã sử dụng đường xu hướng này để nhân đôi số tiền của mình.

Một số Giao dịch Sử dụng các Đường xu hướng:

Hình minh họa 3.6 thể hiện một giao dịch được thực hiện với hai đường xu hướng đưa ra tín hiệu mua và bán. Biểu đồ sử dụng khung thời gian tuần, thang đo logarit, tôi đã tiến hành mua vào ngay tại tuần sau khi giá phá vỡ Mô hình Nêm tăng mở rộng và đi lên.

Nêm tăng là một mô hình biểu đồ có hai đường xu hướng mở rộng theo thời gian, nhưng cả hai đều dốc lên trong trường hợp này. Giá đóng cửa trên đường xu phía trên A một tuần trước khi mua, và đó là tín hiệu mua.

Giá bám dọc theo đường xu hướng B và tăng cao hơn cho đến cuối tháng Bảy. Đây cũng là lần đầu tiên giá đóng cửa phía dưới đường xu hướng này. Một lệnh bán đã hoàn tất giao dịch vào phiên mở cửa của tuần tiếp theo. Một nhà giao dịch thực hiện giao dịch này đã nhân đôi số tiền của anh ấy.

Một vài lưu ý:

- Khung thời gian tuần cung cấp tín hiệu bán đáng tin cậy hơn. Nếu giá của một mã chứng khoán phá vỡ qua một đường xu hướng trên khung thời gian tuần, thì khả năng giá tiếp tục giảm sẽ cao hơn.
- Thang đo logarit báo hiệu một đường xu hướng bị phá vỡ sớm hơn thang đo số học. Về mặt cá nhân, tôi thích sử dụng thang đo logarit hơn.



Điều chỉnh giảm (Pullback)

Xảy ra sau khi giá phá vỡ xuống, quay trở lại, và tiệm cận với ngưỡng phá vỡ trước đó hoặc đường xu hướng của mô hình biểu đồ trong vòng 30 ngày. Phải có khoảng trắng nằm giữa điểm phá vỡ và điểm thấp nhất trong cú Điều chỉnh giảm.

Khoảng trắng giúp chúng ta phân biệt cụm giá nằm xung quanh ngưỡng phá vỡ với một cú Điều chỉnh giảm thực sự. Điều chỉnh giảm tương phản với Điều chỉnh tăng.

Chiến thuật Sử dụng Đường xu hướng Nâng cao:

Dưới đây là một số mẹo về đường xu hướng khá thú vị mà bạn có thể không biết nhưng chúng khá hữu dụng:

- Khi giá di chuyển tách ra xa khỏi đường xu hướng, động lượng đang gia tăng. Khi giá di chuyển về phía đường xu hướng, động lượng đang giảm lại. Khi giá bám dọc theo đường xu hướng, tỷ lệ thay đổi của động lượng là hằng số.
- Đường xu hướng giống như một cái gương: Đôi khi, hành động giá ở một bên của đường xu hướng phản chiếu hành động giá phía bên khác và ngược lại. Các quy tắc ước lượng mục tiêu giá dựa trên điều này.
- Khi giá phá vỡ một đường xu hướng dốc, nó thường tăng với một tốc độ chậm hơn, và bám trên một đường xu hướng mới.
- Khi giá phá vỡ một đường xu hướng giảm và tạo đỉnh cao hơn (lưu ý: đây phải là đỉnh thứ hai và nó cao hơn đỉnh trước đó), hãy kết nối hai đỉnh bằng một đường xu hướng tăng. Sau đó, vẽ một đường

thẳng song song với đường xu hướng ban đầu bắt đầu từ mức đáy nằm giữa hai đỉnh. Đường xu hướng phía dưới sẽ cho thấy nơi giá có khả năng đảo ngược.

- Hãy kỳ vọng có một Điều chỉnh giảm (đối với phá vỡ xuống) hoặc Điều chỉnh tăng (đối với phá vỡ lên) sau khi giá phá vỡ một đường xu hướng. Hình minh họa 3.4 cho thấy một ví dụ về Điều chỉnh giảm, khi giá tìm về đường xu hướng trước khi tiếp tục giảm. Trong Hình minh họa 3.5, điểm 2 là một sự Điều chỉnh giảm lên đường xu hướng AC1 (mở rộng trong tương lai) và điểm 2A thể hiện một sự Điều chỉnh tăng về đường xu hướng 1A2A.
- Trong xu hướng tăng mạnh, giá có thể xuyên qua đường xu hướng và đi xuống khoảng một tháng trước khi quay trở lại xu hướng tăng với một góc tăng tương tự. Cú tăng giống như chúng ta đang bước lên cầu thang này là một mô hình biểu đồ được gọi là "Đo mục tiêu sóng tăng". Chúng ta cũng có một mô hình nghịch đảo và mô hình này sẽ được gọi với cái tên "Đo mục tiêu sóng giảm".
- Khi giá phá vỡ khỏi một đường xu hướng, hãy quan sát mức giá đóng cửa của ngày trước đó. Đối với đường xu hướng tăng, nếu giá đóng cửa của ngày trước đó là ngang hàng hoặc gần với mức cao nhất trong ngày hôm đó, xác suất có một cú phá vỡ giả đi xuống sẽ cao hơn (bởi vì các hành động chốt lời sẽ được thực hiện, buộc giá giảm xuống thấp hơn). Nếu giá đóng cửa gần với mức thấp nhất trong ngày, xác suất để cú phá vỡ vừa rồi thành công sẽ cao hơn.



Điều chỉnh tăng (Throwback)

Xảy ra sau khi giá phá vỡ lên, giảm trở lại và tiệm cận với ngưỡng phá vỡ hoặc đường xu hướng của mô hình biểu đồ trong vòng 30 ngày. Phải có khoảng trắng – là một hành động giá có hình móc câu - nằm giữa điểm phá vỡ và nơi xảy ra hiện tượng điều chỉnh tăng. Điều chỉnh tăng tương phản với điều chỉnh giảm.

Tôi tìm thấy lưu ý tại dấu chấm tròn dưới cùng trong cuốn sách của Barbara Rockefeller, *Technical Analysis For Dummies* (John Wiley & Sons, 2004), vì vậy tôi quyết định thử nghiệm nó. Tôi đã sử dụng 202 đường xu hướng tăng và chia phạm vi giao dịch vào ngày trước khi đường xu hướng bị phá vỡ thành ba phần, đồng thời phân mức giá đóng cửa ngày hôm đó vào một trong ba phần trên. Nhóm có giá đóng cửa nằm trong 1/3 mức cao nhất cho kết quả kém nhất sau khi phá vỡ, đúng như lý thuyết. Tôi cũng tìm thấy sự tương tự đối với các đường xu hướng giảm. Giá đóng cửa gần mức cao nhất trong ngày trước khi phá vỡ cho thấy một động thái chuyển động giá ít mạnh mẽ hơn.



Giao dịch trong ngày (Intraday)

Hành động giao dịch mua bán chỉ trong vòng 24 giờ.

Những bài học rút ra:

Dưới đây là danh sách các bài học chính được thảo luận trong chương này.

- Khi giá có xu hướng, một đường kết nối chúng lại với nhau được gọi là đường xu hướng. Xem phần “Đường xu hướng là gì?”
- Hãy cẩn thận khi mua cổ phiếu mà có đường xu hướng nằm ở phía trên gần với các ngưỡng kháng cự. Xem phần “Các ví dụ về đường xu hướng”.
- Đường xu hướng có ba loại: Ngoại biên, Nội biên và vòng cung.
- Đường xu hướng Ngoại biên không cắt vào giá dọc theo chiều dài của nó. Đường xu hướng Nội biên thường xuyên cắt qua giá. Đường xu hướng Vòng cung mô tả hình dạng của đường xu hướng, chúng có thể là đường xu hướng Ngoại biên hoặc Nội biên. Xem phần “Đường xu hướng: Ngoại biên, Nội biên và vòng cung”.
- Các đường xu hướng tăng nối các đáy của một xu hướng tăng của giá. Xem phần “Đường xu hướng Ngoại biên”.
- Vẽ các đường xu hướng giảm dọc theo các đỉnh của giá để biểu thị sự thay đổi xu hướng có thể từ giảm sang tăng. Xem phần “Đường xu hướng Ngoại biên”.

- Vẽ các đường xu hướng làm sao cho chúng làm nổi bật các chuyển động giá một cách tốt nhất. Xem phần "Đường xu hướng Nội biên".
- Các đường xu hướng vòng cung thường xuyên cắt xuyên qua giá. Điều quan trọng là các đường vòng cung có khả năng phác thảo chuyển động giá một cách tốt nhất. Xem phần "Đường xu hướng Vòng cung".
- Đường xu hướng với các điểm tiếp xúc cách nhau một khoảng xa (cách nhau khoảng một tháng) hoạt động tốt hơn so với các đường xu hướng có khoảng tiếp xúc cách nhau hẹp. Xem phần "Khoảng tiếp xúc".
- Giá tiếp xúc với đường xu hướng càng nhiều, thì hiệu suất sau phá vỡ sẽ càng tốt hơn. Xem phần "Khoảng tiếp xúc".
- Các đường xu hướng dài thường thể hiện tốt hơn so với các đường xu hướng ngắn. Xem phần "Chiều dài của đường xu hướng".
- Đường xu hướng càng dốc, hiệu suất càng kém. Xem phần "Góc của đường xu hướng".
- Tỷ lệ biểu đồ mô tả mối quan hệ của chiều rộng với chiều cao của một biểu đồ. Xem phần "Góc của đường xu hướng".
- Dự kiến mức giảm sau khi phá vỡ khỏi đường xu hướng tăng sẽ lớn hơn nếu khối lượng giao dịch cũng đang có xu hướng tăng. Xem phần "Đường xu hướng và Khối lượng tại Điểm phá vỡ ".
- Dự kiến mức tăng sau khi phá vỡ khỏi đường xu hướng giảm sẽ lớn hơn nếu khối lượng giao dịch cũng đang có xu hướng giảm. Xem phần "Đường xu hướng và Khối lượng tại Điểm phá vỡ ".
- Giá phá vỡ khỏi đường xu hướng tăng với khối lượng phá vỡ lớn (trên trung bình) thường sẽ đi kèm với một sự sụt giảm mạnh hơn. Xem phần "Đường xu hướng và Khối lượng tại Điểm phá vỡ ".
- Giá phá vỡ lên trên đường xu hướng giảm với khối lượng phá vỡ thấp (trung bình hoặc dưới trung bình) thường sẽ đi kèm một sự tăng giá mạnh hơn. Xem "Đường xu hướng và Khối lượng tại Điểm phá vỡ ".

- Quy tắc ước lượng mục tiêu giá là một công cụ được sử dụng để giúp dự đoán giá sẽ di chuyển bao xa (lên hoặc xuống) sau khi phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Đường xu hướng".
- Chuyển đổi quy tắc ước lượng mục tiêu giá chiều cao cho các đường xu hướng thành phần trăm thay đổi giá để xem liệu rằng mục tiêu giá có đại diện cho một động thái thực tế. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Đường xu hướng".
- Sử dụng đường xu hướng để làm nổi bật xu hướng (và khối lượng) của giá. Xem phần "Cách vẽ Đường xu hướng".
- Đôi khi, giá hình thành nên các kênh giá và nảy dọc theo kênh đó. Mua tại phía thấp của kênh giá và bán ở phía cao cho các giao dịch theo bước sóng. Xem phần "Cách vẽ Đường xu hướng".
- Sử dụng Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3 để xác định những sự thay đổi quan trọng trong xu hướng. Xem phần "Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3".
- Khung thời gian tuần cho các tín hiệu bán đáng tin cậy hơn. Nếu cổ phiếu phá vỡ khỏi một đường xu hướng trên khung tuần, xác suất để giá tiếp tục đi xuống sẽ cao hơn. Xem phần "Các giao dịch mô hình sử dụng các đường xu hướng".
- Giá sẽ phá vỡ các đường xu hướng với biểu đồ sử dụng thang đo logarit sớm hơn với biểu đồ sử dụng thang đo số học. Xem phần "Các giao dịch mô hình sử dụng các đường xu hướng".
- Khi giá di chuyển tách xa ra khỏi đường xu hướng, động lượng của giá gia tăng. Khi giá di chuyển về phía đường xu hướng, động lượng của giá giảm. Khi giá di chuyển bám dọc theo đường xu hướng, tỷ lệ thay đổi của động lượng là hằng số. Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".
- Đường xu hướng giống như một cái gương: Đôi khi, hành động giá ở một bên của đường xu hướng phản chiếu hành động giá phía bên

kia và ngược lại. Các quy tắc ước lượng mục tiêu giá dựa trên điều này. Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".

- Khi giá phá vỡ một đường xu hướng dốc, nó thường tăng với tốc độ chậm hơn, và hình thành dọc theo một đường xu hướng mới. Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".

- Khi giá xuyên qua đường xu hướng giảm và tạo đỉnh cao hơn, kết nối hai đỉnh tạo thành một đường xu hướng tăng. Sau đó, vẽ một đường song song với đường xu hướng ban đầu bắt đầu từ mức thấp giữa hai đỉnh. Đường xu hướng phía dưới sẽ cho thấy vị trí mà giá có khả năng đảo ngược về. Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".

- Hãy luôn chờ đợi một cú Điều chỉnh giảm (khi giá breakout xuống) hoặc Điều chỉnh tăng (khi giá breakout đi lên) sau khi giá phá vỡ khỏi một đường xu hướng. Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".

- Trong xu hướng tăng mạnh, giá có thể xuyên qua đường xu hướng và đi xuống khoảng một tháng trước khi quay trở lại với xu hướng tăng ở cùng một góc độ. Bước tăng bậc thang này là một mô hình biểu đồ được gọi là "Đo mục tiêu sóng tăng". Mô hình nghịch đảo của mô hình trên được gọi là mô hình "Đo mục tiêu sóng giảm". Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".

- Khi giá xuyên qua đường xu hướng, hãy nhìn vào giá đóng cửa của ngày trước. Đối với đường xu hướng tăng, nếu mức đóng cửa trước đó ở cùng mức hoặc gần mức cao nhất trong ngày, thì xác suất xảy ra một cú phá vỡ giả là cao hơn. Nếu giá đóng cửa trước đó gần với mức thấp trong ngày, thì xác suất để có một cú phá vỡ hợp lệ sẽ tăng. Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".

CHƯƠNG 4

HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CÁC MÔ HÌNH BIỂU ĐỒ QUAN TRỌNG NHẤT

Tôi cho rằng các *ngưỡng kháng cự* và *hỗ trợ* là các mô hình biểu đồ quan trọng nhất. Tại sao? Bởi vì chúng cho thấy bạn có khả năng kiếm được bao nhiêu và bạn có thể mất bao nhiêu cho mỗi giao dịch. Điều đó giống như bạn chơi bài xì phé và hiểu được trong tay của đối thủ đang cầm những con bài nào. Bạn sẽ không giành chiến thắng một cách thường xuyên, nhưng nó giúp bạn đạt được lợi thế. Nếu được sử dụng một cách thông minh, các vùng hỗ trợ và kháng cự sẽ dẫn đường cho bạn trên con đường kiếm tiền của mình và tránh được sự va vấp vào các ổ gà.

Hỗ trợ và Kháng cự là gì?

Hỗ trợ và Kháng cự là những vị trí mà giá thường sẽ chững lại. Thông thường, hỗ trợ và kháng cự sẽ bao gồm một phạm vi giá. Lấy ví dụ, vùng hỗ trợ sẽ là nơi nhu cầu mua áp đảo, ngăn chặn một sự sụt giảm của giá. Vùng kháng cự sẽ là nơi áp lực bán áp đảo, ngăn chặn sự gia tăng của giá.

Nếu bạn mua một cổ phiếu ở mức giá 8, nhìn nó tăng lên mức giá 10 trước khi giảm trở lại về 8, bạn có thể sẽ nói rằng: "Nếu nó về lại 10, tôi sẽ bán!" Điều này xảy ra tương tự nếu những người khác cũng làm như vậy. Giả sử giá cổ phiếu tăng lên 10, bạn và những người khác bán cổ phiếu của mình khiến cho giá của cổ phiếu như bị va vào một bức tường gạch và dội ngược lại. Cuối cùng, những người bán đã bán hết số cổ phiếu họ đang nắm giữ, tạo điều kiện cho lực mua phía bên dưới hấp thụ và đẩy giá cổ phiếu lên cao hơn, vượt qua kháng cự phía trên.

Bạn đã bao giờ muốn mua một cổ phiếu, nhưng nó lại tăng mạnh và vọt ra khỏi tầm tay của bạn? Những người khác cũng đều có cảm giác y hệt như vậy. Họ thề rằng ngay khi cổ phiếu trở về giá mà họ muốn mua, họ sẽ chụp lấy cơ hội đó. Và họ làm thật. Điều đó tạo ra một mức giá sàn cho cổ phiếu, nó sẽ hỗ trợ cho cổ phiếu đó và đẩy giá lên cao nếu nhu cầu mua đủ cao. Tuy nhiên, nếu người bán chiếm ưu thế, họ sẽ làm cho giá cổ phiếu tiếp tục giảm xuống, xuyên qua mức sàn đó, và đưa giá xuống các mức thấp hơn.

Đó là cách thức các vùng hỗ trợ và kháng cự hình thành. Nó chính là hành động của cung và cầu. Bí quyết để chiến thắng là dự báo được các vùng giá mà hỗ trợ và kháng cự có khả năng sẽ hình thành. Xuyên suốt

phần còn lại của chương này, chúng ta sẽ tìm hiểu về các loại hỗ trợ và kháng cự khác nhau, đồng thời chỉ ra chúng ta cần xác định những gì.

Tóm lược:

- ☑ Hỗ trợ và kháng cự là các vùng cung và cầu tương ứng của giá cổ phiếu, được hình thành bởi nỗi sợ hãi và lòng tham của những nhà giao dịch.

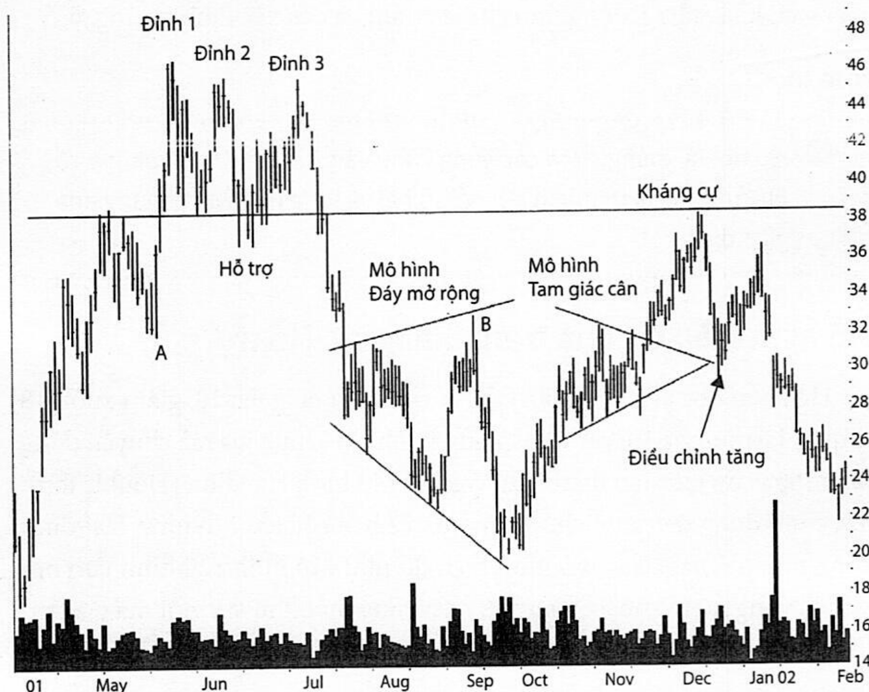
Mô hình Biểu đồ dựa trên Kháng cự, Hỗ trợ

Hẳn bạn đọc vẫn nhớ tới ví dụ về cổ phiếu tăng lên 10, giảm xuống 8 và quay lại mức giá 10 trước khi giảm mạnh? Mô hình giá mà chuyển động giá trong ví dụ trên tạo thành được gọi là Mô hình Hai đỉnh (Double top). Hãy hình dung đến một chữ M in hoa và bạn sẽ hiểu Mô hình Hai đỉnh trông như thế nào. Các mô hình biểu đồ như Mô hình Hai đỉnh làm nổi bật các vùng hỗ trợ hoặc kháng cự trên cùng một khu vực nơi mà giá tạm dừng hoặc đảo ngược. **Hình minh họa 4.1** cho thấy các ví dụ về điều này.

Ở bên trái của biểu đồ là Mô hình Ba đỉnh (triple top) được tôi đánh dấu một cách cẩn thận là Đỉnh 1, Đỉnh 2 và Đỉnh 3. Cả ba đỉnh đều dừng tại gần như cùng một mức giá, khoảng 46. Kháng cự như một cái trần nhà vô hình nằm lơ lửng ở phía trên chúng, ngăn giá tăng lên cao hơn cho đến khi mô hình ba đỉnh được xác nhận.

Khi giá giảm xuống dưới mức đáy thấp nhất nằm giữa các đỉnh, nó xác nhận Mô hình Ba đỉnh là một mô hình biểu đồ hợp lệ. Điều này sẽ gây khó cho những người nắm giữ cổ phiếu bởi vì đây là một mô hình được định sẵn rằng giá sẽ giảm, đôi khi những thông tin chắc chắn thế được hiển thị trên biểu đồ.

Bên dưới ba đỉnh là một vùng hỗ trợ được tạo thành bởi một đỉnh khác hình thành vào tháng Năm. Tôi thể hiện vùng hỗ trợ này bằng một đường ngang dài. Đáy nằm giữa Đỉnh 1 và 2 dừng lại ở đường hỗ trợ này. Đường hỗ trợ này đã chuyển thành kháng cự nằm phía trên giá và ngăn không cho giá tăng vào tháng Mười Hai, dẫn đến hiện tượng Điều chỉnh tăng về đỉnh của mô hình tam giác (nơi hai đường xu hướng của mô hình



Hình minh họa 4.1 Các mô hình biểu đồ cho thấy hỗ trợ và kháng cự dọc theo các đường xu hướng hình thành nên vùng biên của chúng.

tam giác hội tụ). Bạn đọc hãy lưu ý rằng các vùng hỗ trợ trở thành kháng cự và rồi lại trở thành hỗ trợ tùy thuộc vào hướng tiếp cận của giá.

Hai đường xu hướng của Mô hình Đáy Mở rộng (Broadening bottom) cũng thể hiện các vùng hỗ trợ (đường xu hướng phía dưới) hoặc kháng cự (đường xu hướng phía trên), giá di chuyển, chạm vào các đường xu hướng trên đồng thời bật lại. Hành động này như những đứa trẻ trong một cuộc thi ném bóng nước. Sau mỗi lần quăng, chúng lùi lại và giá mất nhiều thời gian hơn để phá vỡ ra khỏi mô hình biểu đồ. Cuối cùng, quả bóng nước phát nổ và làm ướt một trong những đứa trẻ khác – làm cho giá bật ra – đồng thời thoát ra khỏi mô hình biểu đồ.

Mô hình Tam giác cân cũng tương tự như vậy, điều khác biệt ở đây những đứa trẻ đứng xa nhau khi cuộc thi mới bắt đầu và di chuyển từng bước gần hơn sau mỗi lần ném. Hai đường xu hướng hẹp theo thời gian

và hội tụ tại đỉnh tam giác. Đường xu hướng hiển thị nơi mà hỗ trợ, kháng cự xuất hiện đồng thời cũng là nơi mà bạn có thể kỳ vọng chúng sẽ xảy ra trong tương lai.

Tóm lược:

- Các ngưỡng hỗ trợ trở thành kháng cự và kháng cự lại trở thành hỗ trợ tùy thuộc vào hướng tiếp cận của giá.

Fibonacci thoái lui

Giá tăng trên một "bức tường lo lắng" theo từng bước (Bức tường lo lắng thường được sử dụng trong thị trường chứng khoán, nói về khả năng phục hồi của thị trường khi gặp phải một điều chỉnh tạm thời, thay vì cản trở vĩnh viễn cho một xu hướng tăng của thị trường - ND), nhưng bạn có thể dự báo mô hình *tăng – thoái lui* này và sử dụng nó trong quá trình giao dịch. Hãy quan sát **Hình minh họa 4.2**, thể hiện một bước giá tăng từ A đến B ở phía dưới bên trái (không phải hình nhỏ). Nếu chia bước giá này thành các vùng 38%, 50%, và 62%, bạn sẽ có được dự báo về mức giá mà cổ phiếu có khả năng ngừng giảm khi chạm vào.

Lấy ví dụ, mức thấp tại điểm A trên biểu đồ là 65,88 và mức cao tại điểm B là 76,07. Sự thoái lui 62% của cú tăng này (cú tăng từ A đến B – ND) là một sự sụt giảm về mức giá 69,75, tôi đã vẽ một đường ngang thể hiện điều này trên biểu đồ. Tôi cũng đã thể hiện mức thoái lui 50% và 38% trên biểu đồ. Hãy để ý cách mà giá phản ứng tại điểm C sau khi thoái lui khoảng 62%.

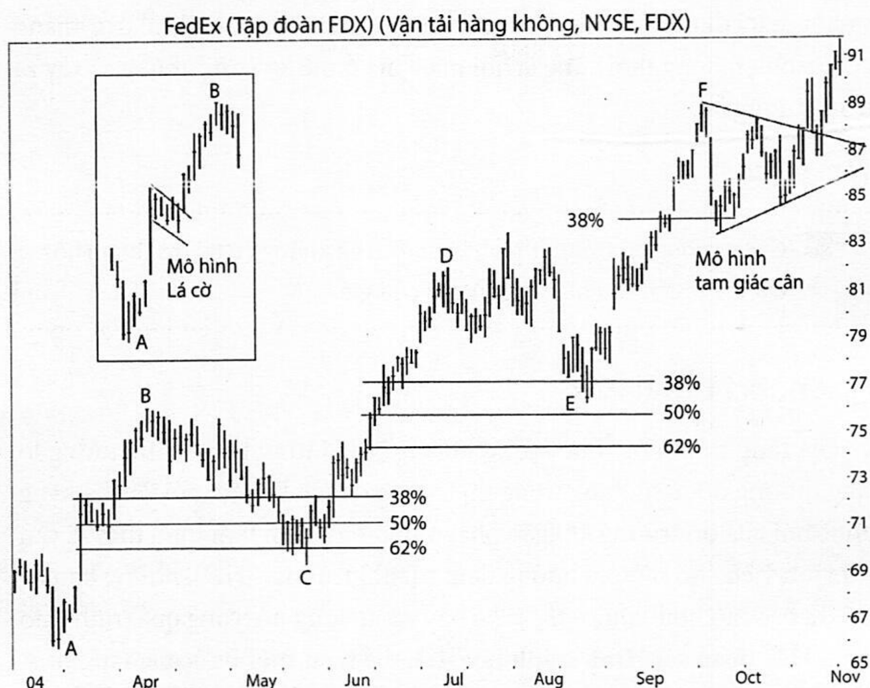


Thoái lui (Retrace)

Sau khi có xu hướng, giá thường thoái lui một phần so với mức tăng trước đó. Bước giá đó được gọi là "sự thoái lui" của chuyển động giá trước đó.

Trong chuyển động giá từ C đến D, chúng ta tìm thấy sự hỗ trợ gần mức thoái lui 50%, điểm E. Chuyển động giá từ E đến F cho thấy hỗ trợ ở đáy của Mô hình Tam giác cân, cũng là vùng thoái lui 38% của EF.

Các tỷ lệ 38%, 50% và 62% được hình thành như thế nào? Các con số tỷ lệ phần trăm này



Hình minh họa 4.2 Giá thường dừng giữa mức Fibonacci 38% và 62% thoái lui của động thái giá trước đó. Mức thoái lui 62% là một vị trí tốt để đặt lệnh dừng lỗ.

được dựa trên các phép tổng của dãy số Fibonacci 1, 1, 2, 3, 5, 8, 13, 21, v.v... Mỗi số mới trong chuỗi là tổng của hai số trước nó. Tỷ số của hai số bất kỳ liền kề nhau đều cho ra con số 1.618 hoặc 0.618, tùy thuộc vào việc bạn di chuyển lùi (ví dụ 21/13) hay tiến (13/21) một cách tương ứng.

Những con số phần trăm đến từ việc sử dụng những tỷ lệ trên. Lấy ví dụ, 38% là 0,618/1,618. Robert Fischer và Jens Fischer, trong cuốn *Candlesticks, Fibonacci, and Chart Pattern Trading Tools* (John Wiley & Sons, 2003), đưa ra một lời giải thích tuyệt vời về chuỗi Fibonacci và cách nó thường được tìm thấy trong tự nhiên. Mặc dù vậy, đối với mục đích của chúng ta – tôi và bạn đọc – chỉ cần biết rằng nó tồn tại là đủ.

Sử dụng Tỷ lệ Thoái lui

Làm thế nào để bạn sử dụng tỷ lệ thoái lui? Hãy xác định các bước giá chạy theo một đường thẳng – có thể lên hoặc xuống, sau đó áp dụng tỷ



Mô hình Lá cờ rủ (half–staff patterns)

Là những mô hình biểu đồ thường xuất hiện giữa chừng của một xu hướng giá. Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo thường đóng vai trò như một Mô hình Lá cờ rủ.

lệ phần trăm như tôi đã làm trong ví dụ với khoảng AB. Tỷ lệ thoái lui không phải luôn hoạt động, nhưng chúng cho bạn biết nơi mà giá có khả năng tạm dừng hoặc đảo ngược.

Khi thực hiện một giao dịch dài hạn, tôi thường đặt các lệnh dừng lỗ của mình cách một vài điểm bên dưới mức thoái lui 62% trong một xu hướng tăng (nghiên cứu cho thấy rằng đặt nó ở mức 67% – chính xác là thế, mức thoái lui 67% sẽ bảo vệ giao dịch của bạn 66% thời gian). Nếu giá chạm vào lệnh dừng lỗ, thì rất có thể giá sẽ tiếp tục di chuyển xuống các mức thấp hơn. Nếu điểm dừng lỗ đó không may là một sai lầm, sẽ không thành vấn đề vì nó không bao giờ ngăn cản bạn kiếm lợi nhuận.

Hình minh họa 4.2 nêu bật hai mô hình biểu đồ phổ biến, Mô hình Lá cờ (một dạng Mô hình Lá cờ rủ bởi vì chúng thường xuất hiện giữa chừng khi giá đang trên đà tăng hoặc giảm) và Mô hình Tam giác cân. Đỉnh của tam giác là vùng giá được biết đến như là một ngưỡng hỗ trợ hoặc kháng cự, cũng như là nơi mà các đường xu hướng mở rộng và giao cắt với nhau trong tương lai.

Tóm lược:

- ☑ Giá thường thoái lui 38%, 50% hoặc 62% của lần di chuyển trước, tăng hoặc giảm.
- ☑ Điểm dừng lỗ được đặt ở mức thoái lui 67% của lần di chuyển trước sẽ bảo vệ giao dịch của bạn 66% thời gian.
- ☑ Mô hình Lá cờ thường xuất hiện giữa chừng khi giá đang trên đà tăng hoặc giảm.
- ☑ Đỉnh của Mô hình Tam giác được biết như là một vùng hỗ trợ hoặc vùng kháng cự. Mở rộng cạnh của các mô hình tam giác trong tương lai sẽ cho các vùng hỗ trợ hoặc kháng cự bổ sung.

Đỉnh và đáy

Hãy lưu ý cách mà đáy E trong Hình minh họa 4.2 nằm ở cùng một mức giá với đỉnh B; đáy của Mô hình Tam giác cân nằm ở cùng mức giá với đỉnh nằm phía bên phải điểm D. Nếu bạn nhìn vào hầu hết mọi biểu đồ, bạn sẽ thấy giá dừng hoặc tạm dừng tại các đỉnh và đáy trước đó. Vậy tại sao điều này xảy ra?

Bảng 4.1 Mức độ thường xuyên mà giá dừng ở gần các đỉnh hoặc đáy sau khi phá vỡ

Hướng breakout	*Dừng lại ở các đỉnh*	*Dừng lại ở các đáy*
Tăng	26%	19%
Giảm	27%	27%

Để trả lời điều đó, hãy để tôi kể bạn nghe một câu chuyện. Một người bạn của tôi đã đầu tư 15.000$ vào trong một quỹ tương hỗ lớn ngay trước vụ sụp đổ năm 1987. Sau cú sập đó, khoản đầu tư của cô ấy chỉ còn lại 11,500$. Bị choáng váng vì sự sụt giảm lớn đó, cô ấy nói với tôi: "Ngay sau khi tôi lấy lại được tiền, tôi sẽ bán." Cô ấy đã giữ đúng cam kết của mình. Những người khác cũng đã làm như vậy, và việc bán của họ dẫn đến các cổ phiếu cơ bản – và cả các quỹ tương hỗ – hình thành nên một đỉnh thứ hai, một Mô hình Hai đỉnh.

Nếu bạn thấy một đỉnh hoặc đáy được hình thành với một khối lượng giao dịch trên trung bình, thì hãy xem cách mà giá sẽ đảo ngược tại các vùng giá đó trong tương lai. Sự đảo chiều có thể là tạm thời, nhưng đó là dự báo có ích rằng xu hướng có thể sẽ gặp khó khăn tại đây.

Tôi đã nghiên cứu các mức hỗ trợ và kháng cự tại các vùng đỉnh và đáy để rồi tìm thấy một số kết quả thú vị. Cách tôi thực hiện nghiên cứu này khá phức tạp và khó có thể giải thích, vì vậy tôi sẽ bỏ qua chi tiết. Tuy nhiên, tôi thấy rằng giá thường dừng lại ở một đỉnh hoặc một đáy sau cú phá vỡ khỏi một mô hình biểu đồ. **Bảng 4.1** liệt kê các kết quả nghiên cứu.

Khoảng từ 26% đến 27% thời gian, giá dừng lại gần mức kháng cự phía trên hoặc hỗ trợ phía dưới được cấu thành bởi một đỉnh hoặc đáy trước

đó. Ngoại lệ ở đây là chỉ 19% cú phá vỡ đi lên khỏi các mô hình biểu đồ giá dừng lại và nằm đồng mức với đáy trước đó.

Bằng cách nào mà giá, sau khi phá vỡ khỏi các mô hình biểu đồ đi lên, lại dừng lại ở một đáy? Hãy tưởng tượng về một xu hướng giảm khi giá hình thành một số đáy, với đáy sau thấp hơn so với đáy trước. Khi một mô hình biểu đồ xuất hiện và báo hiệu sự đảo chiều của xu hướng giảm, giá tăng cho đến khi nó chạm mức giá của một trong những đáy trước đó. Ví dụ, trong Hình minh họa 4.1, đỉnh của Mô hình Đáy mở rộng (Broadening bottom) vào tháng Tám (B) đã chạm vào đáy A trước đó.

Nếu bạn chỉ đo lường tác động của các đỉnh và đáy cho thấy sự hỗ trợ và kháng cự trong tương lai (bất kể nơi đó là điểm phá vỡ hay không), bạn sẽ nhận được những con số cao hơn những gì được liệt kê trong Bảng 4.1. Bảng 4.4 trong cuốn sách của tôi, *Trading Basics: Evolution of a Trader*, liệt kê các loại hỗ trợ và kháng cự khác nhau và tác động của chúng trong các thị trường tăng.

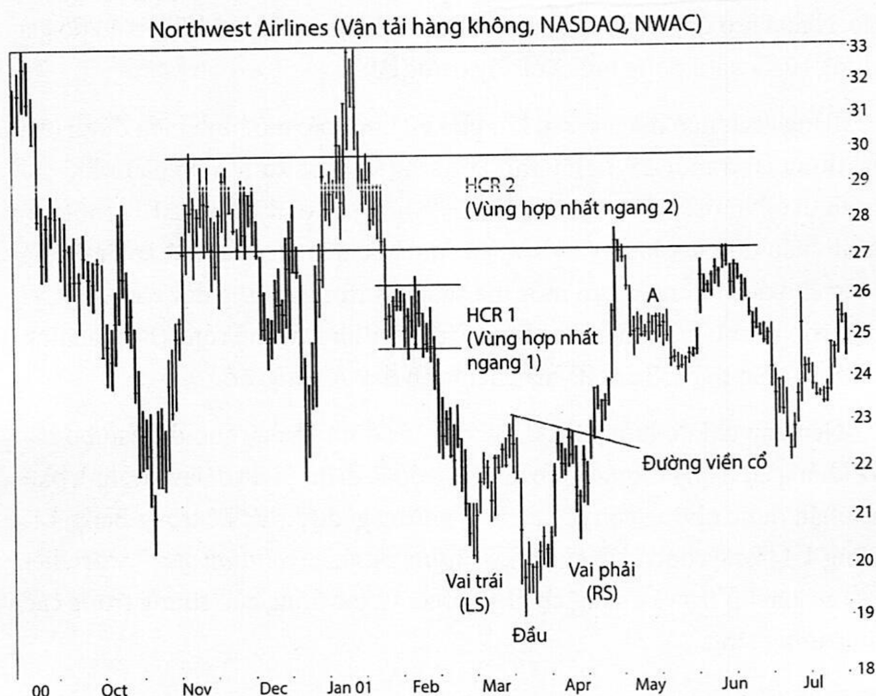
Tóm lược:

- ☑ Đỉnh và đáy thiết lập các ngưỡng hỗ trợ phía dưới và kháng cự phía trên trong tương lai.

Vùng hợp nhất ngang (Consolidation zone)

Các *Vùng hợp nhất ngang* là vùng nút thắt của hành động giá trong đó giá một cổ phiếu di chuyển theo chiều ngang. Vùng hợp nhất ngang xuất hiện với các đỉnh phẳng và nằm ngang hàng với nhau, hoặc là một đáy phẳng, hoặc cả hai. Nhiều lần, giá di chuyển theo chiều ngang và nằm ở cùng một mức, nhưng đỉnh và đáy lại có hình dạng bất thường.

Hình minh họa 4.3 biểu thị một số vùng hợp nhất ngang. Phía dưới điểm A là một vùng chuyển động ngang khá chặt chẽ. Nó không cao lắm, cũng không dài lắm, và nó hình thành ở mức giá ngang với Vùng hợp nhất ngang 1, một cấu trúc giá khá rời rạc. Vùng hợp nhất ngang 2 khó nhận ra hơn với thang đo này; nhưng có rất nhiều vùng hợp nhất ngang có đỉnh dừng lại ở cùng mức giá này (khoảng 29,50 vào tháng Mười Một và tháng



Hình minh họa 4.3 Kháng cự phía trên ngăn cản một cú phá vỡ tiếp theo sau khi phá vỡ khỏi Mô hình Đầu và Vai phía dưới.

Mười Hai). Một vài cú tăng đột biến trong tháng Mười Một cũng dừng lại gần với vùng này.

Bây giờ hãy quan sát Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo. Hai đáy của vai (LS và RS) nằm ở gần như cùng một mức giá, cách đều so với đầu của mô hình, và đầu của mô hình nằm ngay dưới đáy của vai. Đường viền cổ kết nối hai nách của mô hình báo hiệu một sự phá vỡ khi giá đóng cửa phía trên nó. Khi sự phá vỡ xảy ra, Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo được xác nhận là hợp lệ và đáng để cho chúng ta giao dịch... trừ khi bạn nhìn thấy một *vùng hợp nhất ngang* ở gần đó.



Vùng hợp nhất (Consolidation region)

Một khối giá trong trạng thái vững chắc hoặc một vùng mà giá chuyển từ trạng thái có xu hướng sang di chuyển ngang.



Đường viền cổ (Neck line)

Một đường xu hướng nối các đáy (nách của Mô hình Đầu và Vai) hoặc đỉnh (nách của Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo). Khi giá đóng cửa bên trên hoặc bên dưới đường viền cổ tương ứng, chúng ta nói rằng giá phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ.

Xác suất giá dừng lại tại một vùng hợp nhất ngang là bao nhiêu? Sau khi phá vỡ lên khỏi một mô hình biểu đồ, 30% thời gian giá đảo ngược khi đạt đến vùng hợp nhất ngang trước đó. Đối với các trường hợp phá vỡ xuống, hiệu quả mạnh hơn, 35% thời gian giá dừng lại tại một khu vực hợp nhất ngang. Như vậy khu vực hợp nhất ngang có thiên hướng khiến giá dừng lại nhiều hơn các vùng đỉnh và đáy. Chúng ta luôn cần xác định các khu vực hợp nhất ngang gần đó trước khi giao dịch.

Tóm lược:

- ☑ Vùng hợp nhất ngang là nút thắt của giá, nơi cổ phiếu có xu hướng đi ngang.
- ☑ Vùng hợp nhất ngang xuất hiện dưới dạng các đỉnh, đáy phẳng, hoặc cả hai.

Vùng Hỗ trợ và Kháng cự số tròn

Hãy để ý cách mà giá tăng gần tới mức giá 30 trong tháng Mười Một và tháng Mười Hai, và tìm thấy hỗ trợ vào tháng Mười và tháng Hai tại mức giá 20, cả hai mức giá trên đều là vùng số tròn, trong Hình minh họa 4.3.

Hỗ trợ và kháng cự tại các khu vực số tròn không được nhiều người biết đến khi giao dịch cổ phiếu. Một người mới sẽ đặt lệnh mua cổ phiếu ở mức 9,97 hay 10? Và họ sẽ đặt lệnh dừng lỗ tại 34,93 hay 35? Các nhà giao dịch thiếu kinh nghiệm thường đặt chúng ở các mức số tròn và chịu hậu quả.

Điều gì xảy ra khi mọi người đặt điểm dừng lỗ của mình ở mức giá 10? Khi giá chạm vào ngưỡng này, các lệnh dừng lỗ trở thành các lệnh thị trường. Tùy theo nhu cầu mua vào, giá có thể giảm, kích hoạt thêm các

điểm dừng lỗ. Các "Stop running" hay "Stop gunning", như cách chúng được gọi, không xảy ra thường xuyên. Mặc dù điểm dừng lỗ của tôi thường được đặt cách vài xu lên phía trên hoặc dưới vùng số tròn, nhưng tôi vẫn bị dừng lỗ khi giá tăng đột biến.

Các vùng số tròn là các vùng mà giá kết thúc bằng số 0, chẳng hạn như 10, 20 và 30, nhưng các mức giá bao gồm các số: 15, 25 và 35 cũng được xem như là vùng số tròn. Giá thường xuyên qua các vùng này.

Hình minh họa 4.4 cho chúng ta ví dụ về một biểu đồ với khung thời gian tuần, trong đó giá bị chững lại tại các vùng số tròn (được đánh dấu bằng các chấm tròn màu đen, nhưng không phải tất cả các vùng đều được hiển thị). Nhiều lần giá không chạm một cách chính xác, tuy nhiên cũng đã tiến đến gần các khu vực đó. Vùng Hỗ trợ và Kháng cự số tròn giống như ném lựu đạn hơn là chơi trò chơi cờ cá ngựa: Bạn không cần độ chính xác tuyệt đối để có kết quả (Với việc ném lựu đạn, bạn chỉ cần ném tương đối là đã có thể giết kẻ địch, trong khi với trò chơi cờ cá ngựa, bạn cần một sự chính xác để "đá đít" con ngựa cản đường – ND).

Hãy để ý cách mà các ngưỡng hỗ trợ sau này chuyển thành kháng cự, và ngược lại. Ví dụ: hỗ trợ ở mức 40 vào tháng Một và tháng Tư năm 2001 biến thành kháng cự khi giá xuyên qua nó một cách mạnh mẽ vào cuối năm 2003.

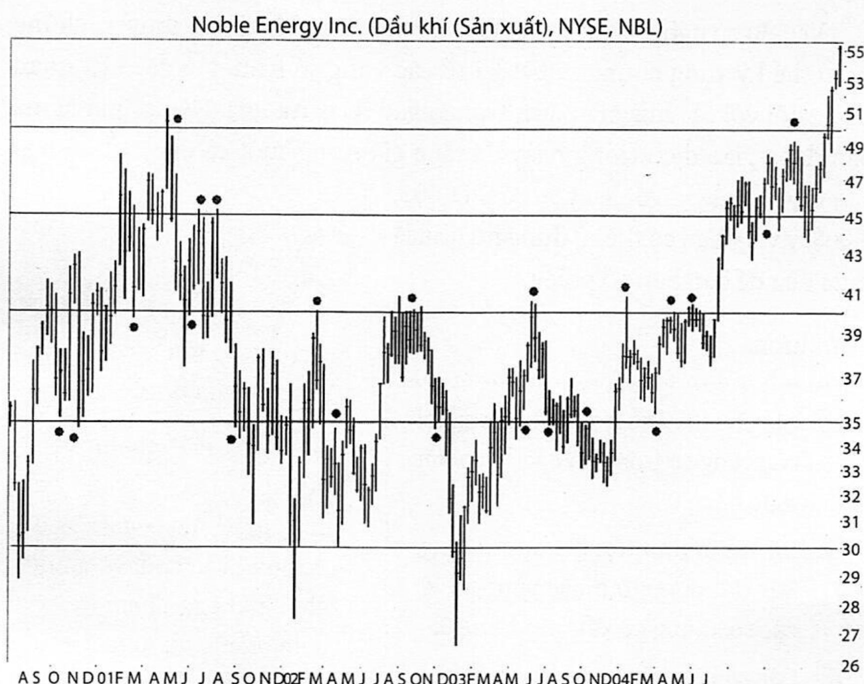
Các mức hỗ trợ, kháng cự tại vùng số tròn thường hoạt động bao nhiêu phần trăm? Một nghiên cứu mà tôi thực hiện cho thấy 22% các cú phá vỡ lên khỏi các mô hình biểu đồ dừng lại trong phạm vi 50 xu phía trên vùng số tròn và phần lớn 42% dừng lại trong phạm vi 1$ nằm trên vùng số tròn.

Tương tự với các cú phá vỡ đi xuống, 20% dừng trong phạm vi 50 xu và 40% dừng trong phạm vi 1$ phía dưới vùng số tròn. Khi nói đến dừng lại, ý tôi ở đây là giá đảo chiều và di chuyển ít nhất 20% theo hướng mới.



Vùng hợp nhất ngang (Horizontal consolidation region)

Một vùng giá đi ngang, hoặc gần như đi ngang, nơi giá cổ phiếu nằm tại một vùng giá trị trong một khoảng thời gian dài (tính bằng tuần hoặc tháng). Tập hợp giá nằm trong vùng này thường có các đỉnh và đáy phẳng.



Hình minh họa 4.4 Các chấm tròn màu đen biểu thị việc giá tiếp cận một vùng số tròn và bị chững lại tại đó.

Tôi đã thực nghiệm một nghiên cứu khác sử dụng 38 cổ phiếu, tôi đánh dấu tất cả các đỉnh, đáy và các khu vực hợp nhất ngang trong các cổ phiếu từ năm 1999 đến 2004, với cả *thị trường bò* lẫn *thị trường gấu*. Sau đó tôi đã nghiên cứu mức độ thường xuyên mà các vùng số tròn xuất hiện trong (hoặc gần) các khu vực đó. Tôi đã khám phá ra rằng 56% các đáy nằm ở vùng kháng cự, hỗ trợ số tròn, 63% đối với các đỉnh, và 73% đối với khu vực hợp nhất ngang.



Thị trường Gấu (Bear market)

Tôi đã sử dụng các đỉnh trong Chỉ số Standard & Poor's 500 (S&P 500) vào ngày 24/3/2000 và ngày 12/10/2007, cũng như các mức đáy vào ngày 10/10/2002 và ngày 6/3/2009, như là điểm bắt đầu và kết thúc của một Thị trường Gấu.

Điều đó có nghĩa là gì? Điều này cho thấy rằng khi giá di chuyển, chúng ta có thể kỳ vọng chúng sẽ bật lại từ các vùng số tròn. Nó đặc biệt quan trọng đối với các nhà giao dịch trong ngày (Day trader). Nếu cổ phiếu mà bạn đang giao dịch trong ngày đã tăng giá trong suốt cả ngày và nó tiếp cận một vùng giá với hai con số 0 (1,00$, 2,00$, v.v...), bạn có thể sử dụng nó như là mục tiêu để bạn bán cổ phiếu.

Tóm lược:

- Giá cho thấy hỗ trợ và kháng cự tại các vùng số tròn – là các số có kết thúc bằng 0.
- Để tránh tình trạng stop running, hãy đặt dừng lỗ ở các vùng số lẻ, các số không có kết thúc bằng 0.
- Các số kết thúc bằng hai số không (1,00$, 20,00$, và v.v...) hữu ích trong việc làm mục tiêu giá cho các nhà giao dịch trong ngày.



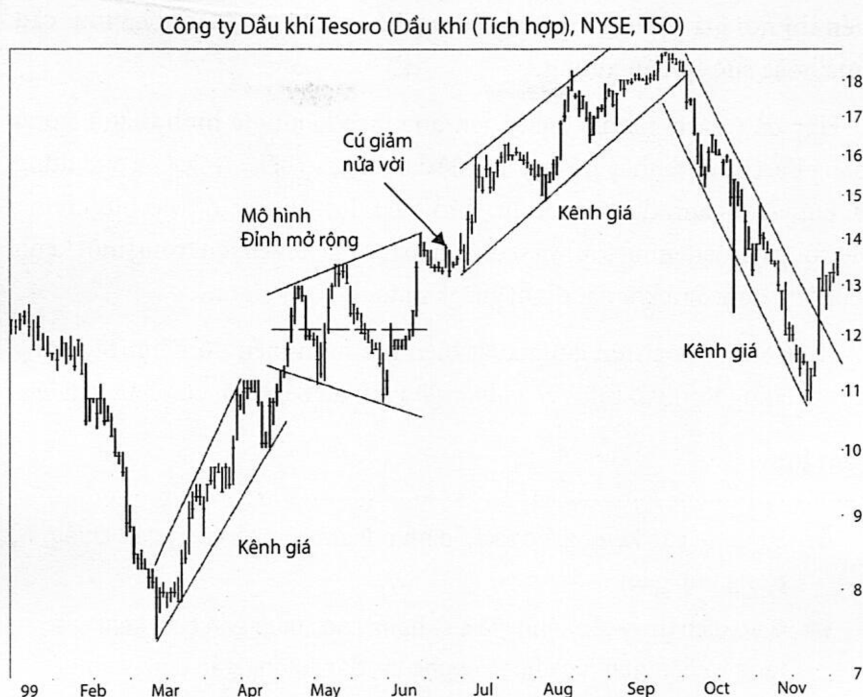
Giảm nửa vời (Partial decline)

Sau khi giá chạm vào đường xu hướng phía trên của một mô hình biểu đồ, giá bị từ chối và giảm nhưng không chạm (hoặc tiệm cận) với đường xu hướng phía dưới, trước khi hình thành một đáy khác, và đi kèm với một cú phá vỡ lên gần như ngay lập tức. Cú giảm nửa vời phải bắt đầu trước khi xảy ra một sự phá vỡ thực và hình thành ở gần cuối một mô hình biểu đồ hợp lệ (nói một cách khác, nó thường diễn sau các lần chạm tối thiểu vào các đường xu hướng, thường là hai, và đi kèm với bất kỳ các tiêu chí cần thiết khác để thiết lập một mô hình biểu đồ hợp lệ). Áp dụng đối với các Mô hình Mở rộng và Mô hình Hình chữ nhật.

Đường xu hướng và Kênh giá

Vẽ đường xu hướng – một đường kết nối các đỉnh và một đường khác dọc theo các đáy, đôi khi chúng ta sẽ được kết quả là các đường song song, được gọi là các *kênh giá*. Một bức tường được tạo nên bởi những kênh giá đó là nơi giá tìm thấy các mức hỗ trợ và kháng cự.

Các nhà giao dịch theo bước sóng có thể sử dụng kênh giá để mua ở đáy của kênh giá tăng và bán khi giá chạm vào đỉnh của kênh giá giảm. Họ có thể bán khống sử dụng các kênh giá giảm bằng



Hình minh họa 4.5 Giá di chuyển dọc theo các đường xu hướng và kênh giá làm nổi bật các ngưỡng hỗ trợ/kháng cự.

cách sử dụng cùng một kỹ thuật tương tự, bán ở đỉnh của kênh giá và mua vào lại ở đáy của kênh giá.

Có một điều chắc chắn bạn không muốn làm là bán khống trong một kênh giá tăng hoặc mua trong một kênh giá giảm. Làm như vậy sẽ hạn chế lợi nhuận tiềm năng của bạn.

Giao dịch trong các kênh giá nên chỉ dành cho những nhà giao dịch theo bước sóng có kinh nghiệm. Dường như mỗi khi tôi cố gắng làm điều đó, kênh giá lại bị phá vỡ và tôi bị mắc kẹt với một khoản thua lỗ. Hãy chắc chắn rằng kênh giá đủ cao để cho giao dịch đáng giá hơn.

Trong **Hình minh họa 4.5**, giá đi theo một xu hướng, cho dù giá di chuyển lên trong một kênh giá hay di chuyển lên xuống trong hai đường xu hướng của Mô hình Mở rộng (broadening top). Đường xu hướng

hiển thị nơi giá gặp các ngưỡng hỗ trợ hoặc kháng cự – nơi có nhu cầu mua hoặc sức ép bán xuống.

Hãy để ý cách giá di chuyển lên dọc theo kênh giá hình thành trong tháng Ba, chúng ta thấy nó quá dốc để đạt được sự bền vững. Giá tạm dừng (di chuyển quanh đường nét đứt trên biểu đồ) trong một Mô hình Đỉnh Mở rộng (Broadening top) và sau đó tiếp tục di chuyển lên trong một kênh giá nông hơn. Sau khi đạt đỉnh, giá giảm theo kênh giảm.

Hình minh họa trên cũng xuất hiện mô hình biểu đồ Đỉnh Mở rộng (Broadening top) với một *"cú giảm nửa vời"*, dự báo một cú phá vỡ đi lên.

Tóm lược:

- ☑ Sử dụng các kênh giá để xác định nơi giá có khả năng đảo chiều trong tương lai.
- ☑ Giao dịch theo các kênh giá cao bằng cách mua gần cuối kênh giá tăng và bán gần đỉnh hoặc ngược lại; bán khống gần đỉnh và mua gần đáy của một kênh giảm.

Kháng cự, Hỗ trợ và Khối lượng giao dịch

Nếu một nhà giao dịch tên là Jake muốn mua 850.000 cổ phiếu IBM với giá không quá 50, hãy tưởng tượng anh ta sẽ hét vào mặt tôi như thế nào nếu tôi mua trước và đẩy giá cổ phiếu lên 51? Khi giá cổ phiếu giảm xuống còn 50, anh ta sẽ ở đó và mua điên loạn, hình thành nên giá sàn trên cổ phiếu đó cho đến khi anh ta bỏ túi số cổ phiếu cuối cùng.

Khối lượng mua của anh ta được ghi nhận vào phần tổng khối lượng giao dịch. Những người khác có thể đã thấy anh ấy mua vào và cũng tiến hành mua thêm, tạo ra một vùng hỗ trợ và kháng cự.

Chúng ta có thể xác định mối quan hệ giữa khối lượng giao dịch và hỗ trợ, kháng cự? Vâng, chắc chắn là có thể.

Tôi lấy một mẫu với 38 mã cổ phiếu trong danh mục, điều này đã được đề cập trước đó, đánh dấu các mức đỉnh và đáy của chúng, đem so sánh khối lượng trung bình xung quanh chúng với khối lượng trung bình 30

ngày trước đó. Tôi nhận thấy rằng 929 mô hình biểu đồ (58% tổng số) có giá đã dừng ở mức đỉnh đó với khối lượng giao dịch lớn, nhưng chỉ 662 (42% tổng số) dừng lại ở đỉnh với khối lượng giao dịch dưới mức trung bình.

Đối với các đáy, kết quả là tốt hơn: 960 mô hình biểu đồ (70% tổng số) có xu hướng đảo chiều tại những đáy có khối lượng trên trung bình nhưng chỉ 417 (30%) dừng lại ở đáy có khối lượng giao dịch dưới mức trung bình.

Tóm lược:

- ☑ Các vùng đỉnh được hình thành với khối lượng giao dịch cao hơn làm nhiệm vụ kháng cự tốt hơn so với các vùng đỉnh được hình thành với khối lượng giao dịch dưới mức trung bình.
- ☑ Các vùng đáy được hình thành với khối lượng giao dịch cao hơn làm nhiệm vụ hỗ trợ giá tốt hơn so với các vùng đáy được hình thành với khối lượng giao dịch dưới mức trung bình.

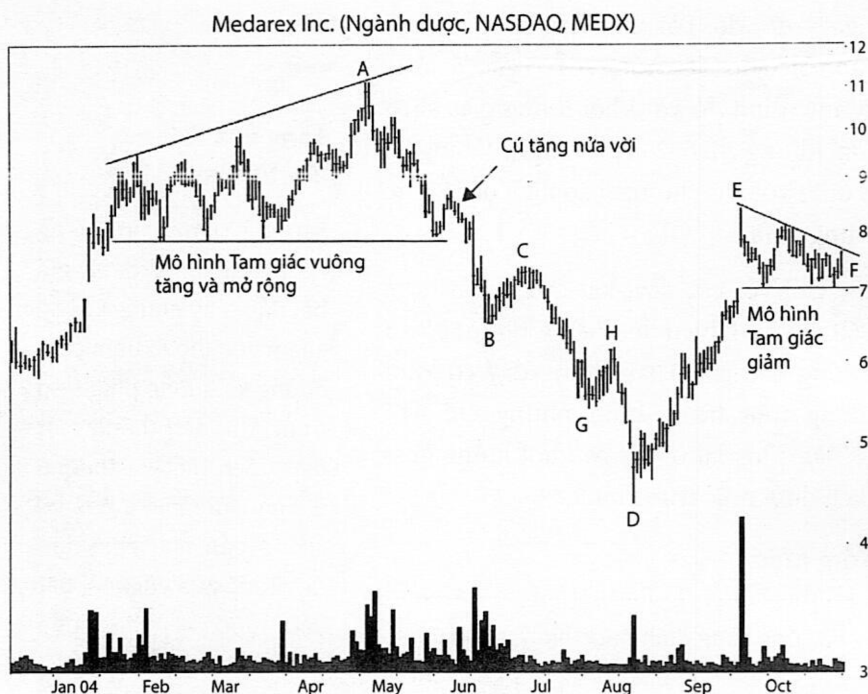


Tăng nửa vời (Partial rise)

Sau khi chạm vào đường xu hướng phía dưới, giá bắt đầu tăng nhưng không chạm vào (hoặc tiệm cận) đường xu hướng phía trên trước khi hình thành một đỉnh tách biệt và thường đi kèm với một sự phá vỡ xuống gần như ngay lập tức. Tăng nửa vời phải bắt đầu trước khi một cú phá vỡ thực sự xảy ra và hình thành gần với điểm kết thúc của một mô hình biểu đồ hợp lệ (nói cách khác, nó hình thành sau các lần chạm tối thiểu vào các đường xu hướng, thường là hai, và đi kèm với bất kỳ các tiêu chí cần thiết khác để thiết lập một mô hình biểu đồ hợp lệ). Tăng nửa vời có thể áp dụng đối với các Mô hình Mở rộng và Mô hình Hình chữ nhật.

Sử dụng Kháng cự, Hỗ trợ để giao dịch

Hãy xem xét **Hình minh họa 4.6**. Nếu cổ phiếu phá vỡ lên khỏi Mô hình Tam giác giảm trong tháng Mười, liệu rằng bạn sẽ mua cổ phiếu? Hay đó là thời điểm hợp lệ để bán khống hoặc bán các cổ phiếu mà bạn sở hữu khi nó phá vỡ xuống?



Hình minh họa 4.6 Một số mô hình biểu đồ thiết lập các mức kháng cự phía trên.

Để trả lời những câu hỏi đó, chúng ta hãy tạm bỏ qua những gì đang diễn ra trên bề mặt và tập trung xem xét những gì đang diễn ra bên dưới lớp đất.

Nằm trên đỉnh của biểu đồ, Mô hình Tam giác vuông tăng, mở rộng trông khá nổi bật. Sau khi chạm vào đường xu hướng phía dưới vào tháng Năm, giá nảy lên, cuộn tròn và lao xuống với một *Cú tăng nửa vời* điển hình. Cú tăng nửa vời dự báo chính xác sự phá vỡ gần như ngay lập tức, và nó xảy ra 74% khoảng thời gian (đối với Thị trường Bò). Nếu bạn sở hữu cổ phiếu tại thời điểm đó, bạn nên bán nó ngay lập tức.

Kéo dài đường xu hướng phía dưới của mô hình về phía điểm E (Hỗ trợ và Kháng cự của



Thị trường Bò (Bull market)

Là những ngày nằm ngoài Thị trường Gấu từ ngày 24/3/2000 đến ngày 10/10/2002, và ngày 12/10/2007 đến ngày 6/3/2009, như trong biểu đồ của chỉ số Standard & Poor's 500 (S&P 500).



Pha điều chỉnh (Corrective phase)

Là một phần của MMU hoặc MMD, tại đây giá thoái lui một phần của bước giá trước đó.

mô hình biểu đồ), bạn có thể quan sát cách mà giá đã tăng tới mức đáy của Mô hình Mở rộng trước đó, trước khi giảm và hình thành Mô hình Tam giác giảm.

64% trong số 1.167 Mô hình Tam giác giảm mà tôi quan sát đã phá vỡ theo hướng xuống, vì vậy việc chờ đợi giá đóng cửa bên ngoài đường xu hướng của Mô hình Tam giác là bắt buộc, đặc biệt là nếu bạn kỳ vọng giá phá vỡ đi lên.

Hãy lưu ý rằng đáy của Mô hình Tam giác đóng vai trò là một hỗ trợ (Hỗ trợ và Kháng cự của mô hình biểu đồ) và cũng lưu ý khối lượng giao dịch tăng đột biến tại điểm E. Với khối lượng giao dịch cao như vậy, chúng ta có thể kỳ vọng giá sẽ chững lại ở đó (Hỗ trợ và Kháng cự tại Đỉnh và Đáy, Kháng cự, Hỗ trợ và Khối lượng giao dịch).

Tuy nhiên, vì khoảng cách F đến E không xa, tôi kỳ vọng rằng giá sẽ vượt qua E mà không dừng lại. Nhưng nó khá gần với một vùng nền trước đó, nên chúng ta sẽ có một chút lo lắng.

Sau đó, nếu giá tăng lên 10 hoặc cao hơn để rồi giảm trở lại, tôi sẽ đặt kỳ vọng giá chững lại gần với điểm E. Bạn sẽ thấy rằng giá thường chững lại sau khi breakout 10% đến 20% (phần lớn giá sẽ dừng lại ở mức 15% so với điểm breakout với 52% khoảng thời gian giá dừng lại trong mức 10% đến 20%). Các mức hỗ trợ hoặc kháng cự gần nhất, cách điểm breakout 5% hoặc ít hơn, thường thấy giá phá qua mà không tạm dừng.

Hãy quan sát cách mà khối lượng tăng đột biến xung quanh điểm A. Bạn có thể kỳ vọng giá sẽ chững lại ở mức giá đó, đặc biệt vì đây là một đỉnh cũ (Kháng cự và Hỗ trợ tại Đỉnh và Đáy). Kết hợp với việc đây là vùng số tròn 10, tôi chờ đợi cú phá vỡ đi lên sẽ tạm thời bị chững lại ở đó (vùng Hỗ trợ và Kháng cự số tròn).

Bước giá ABCD hình thành nên mô hình MMD. Sự sụt giảm từ C đến D thường phản chiếu sự sụt giảm từ A đến B. Độ dốc của sự suy giảm cũng thường tương tự, giống như trong biểu đồ trên. Pha điều chỉnh, BC,

thiết lập một vùng hỗ trợ hoặc kháng cự (hỗ trợ và kháng cự của mô hình biểu đồ) mà giá thường xuyên gặp khó để xuyên qua. Điều mà bạn thường thấy sẽ xảy ra là giá giảm xuống D và sau đó tăng trở lại trong *pha điều chỉnh* trước khi chững lại. Trong ví dụ này, giá phá qua pha điều chỉnh trên đường đến E trước khi đảo chiều. Lưu ý rằng nền của tam giác nằm trên cùng mức giá với vùng giá BC. Khối lượng giao dịch tại vùng giá đó khá cao, cho thấy một vùng hỗ trợ mạnh mẽ.

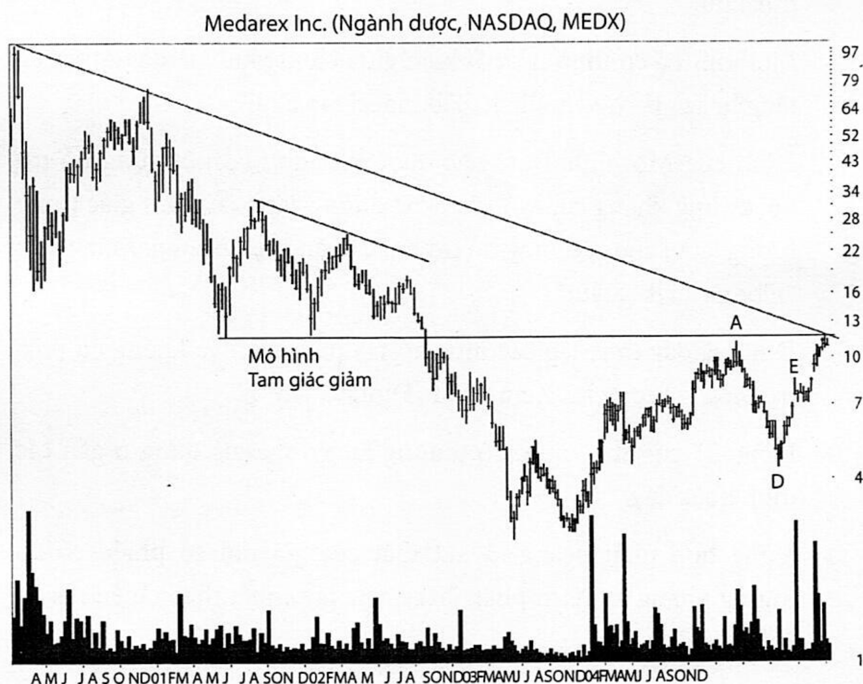
Việc giá di chuyển từ C đến D thiết lập mô hình đo mục tiêu sóng của chính nó xuống phía dưới, CGHD. Nếu giá phá vỡ xuống từ Mô hình Tam giác giảm, liệu rằng sẽ nó đảo ngược tại vùng giá ngang với GH? Khối lượng giao dịch trong pha điều chỉnh GH trước đó là không thuyết phục. Giá có thể bị chững lại ở đó, nhưng nó có thể sẽ vượt qua một cách dễ dàng (như bạn có thể thấy nó đã làm như vậy trong khoảng thời gian tăng vào cuối tháng Tám.) Vùng giá GH nằm tại cùng một mức giá với đường xu hướng vòng cung hình thành vào tháng 12/2003, điều đó cho thấy khả năng sẽ có một ngưỡng hỗ trợ tại khu vực đó.

Có hai mô hình biểu đồ nữa được ẩn giấu trong biểu đồ trên. Mô hình đầu tiên là một Mô hình Lá cờ cao và chặt. Mô hình đó xuất hiện sau khi giá tăng gấp đôi trong vòng chưa đầy hai tháng, như cách mà nó đã làm từ D đến E. Giá tạo thành một lá cờ hoặc, trong trường hợp này là tam giác giảm. Dự kiến động thái tăng sau F sẽ ít nhất là một nửa của chuyển động giá trước đó. Điều này cho chúng ta thấy một mức tăng tiềm năng lên mức giá trên 9, với lợi nhuận tiềm năng 19%, giả sử bạn mua vào tại mức giá phá vỡ.

Mô hình thứ hai là một mô hình xuất hiện trên khung thời gian tuần. Dù sao chúng ta cũng cần quan sát trên các biểu đồ dài hạn, xem Hình minh họa 4.7. Trong nỗ lực "định hướng" cũng như phân biệt các điểm nằm cùng vị trí trên hai khung thời gian khác nhau ở Hình minh họa 4.6 và 4.7 đã khiến cho tôi nhớ về bài kiểm tra định hướng mà tôi đã làm khi xin học bổng phi công Không quân trong ROTC. Tôi không nghĩ rằng mình đã trả lời đúng bất kỳ câu hỏi nào, vì tôi lạc đề.

Để minh họa cho vấn đề này, AD là mô hình Đo mục tiêu sóng giảm (MMD) và E là đỉnh của Mô hình Lá cờ cao và chặt, ngay trước khi tam giác giảm bắt đầu.

Tôi thể hiện một đường xu hướng giảm từ hai đỉnh ở phía bên trái của biểu đồ và hội tụ với đường xu hướng nằm ngang của một Mô hình Tam giác giảm khác vào năm 2001. Giá đã tăng lên ngang với mức giá đỉnh tại A, và đã bị chững lại tại giao điểm của hai đường xu hướng. Từ cú phá vỡ gần điểm E, giá đạt đỉnh ở 11,55. Đó là mức tăng 51%, nhưng chỉ là giả định khi bạn mua ở mức giá phá vỡ và bán ở đỉnh. Mặc dù đó là một mức lợi nhuận tốt, tuy nhiên tôi đã quyết định không chớp lấy cơ hội này. Với một mức kháng cự nằm ở phía trên, tôi đã quyết định từ bỏ giao dịch. Chỉ bởi vì bạn nghĩ rằng một cổ phiếu có thể bị chững lại ở một mức giá nhất định không có nghĩa là nó sẽ như thế. Sau khi tôi chụp biểu đồ này, giá giảm xuống còn 8 và xu hướng thay đổi, chuyển sang giảm.



Hình minh họa 4.7 Giá đã leo lên đỉnh cũ tại A trước khi bị chững lại. Cả hai đường xu hướng chỉ ra ngưỡng kháng cự phía trên có thể là một vấn đề.

Những bài học rút ra

Dưới đây là danh sách các bài học lớn được thảo luận trong chương này:

- Hỗ trợ và kháng cự là các vùng cung và cầu tương ứng của giá cổ phiếu, được hình thành bởi nỗi sợ hãi và lòng tham của những nhà giao dịch. Xem phần “Hỗ trợ và kháng cự là gì?”
- Các Vùng hỗ trợ thay đổi thành kháng cự và rồi kháng cự lại trở thành hỗ trợ tùy thuộc vào cách tiếp cận của giá. Xem phần “Mô hình Biểu đồ dựa trên Kháng cự, Hỗ trợ”.
- Giá thường thoái lui 38%, 50% hoặc 62% của lần di chuyển trước, tăng hoặc giảm. Xem phần “Fibonacci thoái lui”.
- Điểm dừng lỗ được đặt ở mức thoái lui 67% của lần di chuyển trước sẽ bảo vệ giao dịch của bạn 66% thời gian. Xem phần “Fibonacci thoái lui”.
- Mô hình Lá cờ thường xuất hiện giữa chừng khi giá đang trên đà tăng hoặc giảm. Xem phần “Fibonacci thoái lui”.
- Đỉnh của Mô hình Tam giác được biết như là một vùng hỗ trợ hoặc vùng kháng cự. Mở rộng các đường cạnh của tam giác trong tương lai sẽ cho các vùng hỗ trợ hoặc kháng cự bổ sung. Xem phần “Fibonacci thoái lui”.
- Đỉnh và đáy thiết lập các mức hỗ trợ phía dưới và kháng cự phía trên trong tương lai. Xem phần “Đỉnh và đáy”.
- Bảng 4.1 cho thấy mức độ thường xuyên mà giá dừng ở gần các đỉnh hoặc đáy.
- Vùng hợp nhất ngang là nút thắt của giá nơi cổ phiếu có xu hướng phẳng ra. Xem phần “Khu vực hợp nhất theo chiều ngang (Consolidation zone)”.
- Vùng hợp nhất ngang xuất hiện dưới dạng giá với các đỉnh, đáy phẳng, hoặc cả hai. Xem phần “Khu vực hợp nhất theo chiều ngang (Consolidation zone)”.

- Giá cho thấy hỗ trợ và kháng cự tại các vùng số tròn – là các số có kết thúc bằng 0. Xem phần "Vùng Hỗ trợ và Kháng cự số tròn".
- Để tránh tình trạng stop running, hãy đặt dừng lỗ ở các vùng số lẻ, các số không có kết thúc bằng 0. Xem phần "Vùng Hỗ trợ và Kháng cự số tròn".
- Các số kết thúc bằng hai số không (1,00$; 20,00$, và v.v...) hữu ích trong việc làm mục tiêu giá cho các nhà giao dịch trong ngày. Xem phần "Vùng Hỗ trợ và Kháng cự số tròn".
- Sử dụng các kênh giá để xác định nơi giá có khả năng đảo chiều trong tương lai. Xem phần "Đường xu hướng và Kênh giá".
- Giao dịch theo các kênh giá cao bằng cách mua gần cuối kênh giá tăng và bán gần đỉnh hoặc ngược lại; bán khống gần đỉnh và mua gần đáy của một kênh giảm. Xem phần "Đường xu hướng và Kênh giá".
- Các vùng đỉnh được hình thành với khối lượng giao dịch cao hơn cản giá thường xuyên hơn so với các vùng đỉnh được hình thành với khối lượng giao dịch dưới mức trung bình. Xem phần "Kháng cự, Hỗ trợ và Khối lượng giao dịch".
- Các vùng đáy được hình thành với khối lượng giao dịch cao hơn hỗ trợ giá thường xuyên hơn so với các vùng đáy được hình thành với khối lượng giao dịch dưới mức trung bình. Xem phần "Kháng cự, Hỗ trợ và Khối lượng giao dịch".

CHƯƠNG 5

MƯỜI TÍN HIỆU MUA

Hơn 30 năm trước, tôi đã nghiên cứu về thị trường chứng khoán và mở một tài khoản giao dịch. Sau đó, tôi đã mua cổ phiếu đầu tiên của mình, 100 cổ phiếu Essex Chemical với giá 2.250$, và tiếp tục nắm giữ. Tôi đã bán nó chưa đầy ba năm sau đó với lợi nhuận gần 2.000$, tăng 88% bao gồm cả cổ tức.

Hai tháng sau khi mua Essex, tôi đã tiếp tục mua vào Nuclear Pharmacy với cái tên rất ngầu của nó. Tôi đã tìm thấy nó trong bản cáo bạch của quỹ tương hỗ mà tôi tham gia và bắt đầu nghiên cứu các yếu tố cơ bản liên quan đến cổ phiếu này. Mọi thứ đều ổn, vì vậy tôi đã mua 200 cổ phiếu với giá 1.800$. Hai tuần sau khi tôi mua vào, giá cổ phiếu này đã thực hiện một cú nảy mèo chết (sụt giảm một cách đáng kể, bật lên, và rồi giảm nhiều hơn). Trên mặt lý thuyết, tôi bị mất một mớ. Một công ty khác nhảy vào và thâu tóm cổ phiếu của công ty này với giá rẻ. Tôi đã giữ chúng trong khoảng ít hơn ba năm trước khi từ bỏ và bán chúng với mức lỗ 25%.

Bài học 1: Nếu quỹ tương hỗ của bạn đang sở hữu một cổ phiếu nào đó, bạn không cần phải mua nó vì bạn đã sở hữu nó.

Bài học 2: Chớ rơi vào "bẫy tình" với một cổ phiếu chỉ vì nó có một cái tên rất ngầu.

Kể từ những giao dịch đó, tôi đã học được nhiều về cổ phiếu và hành vi thị trường chứng khoán. Trong chương này, tôi sẽ chia sẻ những kiến thức đó bằng cách thảo luận về mười tín hiệu mua trên mô hình biểu đồ. Chúng được sắp xếp dựa theo cách tốt nhất mà chúng thể hiện dựa trên những kết quả được in trong cuốn sách của tôi *Encyclopedia of Chart Patterns*, ấn bản lần thứ 2.



Mức tăng hoặc giảm trung bình (Average rise or decline)

Tôi đo mức tăng từ giá phá vỡ tới đỉnh, hoặc sự sụt giảm từ giá phá vỡ đến đáy cho mỗi cổ phiếu, và sau đó tính toán giá trị trung bình của chúng.

Tóm lược:

- ☑ Nếu quỹ tương hỗ của bạn sở hữu cổ phiếu, bạn không cần phải mua nó – vì bạn đã sở hữu nó.

☑ Chớ rơi vào "bẫy tình" với một cổ phiếu chỉ vì nó có một cái tên ngầu.

Mô hình Lá cờ cao và chặt

Tôi nhận được e-mail từ một người phụ nữ hỏi tôi về Mô hình Tam giác cân sau khi tôi chỉ cho cô ấy về Mô hình Lá cờ cao và chặt mà tôi thấy đang hình thành trên biểu đồ giá cổ phiếu của cô ấy. Cô ấy đã mua tại mức giá 80 và bán ở mức giá 135 với mức tăng 69%. Trong email cô ấy gần như đã hét lên: "Ai đó hãy dừng tôi lại trước khi tôi kiếm được quá nhiều tiền!"

Công ty môi giới mà cô giao dịch có khoản bảo hiểm tài khoản khách hàng lên đến 25 triệu đô-la. Bạn có thể tưởng tượng cô ấy nói với họ như thế nào không: "Không đủ. Các anh hãy bảo hiểm cho tài khoản của tôi với 50 triệu đô-la!" Giao dịch với Mô hình Lá cờ cao và chặt có thể sẽ giúp bạn làm được điều đó tại một thời điểm, từng bước một. Tuy nhiên, con đường vẫn khá nguy hiểm và không hề dễ dàng.

Mô hình Lá cờ cao và chặt là mô hình biểu đồ hoạt động tốt nhất; chúng có *mức tăng trung bình* cao nhất (51%, dựa trên các giao dịch hoàn hảo, không tính phí hoa hồng), và tỷ lệ thất bại đến hòa vốn thấp nhất (1%). Chỉ 3 trong số 412 Mô hình Lá cờ cao và chặt mà tôi đã gặp thất bại với mức tăng không quá 5%. Tuy nhiên, bạn phải biết cách săn con thú này và cách để cưỡi lên nó, hoặc nó có thể nguy hiểm như chạy với những con bò ở Pamplona vậy (thành phố nổi tiếng với lễ hội chạy đua với bò và là thủ phủ của cộng đồng tự trị Navarra, Tây Ban Nha).

Tóm lược:

☑ Mô hình Lá cờ cao và chặt là mô hình biểu đồ hoạt động tốt nhất.

Nhận diện

Đây là những gì cần xác nhận:

- Giá sẽ tăng ít nhất 90% trong vòng hai tháng hoặc ít hơn.

- Sau giai đoạn tăng giá, xác định một nơi mà giá tạm dừng (thường là đi ngang hoặc điều chỉnh xuống) – một nút thắt của giá hoặc một vùng hợp nhất ngang.
- Khối lượng giao dịch thường có thiên hướng giảm trong quá trình hình thành lá cờ.

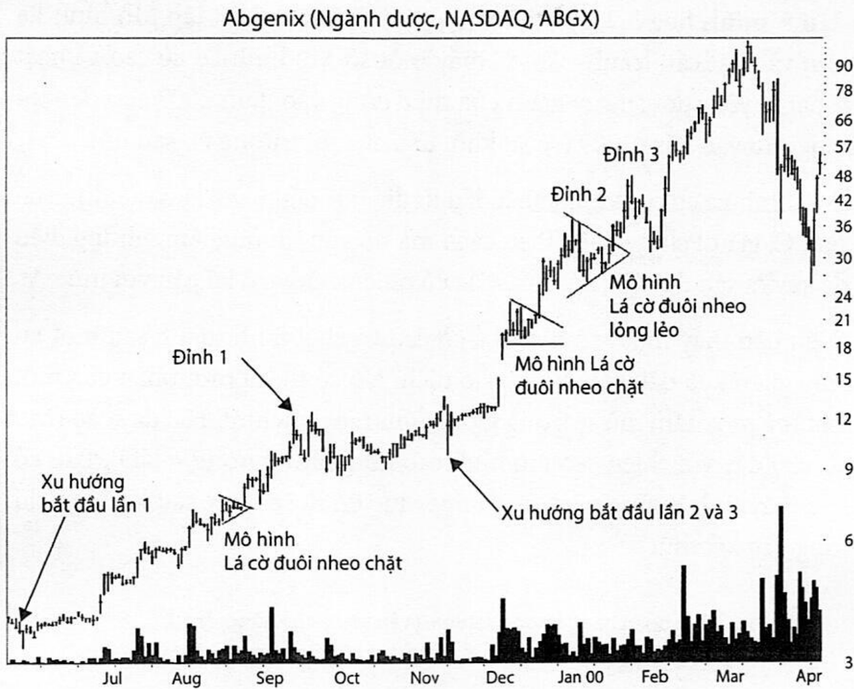
Hình minh họa 5.1 cho thấy ba ví dụ xuất hiện dưới dạng Cờ đuôi nheo. Mô hình đầu tiên xảy ra vào giữa tháng 8/1999 và là một cờ đuôi nheo chặt, có nghĩa là giá chạm vào ranh giới đường xu hướng và di chuyển trong mô hình với các thanh giá nhỏ gọn. Giá tăng 66% cho đến khi đạt đỉnh vào tháng Chín và giảm ít nhất 20%, báo hiệu xu hướng thay đổi.

Mô hình Lá cờ cao và chặt tiếp theo diễn ra vào tháng Mười Hai và sau khi phá vỡ, giá thiết lập đỉnh ở Đỉnh 2, đỉnh của Mô hình Lá cờ đuôi nheo rời rạc, với mức tăng 74%. Mô hình này cũng là một mô hình chặt với việc giá di chuyển phía trong mô hình như một cụm hành động giá nhỏ và hẹp.

Mô hình Lá cờ cao và chặt cuối cùng xảy ra chưa đầy một tháng sau, và giá tăng vọt 54% sau khi phá vỡ (lên Đỉnh 3). Bạn đọc chú ý cách mà thang đo logarit làm cho các chuyển động giá lớn trông như nhỏ hơn. Trên thang đo số học, Mô hình Lá cờ cao và chặt xuất hiện vào tháng Tám giống như một sự bùng nổ đẩy tốc độ từ chân núi Himalaya lên đỉnh núi.

Để tìm thấy ba Mô hình Lá cờ cao và chặt này, tôi đã xác định một xu hướng giá mà tại đó, giá tăng gấp đôi trong vòng hai tháng hoặc ít hơn. Lấy ví dụ với mô hình xuất hiện trong tháng Tám, giá đạt đỉnh khi Mô hình Lá cờ đuôi nheo bắt đầu vào ngày 16/8, tại mức giá 7.63. Vào ngày 16/6, hai tháng trước khi hình thành Mô hình Lá cờ cao và chặt, giá đạt mức thấp ở 3,78. Điều này đại diện cho mức tăng 102% trong vòng hai tháng.

Giá tạm dừng và hình thành mô hình có dạng Cờ đuôi nheo, di chuyển ngang, tạm nghỉ, tích lũy sức mạnh trước khi tăng lên các mốc cao hơn. Khối lượng giao dịch trong ví dụ này có xu hướng gia tăng; điều này khá là bất thường bởi vì nó chỉ xảy ra 13% và hiệu suất của mô hình thường bị ảnh hưởng khi nó xảy ra.



Hình minh họa 5.1 Mô hình Lá cờ cao và chặt xuất hiện dưới dạng lá cờ, cờ đuôi nheo hoặc một hình dạng ngẫu nhiên sau khi giá tăng gấp đôi trong vòng chưa đầy hai tháng.

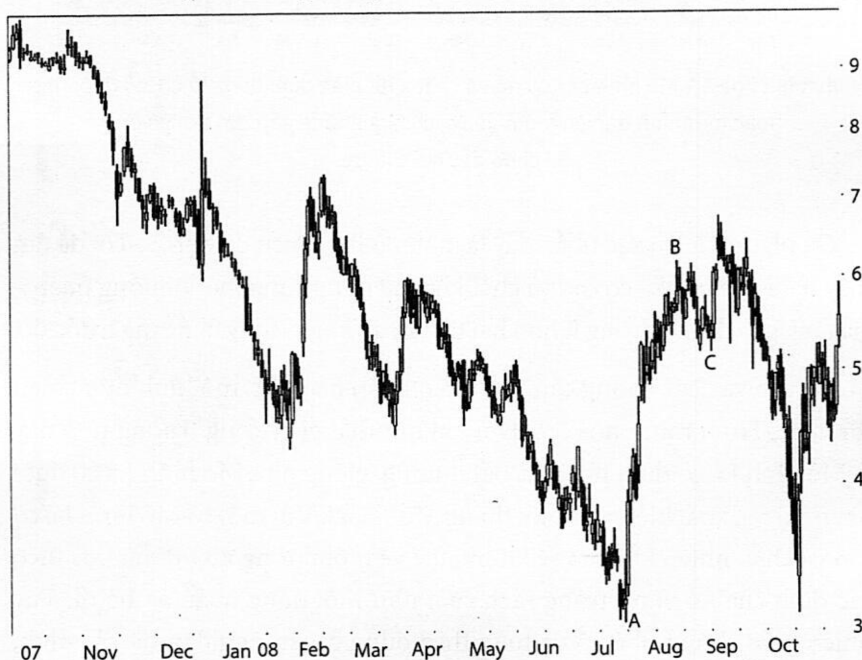
Cú phá vỡ đi lên xác nhận đây là một mô hình biểu đồ hợp lệ. Tôi đã tìm thấy hai Mô hình Lá cờ cao và chặt khác sử dụng cùng một phương pháp – giá tăng gấp đôi chỉ trong ít hơn hai tháng sau khi di chuyển ngang trước đó.

Cờ cao và chặt không cần xuất hiện hoàn hảo như mô hình được hiển thị trong Hình minh họa 5.1. Đôi khi nút thắt giá (trong trường hợp này là Mô hình Lá cờ đuôi nheo) là bất thường, giống như Mô hình Lá cờ đuôi nheo rời rạc xuất hiện vào cuối tháng Mười Hai. Với một số Mô hình Lá cờ cao và chặt, nhiều khi bạn sẽ không thể vẽ một đường xu hướng dọc theo các đỉnh của nó vì nó trông rách rưới như một đống quần áo bỏ đi. Tuy nhiên, nếu chúng phá vỡ và tuân theo đúng các hướng dẫn đã xác định, thì chúng là các mô hình hợp lệ. Với những Mô hình Lá cờ cao và chặt bất thường, hãy sử dụng mức giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình để làm giá phá vỡ thay vì mức giá đóng cửa trên đường xu hướng.

Hình minh họa 5.2 cho thấy một ví dụ về một thiết lập Mô hình Lá cờ cao và chặt cần tránh. Tôi đã thấy một số Mô hình Lá cờ cao và chặt thất bại xuyên suốt sự suy giảm của thị trường vào năm 2007 cho đến thị trường gấu vào năm 2009 (và sự khởi đầu của thị trường bò sau đó).

Mô hình Lá cờ cao và chặt bắt đầu từ điểm A đến B với lá cờ kết thúc tại C. Sau C, giá di chuyển lên theo cách mà nó vẫn thường làm, nhưng điều gì đã xảy ra sau đó? Giá đã chết. Các cổ phiếu giảm trở lại gần với mức A.

Nếu bạn thấy một Mô hình Lá cờ cao và chặt hình thành sau một xu hướng giảm kéo dài, hãy đừng giao dịch. Nó có thể là một phần của một cú bật mà một năm sau sẽ trông giống như một Mô hình Hai đáy cao (Mô hình Hai đáy với chiều cao mô hình cao hơn bình thường – ND). Bạn có thể sẽ thấy tình huống này xảy ra ngay lúc đó hoặc ngay sau khi một thị trường gấu kết thúc.



Hình minh họa 5.2 Tránh giao dịch các Mô hình Lá cờ cao và chặt sau một xu hướng giảm dài hạn.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Một khi bạn đã xác định chính xác Mô hình Lá cờ cao và chặt, làm thế nào để bạn giao dịch với nó? Dưới đây là các quy tắc đối với lệnh mua:

- Đợi giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình.
- Mua vào cổ phiếu.
- Đặt điểm dừng lỗ bên dưới vùng đáy trước đó, bên dưới mô hình hoặc sử dụng các mức dừng lỗ theo biến động (xem Chương 7).

Với mô hình này, quy tắc quan trọng nhất là chờ đợi một cú phá vỡ lên phía trên (giá đóng cửa phía trên đỉnh cột cờ hoặc đỉnh của mô hình). Trong một nghiên cứu với 78 Mô hình Lá cờ cao và chặt, tôi tìm thấy 13 mô hình đã phá vỡ theo hướng xuống. Nó có vẻ không nhiều cho đến khi một giao dịch thất bại xảy ra với bạn. Hãy giữ chặt tiền của bạn và chờ đợi cho một sự bứt phá đi lên.

Điều khó nhất khi giao dịch với Mô hình Lá cờ cao và chặt là mua cổ phiếu. Rất có thể cổ phiếu đang ở gần mức cao nhất trong năm sau khi tăng gấp đôi. Chúng ta không chắc rằng giá có thể tăng lên bao nhiêu nữa? Vì thế hãy mua và đợi xác nhận!

Hãy nhớ rằng, Mô hình Lá cờ cao và chặt có tỷ lệ thất bại thấp nhất và mức tăng trung bình cao nhất so với bất kỳ mô hình biểu đồ nào. Tuy nhiên xác suất để giao dịch của bạn là thất bại vẫn có, vì vậy hãy đặt lệnh dừng lỗ bên dưới vùng đáy gần điểm phá vỡ nhất. Vùng này trong nhiều trường hợp cũng có thể nằm dưới Mô hình Lá cờ cao và chặt. Hãy kiểm tra lại để đảm bảo điểm dừng lỗ không quá gần. Bạn sẽ không bao giờ muốn mức độ biến động của giá tiễn bạn ra khỏi một vị thế sớm. Trong phần sau của cuốn sách, chúng ta sẽ cùng nhau xem lại hai giao dịch của tôi với Mô hình Lá cờ cao và chặt, một giao dịch mà tôi đã "lấy cắp" 2.000 đô-la từ một người nào đó, và một giao dịch khác mà một ai đó đã "lấy cắp" nó trở lại... cộng thêm với một khoản lãi.

Khi xác định và giao dịch với Mô hình Lá cờ cao và chặt, bạn nên tìm kiếm những điều gì và nên tránh những điều gì? Dưới đây là danh sách:

- Xác định các ngưỡng kháng cự từng xảy ra trong quá khứ. Nếu một vùng hợp nhất ngang xuất hiện phía trên mức giá mà cổ phiếu đang được giao dịch, các vùng giá này có thể đóng vai trò là mức trần.
- Tránh giao dịch với các Mô hình Lá cờ rời rạc. Một lá cờ chặt có giá đan xen vào nhau. Một lá cờ rời rạc ngoằn ngoèo thì giá sẽ nằm quanh biên của mô hình nhiều hơn, sau đó giá tăng trong một hoặc hai ngày và giảm xuống trong vài ngày chỉ để lặp lại trình tự trên. Hình minh họa 5.1 xuất hiện một Mô hình Lá cờ cao và chặt có lá cờ rời rạc và hai mô hình có lá cờ chặt. Cờ cao và chặt có lá cờ rời rạc cho thấy mức tăng trung bình 40%, còn những mô hình có lá cờ chặt sẽ cho hiệu suất tăng 53%.
- Mô hình Lá cờ cao và chặt cho hiệu suất cao nhất khi lá cờ thoái lui từ 10% đến 25% tính từ đỉnh của mô hình, theo một nghiên cứu mà tôi tiến hành.
- Lá cờ kéo dài 5 đến 19 ngày có xu hướng cho thấy hiệu suất vượt trội nhất. Nói chung, lá cờ càng kéo dài về mặt thời gian, hiệu suất càng tệ.
- Khối lượng giao dịch có xu hướng giảm tại phần lá cờ của Mô hình Lá cờ cao và chặt cho hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn khi giá tăng trung bình 50%. Trong khi những mô hình với khối lượng tăng tại phần lá cờ chỉ cho hiệu suất 35%.
- Cờ cao và chặt với khối lượng giao dịch thấp tại ngày phá vỡ có hiệu suất tốt hơn, nhưng không đáng kể: 52% so với 46%. Tôi định nghĩa ngày phá vỡ là ngày mà giá *đóng cửa* trên mức đỉnh của Mô hình Lá cờ cao và chặt.
- Cờ cao và chặt, *không* có những cú Điều chỉnh tăng, tăng cao hơn sau khi phá vỡ so với những mô hình có Điều chỉnh tăng: 53% so với 42%.

Bạn vẫn có thể quyết định giao dịch một cổ phiếu với Mô hình Lá cờ cao và chặt có tất cả các yếu tố thể hiện sự kém hiệu quả hơn. Tốt thôi, chỉ cần chắc chắn rằng bạn sẽ theo dõi các cổ phiếu đó một cách chặt chẽ và dời điểm dừng lỗ của bạn lên khi giá tăng và hình thành các mức cao mới.

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá



Khởi đầu của xu hướng (Trend start)

Trước khi mô hình biểu đồ hình thành, tìm đỉnh cao nhất hoặc đáy thấp nhất mà trước đó giá giảm hoặc tăng ít nhất tương ứng 20%.

Giá sẽ tăng bao xa? Hãy tìm vùng đáy thấp nhất trong Mô hình Lá cờ cao và chặt (trong vòng hai tháng dẫn đến đỉnh của cột cờ) và đo lường mức tăng của giá trong thời gian đó đến đỉnh của Mô hình Lá cờ cao và chặt.

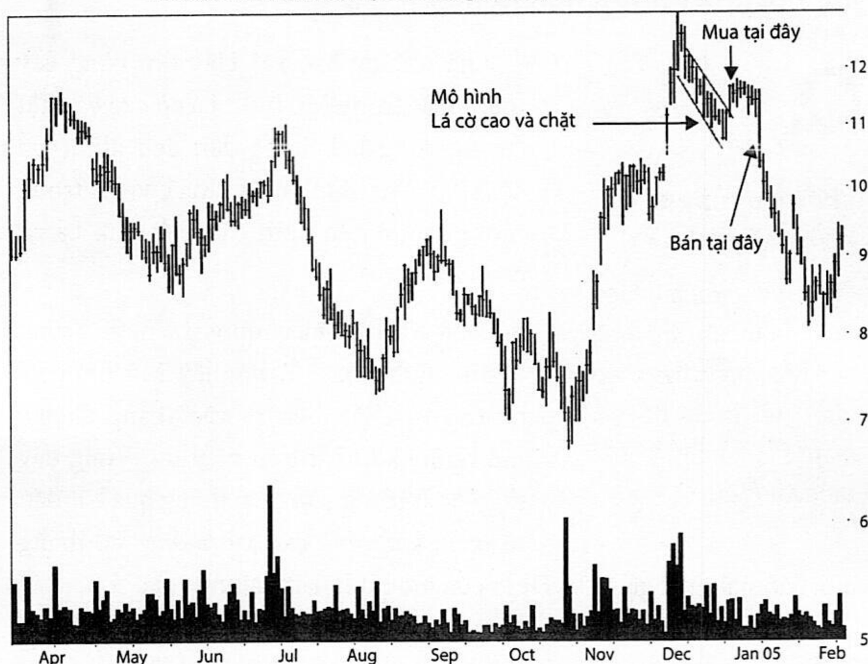
Đối với cổ phiếu được hiển thị trong Hình minh họa 5.1, hãy lấy Mô hình Lá cờ cao và chặt diễn ra vào tháng Giêng, mô hình cao nhất trên biểu đồ. Vùng đáy thấp nhất trong vòng hai tháng qua bắt đầu từ *điểm khởi đầu của xu hướng* vào tháng Mười Một tại mức giá 9,88. Đỉnh của mô hình nằm tại mức giá 37,25. Lấy hiệu của hai mức giá trên và chia cho hai, chúng ta được 13,69. Cộng con số vừa tính được vào mức đáy thấp nhất trong phần cờ của Mô hình Lá cờ cao và chặt (trong ví dụ này là 26,19), chiếu lên biểu đồ theo hướng tăng chúng ta có được mục tiêu giá là 39,88. Các cổ phiếu được hiển thị trong Hình 5.1 đạt được mục tiêu chỉ vài ngày sau cú phá vỡ. Quy tắc ước lượng mục tiêu giá này hoạt động 87% thời gian.

Tóm lược:

- ☑ Đối với Mô hình Lá cờ cao và chặt, sử dụng một nửa chiều cao của mô hình sau đó cộng thêm vào đỉnh của mô hình để có được mục tiêu giá.

Bài học điển hình

Hình minh họa 5.3 cho thấy một tình huống dường như xảy ra thường xuyên trên Mô hình Lá cờ cao và chặt. Tôi mua khi thị trường mở cửa hai ngày trước ngày Giáng sinh. Giao dịch được khớp ở mức giá 11,69. Sau khi đặt lệnh giao dịch, tôi đặt lệnh dừng lỗ ở 10.33, thấp hơn một chút dưới đỉnh của vùng hợp nhất hình thành vào tháng Mười Một.



Hình minh họa 5.3 Mô hình Lá cờ cao và chặt này đã kết thúc thất bại khi giá di chuyển cao hơn một chút trước khi giảm mạnh.

"Tôi đặt kỳ vọng giá sẽ tăng lên 15," tôi đã viết trong nhật ký giao dịch của mình, "điều này cũng phù hợp với Mô hình Big W thất bại vào tháng 1/2004 nằm ở phía bên trái. Giá dầu đang giảm, và đó là dấu hiệu tốt cho cổ phiếu hàng không. Cổ phiếu ngành công nghiệp này đã hoạt động tốt khi cổ phiếu các hãng hàng không khác bắt đầu tăng vào tháng Mười hoặc sớm hơn, giống như cổ phiếu này đã làm (FRNT – ND).

Thật không may, S&P 500 đã thay đổi xu hướng trong sáu phiên giao dịch. Các cổ phiếu hàng không đã sụp đổ một ngày sau đó, và tôi đã dừng lỗ ở 10.334. Tôi đã mất gần 12%.

Sau khi phân tích giao dịch, tôi đã xác định rằng điểm dừng lỗ là quá xa. Biên độ dao động của giá là 56 xu vì thế mức dừng lỗ nên nằm ở 10,54 (lấy mức thấp trong ngày mua tại 11,38 trừ đi 1,5 lần 0,56 đô-la). Ngoài điều đó ra, thì đây là một giao dịch tốt.

Tóm lược:

- [x] Các lệnh dừng lỗ chặt chẽ hơn có thể giúp bạn hạn chế tổn thất.

Mô hình Đáy ống

Mô hình Đáy ống có tỷ lệ thất bại đến hòa vốn là 7%, điều này có nghĩa là 7% trong số 7.740 Mô hình Ống tôi đã quan sát đã tăng ít hơn 5% sau khi phá vỡ. Mức tăng trung bình khá là hấp dẫn với 43% (hãy nhớ rằng điều này xảy ra đối với các giao dịch hoàn hảo).

Mô hình Ống là một mô hình mới, một mô hình biểu đồ mà tôi đã tự khám phá ra. Đó là lý do tại sao tôi luôn xem xét nhiều mẫu nhất có thể: Tôi muốn hiểu chúng một cách đúng đắn nhất.

Nhận diện

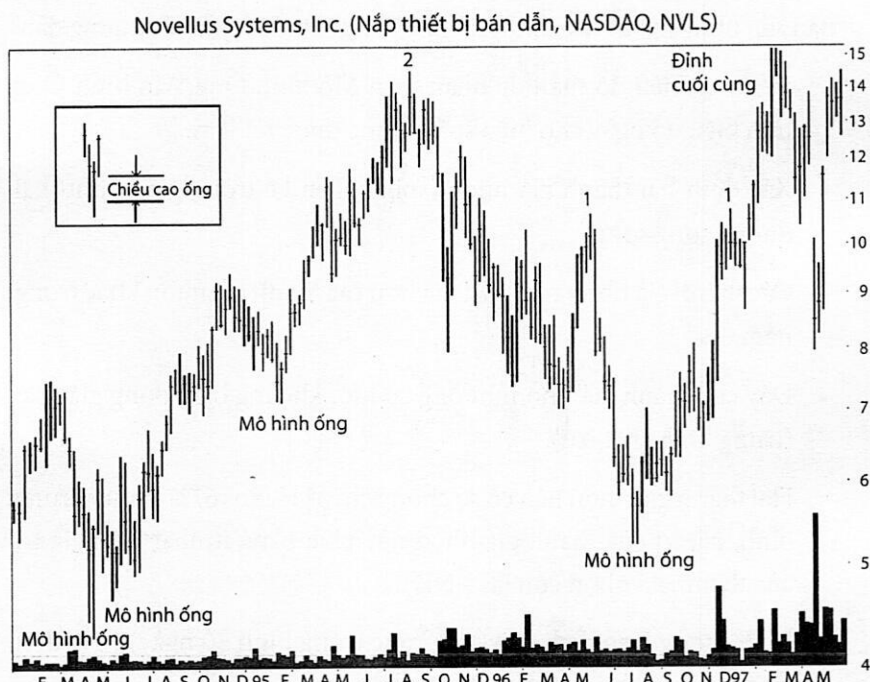
Bạn cần những gì để xác định Mô hình Ống? Dưới đây là các hướng dẫn:

- Sử dụng biểu đồ tuần để nhận diện Mô hình Ống. Mô hình Ống trên biểu đồ ngày cho hiệu suất không được tốt lắm.
- Xác định hai thanh giá nhọn (spike), liền kề trông giống như hai đường song song.
- Các thanh giá nhọn này phải dài hơn các thanh giá nhọn khác trong năm qua.
- Đáy của thanh giá nhọn thường có một khoảng biến động giá nhỏ (trung bình là 40 xu).
- Hai thanh giá nhọn nên có sự chồng chéo giá lớn (67% là mức trung bình, giá trị của thanh giá nhọn này phải bằng ít nhất 67% giá trị của thanh giá nhọn còn lại – ND).
- Khối lượng giao dịch cao (trên mức trung bình 30 ngày) 71% thời gian trên một hoặc cả hai thanh nhọn.
- Mô hình Ống phải được nhìn thấy một cách rõ ràng trên biểu đồ.

Hầu hết các hướng dẫn này đều khá rõ ràng. Mô hình Ống xuất hiện như cỏ dại mọc ở một bãi đất trống: trẻ em thu thập và ép những cánh hoa đầy màu sắc của chúng vào giữa các trang của một cuốn sách, nhưng những nhà quản lý môi trường đô thị sẽ cắt tỉa bớt khi chúng phát triển quá cao và vi phạm quy định. Phân biệt những cây cỏ có thể sưu tầm với cỏ dại là một trong những lý do để chúng ta có nhiều hướng dẫn như phía trên.

Hình minh họa 5.4 cho thấy một số ví dụ về một Mô hình Ống. Hãy quan sát Mô hình Ống ở phía bên phải của biểu đồ, diễn ra trong suốt tháng 7/1996. Các thanh giá nhọn xuất hiện dưới dạng hai đường song song trên biểu đồ tuần, và trong trường hợp này mức giá thấp nhất ở hai đáy là tương đương nhau. Điều này xảy ra không thường xuyên, như trên biểu đồ và hiệu suất thường giảm khi nó xảy ra.

Chúng ta chuyển sang thang đo số học và xác định các thanh giá nhọn dài hơn những thanh giá nhọn khác trong năm qua. Chúng cho hiệu suất



Hình minh họa 5.4 Hãy tìm hai đường thẳng song song phía bên dưới xung quanh hành động giá trên biểu đồ tuần.

tốt hơn (tăng trung bình 53% so với 37%). Hình nhỏ trong Hình minh họa 5.4 là ví dụ về thanh nhọn dài. Chiều dài của thanh nhọn là khoảng cách giữa hai đường ngang, đó cũng là khoảng cách giữa mức đáy cao hơn của một trong hai thanh giá tạo nên ống và mức thấp nhất trong hai tuần liền kề với ống.

Sau khi giá phá vỡ, có nghĩa là giá đóng cửa trên đỉnh của cả hai thanh nhọn, xác nhận mô hình là một mô hình hợp lệ – giá tăng đến điểm 1 và tạm dừng ở đó.

Đây là một đặc tính khá phổ biến với Mô hình Ống, giá tăng lên mức cao trước đó và chững lại hoặc đảo ngược. Điểm 2 cho thấy một vị trí kháng cự khác, nơi giá đảo ngược ở *Đỉnh cuối cùng.*

Hình minh họa 5.5 cho thấy ví dụ về Mô hình Đáy Ống xuất hiện trong biểu đồ của một quỹ hoán đổi danh mục (ETF) sử dụng khung thời gian tuần.

Hãy để ý rằng xu hướng giảm hướng vào đường ống từ A. Sau khi giá xác nhận tính hợp lệ của mô hình bằng cách đóng cửa trên đỉnh của nó, quỹ hoán đổi danh mục di chuyển ngang trong nhiều tháng cho đến B. Sau đó, giá tăng mạnh lên theo một đường thẳng.

Vùng hợp nhất giữa đường ống và B có hình dạng Mô hình Tam giác tăng, giống như trên hình minh họa.



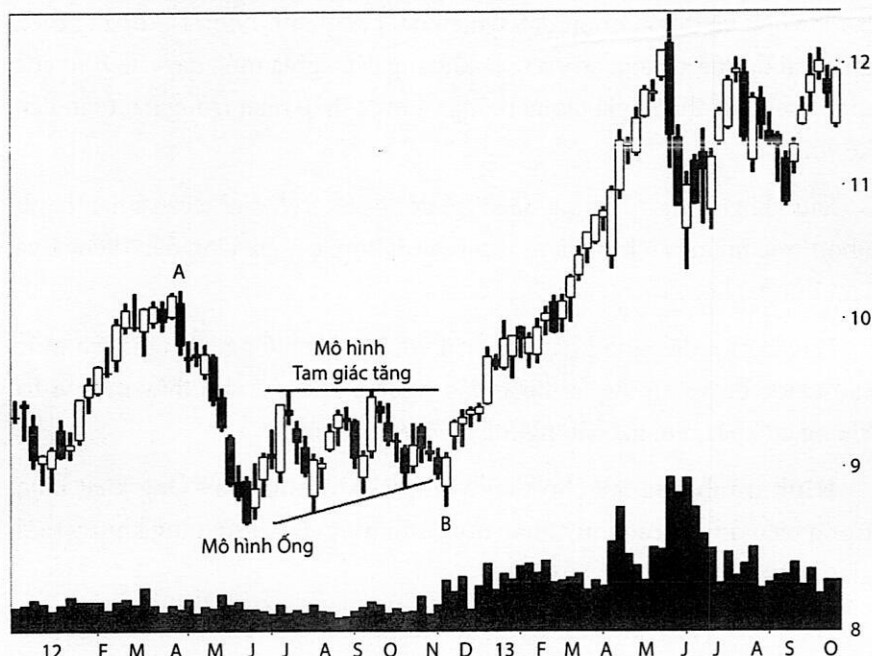
Đỉnh cuối cùng (Ultimate High)

Sau khi phá vỡ lên khỏi một mô hình biểu đồ, giá hình thành Đỉnh cuối cùng sau khi giảm ít nhất 20% từ đỉnh đó.

Giao dịch và Mẹo giao dịch

Đáy ống là một mô hình phổ biến vì thế bạn có thể chọn lọc ra những mô hình phù hợp với triết lý của mình. Bạn thường sẽ tìm thấy các Mô hình Ống nằm ở dưới cùng của một xu hướng giá, và nó diễn ra nhiều lần như là một phần của Mô hình đáy Hình chữ V (V–shape bottom). Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng, Mô hình Ống đại diện cho một cơ hội tuyệt vời để đạt được lợi nhuận. Sau khi thanh giá bên phải tăng vọt, chúng

Quỹ chỉ số MSCI của Nhật Bản (Công ty đầu tư (nước ngoài), EWJ)



Hình minh họa 5.5 Mô hình Đáy ống xuất hiện trong biểu đồ của một quỹ hoán đổi danh mục.

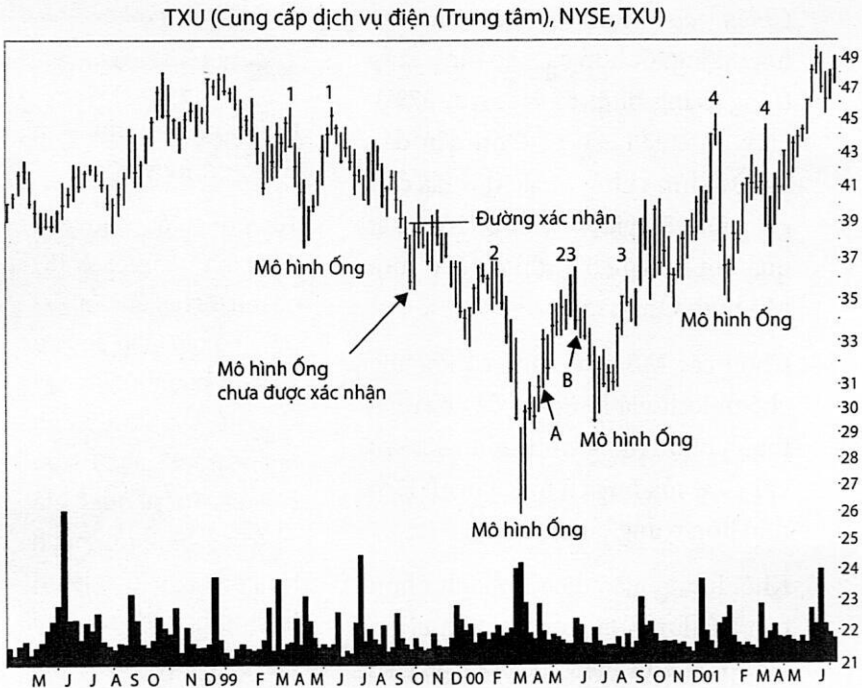
ta chuyển sang khung Ngày và mua khi giá đóng cửa trên đỉnh của một "Mô hình hai tuần" (Do 2 thanh giá trong Mô hình Ống hình thành trên biểu đồ tuần, nên chúng ta sẽ lấy đỉnh trong 2 tuần đó làm tiêu chuẩn để xác nhận sự phá vỡ – ND). Điều này sẽ giúp bạn giao dịch sớm hơn so với trên biểu đồ tuần.



Giao dịch vị thế (Position Trade)

Giao dịch mà những nhà giao dịch giữ cổ phiếu qua đêm, đôi khi duy trì vị thế trong nhiều tuần, nhiều tháng hoặc lâu hơn, nhưng không mua và nắm giữ.

Đối với những nhà giao dịch vị thế (Position trader) và những người nắm giữ cổ phiếu dài hạn, hãy sử dụng khung thời gian tuần cho tín hiệu mua. Hãy đợi giá đóng cửa trên mức cao hơn hai thanh nhọn trước khi tiến hành mua vào. Trong xu hướng giảm, sẽ có nhiều trường hợp Mô hình Đáy ống không được xác nhận (giá không đóng cửa



Hình minh họa 5.6 Các vùng đỉnh hình thành trước Mô hình Ống thường trở thành các mức kháng cự, tạm dừng hoặc ngăn cản giá tăng tiếp, như những con số trên biểu đồ thể hiện.

trên đỉnh của ống) và giá tiếp tục giảm thấp hơn. **Hình minh họa 5.6** cho thấy một ví dụ của Mô hình Ống chưa được xác nhận vào cuối tháng 9/1999. Giá không bao giờ đóng cửa phía trên đỉnh của mô hình trước khi tiếp tục xu hướng giảm.

Dưới đây là một số mẹo giao dịch bổ sung:

- Mô hình Ống có xu hướng giảm ngắn hạn (từ 0 đến 3 tháng) di chuyển vào mô hình cho hiệu suất tốt hơn đáng kể so với những mô hình có xu hướng giảm trung hạn hoặc dài hạn di chuyển vào mô hình (tăng trung bình 46% sau một xu hướng giảm ngắn hạn so với 39% cho trung hạn và 35% cho dài hạn).
- Hãy tránh các giao dịch có các mức kháng cự phía trên với cả khung thời gian ngày và tuần.

- *Chiều cao mô hình*: Mô hình cao hoạt động tốt hơn các mô hình thấp (tăng trung bình 53% so với 37%). Hãy đo chiều cao từ đỉnh đến đáy của Mô hình Ống và sau đó chia cho giá phá vỡ (giá tại đỉnh). Nếu kết quả lớn hơn 12,5%, thì bạn có một Mô hình Ống cao.
- Chọn các Mô hình Ống có khoảng chênh lệch giá lớn giữa đáy của hai thanh nhọn (tăng trung bình 48% so với 40% của ống có mức chênh lệch nhỏ hơn trung bình 1,24%).
- Khối lượng giao dịch ở thanh nhọn bên trái lớn hơn so với thanh nhọn bên phải cho hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn (tăng trung bình 48% so với mức thấp nhất là 41% cho ba cách kết hợp khác).



Chiều cao Mô hình (Pattern height)

Tôi đo chiều cao của mô hình bằng cách lấy chênh lệch giữa đỉnh và đáy của mô hình, sau đó chia số chênh lệch này cho giá phá vỡ để tính phần trăm chiều cao của giá. Tôi sử dụng giá trị trung bình là chênh lệch giữa thấp (giá trị dưới trung vị) hoặc cao (giá trị trên trung vị).

- Các Mô hình Ống với thanh nhọn bên trái thấp hơn có xu hướng hoạt động tốt hơn so với các mô hình có thanh nhọn bên phải thấp hơn (tăng trung bình 45% so với 42% và tăng 37% cho các Mô hình Ống có đáy bằng nhau).
- Nếu giá đóng cửa dưới mức thấp nhất của Mô hình Đáy ống, hãy thoát khỏi vị thế của bạn. Nếu mọi thứ đi đúng hướng và giá tăng, hãy dời điểm dừng lỗ của bạn xuống ngay bên dưới vùng đáy trước đó (sử dụng lệnh dừng lũy tiến).

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá

Lưu ý trong hình minh họa 5.6 rằng giá bị chững lại hoặc đảo ngược gần các đỉnh nằm phía trước Mô hình Ống (được đánh số, trong mọi trường hợp được hiển thị). Do đó, vùng đỉnh trước đó đại diện cho mục tiêu giá. Giá có thể tiếp tục tăng cao hơn như nó đã làm sau đó với Mô hình Ống hình thành ở tháng 6/2000 (tạm dừng một thời gian ngắn tại điểm 3),

nhưng hãy đừng đặt cược toàn bộ những gì bạn có vào nó. Hãy cân nhắc bán ra nếu giá chững lại gần mức đỉnh cũ. Bạn đọc cũng nên lưu ý rằng giá đôi khi không di chuyển xa như thế, giống như các đỉnh bên phải đối diện với các điểm 2, 3 và 4.

Tóm lược:

- ☑ Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng, hãy xem xét bán ra nếu giá chững lại gần một mức đỉnh trước đó.

Các bài học điển hình

Hình minh họa 5.6 thể hiện một giao dịch mẫu cho Mô hình Ống trong tháng 3/2000. Một nhà giao dịch của chúng tôi chờ đến khi giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình trước khi tiến hành mua vào. Điều này diễn ra trong vòng 1 tháng (điểm A).

Giá tiếp tục tăng như cách nó vẫn làm trong hầu hết các giao dịch thành công. “Nhưng khi giá bắt đầu tiến đến gần đỉnh cũ”, anh ta nói, “tôi cảm thấy lo lắng thực sự.” Tôi thể hiện đỉnh đó bằng điểm 2. Giá đã tạo một mức cao mới, nhưng chỉ báo dao động Rate of Change đã cho đỉnh thấp hơn. “Phân kỳ âm – Một tín hiệu bán.”

Anh ta đã bán khi giá đóng cửa dưới mức thấp nhất của tuần trước đó (B). “Nếu tôi phải làm điều đó một lần nữa, tôi sẽ đặt lệnh bán ngay phía dưới đỉnh cũ. Thậm chí là với giá thấp hơn 1 đô-la so với mức kháng cự đó, điều đó sẽ giúp tôi tiết kiệm tiền.”

Mô hình Sò tăng Nghịch đảo (Inverted and Ascending Scallops)

Rất ít người biết đến Mô hình Sò tăng, và thậm chí càng ít người biết đến Mô hình Sò Nghịch đảo hơn. Sò tăng Nghịch đảo là mô hình mà tôi phát hiện ra khi xem xét liệu những Mô hình Sò tăng và Sò giảm trông như thế nào khi đảo ngược. Tôi đi câu cá và nhận thấy hàng trăm trong số chúng bơi trong đại dương giá. Chúng có mức tăng trung bình 38% và tỷ lệ thất bại đến hòa vốn là 7%.

Nhận diện

Mô hình Sò tăng Nghịch đảo trông như thế nào? **Hình minh họa 5.7** cho thấy ba con sò đang bơi lên theo dòng nước. Mô hình Sò tăng Nghịch đảo có hình chữ J lộn ngược và xoay ngược lại trên biểu đồ.

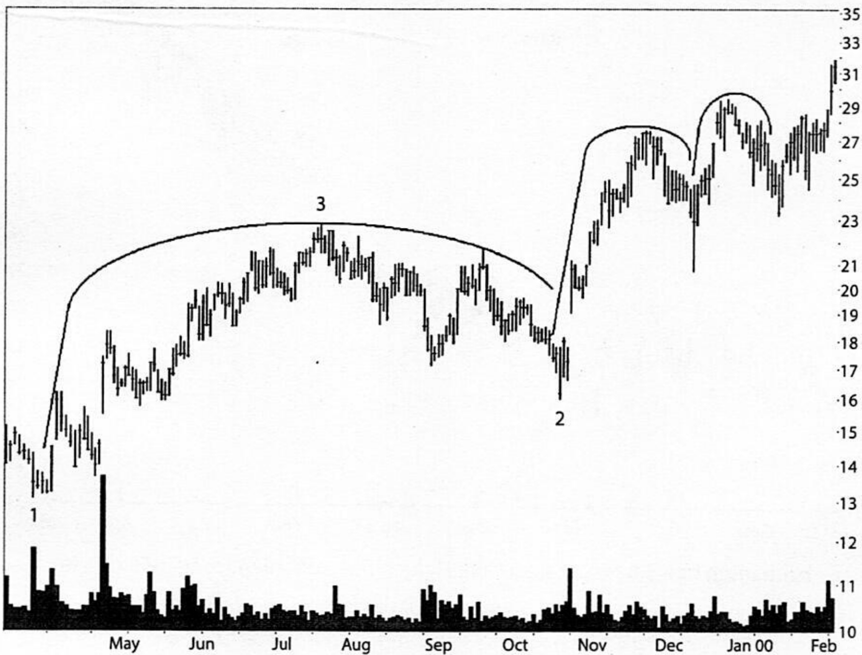
Lưu ý cách mà những con sò càng thu hẹp khi càng nằm xa xu hướng giá mà chúng xuất hiện. Điều đó không phải lúc nào cũng đúng, nhưng nếu bạn thấy hành vi đó xảy ra, nó cảnh báo rằng sự kết thúc của xu hướng giá có thể đang đến gần. Điều này đặc biệt đúng khi điểm bắt đầu và kết thúc của Mô hình Sò có giá gần như nhau (vì vậy nó trông giống như một chữ U lộn ngược). Dưới đây là các hướng dẫn được lựa chọn:

- Trên biểu đồ ngày, tìm một xu hướng giá tăng.
- Tìm mô hình chữ J xoay ngược và lộn ngược. Giá bắt đầu bằng một chuyển động tăng gần như trên một đường thẳng (thỉnh thoảng sẽ nghiêng sang phải), sau đó vòng qua một cách trơn tru tại đỉnh, và giảm xuống.
- Giá ở cuối mô hình sẽ thoái lui trung bình 54% so với chuyển động giá trước đó. Hãy tránh xa bất kỳ mô hình nào thoái lui hơn 100% (giảm xuống dưới điểm bắt đầu).
- Mô hình được xác nhận là hợp lệ khi giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình.
- Khối lượng giao dịch có xu hướng giảm 72% thời gian kể từ khi bắt đầu mô hình cho đến khi kết thúc mô hình.

Bạn có thể thấy mô hình chữ J xoay ngược, lộn ngược trông như thế nào trong Hình minh họa 5.7. Đối với các mô hình lớn hơn (đánh dấu 1, 3 và 2 trong hình), vùng xoay tròn ở trên cùng của mô hình thường không trơn tru. Đối với các mô hình sò hẹp, vùng xoay có thể sẽ tù góc hơn, giống như hình chữ V ngược nhiều hơn là chữ J. Tôi thích một mô hình với vùng xoay tròn nhẹ nhàng, tròn trịa hơn. Trong mọi trường hợp, điểm khởi đầu của mô hình (điểm 1) phải ở dưới điểm cuối của mô hình (điểm 2).

Hình minh họa 5.8 cho thấy Mô hình Sò tăng Nghịch đảo trông như thế nào trên biểu đồ một quỹ ETF. Mô hình hình thành giữa các đáy thấp

American Power Converter Corp (Máy tính & thiết bị ngoại vi, NASDAQ, APCC)



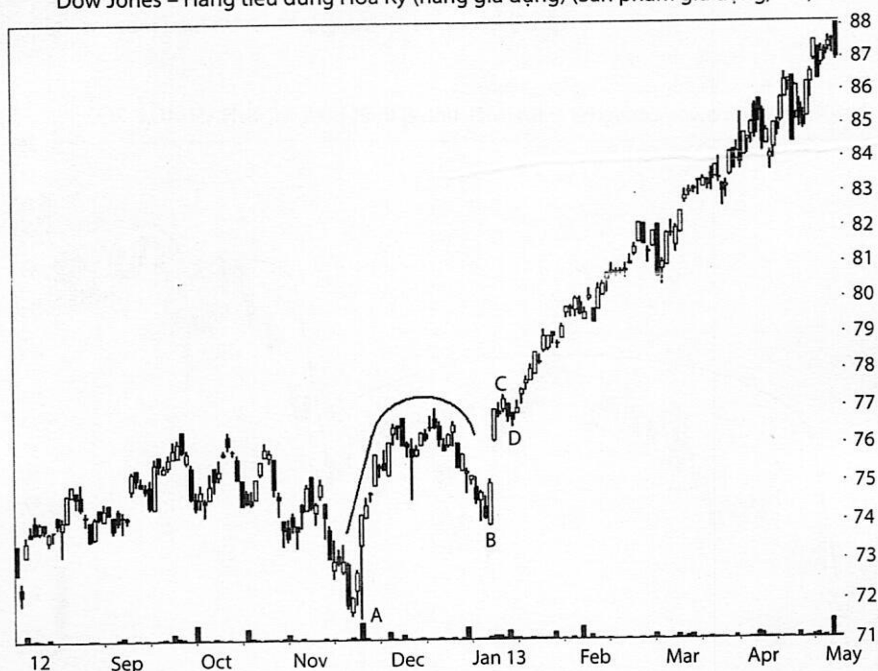
Hình minh họa 5.7 Ba Mô hình Sò tăng Nghịch đảo thu hẹp khi chúng xuất hiện trong một xu hướng tăng giá. Điểm 2 nên thoái lui khoảng một nửa so với khoảng cách từ điểm 3 đến 1.

A và B và được xác nhận là hợp lệ khi nó đóng cửa bên trên đỉnh của mô hình tại C. Giá thoái lui trở lại đến mức giá phá vỡ tại D.

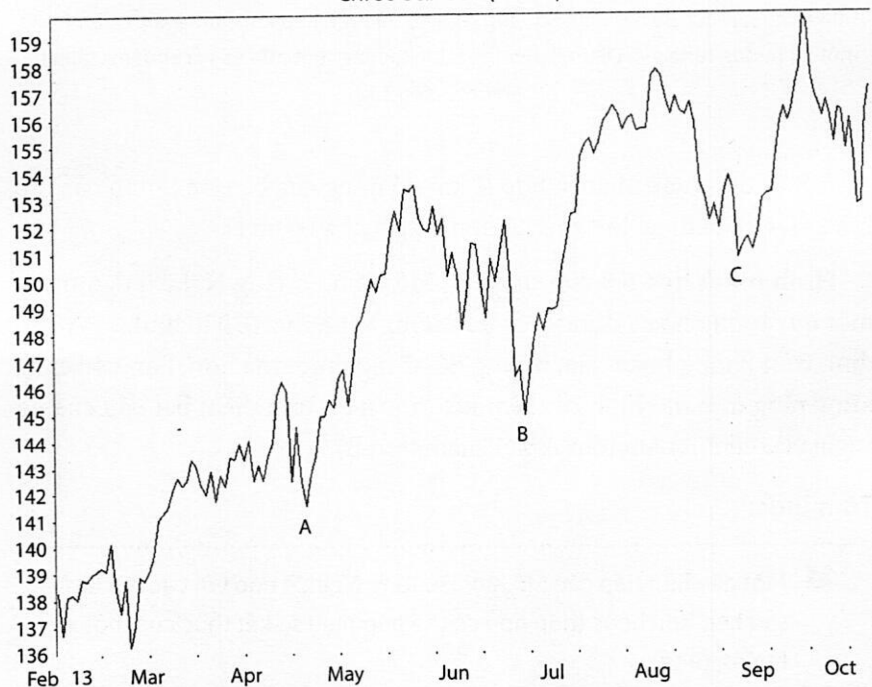
Hình minh họa 5.9 cho thấy hai Mô hình Sò tăng Nghịch đảo trong một quỹ tương hỗ sử dụng biểu đồ đường (line chart). Mô hình sò AB có đỉnh tròn không hoàn hảo, nhưng BC trông mượt mà hơn. Bạn đọc cũng lưu ý rằng mỗi mô hình có điểm kết thúc nằm trên điểm bắt đầu của nó (nghĩa là điểm B nằm trên A và C nằm trên B).

Tóm lược:

- ☑ Một dãy liên tiếp các Mô hình Sò tăng Nghịch đảo với các mô hình sau hẹp hơn hoặc thấp hơn có thể báo hiệu sự kết thúc của một xu hướng tăng.



Hình minh họa 5.8 Mô hình Sò tăng Nghịch đảo xuất hiện trong biểu đồ giá một quỹ hoán đổi danh mục.



Hình minh họa 5.9 Biểu đồ một quỹ tương hỗ sử dụng biểu đồ đường (line chart) để biểu thị Mô hình Sò ngược và tăng dần AB và BC.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Dưới đây là các mẹo làm cho Mô hình Sò được dễ dàng hơn và có khả năng sinh lợi hơn:

- Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng, mua khi giá tạo ra một vùng đáy cao hơn sau khi hoàn thành một chữ J xoay ngược và lộn ngược với mục tiêu giá là chiều cao của con sò. Tôi sẽ giải thích điều này ngay lập tức.
- Đối với các nhà giao dịch mang phong cách khác, hãy mua khi giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình.
- Nếu điểm cuối cùng của mô hình nằm trên một đường xu hướng tăng hiện có, hãy mua vào khi giá tăng lên và chạm vào đường xu hướng lần thứ hai (tương ứng với "Đáy" trong Hình minh họa 5.10). Hình nhỏ cho thấy kịch bản này.
- Nếu giá giảm xuống dưới mức bắt đầu của Mô hình Sò thì hãy tránh giao dịch với mô hình này. Điều đó có nghĩa là điểm 2 rơi xuống phía bên dưới điểm 1 trong Hình minh họa 5.7
- Đặt một điểm dừng lỗ ngay bên dưới vùng đáy bên phải của Mô hình Sò tăng Nghịch đảo. Hình minh họa 5.10 cho thấy điều này với một điểm dừng lỗ nằm ngay dưới B.
- Các mô hình có khối lượng giao dịch tăng dần có hiệu suất sau phá vỡ cao hơn, tăng 42% so với 36% cho các mô hình có khối lượng giao dịch giảm dần.
- Khối lượng giao dịch tại điểm phá vỡ trên mức trung bình 30 ngày đồng nghĩa với mức tăng trung bình lớn hơn, tương ứng 42% so với 29% đối với các cú phá vỡ đi kèm khối lượng giao dịch nhỏ.

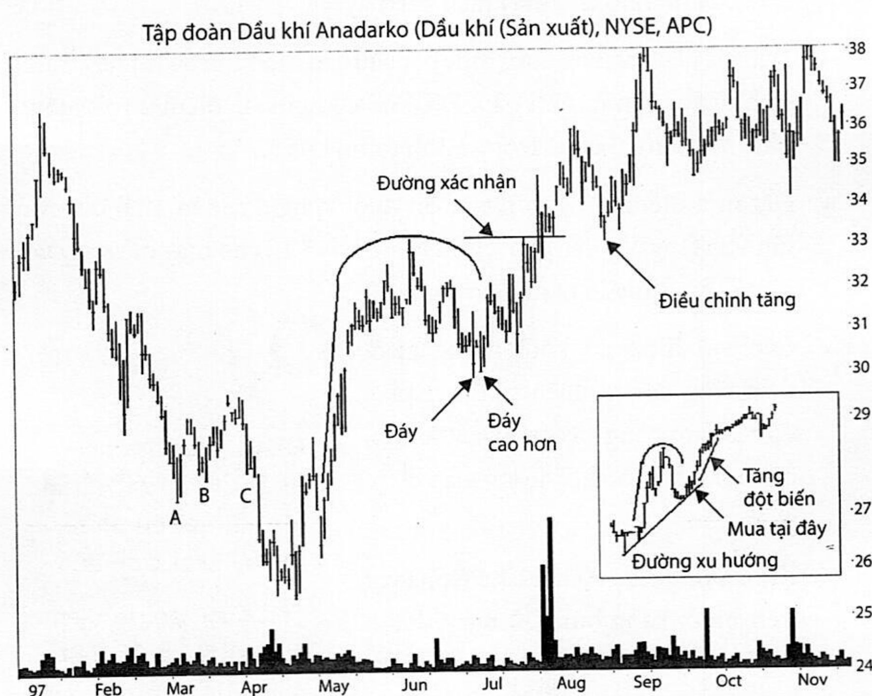


Điểm, giá, ngưỡng hoặc đường xác nhận (Confirmation point, price, level, or line)

Còn được gọi là điểm, giá, ngưỡng hoặc đường phá vỡ – một mức giá xác nhận tính hợp lệ của mô hình biểu đồ.

Hình minh họa 5.10 cho thấy cách chúng ta giao dịch sử dụng mẹo đầu tiên; đối với các nhà giao dịch theo bước sóng (swing trader), mua khi giá hình thành một đáy cao hơn sau khi hoàn thành "Con sò". Điều này hoạt động tốt khi chúng ta xem như mô hình đã được hoàn thành, có nghĩa là giá đã thoái lui khoảng một nửa chuyển động tăng trước đó ở phía bên trái của mô hình và hiện đang tăng trở lại. Vùng giá để bán ra là tại đỉnh của mô hình, trừ khi giá đang tăng theo một đường thẳng. Trong điều kiện đó, hãy giữ cho đến khi các chỉ báo khác của bạn cho dấu hiệu rằng bạn nên bán.

Mức giá xác nhận thông thường là giá đóng cửa gần phía trên đỉnh của mô hình (xem đường xác nhận trong Hình minh họa 5.10). Mua khi giá đóng cửa phía trên đường xác nhận. Chiến lược này sẽ hoạt động tốt nếu giá đang có xu hướng tăng trên cùng một góc như phía bên trái của Mô hình Sò, đặc biệt hơn nếu nó là một đường thẳng.



Hình minh họa 5.10 Một mức đóng cửa trên đường xác nhận (confirmation line) đại diện cho tín hiệu mua truyền thống. Hình nhỏ cho thấy tín hiệu mua khi mô hình bám trên một đường xu hướng.

Hình nhỏ trong Hình minh họa 5.10 cho thấy một ví dụ điển hình. Ví dụ này cũng cho thấy một kỹ thuật mua khác. Khi giá bám trên một đường xu hướng, hãy mua sau khi giá chạm vào đường xu hướng sau đó bật tăng.

Nếu giá giảm xuống dưới đáy phía bên phải của Mô hình Sò (điểm B trong Hình 5.10), mô hình được xác nhận là một mô hình thất bại và bạn nên thoát khỏi giao dịch này. Không bao giờ giữ một vị thế với Mô hình Sò trong đó đáy bên phải nằm đồng mức hoặc dưới đáy phía bên trái (B nằm dưới A). Một đáy thấp hơn báo hiệu một sự thay đổi xu hướng.

Tóm lược:

- ☑ Đặt một điểm dừng lỗ bên dưới đáy phía bên phải của con sò.
- ☑ Tránh giao dịch với Mô hình Sò tăng dần và đảo ngược nếu điểm kết thúc nằm đồng mức hoặc dưới điểm bắt đầu.

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá

Ước lượng mục tiêu giá sử dụng chiều cao của Mô hình Sò và chiếu lên từ đỉnh của con sò. Lấy hình minh họa 5.7 làm ví dụ, chiều cao của mô hình là hiệu số tuyệt đối (bỏ đi số âm - ND) của điểm 1 (13.10) và điểm 3 (22,75), là 9,65. Thêm chiều cao này vào đỉnh của mô hình để có được mục tiêu giá 32,40 (22,75 + 9,65). Phương pháp này chỉ hoạt động 59% thời gian, vì vậy hãy thận trọng trong các mục tiêu giá của bạn (hãy thử sử dụng một nửa chiều cao để có được mục tiêu gần hơn) và xác định các vùng kháng cự gần đó, nơi giá có thể đảo ngược để làm mục tiêu giá.

Tóm lược:

- ☑ Sử dụng chiều cao của sò để ước lượng giá mục tiêu.

Mô hình Ba đáy Tăng dần (Three Rising Valleys)

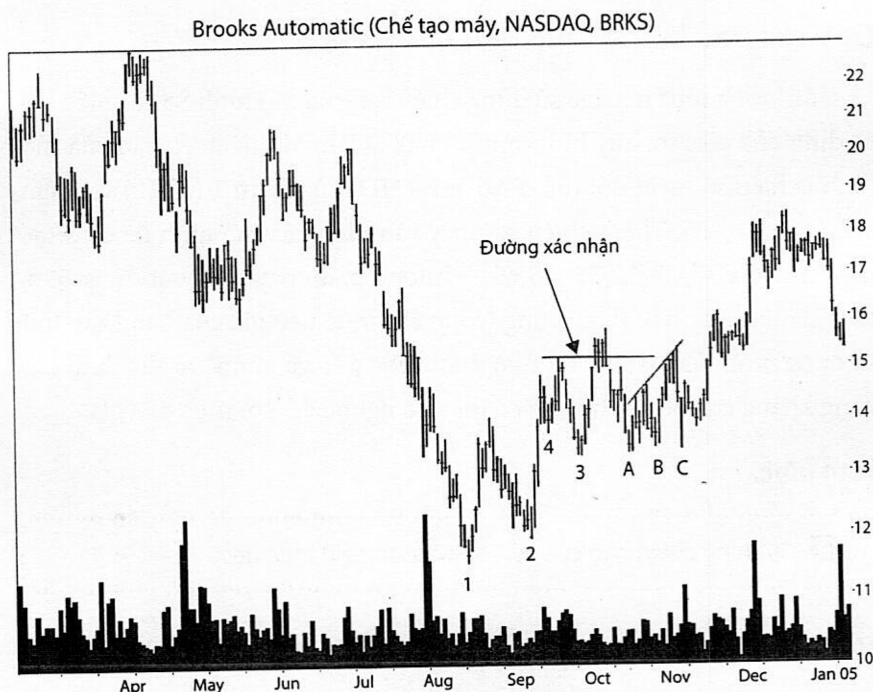
Vào thời điểm lần đầu thử nghiệm Mô hình Ba đáy Tăng dần, tôi đã rất ngạc nhiên về hiệu suất mà nó thể hiện. Trong một thị trường tăng giá,

chúng có mức tăng trung bình 41% sau khi phá vỡ (với các giao dịch hoàn hảo) và 5% thất bại khi không tăng ít nhất 5%.

Nhận diện

Tôi thể hiện Mô hình Ba đáy Tăng dần theo thứ tự đáy 1, 2 và 3 trong **Hình minh họa 5.11**. Mô hình hoạt động như một sự đảo chiều của xu hướng giảm và *sự đảo chiều này* vẫn cho hiệu suất khá tốt.

Giống như tên của mô hình, hãy quan sát ba đáy xuất hiện trên biểu đồ, mỗi đáy sau đều cao hơn đáy trước, vì thế đây là một mô hình bắt đầu hoặc tiếp diễn của xu hướng tăng. Các đáy có thể có hình dạng tương tự nhau (đồng dạng), nhưng chúng không nhất thiết phải bám dọc theo một đường xu hướng. Bạn sẽ không thể làm được điều đó, lấy ví dụ như kẻ một đường xu hướng qua đáy 1, 2 và đáy 4 – một đáy trông chỉ giống như một cái núm nhỏ đang thò xuống dưới.



Hình minh họa 5.11 Mô hình Ba đáy Tăng dần, được thể hiện bởi các con số 1 – 2 – 3, gợi ý cho một sự đảo chiều của xu hướng giảm.



Đảo ngược (Reversal)

Sự đảo ngược xảy ra khi giá di chuyển vào và thoát ra khỏi mô hình biểu đồ từ cùng một hướng (chẳng hạn vào ở một đỉnh và cũng thoát ra khỏi đỉnh đó).

Vì các đáy là đồng dạng nên nếu đáy đầu tiên là một đáy rộng, hãy tìm kiếm những đáy rộng khác. Nếu đáy đầu tiên là một thanh giá nhọn có biên độ một ngày, thì hãy tìm kiếm các đáy hẹp khác – các đáy có biên độ thời gian chỉ nằm trong vòng vài ngày.

Mô hình được xác nhận là Mô hình Ba đáy Tăng dần hợp lệ khi giá đóng cửa phía trên đường xác nhận – đỉnh của mô hình. Khi đỉnh nằm giữa đáy 1 và 2 cao hơn đỉnh nằm giữa đỉnh 2 và 3, hãy vẽ đường xu hướng giảm nối giữa các đỉnh đó. Khi giá đóng cửa phía trên đường xu hướng, nó cho tín hiệu mua và có thể giúp bạn tham gia giao dịch sớm hơn là chờ đợi mức phá vỡ tiêu chuẩn (đóng cửa trên đường xác nhận).

Hãy cố gắng tìm Mô hình Ba đáy Tăng dần trên biểu đồ tuần, vì chúng trông giống như các nhũ băng (hình dạng giống như các nhũ đá, thường xuất hiện trong các hang động khi nước nhỏ xuống bị đóng băng) và xuất hiện khá thường xuyên.

Những mô hình nào bạn nên tránh giao dịch? Hãy nhìn vào các đáy A, B và C trong Hình minh họa 5.11. Các đáy không đại diện cho Mô hình Ba đáy Tăng dần hợp lệ vì đáy C không nằm phía trên đáy B. Thay vào đó, mô hình này là Mô hình Tam giác vuông tăng, mở rộng. (Vẽ một đường ngang từ A đến C để hoàn thành mô hình.)

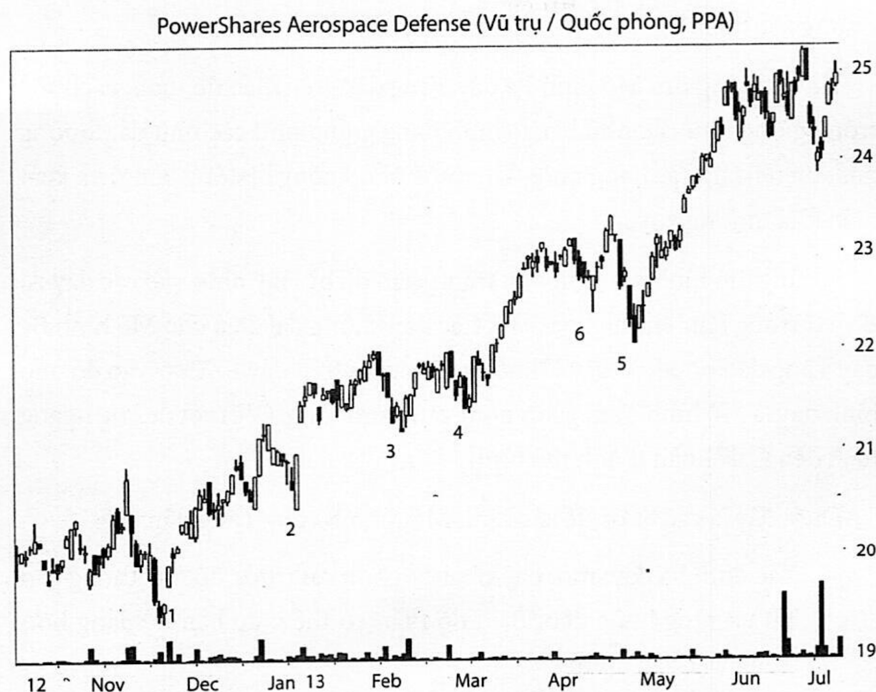
Dưới đây là các bước để xác định Mô hình Ba đáy Tăng dần:

- Xác định ba đáy; mỗi đáy phải cao hơn cái trước đó mà không cần bất cứ ràng buộc nào. Biểu đồ tuần có thể giúp bạn dễ dàng hơn trong việc xác định.
- Tìm các đáy có hình dạng tương tự nhau. Ghép những đáy rộng với đáy rộng, những đáy hẹp với đáy hẹp cả về chiều rộng và chiều cao.

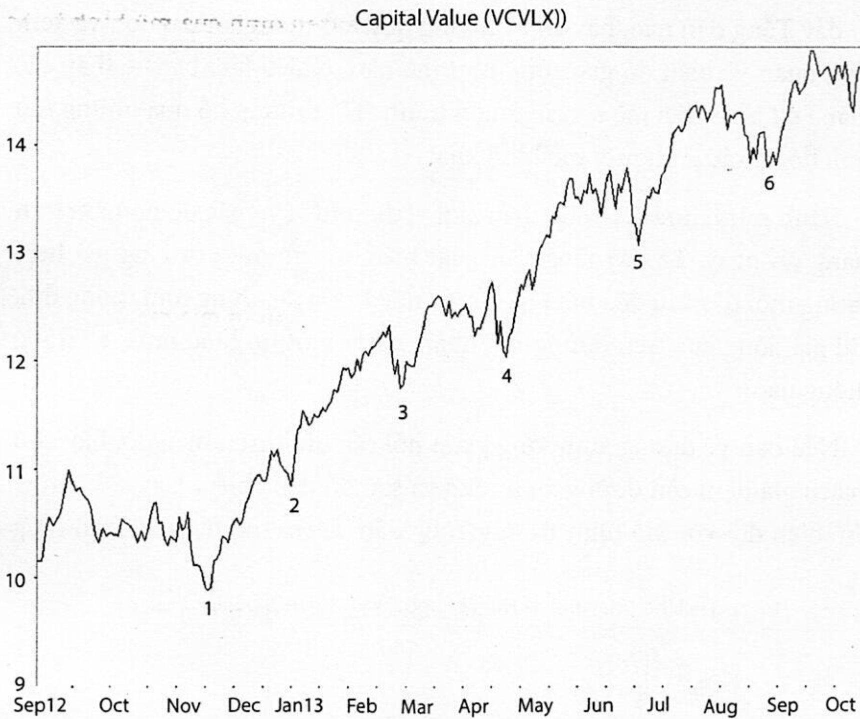
- Tín hiệu mua xảy ra khi giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình hoặc xuyên qua đường xu hướng giảm được vẽ nối các đỉnh nằm giữa ba đáy.
- Khối lượng giao dịch có xu hướng giảm xuống ở hai trong ba trường hợp.

Hình minh họa 5.12 và 5.13 cho thấy mô hình biểu đồ ba đáy tăng dần tương ứng trên biểu đồ của một quỹ hoán đổi danh mục (ETF) và một quỹ tương hỗ.

Hãy quan sát **Hình minh họa 5.12** trước. Đáy 1, 2 và 3 cấu thành nên Mô hình Ba đáy Tăng dần. Các đáy trông giống nhau về hình dạng và là những bước ngoặt rõ ràng. Bạn có thể tăng khung thời gian trên biểu đồ và tìm thấy ba đáy tăng dần khác, chẳng hạn như đáy 2, 3 và 4, và 3, 4 và 5. Điểm 6 có thể được nối với các đáy 3 và 4 để tạo thành Mô hình Ba đáy Tăng dần.



Hình minh họa 5.12 Mô hình biểu đồ Ba đáy Tăng dần xuất hiện trên biểu đồ một quỹ ETF (ETF).



Hình minh họa 5.13 Mô hình Ba đáy Tăng dần có vẻ dễ dàng phát hiện hơn bằng cách sử dụng biểu đồ đường (line chart). Đây là biểu đồ cho một quỹ tương hỗ.

Hình minh họa 5.13 là biểu đồ của một quỹ tương hỗ bao gồm khoảng thời gian gần như cùng kỳ với biểu đồ trước. Biểu đồ đường (line chart) cho phép dễ dàng phát hiện ra ba Mô hình Ba đáy Tăng dần và mô hình tuân theo cùng một chuỗi với các đáy: 1 – 2 – 3, 3 – 4 – 5, v.v...

Tóm lược:

- ☑ Khi đỉnh nằm giữa hai đáy đầu tiên cao hơn đỉnh nằm giữa hai đáy cuối cùng, hãy vẽ đường xu hướng giảm nối các đỉnh đó để có tín hiệu mua sớm.

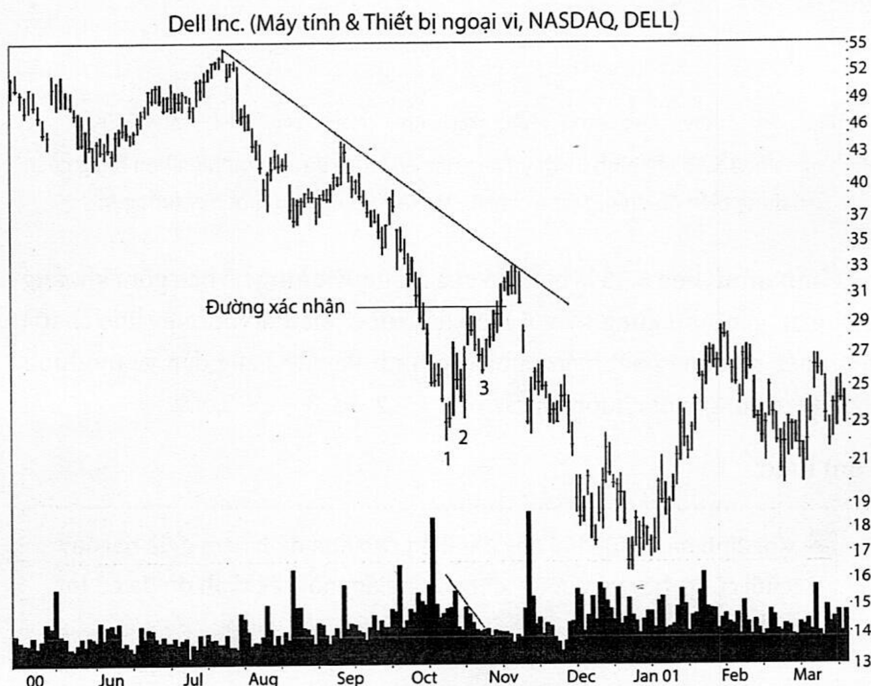
Phương pháp và Mẹo giao dịch

Mô hình Ba đáy Tăng dần xuất hiện rất nhiều, vì vậy bạn có thể chọn lọc để có những giao dịch tốt nhất. Trước khi giao dịch với bất kỳ Mô hình

Ba đáy Tăng dần nào, hãy chuyển sang quy mô thời gian dài hơn và xem tổng quan về biểu đồ giá trông như thế nào. Nhiều lần, bạn sẽ thấy các kháng cự phía trên mà bạn sẽ muốn tránh. Tôi thường bỏ qua những mô hình đó và xác định một mô hình khác.

Hình minh họa 5.14 cho thấy một ví dụ như vậy, mặc dù nó nằm trên thang đo ngày. Ba đáy tăng dần xuất hiện với những đợt tăng giá hẹp, nhưng mỗi đáy sau đều nằm trên mức đáy trước đó, đúng như mong đợi. Khi giá đóng cửa trên đường xác nhận, đó là một tín hiệu mua, có đúng không nào?

Nếu bạn vẽ đường xu hướng giảm nối các đỉnh trên biểu đồ, hãy chú ý cách giá tiệm cận đường xu hướng và sau đó đảo chiều. Đây là hành vi phổ biến đối với Mô hình Ba đáy Tăng dần. Kiểm tra để chắc chắn rằng



Hình minh họa 5.14 Mô hình Ba đáy Tăng dần này không thể vượt qua ngưỡng kháng cự của đường xu hướng và giá đảo ngược. Để tránh các tình huống tương tự, hãy sử dụng Phương pháp Đảo chiều Xu hướng 1–2–3. Lưu ý khối lượng giao dịch có xu hướng giảm dần.

Mô hình Ba đáy Tăng dần thỏa mãn những hướng dẫn trong Phương pháp Đảo chiều Xu hướng 1–2–3 được thảo luận trong Chương 3. Hãy xem xét liệu giá tại (1) có đóng cửa trên đường xu hướng giảm; giá tại (2) có tìm về lại mức đáy trước đó (cố gắng đạt đến mức thấp nhất nhưng hình thành đáy cao hơn); và (3) chờ giá đóng cửa trên mức đỉnh nằm giữa 2 đáy.

Mô hình Ba đáy Tăng dần trong Hình minh họa 5.14 đã thất bại tại pha kiểm chứng đầu tiên trong phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3, bởi vì giá không đóng cửa phía trên đường xu hướng. Do đó, một sự đảo chiều xu hướng không hình thành, vì vậy bạn nên tránh giao dịch với mô hình này.

Dưới đây là một số mẹo giao dịch bổ sung cho mô hình này. Các con số thể hiện hiệu suất là các con số trung bình và đại diện cho các giao dịch hoàn hảo, do đó kết quả của bạn có thể khác đi.

- Các mô hình có khối lượng phá vỡ dưới trung bình có xu hướng hoạt động tốt hơn so với các mô hình có khối lượng trên trung bình, với mức tăng trung bình 53% so với 38%, nhưng 76% số mô hình phá vỡ với khối lượng giao dịch cao (trên mức trung bình của 30 ngày).
- Khi khối lượng giao dịch có xu hướng tăng dần trong suốt mô hình, hiệu suất sau phá vỡ được cải thiện: tăng trung bình 45% so với 38%, nhưng 67% mô hình có khối lượng giao dịch với thiên hướng giảm.
- 67% mô hình đóng vai trò là mô hình đảo ngược xu hướng và các mô hình đóng vai trò đảo ngược này cho hiệu suất tốt hơn so với những mô hình đóng vai trò tiếp diễn, với mức tăng 46% so với 33%.
- Hai trong số ba mô hình phá vỡ trong một phần ba mức cao hàng năm cho hiệu suất tốt nhất.
- Các mô hình cao cho hiệu suất tốt hơn các mô hình thấp, 45% so với



Tiếp diễn (Continuation)

Tương tự với hợp nhất. Để tiếp diễn, giá phải thoát ra theo cùng hướng mà trước đó nó di chuyển vào mô hình.

37%. Sử dụng chiều cao trung bình 23,8% (chiều cao chia cho mức giá phá vỡ) để làm chuẩn cho mô hình cao và thấp.

- Các mô hình hẹp hoạt động tốt hơn các mô hình rộng, 44% so với 39%. Mô hình hẹp là một mô hình có biên độ thời gian ít hơn một ngày so với trung bình 43 ngày, được đo từ đáy đầu tiên cho đến đáy cuối cùng.
- Mô hình vừa cao và vừa hẹp cho thấy mức tăng sau phá vỡ là 53%.
- Điều chỉnh tăng xảy ra 60% thời gian và khi chúng xảy ra, hiệu suất của mô hình bị giảm (Mức tăng trung bình 50% đối với mô hình không chứa điều chỉnh tăng và 36% đối với mô hình có chứa điều chỉnh tăng).
- Hiệu suất của Mô hình Ba đáy Tăng dần sẽ kém hơn nếu nó xuất hiện trong một xu hướng tăng đã kéo dài.
- Hãy tránh lựa chọn bất kỳ mô hình biểu đồ có kháng cự gần phía trên để giao dịch. Sử dụng khung thời gian dài hơn để kiểm tra lại điều này.

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Ba đáy Tăng dần giống như hầu hết các mô hình biểu đồ khác. Lấy giá tại đỉnh trừ đi giá tại đáy của mô hình để tính chiều cao. Cộng thêm chiều cao vừa tính được vào mức giá tại đỉnh và kết quả chính là mục tiêu giá. Phương pháp này chỉ có có hiệu suất hoạt động 58% thời gian, vì vậy bạn có thể cân nhắc cắt giảm một nửa chiều cao trước khi cộng nó vào đỉnh của mô hình. Điều này giúp tăng tỷ lệ thành công lên 79% trong một thị trường tăng.

Hãy xem xét ba đáy tăng dần như trong Hình minh họa 5.14 làm ví dụ. Chúng ta lấy đỉnh (30, tại đường xác nhận) trừ đi đáy thấp nhất của mô hình (đáy 1 ở 22.06) để có chiều cao 7,94. Cộng chiều cao của vừa tính được vào đỉnh của mô hình để có mục tiêu là 37,94. Nếu bạn cắt giảm một nửa chiều cao, tức là 3,97, bạn sẽ có mục tiêu gần hơn ở 33,97.

Lấy chiều cao (3,97) và chia cho giá phá vỡ (30) chúng ta có kết quả 13%. Nếu bạn giao dịch cổ phiếu này một cách hoàn hảo, 13% là số tiền bạn hoàn toàn có thể kỳ vọng kiếm được – giả sử giá leo lên đúng mục tiêu (không cao hơn). Dĩ nhiên, bạn không thể giao dịch trong một môi trường hoàn hảo và bạn cần phải tính đến hoa hồng, vì vậy kết quả của bạn có thể thấp hơn. Trước khi giao dịch, hãy cân bằng lợi nhuận kỳ vọng với quy mô của khoản lỗ tiềm năng. Xem xét liệu rằng lợi nhuận tiềm năng có cao hơn đáng kể (gấp 2 hoặc 3 lần) so với khoản lỗ?

Tóm lược:

- ☑ Sử dụng toàn bộ chiều cao của Mô hình Ba đáy Tăng dần cộng vào mức giá tại đỉnh của mô hình để có được mục tiêu giá. Nếu bạn muốn một mục tiêu gần hơn, hãy sử dụng một nửa chiều cao đã tính toán.

Mô hình Đáy tròn (Rounding Bottom)

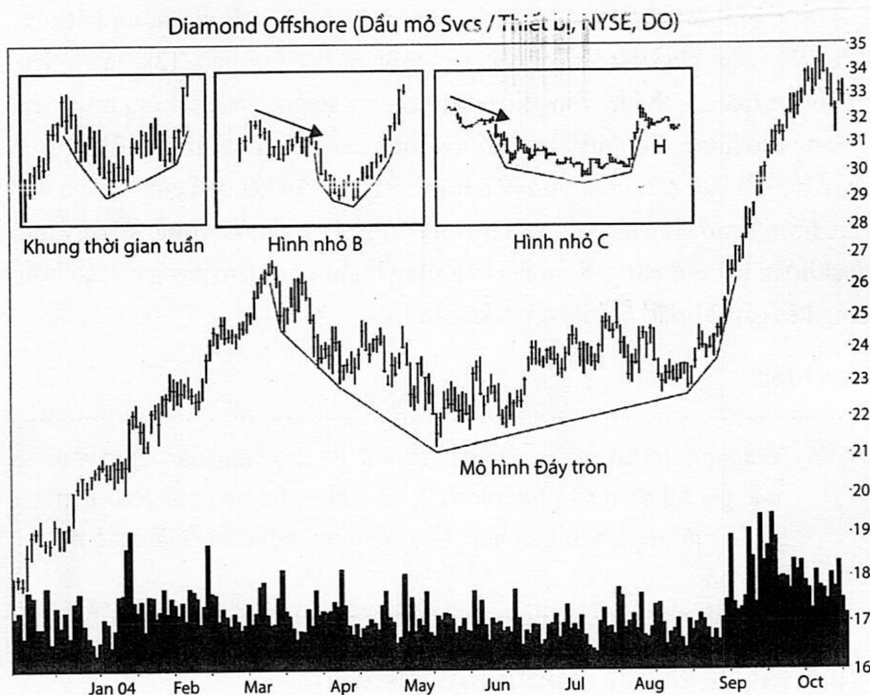
Tôi thích nghĩ về Mô hình Đáy tròn như là một vùng xoay tròn hơn bởi vì chúng không nhất thiết phải là đáy. Hơn nữa, rất nhiều trong số chúng có giá đi vào mô hình từ phía bên dưới, vì vậy chúng đóng vai trò là sự hợp nhất (tạm dừng) của xu hướng giá tăng.

Mô hình Đáy tròn có mức tăng trung bình 43%, nếu bạn giao dịch trong môi trường hoàn hảo với các mô hình trong thị trường tăng mà tôi đã xem xét. Tỷ lệ thất bại cho đến hòa vốn là 5%, có nghĩa là 5% trong số các mô hình không tăng ít nhất 5% sau khi phá vỡ.

Tôi không giao dịch thường xuyên với Mô hình Đáy tròn như cách thường lệ mặc cho tiềm năng lợi nhuận của nó. Tôi thích giao dịch với nó khi giá tăng lên gần mức giữa của vòng xoay. Tôi sẽ đợi giá quay trở lại ngay trên mức giá khởi điểm trước khi mua.

Nhận diện

Hình minh họa 5.15 cho thấy một vùng xoay tròn trên biểu đồ ngày. Trong ví dụ này, giá di chuyển vào mô hình, cong xuống và vượt ra ngoài



Hình minh họa 5.15 Mô hình Đáy tròn diễn ra trên khung thời gian ngày. Mặc dù vậy, các vùng xoay tròn khá rõ ràng.

phía bên phải mà không dừng lại. Giá di chuyển vào mô hình theo hướng tăng xảy ra 62% khoảng thời gian và khi xảy ra, nó dự báo một hiệu suất tốt hơn sau khi phá vỡ với mức tăng trung bình 57% so với 36% của Mô hình Đáy tròn mà giá di chuyển vào mô hình theo hướng giảm. Do đó, chúng ta sẽ chọn các mô hình trong một xu hướng tăng để giao dịch.

Tôi thể hiện các Mô hình Đáy tròn tương tự trên khung thời gian tuần trong hình nhỏ nằm ở phía bên trái biểu đồ. Bạn vẫn phải sử dụng trí tưởng tượng của mình; các vùng đáy tròn có thể không xuất hiện trơn tru như lý thuyết, nhưng một vài mô hình biểu đồ là hoàn hảo. Đó là một phần của thử thách nhận diện mô hình.

Các hình nhỏ B và C có giá di chuyển vào mô hình theo hướng giảm. Hình nhỏ B sử dụng khung thời gian tuần, và vùng xoay tròn trông rất mượt. Giá thoát khỏi mô hình mà không tạm dừng ở mức giá của vành cốc bên trái. Hình nhỏ C sử dụng khung thời gian ngày, và tôi đã chọn Mô

hình Đáy tròn này để cho bạn thấy một tay cầm trông như thế nào. Tay cầm ở bên phải (H).

Dưới đây là các mẹo nhận diện Mô hình Đáy tròn:

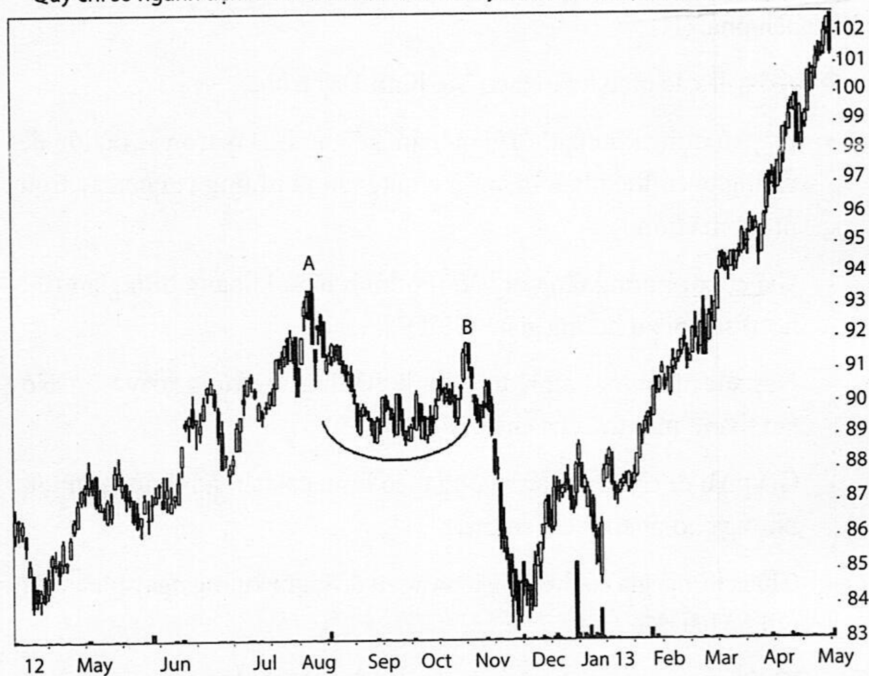
- Hãy sử dụng khung thời gian tuần. Mô hình Đáy tròn sẽ đủ lớn để chúng ta có thể nhận diện, và chúng tạo ra những vùng xoay tròn mượt mà hơn.
- Giá có xu hướng tăng đi vào mô hình 62% khoảng thời gian (tốt hơn) so với xu hướng giảm (38%).
- Hãy xác nhận một đỉnh được hình thành trước vùng xoay tròn. Nó tạo thành môi trái của chiếc cốc.
- Giá phải di chuyển tròn xuống theo hình cái bát, nó thường mượt, nhưng cho phép các biến thể.
- Giữa chừng, giá có thể tăng lên và sau đó giảm xuống ngay phía trên nơi nó bắt đầu.
- Khối lượng giao dịch có xu hướng tăng 51% thời gian.

Hình minh họa 5.16 cho thấy Mô hình Đáy tròn trên biểu đồ ngày trên biểu đồ một quỹ ETF. Đây là một ví dụ về các Mô hình Đáy tròn mà tôi gọi là thất bại. Nếu bạn đã mua vào sử dụng mô hình này giữa chừng trên đường tiến vào vùng xoay, bạn sẽ kiếm được lợi nhuận nếu bạn bán ra ngay hoặc trước khi nó đạt đỉnh vào tháng Mười (B). Sự sụt giảm nhanh chóng sau đó khiến nhiều người ngạc nhiên.

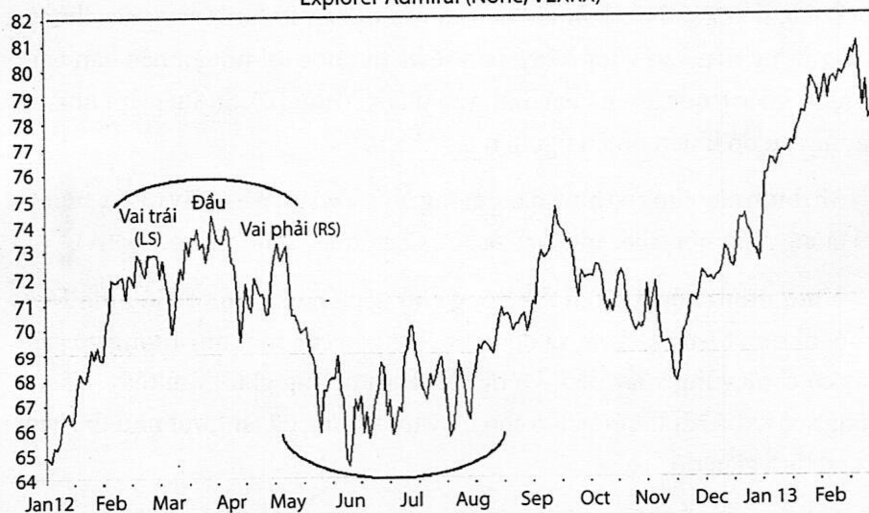
Mô hình này cũng có hình dạng giống như Sò giảm dần. Hãy tưởng tượng nó giống như một chiếc muôi có tay cầm bên trái ở đỉnh tháng Bảy (A).

Hình minh họa 5.17 có thể trông không giống như một Mô hình Đáy tròn, nhưng tôi đã khá vất vả để tìm ra biểu đồ của một quỹ tương hỗ gần đây có chứa vùng xoay đẹp. Và đây là tất cả những gì tôi tìm thấy. Vâng, vùng xoay khá bất thường. Nó cho thấy thị trường đã tăng vọt như thế nào trong thời gian đó.

Tôi cho rằng Mô hình Đỉnh tròn ở ví dụ này có hình dạng đẹp hơn so với Mô hình Đáy tròn. Các vùng xoay có vẻ mượt mà hơn. Đỉnh trong



Hình minh họa 5.16 Mô hình Đáy tròn xuất hiện dưới dạng Mô hình Sò giảm trên biểu đồ một quỹ ETF.



Hình minh họa 5.17 Mô hình Đầu và Vai đi kèm với một đáy tròn trông không được mượt mà cho lắm.

hình minh họa trên cũng là Mô hình Đầu và Vai. Vai trái (LS) và phải (RS) được hiển thị khá rõ ràng, cũng như đầu. Đây là một Mô hình Đầu và Vai xuất hiện trên biểu đồ đường (line chart) của một quỹ tương hỗ.

Tóm lược:

☑ Mô hình Đáy tròn xuất hiện trong một xu hướng giá tăng có hiệu suất tốt hơn.

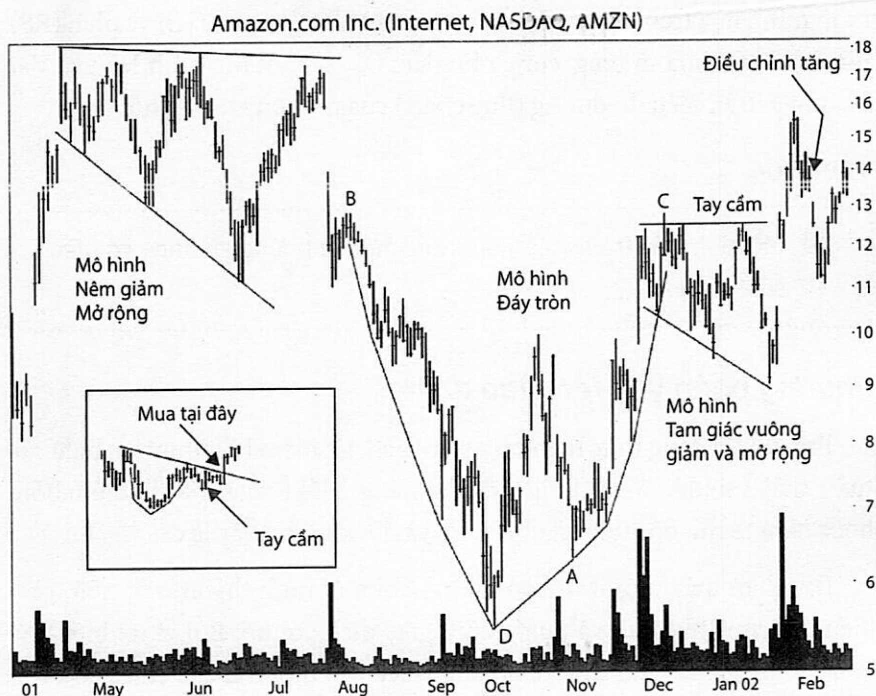
Phương pháp và Mẹo giao dịch

Trừ khi tôi đang thực hiện một giao dịch, tôi hiếm khi nhìn vào biểu đồ tuần, thay vào đó, tôi sử dụng biểu đồ tháng. Mỗi tháng, giá chỉ thêm bốn hoặc năm thanh bổ sung vào biểu đồ, và đôi khi như vậy là đủ.

Tôi nhận thấy một đáy tròn khi nó chỉ mới hình thành một nửa trên biểu đồ Lam Research và quyết định giao dịch với nó. Bởi vì tôi biết (hy vọng) rằng giá sẽ tăng lên đúng bằng chiều cao môi trái của chiếc cốc, tôi quyết định rằng giao dịch này sẽ là một giao dịch dài hạn. Chính vì thế, tôi đã sử dụng lệnh dừng lũy tiến và dời dần mức dừng lỗ khi giá tăng theo đúng kỳ vọng. Sự sụt giảm của thị trường chung vào đầu năm mới đã lấy lại phần lớn lợi nhuận của tôi, nhưng tôi đã kịp bảo vệ lợi nhuận của mình. (Tôi nêu chi tiết về giao dịch này trong Chương 9.)

Điểm cần đề cập đến lúc này là thuyết phục bạn xem xét biểu đồ tuần (hoặc một khoảng thời gian dài hơn so với quy mô bạn thường sử dụng) để tìm ra mô hình này. Nếu bạn có thể nhận ra một vùng xoay nhẹ nhàng với một dấu hiệu tăng giá, thì hãy mua vào cổ phiếu và chờ nó tăng. Tuy nhiên, hãy chú ý đến những "cú bật mạnh" đôi khi xảy ra giữa chừng. **Hình minh họa 5.18** cho thấy một ví dụ như thế.

Giá bắt đầu xoay vòng tại B và trượt xuống mức thấp nhất trong tháng Chín với một sự sụt giảm gần như nằm trên một đường thẳng. Sau đó, giá thoái lui và lấy lại một phần lớn sự suy giảm này. Khi sự thoái lui hoàn tất, giá giảm xuống điểm A, cao hơn một chút so với khởi điểm nơi giá bắt đầu tăng. Sau đó, giá tăng trở lại, chững lại ở C trước khi hình thành một tay cầm và tăng cao hơn.



Hình minh họa 5.18 Vòng quay này có giá tăng giữa chừng. Khi sự gia tăng hoàn thành, giá trở lại gần nơi nó bắt đầu.

Nếu bạn mua tại đáy tròn và khi giá tăng lên giữa chừng tính từ vùng đáy, bạn có thể thoát lệnh ở đỉnh của cú hồi nếu bạn là một nhà giao dịch theo bước sóng. Những nhà giao dịch với một viễn cảnh dài hạn có thể làm tốt hơn bằng cách nắm giữ cổ phiếu. Bạn có thể bổ sung vào vị thế của mình hoặc mua lại sau khi giá quay về ngay trên điểm bắt đầu. Đừng kỳ vọng nó sẽ chạm vào đáy thấp nhất vì nó thường tạo ra một đáy cao hơn như trong Hình minh họa 5.18 (điểm A).

Phần lớn thời gian, tay cầm hình thành khi giá đạt đến mức cao của môi trái chiếc cốc (mức kháng cự ở đỉnh trước đó). Tôi đã đo lường khoảng thời gian từ môi cốc bên phải đến điểm phá vỡ và nhận thấy rằng 90% các mô hình phải mất hơn bảy ngày để leo lên đến điểm phá vỡ. Điều này mang lại nhiều thời gian hơn để hình thành một tay cầm.

Dưới đây là một số mẹo giao dịch bổ sung:

- Sử dụng khung thời gian tuần để tìm một đáy tròn đang nằm giữa quá trình hình thành. Mua nếu bạn mong đợi nhóm ngành đó và thị trường chung có xu hướng tăng lên.

- Các nhà giao dịch theo bước sóng có thể bán khi giá tăng được nửa đường – thoái lui một phần của động thái tăng trước đó, hình thành nên cạnh trái của chiếc cốc. Đối với những nhà giao dịch có phong cách khác, đừng quá thất vọng khi giá quay trở lại ngay trên điểm xuất phát. Sau khi giá chạm đáy một lần nữa và tiếp tục quay lại xu hướng tăng, hãy xem xét bổ sung thêm vào vị thế sẵn có của bạn.

- Hãy kỳ vọng giá tạm dừng gần mức giá của môi trái. Nếu thị trường chung hoặc nhóm ngành đang yếu thì chúng ta sẽ bán. Và bạn có thể mua lại khi giá bật ra từ mức thấp nhất của tay cầm.

- Nếu Mô hình Đáy tròn có tay cầm, hãy thử vẽ đường xu hướng giảm nối hai điểm môi của chiếc cốc và kéo dài xuống theo hướng tay cầm. Khi giá đóng cửa trên đường xu hướng tại tay cầm, hãy mua cổ phiếu hoặc bổ sung thêm vào vị thế của bạn. Hình nhỏ trong hình 5.18 cho thấy kịch bản này.

- Điểm mua tiêu chuẩn là khi giá đóng cửa bên trên môi cốc bên phải – trong trường hợp nó có môi phải. Nếu không, hãy mua khi giá đóng cửa cao hơn mức giá của môi cốc bên trái.

- Nếu giá chủ yếu di chuyển ngang trước khi hình thành Mô hình Đáy tròn – một vùng tích lũy diễn ra trong khoảng thời gian vài tháng, hoặc dài hơn – thường dẫn đến sự gia tăng mạnh mẽ sau khi phá vỡ.

- Điều chỉnh tăng chỉ xảy ra 40% thời gian và khi chúng xảy ra, hiệu suất bị giảm (mức tăng trung bình 33% so với mức tăng 50% đối với những mô hình không xuất hiện điều chỉnh tăng). Tránh các ngưỡng kháng cự gần đó để tránh những cú Điều chỉnh tăng. Hình minh họa 5.18 cho thấy một cú Điều chỉnh tăng về tay cầm ở phía bên phải.

- Các mô hình có chiều cao hơn chiều cao trung bình 31,58% (chiều cao chia cho giá phá vỡ) hoạt động tốt hơn so với các mô hình thấp, tăng trung bình 52% so với 38%.
- Các mô hình rộng – rộng hơn so với trung bình 196 ngày – hoạt động tốt hơn, tăng trung bình 48% so với 38% cho các mô hình hẹp.
- Các mô hình có sự phá vỡ xảy ra gần mức giá cao nhất của năm cho hiệu suất tốt nhất.
- Thời gian trung bình từ môi cốc bên phải đến khi phá vỡ là 33 ngày.

Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Đáy tròn sử dụng chiều cao của cốc từ đáy đến môi cốc bên phải, nếu có (nếu không có thì chúng ta sử dụng môi cốc bên trái). Thêm chiều cao này vào giá phá vỡ – thường là môi cốc bên phải hoặc điểm phá vỡ đường xu hướng nếu sử dụng tay cầm (có thể sử dụng môi cốc bên trái), để có được mục tiêu giá. Thật không may, quy tắc này chỉ hoạt động 57% khoảng thời gian.

Chúng ta có một biện pháp bảo thủ hơn, đó là sử dụng một nửa chiều cao của cốc và thêm nó vào giá phá vỡ. Sử dụng phương pháp này giúp tăng tỷ lệ thành công lên 78%.

Ví dụ, chiều cao của Mô hình Đáy tròn trong Hình minh họa 5.18 là khi chúng ta lấy mức giá tại điểm C (tại 12,80) trừ đi mức giá tại điểm D (đáy thấp nhất trong mô hình nằm ở 5,51), chúng ta được 7,29. Giá mục tiêu là khi chúng ta thêm chiều cao vừa tính được vào mức giá phá vỡ, chúng ta được mục tiêu 20,09 (12,80 + 7,29). Một mục tiêu giá bảo thủ hơn là chúng ta sử dụng một nửa chiều cao, tức là 3,65, điều này cho chúng ta mục tiêu giá ở 16,45.

Tóm lược:

☑ Sử dụng một nửa chiều cao của Mô hình Đáy tròn để có được giá mục tiêu.

Mô hình Tam giác giảm

Các Mô hình Tam giác giảm mà tôi nghiên cứu cho thấy mức tăng trung bình 35%. Những con số nghiên cứu trên dựa trên giả định là các mô hình được giao dịch một cách hoàn hảo, vì vậy kết quả của bạn sẽ thay đổi. Tỷ lệ thất bại đến hòa vốn là 12%, có nghĩa là 12% trong số các mô hình có giá tăng không quá 5% sau khi phá vỡ. Tôi cho rằng đây là một tỷ lệ khá cao (tôi thích các mô hình có tỷ lệ thất bại nằm ở mức một chữ số).

Khi mới bắt đầu giao dịch, tôi đã rất yêu thích giao dịch với Mô hình Tam giác tăng, người chị em của các mô hình giảm. Nhưng tôi đã bị "khinh miệt" bởi vì mô hình đó thất bại quá thường xuyên.

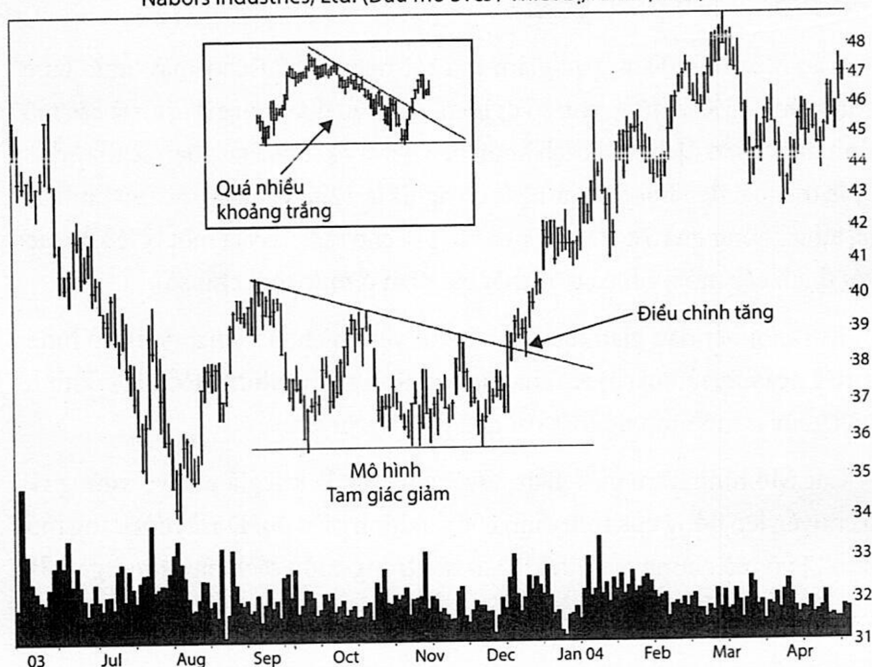
Các Mô hình Tam giác giảm tuyệt vời nhất là khi giá phá vỡ xuống và di chuyển lên đóng cửa trên đỉnh của mô hình biểu đồ. Đó là một dạng mô hình bị vỡ mà chúng ta sẽ thảo luận sau trong cuốn sách này, nhưng nó là một thứ đáng để chúng ta tìm kiếm.

Nhận diện

Hình minh họa 5.19 cho thấy một ví dụ về Mô hình Tam giác giảm. Giá chạm dọc theo đáy của mô hình trên một đường xu hướng ngang hoặc gần như đi ngang. Dọc theo đỉnh, chúng ta có một đường xu hướng giảm, và nó kết thúc khi hai đường xu hướng giao nhau tại đỉnh tam giác. Với mô hình này, Điều chỉnh tăng xảy ra chỉ 51% khoảng thời gian, vì vậy bạn không cần phụ thuộc vào việc chờ cho nó xảy ra để mở các vị thế.

Bạn cần xác định những gì để nhận diện Mô hình Tam giác giảm trong thực tế? May mắn thay, các mô hình tam giác rất dễ phát hiện, nhưng dưới đây là một vài hướng dẫn để cho công việc này đơn giản hơn:

- Xác định hai đường xu hướng: các đáy xếp thẳng hàng theo chiều ngang hoặc gần như vậy và các đỉnh dốc xuống. Giá nên nằm dọc trên hai đường xu hướng kết nối chúng.
- Giá phải chạm vào mỗi đường xu hướng ít nhất hai lần, nhưng tôi thực sự khuyến nghị bạn đọc nên xem xét về ba lần chạm. Quá nhiều lỗi nhận diện xảy ra nếu chỉ sử dụng hai lần chạm.

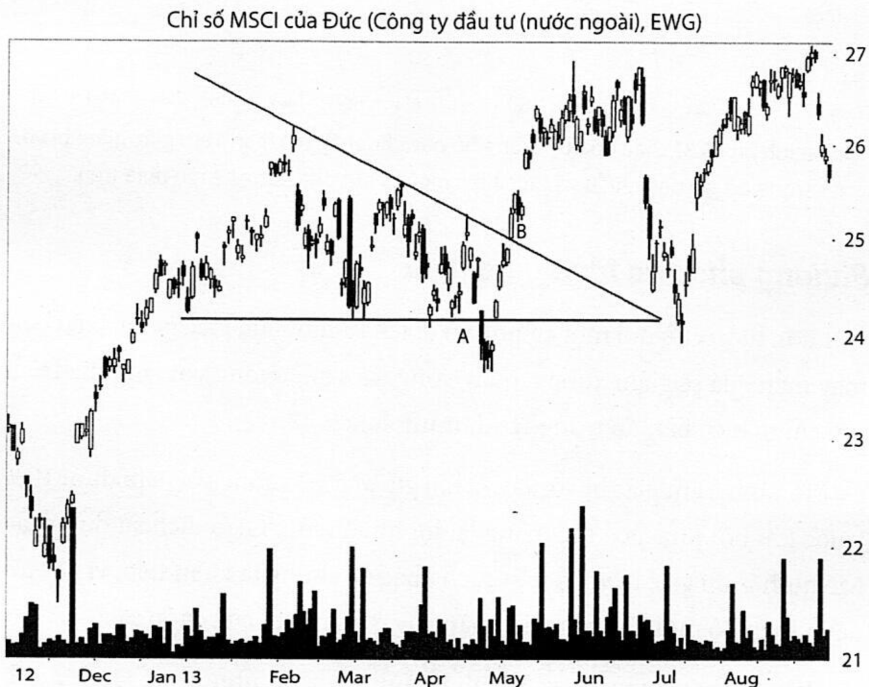


Hình minh họa 5.19 Một Mô hình Tam giác giảm với giá di chuyển ngang dọc theo đáy và các đỉnh dốc xuống. Giá tạo một cú Điều chỉnh tăng trở lại đường xu hướng phía trên trong ví dụ này. Hình nhỏ phía trên không phải là Mô hình Tam giác giảm bởi vì giá không di chuyển chéo phía trong mô hình đủ số lần để lấp đầy khoảng trắng.

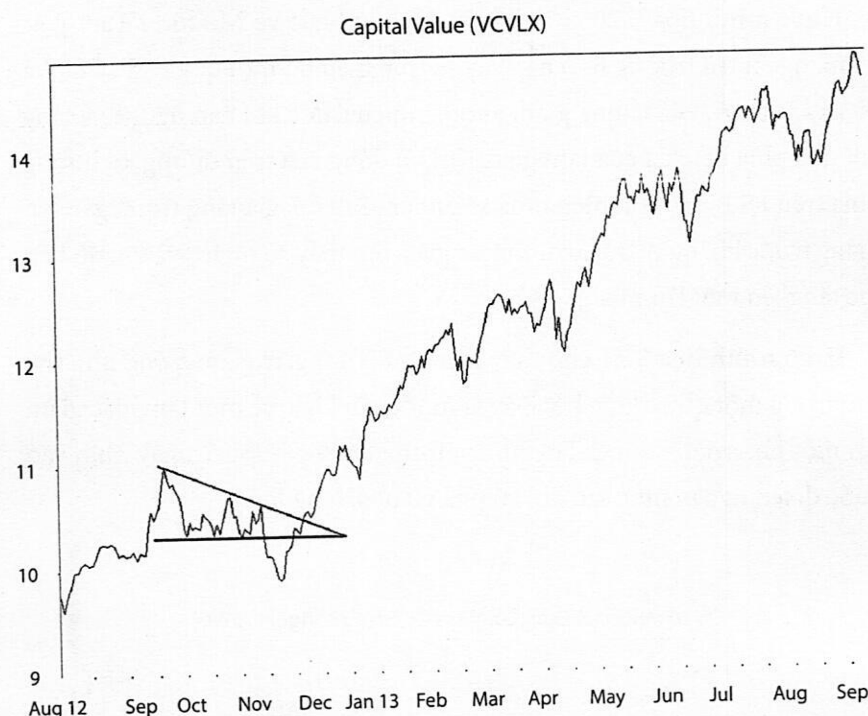
- Giá phải di chuyển chéo qua lại phía trong mô hình từ bên này sang bên kia, lấp đầy mô hình với chuyển động giá, không phải là khoảng trắng. Đừng lấy một đường vòng cung và gọi nó là một Mô hình Tam giác giảm. Hình nhỏ trong Hình minh họa 5.19 cho thấy tình huống này. Nó không phải là một Mô hình Tam giác giảm vì có quá nhiều khoảng trắng xuất hiện trên biểu đồ.
- Mô hình này là một mô hình tăng giá, vì vậy chúng ta chỉ giao dịch với những cú phá vỡ lên. Một cú phá vỡ xảy ra khi giá đóng cửa trên đường xu hướng giảm.
- Khối lượng giảm 79% thời gian và có thể giảm xuống rất thấp vào ngày trước khi cú phá vỡ xảy ra.

Hình minh họa 5.20 cho thấy một ví dụ khác về Mô hình Tam giác giảm, ngoại trừ trường hợp này xảy ra trên biểu đồ một quỹ ETF. Cú phá vỡ xảy ra tại A. Giá không giảm xuống nhiều trước khi đảo ngược và tăng vọt qua phía bên kia của tam giác. Khi nó đóng cửa trên đường xu hướng phía trên tại B, một tín hiệu mua xác nhận. Sau đó, giá tăng trong gần hai tháng trước khi quay trở lại đỉnh tam giác, tìm thấy sự hỗ trợ và sau đó tiếp tục tăng lên một lần nữa.

Hình minh họa 5.21 cho thấy Mô hình Tam giác giảm trông như thế nào trong một quỹ tương hỗ. Đây là một ví dụ khác về một tam giác giảm với một phá vỡ đi xuống. Tuy nhiên, trong trường hợp này, hãy nhìn vào bước đi lên ngoạn mục sau khi cú phá vỡ bị đảo ngược.



Hình minh họa 5.20 Một tam giác giảm bị phá vỡ tại A, đảo ngược và cho cơ hội mua tại B.



Hình minh họa 5.21 Biểu đồ quỹ tương hỗ này cho thấy Mô hình Tam giác giảm bị vỡ, trong đó giá đảo chiều và thực hiện một cú bứt phá đáng kể lên phía trên.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Luôn luôn chờ đợi một cú phá vỡ đi lên từ một tam giác giảm. Nếu bạn may mắn, giá sẽ giảm xuống, quay vòng, và sau đó tăng vọt lên phía trên. Tôi chỉ ra kịch bản đó trong **Hình minh họa 5.22**.

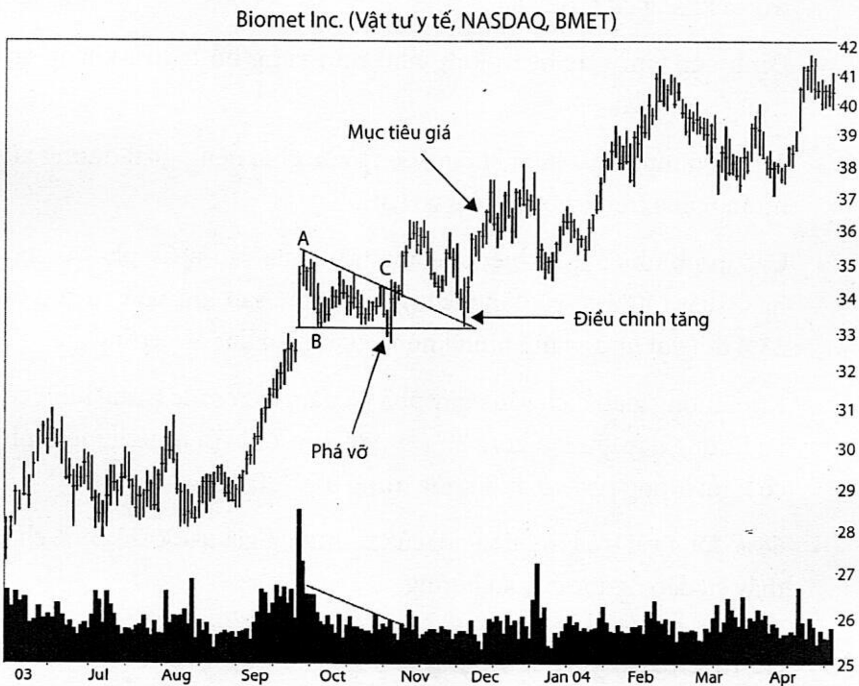
Mô hình Tam giác bị vỡ, xảy ra khi giá phá vỡ xuống và giảm dưới 10% trước khi hồi phục, có thể mang lại lợi nhuận lớn. Giao dịch sử dụng các Mô hình Tam giác bị vỡ là một cách khác để chúng ta kiếm tiền, vì vậy tôi dành toàn bộ một chương cho phần này ở phần sau của cuốn sách.

Hiện tại, nếu bạn thấy một tình huống tương tự như trong Hình minh họa 5.22, hãy xem xét việc đặt lệnh mua. Ngoài ra, hãy cân nhắc đến trường hợp Điều chỉnh tăng xảy ra bởi vì bạn không muốn bị thoát khỏi vị thế sớm.

Hình minh họa 5.22 cho thấy những gì được tôi gọi là một cú "phá vỡ non". Điều này xảy ra khi giá phá vỡ theo một hướng và quay trở lại tam giác trong vòng một hoặc hai ngày trước khi tiến hành phá vỡ thực sự sau đó.

Các mô hình chứa những cú "phá vỡ non" rất hiếm gặp, tuy nhiên, chỉ 6% phá vỡ là đi lên và 20% phá vỡ đi xuống. Như tôi đã đề cập, các mô hình chứa những cú "phá vỡ xuống non" là một phước lành cho chúng ta vì đôi khi chúng là khởi đầu của một mô hình bị vỡ. Mô hình Tam giác giảm bị vỡ có xác suất xảy ra khoảng 30% khoảng thời gian.

Khoảng cách trung bình đến điểm phá vỡ bằng 62% khoảng cách tới đỉnh tam giác. Tuy nhiên, nghiên cứu của tôi cho thấy rằng những cú phá vỡ mạnh mẽ nhất xảy ra 70% đến 90%.



Hình minh họa 5.22 Giá đã phá vỡ tam giác giảm, sau đó lại quay đầu và phá vỡ theo hướng ngược lại. Các mô hình bị vỡ, chẳng hạn như mô hình này, gợi ý một bước giá mạnh mẽ trong tương lai.

Các tam giác giảm xuất hiện trong một xu hướng tăng đã kéo dài cho hiệu suất thấp hơn, có nghĩa là sự gia tăng sau khi phá vỡ là ít hơn so với mức chúng ta kỳ vọng. Nghiên cứu của tôi cho thấy rằng những mô hình xảy ra ở gần đầu xu hướng cho thấy mức tăng sau phá vỡ trung bình là 42%. Những mô hình xảy ra gần cuối xu hướng chỉ tăng 31%. Thời gian trung bình để giá phá vỡ khỏi mô hình tam giác là 83 ngày.

Dưới đây là một số lợi ích khá thú vị tôi tìm thấy trên các Mô hình Tam giác giảm. Chúng có thể giúp bạn chọn lựa ra các Mô hình Tam giác cho hiệu suất tốt hơn để giao dịch:

- Các nhà giao dịch theo bước sóng mang thiên hướng năng động có thể mua gần đường xu hướng ngang và bán khi giá quay lại đường xu hướng phía trên.
- Kéo dài hai đường xu hướng về phía trước hình thành các vùng hỗ trợ và kháng cự tương lai.
- Đỉnh của tam giác hoạt động như một vùng hỗ trợ và kháng cự trong tương lai.
- Tín hiệu mua xuất hiện khi giá đóng cửa phía bên ngoài đường xu hướng phía trên (một cú phá vỡ lên).
- Các mô hình có xuất hiện khoảng trống giá vào ngày phá vỡ cho hiệu suất tốt hơn, giá tăng trung bình 46% sau khi phá vỡ so với 33% đối với những mô hình không xuất hiện khoảng trống giá.
- Khối lượng giao dịch vào ngày phá vỡ nằm trên mức trung bình có xu hướng đẩy giá cao hơn: 39% so với 28% đối với những mô hình có khối lượng phá vỡ dưới mức trung bình 30 ngày.
- 64% đóng vai trò là sự tiếp nối của xu hướng giá trước đó, 39% cho thấy sự đảo ngược của xu hướng.

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Tam giác giảm chỉ đơn giản là chiều cao của mô hình được cộng vào giá phá vỡ. Chiều cao là trị tuyệt đối của hiệu số giữa mức giá tại đường xu hướng ngang (mức đáy)

và đỉnh của mô hình. Cộng thêm hiệu số này vào giá phá vỡ – điểm mà giá vượt qua đường xu hướng để cho ra mục tiêu giá. Phương pháp này hoạt động 75% thời gian. Có thể bị sai sót, nhưng nó cung cấp một mục tiêu giá mà bạn hoàn toàn có thể sử dụng được. Sau khi tính toán mục tiêu giá, hãy xác định các ngưỡng kháng cự phía trên. Giá có thể sẽ dừng lại ở đó.

Như một ví dụ về cách áp dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá, Hình minh họa 5.22 cho thấy đỉnh của mô hình tại A và đáy tại B (bỏ qua điểm phá vỡ đi xuống). Chênh lệch giá là 35,34 – 33,17 hay là 2,17. Giá phá vỡ là 34,31 – giá trị mà tại đó giá xuyên qua đường xu hướng giảm (vì chúng ta đang xác định mục tiêu giá đối với phá vỡ lên). Do đó, mục tiêu giá là giá phá vỡ cộng với chiều cao, chúng ta có mục tiêu giá là 34,31 + 2,17, hay là 36,48. Tôi có biểu thị mục tiêu giá trên hình minh họa.

Tóm lược:

- ☑ Sử dụng chiều cao của Mô hình Tam giác giảm giúp ước lượng mục tiêu tăng giá tiềm năng.

Mô hình Nêm tăng mở rộng (Ascending Broadening Wedges)

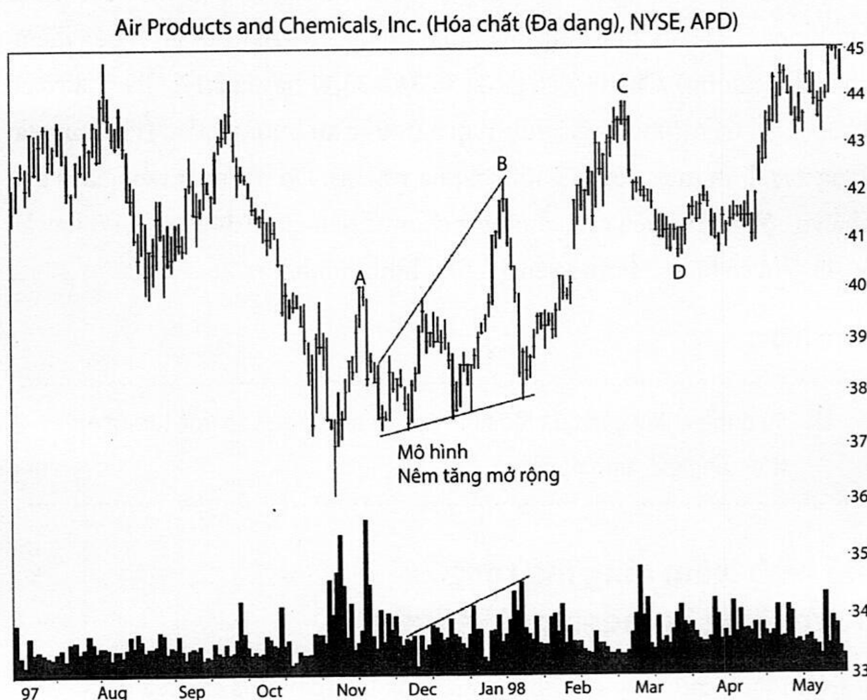
Nêm tăng mở rộng cho thấy mức tăng trung bình 37% nếu được giao dịch hoàn hảo. Tỷ lệ thất bại đến hòa vốn là 4%, có nghĩa là 4% các mô hình không tăng ít nhất 5% sau khi phá vỡ. Hiệu suất đó đặt mô hình biểu đồ này ở vị trí thứ hai.

Trước khi đi vào chi tiết, tôi đã nghiên cứu 506 nêm tăng, nhưng chỉ có 170 mô hình mà giá phá vỡ đi lên trong một thị trường tăng. Đó là những mô hình tôi thảo luận trong chương này.

Tôi tránh giao dịch hầu hết các mô hình mở rộng. Điều này là vì chúng ta rất khó xác định mức giá vào lệnh (khi giá phá vỡ).

Nhận diện

Hình minh họa 5.23 cho thấy Mô hình Nêm tăng mở rộng trông như thế nào. Hai đường xu hướng chạy dọc theo hành động giá. Cả hai dốc lên, nhưng đường xu hướng phía trên dốc hơn cái dưới cùng, vì vậy các đường xu hướng phân kỳ. Mô hình này làm tôi nhớ đến một chiếc loa cổ vũ hướng lên trên.



Hình minh họa 5.23 Mô hình Nêm tăng mở rộng xuất hiện như trên minh họa, nhưng một cái nêm lớn hơn kết nối ba đỉnh ABC phía trên. D đánh dấu đáy của một cú giảm nửa vời dự báo chính xác một sự phá vỡ đi lên từ mô hình ABC.

Để chắc chắn rằng bạn xác định chính xác một Nêm tăng mở rộng, hãy tìm ba điểm chạm của giá vào mỗi đường xu hướng. Điều đó giúp bạn lựa chọn đúng các mô hình có đặc tính mở rộng.

Dưới đây là các hướng dẫn để chọn lựa các Mô hình Nêm tăng mở rộng có thể giao dịch:

- Ba đỉnh và ba đáy nên gần chạm hoặc chạm vào một đường xu hướng tăng.
- Các đường xu hướng không được nằm ngang.
- Đường xu hướng trên cùng sẽ dốc lên hơn so với đường xu hướng đáy.
- Mô hình sẽ trông giống như một cái loa hướng lên.
- Khối lượng giao dịch có xu hướng tăng 64% khoảng thời gian.

Nếu bạn vẽ đường xu hướng phía trên dọc theo các đỉnh A, B và C trong Hình minh họa 5.23, nó sẽ tạo ra một Nêm tăng mở rộng lớn hơn.

Đối với Mô hình Nêm tăng mở rộng lớn hơn (điểm A, B và C), một cú phá vỡ xảy ra khi giá đóng cửa trên điểm C trong Hình minh họa 5.23. Đối với Mô hình Nêm tăng mở rộng nhỏ hơn (giữa các điểm A và B), sự phá vỡ xảy ra khi giá đóng cửa trên B, đỉnh của mô hình.

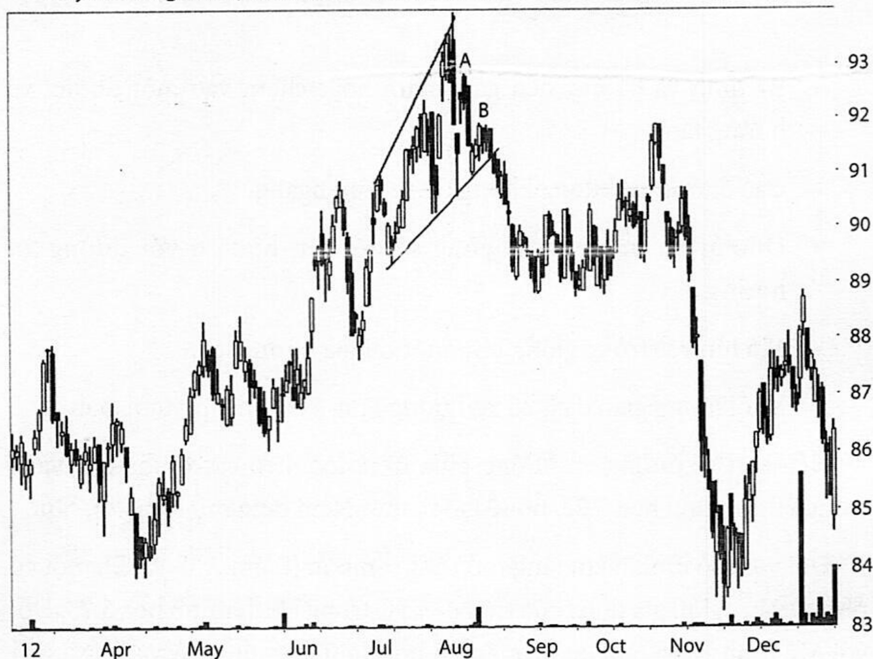
Hình minh họa 5.24 (một quỹ hoán đổi danh mục) và **5.25** (một quỹ tương hỗ) cho thấy các ví dụ bổ sung về Mô hình Nêm tăng mở rộng. Cả hai đều có chứa các cú tăng nửa vời tại A và B. Hành động giá tại A không phá vỡ xuống ngay lập tức như cách mà chúng thường làm, nhưng hành động giá tại B đã làm điều đó. Tôi sẽ thảo luận về tăng và giảm nửa vời trong phần tiếp theo.

Trong cả hai ví dụ về Mô hình Nêm tăng mở rộng, giá chạm vào mỗi đường xu hướng ít nhất ba lần (hoặc gần chạm vào đường xu hướng). Cả hai đường xu hướng dốc lên và phân kỳ, mang hình dạng một cái loa.

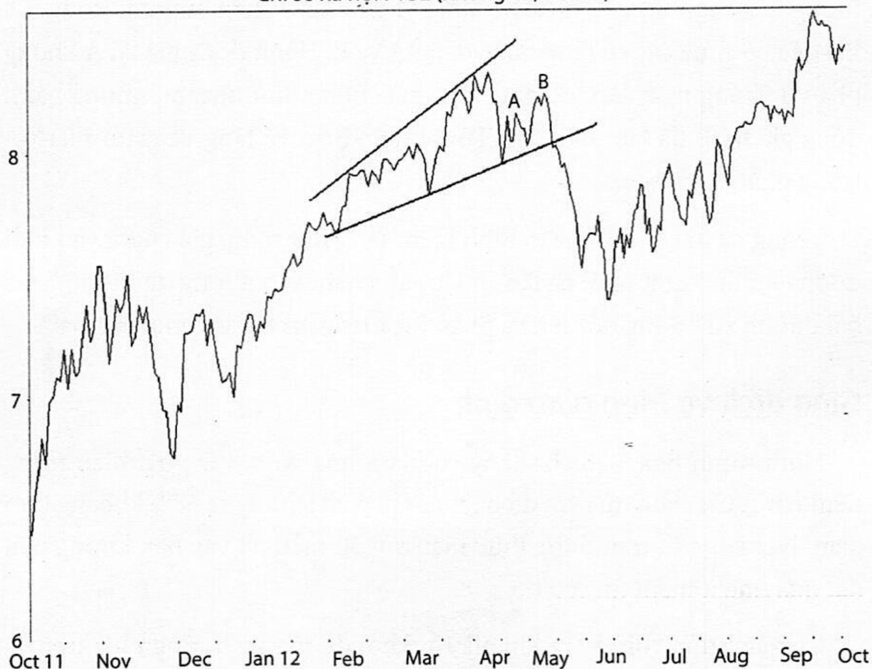
Giao dịch và Mẹo giao dịch

Hình minh họa 5.23 cho thấy cú giảm nửa vời tại D xuất hiện trong nêm ABC. Cú giảm nửa vời dự báo một phá vỡ lên xảy ra 68% khoảng thời gian. Nghiên cứu trên được thực hiện với 50 mẫu, vì vậy bạn không nên đặt quá nhiều niềm tin vào nó.

Cú giảm nửa vời xảy ra khi giá rời khỏi đường xu hướng phía trên và đi xuống, nhưng di chuyển lên trước khi đến gần hoặc chạm vào đường



Hình minh họa 5.24 Cú tăng nửa vời tại A không phá vỡ ngay lập tức sau đó, nhưng cú tăng nửa vời tại B đã hoạt động.



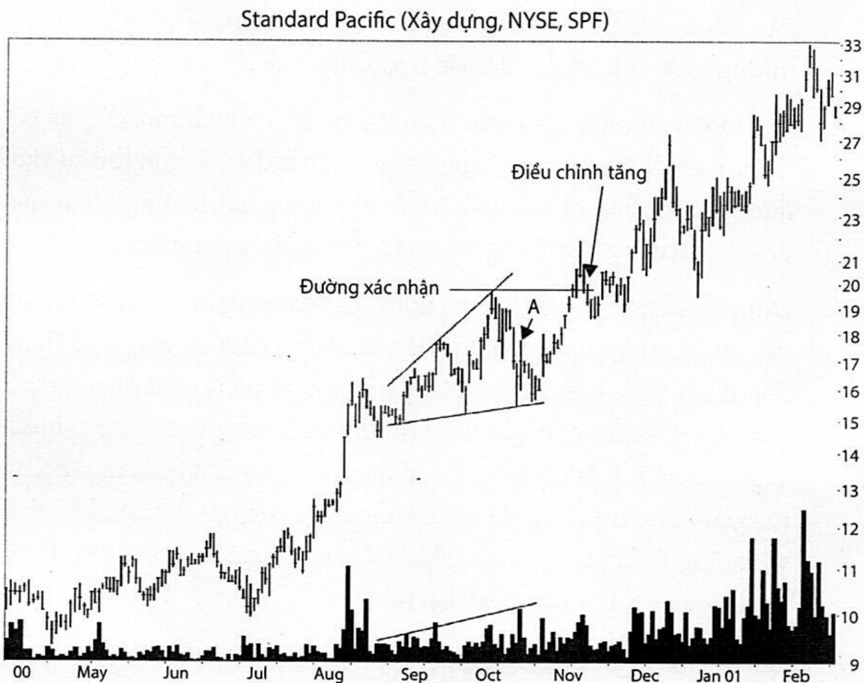
Hình minh họa 5.25 Cú tăng nửa vời xuất hiện tại A và B trong biểu đồ quỹ tương hỗ này.

xu hướng dưới cùng. Một cú phá vỡ đi lên ngay lập tức sẽ xảy ra sau khi cú giảm nửa vời hoạt động đúng như mong đợi.

Khi xác định cú giảm nửa vời, hãy làm việc với một mô hình biểu đồ đã được thiết lập, nghĩa là các đỉnh và đáy chạm vào mỗi đường xu hướng ít nhất ba lần. Chỉ khi đó, bạn mới xác định đó là một cú giảm nửa vời, và nó phải bắt đầu trước khi cú phá vỡ xảy ra.

Đối với các nhà giao dịch có kinh nghiệm, 63% Mô hình Nêm tăng mở rộng sẽ phá vỡ xuống và cú tăng nửa vời có thể giúp bạn tham gia giao dịch trước khi cú phá vỡ thực xảy ra. Trong **Hình minh họa 5.26**, cú tăng nửa vời xảy ra tại điểm A và nó dự báo một phá vỡ đi xuống. Điều đó không xảy ra trong ví dụ này, vì vậy không có kỹ thuật nào là hoàn hảo.

Làm thế nào để bạn xác định được cú tăng nửa vời? Khi mô hình biểu đồ được thiết lập (có nghĩa là giá chạm vào mỗi đường xu hướng ít nhất



Hình minh họa 5.26 Sự gia tăng một phần được hiển thị tại điểm A thường dự báo một sự phá vỡ đi xuống từ mô hình. Ở đây, là phá vỡ đi lên.

ba lần), hãy xác định các hành động giá tăng lên từ đường xu hướng dưới cùng nhưng không tiệm cận hoặc chạm vào đường xu hướng phía trên. Khi giá quay trở lại đường xu hướng phía dưới, một cú phá vỡ xuống ngay lập tức xảy ra với xác suất 76%.

Giao dịch với các cú tăng nửa vời không hề dễ dàng vì nó có thể trông giống như sự tạm dừng thường xảy ra giữa chừng trong một chuyển động tăng lên đường xu hướng phía trên của giá. Chúng ta sẽ bán khống cổ phiếu một khi có sự xác nhận rõ ràng rằng giá đang quay trở lại đường xu hướng phía dưới. Nếu giá bật lên khỏi đường xu hướng, hãy đóng vị thế bán khống ngay lập tức. Giá vẫn có thể phá vỡ xuống, nhưng tỷ lệ cược sẽ thay đổi nếu điều đó xảy ra.

Nếu bạn không có các cú tăng hoặc giảm nửa vời để có thể giao dịch, đây là các thủ thuật giao dịch bổ sung:

- Đối với những nhà giao dịch theo bước sóng, hãy mua khi giá chạm vào đường xu hướng thấp hơn và bán khi nó tiệm cận đường xu hướng phía trên, và sau đó đảo ngược giao dịch.
- Đặt một lệnh mua ngay trên đỉnh thứ ba để nắm bắt một cú phá vỡ tiềm năng đi lên. Nếu giá tăng và tạo ra một điểm chạm thứ tư vào đường xu hướng và sau đó bắt đầu đi xuống, hãy bán ngay lập tức để tránh trường hợp giá quay trở lại đường xu hướng phía dưới.
- Đối với các nhà giao dịch năng động, hãy đặt lệnh mua khi giá chạm vào đường xu hướng phía dưới lần thứ ba và bắt đầu tăng lên. Theo dõi có hay không hiện tượng tăng nửa vời, và nếu có, hãy bán vị thế của bạn khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng dưới cùng (hoặc sớm hơn để thu được nhiều lợi nhuận hơn), bởi vì giá có thể sẽ tiếp tục giảm như một tảng đá lao xuống một ngọn đồi dốc sau khi phá vỡ xuống. Nếu giá bật xuống khỏi đường xu hướng phía trên thay vì phá qua nó, hãy bán ngay lập tức.
- Các mô hình cao hơn cho hiệu suất tốt các mô hình thấp, với giá tăng tương ứng sau phá vỡ 40% so với 36%. Cao hoặc thấp có nghĩa là chiều cao mô hình chia cho mức giá phá vỡ và đem so với mức trung bình 16,9%.

- 77% mô hình đóng vai trò là sự tiếp diễn của xu hướng trước đó. Phần còn lại đóng vai trò là sự đảo ngược.

Điểm phá vỡ truyền thống là khi giá đóng cửa bên trên đường xác nhận, được kẻ từ đỉnh của mô hình, như trong Hình minh họa 5.26. Thật không may, chúng ta thường khó để biết khi nào giá cổ phiếu đã không còn bám dọc đường xu hướng phía trên và phá vỡ. Rất nhiều lần giá đóng cửa trên đỉnh thứ ba và báo hiệu chính xác một phá vỡ đi lên, vì vậy hãy sử dụng nó.

Ví dụ, **Hình minh họa 5.27** cho thấy một Mô hình Nêm tăng mở rộng khác với giá chạm vào mỗi đường xu hướng ba lần. Hai điểm chạm ở mức giá được đánh số 2 là đủ gần để được xem là một chạm. Và tại điểm A cũng tương tự. Điểm mua truyền thống là khi giá đóng cửa phía trên C, tôi biểu thị bằng đường ngang, Điểm mua 1. Nếu bạn đặt lệnh mua tại hoặc trên điểm chạm thứ ba vào đường xu hướng phía trên, bạn sẽ có một giao dịch đúng phần lớn thời gian. Giá có thể thoái lui khi nó chạm vào đỉnh của



Hình minh họa 5.27 Đặt lệnh mua tại C cho điểm phá vỡ truyền thống hoặc tại D, điểm chạm lần thứ ba vào đường xu hướng phía dưới, một khi giá bắt đầu tăng trở lại.

mô hình (giống như khi giá giảm xuống B), do đó, hãy xem nó như là mức dừng lỗ của bạn.

Nếu bạn sớm phát hiện ra Mô hình Nêm tăng mở rộng, bạn có thể giao dịch nó khi giá dao động từ đường xu hướng bên này sang đường xu hướng bên kia. Một lần nữa, đặt lệnh mua khi giá bắt đầu tăng sau điểm chạm lần thứ ba vào đường xu hướng (điểm mua 2). Bạn có thể lướt sóng cổ phiếu lên tới mức giá C, hoặc giá cổ phiếu có thể cuộn lại, hình thành cú tăng nửa vời và phá vỡ xuống. Hãy chắc chắn rằng bạn sẽ bán nếu giá đóng cửa dưới đường xu hướng phía dưới bởi vì sự phá vỡ đi xuống có nghĩa là giá sẽ giảm mạnh.

Nếu giá tăng lên đường xu hướng phía trên và bật xuống, các nhà giao dịch theo bước sóng nên chốt lợi nhuận của họ. Đối với những nhà giao dịch mang phong cách khác, hãy bán nếu giá giảm dưới mức thoái lui 62% của bước giá trước đó. Ý tôi ở đây là hãy đo lường chênh lệch giữa điểm mà giá cổ phiếu ngừng tăng với đáy trước đó. Lấy mức giá nơi cổ phiếu ngừng tăng và trừ đi 62% số đó. Trong ví dụ này, mức giảm xuống B ít hơn 62% mức thoái lui tính từ điểm D đến điểm mua 1, do đó chúng ta không cần bán ra. Chúng ta giữ cổ phiếu và hy vọng giá phục hồi.

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Nêm tăng mở rộng giúp dự đoán giá mục tiêu. Tính chiều cao của nêm và thêm nó vào mức giá phá vỡ để có được mục tiêu. Ví dụ, mô hình trong Hình minh họa 5.27 có chiều cao là C – E hoặc 7,35. Cộng chiều cao đó vào C (giá phá vỡ) để có mục tiêu là 82,64. Nếu chúng ta không ở gần bất cứ kháng cự nào phía trên, thì hãy kỳ vọng giá sẽ chững lại ở đó và điều chỉnh mục tiêu của bạn cho phù hợp.

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho các cú phá vỡ đi lên hoạt động 66% thời gian. Hiệu suất này khá thấp so với 80% tôi muốn thấy, vì vậy bạn có thể sử dụng một nửa chiều cao trong tính toán. Đối với ví dụ hiển thị trong Hình minh họa 5.27, chiều cao lúc này sẽ thành 3,68. Khi được cộng thêm vào mức giá tại C, mục tiêu giá mới sẽ trở thành 78,97. Giá đạt các mục tiêu giá gần hơn 86% khoảng thời gian.

Tóm lược:

- [x] Sử dụng chiều cao (hoặc một nửa chiều cao) của nêm và cộng thêm vào mức giá phá vỡ để có mục tiêu giá.

Mô hình Hai đáy Eve & Eve

Mô hình Hai đáy Eve & Eve là mô hình được hầu hết các "chart thủ" gọi là mô hình hai đáy cổ điển. Mức tăng trung bình của các cổ phiếu trong môi trường giao dịch hoàn hảo là 45% với tỷ lệ thất bại đến hòa vốn là 6%.

Mô hình Hai đáy Eve & Eve là công cụ đáng tin cậy cho bộ công cụ của các nhà giao dịch. Chúng xuất hiện gần đáy của thị trường hoặc khi giá cổ phiếu tạo đáy. Để xác định khi nào xu hướng đảo chiều, tôi thích một "đáy đôi xấu xí" hơn. Đó là mô hình hai đáy với đáy bên phải cao hơn ít nhất 5% so với đáy bên trái. Khi mô hình xác nhận, nó báo hiệu rằng xu hướng đã thay đổi từ giảm thành tăng.

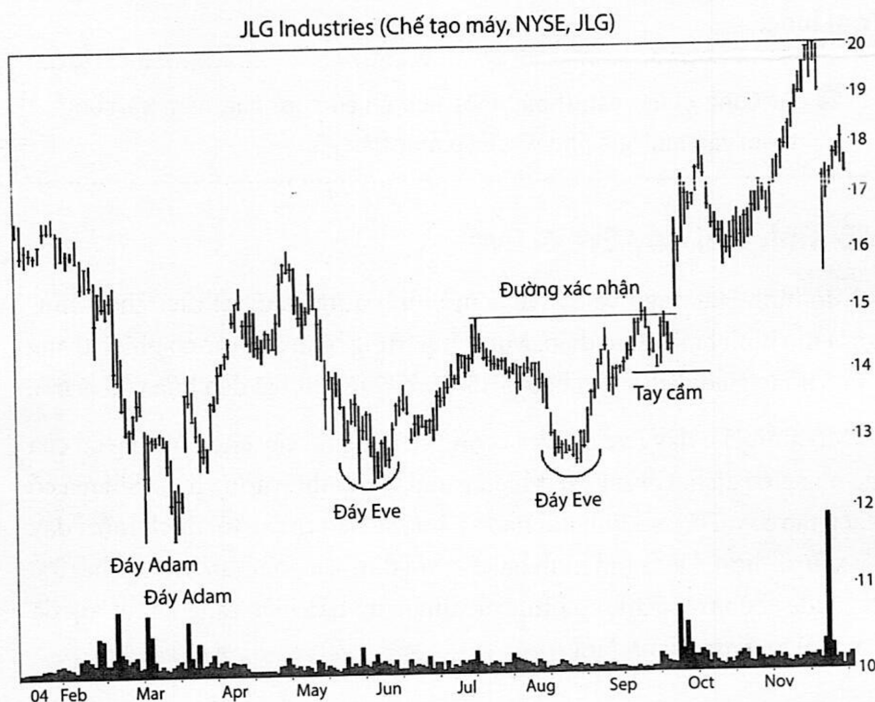
Nhận diện

Sự kết hợp Adam và Eve của Mô hình Hai đáy là một sự bổ sung gần đây cho tập hợp các mô hình biểu đồ. Cái tên đã mô tả hình dạng của mỗi đáy trong sự cấu thành mô hình. Đáy Adam rất hẹp, thường là một thanh giá nhọn xảy ra chỉ trong một ngày, trong khi đáy Eve có hình dạng tròn và rộng hơn đáng kể so với đáy Adam.

Hình minh họa 5.28 cho thấy Mô hình Hai đáy Eve & Eve có hình dạng như thế nào. Hai đáy rộng, tròn xuất hiện lần lượt, cách nhau vài tuần. Sự phục hồi tăng nằm giữa hai đáy thường khá rộng (có biên độ thời gian lớn). Hai đáy được xác nhận là một Mô hình Hai đáy Eve & Eve hợp lệ khi giá đóng cửa trên đỉnh nằm giữa hai đáy (được biểu thị dưới dạng đường xác nhận).

Bạn cần những gì để nhận diện Mô hình Hai đáy Eve & Eve? Dưới đây là các hướng dẫn, nhưng hãy xem xét chúng một cách linh hoạt:

- Giá sẽ có xu hướng giảm trước khi hình thành đáy bên trái, và đáy bên phải không nên thấp hơn đáy bên trái. Nói cách khác, bạn



Hình minh họa 5.28 Mô hình Hai đáy Eve & Eve có hai đáy tròn rộng, không có những cú tăng giá hẹp như đối tác Adam của nó.

không muốn nhìn thấy một đáy thấp hơn nằm sát liền kề với đáy đầu tiên.

- Hai đáy sẽ có hình dạng tương tự nhau (đồng dạng): rộng, tròn.
- Mức tăng giữa hai đáy tối thiểu là 10% (tôi không chú ý lắm đến con số 10%).
- Hai đáy sẽ nằm ở gần cùng một mức giá – cách nhau dưới 6%.
- Vài tuần (hai đến sáu tuần để có hiệu suất tốt nhất) là khoảng cách về thời gian giữa hai đáy (tôi không chú ý lắm đến việc các đáy nằm sát nhau như thế nào).
- Khối lượng thường cao hơn ở đáy bên trái (khối lượng giao dịch có xu hướng giảm 64% khoảng thời gian).

- Giá phải đóng phía trên đường xác nhận (đỉnh của mô hình) trước khi một đáy đôi trở thành Mô hình Hai đáy Eve & Eve thực sự.
- Nếu có một đáy thứ ba hình thành trước khi Mô hình Hai đáy xác nhận, hãy coi nó là Mô hình Ba đáy.

Ví dụ, Mô hình Hai đáy Eve & Eve được hiển thị trong Hình minh họa 5.28 có xu hướng giảm dẫn đến đáy đầu tiên mà không tạo thêm một đáy thấp hơn trên đường giảm sau đó. Cả hai đáy đều rộng, tròn (so sánh với Mô hình Hai đáy Adam & Adam hình thành vào tháng Ba). Bước giá tăng nằm giữa hai đáy đo được là 20% từ đáy thấp nhất (bên trái) đến đỉnh. Mức giá tại hai đáy cách nhau chưa đến 2% (22 xu) và cách nhau 11 tuần, được đo từ hai mức giá thấp nhất của mỗi vùng đáy. Nó hơi rộng một chút, nhưng đủ tiêu chuẩn.

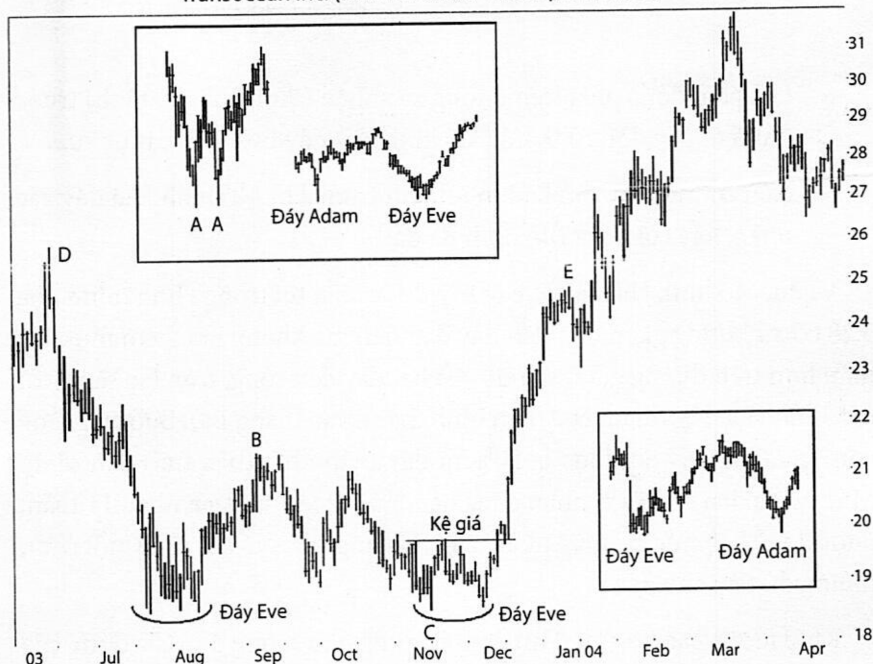
Khối lượng cao hơn tại đáy bên trái, đúng như mong đợi. Giá đóng cửa trên đường xác nhận vào đầu tháng Chín, xác nhận mô hình là một Mô hình Hai đáy Eve & Eve hợp lệ.

Hình minh họa 5.29 cho thấy những cách kết hợp khác nhau của đáy Adam và Eve. Đáy Eve có hình dạng rộng và tròn. Đáy Adam thường chỉ là một thanh giá dài và nhọn hoặc chỉ kéo dài vài ngày. Đáy Eve đôi khi có chứa các thanh giá nhọn, nhưng chúng ngắn hơn và co cụm hơn, trông giống như cụm rễ chùm của một cái cây.

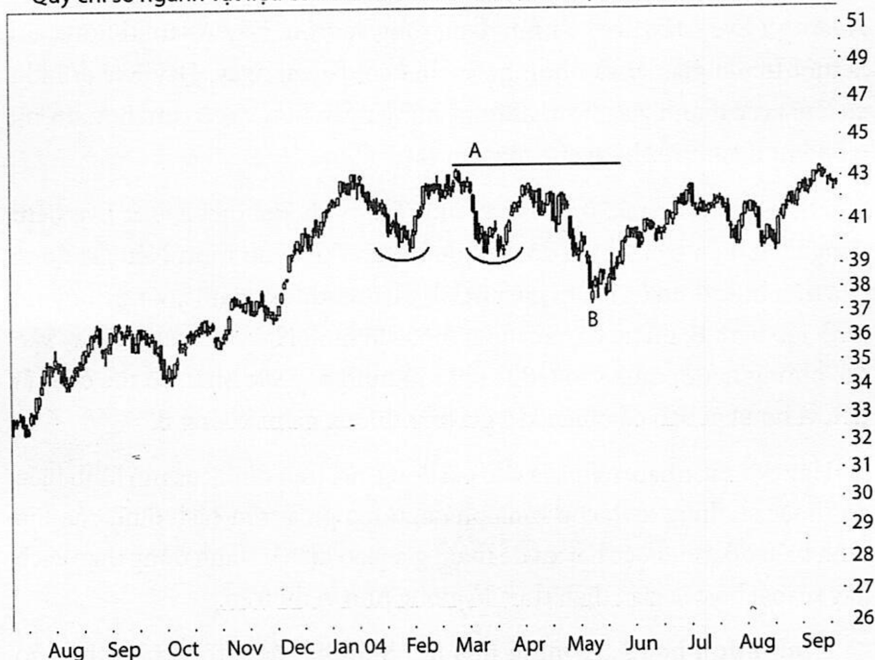
Hình minh họa 5.30 cho thấy một Mô hình Hai đáy Eve & Eve tiềm năng xuất hiện trong biểu đồ một quỹ hoán đổi danh mục. Nếu giá đóng cửa trên mức đỉnh (A) nằm giữa hai đáy trước khi nó giảm xuống dưới mô hình tại điểm B, thì nó đã xác nhận một Mô hình Hai đáy hợp lệ. Thay vào đó, những người mua vào trước khi mô hình này xác nhận có thể đã mất tiền vì họ phải bán cổ phiếu khi giá trên đường giảm xuống B.

Hãy đợi xác nhận, nghĩa là chờ giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình biểu đồ (hoặc sử dụng lệnh chờ mua phá ngưỡng phía trên cách đỉnh của mô hình biểu đồ một hoặc hai xu để tham gia giao dịch). Hành động theo cách này sẽ loại bỏ các giao dịch thua lỗ giống như ví dụ trên.

Hình minh họa 5.31 minh họa mô hình hai đáy trông như thế nào trong một quỹ tương hỗ. Tôi đã phải quay lại một vài năm để tìm thấy

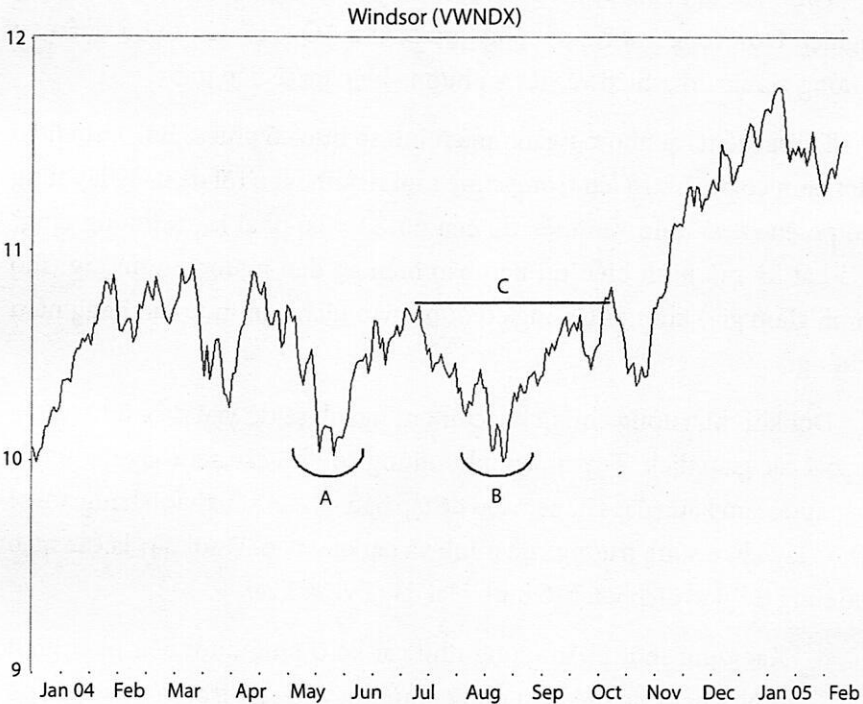


Hình minh họa 5.29 Hiển thị những sự kết hợp khác nhau của đáy Adam và Eve. Mô hình AA là Mô hình Hai đáy Adam & Adam.



Hình minh họa 5.30 Đáy đôi này không tạo thành Mô hình Hai đáy vì nó không được xác nhận.

mô hình này. Các đáy A và B trông bất thường nhưng đủ rộng để có thể xem xét khi bạn nhìn vào các vùng xoay (được biểu thị bằng đường vòng cung). Mô hình đủ điều kiện và được xem là hợp lệ khi chỉ số quỹ đóng cửa trên đường xác nhận tại C.



Hình minh họa 5.31 Đây là một ví dụ về Mô hình Hai đáy trong biểu đồ một quỹ tương hỗ.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Tôi đã lưu ý rằng Mô hình Hai đáy Eve & Eve, và tất cả các dạng mô hình hai đáy khác, với những vấn đề của chính nó, đều rủi ro hơn nhiều mô hình biểu đồ khác. Tại sao? Bởi vì bạn tìm thấy chúng ở dưới đáy của một xu hướng giá. Vấn đề xảy ra *sau khi* giá xác nhận mô hình. Khi các nhà giao dịch nhảy vào và tạo áp lực bán khiến giá giảm xuống. Giá cổ phiếu giảm xuống dưới mức đáy thấp nhất, kích hoạt lệnh dừng lỗ cho các giao dịch của bạn và làm cho ví của bạn trống rỗng.

Làm thế nào bạn có thể ngăn chặn việc mình ném tiền vào các mô hình bị vỡ? Trước khi vào một vị thế với bất kỳ cổ phiếu nào xuất hiện một mô hình biểu đồ, hãy nhìn vào thị trường chung. Tôi sử dụng chỉ số Standard & Poor's 500 (S&P 500) làm hoa tiêu.

Tôi sẽ xác định bất kỳ mô hình biểu đồ giảm nào trong S&P, chỉ số công nghiệp Dow Jones và chỉ số tổng hợp NASDAQ. Sau đó, tôi dự đoán xu hướng giá sắp tới, thiên về việc xu hướng hiện tại sẽ tiếp tục.

Tôi sẽ kiểm tra nhóm ngành mà mình sở hữu cổ phiếu. Bởi vì tôi theo dõi năm cổ phiếu trở lên trong cùng một ngành, nên tôi dễ dàng lấy từng cổ phiếu ra và nhìn vào biểu đồ của nó. Đây có phải là xu hướng tăng? Có bất kỳ mô hình biểu đồ nào báo hiệu sự đảo ngược xu hướng (mô hình giảm giá) không? Chúng có được giao dịch gần mức cao hàng năm không?

Đôi khi thị trường chung hoặc nhóm ngành sẽ đủ yếu để giữ tôi đứng ngoài các giao dịch. Tuy nhiên, khi những con bồ câu sét (hay đĩa sét, là vật được làm bằng đất sét, ném lên để tập bắn – ND) xếp thành hàng, tôi sẽ chộp lấy khẩu súng trường của mình và bắt đầu bắn. Dưới đây là các mẹo bổ sung để giao dịch với Mô hình Hai đáy Eve & Eve:

- Xác định một phần giống như cái kệ ở phía dưới bên phải, một đỉnh phẳng có thể hoạt động như một vùng hỗ trợ. Tôi biểu thị nó với đáy Eve xuất hiện vào tháng Mười Một trong Hình minh họa 5.29. Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng, hãy mua vào khi giá đóng cửa trên ngưỡng này và bán khi có sự xác nhận rằng giá chững lại ở đó. Hãy lưu ý rằng mô hình hai đáy có thể trở thành mô hình ba đáy.
- Đối với các nhà giao dịch và nhà đầu tư vị thế (position trader), hãy mua khi giá đóng cửa phía trên đường xác nhận, là đỉnh nằm giữa hai đáy. Giao dịch trước khi có xác nhận, nghĩa là chúng ta sẽ phải chịu xác suất thất bại với tỷ lệ khoảng 64% thời gian. Dựa trên một nghiên cứu tôi thực hiện năm 1999, tỷ lệ 64% là tỷ lệ thường xuyên mà giá không bao giờ được xác nhận.

- Đôi khi, giá sẽ xác nhận Mô hình Hai đáy Eve & Eve đồng thời di chuyển lên và xuống sau đó, tạo thành một tay cầm. Khi giá phá vỡ ra khỏi vùng hợp nhất ngang này, nó thường (nhưng không phải luôn luôn) tăng với một động lượng mạnh mẽ. Hình 5.28 cho thấy kịch bản của Mô hình Hai đáy Eve & Eve với tay cầm.

- Khi Mô hình Hai đáy hình thành sau một xu hướng giá đi ngang (một vùng nền phẳng), dài. Mô hình Hai đáy này thường cho mức tăng lớn sau khi phá vỡ. Chuyển sang khung thời gian tuần và xác định một vùng nền phẳng. Hãy nghĩ về Mô hình Hai đáy này như một ổ gà trên một con đường bằng phẳng lên một ngọn đồi. Nếu giá bật ra khỏi ổ gà, nó có thể tiếp tục leo dốc để tiếp tục di chuyển dài hơn.

- Nếu một Mô hình Đáy ống (hoặc bất kỳ mô hình biểu đồ tăng giá nào khác) hình thành như một phần của đáy Eve, thì hãy mua cổ phiếu khi Mô hình Ống được xác nhận.

- Mô hình Hai đáy Eve & Eve thấp và hẹp có hiệu suất vượt trội (tăng trung bình 52%) so với các sự kết hợp khác về cả chiều cao và chiều rộng của mô hình. Mô hình thấp là mô hình có chiều cao thấp hơn mức trung bình 15,4%, được tính bằng cách lấy chiều cao mô hình chia cho giá phá vỡ. Mô hình hẹp là mô hình có số ngày ngắn hơn chiều rộng trung bình 43 ngày.

- Mô hình Hai đáy Eve & Eve mà không có cú Điều chỉnh tăng cho hiệu suất tốt hơn đáng kể so với những mô hình chứa các cú Điều chỉnh tăng. Giá tăng tương ứng 55% so với 37% sau khi phá vỡ. Hãy xác định các giao dịch mà không có kháng cự phía trên gần điểm phá vỡ.

- Hãy xác định Mô hình Chữ W lớn (Big W) – Mô hình Hai đáy Eve & Eve với bên trái cao bất thường. Sự suy giảm của giá dẫn vào Mô hình Hai đáy Eve & Eve này nên nằm một đường thẳng với chỉ một ít điểm thoái lui. Hãy kỳ vọng (hy vọng, một cách thực tế) sự phá vỡ sẽ đưa giá quay trở lại nơi nó bắt đầu suy giảm. Hình minh họa 5.29 cho thấy Mô hình chữ W lớn nằm giữa các điểm D và E.

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Hai đáy là chiều cao được cộng vào giá phá vỡ. Chiều cao là hiệu số giữa đỉnh và đáy của mô hình. Thêm hiệu số này vào giá phá vỡ – đỉnh của mô hình – để có được mục tiêu giá.

Giá đạt mục tiêu 69% thời gian sau khi phá vỡ Mô hình Hai đáy Eve & Eve. Tỷ lệ đó hơi thấp, vì vậy hãy thận trọng với các mục tiêu giá của bạn – giống như trong bắn cung, mục tiêu càng gần, độ chính xác càng cao.

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá áp dụng cho Mô hình Hai đáy Eve & Eve được hiển thị trong Hình minh họa 5.29 là hiệu số giữa điểm B và C được cộng thêm vào B. Mức giá tại B là 21,39 và tại C là 18.49. Hiệu số giữa hai điểm này, 2.90, là chiều cao của mô hình. Cộng thêm chiều cao này vào điểm phá vỡ (B) để có mục tiêu giá 24.29. Trong ví dụ này, giá đạt được mục tiêu vào giữa tháng Mười Hai.

Tóm lược:

- ☑ Sử dụng chiều cao của Mô hình Hai đáy cộng thêm vào giá phá vỡ để có được mục tiêu giá.

Bài học điển hình

Tham khảo **Hình minh họa 5.32** cho phần bài học điển hình này. Một nhà giao dịch đã cho tôi biết lý do anh ta mua cổ phiếu Guess với một ghi chú. "Tôi đã mua cổ phiếu vì sự xuất hiện của Mô hình Hai đáy Eve & Eve. Thị trường may mặc dường như đang hoạt động tốt. Trong vài ngày qua, các cổ phiếu [trong nhóm ngành] đã tăng cao hơn, mạnh mẽ hơn. Rất nhiều cổ phiếu trong ngành đều đã chạm đến mức cao nhất trong năm, sau đó giảm trở lại và đang vật lộn để phục hồi. Tin xấu là Guess có PE [tỷ lệ giá trên thu nhập] là 50. Ồ! Tôi có nghi ngờ về điều này, nhưng nếu thị trường tiếp tục tăng, cổ phiếu này cũng sẽ như thế."

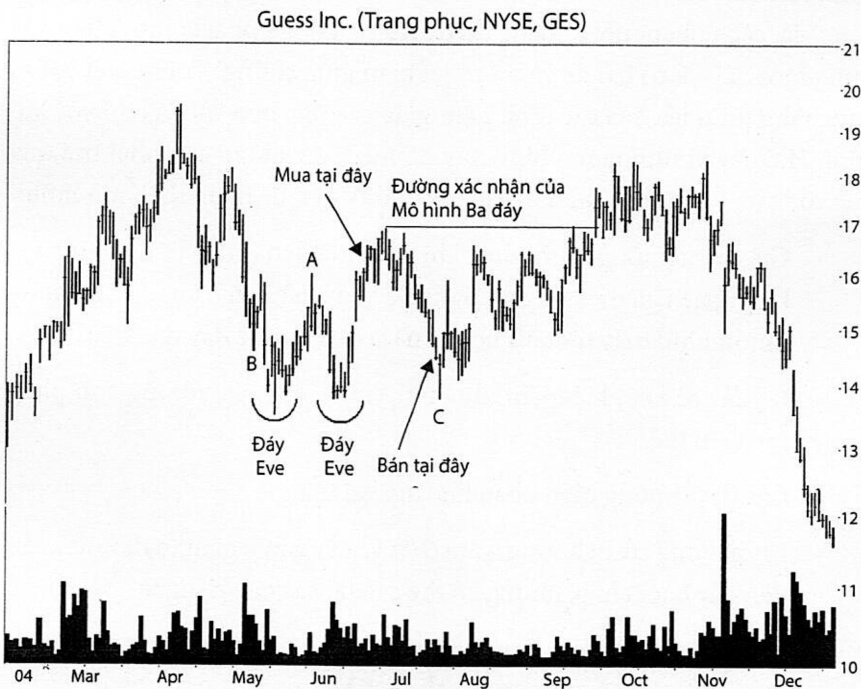
Anh ta đã mua 1.000 cổ phiếu ở mức giá 16.13 vào ngày mà mô hình đã được xác nhận (khi giá đóng cửa trên mức đỉnh tại điểm A, 16). Anh ta đặt

lệnh dừng lỗ ở 14,57, ba xu thấp hơn mức giá đáy tại B, với khả năng mất khoảng 10% cho giao dịch này.

"Tôi kỳ vọng giá sẽ chững lại gần đỉnh của tháng Tư tại 18.50," anh ta nói. Sau đó, anh ta đọc lại các ghi chú của mình một lần nữa về việc anh ta cảm thấy giao dịch sẽ diễn ra như thế nào: "Tôi không mong đợi điều này sẽ diễn ra tốt đẹp. Tôi nghĩ rằng thị trường sắp sụp đổ."

Vào ngày 16/7, anh ta đã dừng lỗ ở mức 14,55, thấp hơn hai xu so với giá dừng lỗ của anh ta và chỉ một ngày trước khi cổ phiếu tăng giá và hình thành một cái đuôi dài tại C. Thị trường tiếp tục giảm xuống vào đầu tháng Tám trước khi tiến hành một cú bứt phá tốt đẹp cho đến tháng Mười.

"Tôi đã mất 1.600 đô-la trong giao dịch này", anh ta nói.



Hình minh họa 5.32 Một Mô hình Hai đáy Eve & Eve đã được xác nhận, nhưng giá đã quay trở lại và thay đổi thành Mô hình Ba đáy. Giá không tăng cao trước khi sụt giảm.

Mô hình Ba đáy

Nếu bạn đã biết Mô hình Hai đáy trông như thế nào, bạn có thể tưởng tượng ra Mô hình Ba đáy trông ra sao. Mức tăng trung bình đo được là 35% và tỷ lệ thất bại đến hòa vốn là 11%, nghĩa là 11% Mô hình Ba đáy không tăng ít nhất 5%.

Tôi không giao dịch nhiều với Mô hình Ba đáy. Tại sao? Bởi vì chúng quá hiếm để quan tâm đến. Tôi có thể chọn một Mô hình Hai đáy và sử dụng nó như một tín hiệu mua. Đôi khi Mô hình Hai đáy của tôi sẽ phát triển thêm một đáy thứ ba, điều này khiến tôi sởn gai ốc (vì khi nó hình thành, tôi nghĩ giá sẽ giảm).

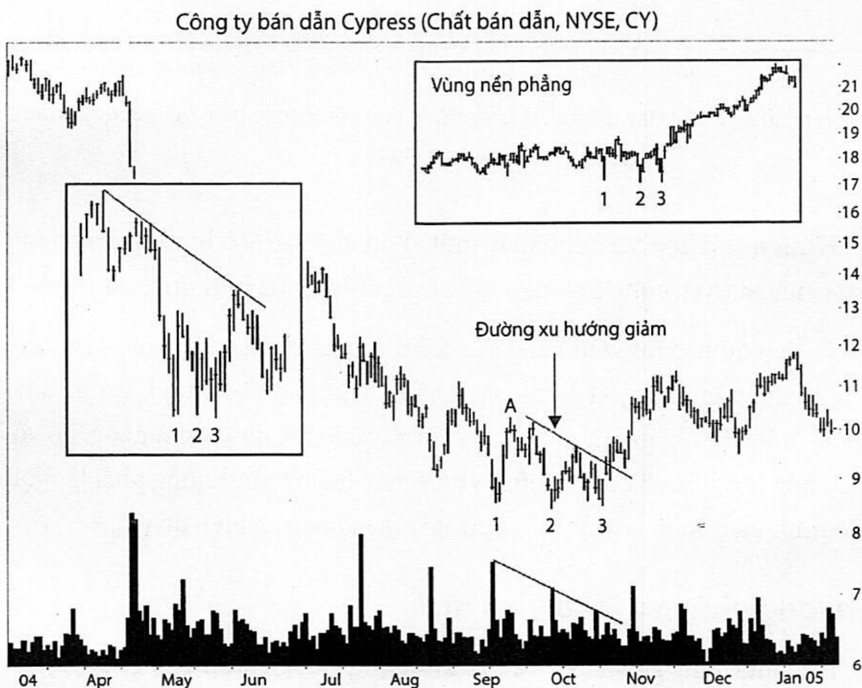
Nhận diện

Cách nhận biết Mô hình Ba đáy có khá nhiều hướng dẫn giống như Mô hình Hai đáy. Hãy quan sát cả ba đáy, tất cả đều nằm ở gần như cùng một mức giá, cách nhau một khoảng đủ để chúng không phải là một phần của cùng một đáy và có hai đỉnh khác biệt nằm giữa chúng. Tôi không đặt ra mức tăng tối thiểu của các đỉnh nằm giữa các đáy như tôi đã làm với Mô hình Hai đáy vì những mô hình này đủ hiếm để không cần phải trải qua các vòng loại như vậy. Dưới đây là các hướng dẫn để nhận diện mô hình:

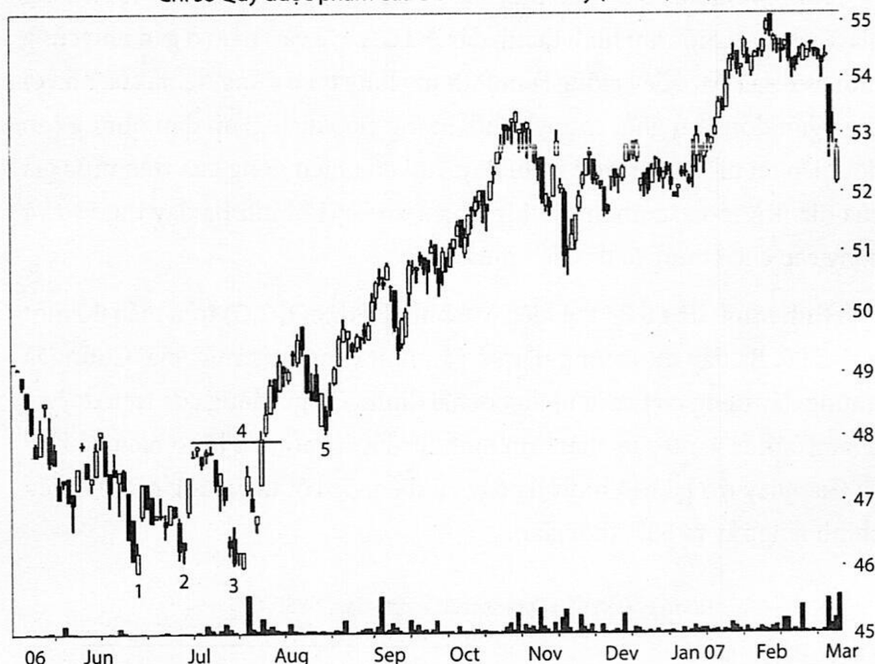
- Giá có xu hướng giảm trước khi hình thành đáy đầu tiên, nhưng giá không nên giảm xuống dưới mức đáy đó. Nói cách khác, bạn không muốn nhìn thấy một cái hố sụt nằm ngay trước đáy đầu tiên.
- Ba đáy sẽ xuất hiện gần như cùng một mức giá, nhưng cho phép các biến thể.
- Các đáy thường cách nhau khoảng vài tuần.
- Khối lượng có xu hướng giảm 67% khoảng thời gian từ đáy đầu tiên đến đáy cuối cùng, nhưng có thể cao tại các đáy riêng lẻ.
- Cổ phiếu phải đóng cửa phía trên đường xác nhận (trên đỉnh của mô hình) để mô hình trở thành một Mô hình Ba đáy hợp lệ.
- Nếu Mô hình Hai đáy tạo thành đáy thứ ba trước khi Mô hình Hai đáy xác nhận, hãy xem nó là Mô hình Ba đáy.

Hình minh họa 5.33 cho thấy một ví dụ về Mô hình Ba đáy. Xu hướng giảm kéo dài trước khi hình thành đáy. Ba đáy 1, 2 và 3 nằm ở gần như cùng một mức giá. Mỗi đáy giống là một thung lũng theo đúng nghĩa của nó với các ngọn đồi nằm giữa chúng. Khối lượng giao dịch giảm dần nhưng cao đột biến tại mỗi đáy trong ví dụ này. Khi cổ phiếu đóng cửa trên mức giá của điểm A, nó xác nhận Mô hình biểu đồ là Mô hình Ba đáy thực sự và cung cấp cho chúng ta tín hiệu mua.

Hình minh họa 5.34 thể hiện Mô hình Ba đáy (1, 2, 3) trên biểu đồ một quỹ ETF. Ba đáy dưới cùng nằm ở gần như cùng một mức giá. Chúng là những đáy riêng biệt cách nhau bởi hai đỉnh. Khi giá đóng cửa trên đường ngang ở mức 4, nó xác nhận Mô hình Ba đáy là một mô hình biểu đồ hợp lệ. Giá quay trở lại Mô hình Ba đáy tại điểm 5. Tôi thấy rằng các cú Điều chỉnh tăng xảy ra 60% thời gian.



Hình minh họa 5.33 Một Mô hình Ba đáy (với các đáy 1, 2 và 3) xuất hiện vào cuối của một sự xu hướng giảm lớn. Một cú phá vỡ xảy ra khi giá đóng cửa trên mức giá tại điểm A hoặc trên đường xu hướng giảm.



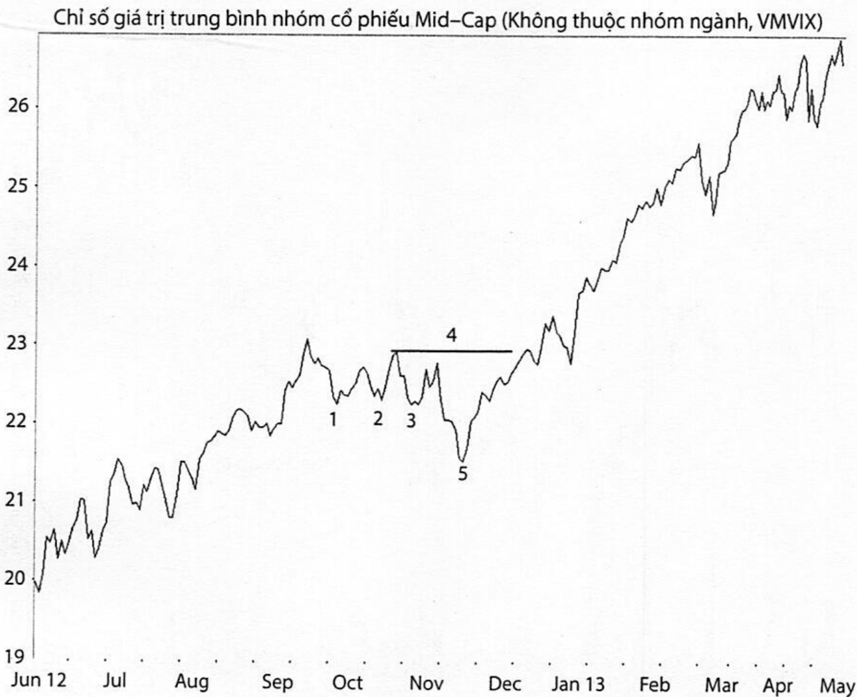
Hình minh họa 5.34 Đây là một ví dụ về Mô hình Ba đáy trong biểu đồ một quỹ hoán đổi danh mục.

Hình minh họa 5.35 cho thấy một ví dụ khác về Mô hình Ba đáy tiềm năng, ngoại trừ trường hợp này xảy ra với đồi thị của một quỹ tương hỗ.

Ba đáy được đánh dấu bằng các điểm 1, 2 và 3. Thay vì đóng cửa trên đỉnh nằm giữa ba đáy (Đường xác nhận 4 cho thấy điều này), giá trị quỹ giảm xuống 5. Khi giá giảm xuống dưới đáy của mô hình tiềm năng, nó vô hiệu hóa Mô hình Ba đáy. Chính vì thế, đây hoàn toàn không phải là một Mô hình Ba đáy, mà chỉ là một đường lượn sóng trên biểu đồ giá.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Nếu mức tăng giữa đáy 1 và 2 cao hơn mức tăng giữa đáy 2 và 3, hãy vẽ đường xu hướng giảm nối giữa các đỉnh. Khi giá đóng cửa trên đường xu hướng này, đó là tín hiệu mua. Hình minh họa 5.33 cho thấy một ví dụ về kịch bản này.

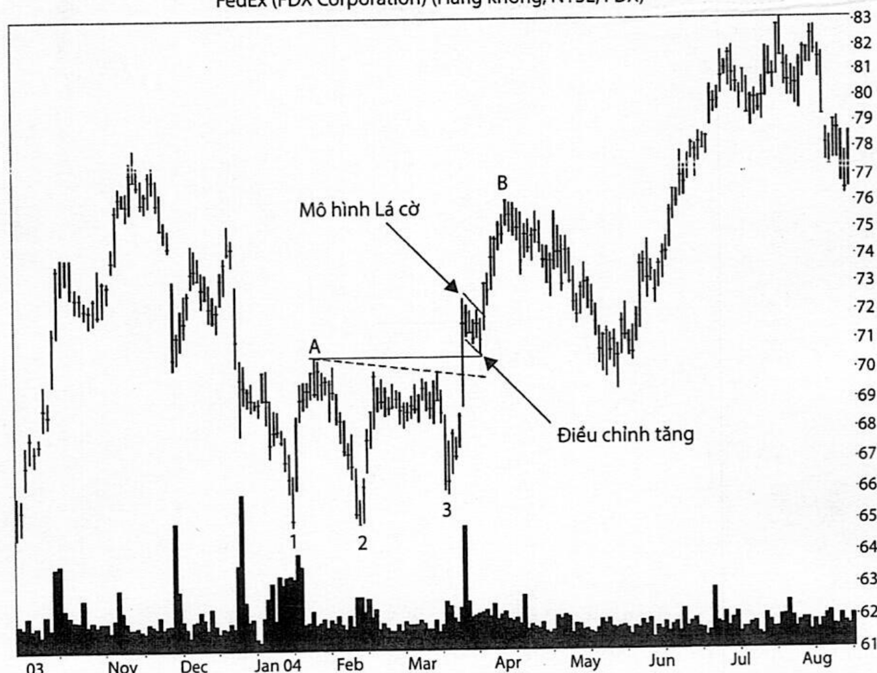


Hình minh họa 5.35 Đây không phải là Mô hình Ba đáy vì giá giảm xuống phía dưới đáy của mô hình, làm mất đi hiệu lực của nó.

Hình minh họa 5.36 cho thấy một ví dụ khác về mô hình. Trong ví dụ này, đáy 3 cao hơn mức giá của đáy 2. Khi tình huống đó xảy ra, giá sau khi phá vỡ có xu hướng di chuyển xa hơn khi đáy 3 ở đồng mức hoặc dưới đáy 2. Mọi tình huống sẽ khác nhau, nhưng hãy ghi nhớ điều này.

Đường đứt nét kéo dài xuống từ điểm A là một đường xu hướng cho tín hiệu mua sớm. Đường xu hướng ngang kẻ từ điểm A là tín hiệu mua truyền thống. Trong trường hợp này, cổ phiếu quay trở lại mức giá phá vỡ trước khi tiếp tục tăng trưởng.

Tôi cũng làm nổi bật một Mô hình Lá cờ nhỏ. Mô hình Lá cờ thường xuất hiện trong các xu hướng mạnh, dốc như hình trong Hình minh họa 5.36, và đôi khi chúng đánh dấu điểm giữa của một xu hướng tăng mạnh. Vì vậy, chúng có biệt danh là các *Mô hình Lá cờ rủ* (Cờ rủ là lệ treo quốc kỳ ở vị trí 1/2 hay 2/3 chiều cao của cột cờ thay vì treo cờ lên đến đỉnh cột. Tục lệ này



Hình minh họa 5.36 Một Mô hình Ba đáy (1, 2 và 3) có đáy thứ ba nằm phía trên hai đáy kia. Điều này cho thấy một Mô hình Ba đáy với hiệu suất tốt hơn.

là nghi lễ áp dụng ở nhiều nước khi có quốc tang, tỏ lòng tôn kính – ND). Mức tăng từ đáy lá cờ đến cuối xu hướng tại điểm B có chiều cao gần như mức tăng từ điểm 3 đến đỉnh cột cờ.



Mô hình cờ rủ (Half-staff pattern)

Mô hình biểu đồ xuất hiện giữa chừng trong một xu hướng giá. Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo là các ví dụ điển hình cho Mô hình Cờ rủ.

Dưới đây là các mẹo giao dịch bổ sung:

- Mô hình Ba đáy xuất hiện sau một xu hướng đi ngang cho hiệu suất tốt hơn. Xác định một xu hướng giá dài (tính bằng tháng) đi ngang (hoặc gần như vậy) dẫn đến Mô hình Ba đáy. Sử dụng khung thời gian tuần bởi vì xu hướng trở nên rõ ràng hơn ở đó. Mô hình này hoạt động tốt bởi vì giá đẩy nó vượt qua ngưỡng

kháng cự phía trên giống như đang tìm lại bầu trời nơi có nhiều khoảng trống để tiếp tục gia tăng. Sự kết giữa Mô hình Ba đáy và một vùng xu hướng đi ngang là thiết lập tốt nhất cho Mô hình Ba đáy. Hình nhỏ trên Hình minh họa 5.33 cho thấy sự kết hợp này.

- Mô hình Ba đáy thường xuất hiện dưới dạng pha điều chỉnh của một Mô hình MMU (hãy hình dung các bậc phẳng trong chiếc cầu thang). Mức tăng sau khi phá vỡ có thể không cao như bạn mong đợi. Tránh giao dịch với Mô hình Ba đáy xảy ra sau một xu hướng tăng (tháng) mở rộng. Xu hướng có thể gần kết thúc.
- Khi Mô hình Ba đáy xuất hiện sau một cú sụt giảm của giá, hãy vẽ một đường xu hướng giảm dọc theo các đỉnh trước khi hình thành ba đáy. Dự kiến giá sẽ bị chững lại một khi nó chạm vào đường xu hướng. Nó có thể phá qua các kháng cự phía trên, nhưng hãy giao dịch an toàn. Hình bên trái trong Hình minh họa 5.33 cho thấy trường hợp này trên khung thời gian tuần. Giá chạm vào đường xu hướng sau đó sụp đổ.
- Mô hình Ba đáy với sự suy giảm ngắn hạn dẫn đến mô hình đã tăng sau phá vỡ trung bình với mức tăng 33%. Xu hướng giảm trung hạn dẫn đến mô hình tăng 37% và xu hướng giảm dài hạn, chỉ là 18%. Hãy giao dịch với các Mô hình Ba đáy có xu hướng giảm ngắn hạn đến trung hạn (giảm trong khoảng sáu tháng) trước khi đi vào mô hình.
- Ở đây, một biến thể khác trong kịch bản giảm giá nhỏ: Mô hình Ba đáy với mức giảm giá thấp hơn mức giảm trung bình 18% trước khi đi vào mô hình biểu đồ có mức tăng sau phá vỡ trung bình 37% so với 32% đối với những mô hình có mức giảm lớn hơn. Một Mô hình Ba đáy hình thành sau một sự suy giảm lớn cho thấy các vấn đề nghiêm trọng sẽ cần thời gian để khắc phục. Sự gia tăng sau khi phá vỡ thường chỉ là một sự phục hồi trong một xu hướng giảm, không phải là một sự thay đổi xu hướng.
- Nếu Mô hình Ba đáy xuất hiện sau khi giá giảm từ một đỉnh, giả sử rằng giá sẽ bị chững lại khi chúng trở về mức giá tại đỉnh. Ba đáy sẽ trở thành các thung lũng giữa hai ngọn đồi. Đây là một biến thể của

Mô hình biểu đồ Chữ W lớn (kết thúc tại điểm D và E trong Hình minh họa 5.29. Đọc chú thích kèm theo hình minh họa).

- Nếu đáy thứ ba có một vùng phẳng, thì các nhà giao dịch theo bước sóng (swing trader) nên mua khi giá đóng cửa trên ngưỡng phẳng và bán ở mức giá xác nhận nếu giá chững lại ở đó. Hãy đặt một điểm dừng lỗ ngay phía dưới đáy. Điều này tương tự như chiếc kệ được biểu thị trong Hình minh họa 5.29.
- Đối với các nhà giao dịch và nhà đầu tư vị thế (position trader), hãy mua khi giá đóng cửa phía trên mức giá xác nhận – đỉnh nằm giữa ba đáy (hoặc trên đường xu hướng giảm nối các đỉnh nằm giữa các đáy. Hãy xem lại thảo luận trước đó).
- Các cú Điều chỉnh tăng xảy ra 60% thời gian và khi chúng xảy ra, hiệu suất có được: tăng 40% sau phá vỡ với các mô hình không chứa Điều chỉnh tăng và 31% đối với các mô hình có chứa Điều chỉnh tăng.
- Nếu đáy cuối cùng cao hơn mức giá tại đáy thứ hai, chúng ta có thể kỳ vọng hiệu suất tốt hơn: tăng trung bình 38% so với 31%.

Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Ba đáy là lấy chiều cao mô hình cộng thêm vào mức giá phá vỡ. Quy tắc này hoạt động 67% thời gian, vì vậy hãy thận trọng khi lựa chọn mục tiêu giá (có nghĩa là lựa chọn mục tiêu gần hơn, có thể bằng cách sử dụng một nửa chiều cao). Nếu mục tiêu giá nằm gần các mức kháng cự phía trên, thì dự kiến giá sẽ chững lại ở đó.

Ví dụ, điểm A trong Hình minh họa 5.36 cho thấy đỉnh cao nhất của mô hình và đáy thấp nhất là tại điểm 1. Chiều cao của mô hình là hiệu số giữa hai điểm đó, 70,40 – 64,84 hoặc 5,56. Cộng thêm chiều cao vào đỉnh của mô hình để có mục tiêu giá là 75,96. Các cổ phiếu đã đạt mục tiêu tại B.



Lệnh chờ thoái lui (Limit order)

Một lệnh chờ để mua hoặc bán với giá không cao hơn hoặc không thấp hơn một mức giá xác định.

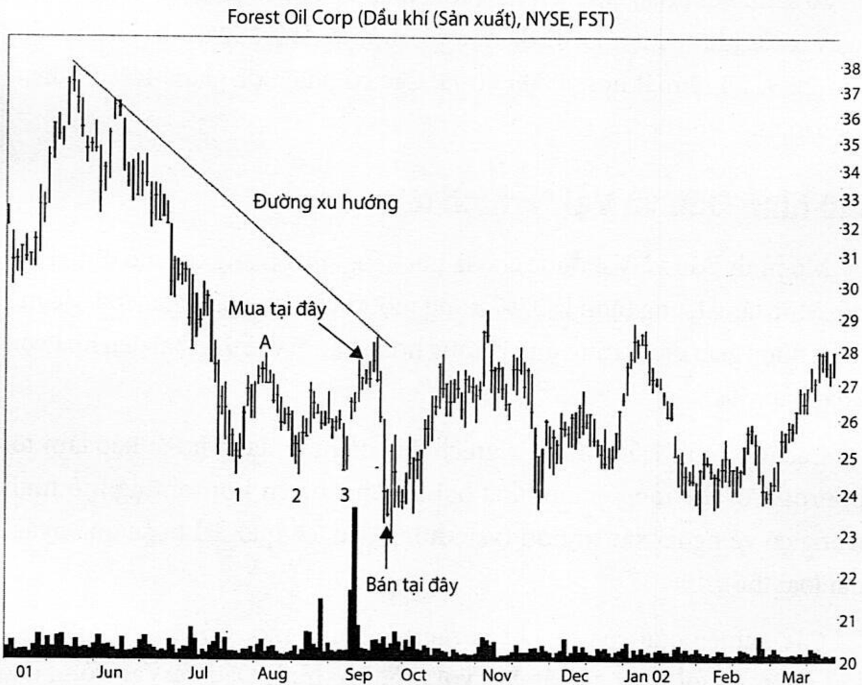
Tóm lược:

- [x] Sử dụng chiều cao của Mô hình Ba đáy cộng thêm vào mức giá phá vỡ để có được ước lượng mức giá mà cổ phiếu có thể đạt tới.

Bài học điển hình

Hình minh họa 5.37 cho thấy một thiết lập cho phần bài học điển hình. Một nhà giao dịch đã đặt một lệnh chờ thoái lui (Limit order) để mua 400 cổ phiếu ở mức giá 28 trên mức giá xác nhận Mô hình Ba đáy là 27,88. Trong trường hợp này *Lệnh chờ thoái lui* nên được thay thế bằng một *lệnh chờ mua phá ngưỡng*. Anh ta mua nên 400 cổ phiếu ở 27,64 thay vì 28.

Anh ấy đã dự báo về mức kháng cự sẽ có hiệu lực ở mức 30 và sau đó là 32, tương ứng với các nút thắt hành động giá được hình thành vào tháng Sáu. Tuy nhiên, anh ta đã đặt kỳ vọng ở 36, gần đỉnh cũ của cổ phiếu.



Hình minh họa 5.37 Kháng cự được làm nổi bật bởi đường xu hướng giảm cảnh báo về một giao dịch thất bại với Mô hình Ba đáy.

Mặt khác, anh ta xem xét mức lỗ 14% với điểm dừng lỗ ở 24,50, ngang với mức giá tại đáy 2. "Giao dịch này có thể đã hoạt động ngoại trừ một điều", anh ta nói. "Tôi đã mua hai ngày trước ngày 11/09, khi bọn khủng bố tấn công."

Giao dịch đã bắt đầu lại vào ngày 17/9, giá đã chạm vào đường xu hướng giảm đồng thời giảm mạnh ngay sau đó.

"Tôi đã tính toán một điểm dừng lỗ ở 24,50, nhưng giá đã vượt qua mức đó và tôi đã phải bán ở mức 23,64, một ngày trước khi giá chạm đáy. Tôi dự đoán giá sẽ tiếp tục giảm."

Đây là một ví dụ về rủi ro của thị trường. Một cái gì đó xuất hiện và kéo tấm thảm ra khỏi một giao dịch (vượt qua ngưỡng hỗ trợ một cách nhanh chóng – ND). Là một nhà giao dịch, đó là lý do tại sao bạn cần đứng ngoài thị trường càng nhiều càng tốt.

So sánh với nhà giao dịch này, tôi cũng đã bán cổ phiếu Alaska Air ba ngày trước khi sự kiện 11/09 diễn ra với mức lỗ dưới 250 đô-la. Nếu tôi đợi đến 27/9, tôi sẽ mất hơn 4.000 đô-la. Các cổ phiếu đã giảm 44% từ điểm tôi bán ra.

Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo

Mô hình Đầu và Vai được cho là nổi tiếng nhất trong các mô hình biểu đồ. Mức tăng trung bình là 37% trong một thị trường tăng giá cho các mô hình được giao dịch trong môi trường hoàn hảo. Tỷ lệ thất bại đến hòa vốn khá thấp, 5%.

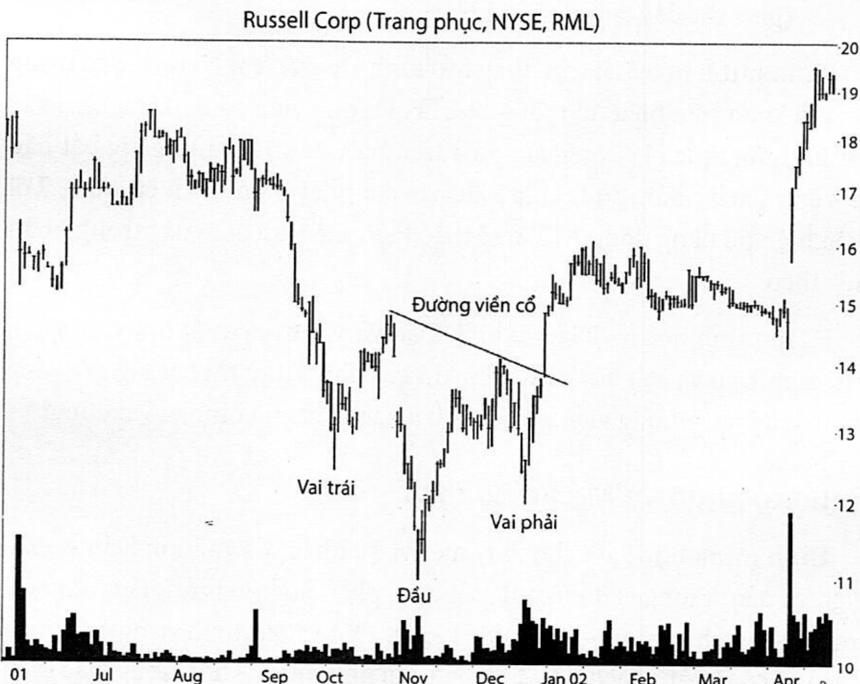
Các Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo có hình dạng hoàn hảo làm tôi bối rối. Tôi thề rằng chúng thất bại thường xuyên hơn những mô hình trông có vẻ ngoài xấu xí hơn (vai không đều, cổ quá dài hoặc quá ngắn, đại loại thế).

Các nghiên cứu của tôi chỉ ra rằng tôi đang mơ. Có lẽ là vì mất mát lớn nhất mà tôi từng có bắt đầu với một Mô hình Đầu và Vai trông cực kỳ hoàn hảo. Trong một thời gian, mọi thứ hoạt động như bình thường. Nhưng sau đó cổ phiếu bắt đầu đi xuống. Và tiếp tục xuống.

Nhận diện

Hình minh họa 5.38 cho thấy một ví dụ gần như hoàn hảo về Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo. Đầu nhô ra phía dưới đáy của hai vai liền kề. Cả hai vai có hình dạng giống nhau – trông như cây kim trong trường hợp này – và cách đầu một khoảng gần như tương đương. Chúng trông đối xứng, điều mà theo tôi là rất quan trọng.

Tuy nhiên, khối lượng giao dịch lại ngược lại trong trường hợp này. Thông thường, bạn sẽ tìm thấy khối lượng giao dịch lớn nhất tại vai trái hoặc đầu và giảm xuống tại vai phải. Một đường viền cổ (neck line) nối với vùng nách mô hình, dốc xuống trong trường hợp này và ở hầu hết các Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo khác. Khi giá đóng cửa trên đường viền cổ, đó là tín hiệu mua và nó xác nhận mô hình là Mô hình Đầu và Vai



Hình minh họa 5.38 Cho thấy một Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo với sự đối xứng rõ rệt của hai vai và đường viền cổ dốc xuống. Chỉ có các thanh khối lượng là không hoàn hảo trong ví dụ hoàn hảo này.

Nghịch đảo hợp lệ. Nếu không có sự xác nhận, bạn sẽ không có một Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo nào cả.

Để xác định Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo, hãy xác định những điều dưới đây:

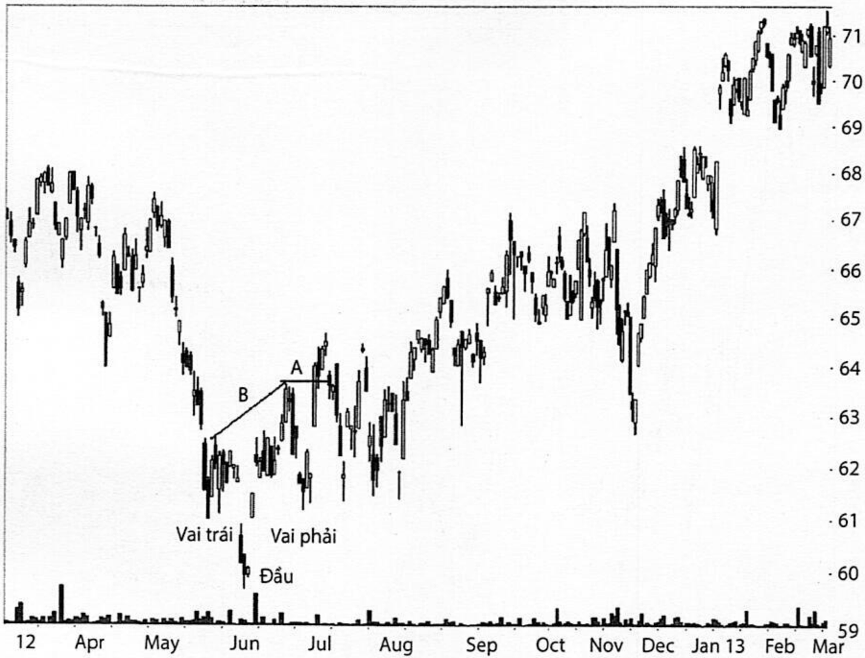
- Xác định ba đáy với đáy giữa nằm dưới hai đáy còn lại.
- Hai vai phải có hình dạng tương tự nhau.
- Hai vai có khoảng cách gần như bằng nhau tính từ đầu.
- Hai vai phải có các đáy dừng lại ở gần như cùng một mức giá.
- Khối lượng giao dịch thường cao nhất tại Đỉnh đầu với 43% khoảng thời gian, Vai trái là 39% khoảng thời gian và Vai phải là 18% khoảng thời gian.
- Khối lượng giao dịch có thiên hướng giảm xuống 65% thời gian (giữa các đáy tại vai trái và phải).

Hình minh họa 5.39 cho thấy Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo trông như thế nào trên biểu đồ một quỹ ETF. Đường viền cổ B, dốc lên, vì vậy tôi sử dụng mức giá đóng cửa phía trên một đường nằm ngang bắt đầu từ vùng nách phải (đỉnh giữa Đầu và Vai phải) làm tín hiệu mua. Tôi biểu hiện nó bằng dòng A. Tôi sẽ thảo luận thêm về điều này trong phần tiếp theo.

Hình minh họa 5.40 là Mô hình Đầu và Vai trong một quỹ tương hỗ. Mô hình Đầu và Vai này xuất hiện khi quỹ chuyển từ thị trường gấu sang thị trường bò. Đường viền cổ A, nối hai nách của mô hình, dốc xuống.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Hình minh họa 5.41 cho thấy một ví dụ khác về Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo. Trong ví dụ này, đáy của vai phải cao hơn mức giá tại đáy vai trái, nhưng chúng vẫn đủ các kiều kiện. Các vai có hình dạng tương tự nhau và có khoảng cách đến đỉnh đầu gần như nhau. Khối lượng giao dịch cao nhất tại đỉnh đầu. Một đường viền cổ nối với nách của mô hình cung cấp tín hiệu mua khi giá đóng cửa phía trên nó. Điều này hoạt động tốt khi đường viền cổ dốc xuống như trong Hình minh họa 5.38, nhưng sẽ là thảm



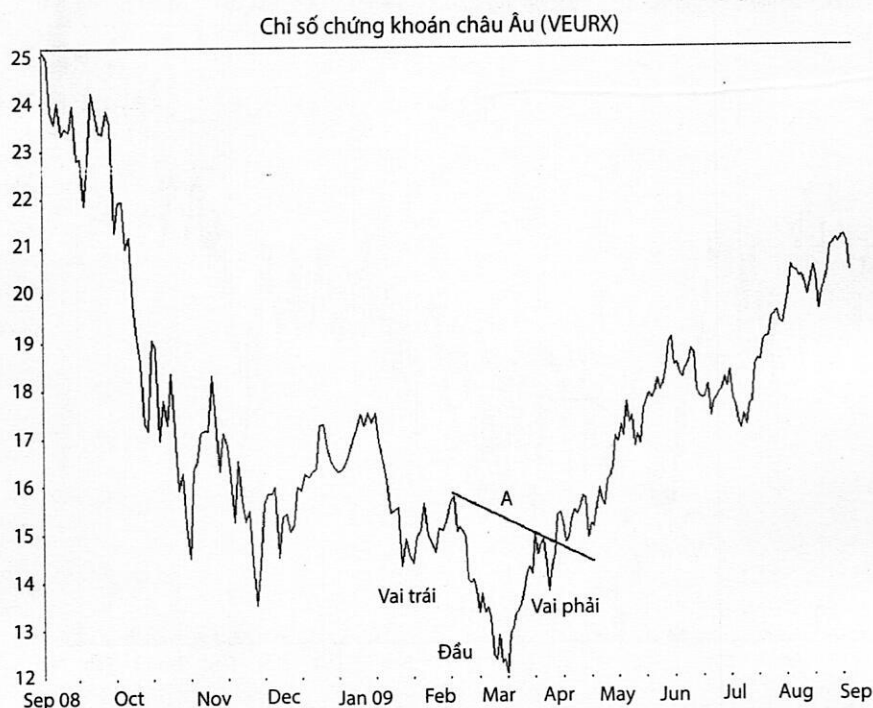
Hình minh họa 5.39 Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo xuất hiện trên biểu đồ một quỹ ETF. Sử dụng giá đóng cửa phía trên nách phải làm tín hiệu mua.

họa khi nó dốc lên như trong Hình minh họa 5.41. Bạn từ bỏ một khoản lợi nhuận lớn và phải chờ đợi (giá đóng cửa trên đường viền cổ tại điểm A). Trên thực tế, đôi khi đường viền cổ dốc đến mức giá không bao giờ đóng cửa trên nó. Điều đó giống như khi bạn đi bộ đến trường mà ngôi trường của bạn lại nằm trên đỉnh đồi vậy.

Một giải pháp cho vấn đề đường viền cổ quá dốc đến mức giá khó có thể chạm vào nó là sử dụng đỉnh của mô hình để làm tín hiệu mua. Khi giá đóng cửa phía trên giá trị của đỉnh của mô hình, hãy mua vào. Tôi hiển thị kịch bản này trong Hình minh họa 5.41 dưới dạng đường nét đứt.

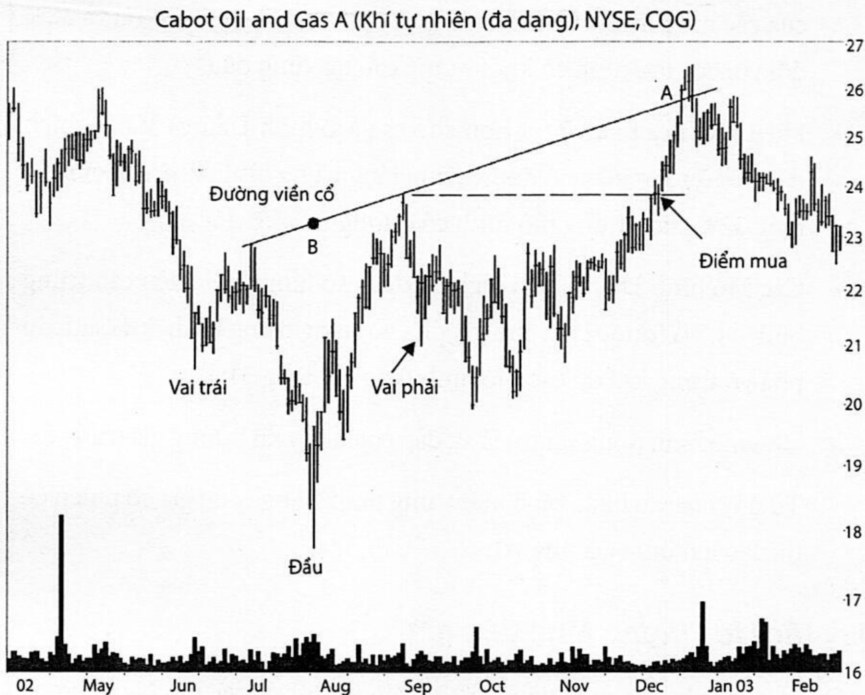
Dưới đây là các mẹo giao dịch bổ sung:

- Đối với đường viền cổ dốc xuống, mức giá đóng cửa trên đường xu hướng báo hiệu một tín hiệu mua.



Hình minh họa 5.40 Mô hình Đầu và Vai đảo ngược này xuất hiện trong biểu đồ một quỹ tương hỗ.

- Đối với đường viền cổ dốc lên, hãy sử dụng mức giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình để làm tín hiệu mua.
- Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo hình thành sau một vùng tích lũy cho hiệu suất tốt hơn. Hãy xác định một hành động giá ngang kéo dài trong vài tháng trước khi các cấu thành Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo.
- Khi giá giảm theo một đường thẳng dẫn đến Mô hình Đầu và Vai, hãy kỳ vọng giá sẽ phục hồi lên đỉnh của mô hình. Đây là một biến thể của mô hình biểu đồ hình chữ W lớn (có kết thúc tại D và E trong Hình minh họa 5.29. Đọc chú thích kèm theo.) Hãy tưởng tượng rằng Mô hình Đầu và Vai thay thế Mô hình Hai đáy trong trường hợp này. Dự kiến giá sẽ bị chững lại hoặc đảo ngược tại E.



Hình minh họa 5.41 Mô hình Đầu và Vai đảo ngược xuất hiện với đường viền cổ dốc lên. Mua bằng cách sử dụng phương pháp truyền thống khi đợi giá đóng cửa trên đường viền cổ có thể dẫn đến việc giảm lợi nhuận. Thay vào đó, khi đường viền cổ dốc lên, bạn hãy vẽ một đường ngang từ đỉnh của mô hình và mua khi giá đóng cửa trên nó.

- Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo với xu hướng giảm ngắn hạn (dưới ba tháng) dẫn đến mô hình có mức tăng trung bình sau phá vỡ 38%. Hiệu suất giảm đối với các mức giảm trung hạn và dài hạn khi chỉ đạt mức tăng 35%.

- Điều chỉnh tăng xảy ra 52% thời gian và khi chúng xảy ra, giá tăng 33% sau khi phá vỡ. Trong khi đó giá tăng 41% với những mô hình không chứa Điều chỉnh tăng. Tránh chọn giao dịch với các mô hình nằm gần các ngưỡng kháng cự phía trên, điều này có thể dẫn đến những sự đảo ngược.

- Khi khối lượng giao dịch cao hơn ở vai phải, Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo có hiệu suất vượt trội: tăng trung bình 40% so với 34%

của các mô hình có khối lượng giao dịch cao hơn tại vai trái và 38% đối với các mô hình có khối lượng cao tại vùng đầu.

- Hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn cho các Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo với đường viền cổ dốc xuống: tăng trung bình 40% so với mức tăng 32% cho những mô hình có đường viền cổ dốc lên.
- Các Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo cao hơn tỷ lệ chiều cao trung bình 14,7% (được chia cho giá phá vỡ) tăng trung bình 46% sau khi phá vỡ trong khi đó các mô hình thấp chỉ tăng 31%.
- 80% mô hình đóng vai trò là sự đảo chiều của xu hướng giá trước đó.
- Từ đáy của vai phải, phải mất trung bình 12 ngày để giá cổ phiếu có thể leo lên mức giá phá vỡ.

Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo hơi khác so với các quy tắc cho các mô hình biểu đồ khác. Đầu tiên, tính chiều cao mô hình từ mức giá tại đỉnh đầu theo chiều dọc đến đường viền cổ. Trong hình minh họa 5.41, chấm tròn màu đen tại B hiển thị giao điểm của đường viền cổ với chiều cao ở khoảng 23,25. Ngay bên dưới, mức giá thấp nhất tại vùng đầu là 17,75 cho chúng ta chiều cao 5,50. Thêm chiều cao vào mức giá phá vỡ để có được một mục tiêu giá. Sử dụng đỉnh của mô hình làm điểm phá vỡ (23.83) có nghĩa là mục tiêu giá sẽ là 29,33. Sử dụng một đường xu hướng phía trên làm điểm phá vỡ (25,59) sẽ cho ra mục tiêu giá là 31,09.

Quy tắc ước lượng mục tiêu hoạt động 76% thời gian nếu sử dụng phương pháp này.

Những bài học rút ra:

Dưới đây là danh sách các bài học chính được thảo luận trong chương này, được sắp xếp theo mô hình biểu đồ.

Giới thiệu

- Nếu quỹ tương hỗ của bạn sở hữu cổ phiếu, bạn không cần phải mua nó – bạn đã sở hữu nó.
- Chớ rơi vào bẫy tình với một cổ phiếu chỉ vì nó có một cái tên rất ngầu.

Mô hình Lá cờ cao và chặt

- Mô hình Lá cờ cao và chặt là mô hình biểu đồ hoạt động tốt nhất.
- Xem phần "Nhận diện" Mô hình Lá cờ cao và chặt để có các mẹo nhận biết mô hình này.
- Xác định các kháng cự trên cao đã xảy ra trong quá khứ. Nếu một khu vực hợp nhất ngang xuất hiện ở mức giá cao hơn mức giá cổ phiếu đang giao dịch, thì nó có thể đóng vai trò là mức kháng cự trần. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tránh giao dịch với các Mô hình Lá cờ rời rạc. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch."
- Để có hiệu suất tốt nhất, các cờ nên thoái lui từ 10% đến 25% chiều cao của cột cờ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nói chung, cờ càng dài, hiệu suất càng kém. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khối lượng giao dịch có xu hướng giảm dần trong phần cờ của Mô hình Lá cờ cao và chặt sẽ cho hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ cao và chặt với khối lượng giao dịch vào ngày phá vỡ thấp có hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ cao và chặt không xảy ra hiện tượng Điều chỉnh tăng có mức tăng sau khi phá vỡ cao hơn những mô hình chứa Điều chỉnh tăng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Đối với các Mô hình Lá cờ cao và chặt, sử dụng một nửa chiều cao của mô hình được cộng thêm vào đỉnh của mô hình để có mục tiêu giá. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".
- Các điểm dừng lỗ chặt hơn có thể hạn chế tổn thất. Xem phần "Các bài học trọng tâm".

Mô hình Đáy ống (Pipe bottoms)

- Xem phần "Nhận diện" để có các chi tiết nhận biết mô hình này.
- Đợi giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình trước khi giao dịch với Mô hình Đáy ống. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các Mô hình Đáy ống có xu hướng giảm ngắn hạn (0 đến 3 tháng) di chuyển vào mô hình có hiệu suất tốt hơn đáng kể so với các mô hình có xu hướng giảm trung hạn hoặc dài hạn di chuyển vào mô hình. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tránh giao dịch với các mô hình có kháng cự phía trên, trên biểu đồ ngày và tuần. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các Mô hình Ống cao hoạt động tốt hơn Ống thấp. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Hãy giao dịch các đường ống có chênh lệch giá lớn giữa các thanh nhọn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khối lượng giao dịch lớn hơn ở đỉnh bên trái so với bên phải cho thấy hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các ống có thanh nhọn bên trái thấp hơn có xu hướng hoạt động tốt hơn so với các ống có thanh nhọn bên phải thấp hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu giá đóng cửa dưới mức thấp hơn của đáy ống, hãy thoát khỏi vị thế của bạn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng (nhà giao dịch theo bước sóng), hãy cân nhắc bán nếu giá bị chững lại gần mức đỉnh trước đó. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Sò tăng Nghịch đảo

- Để nhận diện Mô hình Sò tăng Nghịch đảo, xem phần "Nhận diện".
- Một loạt các Mô hình Sò tăng Nghịch đảo hẹp hơn hoặc thấp hơn có thể báo hiệu sự kết thúc của một xu hướng tăng. Xem phần "Nhận diện".
- Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng, hãy mua khi giá tạo một đáy cao hơn sau khi hoàn thành chữ J đảo ngược, lộn ngược với mục tiêu giá là chiều cao của Mô hình Sò. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với các nhà giao dịch mang phong cách khác, hãy mua khi giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu các điểm cuối của mô hình đi theo một đường xu hướng tăng hiện có, hãy mua khi giá tăng và vượt lên trên đường xu hướng sau lần chạm thứ hai vào sò ngược và tăng dần. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu giá giảm xuống dưới mức bắt đầu của mô hình, hãy tránh giao dịch mô hình này. Điều đó có nghĩa là giá tại điểm 2 giảm xuống dưới điểm 1 trong Hình minh họa 5.7. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đặt một điểm dừng lỗ ngay bên dưới đáy bên phải của Mô hình Sò tăng Nghịch đảo. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình với khối lượng giao dịch có xu hướng tăng cho hiệu suất sau phá vỡ cao hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khối lượng giao dịch tại điểm phá vỡ trên mức trung bình 30 ngày cho mức tăng trung bình lớn hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đặt một điểm dừng lỗ phía bên dưới bên phải của Mô hình Sò. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Tránh giao dịch các Mô hình Sò tăng Nghịch đảo nếu điểm kết thúc ở cùng hoặc dưới điểm bắt đầu. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng chiều cao của mô hình để ước lượng giá mục tiêu. Xem Mô hình Sò tăng Nghịch đảo, phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Ba đáy Tăng dần

- Xem phần "Nhận diện" để có các mẹo nhận biết mô hình này.
- Khi đỉnh nằm giữa hai đáy đầu tiên cao hơn đỉnh nằm giữa hai đáy cuối cùng, hãy vẽ đường xu hướng giảm nối các đỉnh đó để có tín hiệu mua sớm. Xem phần "Nhận diện".
- Các mô hình có khối lượng phá vỡ dưới trung bình có thiên hướng cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khi khối lượng có thiên hướng tăng trong suốt mô hình, hiệu suất sau phá vỡ sẽ được cải thiện. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- 67% mô hình đóng vai trò là Mô hình Đảo ngược và Mô hình Đảo ngược cho hiệu suất tốt hơn so với Mô hình Tiếp diễn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Hai trong số ba mô hình xuất hiện trong vòng một phần ba mức cao hàng năm cho hiệu suất tốt nhất. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình cao cho hiệu suất tốt hơn các mô hình thấp. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình hẹp cho hiệu suất tốt hơn các mô hình rộng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình cả cao và hẹp cho thấy mức tăng sau phá vỡ là 53%. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Điều chỉnh tăng xảy ra 60% thời gian và hiệu suất của mô hình bị ảnh hưởng khi chúng xảy ra. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Một Mô hình Ba đáy tăng dần xuất hiện càng xa xu hướng giá thì mức tăng tiềm năng càng nhỏ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng toàn bộ chiều cao của Mô hình Ba đáy tăng dần cộng thêm vào đỉnh cao nhất để có được mục tiêu giá. Để có mục tiêu giá gần hơn, hãy sử dụng một nửa chiều cao trong tính toán. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Đáy tròn

- Xem phần "Nhận diện" để biết danh sách các hướng dẫn khi xác định mô hình.
- Mô hình Đáy tròn trong một xu hướng giá có xu hướng cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Nhận diện".
- Sử dụng khung thời gian tuần để tìm một đáy tròn đang nằm giữa của quá trình hình thành. Hãy mua nếu bạn mong đợi ngành đó và thị trường chung có xu hướng tăng lên. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các nhà giao dịch theo bước sóng có thể bán nếu giá tăng sau khi đi được nửa đường – thoái lui lại một phần của động thái đi xuống trước đó hình thành cạnh trái của chiếc cốc. Đối với tất cả những người khác, đừng trở nên quá thất vọng khi giá trở lại ngay trên điểm xuất phát. Sau khi giá chạm đáy một lần nữa và sau đó tiếp tục xu hướng tăng, hãy xem xét bổ sung thêm vào vị thế sẵn có của bạn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Hãy dựa vào giá tạm dừng gần mức của môi trái. Nếu thị trường chung hoặc nhóm ngành đang yếu thì chúng ta sẽ bán. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Nếu Mô hình Đáy tròn có tay cầm, hãy thử vẽ đường xu hướng dốc xuống nối hai điểm môi của chiếc cốc và kéo dài xuống theo hướng tay cầm. Khi giá đóng cửa trên đường xu hướng tại tay cầm, hãy mua cổ phiếu hoặc bổ sung thêm vào vị thế của bạn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Điểm mua tiêu chuẩn là khi giá đóng cửa bên trên môi cốc bên phải – trong trường hợp có môi phải. Nếu không, hãy mua khi giá đóng cửa cao hơn mức giá của môi cốc bên trái. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu giá chủ yếu di chuyển ngang trước khi hình thành Mô hình Đáy tròn – một vùng tích lũy diễn ra trong khoảng thời gian vài tháng, thời gian dài – thường dẫn đến sự gia tăng mạnh mẽ sau khi phá vỡ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Điều chỉnh tăng chỉ xảy ra 40% thời gian và khi chúng xảy ra, hiệu suất bị giảm. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình có chiều cao hơn chiều cao trung bình hoạt động tốt hơn so với các mô hình thấp. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình rộng hoạt động tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình có sự phá vỡ xảy ra gần mức giá cao nhất của năm hoạt động tốt nhất. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Thời gian trung bình từ môi cốc bên phải đến khi phá vỡ là 33 ngày. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng một nửa chiều cao của đáy làm tròn để có được giá mục tiêu. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Tam giác giảm

- Xem phần "Nhận diện" để biết chi tiết về cách nhận biết mô hình này.
- Luôn chờ đợi một cú phá vỡ lên từ Mô hình Tam giác giảm. Nếu cú phá vỡ xảy ra phía dưới tam giác, thì hãy chờ xem liệu cú vỡ đi

xuống có phải là mô hình bị vỡ (giá đóng cửa trên đường xu hướng phía). Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Các cú phá vỡ mạnh nhất từ các tam giác giảm xảy ra gần đỉnh của tam giác. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tránh giao dịch với các Mô hình Tam giác cách quá xa (tăng) xu hướng giá. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nhà giao dịch năng động có thể mua gần đường xu hướng nằm ngang và bán khi giá quay đầu tại đường xu hướng phía trên. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mở rộng hai đường xu hướng ra tương lai cho các vùng hỗ trợ và kháng cự. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đỉnh tam giác hoạt động như một vùng hỗ trợ và kháng cự trong tương lai. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tín hiệu mua xảy ra khi giá đóng cửa bên ngoài đường xu hướng phía trên (một phá vỡ lên). Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình xuất hiện khoảng trống giá vào ngày phá vỡ sẽ cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khối lượng giao dịch vào ngày phá vỡ trên trung bình có thiên hướng đẩy giá cao hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- 64% các Mô hình Tam giác giảm đóng vai trò là sự tiếp nối của xu hướng giá trước đó. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng chiều cao của Mô hình Tam giác giảm để giúp ước lượng giá có thể tăng bao xa. Xem thành phần "Đo lường công".

Mô hình Nêm tăng mở rộng

- Xem phần "Nhận diện" để có các mẹo nhận biết mô hình này.
- Việc tăng hoặc giảm một phần từ một nêm tăng mở rộng có thể đưa bạn vào một giao dịch sớm hơn là chờ đợi một phá vỡ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Hãy đặt một lệnh mua ngay trên đỉnh thứ ba để nắm bắt một cú phá vỡ tiềm năng đi lên. Nếu giá tăng và tạo ra một điểm chạm thứ tư vào đường xu hướng và sau đó bắt đầu đi xuống, hãy bán ngay lập tức để tránh trường hợp giá quay trở lại đường xu hướng phía dưới. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với các nhà giao dịch năng động, hãy đặt lệnh mua khi giá chạm vào đường xu hướng phía dưới lần thứ ba và bắt đầu tăng lên. Theo dõi trường hợp liệu rằng có sự gia tăng một phần sẽ xảy ra, và nếu có, hãy bán vị thế của bạn khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng dưới cùng (hoặc sớm hơn để thu được nhiều lợi nhuận hơn), bởi vì giá có thể sẽ tiếp tục giảm như một tảng đá lao xuống một ngọn đồi dốc sau khi phá vỡ xuống. Nếu giá bật xuống khỏi đường xu hướng phía trên thay vì phá qua nó, hãy bán ngay lập tức. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình cao hơn cho hiệu suất tốt các mô hình thấp. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- 77% mô hình đóng vai trò là sự tiếp diễn của xu hướng trước đó. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng chiều cao (hoặc một nửa chiều cao) của cái nêm rồi cộng vào mức giá phá vỡ để có mục tiêu giá tăng. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Hai đáy Eve & Eve

- Xem phần "Nhận diện" để biết danh sách các hướng dẫn khi xác định mô hình.
- Xác định một phần giống như cái kệ ở phía dưới bên phải, một đỉnh phẳng có thể hoạt động như một vùng hỗ trợ. Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng (swing trader), mua khi giá đóng cửa trên ngưỡng này và bán khi có sự xác nhận rằng giá chững lại ở đó. Hãy lưu ý rằng Mô hình Hai đáy có thể trở thành Mô hình Ba đáy. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Đối với các nhà giao dịch và nhà đầu tư vị thế (position trader), hãy mua khi giá đóng cửa phía trên mức giá xác nhận, là đỉnh nằm giữa hai đáy. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đôi khi, giá sẽ xác nhận Mô hình Hai đáy Eve & Eve đồng thời di chuyển lên và xuống sau đó, tạo thành một tay cầm. Khi giá phá vỡ ra khỏi vùng hợp nhất ngang này, nó thường (nhưng không phải luôn luôn) di chuyển lên theo một xu hướng mạnh mẽ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khi Mô hình Hai đáy hình thành sau một xu hướng giá đi ngang (một vùng nền phẳng), dài, thì mô hình này thường cho mức tăng lớn sau khi phá vỡ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu một Mô hình Đáy ống (hoặc bất kỳ mô hình biểu đồ tăng giá nào khác) hình thành như một phần của đáy Eve, thì hãy mua cổ phiếu khi mô hình đường ống được xác nhận. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Hai đáy Eve & Eve thấp và hẹp có hiệu suất vượt trội. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Hai đáy Eve & Eve mà không có cú Điều chỉnh tăng cho hiệu suất tốt hơn đáng kể so với những mô hình chưa các cú Điều chỉnh tăng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Hãy xác định Mô hình chữ W lớn (Big W) – Mô hình Hai đáy Eve & Eve với đáy bên trái cao bất thường. Sự suy giảm của giá dẫn vào Mô hình Hai đáy Eve & Eve này nên nằm một đường thẳng với chỉ một ít điểm thoái lui. Hãy kỳ vọng (hy vọng, một cách thực tế) sự phá vỡ sẽ đưa giá quay trở lại nơi nó bắt đầu sự suy giảm. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng chiều cao của Mô hình Hai đáy cộng thêm vào mức giá phá vỡ để có mục tiêu giá. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Ba đáy

- Xem phần "Nhận diện" để có các mẹo nhận biết Mô hình Ba đáy này.
- Mô hình Ba đáy xuất hiện sau một xu hướng đi ngang cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Ba đáy thường xuất hiện dưới dạng pha điều chỉnh của một Mô hình MMU. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khi Mô hình Ba đáy xuất hiện sau một cú sụt giảm của giá, hãy vẽ một đường xu hướng giảm dọc theo các đỉnh trước khi hình thành ba đáy. Dự kiến giá sẽ bị chững lại một khi nó chạm vào đường xu hướng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Hãy giao dịch với các Mô hình Ba đáy có xu hướng giảm ngắn hạn đến trung hạn (giảm trong khoảng sáu tháng) di chuyển vào mô hình. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Ba đáy với mức giảm giá thấp hơn mức giảm trung bình 18% trước khi đi vào mô hình biểu đồ cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu Mô hình Ba đáy xuất hiện sau khi giá giảm từ một đỉnh, giả sử rằng giá sẽ bị chững lại khi chúng trở về mức giá tại đỉnh. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu đáy thứ ba có một vùng phẳng, thì các nhà giao dịch theo bước sóng (swing trader) nên mua khi giá đóng cửa trên ngưỡng phẳng và bán ở mức giá xác nhận nếu giá chững lại ở đó. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với các nhà giao dịch và nhà đầu tư vị thế (position trader), hãy mua khi giá đóng cửa phía trên mức giá xác nhận. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các cú Điều chỉnh tăng khiến cho hiệu suất của mô hình tệ hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch."

- Nếu đáy cuối cùng cao hơn mức giá tại đáy thứ hai, chúng ta có thể kỳ vọng một hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng chiều cao của Mô hình Ba đáy cộng thêm vào mức giá phá vỡ để có được ước lượng mục tiêu giá. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo

- Xem phần "Nhận diện" để xem các hướng dẫn về cách phát hiện các mô hình biểu đồ này.
- Đối với đường viền cổ dốc xuống, mức giá đóng cửa trên đường xu hướng báo hiệu một tín hiệu mua. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với đường viền cổ dốc lên, hãy sử dụng mức giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình để làm tín hiệu mua. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Đầu và Vai đảo ngược hình thành sau một vùng tích lũy phẳng có hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khi giá giảm theo một đường thẳng dẫn đến Mô hình Đầu và Vai, hãy kỳ vọng giá sẽ phục hồi lên đỉnh của mô hình. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Đầu và Vai đảo ngược với xu hướng giảm ngắn hạn (dưới ba tháng) di chuyển vào mô hình có mức tăng trung bình sau phá vỡ 38%. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Điều chỉnh tăng xảy ra 52% thời gian và khi chúng xảy ra thì hiệu suất bị giảm. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khi khối lượng giao dịch cao hơn ở vai phải, Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo có hiệu suất vượt trội hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn cho các Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo với đường viền cổ dốc xuống. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình cao cho hiệu suất tốt hơn, tính theo trung bình. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- 80% đóng vai trò là sự đảo chiều của xu hướng giá trước đó. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Từ đáy của vai phải, phải mất trung bình 12 ngày để giá cổ phiếu có thể leo lên mức giá phá vỡ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá" để biết cách ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Đầu và vai Nghịch đảo.

CHƯƠNG 6

MƯỜI TÍN HIỆU BÁN

Mọi người thường tập trung vào những thứ cần mua và quên rằng nó không quan trọng ở việc bạn phải trả bao nhiêu cho một cổ phiếu. Điều quan trọng là mức giá mà bạn sẽ bán nó đi. Giá bán sẽ xác định mức lãi, lỗ của chúng ta.

Chương này xem xét các tín hiệu bán được đưa ra bởi các mô hình biểu đồ. Cho dù bạn chọn bỏ qua các tín hiệu này hoặc giao dịch với chúng thì đó là lựa chọn của bạn. Nó phụ thuộc vào phong cách giao dịch của bạn.

Một nhà đầu tư mua và nắm giữ sẽ bỏ qua các tín hiệu bán, đặc biệt là trong một thị trường tăng giá. Một nhà giao dịch theo bước sóng sẽ muốn hành động trên mỗi tín hiệu bán. Một nhà giao dịch vị thế (position trader) đứng giữa hai người đó, đưa ra quyết định bán khi xu hướng thay đổi và bỏ qua những biến động nhỏ.

Trước tiên, hãy nhìn vào các mô hình mà chúng hét lên rằng "bán!" và sau đó thảo luận về quyết định bán của chúng ta.

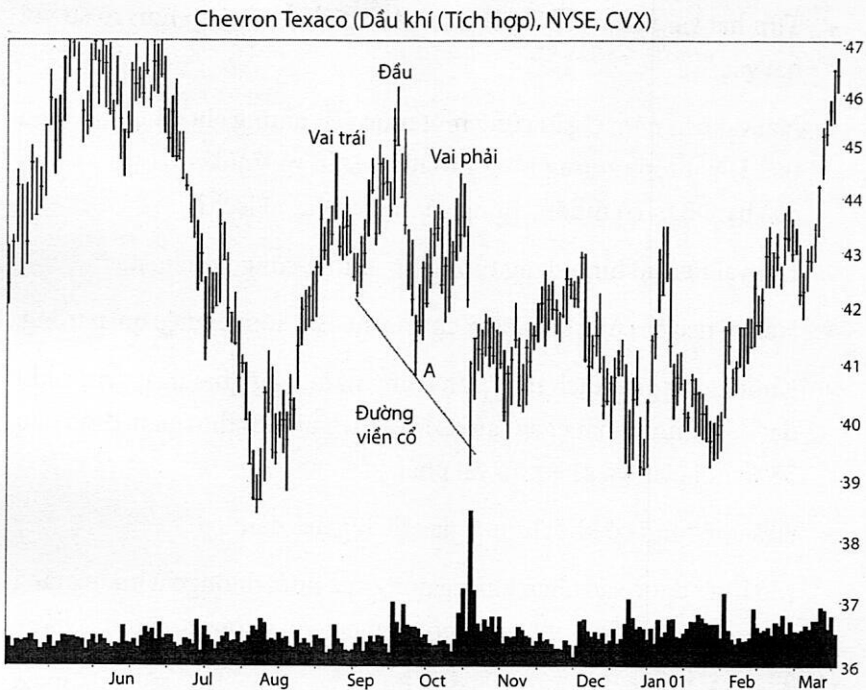
Mô hình Đầu và Vai

Khi còn làm việc cho Tandy Corporation, tôi đã theo dõi cổ phiếu của nó hàng ngày và phát hiện ra Mô hình Đầu và Vai xuất hiện trong biểu đồ của nó. Nó làm tôi nhớ đến một lâu đài nguy nga ở Anh Quốc được bao quanh bởi một con hào. Giá tăng, đi vào mô hình biểu đồ một cách nhanh chóng và dốc lên, để rồi sau đó chúng nhanh chóng trở lại đầm lầy. Tôi thích mô hình này đến nỗi tôi đã in ra và dán nó lên bức tường trong văn phòng của tôi. Vào thời điểm đó, tôi không có bất cứ ý tưởng nào về cách xác nhận Mô hình Đầu và Vai, nhưng mô hình này đã hấp dẫn tôi.

Nhận diện

Hình minh họa 6.1 cho thấy một ví dụ tuyệt vời về Mô hình Đầu và Vai. Ba đỉnh xuất hiện giống như các ngọn tháp của một nhà thờ, đỉnh ở giữa cao hơn hai đỉnh kia.

Vùng đảo chiều là điểm nhấn với hai đáy rõ rệt nằm giữa các đỉnh. Lưu ý rằng vai trái và vai phải là sự phản chiếu của nhau cả về thời gian (khoảng cách từ vai đến đầu) và giá (chúng nằm ở gần như cùng một mức giá).



Hình minh họa 6.1 Mô hình Đầu và Vai là một Mô hình ba đỉnh với đỉnh ở giữa cao hơn các đỉnh khác. Mô hình xác nhận là hợp lệ khi giá đóng cửa dưới đường viền cổ.

Ngay cả hình dạng của hai vai trông cũng giống nhau. Đầu cũng giống như một vai thứ ba, ngoại trừ việc nó cao hơn vượt trội so với các vùng giá xung quanh.

Những gì bạn không thường thấy là một cái cổ thấp và mập, hoặc là một cái cổ cao, hay một bên vai cao hơn bên kia. Nếu đây thực sự là hình dạng một người, thì bạn sẽ phải làm quen với nó. Đó là một quy tắc tốt để áp dụng. Nếu Mô hình Đầu và Vai trông không giống như bức tượng bán thân của một người, thì hãy tìm một mô hình khác.

Dưới đây, một danh sách các đặc điểm mà bạn nên xác nhận khi xác định Mô hình Đầu và Vai trên biểu đồ:

- Nếu Mô hình Đầu và Vai không giống như bức tượng bán thân của một người, thì hãy tìm một mô hình khác.

- Tìm hai vai nằm phía dưới đầu. Mức giá tại đầu cao hơn rõ so với hai vai.
- Hai vai nên nằm ở gần cùng một mức giá, nhưng cho phép các biến thể. Hãy tưởng tượng rằng Mô hình Đầu và Vai là đứa trẻ sơ sinh của bạn. Bạn có muốn chúng có một chiếc vai lệch?
- Hai vai nên có hình dạng tương tự, nhưng cũng linh hoạt.
- Hai vai nên có cùng khoảng cách tới đầu. Đối xứng là điều quan trọng.
- Khối lượng giao dịch tăng dần trong năm ngày (hai ngày trước khi đạt đến đỉnh và hai ngày sau đó) với vai trái 41% thời gian, đỉnh đầu 38% thời gian và 21% cho vai phải.
- 60% mô hình có khối lượng giao dịch giảm dần.
- Mô hình được xác nhận khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng tăng hoặc dưới đáy thấp nhất của mô hình đối với đường xu hướng giảm.

Hình minh họa 6.2 cho thấy hai ví dụ về Mô hình Đầu và Vai, ngoại trừ những mô hình này xảy ra trong biểu đồ một quỹ hoán đổi danh mục.

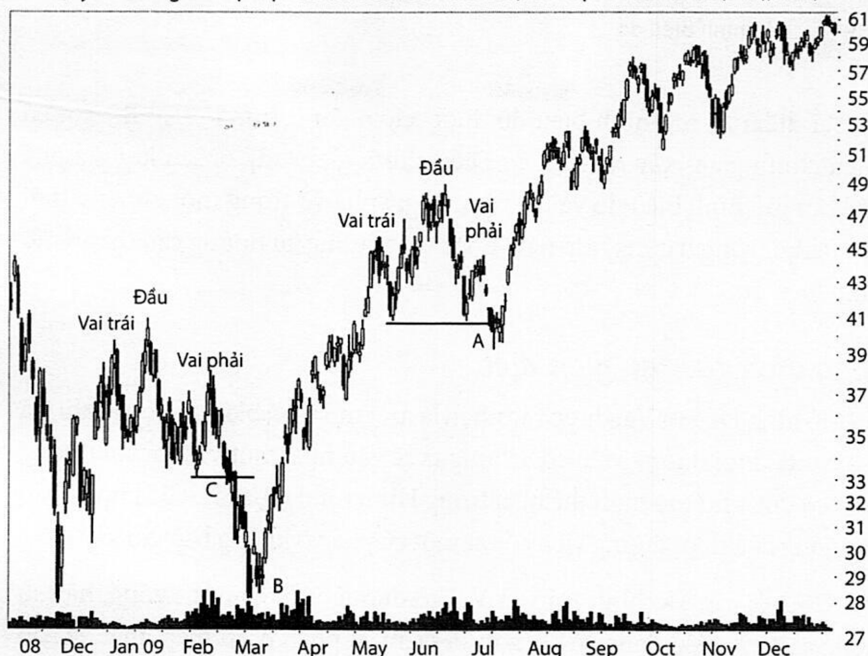
Điểm B đánh dấu sự kết thúc của thị trường gấu 2007 – 2009. Với một thị trường tăng giá mới đang manh nha diễn ra, Mô hình Đầu và Vai hình thành vào tháng Sáu đã không có nhiều cơ hội để giảm mạnh. Tuy nhiên, tại thời điểm đó, bạn nhận biết điều này bằng cách nào?

Tóm lược:

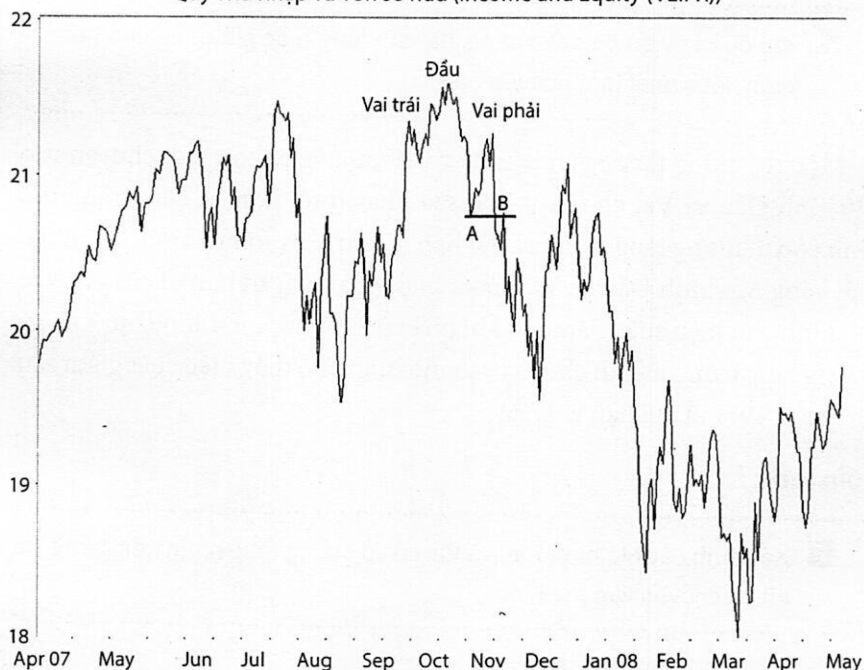
☑ Một cổ phiếu có thể sẽ không giảm xa nếu nhóm ngành hoặc thị trường có sự tăng vọt.

Hãy so sánh Mô hình Đầu và Vai với mô hình đã được xác nhận tại C. Tuy nhiên lần này, quỹ đã giảm xuống B.

Mô hình Đầu và Vai xuất hiện trong **Hình minh họa 6.3** đánh dấu đỉnh cao nhất của biểu đồ một quỹ tương hỗ trước khi bắt đầu thị trường gấu. Quỹ đạt mức cao nhất ở 21,62. Chưa đầy 16 tháng sau, quỹ đã chạm đáy ở mức 9,92, giảm 54%.



Hình minh họa 6.2 Hai Mô hình Đầu và Vai xuất hiện trong biểu đồ một quỹ hoán đổi danh mục.



Hình minh họa 6.3 Mô hình Đầu và Vai trong biểu đồ một quỹ tương hỗ đã đánh dấu mức đỉnh thiết lập trước khi thị trường gấu bắt đầu, chứng kiến giá cổ phiếu của quỹ giảm 54%.

Tại điểm A, mô hình biểu đồ được xác nhận là hợp lệ. Tại B, một cú Điều chỉnh giảm xảy ra. Một cú Điều chỉnh giảm xảy ra sau khi giá phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ và trở về mức giá phá vỡ trong một khoảng thời gian (như trong trường hợp này) hoặc một đường xu hướng cấu thành mô hình biểu đồ.

Giao dịch và Mẹo giao dịch

Mô hình Đầu và Vai được xác nhận là một mô hình biểu đồ hợp lệ khi giá đóng cửa dưới đường viền cổ. Chúng ta sẽ gặp một chút vấn đề với đường viền cổ dốc như mô hình thể hiện trong Hình minh họa 6.1. Giá không bao giờ đóng cửa dưới đường viền cổ, và một cú phá vỡ không bao giờ xảy ra.

Đối với các Mô hình Đầu và Vai có đường viền cổ dốc xuống, hãy sử dụng một tín hiệu đóng cửa bên dưới điểm A, phần nách thấp nhất để báo hiệu một cú phá vỡ và xác nhận mô hình là một Mô hình Đầu và Vai hợp lệ.

Tóm lược:

- ☑ Khi đường viền cổ dốc xuống, hãy sử dụng mức giá đóng cửa bên dưới nách phải làm tín hiệu bán.

Một xu hướng tăng ngắn hạn (kéo dài khoảng 3 tháng) di chuyển vào Mô hình Đầu và Vai cho hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn so với những mô hình có xu hướng tăng trung và dài hạn di chuyển vào mô hình. Tôi nhận thấy rằng Mô hình Đầu và Vai có xu hướng tăng ngắn hạn di chuyển vào mô hình cho hiệu suất giảm sau khi phá vỡ 20%; các mô hình chứa các xu hướng tăng trung hạn di chuyển vào mô hình cho thấy hiệu suất giảm sau phá vỡ là 19% và dài hạn là 17%.

Tóm lược:

- ☑ Xác định các Mô hình Đầu và Vai có xu hướng tăng ngắn hạn trước khi di chuyển vào mô hình.

Mẹo giao dịch bổ sung bao gồm:

- Các cú Điều chỉnh giảm xảy ra 54% thời gian.

- Hiện tượng Điều chỉnh giảm ảnh hưởng xấu tới hiệu suất của mô hình – giá giảm trung bình 16% sau phá vỡ với những mô hình có chứa Điều chỉnh giảm và giảm 21% đối với những mô hình không chứa Điều chỉnh giảm. Nếu bạn muốn bán khống một cổ phiếu với Mô hình Đầu và Vai, hãy tránh những cổ phiếu đang nằm gần các ngưỡng hỗ trợ phía dưới.
- Các mô hình có tỷ lệ chiều cao cao hơn trung bình 14,0% hoạt động tốt hơn so với các mô hình thấp (giảm 22% so với 17%). Tôi đo chiều cao từ đỉnh đến đáy trong mô hình biểu đồ.
- Đường viền cổ dốc lên 53% khoảng thời gian, nằm ngang 2% và dốc xuống 45% khoảng thời gian.

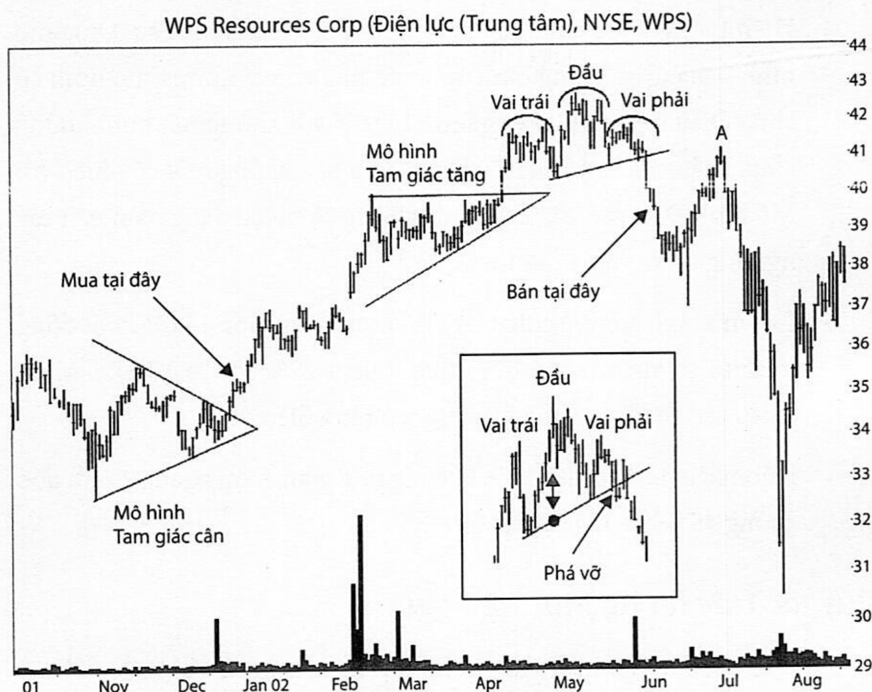
Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Đầu và Vai khác với các mô hình biểu đồ khác. Đo chiều cao từ đỉnh cao nhất tại đầu theo chiều dọc đến đường viền cổ như hình nhỏ trong **Hình minh họa 6.4**. Lấy mức giá phá vỡ, điểm mà giá đóng cửa dưới đường viền cổ trừ đi chiều cao vừa tính được. Kết quả chính là giá mục tiêu.

Ví dụ, giả sử mức giá cao nhất tại đầu là 12, giao điểm với đường viền cổ ngay bên dưới là 9 và điểm phá vỡ là 10 trong hình nhỏ. Chiều cao sẽ là 3 (12 – 9) và mục tiêu giá sẽ là 7 (10 – 3). Vì 7$ đại diện cho mức giảm 30% từ 10, đây là một sự sụt giảm không tưởng, vì vậy hãy xác định một mục tiêu giá gần hơn.

Tóm lược:

- ☑ Sử dụng chiều cao từ đầu đến đường viền cổ để giúp ước lượng mục tiêu mà giá sẽ giảm là bao xa.
- ☑ Hãy chuyển đổi chiều cao thành tỷ lệ phần trăm của giá cổ phiếu để xem mức giảm có hợp lý hay không.



Hình minh họa 6.4 Một cú phá vỡ đi lên từ Mô hình Tam giác cân báo hiệu một tín hiệu mua, và Mô hình Đầu và Vai cho một tín hiệu bán.

Trong các thử nghiệm của tôi, quy tắc ước lượng này chỉ hoạt động 55% thời gian. Điều này cho thấy nó chỉ tốt hơn một chút so với việc tung đồng xu, vì vậy hãy xác định các vùng hỗ trợ phía dưới nơi giá có thể tăng trở lại.

Nếu bạn sở hữu một cổ phiếu mà xuất hiện Mô hình Đầu và Vai, hãy ước lượng giá mục tiêu. Hãy xem xét liệu rằng sự suy giảm có đủ lớn để bạn phải bán nó ngay lập tức? Chỉ có bạn mới có thể trả lời được câu hỏi trên, nó tùy thuộc vào ngưỡng chịu đựng của bạn.

Hãy tưởng tượng đến viễn cảnh rằng cổ phiếu sẽ giảm nhiều hơn dự tính... hoặc ít hơn. Bảo toàn vốn là một khái niệm quan trọng mà các nhà giao dịch và các nhà đầu tư mới nên tìm hiểu.

Bài học điển hình

Giống như tất cả các mô hình biểu đồ giảm giá, Mô hình Đầu và Vai cho ra tín hiệu bán. Đây là một giao dịch mà tôi đã thấy các dấu hiệu và đã

thoát khỏi thị trường trước một sự suy giảm nghiêm trọng của thị trường. Đây là ghi chép từ nhật ký giao dịch của tôi:

> 20/12/2016. Mở vị thế tại mức giá 35.10, giá tăng từ mức 35.05 kể từ khi tôi mở vị thế. Đây là một giao dịch với xác nhận phá vỡ đi lên từ Mô hình Tam giác cân với điểm số theo cuốn sách của tôi là +1. Lợi suất nắm giữ dài hạn 6%, xu hướng giảm sẽ bị hạn chế bởi vùng hỗ trợ lớn tại phạm vi giá 32 – 34. Đối với xu hướng tăng là đỉnh cũ.

Tóm lược:

- ☑ Tôi chỉ ra nơi tôi đã mua cổ phiếu trong Hình minh họa 6.4. Tam giác cân là một trong những mô hình mà mọi nhà giao dịch nên làm quen. Giá di chuyển chéo bên trong mô hình từ bên này sang bên kia trước khi phá vỡ, với hai đường xu hướng hội tụ.

Điểm số theo cuốn sách mà tôi đề cập đến là một phương pháp để dự báo một mô hình biểu đồ sẽ cho hiệu suất như thế nào sau khi phá vỡ. Để biết thêm thông tin, bạn có thể tìm đọc cuốn sách *Trading Classic Chart Patterns* (Nxb John Wiley & Sons, 2002) của tôi.

Điểm trên mức 0 cho Mô hình Tam giác có nghĩa là mô hình biểu đồ này cho hiệu suất tăng tốt hơn trung bình. Cổ phiếu đã không đạt mục tiêu giá 44,55 với 1,43 đô-la thấp hơn khi bao gồm hai khoản thanh toán cổ tức.

Vị trí mà tôi đã mua vào trong Hình minh họa 6.4 là một Mô hình Lá cờ nhỏ và chặt. Vùng nút thắt của giá xảy ra ngay sau khi phá vỡ đã xác nhận một sự tiếp diễn của xu hướng tăng. Các nhà giao dịch theo bước sóng nên kết hợp các cú phá vỡ với các Mô hình Lá cờ hoặc cờ đuôi nheo chặt ở gần đó. Nó có thể sẽ dẫn đến một chuyển động giá mạnh và dốc ngay sau đó.

Bởi tôi muốn nhận cổ tức trong dài hạn, nên việc nắm giữ không phải là vấn đề. Mô hình Tam giác xuất hiện và may mắn thay, đó là một cú phá vỡ đi lên. Một cú phá vỡ đi xuống sẽ là một tín hiệu bán, bất kể tâm lý lúc đó của tôi là mua và nắm giữ. Sau đó, Mô hình Đầu và Vai xuất hiện, và tôi đã quan tâm mô hình này. Một lần nữa, đây là ghi chép từ nhật ký giao dịch của tôi:

6/5/2002. Tôi đã bán hết cổ phần của mình trong công ty, tại giá thị trường vào chiều nay. Các cổ phiếu đã giảm xuống dưới mức hỗ trợ số tròn tại mức giá 40, xác nhận Mô hình Đầu và Vai. Tôi nghĩ rằng lợi suất đã tăng chạm trần và cổ phiếu đã tăng rất lâu, đến lúc gặt hái lấy mức tăng 13%, tỷ lệ cổ tức 6% và rời khỏi thị trường với một khoản tiền mặt. Thị trường đã gặp khó trong giai đoạn gần đây và các cổ phiếu tiện ích cũng vậy. Tôi luôn có thể mua lại với giá thấp hơn. Tất nhiên, chúng ta có vùng hỗ trợ nằm ở khoảng 38 – 39 và thị trường có thể sẽ giảm đến vùng này. Giao dịch được khớp ở mức giá 39,52.

Bạn có thể thấy sự sụt giảm xảy ra ngay sau khi tôi bán. Với tư cách là một nhà giao dịch vào cuối ngày, tôi thường sẽ giao dịch trễ hơn một hoặc hai ngày. Các nhà giao dịch theo bước sóng sẽ bán sớm hơn, khi giá xuyên qua đường viền cổ. Giá đã điều chỉnh giảm trở lại mức giá phá vỡ (điểm A) trước khi giảm từ hơn 41 xuống chỉ trên 30, giảm 26% trong khoảng một tháng.

Giá đã tạm dừng ở mức 38 đến 39, đúng như dự báo, trước khi quay trở lại A. Khi giá giảm từ A, nó cũng tạm dừng ở mức (37 – 38) trước khi tiếp tục giảm. Về giao dịch này, tôi đã kiếm được 15% bao gồm cả cổ tức.

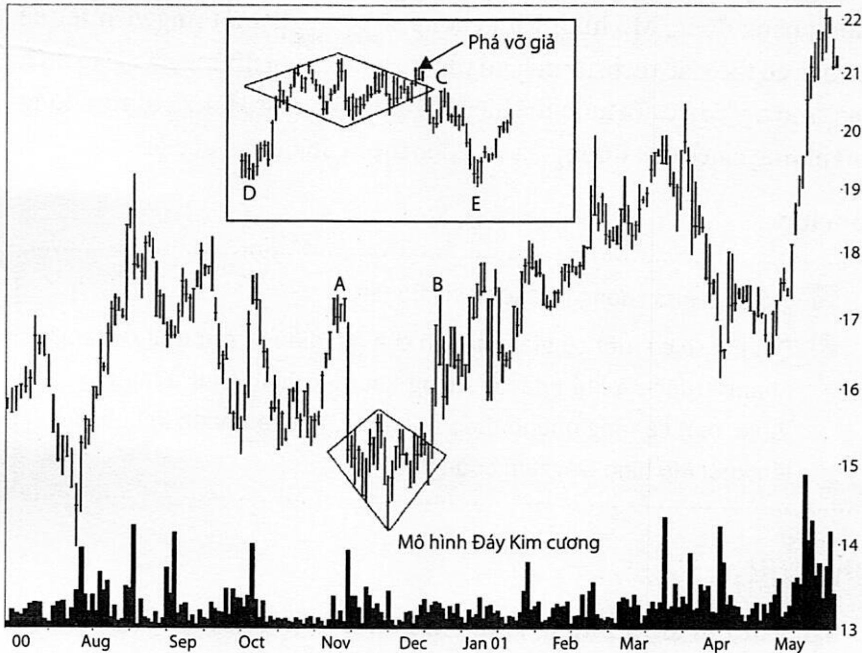
Mô hình Đỉnh và Đáy Kim cương

Mô hình Đáy Kim cương với các điểm phá vỡ xuống giống như cách mà Mô hình Đầu và Vai hoạt động. Nhưng chúng ta hãy thảo luận về Mô hình Đỉnh và Đáy Kim cương trong phần này.

Mô hình Kim cương rất khó tìm thấy trong một chuỗi lịch sử giá, một số mô hình biểu đồ khác cũng vậy. Điều làm cho Mô hình Kim cương đặc biệt khó thấy là do chúng tương đối hiếm. Sự kết hợp của một chuỗi giá mở rộng và theo sau đó là một sự thu hẹp lại làm cho chúng ít xuất hiện. Khi bạn kết nối các đỉnh và đáy với các đường xu hướng, hình dạng của chúng thường không giống như một viên kim cương. Nó đã bị lệch – sang bên này hay bên kia.

Hình minh họa 6.5 cho thấy hai Mô hình Kim cương. Đầu tháng Mười Một, giá giảm từ điểm A sau đó hợp nhất (consolidated) và tạo thành Mô hình Đáy Kim cương trước khi tăng lên B. Hãy lưu ý mức giá tại A và B

Florida Rock Industries, Inc. (Xi măng & cốt liệu, NYSE, FRK)



Hình minh họa 6.5 Mô hình Đáy Kim cương xuất hiện sau khi giá giảm nhanh. Một sự gia tăng nhanh chóng thường theo sau, đưa giá trở lại điểm xuất phát.

bằng nhau như thế nào. Một sự tăng/giảm nhanh của giá đôi khi theo sau là một sự giảm/tăng nhanh tương tự như thế.

Mô hình Đỉnh Kim cương trong hình nhỏ cho thấy tình huống tương tự nhưng đảo ngược, mặc dù các bước giá tăng và giảm mất nhiều thời gian hơn để hình thành. Giá bắt đầu tăng tại D và kết thúc tại E. Điểm C là một Điều chỉnh giảm, với việc giá cổ phiếu quay trở lại mức giá phá vỡ trong thời gian ngắn trước khi tiếp tục giảm. Hãy chú ý đến cú phá vỡ giả (false) trên đỉnh. Bởi vì giá quay đầu và phá vỡ xuống, mô hình biểu đồ trên là Mô hình Kim cương bị vỡ (busted diamond), báo hiệu một sự suy giảm của giá xuống các mức thấp hơn đang ở phía trước.

Nếu là một nhà giao dịch vào cuối ngày, tôi có thể sẽ bỏ lỡ một Đáy Kim cương khi vào vị thế mua một ngày sau cú phá vỡ – một ngày trước khi giá hình thành đỉnh cao nhất tại B (trừ khi tôi sử dụng lệnh chờ mua

phá ngưỡng). Nếu bạn là một nhà giao dịch theo bước sóng mang thiên hướng năng động, Mô hình Kim cương sẽ có thể là một ứng viên tốt để cho bạn có thể giao dịch, nhưng nó vẫn hoạt động với những nhà giao dịch theo "mô típ" khác, tôi luôn thể hiện rõ ràng điều này. Hãy sử dụng chúng như những chiếc đèn đường dẫn lối dọc theo con đường của giá.

Tóm lược:

- ☑ Mô hình kim cương rất hiếm và khó tìm.
- ☑ Đôi khi sẽ có một cú giảm nhanh của giá diễn ra sau một cú tăng nhanh trước đó khi phá vỡ xuống khỏi Mô hình Đỉnh Kim cương (hoặc một cú tăng nhanh theo sau một cú giảm nhanh khi phá vỡ lên khỏi Mô hình Đáy Kim cương).

Nhận diện

Bạn cần tìm kiếm những gì khi xác định một Mô hình Kim cương? Hãy bắt đầu với xu hướng giá. Đó là những gì chúng ta cần để phân biệt Mô hình Đỉnh Kim cương và Đáy Kim cương. Khi bắt đầu mô hình, giá mở rộng ra, hình thành các đỉnh cao hơn và đáy thấp hơn (Mô hình Đỉnh hoặc Đáy mở rộng). Sau đó, hành động giá đảo ngược, tạo thành các đỉnh thấp hơn và đáy cao hơn (một hình tam giác cân). Nếu bạn vẽ các đường xu hướng dọc theo các đỉnh và đáy, bạn sẽ nhận được một cái gì đó trông giống như trong Hình minh họa 6.5. Mô hình Kim cương có thể trông như bị lệch vì những mô hình hoàn hảo là rất hiếm.

Tóm lược:

- ☑ Hãy luôn xác định trước rằng Mô hình Kim cương của bạn sẽ trông như bị lệch.

Các hướng dẫn nhận diện cho Mô hình Kim cương bao gồm:

- Xác định một sự tăng giá hoặc giảm giá nhanh chóng. Việc giá di chuyển nhanh, thẳng, giúp xác định một Mô hình Kim cương dễ dàng hơn. Vâng, bạn sẽ thấy mô kim cương hình thành như một

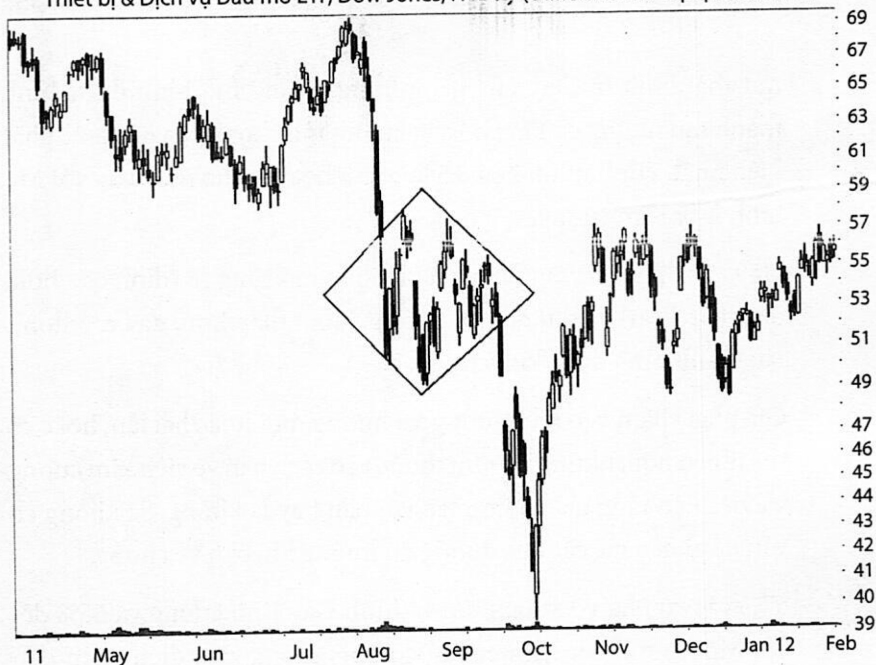
nút thắt bình thường của giá, nhưng những mô hình được hình thành sau những cú tăng hoặc giảm nhanh chóng của giá là dễ phát hiện nhất. Hình minh họa 6.5 là minh họa tốt cho điều này với Mô hình Đáy Kim cương.

- Hãy xác định các vùng mà giá ban đầu mở rộng ra (đỉnh cao hơn, đáy thấp hơn) và sau đó thu hẹp lại (đỉnh thấp hơn, đáy cao hơn), tạo thành hình dạng kim cương.
- Giá phải chạm vào mỗi đường xu hướng một hoặc hai lần, hoặc có thể nhiều hơn, nhưng nó phụ thuộc vào cách bạn vẽ viên kim cương và việc liệu rằng giá có hợp tác với bạn hay là không. Sẽ không có vấn đề gì nếu giá cắt qua đường xu hướng khi bạn vẽ chúng.
- 67% các cú phá vỡ xuống từ Mô hình Đáy Kim cương và 65% đối với Mô hình Đỉnh Kim cương có khối lượng giao dịch giảm dần trong viên kim cương.

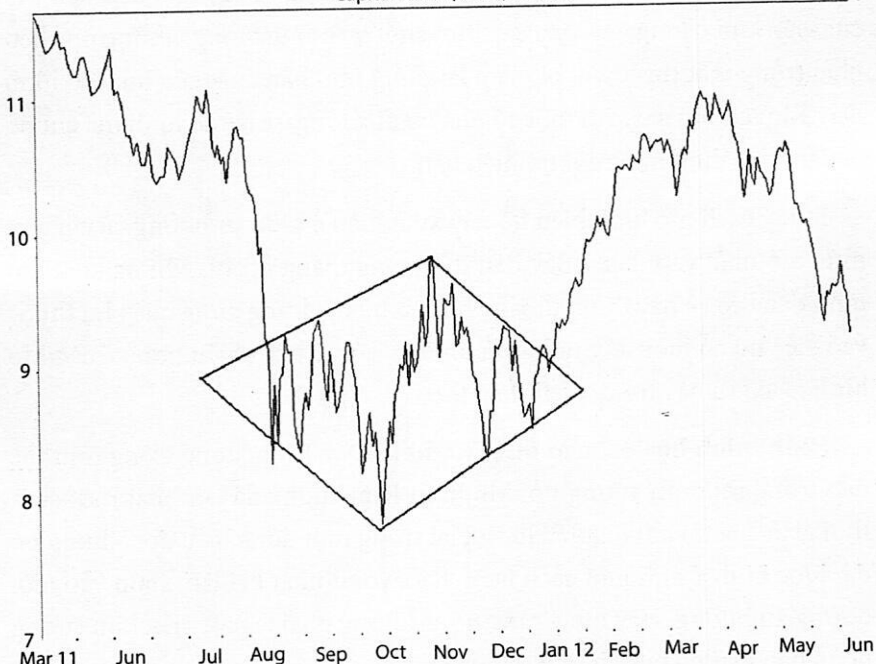
Hình 6.6 cho thấy Mô hình Đáy Kim cương trông như thế nào trên biểu đồ một quỹ ETF. Để phát hiện ra hình dạng mở rộng ở nửa bên trái của viên kim cương này, bạn cần một chút trí tưởng tượng, nhưng nửa bên phải trông thật tuyệt vời. Nó hẹp lại đúng như bản chất của nó. Mô hình Đáy Kim cương này, với một cú phá vỡ đi xuống, sẽ là mô hình mà chúng ta đang xác định như một tín hiệu bán.

Lưu ý cách mô hình biểu đồ này xuất hiện ở giữa xu hướng của giá, từ mức cao nhất vào tháng Bảy đến đáy trong tháng Mười. Những kiểu mô hình dạng cờ rủ này thỉnh thoảng sẽ xuất hiện, nhưng đừng quá phụ thuộc vào việc nó có luôn xảy ra hay là không. Tôi sẽ nói nhiều hơn về các Mô hình Lá cờ rủ này trong phần tiếp theo.

Hình minh họa 6.7 cho thấy Mô hình Đáy Kim cương trông như thế nào trong một quỹ tương hỗ. Mô hình Kim cương đã làm mất một chút thời gian của tôi khi tôi phải lục lọi lại trong một đống biểu đồ. Nhưng nó đã được hình thành một cách hoàn hảo, với ít nhất hai lần chạm vào mỗi đường xu hướng. Hãy lưu ý rằng nó sẽ không phải là một viên kim cương hoàn hảo nếu nó bị lệch sang một bên.



Hình minh họa 6.6 Mô hình Kim cương này xuất hiện trong biểu đồ một quỹ hoán đổi danh mục. Khi giá đóng cửa ngoại biên của mô hình, nó cung cấp một tín hiệu bán.



Hình minh họa 6.7 Mô hình Đáy Kim cương xuất hiện trong biểu đồ một quỹ tương hỗ.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Dưới đây là một số lời khuyên cho bạn khi giao dịch với Mô hình Kim cương. Đây là một trong những điều mà tôi muốn đề cập đến, và nó áp dụng cho tất cả các mô hình biểu đồ đóng vai trò là sự đảo ngược xu hướng giá hiện hành, đặc biệt là Mô hình Kim cương. Giá phải có một cái gì đó để đảo ngược. Nếu giá đi ngang trong một hoặc hai tháng, tăng 2 đô-la và Mô hình Đỉnh Kim cương xuất hiện báo hiệu một sự đảo ngược (có nghĩa là nó phải có một cú phá vỡ xuống, đảo ngược lại xu hướng tăng trước đó dẫn đến Mô hình Kim cương), chúng ta có thể kỳ vọng giá sẽ quay trở lại vùng nền cách giá hiện tại 2 đô-la. Đừng mong đợi một sự sụt giảm lớn hơn bởi vì chúng ta có quá ít không gian để đảo ngược. Một sự sụt giảm lớn hơn thỉnh thoảng xảy ra, nhưng chúng ta không nên kỳ vọng quá nhiều vào khả năng này.

Tóm lược:

- [x] Giá phải có một cái gì đó để đảo ngược.

Một ý tưởng mà tôi đã thử nghiệm liên quan đến vận tốc. Một chuyển động giá với vận tốc cao dẫn đến mô hình cho hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn so với các chuyển động giá có vận tốc chậm. Ví dụ, giá giảm 15% sau khi phá vỡ từ Mô hình Đáy Kim cương có vận tốc tiếp cận dưới trung vị là 11 cent mỗi ngày. Những chuyển động giá với vận tốc cao hơn dẫn tới Mô hình Kim cương giảm 24% sau khi phá vỡ. Dưới đây là hai mẹo giao dịch bổ sung:

1. Tránh các ngưỡng kháng cự phía trên hoặc hỗ trợ phía dưới. Mô hình Kim cương với các cú Điều chỉnh tăng (đối với phá vỡ lên) hoặc Điều chỉnh giảm (đối với phá vỡ xuống) ảnh hưởng tới hiệu suất sau khi phá vỡ. Ví dụ, Mô hình Đáy Kim cương với các cú phá vỡ đi lên và Điều chỉnh tăng cho thấy mức tăng trung bình 22%. Những mô hình không có Điều chỉnh tăng thì tăng 56%. Mô hình Đỉnh Kim cương với Điều chỉnh giảm cho thấy giá giảm trung bình 15% nhưng sẽ là 21% nếu không có những cú Điều chỉnh giảm xảy ra.

2. Chọn các mô hình cao để cho hiệu suất tốt nhất. Tính chiều cao từ đỉnh cao nhất đến đáy thấp nhất của mô hình và sau đó chia chiều cao cho giá phá vỡ. Đối với Mô hình Đáy Kim cương, những mô hình có tỷ lệ trên mức trung bình 12,5% là những mô hình cao. Đối với Mô hình Đỉnh Kim cương, tỷ lệ trung bình là 10,5%. Mô hình Đỉnh Kim cương cao với những cú phá vỡ xuống cho hiệu suất tốt hơn với cách đo lường này: mức giảm trung bình 22% cho các mô hình cao so với 15% cho các mô hình thấp, tương ứng.

Các Mô hình Lá cờ rủ. Khi Mô hình Kim cương hoạt động như một mô hình tiếp diễn, có nghĩa là giá phá vỡ khỏi viên kim cương theo cùng hướng với hướng mà nó di chuyển vào mô hình, thì có thể được gọi là Mô hình Lá cờ rủ. Điều đó có nghĩa mức tăng (giảm) trước khi đi vào mô hình phản chiếu mức tăng (giảm) sau khi phá vỡ về cả biên độ giá , thời gian và độ dốc. Hình minh họa 6.6 cho thấy ví dụ về điều này. Bước giá trước khi hình thành mô hình và bước giá sau khi phá vỡ khỏi mô hình, thời gian để hoàn thành các bước giá và độ dốc của xu hướng là tương tự nhau.

Tóm lược:

- ☑ Đôi khi, một mô hình biểu đồ xuất hiện giữa chừng trong một xu hướng giá.

Hãy xác định mức kháng cự phía trên hoặc hỗ trợ phía dưới nơi giá có thể bị chững lại trên đường tiếp cận giá mục tiêu. Bước giá sau phá vỡ có thể không dài bằng bước giá dẫn đến hình thành Mô hình Kim cương, vì vậy, hãy nhớ lấy điều đó. Lấy ví dụ, nghiên cứu của tôi về 182 Mô hình Đáy Kim cương cho thấy mức giảm trước khi hình thành mô hình là 25% và mức giảm trung bình sau phá vỡ là 21%.

Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá

Như Hình minh họa 6.5 cho thấy, giá sau khi phá vỡ có thể quay lại mức giá ban đầu trước khi hình thành mô hình, nhưng không phải lúc nào cũng vậy. Khi giá di chuyển nhanh, dốc gần như trên một đường thẳng trước khi hình thành mô hình, hãy kỳ vọng rằng giá sẽ quay trở lại điểm

xuất phát (giả sử Mô hình Kim cương hoạt động như một sự đảo chiều như trong hình).

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Kim cương không khác với các mô hình biểu đồ khác. Đo chiều cao (đỉnh cao nhất đến đáy thấp nhất) và cộng thêm vào giá phá vỡ lên hoặc lấy giá phá vỡ xuống trừ đi. Một cú phá vỡ xảy ra khi giá đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng của mô hình. Danh sách sau đây cho thấy tần suất hoạt động của quy tắc ước lượng đối với các cú phá vỡ đi xuống:

- Mô hình Đỉnh Kim cương: 60%.
- Mô hình Đáy Kim cương: 30%.

Bởi vì các con số trên đều cách xa dưới 100%, hãy thận trọng trong việc lựa chọn mục tiêu giá của bạn. Hãy xác định các ngưỡng hỗ trợ hoặc kháng cự gần đó và kỳ vọng giá sẽ đảo chiều ở đó. Nó có thể không, nhưng chúng ta nên chuẩn bị. Chúng ta cũng có thể sử dụng một nửa chiều cao của mô hình để có được mục tiêu giá gần hơn.

Tóm lược:

☑ Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Kim cương là sử dụng chiều cao của kim cương (từ đỉnh cao nhất đến đáy thấp nhất) rồi lấy mức giá phá vỡ cộng vào hoặc trừ đi theo hướng phá vỡ.

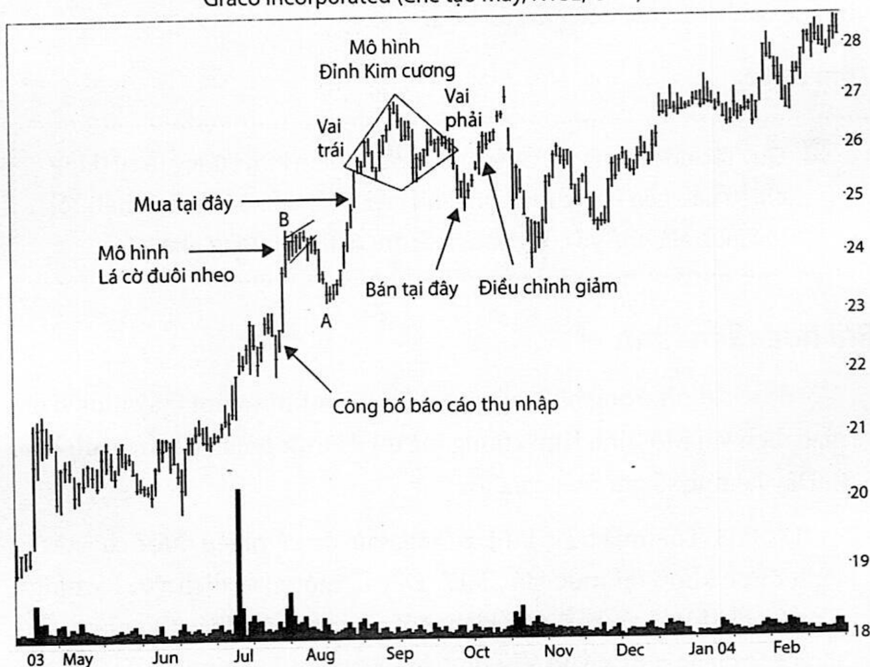
Bài học điển hình

Tôi đã xác định trong nhật ký giao dịch của mình và tìm thấy một ví dụ về giao dịch với Mô hình Kim cương mà tôi đã thực hiện (**Hình minh họa 6.8**). Đây là mục sổ ghi chép của tôi:

18/8/03. Tôi mua tại giá thị trường, sau khi cổ phiếu được chia tách, lệnh được khớp tại mức giá 25,17. Đây là một giao dịch với Earnings Flag (là mô hình xảy ra sau sự kiện một công ty thông báo thu nhập. Giá tăng đột biến, củng cố, và sau đó tiếp tục xu hướng tăng – ND) nhưng tôi đã trễ một vài ngày cho giao dịch này. Tôi kỳ vọng mục tiêu sẽ đạt ở mức 29.11 với dừng lỗ nằm quanh ngưỡng 24, nơi giá gặp hỗ trợ. Tôi sẽ

phải bán cổ phiếu nếu giá phá vỡ "mức đáy của cái bát" ở khoảng 23,33 hoặc hơn, nhưng tôi ước tính tạm thời mức giá để thoát khỏi vị thế là 24. Mục tiêu giá được ước lượng dựa trên mức tăng trung bình 19% của Mô hình Lá cờ thu nhập (Earning Flag) từ điểm cao nhất của mô hình.

Mặc dù cổ phiếu này chỉ tăng 10% kể từ ngày trước khi báo cáo thu nhập được công bố lên mức cao nhất của mô hình, bằng khoảng một nửa so với mức trung bình, nhưng tôi vẫn kỳ vọng giá sẽ tiếp tục tăng. Tuy nhiên, điều này khiến tôi lo lắng và không muốn giao dịch vì tôi cảm thấy sẽ có một cú Điều chỉnh tăng giống như hầu hết các mô hình Earning Flag. Với một nền kinh tế đang có những bước ngoặt và tiếp tục thiết lập những đỉnh mới hàng năm, thì đây là một giao dịch rủi ro mà tôi phải sẵn sàng chấp nhận. Tôi phải theo dõi nó, tuy nhiên, nếu nó bắt đầu trượt dốc, thì tôi sẽ xem xét bán ra.



Hình minh họa 6.8 Mô hình Đỉnh Kim cương này khiến tôi cảm thấy lo lắng cho giá cổ phiếu vì thông thường giá sẽ giảm trở lại điểm bắt đầu tại A.

Một sự chia tách cổ phiếu xảy ra với tỷ lệ chia tách 3:2 (chia tách cổ phiếu là việc một công ty cổ phần tách số cổ phiếu cũ theo tỷ lệ nhằm làm tăng số cổ phiếu đang lưu hành và giảm thị giá hiện tại – trong trường hợp này là 2 cổ phiếu sẽ được chia tách thành 3, và các cổ đông sẽ sở hữu nhiều cổ phần hơn nhưng giá trị không thay đổi – ND) kể từ khi tôi thực thi lệnh giao dịch, vì vậy tôi hiển thị giá sau khi chia tách. Đó cũng là lý do tại sao các mức giá có vẻ bất thường so với thực tế. Tôi minh họa báo cáo thu nhập tháng Bảy trong Hình minh họa 6.8. Giá đã tăng theo một đường thẳng và sau đó hình thành Mô hình Lá cờ đuôi nheo (mà tôi vẫn hay gọi là Earning Flag như là tên chung của nó). Tín hiệu mua được xác nhận khi giá đóng cửa trên mức cao nhất trong mô hình biểu đồ – điểm B trong trường hợp này.

Tôi có đề cập đến việc đã giao dịch trễ một vài ngày trong nhật ký giao dịch là vì tôi đã mua trễ hơn hai ngày so với thời điểm nên mua. Nếu làm tốt hơn, tôi có thể đặt một lệnh chờ mua cổ phiếu tại B, để khi giá đạt đến đó, lệnh giao dịch sẽ tự động được thực hiện.

Chúng ta lấy mức giá tại điểm B nhân với 19% để có mục tiêu là 29,11. Hỗ trợ cho xu hướng giảm ở mức 24 là một xác nhận tốt khi mà giá bị chững lại vào cuối tháng Mười. "Mức đáy của cái bát" mà tôi nói đến là vùng xoay tại điểm A.

Đây là ghi chép tiếp theo của tôi trong cuốn nhật ký giao dịch:

> 29/9/03. Thị trường đã sụt giảm trong gần một tuần liên tiếp và cổ phiếu này đã giảm đến điểm hòa vốn. Một Mô hình Đầu và Vai đã được xác nhận, cho thấy một tín hiệu bán. Tháng Chín đã gần hết, tháng tồi tệ nhất trong năm, theo lịch sử. Mặc dù tháng Mười không tốt hơn nhiều lắm. Hỗ trợ được thiết lập vào đầu tháng Bảy tại vùng 24 – 24,67 có thể sẽ ngăn chặn đà giảm. Tôi chỉ hi vọng một sự sụt giảm đến mức đó. Kỳ vọng của tôi là thị trường sẽ quay đầu ngày hôm nay và đẩy giá cổ phiếu lên – có thể là một cú Điều chỉnh giảm lên Mô hình Đầu và Vai.

> Khi Mô hình Đỉnh Kim cương xuất hiện, tôi nghi ngờ một sự phá vỡ đi xuống và lấy lại lợi nhuận có được trước khi hình thành mô hình, nhưng tôi đã quyết định đi tiếp với kỳ vọng về một xu hướng tăng tiếp tục. Rất tiếc. Các cổ phiếu tăng một xu vào lúc 10:00 sáng nay (EST).

Tôi dự báo giá sẽ tiếp tục giảm xuống 23,33 và tại mức giá đó cổ phiếu sẽ chững lại và di chuyển trong một phạm vi giá từ 23,33 đến 24,67. Nếu giá giảm xuống dưới 23,10, sau đó tôi sẽ bán.

Tôi biểu thị trên biểu đồ vai trái (LS) và vai phải (RS) cũng như là đỉnh đầu trong Mô hình Đầu và Vai là đỉnh cao nhất nằm giữa hai vai. Khi giá đóng cửa dưới đáy thấp nhất, giữa đầu và vai phải, đó là một tín hiệu bán. Tôi cũng đã dự báo đúng về một cú Điều chỉnh giảm lên Mô hình Đầu và Vai. Như tôi đã đề cập trong nhật ký giao dịch của mình, sự phá vỡ khỏi Mô hình Đỉnh Kim cương là một điểm báo giảm giá mà tôi đã chọn bỏ qua. Kỳ vọng sẽ không khiến cho một cổ phiếu tăng giá.

Ghi chép trong nhật ký giao dịch của tôi: "Tôi đã bán cổ phiếu bằng bất cứ giá nào. Tại sao phải chờ cho giá giảm và mất 1,000 đô-la? Bởi vì tôi biết giá cổ phiếu sắp giảm, nên tôi chọn bán ngay gần điểm hòa vốn và mua sau nếu tôi nhận thấy nó có giá tốt. Bán tại 25,13."

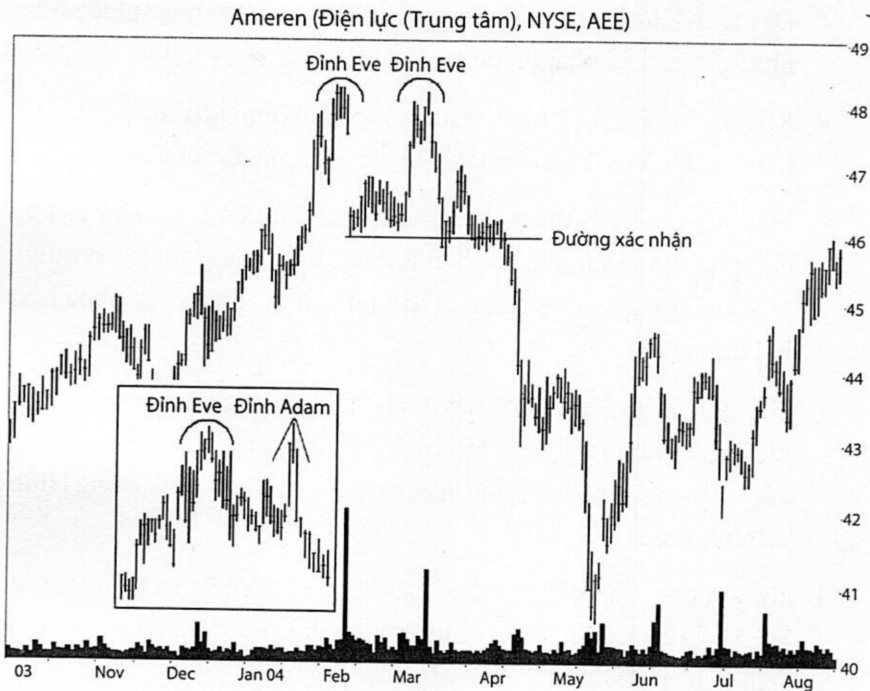
Tôi mất 45 đô-la cho cú trade đó. Điều này khá tuyệt vời (vì nó có thể đã tồi tệ hơn nhiều). Hãy tưởng tượng cổ phiếu giảm xuống 23 (giá gần điểm A) hoặc thấp hơn.

Mô hình Hai đỉnh

Có thể rất nhiều nhà đầu tư biết đến Mô hình Hai đỉnh, nhưng chỉ những người may mắn mới có thể chọn được chính xác nó ra khỏi đội hình. Những gì họ bỏ qua là giá phải xác nhận mô hình. Điều đó có nghĩa là giá phải đóng cửa bên dưới đáy nằm giữa hai đỉnh trước khi hai đỉnh bất kỳ nào trở thành Mô hình Hai đỉnh thực sự. Chúng ta sẽ đề cập thêm về điều đó sau này – trước tiên, hãy nói về nhận diện.

Nhận diện

Hình minh họa 6.9 cho thấy hai Mô hình Hai đỉnh, *Eve & Eve* và *Eve & Adam*. Mô hình hai đỉnh chia thành bốn tổ hợp đỉnh Adam & Eve, giống như Mô hình Hai đáy. Đỉnh Eve có hình dạng là rộng và tròn. Đỉnh Adam rất hẹp, thường chỉ gồm một thanh giá nhọn tăng kéo dài một ngày. Hình nhỏ cho thấy minh họa về đỉnh Adam, và bạn có thể thấy nó cao và hẹp như thế nào. Đỉnh Eve có hình dạng tròn và rộng hơn.



Hình minh họa 6.9 Một Mô hình Hai đỉnh Eve & Eve hoạt động như một sự đảo ngược của xu hướng giá tăng. Giá xác nhận mô hình là một Mô hình Hai đỉnh thực sự khi đóng cửa bên dưới đường xác nhận (Confirmation line).

Dưới đây là một số hướng dẫn nhận diện cho Mô hình Hai đỉnh:

- Có một xu hướng giá tăng dẫn tới mô hình. Hãy chắc chắn rằng giá có xu hướng để đảo ngược.
- Đỉnh Adam hẹp, thường bao gồm một hoặc hai thanh giá dài.
- Đỉnh Eve rộng và tròn hơn. Chúng có thể có các thanh nhọn, nhưng số lượng thanh là nhiều và ngắn hơn.



Đỉnh Eve & Adam (Eve & Adam peaks)

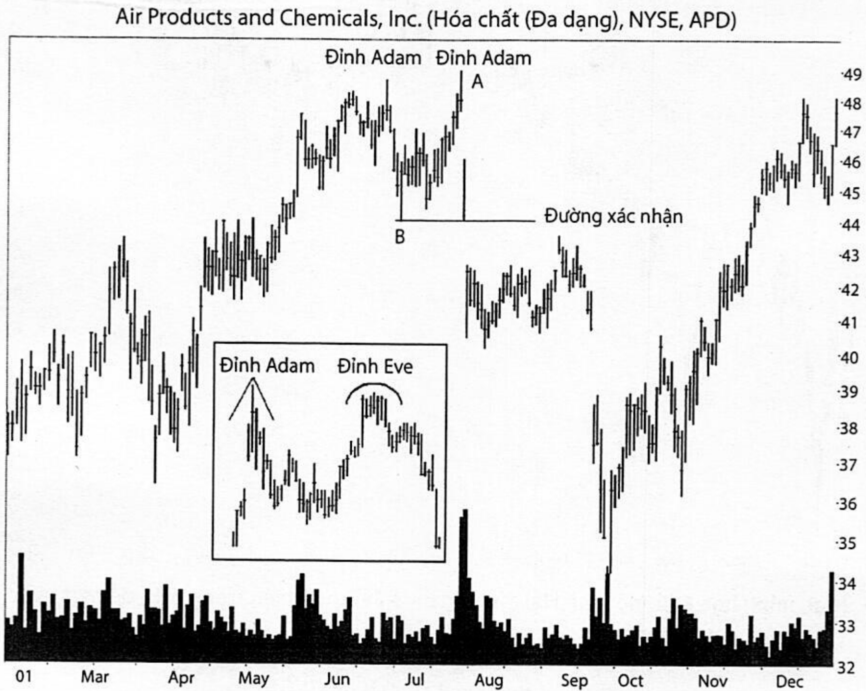
Đỉnh Eve có hình dạng rộng và tròn. Đỉnh Adam có hình dạng hẹp và thường chứa một thanh giá nhọn, (tăng nhanh và giảm sau đó). Đỉnh Eve cũng có những thanh giá nhọn, nhưng chúng có thể xuất hiện nhiều và ngắn hơn.

- Đáy nằm giữa hai đỉnh thường giảm 10% đến 20% hoặc nhiều hơn, nhưng cũng cần phải linh hoạt.
- Khoảng biến thiên (chênh lệch giá) của hai đỉnh là nhỏ, thường chỉ khoảng 3%. Hai đỉnh sẽ xuất hiện gần như cùng một mức giá.
- Hầu hết các đỉnh thường cách nhau từ hai đến sáu tuần, nhưng cho phép các biến thể, đặc biệt là ở các đỉnh đóng vai trò kết thúc một xu hướng. Hiệu suất giảm dần đối với các đỉnh cách nhau hơn hai tháng.
- Giá phải đóng cửa dưới đáy thấp nhất nằm giữa hai đỉnh; nếu không, nó không phải là Mô hình Hai đỉnh. Điều này được gọi là xác nhận và tôi biểu thị mức giá này bằng đường ngang trong Hình minh họa 6.9.
- Khối lượng giao dịch thường cao hơn ở đỉnh bên trái so với bên phải. Chỉ có Mô hình Hai đỉnh Eve & Adam có khối lượng cao hơn ở đỉnh bên phải.

Hình minh họa 6.10 cho thấy hai kết hợp khác của hai đỉnh Adam & Eve. Đỉnh Adam có giá tăng mạnh với thanh giá nhọn, chỉ trong một ngày, và đỉnh Eve thì tròn và rộng hơn.

Khi cố gắng xác định xem liệu rằng đây có phải là Mô hình Hai đỉnh Adam hay Eve hay không, hãy tự hỏi rằng hai đỉnh đó có giống nhau hay không. Nếu giống, thì bạn có một Mô hình Adam & Adam hoặc Eve & Eve. Nếu không, thì bạn sẽ có hai mô hình khác: Adam & Eve hoặc Eve & Adam. Đỉnh Adam bên trái của Mô hình Adam & Adam trong Hình minh họa 6.10, nếu bạn bỏ qua thanh giá nhọn diễn ra trong một ngày, quan sát rộng thêm vài tuần sang phía bên trái thì nó có thể được gọi là đỉnh Eve.

Đôi khi, chỉ cần nhìn vào vùng nền của đỉnh sẽ giúp chúng ta phân biệt giữa hai đỉnh Adam & Eve. Đỉnh Adam thường sẽ vẫn hẹp trên phần lớn chiều cao của nó. Trong khi đỉnh Eve trông rộng hơn khi bạn nhìn lướt qua nó từ trên xuống dưới vùng nền. Hình nhỏ trong hình minh họa cho thấy điều này. Nền của đỉnh Adam vẫn tương đối hẹp, nhưng Eve thì

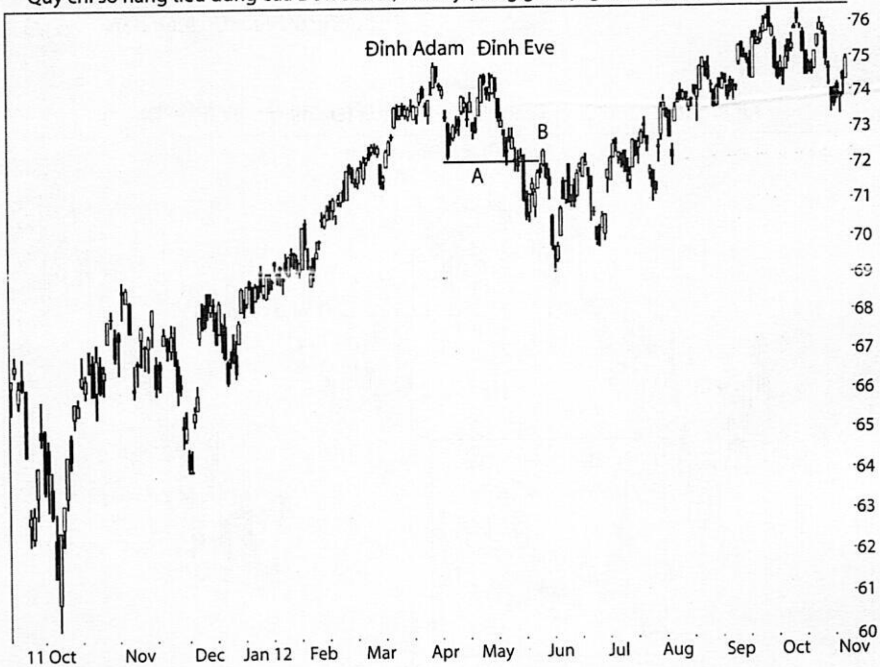


Hình minh họa 6.10 Biểu đồ trên thể hiện hai cách kết hợp khác của hai đỉnh Adam & Eve.

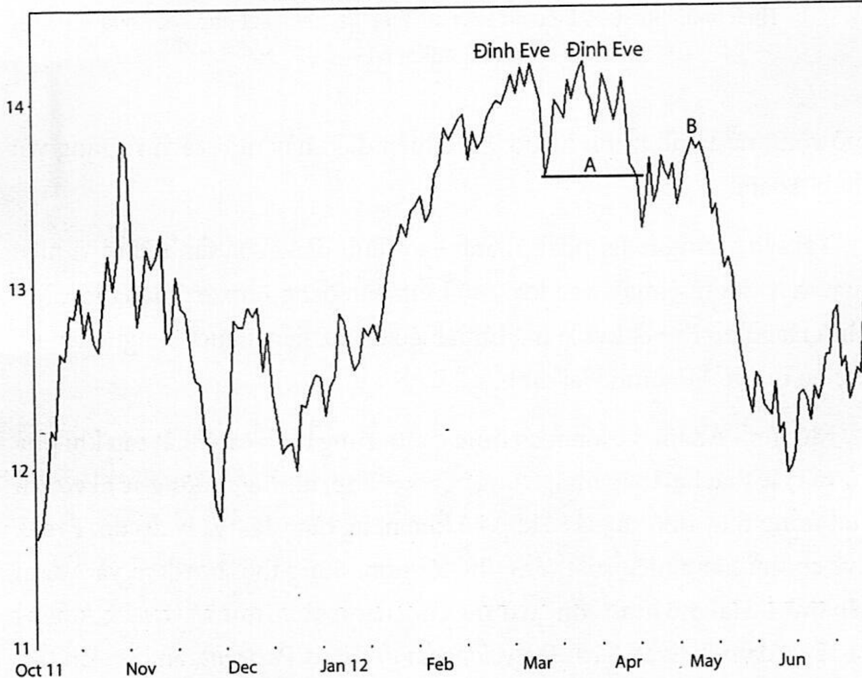
mở rộng ra. Hình minh họa 6.9 thể hiện điều này một cách rõ ràng với đỉnh Adam.

Tại sao chúng ta lại nhấn mạnh vào hình dạng của đỉnh? Bởi vì hiệu suất thay đổi tùy thuộc vào loại mô hình bạn đang xem xét giao dịch. Mô hình Hai đỉnh Eve & Eve là mô hình biểu đồ cổ điển, người ta nghĩ đến nó khi họ nói về Mô hình Hai đỉnh.

Mô hình Adam & Adam có mức giảm trung bình cao nhất sau khi phá vỡ và tỷ lệ thất bại thấp nhất trong bốn kết hợp, nhưng thường sẽ bị vỡ khi xu hướng thay đổi, và giá sẽ khó có khả năng quay lại. Vì lý do đó, Eve & Eve có thứ hạng hiệu suất tổng thể tốt hơn, đứng thứ 2. Adam và Adam xếp thứ 4. Hai mô hình còn lại đứng cuối danh sách: thứ 13 (Eve & Adam) và 15 (Adam & Eve). Sách *Encyclopedia of Chart Patterns*, ấn bản lần thứ hai, đề cập toàn bộ số liệu thống kê về hiệu suất trên các mô hình biểu đồ.



Hình minh họa 6.11 Mô hình Hai đỉnh Adam & Eve xuất hiện trong biểu đồ một quỹ hoán đổi danh mục.



Hình minh họa 6.12 Một Mô hình Hai đỉnh Eve & Eve xác nhận khi thị giá của quỹ tương hỗ giảm xuống dưới mức A.

Hình minh họa 6.11 cho thấy Mô hình Hai đỉnh Adam & Eve trông như thế nào trên biểu đồ một quỹ ETF. Đỉnh Adam hẹp trong khi đỉnh Eve tròn và rộng hơn. Mô hình được xác nhận là hợp lệ khi giá đóng cửa bên dưới đáy thấp nhất nằm giữa hai đỉnh, nằm ở bên phải của A. Tại B, chứng chỉ quỹ quay trở lại mức giá phá vỡ trước khi tiếp tục xu hướng giảm.

Hình minh họa 6.12 thể hiện Mô hình Hai đỉnh Eve & Eve trên biểu đồ của một quỹ tương hỗ. Hai đỉnh tròn trông rất rõ ràng. Mô hình Hai đỉnh được xác nhận khi chỉ số quỹ giảm xuống dưới đường ngang tại A. Đường đó đánh dấu mức giá đáy thấp nhất nằm giữa hai đỉnh. Một cú Điều chỉnh giảm đưa giá lên đến điểm B trước khi tiếp tục giảm mạnh.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Một thống kê nhanh về Mô hình Hai đỉnh. Tôi đã nghiên cứu và nhận thấy rằng nếu bạn bán cổ phần của mình trước khi một Mô hình Hai đỉnh được xác nhận, bạn sẽ phạm sai lầm 65% thời gian. Chúng ta có thể nhận thấy giá thường xuyên tiếp tục xu hướng tăng trước khi hai đỉnh được xác nhận là một Mô hình Hai đỉnh thực sự. Đối với những nhà giao dịch mới, hãy chờ xác nhận trước khi tham gia một vị thế bán, trừ khi bạn có lý do thuyết phục để bán ngay lập tức.

Tóm lược:

- ☑ Hãy chờ tín hiệu xác nhận trước khi bán.

Đối với các mô hình cao, hãy tính toán sự suy giảm từ mức giá hiện tại đến giá xác nhận. Nếu sự suy giảm tiềm năng là lớn, sau đó hãy xem xét bán ngay lập tức, đặc biệt nếu thị trường chung hoặc cổ phiếu trong ngành đang đi xuống. Nếu cổ phiếu giảm xuống đến mức giá tại đường xác nhận, bạn có thể chốt một phần lợi nhuận. Xác định các vùng hỗ trợ nằm giữa vùng giá mà cổ phiếu đang giao dịch và giá tại đường xác nhận. Giá có thể đảo chiều ở những vùng hỗ trợ đó.

Tóm lược:

- ☑ Nếu khoảng cách từ mức giá hiện tại xuống mức giá tại đường xác nhận là lớn, hãy xem xét bán ngay lập tức, nhưng cần phải xác định rằng giá có thể đảo chiều trước khi Mô hình Hai đỉnh được xác nhận.

Hiệu suất giảm tồi nhất (thấp nhất), sau khi phá vỡ, đến từ Mô hình Hai đỉnh Eve & Adam. Giá giảm trung bình 15% so với mức giá xác nhận (hiệu suất tốt nhất là từ Mô hình Adam & Adam với mức giảm 18%, và tương tự với các kết hợp khác). Bạn có thể chịu đựng được sự mất mát với cường độ giảm như thế? Nếu không, hãy bán cổ phiếu của mình một khi Mô hình Hai đỉnh được xác nhận. Vì đây là nghiên cứu được thực hiện trung bình trên 372 Mô hình Hai đỉnh trong điều kiện giao dịch hoàn hảo và trong một thị trường tăng, nên kết quả của bạn sẽ có sai số. Một lần nữa, hãy tìm các vùng hỗ trợ nơi giá có thể đảo chiều và hãy xác định rằng bạn luôn có thể bán ngay lập tức và mua lại sau đó với giá thấp hơn.

Nếu một Mô hình Hai đỉnh xuất hiện sau một xu hướng giảm dài hạn, tín hiệu xác nhận mô hình có thể mang ý nghĩa là sự kết thúc của xu hướng đã đến gần (có thể đã cách đáy 10% đến 20% và khoảng ít hơn 1 tháng). Tuy nhiên, đừng sử dụng nó như một lý do để không bán xuống. Chỉ cần lưu ý rằng xu hướng có thể đảo ngược sớm.

Tóm lược:

- ☑ Mô hình Hai đỉnh xuất hiện sau một xu hướng giảm dài hạn (hơn sáu tháng) có thể mang ý nghĩa là sự kết thúc xu hướng đã gần kề.

Hãy chuyển sang các khung thời gian cao hơn so với các khung thời gian bạn vẫn thường giao dịch. Đối với tôi, điều đó có nghĩa là chuyển sang khung thời gian tuần. Nếu bạn thấy một Mô hình Hai đỉnh giống như hai cây gỗ đỏ trên một mặt phẳng, hãy kỳ vọng giá sẽ trở về mặt đất. Về mặt kỹ thuật, giá thường sẽ quay trở lại vùng nền phẳng mà nó bắt đầu chu kỳ tăng trước đó, đặc biệt nếu cú tăng trước khi Mô hình Hai đỉnh được xác nhận là một cú tăng dốc.

Tóm lược:

- ☑ Hãy kỳ vọng một cổ phiếu sẽ quay trở lại mức giá ban đầu – điểm bắt đầu xu hướng.

Sau đây là các mẹo bổ sung được lấy từ các bảng tính của tôi về Mô hình Hai đỉnh Eve & Eve, mô hình xuất hiện nhiều nhất trong bốn kết hợp. Phần lớn những gì bạn học ở đây cũng có thể áp dụng cho các kết hợp khác.

Tóm lược:

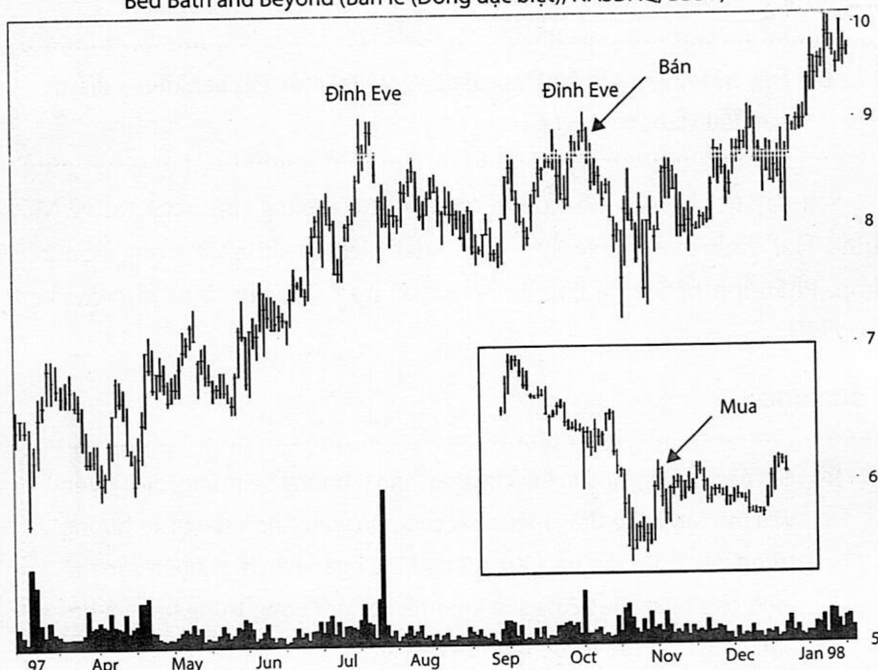
- ☑ Giá nằm trong một xu hướng ngắn hạn (khoảng ba tháng) di chuyển vào mô hình cho thấy hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn so với xu hướng trung hạn hoặc dài hạn. Xu hướng tăng ngắn hạn di chuyển vào mô hình cho hiệu suất 20% sau khi phá vỡ; xu hướng trung hạn và dài hạn hiệu suất tức trung bình 14%.
- ☑ Tránh giao dịch với các mô hình đang nằm gần các ngưỡng hỗ trợ phía dưới vì nó có thể dẫn đến các cú Điều chỉnh giảm. Mô hình Hai đỉnh Eve & Eve với những cú Điều chỉnh giảm cho hiệu suất sau phá vỡ bị ảnh hưởng, chỉ giảm 15% cho những mô hình có Điều chỉnh giảm, so với 18% cho những mô hình không có.

Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá

Vì quy tắc ước lượng mục tiêu giá đối với Mô hình Hai đỉnh cho hiệu suất kém, tôi đã thay đổi và sử dụng một nửa chiều cao được trừ vào mức giá phá vỡ. Đối với Mô hình Hai đỉnh Eve & Eve, giá đạt mục tiêu theo ước lượng 74% khoảng thời gian.

Tóm lược:

- ☑ Tính chiều cao của Mô hình Hai đỉnh từ đỉnh cao nhất đến đáy thấp nhất giữa hai đỉnh rồi chia cho hai. Trừ chiều cao đó từ mức giá ở đáy thấp nhất để có mục tiêu giá.



Hình minh họa 6.13 Tôi đã mua sau một xu hướng giảm ngắn hạn và ngay sau khi giá đảo chiều.

Ví dụ, Mô hình Hai đỉnh Eve & Eve được hiển thị trong **Hình minh họa 6.13** có đỉnh phải cao hơn nằm ở mức giá 9.06. Đáy nằm giữa hai đỉnh là 7.63. Lấy một nửa số chênh lệch để có được chiều cao (0,72). Lấy giá phá vỡ (7.63) trừ đi kết quả để có mục tiêu giá là 6,91. Giá cổ phiếu không đạt được mục tiêu (mặc dù mục tiêu khá gần) khi ngừng giảm ở mức 7,20.

Bài học điển hình

Hãy tham khảo hình minh họa 6.13 cho trường hợp điển hình này. Tôi sử dụng mô hình biểu đồ hai đỉnh trong giao dịch của mình dưới dạng tín hiệu bán làm cơ sở cho các vị thế mua (Long). Khi Mô hình Hai đỉnh được xác nhận, tôi biết rằng giá sẽ giảm, nhưng nó giảm bao xa phụ thuộc vào các ngưỡng hỗ trợ phía dưới và các yếu tố khác.

Tóm lược:

- [x] Tôi sử dụng Mô hình Hai đỉnh và tín hiệu bán làm cơ sở cho việc nắm giữ các vị thế khi nhóm ngành và thị trường chung đều suy yếu.

Nếu thị trường chung và nhóm ngành đều yếu, tôi sẽ bán ngay lập tức. Hiếm khi tôi giữ cổ phiếu trong khi biết rằng sẽ có thêm tổn thất. Dưới đây, thêm một ví dụ từ nhật ký giao dịch của tôi về cách tôi sử dụng Mô hình Hai đỉnh:

> 22/7/96. Hôm nay tôi đã mua cổ phiếu ở mức giá 5,81, tại giá thị trường. Vào hôm qua, tôi đã xem xét lại các giao dịch sử dụng kênh xu hướng của mình và nhận thấy rằng chỉ báo MACD đã cảnh báo tôi không nên mua cổ phiếu Varco ngay từ lần đầu tiên và nên chờ Health Management Systems. Chỉ báo này cho tín hiệu đồng bộ với các chỉ báo Khối lượng cân bằng (OBV) và Bollinger Bands. Vì vậy, tôi đã so sánh tín hiệu của nó với Bed Bath và nó chỉ ra rằng tôi nên mua. Các chỉ báo OBV & dải Bollinger cũng nói với tôi rằng tín hiệu mua này là khá tốt. Giá vừa bật khỏi đáy kênh xu hướng ba ngày trước sau khi chững lại ở đó một thời gian.
>
> Mặc dù đã chậm trễ trong việc mua cổ phiếu, nhưng tôi tin rằng nó sẽ tiếp tục tăng. Tôi đã không mua sớm hơn vì điều kiện thị trường chung lúc đó khá tệ (xu hướng giảm chung) với niềm tin rằng cổ phiếu sẽ tiếp tục giảm lúc đó. Khi nó đảo chiều, tôi đã mua vào. Với tốc độ tăng trưởng 30% hàng năm tại các cửa hàng mới và các yếu tố cơ bản khác, cổ phiếu này có thể được xem xét như là một nhân tố tốt cho việc nắm giữ dài hạn. Nếu các cửa hàng bán lẻ vẫn có thể tiếp tục gia tăng với dòng tiền đến từ việc phát hành cổ phiếu (Internally Generated Cash Flow), thì đây sẽ là một cổ phiếu tốt để sở hữu. Tuy nhiên, nếu tăng trưởng diễn ra quá nhanh so với giá trị nội tại doanh nghiệp, thì cổ phiếu sẽ bị ảnh hưởng.

Hơn một thập kỷ trước, tôi rất thích sử dụng các kênh xu hướng và cũng đã nghiên cứu nhiều về chúng. Bây giờ, tôi hiếm khi nhìn vào chúng. Phong cách giao dịch của bạn sẽ phát triển theo thời gian và bạn sẽ nhận

thấy rằng bạn bỏ đi một cơ số các chỉ báo và phương pháp giao dịch giống như bạn cho tiền lẻ vào cái thùng của nhóm Cứu Thế Quân vậy (là một hệ phái Tin Lành thuộc cộng đồng Kháng Cách, cũng là một tổ chức xã hội với các hoạt động từ thiện được tổ chức giống mô hình quân đội. Họ thường đặt một cái thùng để nhận quyên góp từ người đi đường. – ND)

OBV, MACD và dải Bollinger Bands là những ví dụ điển hình. Tôi không sử dụng chúng nữa vì tôi thấy rằng chúng không tăng giá trị cho giao dịch của mình. Các chỉ số này nằm ngoài phạm vi của cuốn sách, nhưng tôi đã lần lại các giao dịch trước đây để kiểm tra xem những gì đã hoạt động và áp dụng các bài học đó cho giao dịch này. Đó là điều quan trọng. Nếu bạn không thể học được từ những sai lầm của mình, bạn không thể nhận ra chúng khi bạn lặp lại chúng một lần nữa. Giỡn thôi.

Kênh xu hướng tôi đề cập đến trong phần mở vị thế là một kênh gồm hai đường song song, mỗi đường lệch hai tiêu chuẩn so với đường trung tâm được xác định bằng cách sử dụng *hồi quy tuyến tính* về giá. Vấn đề với các kênh xu hướng là định vị điểm bắt đầu và điểm kết thúc thích hợp để bắt đầu sử dụng hồi quy tuyến tính. Bằng cách chọn các điểm khác nhau, bạn có thể làm cho kênh trông khác nhau rất nhiều (cả về độ dốc và chiều rộng của kênh).

Khi giá chạm hoặc gần chạm vào đường kênh dưới, điều đó có nghĩa là cổ phiếu đang ở trạng thái quá bán, do đó, nó báo hiệu một tín hiệu mua. Tôi đã mua ngay sau khi giá bật khỏi đường xu hướng phía dưới của kênh giá tăng.

Tôi cũng đề cập đến việc xem xét thị trường chung. Tôi cho rằng một thị trường yếu là lý do chính để các giao dịch không thành công. Hãy luôn kiểm tra xu hướng của thị trường chung và các nhóm ngành trước khi thực hiện một giao dịch và học cách dự báo hướng đi trong tương lai của chúng (hay nói cách khác là đoán).



Hồi quy tuyến tính (Linear regression)

Một phương pháp toán học định hướng một đường thẳng vào một chuỗi số học; độ dốc của đường kết quả thể hiện xu hướng.

Tôi hiển thị điểm mua (ngày 22/7/1996) trong hình nhỏ bên trong Hình minh họa 6.13 trên biểu đồ với khung thời gian ngày. Nhưng trên khung thời gian tuần, điểm mua nằm ở cuối giai đoạn điều chỉnh của mô hình biểu đồ MMU, cho thấy tiềm năng tăng cao hơn nữa. Tôi đã mua thêm cổ phiếu tại mức giá 6.22 vào ngày 31/10/ 1996.

Tôi giữ cổ phiếu đó trong hơn một năm. Trong thời gian đó, nó di chuyển lên ngay sau khi tôi mua, sau đó lướt lên như một chiếc tàu cao tốc và đi ngang. Đầu năm 1997, cổ phiếu bắt đầu di chuyển, nhưng tôi đã không lo lắng cho đến khi nhìn thấy một đỉnh đôi. Đây là ghi chép từ nhật ký giao dịch của tôi:

Chủ nhật, 10/4/97. Tôi đã đặt một lệnh chờ để bán một nửa số cổ phần của mình tại giá mở cửa của thị trường vào ngày mai. Tại sao? Một Mô hình Hai đỉnh vừa chớm nở. Tôi biết rằng bạn nên chờ xác nhận, nhưng mức giảm xuống còn 6,63 so với 9.06 hiện tại là quá xa để chờ đợi (giảm 16%). Nếu cổ phiếu tiếp tục tăng (về cơ bản, triển vọng rất sáng sủa), thì tôi vẫn còn nắm giữ một nửa vị thế của mình. Nếu nó giảm xuống vùng cơ sở của mô hình, ở mức 7.63 hoặc tiếp tục giảm thêm 18% nữa (trung bình cho một sự đảo chiều trên Mô hình Hai đỉnh), thì tôi sẽ có cơ hội mua thêm.

Hình minh họa 6.13 cho thấy vị trí mà tôi đã bán cổ phiếu (khớp lệnh ở 8,88), một ngày sau khi giá đạt mức cao nhất tại đỉnh Eve. Đối với một giao dịch swing, đó là một tín hiệu khá chuẩn, nhưng đây là một sự nắm giữ dài hạn. Cổ phiếu đã giảm như tôi dự đoán và thậm chí đã xác nhận Mô hình Hai đỉnh (điều mà tôi cho là may mắn vì tỷ lệ xảy ra là khá thấp, một phần ba), nhưng giá đã sớm phục hồi và tăng lên mức cao mới – gấp đôi.

Tôi đã lãi 52% trên giao dịch với Mô hình Hai đỉnh. Đối với các cổ phiếu đã nắm giữ, tôi đã bán chúng ở mức giá 15.84 vào ngày 1/2/1999, với mức lợi nhuận 153%. Bằng cách bán trước khi Mô hình Hai đỉnh được xác nhận, tôi đã tiết kiệm tiền trong thời gian ngắn, nhưng lại hy sinh nó trong dài hạn.

Năm 2003, cổ phiếu đạt mức cao nhất ở mức giá 45, gần gấp tám lần so với giá mua ở mức giá 5,81. Trên đường di chuyển, giá cổ phiếu đã có hai

lần giảm ngoạn mục 45% khiến cho những cái ổ gà trông giống như những lỗ sâu răng bằng cách sử dụng biện pháp so sánh, cú giảm đầu tiên diễn ra chỉ ba tháng sau khi tôi bán.

Mô hình Tam giác cân và Tam giác tăng:

Tôi đã kiểm tra lại bảng tính ghi chép các giao dịch của mình và nhận thấy rằng tôi có tỷ lệ thắng cao nhất khi mua cổ phiếu sử dụng Mô hình Tam giác cân, sau đó là đến Mô hình Tam giác giảm. Nhưng tôi đã bị "đá đít" khi giao dịch với Mô hình Tam giác tăng. Điểm may của bạn có thể khác, và tôi chắc chắn rằng kết quả sẽ thay đổi theo thời gian. Tuy nhiên, hiện tại, tôi hạn chế giao dịch với phần lớn Mô hình Tam giác tăng dần, và tôi cũng khuyến nghị bạn nên tránh xa nó ra một chút. Chúng sẽ cắn bạn. Thành thực mà nói là thế. Hãy nghĩ đến bệnh dại.

Nhận diện

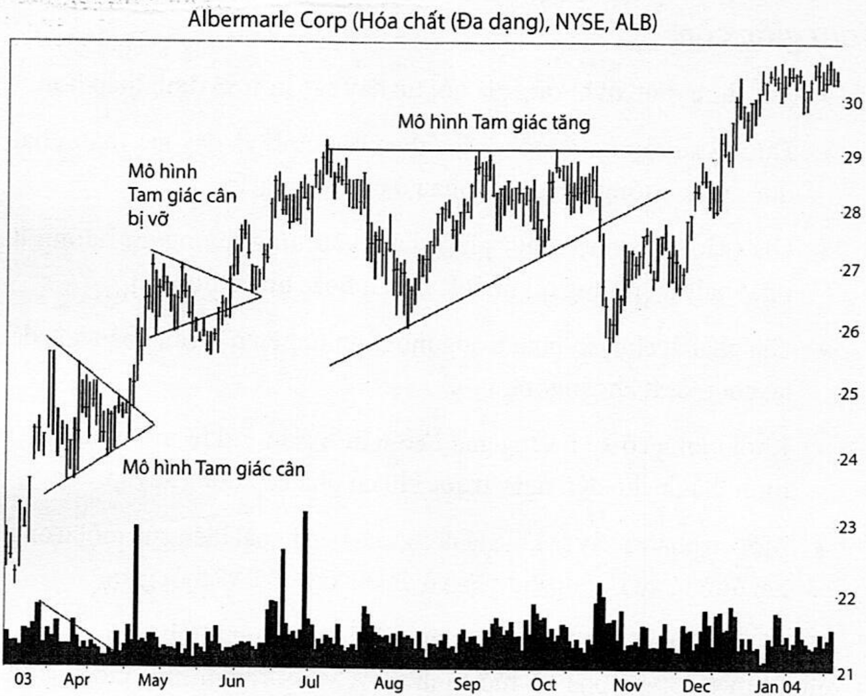
Hình minh họa 6.14 cho thấy hai Mô hình Tam giác cân và một Mô hình Tam giác tăng. Tam giác cân có hai đường xu hướng hội tụ đóng khung hành động giá. Hướng phá vỡ không được xác định cho đến khi nó xảy ra. Tam giác tăng có đỉnh phẳng và giá tăng dọc theo đường xu hướng phía dưới. Một cú phá vỡ lên thường xảy ra, nhưng nó có thể đi xuống như hình minh họa. Vì hướng phá vỡ là không xác định, điều quan trọng là bạn phải chờ đợi một cú phá vỡ.

Chìa khóa để xác định các mô hình biểu đồ này là xác định các đường xu hướng thẳng dọc theo các đỉnh hoặc đáy. Đó là những đường kẻ mà não bộ của bạn muốn xây dựng chúng trên biểu đồ giá. Sau đó hãy xác định các đường chéo và đường cong.

Mô hình tam giác giống như những đám mây bao quanh Ngũ Đại Hồ (Một hồ nước nằm giữa biên giới Canada và Mỹ): chúng xuất hiện thường xuyên, và sau đây là những gì chúng ta cần.

Tam giác tăng

- Xác định các đỉnh nằm ở cùng một mức giá (đỉnh ngang).



Hình minh họa 6.14 Hai Mô hình Tam giác cân dẫn đến một Mô hình Tam giác tăng lớn.

- Xác định xu hướng giá với các *đáy* cao hơn. Giá cần tiếp xúc với đường xu hướng tăng được vẽ dọc theo các đáy đó.
- Giá phải chạm vào mỗi đường xu hướng ít nhất hai lần, tốt nhất là ba lần (hoặc nhiều hơn).
- Giá phải di chuyển qua lại bên trong mô hình biểu đồ từ bên này sang bên kia, chỉ để lại một khoảng trống nhỏ trong mô hình.
- Hai đường xu hướng hội tụ tại đỉnh tam giác.
- Khối lượng giao dịch phải có xu hướng giảm 78% thời gian từ khi mô hình bắt đầu cho đến trước ngày phá vỡ.
- Một cú phá vỡ xảy ra khi giá đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng. Một cú phá vỡ đi lên xảy ra 64% khoảng thời gian.

Tam giác cân

- Xác định một xu hướng giá hội tụ: đáy cao hơn và đỉnh thấp hơn.
- Đường xu hướng được vẽ dọc theo các đỉnh và đáy tạo thành hai đường xu hướng hội tụ cắt nhau ở đỉnh tam giác.
- Giá (các đỉnh hoặc đáy) phải chạm vào từng đường xu hướng ít nhất hai lần, nhưng tốt nhất là ba lần hoặc nhiều hơn.
- Giá phải di chuyển phía trong mô hình từ bên này sang bên kia, để lại chỉ một ít khoảng trắng.
- Khối lượng có xu hướng giảm 86% thời gian từ khi mô hình được hình thành cho đến ngày trước khi cú phá vỡ xuống xảy ra.
- Một cú phá vỡ xảy ra khi giá đóng cửa bên ngoài biên của một trong hai đường xu hướng. Sự phá vỡ đi lên xảy ra 57% thời gian.

Hai ví dụ nữa về các Tam giác cân xuất hiện trong Hình 6.15 và 6.16. Trong **hình 6.15**, giá phá vỡ mô hình tại A và sụt giảm như một người bị đẩy ra khỏi tòa nhà chọc trời. Trong **Hình 6.16**, quỹ tương hỗ phá vỡ xuống tại A, nhưng sau đó kéo về B. Xu hướng tăng chính đã được duy trì và quỹ tương hỗ tăng cao hơn bất chấp sự phá vỡ đi xuống.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Khi Mô hình Tam giác cân được hình thành tại thời điểm bắt đầu xu hướng tăng, hãy kỳ vọng một bước di chuyển lớn của giá. Bạn có thể thấy điều này trên khung thời gian tuần. Mô hình tam giác cân hình thành dọc trên một xu hướng có thiên hướng thất bại thường xuyên hơn so với những mô hình hình thành khi mới bắt đầu xu hướng. Dọc trên một xu hướng không có nghĩa là xu hướng bắt đầu hay đỉnh cao nhất bởi vì những thuật ngữ đó có định nghĩa cụ thể. Ý tôi ở đây là giá nằm trên một xu hướng tăng dài hạn trên biểu đồ tuần.

Tóm lược:

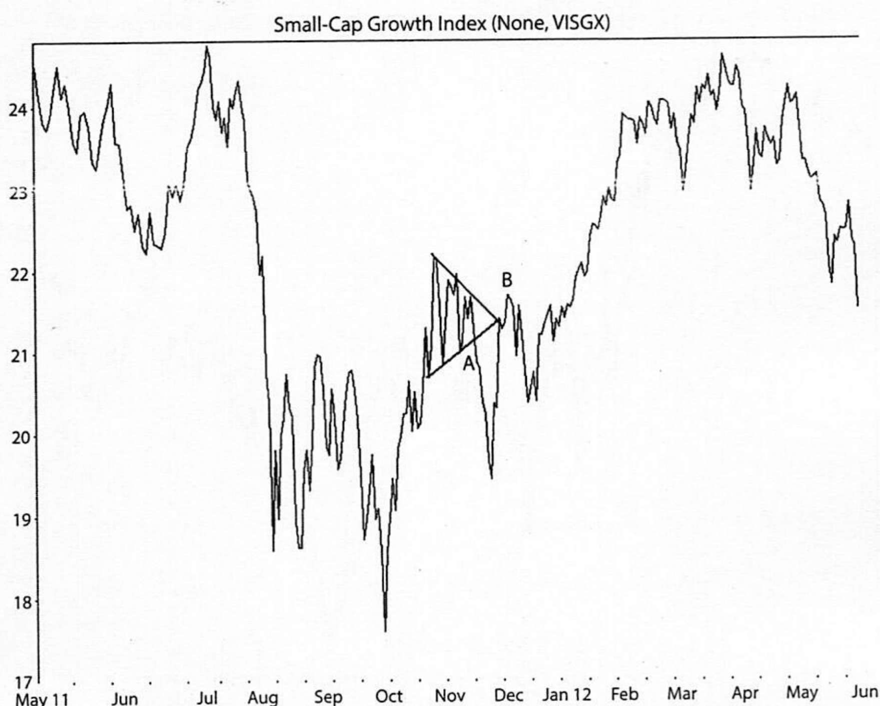
- [x] Để có hiệu suất tốt nhất, hãy xác định các Mô hình tam giác cân được hình thành khi xu hướng mới bắt đầu.



Hình minh họa 6.15 Mô hình Tam giác cân xuất hiện trong biểu đồ một quỹ hoán đổi danh mục. Sự phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ dẫn đến một sự sụt giảm mạnh mẽ.

Các mẹo bổ sung để giao dịch với Mô hình Tam giác tăng bao gồm:

- Điều chỉnh tăng xảy ra 61% thời gian. Điều chỉnh giảm xảy ra 57% thời gian.
- Luôn xác định các ngưỡng hỗ trợ hoặc kháng cự trước khi giao dịch vì chúng có thể gây ra Điều chỉnh giảm hoặc điều chỉnh tăng. Các mô hình có những cú Điều chỉnh giảm xảy ra cho hiệu suất sau phá vỡ với mức giảm trung bình 12% so với 18% cho những mô hình không có Điều chỉnh giảm. Các mô hình có những cú Điều chỉnh tăng có kết quả thậm chí xa hơn: 28% cho những Mô hình có điều chỉnh tăng và tăng 42% sau phá vỡ cho những mô hình không có. Nếu bạn nhận thấy có các ngưỡng hỗ trợ phía dưới hoặc kháng cự phía trên, cổ phiếu có thể sẽ bị đảo chiều ở đó và bạn có thể kết thúc giao dịch bằng một khoản lỗ.



Hình minh họa 6.16 Mô hình Tam giác cân xuất hiện trong biểu đồ một quỹ tương hỗ. Lưu ý ba điểm chạm của giá vào từng đường xu hướng. Cú giảm sau khi phá vỡ đã không kéo dài lâu khi giá quay trở về điểm B.

- Các mô hình cao hơn cho hiệu suất tốt hơn các mô hình thấp. Mô hình cao có nghĩa là cao hơn 10,1% chiều cao trung bình chia cho mức giá phá vỡ (phá vỡ xuống). Chẳng hạn như những mô hình cao sẽ có mức giảm trung bình 20% sau khi phá vỡ so với 11% cho các mô hình thấp.
- Những mô hình có xu hướng tăng ngắn hạn di chuyển vào mô hình biểu đồ tăng trung bình 39% sau khi phá vỡ. Những mô hình có xu hướng giảm ngắn hạn di chuyển vào mô hình cho thấy mức tăng 37% sau khi phá vỡ đi lên.

Mẹo giao dịch với Mô hình Tam giác cân:

- Điều chỉnh tăng xảy ra 59% thời gian. Điều chỉnh giảm xảy ra 60% thời gian.

- Các mô hình chứa các cú Điều chỉnh giảm có hiệu suất sau phá vỡ chịu mức giảm trung bình 12% so với 14% cho những mô hình không có Điều chỉnh giảm. Đối với các phá vỡ đi lên, mức tăng là 27% đối với những mô hình có điều chỉnh tăng và 36% tăng sau phá vỡ đối với những mô hình không có điều chỉnh tăng.
- Các mô hình cao cho hiệu suất tốt hơn các mô hình thấp. Mô hình cao có nghĩa là cao hơn chiều cao trung bình 12,2% chia cho mức giá phá vỡ (phá vỡ xuống). Các mô hình cao, lấy ví dụ, có giá giảm 16% sau khi phá vỡ so với 11% đối với các mô hình thấp.
- Các Mô hình Tam giác cân có xu hướng tăng dẫn đến mô hình và phá vỡ xuống có thiên hướng giảm mạnh hơn hơn: 16% nếu xu hướng tăng trước đó là ngắn hạn, 12% với xu hướng tăng trung hạn và 11% với xu hướng tăng dài hạn dẫn đến mô hình.

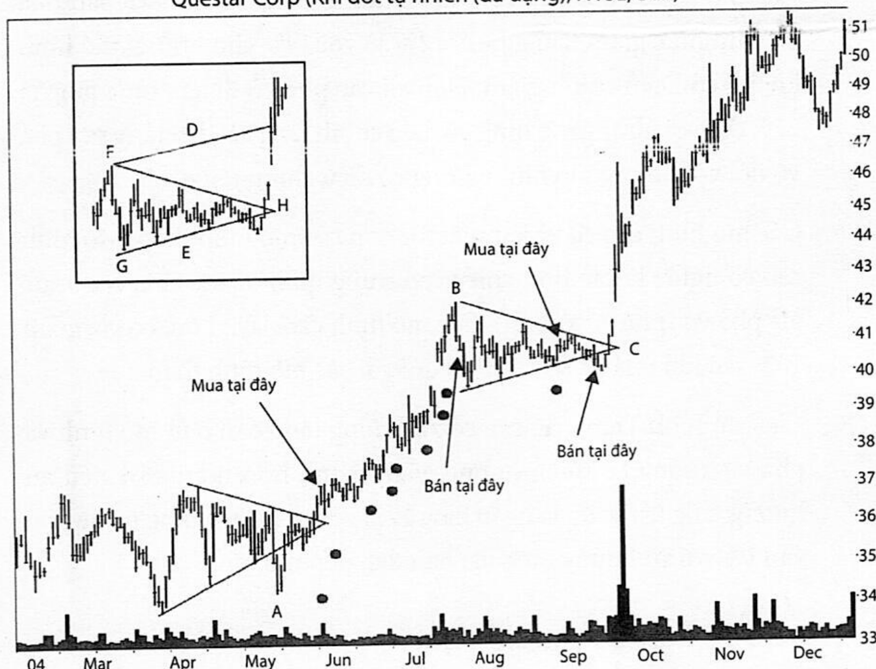
Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cũng giống như những mô hình chúng ta đã tìm hiểu trước đây, nhưng chúng ta có thể sẽ thêm thắt một chút. Đầu tiên, hãy cùng nhau thảo luận về một mô hình chuẩn. Hãy xem xét hình nhỏ trong **Hình minh họa 6.17**. Nó cho thấy một phiên bản khác của Mô hình Tam giác cân xuất hiện trong tháng Tám. Quy tắc ước lượng mục tiêu giá là chúng ta đo chiều cao từ F đến G và cộng/trừ kết quả vào giá phá vỡ gần H (nơi giá đóng cửa trên/dưới đường xu hướng).

Đối với các Mô hình Tam giác tăng, chiều cao là sự khác biệt giữa đáy thấp nhất trong mô hình biểu đồ và giá tại đường xu hướng ngang. Cộng thêm hoặc trừ đi kết quả từ giá phá vỡ cho các phá vỡ lên và xuống tương ứng.

Tóm lược:

- [x] Sử dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá để xác định giá mục tiêu. Tính chiều cao của mô hình và thêm nó vào mức giá phá vỡ lên hoặc trừ nó khỏi mức giá phá vỡ xuống.



Hình minh họa 6.17 Hai Mô hình Tam giác cân thể hiện cơ hội giao dịch. Các chấm tròn màu đen là vị trí và giá của lệnh dừng lỗ.

Một phương pháp khác để ước lượng mục tiêu giá là vẽ đường thẳng song song với đường xu hướng tăng (đối với các phá vỡ đi lên) hoặc đường xu hướng giảm (đối với các phá vỡ đi xuống), bắt đầu từ điểm khởi đầu của mô hình. Tôi hiển thị điều này trong hình nhỏ bằng đường D, song song với đường E, bắt đầu từ F.

Khi giá vượt ra khỏi tam giác, giá trị của đường D nằm trực tiếp ở trên là giá mục tiêu (kẻ một đường dọc lên từ thanh giá phá vỡ, điểm giao cắt chính là mục tiêu giá – ND).

Đối với các phá vỡ xuống, hãy vẽ một đường thẳng song song với đường xu hướng giảm (bắt đầu từ G) và khi giá phá vỡ ra khỏi tam giác cân, giá trị tại đường xu hướng song song vào ngày đó đại diện cho giá mục tiêu.

Phương pháp này cũng được áp dụng cho các Mô hình Tam giác tăng và giảm. Nếu giá phá vỡ theo hướng của đường xu hướng dốc, chỉ cần vẽ

một đường song song với nó xuất phát từ điểm khởi đầu của mô hình cho đến ngày phá vỡ.

Nếu bạn sử dụng cả hai phương pháp để xác định mục tiêu giá, hãy chọn phương pháp cho kết quả nằm gần nhất với các ngưỡng hỗ trợ hoặc kháng cự (tại đó giá có khả năng đảo ngược) hoặc phương pháp cho kết quả gần với mô hình biểu đồ nhất. Phòng thủ sẽ không làm tổn thương bạn.

Đối với Mô hình Tam giác tăng, quy tắc ước lượng mục tiêu giá hoạt động 72% thời gian cho các phá vỡ lên và 58% cho các phá vỡ xuống.

Đối với Mô hình tam giác cân, các cú phá vỡ lên đạt mục tiêu 67% thời gian và các cú phá vỡ xuống chỉ đạt được 45% thời gian. Các số liệu trên đều nằm dưới tỷ lệ đạt 80% mà tôi muốn thấy, vì vậy hãy thận trọng trong việc lựa chọn mục tiêu giá của bạn.

Bài học điển hình

Hãy để tôi nói cho bạn biết về hai giao dịch với Mô hình Tam giác tôi đã thực hiện đối với cổ phiếu Questar.

Hình minh họa 6.17 cho thấy hai Mô hình Tam giác cân, cả hai đều có các nét đứt hướng xuống và cả hai đều là các Mô hình Bị vỡ (busted).

Một Mô hình Bị vỡ (busted pattern) cung cấp một cơ hội giao dịch tuyệt vời bởi vì tại điểm đó tất cả các nhà giao dịch khác đều đang rất buồn về việc mất tiền, và nó mang lại cho chúng ta một cơ hội mới.

Hai ngày sau khi phá vỡ, tôi đã mua vào lần đầu tiên, tại mức giá 36,85. Tôi đặt điểm dừng lỗ tại mức giá 34,19, ngay dưới mức giá phá vỡ thấp nhất (A) nơi giá dừng lại vào đầu tháng Năm. Đỉnh tam giác là một khu vực hỗ trợ, nhưng tôi muốn đặt điểm dừng lỗ xa hơn, chỉ để phòng hờ.

Khi giá tăng, tôi nâng điểm dừng lỗ lên và các chấm tròn màu đen trên biểu đồ thể hiện điều này. Mỗi chấm tròn đại diện cho giá và ngày mà tôi nâng điểm dừng lỗ. Các chấm tròn cũng nằm tương ứng với các đỉnh, các đỉnh mới báo hiệu thời điểm để nâng điểm dừng lỗ.

Tóm lược:

- ☑ Tôi đã sử dụng lệnh dừng lũy tiến để bảo vệ lợi nhuận.

Khi giá bắt đầu tăng theo cấp số nhân (leo dốc), tôi thắt chặt điểm dừng lỗ tại 40,75. Những cú tăng dốc không bao giờ kéo dài. Trong thực tế, tôi đã bị stop out vào ngày hôm sau.

Mục tiêu giá được ước lượng là 39,26, được tính bằng cách sử dụng chiều cao của hình tam giác và cộng thêm vào mức giá phá vỡ. Tôi đã kiếm được hơn 10% trong cú trade đó.

Tôi đã bị mất tiền trong giao dịch thứ hai. Tôi đã mua vào tại mức giá 40,91. Tôi kỳ vọng tam giác cân sẽ bị phá vỡ theo hướng tăng vì giá cổ phiếu đã tăng cao hơn trong khi chỉ số S&P lại 500 giảm vào ngày tôi giao dịch. Đó là dấu hiệu cho thấy sức mạnh, nhưng giá khí đốt tự nhiên đang có xu hướng giảm, điều này không tốt cho một công ty khí đốt.

Tôi dự báo rằng giá cổ phiếu sẽ hoàn thành Mô hình MMU và tăng lên 48 (tính chiều cao từ 34,26 tại điểm A đến 42,06 tại điểm B, sau đó chiếu lên từ điểm C tại mức giá 40,50 – đỉnh của tam giác, chúng ta lấy kết quả và làm số tròn xuống 48).

Đối với hỗ trợ, vùng số tròn 40 sẽ giúp tôi giảm thiểu tổn thất. Trên biểu đồ tuần, một cú phá vỡ đi xuống có thể đưa cổ phiếu trở lại khu vực hợp nhất tại 36 – là đỉnh của tam giác cân trước đó.

Một tam giác cân trong xu hướng tăng thường phá vỡ theo hướng lên, do đó, tôi đã đặt cược theo nó. Sau này, tôi đã phát hiện ra rằng kịch bản cho xu hướng tăng tăng giá chỉ xảy ra 55%. Xác suất này gần như là ngẫu nhiên.

Ngay sau khi tôi mua cổ phiếu, tôi đã đặt dừng lỗ ở mức giá 39,43, với mức thua lỗ 3,6% nếu tôi sai. Tôi đã chọn 39,43 vì nó nằm dưới tam giác và dưới vùng số tròn 39,50 (Những người khác thậm sẽ đặt dừng lỗ ở mức tròn 50 xu).

Tóm lược:

- ☑ Tránh các vùng số tròn khi đặt dừng lỗ.

Khi giá đóng cửa dưới đường biên dưới của tam giác cân, tôi đã quyết định bán. Các cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành đều đồng loạt tăng vọt trong khi cổ phiếu này lại di chuyển theo chiều ngang. Đúng vậy, một khu vực hợp nhất hoàn toàn có thể xảy ra sau một đợt tăng giá, nhưng cổ phiếu này đã không thể hiện đúng với những gì tôi mong đợi. Tôi đã bán cổ phiếu ở mức 40,20, với khoản lỗ 2%.

Một mô hình biểu đồ không hoạt động như mong đợi luôn là một lý do tốt để bán. Hãy tưởng tượng việc giá cổ phiếu quay lại về mức 36 hoặc thậm chí thấp hơn. Bạn có thể thấy những gì đã xảy ra với cổ phiếu này. Nó chạm đáy một ngày sau đó, và sau đó tăng vọt lên, phá vỡ khỏi đỉnh tam giác và tiếp tục tăng cao hơn. Tuy nhiên, tôi đã cắt lỗ ngay sau khi giao dịch này chống lại tôi.

Tóm lược:

- [x] Nếu một cổ phiếu không hoạt động như mong đợi, thì hãy xem xét bán nó.

Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo

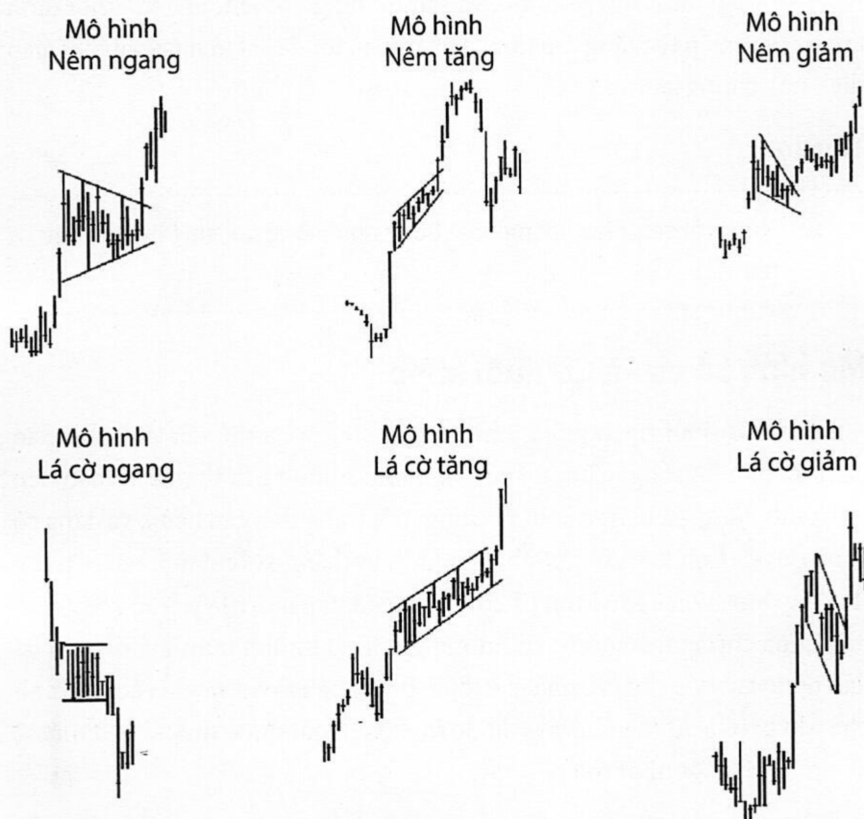
Cờ và cờ đuôi nheo giống như những chú ngựa thồ của các nhà giao dịch theo bước sóng. Chúng xuất hiện như những nút thắt nhỏ màu đen nơi hành động giá bị treo lơ lửng trong một trạng thái cân bằng, và đang cố gắng quyết định xem sẽ bứt phá lên hay lao thẳng xuống mặt đất. Chúng thường được gọi là Mô hình Lá cờ rủ (half-staff pattern) vì chúng hay xuất hiện giữa chừng trong một xu hướng giá. Thật không may, giá đôi khi lại đảo ngược chỉ để cho các nhà giao dịch phải phán đoán và khi các mô hình biểu đồ bị phá vỡ theo hướng dự đoán, họ chỉ đạt được mục tiêu ở mức 2 trong 3 lần là tốt nhất rồi.

Các nhà giao dịch thường gặp khó khăn trong việc lựa chọn các Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo để giao dịch. Tôi thấy một số nhà giao dịch lựa chọn giao dịch với những mô hình không có cột cờ. Một số khác thì lại giao dịch với những mô hình quá rời rạc cũng như ít khi xuất hiện để có thể được xếp loại.

Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo hoạt động tốt, nhưng chỉ trong các xu hướng mạnh mẽ. Nếu không, hãy tránh chúng.

Nhận diện

Làm thế nào để bạn xác định được đó là Mô hình Lá cờ hay Cờ đuôi nheo, và sự khác biệt giữa chúng? **Hình minh họa 6.18** cho thấy sáu phân loại. Ba minh họa trên cùng là Mô hình Lá cờ đuôi nheo và ba mô hình dưới cùng là Mô hình Lá cờ.



Hình minh họa 6.18 Hành động giá của Mô hình Lá cờ đuôi nheo diễn ra với hai đường xu hướng hội tụ trong khi Mô hình Lá cờ có hai đường xu hướng song song. Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo có thể dốc theo bất kỳ hướng nào nhưng thường ngược lại so với xu hướng giá hiện hành.

Mô hình Lá cờ đuôi nheo có hai đường xu hướng hội tụ, nhưng hai đường xu hướng của Mô hình Lá cờ về cơ bản là song song. Cả Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo đều hình thành sau khi giá di chuyển nhanh, tăng hoặc giảm, khi giá cổ phiếu tạm dừng để nghỉ ngơi. Độ dốc của cờ hoặc cờ đuôi nheo có thể theo bất kỳ hướng nào, nhưng thường là trái với xu hướng giá hiện hành. Điều đó có nghĩa là nếu giá giảm, cờ hoặc cờ đuôi nheo có khả năng dốc lên.

Tóm lược:

☑ Cờ và cờ đuôi nheo thường nghiêng theo hướng ngược lại so với xu hướng giá hiện hành.

Đây là những gì cần xác nhận để xác định Mô hình Lá cờ hoặc Cờ đuôi nheo:

- Xác định những hành động giá giới hạn bởi hai đường xu hướng. Nếu các đường xu hướng hội tụ, thì nó là một cờ đuôi nheo. Nếu các đường xu hướng về cơ bản là song song, thì nó là một lá cờ.
- Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo thường diễn ra ít hơn ba tuần. Các mô hình diễn ra dài hơn là các Kênh giá, Mô hình Hình chữ nhật, Mô hình Tam giác cân hoặc Mô hình Nêm (tăng hoặc giảm).
- Cột cờ là hành động giá tăng hoặc giảm dẫn đến Mô hình Lá cờ hoặc Cờ đuôi nheo. Hành động giá tại đây nên dốc và nhanh bất thường.
- Nếu không có cột cờ, thì Mô hình Lá cờ hoặc Cờ đuôi nheo sẽ không tồn tại.
- 72% đến 88% (tùy thuộc vào hướng phá vỡ) Mô hình Lá cờ có khối lượng giao dịch giảm – khối lượng được tính từ đỉnh cột cờ đến ngày trước khi phá vỡ (nghĩa là phần cờ hoặc cờ đuôi nheo của mô hình, không bao gồm cột cờ).

Hình minh họa 6.19 cho thấy hai Mô hình Lá cờ trên biểu đồ một quỹ ETF. Đối với cờ B, xu hướng bắt đầu tại A và kết thúc tại C. Điều đó có nghĩa là lá cờ nằm giữa một chuyển động giá, giống như lý thuyết đã đề cập đến.

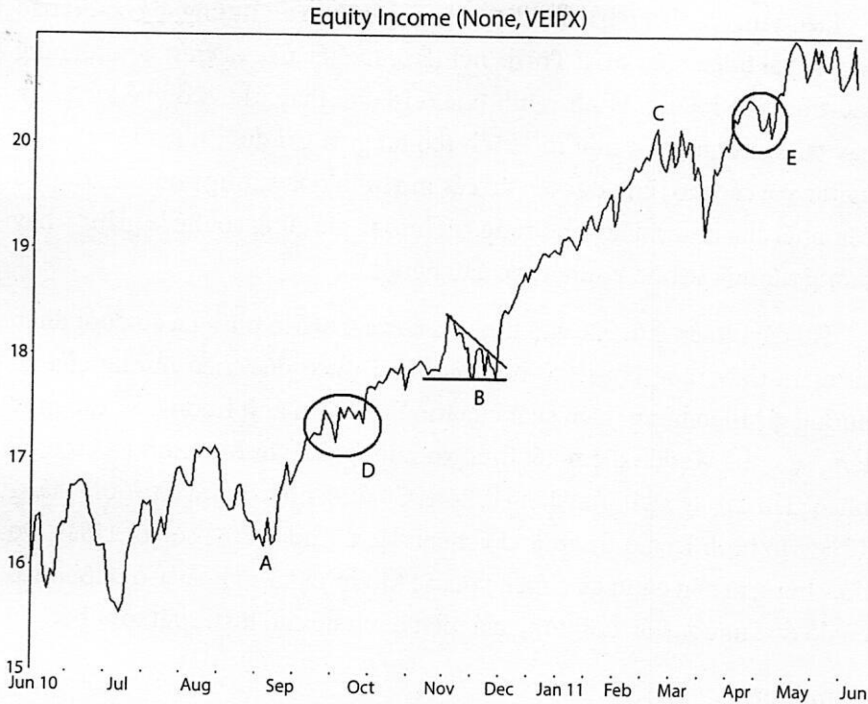


Hình minh họa 6.19 Hai Mô hình Lá cờ xuất hiện trong biểu đồ một quỹ hoán đổi danh mục.

Lá cờ E cho thấy một xu hướng bắt đầu tại D và kết thúc tại F. Lưu ý rằng độ dốc của cả hai lá cờ đều trái với xu hướng giá hiện hành. Cờ B dốc xuống ngược với xu hướng tăng và cờ E dốc lên ngược với xu hướng giảm.

Hình minh họa 6.20 cho thấy hình dạng của Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo như thế nào trên biểu đồ đường (line chart). Lá cờ ở B có thể được xem như là một tam giác giảm do chiều dài của nó. Nhưng nó xuất hiện ở gần giữa một xu hướng tăng bắt đầu từ A và kết thúc tại C. Tuy nhiên, cột cờ quá thoải so với sở thích của tôi. Nó trông như thể bị một cơn gió thổi qua vậy. Tuy nhiên, chuyển động giá từ B đến C khá là tuyệt vời.

Các lần tạm nghỉ khác của giá trong một chuyển động thẳng mà tôi biểu thị bằng các đường khoanh tròn ở D và E. Chúng cũng có thể là cờ đuôi nheo. Lấy ví dụ, vùng giá D xuất hiện giữa chừng trong xu hướng AB.



Hình minh họa 6.20 Mô hình Lá cờ đuôi nheo (B) có thể là một Mô hình Tam giác giảm, nhưng nó xuất hiện gần giữa của xu hướng AC.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Một cú phá vỡ xảy ra khi giá di chuyển lên trên (phá vỡ đi lên) hoặc bên dưới (phá vỡ xuống) đỉnh cột cờ hoặc đường xu hướng cấu thành lá cờ hoặc cờ đuôi nheo. Bài học điển hình (Case study) trong phần này sẽ cho bạn thấy những gì xảy ra nếu bạn mua trước khi giá phá vỡ: đó là tăng nguy cơ thua lỗ. Vì lý do đó, tôi khuyên bạn nên chờ đợi một cú phá vỡ xảy ra trước khi giao dịch. Những giao dịch đã qua với Mô hình Lá cờ của tôi củng cố phong cách chờ – một – cú phá vỡ này.

Tóm lược:

- ☑ Để giảm thiểu rủi ro, hãy đợi giá đóng cửa trên đỉnh của lá cờ/cột cờ hoặc cờ đuôi nheo/cột cờ cho một cú phá vỡ đi lên.

Liệu rằng các lá cờ hay cờ đuôi nheo dốc theo xu hướng giá có dự báo một sự cải thiện hiệu suất? Tôi đã nghiên cứu điều này và chứng minh rằng câu trả lời là không. Hình minh họa 6.18 cho thấy các ví dụ về kịch bản này tại hình giữa với mỗi mô hình (cờ tăng và Cờ đuôi nheo tăng). Trái ngược với các mô hình dốc lên thì các mô hình dốc xuống phổ biến hơn (ở bên phải của hình). Hãy nhớ rằng, xu hướng giá cũng có thể là giảm – hãy tưởng tượng các bức tranh được đảo ngược.

Tôi đã nghiên cứu 526 Mô hình Lá cờ và 470 Mô hình Lá cờ đuôi nheo và nhận thấy rằng khi lá cờ hoặc cờ đuôi nheo dốc theo hướng của xu hướng giá hiện hành, hiệu suất của mô hình sẽ bị ảnh hưởng. Ví dụ, mức tăng sau phá vỡ đến điểm kết thúc xu hướng đối với Mô hình Lá cờ đuôi nheo giảm trong xu hướng tăng là 24%. Cờ đuôi nheo với lá cờ dốc lên tăng 17%. Mô hình Lá Cờ thì mức độ chênh lệch ít hơn (20% so với 17%). Do đó, chúng ta nên chọn giao dịch với các Mô hình Lá cờ hoặc Cờ đuôi nheo có độ dốc ngược với xu hướng giá hiện hành để cho hiệu suất tốt nhất.

Tóm lược

☑ Để có được hiệu suất tốt nhất, hãy giao dịch với Mô hình Lá cờ hoặc Cờ đuôi nheo có thiên hướng thoái lui lại một phần của xu hướng giá hiện hành.

Nếu cờ hoặc cờ đuôi nheo xuất hiện gần đỉnh (với sự phá vỡ đi lên) hoặc đáy (phá vỡ đi xuống) của một vùng nền phẳng, thì hãy kỳ vọng vào một bước di chuyển lớn của giá sau đó. Điều này cũng áp dụng cho bất kỳ mô hình biểu đồ nào xuất hiện gần sự phá vỡ đi lên từ một vùng nền phẳng.



Nền phẳng (Flat base)

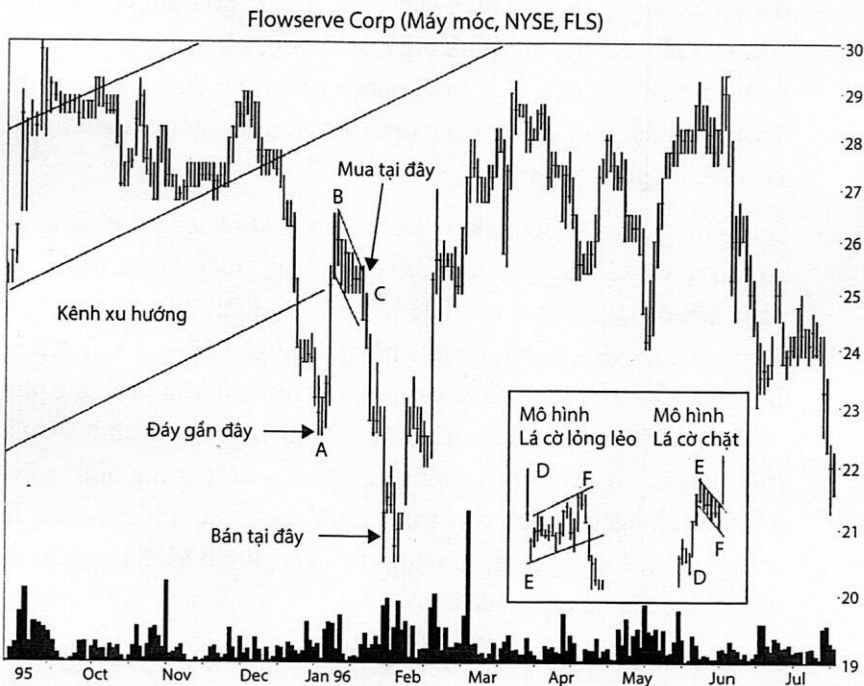
Nền phẳng là một vùng giá trong đó giá di chuyển theo chiều ngang trong nhiều tuần hoặc nhiều tháng.

Nền phẳng là khi giá giao dịch trong một phạm vi ngang (hoặc gần như là đi ngang) trong nhiều tháng, bật nảy từ ngưỡng giá cao nhất xuống mức thấp nằm trong phạm vi này nhiều lần. Khi một sự phá vỡ khỏi phạm vi này xảy ra, giá thường tăng vọt. Một mô hình

biểu đồ hình thành ngay trước hoặc ngay sau khi phá vỡ là một khu vực mà giá dường như dừng lại, tập hợp sức mạnh trước khi quay lại với xu hướng mới.

Dưới đây là các mẹo giao dịch bổ sung:

- Hãy giao dịch với các Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo chỉ sau khi giá đã thực hiện một bước di chuyển nhanh, mạnh. **Hình minh họa 6.21** cho thấy một ví dụ về Mô hình Lá cờ trong tháng Một. Giá tăng vọt 4 điểm (trong trường hợp này là 4 đô-la) chỉ trong bốn ngày (A đến B).
- Mô hình Lá cờ đuôi nheo sẽ cho tín hiệu đáng tin cậy hơn so với Mô hình lá cờ. Nói cách khác, mức giảm trung bình sau khi phá vỡ xuống từ cờ đuôi nheo (19% với tỷ lệ thất bại 4%) tốt hơn với Mô hình Lá cờ (giảm 11% với tỷ lệ thất bại 13%). Điều đó mang lại cho



Hình minh họa 6.21 Mô hình lá cờ này bất ngờ phá vỡ xuống, khiến cho giao dịch thua lỗ.

bạn nhiều cơ hội hơn để kiếm lợi nhuận, ngay cả khi bạn thực hiện giao dịch trễ.

- Những mô hình với có lá cờ và cờ đuôi nheo chặt hoạt động tốt hơn những mô hình với cờ rời rạc. Rời rạc ở đây có nghĩa là giá di chuyển bên trong các lá cờ hoặc cờ đuôi nheo đâm ra ngoài biên của các đường xu hướng hoặc chứa những khoảng trắng và trông khá lởm chởm. Những lá cờ hoặc cờ đuôi nheo chặt là những khối trông chắc chắn và thường được lấp kín bởi giá. Hình nhỏ trong Hình minh họa 6.21 cho thấy một ví dụ về cờ rời rạc và cờ chặt. Hãy nghĩ về sự rời rạc và chặt chẽ như là sự khác biệt giữa quần baggy (một dạng quần ống loe – ND) và quần hip hugger (một dạng quần bó sát – ND). Chúng ta sẽ giao dịch với những cái hugger và bỏ qua các baggy.
- Hãy cẩn thận với các ngưỡng kháng cự phía trên hoặc hỗ trợ phía dưới. Các mô hình xuất hiện Điều chỉnh giảm ảnh hưởng tới hiệu suất sau phá vỡ của mô hình biểu đồ. Ví dụ, Mô hình Lá cờ giảm trung bình 8% sau khi phá vỡ nếu chứa những cú Điều chỉnh giảm. Trong khi đó, mức giảm trung bình với những mô hình không có Điều chỉnh giảm là 18%.
- Giá giảm gần gấp đôi sau khi phá vỡ xuống khỏi các mô hình có lá cờ cao so với các mô hình có lá cờ thấp. Tính chiều cao từ đỉnh cao nhất đến đáy thấp nhất trong lá cờ hoặc cờ đuôi nheo (không bao gồm cột cờ, nghĩa là chúng ta sẽ bỏ qua chuyển động giá từ A đến B trong Hình minh họa 6.21) và sau đó chia chiều cao cho giá phá vỡ. Đối với Mô hình Lá cờ chúng ta sử dụng mức trung bình 5%, và Mô hình Lá cờ đuôi nheo chúng ta sử dụng mức trung bình 6,7% để xác định ngắn (ít hơn tỷ lệ trung bình) hoặc cao (nhiều hơn tỷ lệ trung bình). Chúng ta lấy khoảng cách giá giữa B và C trong hình minh họa, sau đó đem chia cho C.
- Mô hình lá cờ có khối lượng tại điểm phá vỡ cao cho hiệu suất tốt hơn đáng kể (14% so với mức giảm trung bình 9% sau phá vỡ) so với các mô hình có khối lượng tại điểm phá vỡ dưới mức trung bình 30 ngày. Cờ đuôi nheo cho hiệu suất tốt hơn một chút, 19% so với 18%.

- Cờ và cờ đuôi nheo đóng vai trò là Mô hình Lá cờ rủ (quy tắc ước lượng mục tiêu giá). Đối với các phá vỡ đi xuống, thống kê cho thấy rằng bước giá từ khi xu hướng bắt đầu cho đến lá cờ trung bình là 10% trong 14 ngày, nhưng bước giá từ lá cờ cho đến điểm kết thúc xu hướng là 11% và mất 15 ngày. Cũng tương tự với cờ đuôi nheo, nhưng bước giá là 20% trong 18 ngày trước khi hình thành lá cờ và 19% trong 18 ngày sau đó cho đến khi kết thúc xu hướng. Bởi vì những con số này là trung bình, hãy đừng đặt kỳ vọng quá cao vào việc Mô hình Lá cờ hoặc Cờ đuôi nheo đạt mục tiêu. Hãy thận trọng và chọn một mục tiêu gần hơn. Phần tiếp theo mô tả chiến lược này một cách chi tiết.
- Mô hình Lá cờ đuôi nheo Điều chỉnh giảm 31% thời gian.
- Mô hình Lá cờ Điều chỉnh giảm 52% thời gian.

Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá

Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo có một quy tắc ước lượng mục tiêu giá, và bạn đã biết nó là gì. Vì Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo thường xuất hiện giữa chừng trong một xu hướng giá, chúng ta sẽ chiếu giá theo hướng của xu hướng để có được mục tiêu. Ví dụ, Mô hình Lá cờ trong Hình minh họa 6.21 có mức giá cao nhất (B) là 26,50, mức giá thấp nhất khi xu hướng bắt đầu là 22,50 (A) cho chúng ta chiều cao 4. Đối với các điểm phá vỡ hướng lên, mục tiêu sẽ là chiều cao được thêm vào điểm thấp nhất trong lá cờ (C ở 25) cho mục tiêu 29. Vì điểm phá vỡ là hướng xuống, nên chúng ta lấy mức giá cao nhất nằm ở cuối lá cờ (chỉ trên C ở 25,50) trừ cho mục tiêu giá 21,50.

Hình nhỏ trong Hình minh họa 6.21 đưa ra các công thức ước lượng mục tiêu giá để có thể giúp bạn hiểu về quy tắc ước lượng mục tiêu giá. Đối với Cờ hoặc Cờ đuôi nheo giảm, sử dụng F – (D – E). Đối với các mô hình tăng, sử dụng F + (E – D). D là điểm bắt đầu của cột cờ; E là kết thúc của nó; và F là điểm cuối đối diện với hướng phá vỡ.

Đối với các phá vỡ đi xuống, các quy tắc ước lượng mục tiêu giá hoạt động 53% thời gian cho Mô hình Lá cờ và 51% cho Mô hình Lá cờ đuôi nheo, vì vậy hãy thận trọng trong các ước lượng mục tiêu của bạn. Nếu giá

bị chững lại khi gần mục tiêu, hãy giả định chuyển động giá đã kết thúc và xem xét chốt lợi nhuận. Sử dụng một nửa chiều cao trong tính toán mục tiêu giá sẽ cải thiện cơ hội để đạt được giao dịch có lợi nhuận.

Bài học điển hình

Tôi không tự coi mình là một nhà giao dịch theo bước sóng (swing trader) năng động, vì vậy tôi không thường xuyên giao dịch với Mô hình Lá cờ hoặc Cờ đuôi nheo. Tôi sử dụng chúng để dự báo các chuyển động giá (sử dụng quy tắc ước lượng mục tiêu). Đây là một ví dụ về những rắc rối bạn có thể gặp phải khi cố gắng giao dịch với Mô hình Lá cờ. Hình 6.21 biểu thị giao dịch này.

> 14/01/96. Các cổ phiếu đang hình thành Mô hình Lá cờ. Chiều cao đo được là 4 đô-la. Lá cờ xuất hiện ở đáy của một kênh xu hướng. Tôi sẽ mua vào và cầu phúc cho giao dịch của mình. Nếu Mô hình Lá cờ thành công, điều đó sẽ mang lại cho tôi khoản lãi 1.500 đô-la. Nếu tôi giữ giao dịch trong suốt chiều rộng của kênh xu hướng, lợi nhuận có thể là 3.000 đô-la. Mức dừng lỗ, ở mức 22,25 đô-la, nằm ngay dưới mức thấp gần nhất [điểm A]. Tôi nghĩ rằng đây là một giao dịch với kênh giá sẽ hợp lý hơn là một giao dịch với Mô hình Lá cờ.

Tôi biểu thị ba đường của kênh xu hướng, ở giữa là đường hồi quy tuyến tính của giá. Hai đường bên ngoài có độ lệch chuẩn +2 so với đường giữa. Vì giá nằm ở đáy kênh, nên sẽ là một sự cá cược tốt với kỳ vọng giá sẽ tăng trở lại giữa kênh (nơi nó thường tạm dừng) trước khi tiếp tục lên đỉnh của kênh. Đây là những gì tôi đã viết trong nhật ký giao dịch của mình:

> 17/1/96. Tôi nghĩ rằng tôi sẽ bị dừng lỗ cho giao dịch với cổ phiếu này vào ngày mai khi nó đóng cửa hôm nay ở 22,75, trong khi điểm dừng lỗ của tôi là 22,25. Có một bài học ở đây, đó là nếu mô hình và sự kỳ vọng của bạn về hiệu suất của nó bị sai, hãy bán nó. Trong trường hợp này, Mô hình Lá cờ đã bị phá vỡ xuống với khối lượng giao dịch cao khi cổ phiếu giảm 75 xu sau khi tôi mua nó. Lẽ ra là tôi nên bán ra. Bán cổ phiếu lúc ấy sẽ tiết kiệm cho tôi khoảng 900 đô-la (với khoản lỗ 300 đô-la bao gồm cả hoa hồng). Thay vào đó, tôi sẽ mất 1.200 đô-la.

23/1/96. Tôi đã dừng lỗ và bán ra cổ phiếu ngày hôm nay ở mức giá 22 đô-la. Tôi hạ điểm dừng lỗ xuống 1/8 điểm thành 22,13. Cú giảm dường như đã bắt bài tôi. Khi tôi theo dõi cổ phiếu mỗi ngày, nó đã tăng vào buổi sáng và giảm điểm vào cuối giờ (ngoại trừ ngày hôm nay: nó đã giảm từ đầu). Nó trông giống như đã bị thao túng khi một số quỹ tương hỗ đã bán cổ phiếu vào buổi chiều và buộc cho giá phải xuống vì bất kỳ lý do gì. Chà, lẽ ra tôi nên bán cổ phiếu sau khi Mô hình Lá cờ bị phá vỡ xuống. Thay vào đó, tôi đã bị lỗ tổng cộng 1.361 đô-la. Hãy sống sót và học hỏi từ thị trường.

Điểm thoát cho giao dịch này khá là xấu vì nhiều lý do. Nếu một mô hình biểu đồ không thể hiện như bạn mong đợi, thì hãy bán nó và xác định một mô hình hứa hẹn khác. Tôi thậm chí đã đề cập đến điều này vào ngày 17/1, nhưng rốt cuộc tôi đã không làm theo nó. Nếu bạn cảm thấy rằng điểm dừng lỗ sẽ kích hoạt, tại sao không bán ngay bây giờ và tiết kiệm cho mình một số tiền? Thay vào đó, tôi đã hạ thấp điểm dừng lỗ – một điều mà các nhà giao dịch không bao giờ nên làm – và đã mất nhiều tiền hơn. Tôi đã ném 9% vào giao dịch này.

Tóm lược:

- ☑ Nếu bạn "biết rõ" (dự đoán) một lệnh dừng lỗ sẽ được kích hoạt, thì hãy cân nhắc việc bán ngay lập tức.

Mô hình Đỉnh ống (Pipe Top)

Đỉnh ống là một mô hình tôi phát hiện ra cách đây vài năm. Vào thời điểm đó, tôi đã tự hỏi một đỉnh đôi sẽ trông như thế nào và nó sẽ hoạt động như thế nào nếu các đỉnh chỉ cách nhau một tuần. Tôi đã nghiên cứu hiệu suất của Mô hình Ống trên các biểu đồ với khung thời gian ngày và tuần, đồng thời nhận thấy rằng những mô hình diễn ra trên khung tuần hoạt động tốt hơn so với những mô hình trên khung thời gian ngày. Nếu bạn đã biết Mô hình Đáy ống trông như thế nào, thì hãy lật ngược nó lại và bạn sẽ có một đỉnh ống.

Vì bạn nên xác định chúng trên biểu đồ tuần, điều đó có nghĩa là bạn sẽ vào lệnh trễ hơn, sau khi mô hình được xác nhận. Hãy nhớ rằng bạn sẽ có được một mức lợi nhuận lớn nhường nào nếu mọi thứ thuận lợi đúng như bạn kỳ vọng. Bạn cũng có thể chuyển sang khung thời gian ngày và xác định một tín hiệu mua ở đó.

Tóm lược:

- ☑ Đỉnh ống trên khung thời gian tuần hoạt động tốt hơn so với những mô hình trên biểu đồ ngày.

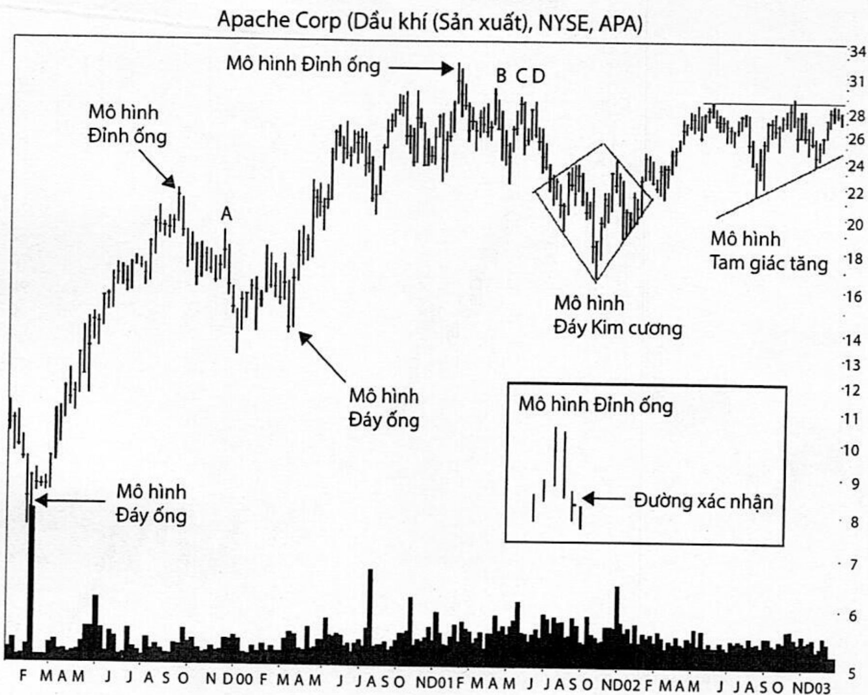
Nhận diện

Hình minh họa 6.22 biểu thị một số Mô hình Đỉnh ống và Đáy ống để chúng ta có thể dễ dàng phân biệt. Các Mô hình Đáy ống đóng vai trò là các điểm xoay khá tốt cũng giống như các Mô hình Đỉnh ống. Hãy nhìn vào điểm A. Đường ống này hoạt động như một mô hình tiếp diễn vì giá đã có xu hướng giảm. Thật không may, đỉnh ống này xuất hiện gần cuối của xu hướng. Các đường ống được hiển thị trong hình này hoạt động tốt hơn nhiều với vai trò là các mô hình đảo ngược, chẳng hạn như đường ống ở đỉnh vào tháng 9/1999. Nó chính xác là một điểm xoay.

Tập hợp lại với nhau giống như những người hàng xóm ở trên một vùng đất nhỏ là các ống B, C, D, và chúng hoạt động như các mô hình tiếp diễn. Ống C chưa xác nhận cho đến khi ống D hoàn thành. Hình nhỏ cho thấy sự xác nhận, xảy ra khi giá đóng cửa dưới mức thấp hơn trong hai thanh nhọn; sự đóng cửa thấp hơn xác nhận Mô hình Ống là một mô hình biểu đồ hợp lệ. Nếu không có xác nhận, bạn không có một Mô hình Đỉnh ống.

Bạn nên xác định gì để nhận diện Mô hình Đỉnh ống?

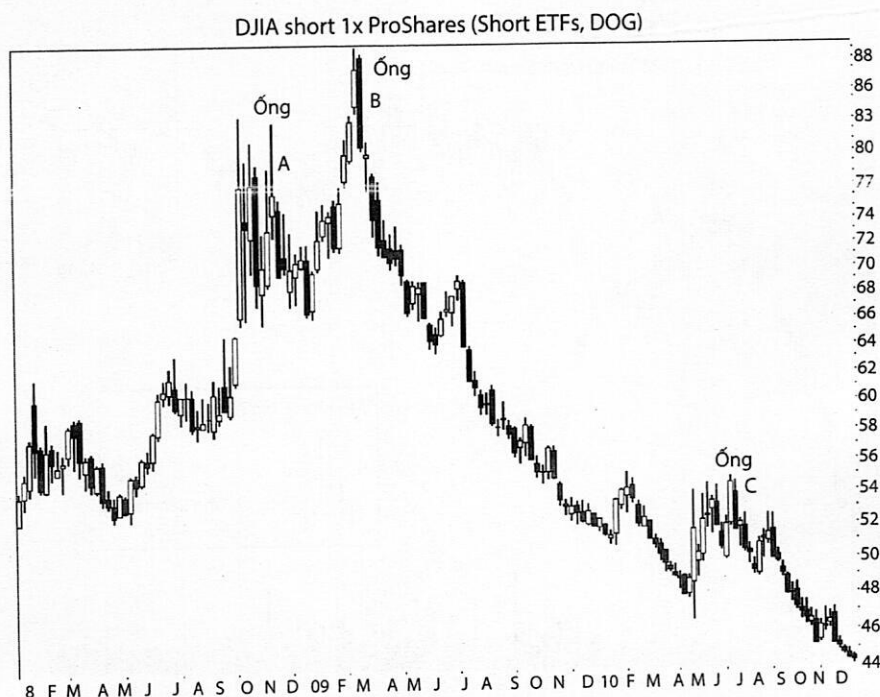
- Xác định hai thanh tăng nhọn nằm liền kề nhau. Các thanh phải dài hơn hầu hết các thanh trước và nên cao hơn các thanh xung quanh.
- Hai thanh nhọn là hai thanh giá cao nằm chồng lên nhau.



Hình minh họa 6.22 Đỉnh và đáy ống xuất hiện trên biểu khung thời gian tuần, cùng với Mô hình Đáy Kim cương và Tam giác tăng. Đầu ống xác nhận khi giá đóng cửa dưới mức thấp nhất trong mô hình.

- Độ biến thiên giá giữa hai đỉnh của thanh nhọn thường nhỏ, nhưng có thể thay đổi đến 1 đô-la trở lên đối với các cổ phiếu có giá cao. Độ biến thiên trung bình là 45 xu.
- Thanh nhọn bên trái có khối lượng giao dịch cao hơn so với bên phải 59% thời gian.
- Mô hình được xác nhận khi giá đóng cửa dưới mức thấp hơn trong hai thanh nhọn.

Đây là tất cả những đặc điểm để chúng ta nhận diện nó. Đặc điểm quan trọng nhất của các Mô hình Ống là chúng trông giống một cặp bạch dương tọa lạc trên một rừng thông lùn. Các đường ống nên dài bất thường và rõ ràng.



Hình minh họa 6.23 Ống B đã cảnh báo chính xác một cú xoay từ thị trường bò sang thị trường gấu.

Hình minh họa 6.23 cho thấy một số đường ống trên biểu đồ tuần của một quỹ hoán đổi danh mục. Ống A dường như ẩn mình giữa các ngọn tháp cao – là các hành động giá trước đó. Cú giảm kéo dài trong một tuần, và điều đó chỉ xảy ra khi nó xác nhận.

Ống B nằm tại đỉnh của đồ thị. Nó đánh dấu bước chuyển từ thị trường gấu sang thị trường bò vào năm 2009. Tôi nói là thị trường gấu thành thị trường bò vì quỹ này tăng trong khi chỉ số công nghiệp Dow Jones giảm.

Ống C cũng là một mô hình đảo ngược cho thấy chỉ số quỹ giảm đáng kể.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Bán khống cổ phiếu là một cách tiếp cận tốt đối với một nhà giao dịch có kinh nghiệm, nhưng hầu hết các nhà đầu tư không nên thử nó. Do

đó, Mô hình Đỉnh ống phục vụ như là một dấu hiệu cảnh báo về sự giảm giá sắp tới. Dưới đây là một số mẹo giúp bạn quyết định có nên bán một cổ phiếu đã nắm giữ lâu nay hay không sau khi Mô hình Đỉnh ống được xác nhận:

- Xác nhận các ngưỡng hỗ trợ phía dưới để giúp chúng ta đánh giá mức giảm tiềm năng. Hãy nhớ rằng cổ phiếu có thể xuyên qua hỗ trợ gần đó và chững lại ở vùng giá thấp hơn bạn mong đợi. Nếu thị trường chung và nhóm ngành đều giảm, sau đó hãy xem xét bán ra.
- Các mô hình cao hơn chiều cao trung bình (13,1%) được chia ra bởi giá phá vỡ cho hiệu suất tốt hơn so với các mô hình thấp (giảm trung bình 22% so với 18%).
- Các ống nằm trong vùng một phần ba thấp nhất của phạm vi giao dịch trong năm sẽ có hiệu suất giảm lớn nhất, 21% so với 20% cho một phần ba nằm giữa và 19% cho một phần ba cao nhất.
- Các ống có thanh nhọn cao hoạt động tốt hơn (giá giảm nhiều hơn sau khi phá vỡ) so với các ống có các thanh nhọn ngắn. Đây là lý do để chọn đường ống có thanh nhọn dài bất thường.

Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Đỉnh ống là lấy mức cao nhất của mô hình trừ đi mức thấp nhất sau đó lấy mức giá thấp nhất trừ đi khoảng cách vừa tính được. Mức cao nhất và thấp nhất ở đây, theo tôi có nghĩa là đỉnh cao nhất và đáy thấp nhất trong hai thanh. Hiệu số đó chính là chiều cao. Lấy mức giá thấp nhất trong hai thanh nhọn trừ đi chiều cao để có được giá mục tiêu. Phương pháp này hoạt động 53% thời gian trong một thị trường tăng giá, hiệu suất này không được tốt lắm.

Ví dụ, Mô hình Đỉnh ống được hiển thị trong hình nhỏ ở phía trên của Hình minh họa 6.24 có giá cao nhất là 10 và thấp nhất là 9. Hiệu số, 1, là chiều cao của mô hình. Lấy giá thấp nhất là 9 trừ đi chiều cao để có mục tiêu giá là 8.

Bài học điển hình

Hình minh họa 6.24 là biểu đồ sử dụng cho phần bài học điển hình này. Hãy tưởng tượng rằng bạn phát hiện ra một đỉnh ống trên biểu đồ. Bạn sẽ bán cổ phiếu nếu bạn sở hữu nó, hay bán khống cổ phiếu nếu bạn không sở hữu? Chắc chắn rồi. Tại sao? Bởi vì cổ phiếu đã cho một sự suy giảm đáng kể như thể hiện trên biểu đồ. Nhưng bạn sẽ làm gì nếu bạn không chắc chắn cổ phiếu sẽ giảm?



Phạm vi giá hàng năm hoặc phạm vi giao dịch hàng năm (Yearly Price Range, Yearly Trading Range)

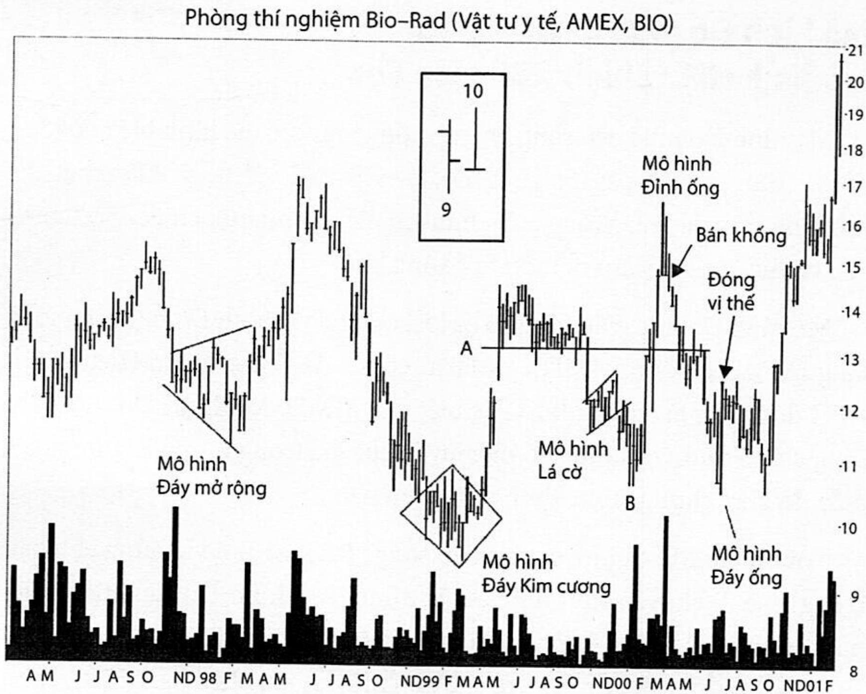
Phạm vi giá mà cổ phiếu được giao dịch trong 12 tháng trước. Để xác định phạm vi giao dịch hàng năm, hãy bắt đầu từ ngày trước khi xảy ra sự phá vỡ, xác định đỉnh cao nhất và đáy thấp nhất trong 12 tháng trước. Tôi chia phạm vi giá hàng năm thành ba phần và so sánh giá phá vỡ với ba phần đó.

Đó là vấn đề với các giao dịch thực tế, đó cũng là một sự thật hiển nhiên.

Sự gia tăng mạnh mẽ dẫn đến Mô hình Đỉnh ống sẽ là cảnh báo đầu tiên đối với tôi. Khi tôi thấy một sự gia tăng nhanh chóng như vậy, tôi tin rằng giá sẽ đảo ngược và quay về lại chỉ trên mức giá bắt đầu. Điều đó có nghĩa là một sự giảm giá chỉ nằm trên B một chút. Đó là một cú giảm lớn từ mức 15.

Hãy để tôi mô tả cách một nhà giao dịch đã sử dụng nó như thế nào. Khi giá tạo đáy thấp hơn một tuần sau khi đường ống hình thành, anh ta bán khống, tại mức trung bình giá là 14,61, tôi đã biểu thị nó trên biểu đồ.

Anh ta ước tính rằng cổ phiếu có thể giảm xuống vùng hỗ trợ tại vùng hợp nhất ngang (được biểu thị bằng đường kẻ ngang tại A), nhưng nhiều khả năng sẽ lấy lại toàn bộ đợt tăng trước đó đánh dấu bằng sự suy giảm trở lại B. Tại sao? "Giá cổ phiếu tăng trưởng quá nhanh và không bền vững. Hãy nhìn lại tháng 4/1999 với cú tăng từ Mô hình Đáy Kim cương. Giá đã tăng từ 10 đến 14 trong năm tuần và sau đó bị lấy lại phần lớn. Tôi cũng đã kỳ vọng giá sẽ làm như vậy trong lần này."



Hình minh họa 6.24 Mô hình Đỉnh ống dẫn đến một giao dịch có lợi nhuận.

Đó là mong muốn của anh ấy, nhưng mọi thứ hiếm khi diễn ra tốt đẹp như vậy. Khi giá tạm dừng tại A, anh ta đã không lo lắng. Anh kiểm tra lại các chỉ số cơ bản của công ty, các tin tức hiện tại, và hài lòng với những gì anh ta tìm thấy. Tuy nhiên, anh ta đã siết chặt điểm dừng lỗ của mình, nghĩa là anh ta đã chuyển nó đến gần mức giá mà cổ phiếu đang được giao dịch.

Giá đã di chuyển xuống thấp hơn đúng như cái cách mà nó thường sẽ làm, và khi nó tiến gần tới mức giá tại B, anh ta bắt đầu thoát khỏi vị thế bán khống của mình, đóng cửa một nửa vị thế của mình với mức giá trung bình 10,75.

Với phần còn lại của cổ phiếu, anh quyết định giữ lại. Tuần tiếp theo, giá cổ phiếu đã xuống thấp hơn nữa, nhưng anh ta trở nên mất tập trung. Vào thời điểm anh ta quay trở lại giao dịch, cổ phiếu đã tăng một điểm, tương đương gần 10%. Cuối cùng anh ta đã đóng vị thế ở mức giá trung bình 12,40.

Mô hình Đo mục tiêu sóng và Mô hình Hiệu chỉnh ABC giản đơn

Mô hình Đo mục tiêu sóng không giống như các mô hình biểu đồ khác bởi vì chúng không có sự phá vỡ, do đó rất khó để đánh giá hiệu suất của mô hình. Tuy nhiên, chúng cũng hữu ích giống như một chiếc chảo chiên vẫn có thể dùng để làm ra món thịt xông khói vậy.

Mô hình Đo mục tiêu sóng có ba loại chính: Mô hình Đo mục tiêu sóng tăng (MMU), giảm (MMD), và Hiệu chỉnh ABC đơn giản. Hiệu chỉnh ABC đơn giản là trường hợp đặc biệt của MMD. Mô hình Đo mục tiêu sóng chỉ ra hướng và mức độ di chuyển của giá trong tương lai đồng thời điều đó giúp chúng ta xác định thời điểm bán.

Tôi rất kết Mô hình Đo mục tiêu sóng. Tại sao? Bởi vì chúng cho bạn biết giá sẽ di chuyển như thế nào. Khi một Mô hình Đo mục tiêu sóng hoàn thành, giá thường trở lại giai đoạn điều chỉnh. Với định nghĩa đó, nó có thể kiếm được hoặc tiết kiệm cho bạn một khoản kha khá. Chí ít bạn sẽ sẵn sàng khi giá đảo chiều ở cuối chặng thứ hai.

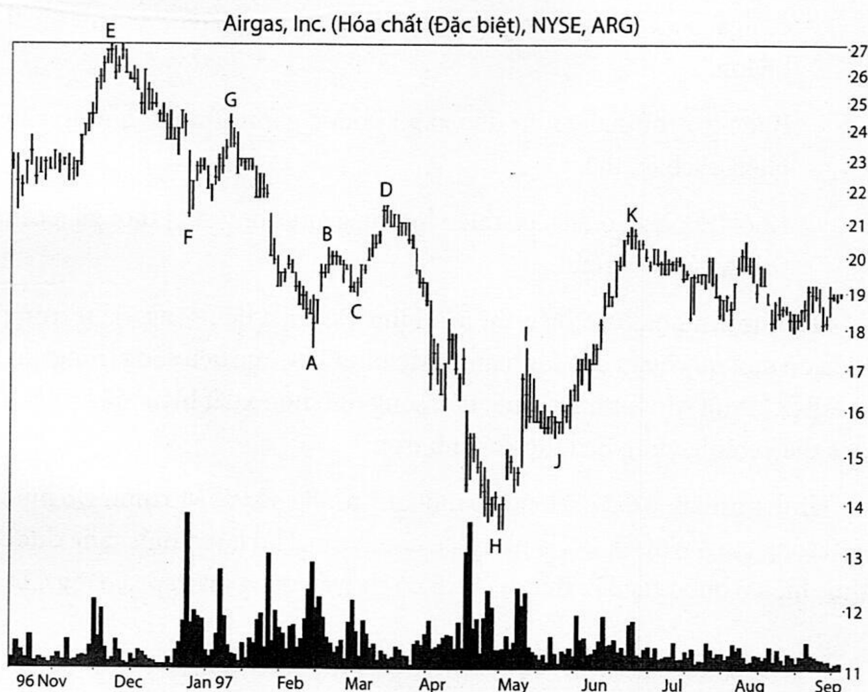
Nhận diện

Hình minh họa 6.25 cho thấy một số ví dụ về Mô hình Đo mục tiêu sóng, hai tăng và hai giảm. Mô hình Đo mục tiêu sóng giảm được đại diện bằng Mô hình zíc–zắc EFGA và cái lớn hơn là EADH. Mô hình Đo mục tiêu sóng tăng là ABCD và HIJK.

Hãy cùng kiểm tra cái đầu tiên, EFGA. Chiều dài của bước giá thứ nhất, EF được cho là bằng chiều dài của bước giá thứ hai, GA. Bước giá FG được gọi là giai đoạn điều chỉnh. Nó là sự thoái lui của xu hướng giảm chính. Tương tự, AB là bước giá đầu tiên, CD là bước giá thứ hai và BC là pha điều chỉnh.

Tóm lược:

- ☑ Trong một Mô hình Đo mục tiêu sóng, chiều dài của hai bước giá là tương đương nhau.



Hình minh họa 6.25 Hiển thị là một loạt các Mô hình Đo mục tiêu sóng, chẳng hạn như EFGA, ABCD, EADH và HIJK.

Bạn nên xác định gì khi nhận diện Mô hình Đo mục tiêu sóng? Đây là một số cách:

- Các Mô hình Đo mục tiêu sóng đóng vai trò là sự đảo ngược của xu hướng giá hiện hành. Đối với MMU, hãy tìm xu hướng giảm trước khi Mô hình biểu đồ bắt đầu. Đối với MMD, hãy tìm xu hướng tăng trước khi mô hình bắt đầu.
- Bước giá đầu tiên phải là một bước giá thẳng với ít hoặc không có đường cong trong đó.
- Pha điều chỉnh phải có một tỷ lệ nhất định với bước giá đầu tiên. Giá thường thoái lui lại 40% đến 60% của bước di chuyển đầu tiên. Hãy đặt nghi vấn về các cú thoái lui lớn hơn. Nếu bước giá đầu tiên lớn, chúng thường đi kèm với với sự thoái lui lớn; nếu bước giá đầu tiên nhỏ thường đi kèm với các cú thoái lui nhỏ. Tránh các mô hình

đi ngang và trông giống như những chiếc răng cưa – với sự thoái lui lớn.

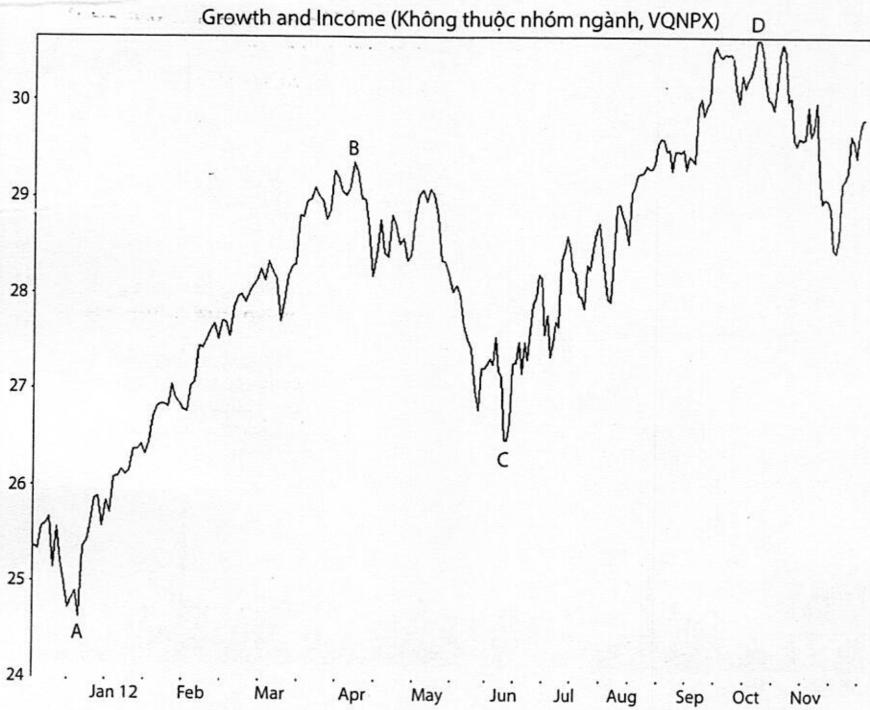
- Bước giá thứ hai có độ dốc xấp xỉ bước giá thứ nhất, nhưng cho phép các biến thể.
- Khối lượng giao dịch có thiên hướng giảm trong suốt thời gian cấu thành của mô hình.

Hình minh họa 6.26 biểu thị Mô hình Đo mục tiêu sóng giảm trong biểu đồ một quỹ hoán đổi danh mục. Mô hình Đo mục tiêu sóng trong này là ABCD. Một Mô hình Đo mục tiêu sóng nhỏ hơn xuất hiện tại AEF với pha điều chỉnh, vùng E, được khoanh tròn.

Hình minh họa 6.27 là biểu đồ một quỹ tương hỗ với Mô hình Đo mục tiêu sóng tăng, ABCD. BC là pha điều chỉnh thoái lui lại so mức tăng được thực hiện ở bước giá AB. Bước giá AB có chuyển động giá xấp xỉ bằng CD.



Hình minh họa 6.26 Hai Mô hình Đo mục tiêu sóng xuất hiện trong biểu đồ một quỹ hoán đổi danh mục, nằm lồng vào nhau.



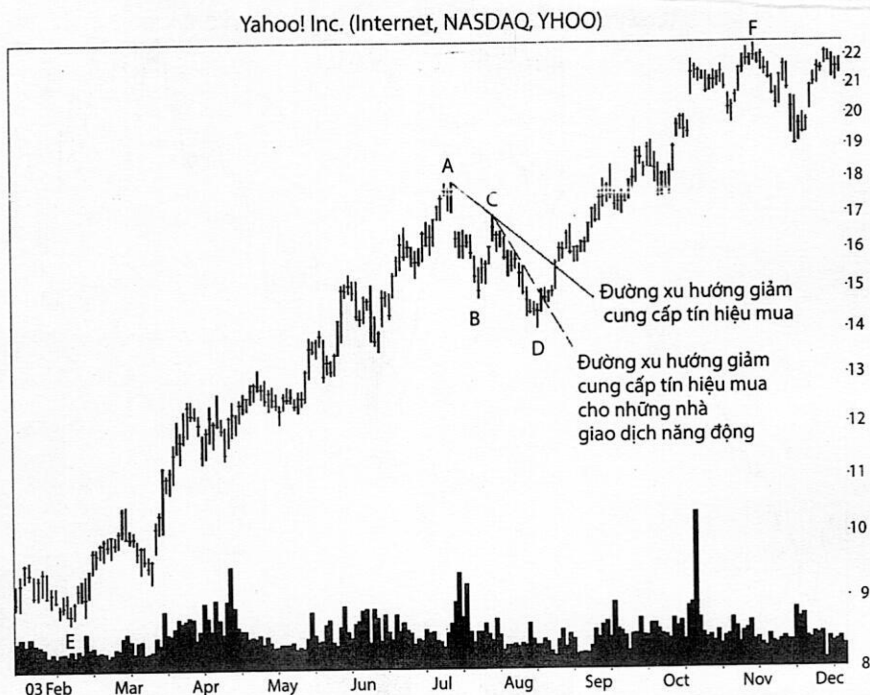
Hình minh họa 6.27 Một Mô hình Đo mục tiêu sóng lớn nằm trong biểu đồ một quỹ tương hỗ.

Lưu ý độ dốc của hai bước giá tương tự nhau và BC là một phần của bước giá AD.

Hiệu chỉnh ABC giản đơn

Hình minh họa 6.28 cho thấy một điều chỉnh ABC giản đơn. Tôi nghĩ về nó như là một Mô hình Đo mục tiêu sóng kép. Bước giá đầu tiên là một MMU kéo dài EADF. Nó là một chuyển động giá lớn, và đó là điều đặc biệt đằng sau mô hình này. Nếu bạn mua sau khi Mô hình Đo mục tiêu sóng giảm xảy ra, bạn sẽ kiếm được một khoản kha khá.

Mô hình nhỏ hơn nằm phía trong là một MMD, được biểu thị bằng ABCD. Đó là một Mô hình Hiệu chỉnh ABC giản đơn. Các Mô hình Hiệu chỉnh (retraces) là một phần của một chuyển động giá lớn hơn. Dưới đây là cách xác định Mô hình Hiệu chỉnh ABC giản đơn:



Hình minh họa 6.28 Biểu đồ này xuất hiện một Mô hình Đo mục tiêu sóng kép, và một Mô hình Hiệu chỉnh ABC giản đơn.

- Điểm E phải nằm dưới D, điều ngày có nghĩa là MMD không được điều chỉnh quá xa. Các MMD điều chỉnh về ngang hoặc thấp hơn so với điểm bắt đầu của MMU (điểm E) có thiên hướng thất bại thường xuyên hơn.
- Pha điều chỉnh của một MMU lớn là một MMD, giống như Mô hình ABCD được hiển thị. Chỉ có một MMD nên nó được đại diện bởi hai đường thẳng song song, AB và CD. Loại bỏ các mô hình với các điểm xoay rõ rệt trong hai bước giá xuống.
- Trong MMD, các điểm B, C và D nằm dưới A. Đặc biệt cẩn thận rằng C không được nằm ở trên A. Bạn sẽ không muốn một Mô hình Đo mục tiêu sóng giảm điều chỉnh quá xa.
- Điểm D là điểm bắt đầu của một sóng tăng lớn.

Đó là tất cả những gì chúng ta cần, mặc dù chúng có vẻ phức tạp hơn thực tế. Nếu bạn có thể xác định MMD và MMU, thì hãy tìm một cái được lồng bên trong một cái khác. Tín hiệu mua là khi giá quay đầu tại D.

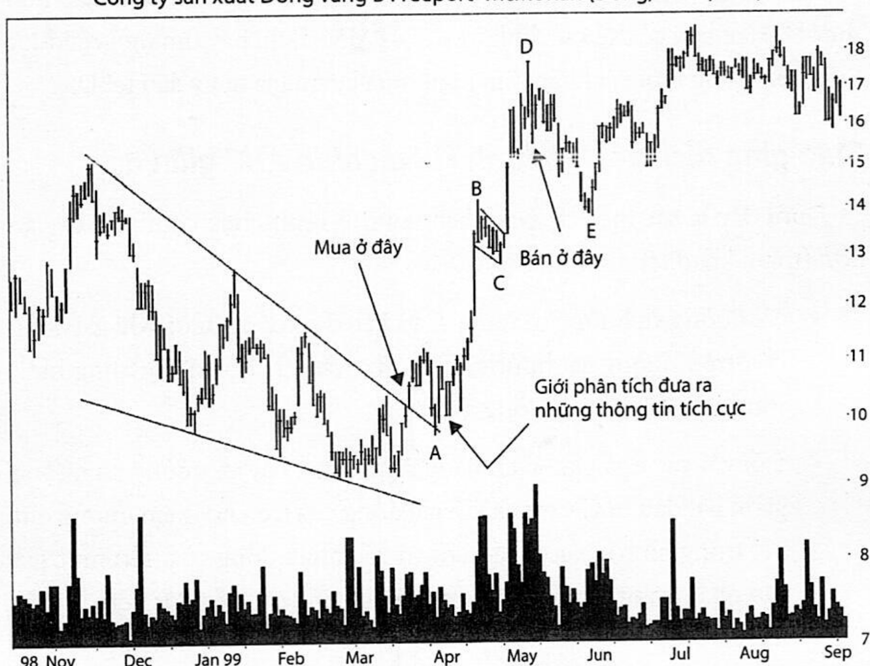
Mẹo giao dịch với Mô hình Hiệu chỉnh ABC giản đơn

Dưới đây là các mẹo để giao dịch với Mô hình Hiệu chỉnh ABC giản đơn (tham khảo Hình minh họa 6.28):

- Vẽ đường xu hướng từ A đến C và kéo dài xuống dưới. Khi giá đóng cửa trên đường xu hướng, hãy mua vào. Tôi biểu thị trong hình minh họa bằng các đường xu hướng.
- Đối với các nhà giao dịch năng động hơn, hãy vẽ đường xu hướng giảm bắt đầu từ C và mua khi giá đóng cửa trên nó (xem đường đứt nét trong hình). Ngoài ra, một sự xác nhận đóng cửa trên mức giá cao nhất trong thanh giá tạo ra đáy B cũng có thể được xem là một tín hiệu mua.
- Đối với các nhà đầu tư bảo thủ hơn, mức đóng cửa trên C hoặc thậm chí A là tín hiệu mua.
- Chỉ mua nếu thị trường chung và nhóm ngành đều có xu hướng tăng, khi đó cổ phiếu có thể tận dụng tối đa đà tăng.
- Hãy chuẩn bị cho kịch bản rằng giá sẽ đảo ngược ở mức A – xảy ra 36% thời gian, và khi giá giảm, hãy chờ xác nhận Mô hình Hai đỉnh.

Mẹo giao dịch với MMD và MMU

Giao dịch với MMD hoặc MMU rất khó vì chúng thường bùng phát sớm hơn bạn mong đợi. Tôi khuyên bạn nên mua một khi giai đoạn điều chỉnh hoàn thành. Nếu có Mô hình Lá cờ, Cờ đuôi nheo hoặc bất kỳ mô hình giá tiếp diễn xu hướng nào xuất hiện từ B đến C (xem **Hình minh họa 6.29**), hãy vẽ một đường xu hướng dọc theo các đỉnh. Một khi giá xuyên qua hoặc đóng cửa phía trên đường xu hướng, hãy mua vào cổ phiếu đó. Đối với MMD, một khi giá xuyên qua đường xu hướng phía dưới, thì hãy bán khống cổ phiếu.



Hình minh họa 6.29 Tôi đã mua sau khi Mô hình Nêm giảm được xác nhận và bán ra ở đỉnh của Mô hình MMU

Tóm lược:

☑ Hãy tiến hành giao dịch với Mô hình Đo mục tiêu sóng ngay sau khi giai đoạn điều chỉnh hoàn thành.

Trong một trường hợp khác, hãy chờ giá đảo ngược. Bước giá có thể là một chuyển động sắc như trong hình minh họa 6.29, hoặc nó có thể ngắc ngoải giống như khi giá tăng đến B và sau đó đảo ngược. Nếu giá không theo xu hướng từ B đến C, thì hãy đợi giá tăng (giảm) lên trên mức cao (thấp) nhất của pha điều chỉnh tương ứng với MMU và MMD.

Ngay cả việc chúng ta chờ đợi một cú phá vỡ như vậy cũng không đảm bảo thành công. Mô hình Đo mục tiêu sóng không dễ giao dịch. Tôi sử dụng chúng chủ yếu để giúp dự đoán bước giá cuối cùng. Chúng hành xử tốt hơn khi tôi không thực hiện các giao dịch với chúng.

Tóm lược:

- [x] Có thể sử dụng Mô hình Đo mục tiêu sóng để ước tính chuyển động của các bước giá.

Nếu như đỉnh mục tiêu của một MMU (điểm D trong Hình 6.29) cắt nhau với một đường xu hướng giảm được thiết lập bởi hành động giá trước đó, thì chúng ta có thể kỳ vọng giá sẽ đảo ngược ở đó. Ví dụ, trong Hình 6.25, đường xu hướng dốc xuống được vẽ dọc theo các đỉnh E và G nằm sát đỉnh ABCD, nơi mà giá đảo ngược sau đó. Lưu ý rằng Mô hình Đo mục tiêu sóng giảm EADH chững tại điểm H, cắt đường xu hướng giảm nối các thung lũng F và A. Và sau đó, xu hướng giá đảo ngược.

Tóm lược:

- [x] Hãy cẩn trọng với các ngưỡng kháng cự phía trên được cấu thành bởi một đường xu hướng nơi mà giá có thể đảo ngược.

Giống như hầu hết các mô hình biểu đồ, các Mô hình Đo mục tiêu sóng cho hiệu suất tốt nhất khi có không có kháng cự phía trên (để cản một bước tiến của MMU) hoặc hỗ trợ phía dưới (để cản một bước giảm của MMD). Luôn kiểm tra xem các mức kháng cự và hỗ trợ gần nhất trước khi giao dịch. Những đường xu hướng được vẽ trên biểu đồ tuần có thể chỉ rõ nơi giá có khả năng đảo ngược. Đây là công cụ tốt nhất để đo lường lợi nhuận mà bạn sẽ nhận được với một Mô hình Đo mục tiêu sóng.

Nếu đang nắm một cổ phiếu đang có dấu hiệu hình thành một Mô hình Đo mục tiêu sóng, tôi muốn biết những gì xảy ra với giá sau khi Mô hình Đo mục tiêu sóng hoàn thành. Tôi đã nghiên cứu mô hình này và nhận thấy rằng đối với MMU, giá nằm cao hơn giai đoạn điều chỉnh 19% thời gian. Giá dừng lại ở đâu đó trong giai đoạn điều chỉnh 35% thời gian, 31% khác tiếp tục thấp hơn nhưng dừng lại trước khi mô hình hình thành, và 15% còn lại giảm xuống dưới mức bắt đầu của MMU. Những gì bạn cần ghi nhớ đó là 81% thời gian, giá sẽ quay trở lại giai đoạn điều chỉnh hoặc thấp hơn.

Tóm lược:

- [x] Trong một MMU, giá quay lại vùng điều chỉnh 81% thời gian.

Đối với MMD, 16% nằm dưới pha điều chỉnh, 35% ngừng tăng trong giai đoạn điều chỉnh, 31% tăng cao hơn giai đoạn điều chỉnh nhưng dưới mức hình thành MMD, và 18% tiếp tục tăng trên mức bắt đầu MMD. Những con số tương tự như MMU, với 84% thời gian giá tăng lên ít nhất là giai đoạn điều chỉnh hoặc cao hơn nhiều.

Tóm lược:

- [x] Trong một MMD, giá sẽ quay lại vùng điều chỉnh 84% thời gian.

Dưới đây là các mẹo giao dịch bổ sung mà tôi đã tìm thấy cho Mô hình Đo mục tiêu sóng:

- Pha điều chỉnh của giá càng lớn, cơ hội đạt mục tiêu giá càng cao.
- Pha điều chỉnh dài hơn có nghĩa là chuyển động giá sẽ mạnh mẽ hơn. Đối với MMU, các pha điều chỉnh dài hơn trung bình 26 ngày có nghĩa là bước giá thứ hai sẽ tăng trung bình 36%. Các pha điều chỉnh ngắn hơn so với trung bình cho bước giá thứ hai tăng 29%. Đối với MMD, bước điều chỉnh trung bình kéo dài 21 ngày và mức giảm trung bình của bước giá thứ hai tương ứng là 28% so với 22% đối với độ dài pha điều chỉnh dài/ngắn. Bởi vì pha điều chỉnh tỷ lệ thuận với bước di chuyển đầu tiên, tôi nghĩ điều này có nghĩa là các mô hình rộng sẽ cho hiệu tốt hơn các mô hình hẹp.

Hiệu suất của MMU và MMD

Dưới đây là hồ sơ hiệu suất cho 577 mô hình MMU trong thị trường tăng:

- Bước giá đầu tiên tăng trung bình 46% trong 87 ngày.
- Pha điều chỉnh thoái lui trung bình 47% trong 32 ngày.
- Bước giá thứ hai tăng trung bình 32% trong 60 ngày.
- Khối lượng có thiên hướng giảm dần 61% thời gian.

Dưới đây là hồ sơ hiệu suất cho 647 mô hình MMD trong thị trường tăng:

- Bước giá đầu tiên giảm trung bình 27% trong 61 ngày.
- Pha điều chỉnh thoái lui trung bình 48% trong 30 ngày.
- Bước giá thứ hai tăng trung bình 25% trong 62 ngày.
- Khối lượng có thiên hướng giảm dần 74% thời gian.

Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá

Vẻ đẹp của Mô hình Đo mục tiêu sóng là sức mạnh dự báo của nó. Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho MMU và MMD là bạn lấy một nửa bước giá đầu tiên và thêm nó vào đáy thấp nhất trong pha điều chỉnh. Đối với MMU được hiển thị trong Hình minh họa 6.29, điều đó có nghĩa là tính mức chênh lệch giữa các điểm A (9,75) và B (14,19), chúng ta được chiều cao 4,44. Chia đôi kết quả (2,22) và cộng thêm nó vào mức giá thấp tại C (12,81) để có mục tiêu giá là 15,03. Mục tiêu giá đạt được khoảng 85% thời gian.

Đối với MMD, quy tắc ước lượng mục tiêu giá là tương tự. Đối với Mô hình Đo mục tiêu sóng EFGA trong Hình minh họa 6.25, chúng ta đo mức giảm từ E đến F, lấy một nửa kết quả đó và trừ đi mức giá tại đỉnh G. Áp giá vào các chữ cái, E là 27,13 và F là 21,13 chúng ta được chiều cao là 6. Một nửa chiều cao là 3. Trừ 3 từ mức cao nhất tại G (24,50) để có mục tiêu giá là 21,50. Mục tiêu giá đạt được khoảng 83% thời gian.

Trong thử nghiệm của tôi với hơn 1.200 Mô hình Đo mục tiêu sóng, tôi thấy rằng 45% bước giá thứ hai dài bằng bước giá thứ nhất trong MMU, và 35% MMD có bước giá thứ hai dài bằng bước giá thứ nhất. Do đó, đừng mặc định rằng bước giá thứ hai luôn dài bằng bước giá thứ nhất. Thay vì vậy, hãy sử dụng một nửa bước giá đầu tiên trong quy tắc ước lượng mục tiêu giá.

Giá thường điều chỉnh 40% đến 60% sau bước giá đầu tiên, gần với các thang đo Fibonacci là 38% và 62%.

Bài học điển hình

Hình minh họa 6.29 cho thấy một giao dịch gần như hoàn hảo theo thời gian. Tôi đã quan sát quá trình cấu thành của một Mô hình Nêm giảm và tiến hành mua vào một cổ phiếu, lệnh giao dịch khớp ở giá 10,50. Mô hình Nêm giảm có hành động giá di chuyển dọc theo hai đường xu hướng giảm và hội tụ. Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho dự báo mục tiêu giá sẽ nằm ở vùng đỉnh của mô hình. Giá đạt mục tiêu ước lượng 70% khoảng thời gian. Vì vậy, tôi có 70% cơ hội thành công với kỳ vọng giá sẽ tăng lên vùng số tròn tại 15.

Sau khi tôi mua, bạn có thể thấy rằng giá đã gặp một chút khó khăn để tăng cao hơn. Nó đã quay trở lại đường xu hướng phía trên của Mô hình Nêm giảm tại A trước khi bắt đầu tăng trưởng. Vài ngày sau, báo cáo hoạt động khai khoáng dự báo rằng công ty này sẽ là nhà sản xuất đồng duy nhất của Hoa Kỳ có lợi nhuận tại quý này vì mỏ đồng của nó nằm ở Indonesia. Giá bắt đầu di chuyển lên và sau đó tăng vọt như một quả tên lửa mô hình, chững lại giữa hành trình bay của nó tại B.

Hai ngày sau khi chạm điểm B, báo cáo thu nhập của công ty giảm 33% nhưng công ty vẫn có lãi. Các cổ phiếu dường như bỏ qua các tin tức khi giai đoạn điều chỉnh của MMU vẫn tiếp tục và Mô hình Lá cờ chặt BC đang trên quá trình hình thành.

Sau khi tiếp nhiên liệu để chuẩn bị cho giai đoạn thứ hai, quả tên lửa cất cánh trở lại, phóng lên cao hơn trong hai ngày trước khi xoắn lên (Giá di chuyển ngập ngừng theo hướng tăng – ND). Chiếc dù được bung ra tại D, hoàn thành MMD và tôi đã "nhảy dù" một ngày sau đó, tôi bán cổ phiếu ở mức giá 16 và kiếm được 51%.

Hãy để ý cách giá quay trở lại E, đỉnh của pha điều chỉnh. Hãy kỳ vọng một sự suy giảm, hoặc tệ hơn, sau khi Mô hình Đo mục tiêu sóng được hoàn thành.

Mô hình Đỉnh và Đáy mở rộng

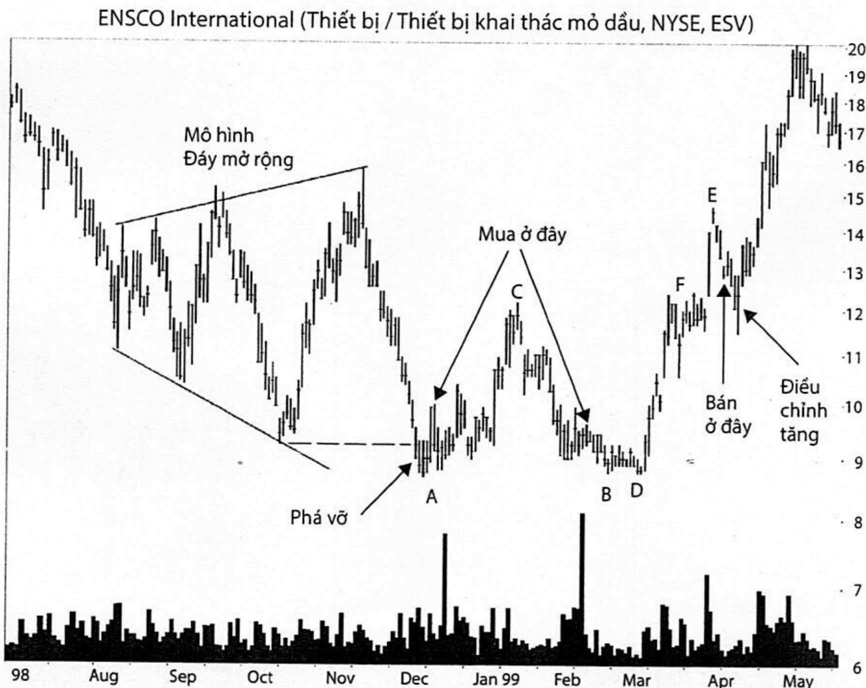
Vì chương này chúng ta chủ yếu đề cập đến các tín hiệu bán, hãy tập trung vào những cú phá vỡ xuống khỏi Mô hình Đỉnh và Đáy mở rộng.

Hình minh họa 6.30 cho thấy một ví dụ về Mô hình Đáy mở rộng. Giá đi vào mô hình từ đỉnh và giảm xuống dưới mức đáy dưới cùng trước khi đảo chiều vào cuối tháng Hai đồng thời bắt đầu và duy trì một động thái tăng.

Nhận diện

Khi xác định Mô hình Đỉnh hoặc Đáy mở rộng, hãy tìm kiếm những điều sau đây:

- Đáy mở rộng có xu hướng giảm đi vào mô hình biểu đồ; trong khi đó các Đỉnh mở rộng có xu hướng tăng đi vào mô hình.
- Tìm xu hướng giá có hình giống như cái loa – Đỉnh cao dần và đáy thấp dần. Giá mở rộng theo thời gian, cấu thành một mô hình đúng như tên gọi của nó.



Hình minh họa 6.30 Mô hình Đáy Mở rộng dẫn đến hai giao dịch có lợi nhuận.

- Giá di chuyển lên và xuống theo hai đường xu hướng đó. Đường xu hướng phía trên dốc lên trên và đường xu hướng phía dưới dốc xuống.
- Giá phải chạm vào mỗi đường xu hướng ít nhất hai lần, tốt nhất là ba lần trở lên.
- Giá phải di chuyển chéo trong mô hình từ bên này sang bên kia và không được để lại nhiều khoảng trắng. Nếu có quá nhiều khoảng trắng trong mô hình thì bạn sẽ đứng trước nguy cơ giao dịch với một mô hình không tồn tại. Các điểm chạm vào đường xu hướng không cần phải so le nhau nhưng đó là điều thường xuyên xảy ra.
- Khối lượng giao dịch có thiên hướng tăng dần từ 62% đến 64%.

Hình minh họa 6.31 cho thấy một ví dụ khác về Mô hình Đáy mở rộng, nhưng đây là biểu đồ của một quỹ hoán đổi danh mục. Giá chạm



Hình minh họa 6.31 Một Mô hình Đáy Mở rộng bị phá vỡ tại điểm tại A, do đó B không đạt điều kiện để trở thành một cú tăng nửa vời



Tăng nửa vời (Partial rise)

Một đầu mối trực quan cho thấy giá có thể sắp sửa phá vỡ xuống khỏi một mô hình biểu đồ.

nhiều lần vào đường xu hướng trừ đường xu hướng dưới cùng. Chỉ có hai lần chạm vào đường xu hướng đó. Cú chạm gần điểm A không được coi là một lần chạm vì giá không xoay chiều tại điểm này. Trên thực tế, cú phá vỡ xảy ra tại A khi giá đóng cửa phía dưới đường biên của đường xu hướng.

Đó là một bài học quan trọng. Đừng vẽ một đường xu hướng xuyên qua giá và gọi nó là một lần chạm. Chỉ các mức cao phụ (đỉnh) và mức thấp phụ (đáy) đủ điều kiện là một cú chạm.

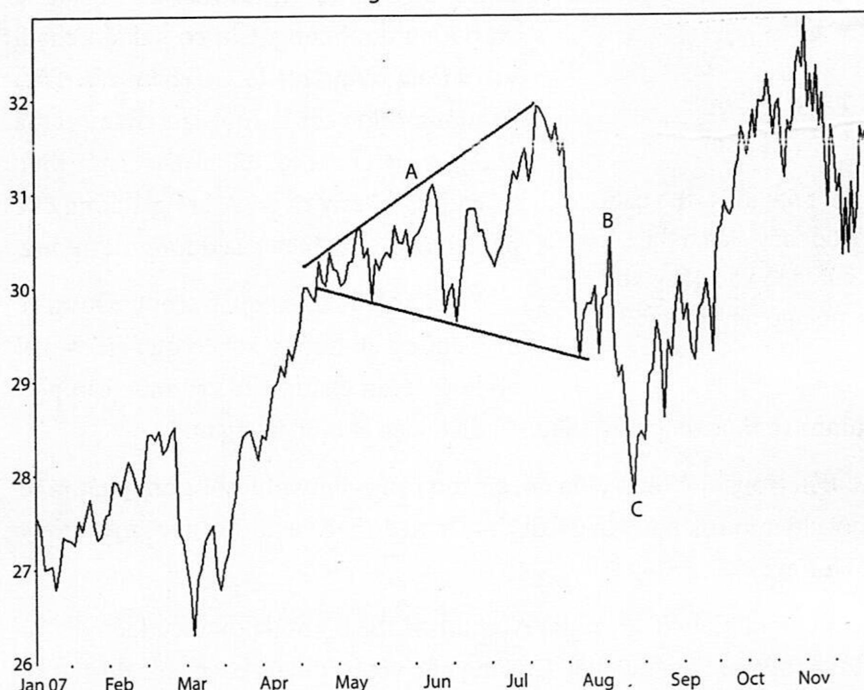
Bên trong mô hình biểu đồ, giá mở rộng giống như sóng âm phát ra từ một chiếc loa điện tử khi giá di chuyển từ đường xu hướng này sang đường xu hướng kia.

Vì điểm phá vỡ xảy ra tại A, chính vì thế B không đủ điều kiện để trở thành một cú tăng nửa vời. Cú tăng nửa vời là khi giá chạm vào đường xu hướng phía dưới trong một mô hình đã được thiết lập (sau khi giá chạm vào từng đường xu hướng đủ nhiều để thỏa mãn điều kiện trở thành một mô hình hợp lệ), tăng lên và sau đó lại di chuyển xuống đường xu hướng thấp hơn. Một phá vỡ xuống thường diễn ra ngay sau đó. Một cú tăng nửa vời phải bắt đầu trước khi giá phá vỡ, không phải sau khi giá phá vỡ như trên hình minh họa thể hiện.

Hình minh họa 6.32 cho thấy Mô hình Đỉnh mở rộng tại A với một cú phá vỡ xuống. Mô hình biểu đồ này hoàn thành một cú tăng nửa vời tại B, dự báo chính xác một cú phá vỡ đi xuống.

Với việc xu hướng giá là tăng trước khi di chuyển vào mô hình biểu đồ thì đây là Mô hình Đỉnh mở rộng chứ không phải là Mô hình Đáy mở rộng. Hãy để ý cách mà giá bật nảy từ phía bên này sang bên kia, chạm vào hai đường xu hướng nhiều lần. Xu hướng giá mở rộng là điều rõ ràng mà chúng ta có thể quan sát thấy khi giá mở rộng về phía phá vỡ.

Sau khi phá vỡ, giá giảm xuống C, không quá xa, hãy xem xét chiều cao của mô hình biểu đồ. Với một tín hiệu bán, đó là một tín hiệu tốt đối với



Hình minh họa 6.32 Cú tăng nửa vời (B) trong Mô hình Đỉnh mở rộng (A) dự báo một một phá vỡ đi xuống.

các nhà giao dịch theo bước sóng, nhưng nó không dành cho các nhà đầu tư dài hạn muốn nắm giữ một cổ phiếu. Nếu bạn phát hiện thấy một Mô hình Đỉnh mở rộng, hãy bán ra.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Dưới đây là một số mẹo giao dịch chung để giao dịch với Mô hình Đỉnh và Đáy mở rộng:

- Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng lành nghề, hãy mua khi giá bật lên khỏi đường xu hướng thấp hơn và bán khi nó đảo chiều ở đường xu hướng phía trên.
- Đối với tất cả các nhà giao dịch, hãy mua vào sau khi giá chạm vào đường xu hướng thấp hơn lần thứ ba. Cẩn trọng với các cú tăng nửa

vời có thể sẽ xảy ra, nhưng hãy đặt kỳ vọng cho một sự phá vỡ tăng. Cú tăng nửa vời xảy ra 16% thời gian đối với Mô hình Đáy mở rộng, và 25% thời gian đối với Mô hình Đỉnh mở rộng.

- Giao dịch theo hướng phá vỡ. Điều đó có nghĩa là chúng ta sẽ mua sau khi giá phá vỡ lên hoặc bán sau khi phá vỡ xuống. Nhưng đâu là phá vỡ? Nếu giá vượt qua một trong hai đường xu hướng và đóng cửa bên ngoài nó, thì đó là một cú phá vỡ.

Với Mô hình Đỉnh mở rộng (xu hướng giá là tăng trước khi đi vào mô hình):

- Mức giảm sau phá vỡ trung bình là 14%, nhưng mức giảm tốt nhất xảy ra khi cú phá vỡ nằm trong một phần ba mức thấp nhất hàng năm (giảm 18%), sau đó là một phần ba giữa (giảm 16%) và một phần ba cao nhất (11%).
- Các cú tăng nửa vời hoạt động 64% thời gian.
- Các cú phá vỡ lên xảy ra 55% thời gian.
- Giá Điều chỉnh giảm 44% thời gian. Điều chỉnh giảm xảy ra khi giá phá vỡ xuống và quay trở lại mức giá phá vỡ hoặc biên của đường xu hướng trong vòng một tháng.
- Mô hình cao vượt trội so với mô hình thấp khi giá giảm tương ứng 17% so với 11%. Chia chiều cao mô hình cho giá phá vỡ. Nếu kết quả cao hơn mức trung bình là 12,8%, thì mô hình là mô hình cao.

Với Mô hình Đáy mở rộng (xu hướng giá là giảm trước khi đi vào mô hình):

- Những mô hình có các cú phá vỡ xuống gần mức thấp hàng năm hoạt động tốt nhất (giảm trung bình 16%, sau khi phá vỡ), tiếp theo là một phần ba giữa (14%) và một phần ba cao nhất (12%).
- Các cú tăng nửa vời dự báo chính xác một cú phá vỡ xuống 58% thời gian.
- Các cú phá vỡ lên xảy ra 60% thời gian.

- Điều chỉnh giảm xảy ra 43% thời gian. Khi các cú Điều chỉnh giảm xảy ra, mức giảm trung bình là 12%. Nếu Điều chỉnh giảm không xảy ra, mức giảm sau phá vỡ sẽ đạt trung bình 17%.
- Chiều cao trung bình được chia bởi giá phá vỡ là 14,2%. Mô hình Đáy mở rộng cao hoạt động tốt hơn so với mô hình thấp với mức giảm tương ứng 17% so với 13%.

Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá

Sử dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá giúp dự báo mục tiêu giá. Xác định chiều cao của mô hình bằng cách lấy đỉnh cao nhất trừ đi đáy thấp nhất trong mô hình. Đối với các cú phá vỡ đi xuống, lấy giá phá vỡ trừ đi chiều cao. Kết quả là mục tiêu giá, nhưng cách đo lường này chỉ hoạt động 40% – 44% khoảng thời gian.

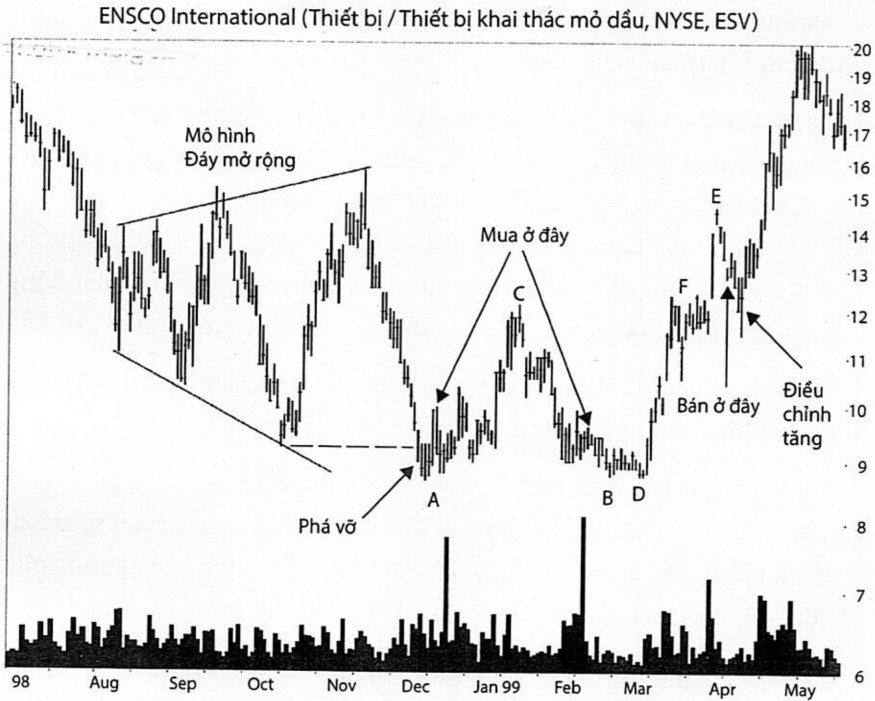
Hãy cân nhắc sử dụng một nửa chiều cao của mô hình, thay vì chiều cao đầy đủ, để xác định mục tiêu giá. Mục tiêu giá càng gần, sẽ càng dễ dàng để đạt được.

☑ Sử dụng một nửa chiều cao của mô hình cộng/trừ vào mức giá phá vỡ để có mục tiêu giá.

Bài học điển hình

Đây là ghi chép trong nhật ký giao dịch của tôi cho giao dịch đầu tiên (điểm A trong **Hình 6.33**):

> 12/8/98. Tôi đã mua cổ phiếu tại giá thị trường và khớp lệnh ở 9,75. RSI [chỉ số sức mạnh tương đối] cho thấy cổ phiếu đã ở mức quá bán trong khi giá chạm đáy của một mô hình mở rộng. Cổ phiếu của các công ty cung cấp dịch vụ liên quan đến dầu mỏ đã tăng mạnh trong ngày hôm qua khi giá dầu tăng trở lại. MACD (Đường trung bình hội tụ/phân kỳ) vừa chuyển sang màu xanh hôm qua, nhưng vẫn nằm trong vùng tiêu cực. CCI (chỉ báo kênh hàng hóa) cho tín hiệu mua 3 ngày trước đó. Có vẻ giá sẽ gặp kháng cự ở mức 14 và cao hơn là ở mức 17. Điểm dừng lỗ được tôi đặt ở dưới đáy của mô hình, nằm ở khoảng 8,



Hình minh họa 6.33 Mô hình Đáy mở rộng dẫn đến hai giao dịch có lợi nhuận.

chính xác là 7 ⅞. Nhìn vào cái cách mà thị trường đang hoạt động, tôi dự báo giá sẽ di chuyển qua phía bên kia của mô hình, nhưng bạn sẽ không thể biết trước điều gì. Bằng cách nào đó, điều này nghe có vẻ quá lạc quan, đặc biệt là với dự báo rằng giá dầu sẽ giảm xuống mức một con số. Bi quan đầy rẫy. Chính vì thế tôi đã cắt giảm khối lượng mua xuống một nửa với một sự hoài nghi.

Đối với những người thông thạo các chỉ báo kỹ thuật, chỉ báo sức mạnh tương đối *(RSI)* đã cho dấu hiệu quá bán, điều này có nghĩa là giá đang thấp bất thường và có khả năng đây là một món hời. Nhưng cổ phiếu có thể được bán vào ngày mai với giá thậm chí thấp hơn.



Chỉ báo RSI (Relative Strength Index)

Chỉ báo được phát minh bởi Welles Wilder, dùng để đo lường động lượng của giá.

Đường trung bình động hội tụ/phân kỳ (MACD) cho thấy động lượng đang tăng lên (màu xanh lá cây).

Là một chỉ báo dành cho các swing trader, chỉ báo kênh hàng hóa (CCI) đã cung cấp một tín hiệu mua ba ngày trước khi tôi mua vào, gợi ý cho một giao dịch ngắn hạn. (Xin lưu ý: tôi không còn sử dụng các chỉ báo như CCI, RSI và MACD. Vì cuốn sách này nói về các mô hình biểu đồ mà không phải là các chỉ báo, nên tôi không nêu chi tiết cách các chỉ báo hoạt động trong phần này, nhưng tôi đã sử dụng cài đặt mặc định cho các chỉ báo đó.)

Thật không may, tôi đã không mua thêm lần thứ hai, nhưng tôi đã mua thêm cổ phiếu vào ngày 8/2 tại mức giá 9,56.

Đáy A và B là Mô hình Hai đáy Eve & Eve, với điểm xác nhận tại C. Nếu tôi phát hiện ra Mô hình Hai đáy vào thời điểm đó, tôi chắc chắn sẽ giữ lại vị thế mua thay vì bán ra vào Ngày 1/4. Giá điều chỉnh tăng về ngưỡng phá vỡ của Mô hình Hai đáy và sau đó tăng trở lại, như thường lệ.

Một MMU hình thành, với dạng bậc thang tăng dần từ D, tạm dừng tại F, và hoàn thành mô hình tại E, dự báo một mức tăng trưởng cao hơn. Giá thường thoái lui về vùng điều chỉnh (F) giống như nó đã làm trong trường hợp này, trước khi hồi phục. Tôi đã quá lo lắng về sự gia tăng nhanh chóng của giá dẫn đến điểm E. Sự sụt giảm nhanh chóng đôi khi thường đi theo sau một sự gia tăng nhanh chóng, và bạn có thể thấy giá trượt như một chiếc xe chạy trên băng, lấy lại tất cả lợi nhuận từ sự tăng trưởng trong hai ngày trước đó.

Kỳ vọng một sự thay đổi xu hướng ngắn hạn, tôi đã bán cổ phiếu ở mức giá 13, bỏ túi khoản lãi khoảng 35%, bao gồm cả cổ tức.

Mô hình Ba đỉnh

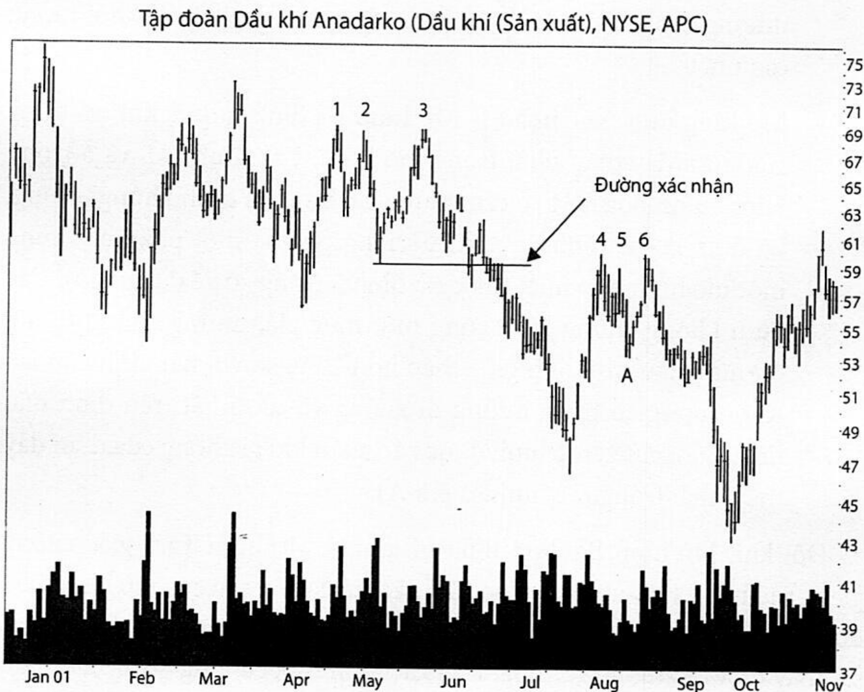
Có rất nhiều người biết về Mô hình Ba đỉnh nhưng khá ít trong số họ thực sự đã khai quật được nó. Tại sao? Bởi vì chúng là một dạng mô hình hiếm gặp, thường chỉ xuất hiện trong một thị trường gấu. Chúng ta có thể thấy giá cổ phiếu tạo ra một đỉnh thứ hai ở cùng một mức giá, tuy nhiên khi thêm một đỉnh thứ ba vào là một điều gì đó không bình thường. Đỉnh thứ ba cho thấy một ngưỡng kháng cự mạnh mẽ nằm phía trên và cơ hội

để kiếm tiền hoặc thoát khỏi giao dịch hiện thời trước khi các dòng tiền thông minh đưa bạn vào bẫy.

Nhận diện

Hình minh họa 6.34 cho thấy một Mô hình Ba đỉnh ở các đỉnh 1, 2 và 3, với một đường xác nhận nằm ngang nối các đáy thấp nhất trong mô hình. Khi giá đóng cửa dưới đường xác nhận, nó xác nhận ba–đỉnh–liền–kề là một Mô hình Ba đỉnh hợp lệ và dự báo rằng chiếc bè chở giá sắp rơi xuống từ đỉnh thác. Nếu chưa được xác nhận, thì chúng ta sẽ không có một Mô hình Ba đỉnh, mà chỉ là một đường ngoằn nghèo trên biểu đồ giá mà thôi.

Mô hình Ba đỉnh rất hiếm, vì vậy đừng mong chúng xuất hiện thường xuyên. Trong giao dịch của bạn, nếu bạn nghĩ rằng một Mô hình Ba đỉnh



Hình minh họa 6.34 Một Mô hình Ba đỉnh (đỉnh 1, 2, 3) xuất hiện ngay trước khi giá giảm. Ba đỉnh trở thành Mô hình Ba đỉnh thực sự khi giá đóng cửa phía dưới đường xác nhận.

sẽ hình thành bởi vì bạn đang có hai đỉnh nằm ở cùng một mức giá và giá đang leo lên đỉnh thứ ba, hãy đừng đặt cược vào nó. Rất có thể là giá sẽ tiếp tục tăng lên, vô hiệu hóa Mô hình Ba đỉnh hoặc giá có thể đảo ngược trước khi hình thành thêm hai đỉnh khác. Tôi đã từng bị "cháy tài khoản" khi cố gắng dự đoán một Mô hình Ba đỉnh.

Bạn nên xác định những gì khi săn lùng một Mô hình Ba đỉnh? Dưới đây là hướng dẫn:

- Hãy xác nhận ba đỉnh, mỗi đỉnh là một đỉnh là riêng biệt và tách biệt. Các đỉnh thường có hình dạng sắc nét, hình chữ V ngược hoặc một thanh nhọn diễn ra chỉ trong một ngày.
- Ba đỉnh nên nằm trên cùng một mức giá. Thường thì đỉnh giữa hơi thấp hơn hai đỉnh còn lại.
- Khối lượng có thiên hướng giảm 62% khoảng thời gian, nhưng thường cao dưới mỗi đỉnh. Đỉnh đầu tiên thường có khối lượng cao nhất.
- Mô hình được xác nhận là Mô hình Ba đỉnh hợp lệ khi giá đóng cửa dưới đáy thấp nhất trong mô hình. Các đỉnh 4, 5 và 6 trong Hình minh họa 6.34 có cấu thành Mô hình Ba đỉnh không? Đúng. Ba đỉnh là các đỉnh duy nhất, không phải là một phần của cùng một mô hình hợp nhất (mặc dù đỉnh 5 trông có vẻ đáng ngờ). Các đỉnh không chững lại ở cùng một mức giá, nhưng chúng tương đương nhau, với đỉnh giữa thấp hơn 1,7% so với hai đỉnh còn lại. Khối lượng có thiên hướng đi xuống và cao nhất trên đỉnh đầu tiên. Cuối cùng, mô hình được xác nhận khi giá đóng cửa dưới đáy thấp nhất trong mô hình (điểm A).

Đôi khi, Mô hình Ba đỉnh thực sự là một Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng. Hãy nhìn vào các đáy, đặc biệt là bên trái của mô hình biểu đồ. Nếu bạn vẽ một đường xu hướng giảm nối các đáy, thì bạn có thể quan sát thấy một Mô hình Mở rộng. Hãy xác định một cú tăng hoặc giảm nửa vời để giao dịch với Mô hình Mở rộng.

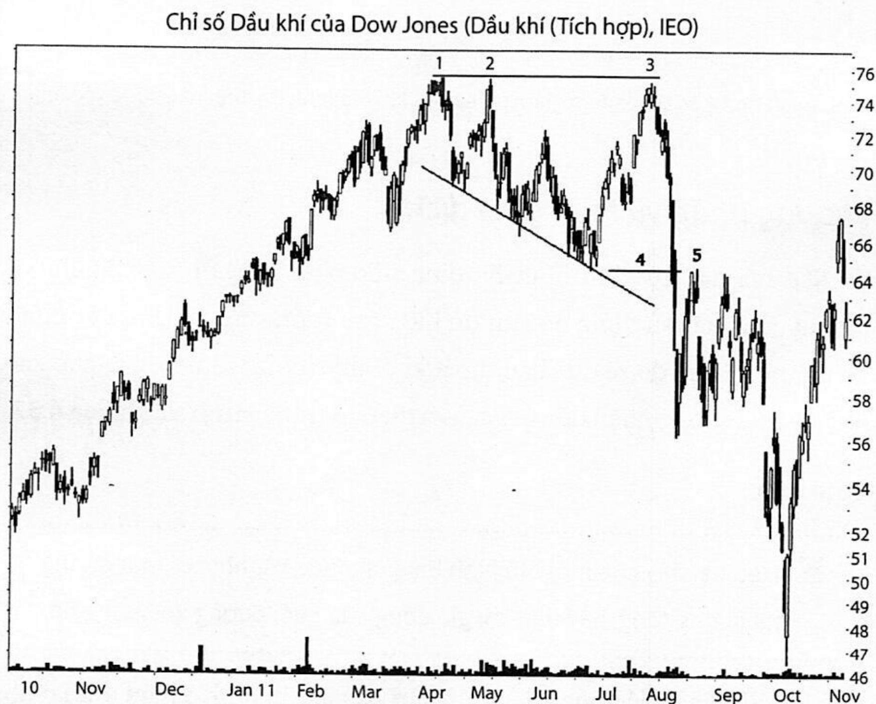
Hình minh họa 6.35 cho thấy Mô hình Ba đỉnh xuất hiện trên biểu đồ một quỹ ETF. Tôi đã chọn Mô hình Ba đỉnh này (1, 2, 3) bởi vì nó cũng là

một Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng. Tôi vẽ hai đường thẳng để làm nổi bật mô hình.

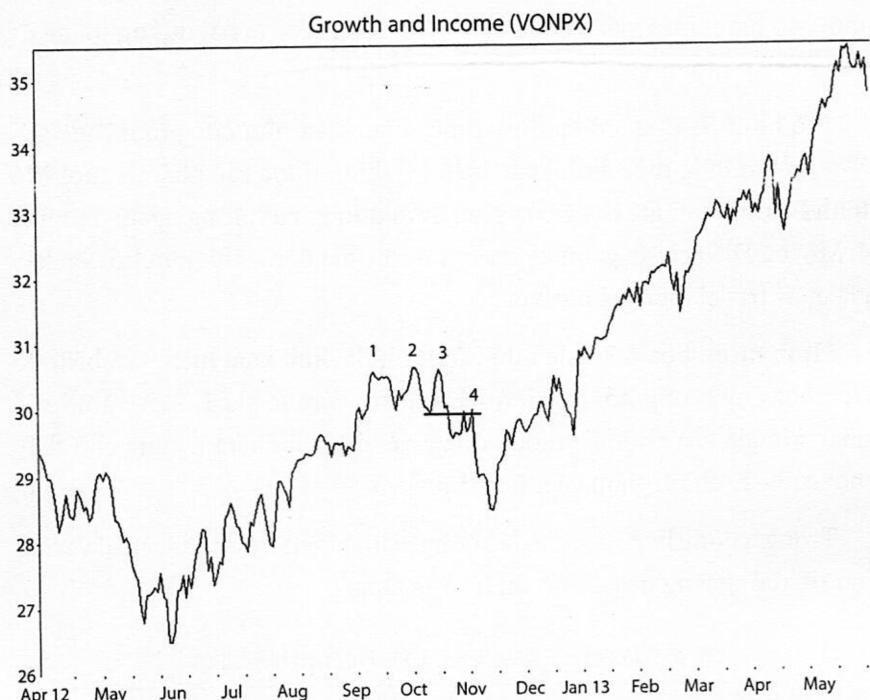
Mô hình Ba đỉnh có ba đỉnh hình thành gần như cùng một mức giá. Với mỗi đỉnh là một đỉnh khác biệt. Mô hình được xác nhận là một Mô hình Ba đỉnh khi giá đóng cửa phía dưới đường xu hướng ngang tại mức 4. Một cú Điều chỉnh giảm xảy ra ở mức 5, hoạt động như một hố đen kéo giá quay trở lại mức giá phá vỡ.

Hình minh họa 6.36 biểu thị Mô hình Ba đỉnh xuất hiện trên biểu đồ của một quỹ tương hỗ. Ba đỉnh nằm ngang ở mức giá 1, 2, 3, và nó xác nhận khi giá của chứng chỉ quỹ đóng cửa dưới 4. Điểm 4 cũng cho thấy một cú Điều chỉnh giảm về mức giá phá vỡ.

Trong trường hợp này, giá đã không giảm nhiều trước khi bật lại và tiếp tục xu hướng tăng trong một thị trường tăng.



Hình minh họa 6.35 Mô hình Ba đỉnh đồng thời cũng đóng vai trò là Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng.



Hình minh họa 6.36 Giá không giảm nhiều sau khi Mô hình Ba đỉnh này được xác nhận.

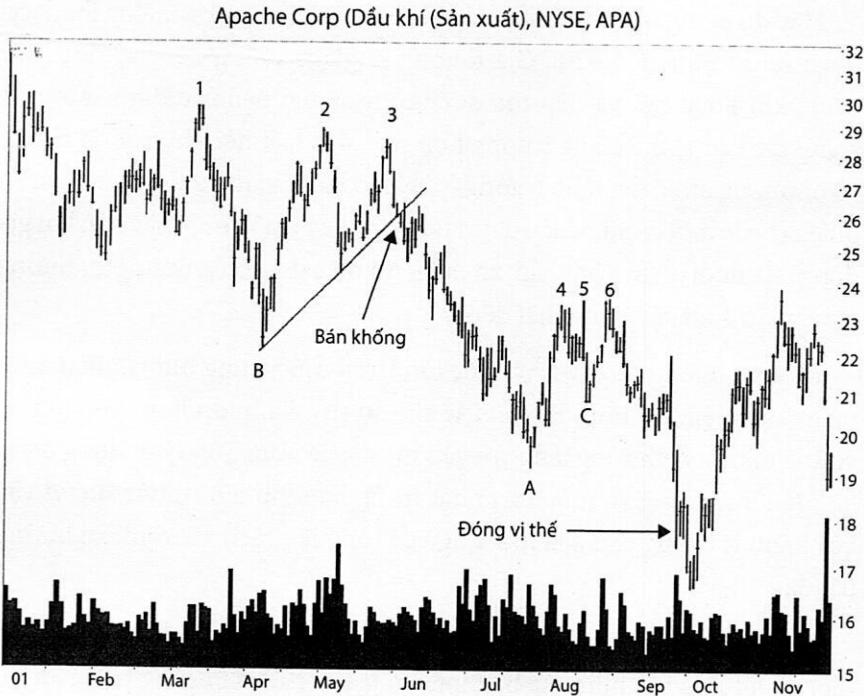
Phương pháp và Mẹo giao dịch

Nếu hai đáy của Mô hình Ba đỉnh được kết nối bởi một đường xu hướng tăng, hãy sử dụng đó làm tín hiệu bán (đóng cửa phía dưới đường xu hướng). Điều đó sẽ đưa bạn thoát khỏi thị trường sớm hơn là chờ xác nhận – một sự xác nhận đóng cửa dưới điểm B trong **Hình minh họa 6.37**.

Tóm lược:

☑ Nếu hai đáy của một Mô hình Ba đỉnh được kết nối bởi một đường xu hướng tăng, hãy bán khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng đó.

Một mẹo khác liên quan đến các đỉnh 2 và 3. Khi đỉnh 3 nằm dưới đỉnh giữa (đỉnh 2 trong Hình minh họa 6.37), hãy kỳ vọng sẽ có sự suy giảm



Hình minh họa 6.37 Hai Mô hình Ba đỉnh xuất hiện trong biểu đồ một mã chứng khoán. Hãy sử dụng đường xu hướng tăng để làm dấu hiệu thoát khỏi thị trường sớm hơn thay vì chờ một sự xác nhận.

mạnh mẽ sau đó. Một đỉnh thấp hơn cho thấy một sự suy yếu bởi vì giá đã cố gắng để tạo ra một mức cao mới và thất bại.

Tóm lược:

- ☑ Nếu giá thất bại trong việc đạt đến ngang mức giá tại đỉnh nằm giữa trong ba đỉnh, hãy kỳ vọng một sự suy giảm mạnh mẽ sau đó. Mô hình Ba đỉnh có tỷ lệ thất bại cao: 19% mô hình không giảm ít nhất 5% sau khi phá vỡ. Hãy xác định các ngưỡng hỗ trợ phía dưới để đánh giá tiềm năng suy giảm của giá. Nếu giá giảm xuống đến vùng hỗ trợ và sau đó tăng trở lại, liệu rằng bạn có thể chịu đựng được sự mất mát này không? Điều gì xảy ra nếu giá xuyên qua và giảm xuống vùng hỗ trợ tiếp theo?
- ☑ Giá không giảm xuống quá sâu đối với nhiều Mô hình Ba đỉnh.

Hãy đo lường mức tăng dẫn đến ba đỉnh và kiểm tra các mốc Fibonacci thoái lui từ 38% đến 62%. Giá thường sẽ giảm xuống đến các mức này trước khi phục hồi và tiếp tục di chuyển để tạo nên các đỉnh cao mới. Đáng giữ các vị thế trong trường hợp này, đặc biệt nếu thị trường chung và nhóm ngành đang tăng trưởng, và bạn có một vị thế dài hạn đối với cổ phiếu (hoặc muốn giữ nó lâu dài vì lý do thuế). Nếu không, hãy bán khi giá đóng cửa dưới điểm xác nhận, sử dụng tín hiệu đóng cửa đường xu hướng tăng hoặc dưới đáy thấp nhất đều được.

Một xu hướng tăng với vận tốc lớn (trên mức trung bình 8 điểm mỗi ngày) dẫn đến Mô hình Ba đỉnh sẽ cho sự suy giảm lớn hơn sau khi phá vỡ so với một xu hướng tăng với vận tốc giá bé hơn. Tôi đã sử dụng điểm bắt đầu xu hướng và mức cao nhất trong ba đỉnh làm thước đo, vì vậy hãy kiểm tra Bảng chú giải thuật ngữ để tìm hiểu cách xác định xu hướng bắt đầu.

Bạn có thể thấy hành động giá này xuất hiện dễ dàng nhất trên khung thời gian tuần. Mô hình với ba đỉnh với giá di chuyển ngang trước khi đi vào mô hình thường có xu hướng phá vỡ sau đó đảo chiều nhanh chóng.

Tóm lược:

- [x] Mô hình Ba đỉnh với một xu hướng tăng có vận tốc lớn di chuyển vào mô hình biểu đồ thường dẫn đến các chuyển động giá với vận tốc cao sau khi phá vỡ.

Dưới đây là những lời khuyên bổ sung:

- Điều chỉnh giảm xảy ra 61% thời gian.
- Các mô hình có Điều chỉnh giảm có hiệu suất sau phá vỡ chịu mức giảm trung bình 14% so với 19% cho những mô hình không có Điều chỉnh giảm. Trước khi giao dịch, hãy kiểm tra các ngưỡng hỗ trợ phía dưới.
- Các mô hình cao (cả hẹp và rộng) hoạt động tốt hơn các kết hợp khác cho hiệu suất giảm trung bình 18%. Để xác định mô hình cao, hãy sử dụng khoảng cách từ đỉnh cao nhất đến đáy thấp nhất

chia cho giá của đáy thấp nhất. Nếu kết quả là trên mức trung bình 12,9% trong một thị trường tăng, thì bạn có một mô hình cao. Các mô hình diễn ra ít hơn mức trung bình 44 ngày là một mô hình hẹp. Tránh những mô hình vừa ngắn vừa rộng. Chúng chỉ giảm trung bình 14% sau khi phá vỡ.

- 28% Mô hình Ba đỉnh đạt đến *Đáy cuối cùng* trong tuần đầu tiên sau khi phá vỡ; 38% tạo đáy trong chưa đầy hai tuần.



Đáy cuối cùng (Ultimate low)

Tôi xác định Đáy cuối cùng bằng cách xác tìm kiếm một đáy mà giá phục hồi tối thiểu 20% từ đáy đó. Tôi sẽ ngừng việc xác định nếu giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình, giả sử rằng một nhà đầu tư sẽ đặt lệnh dừng lỗ ở mức giá đó.

Quy tắc Ước lượng Mục tiêu giá

Hãy sử dụng quy ước lượng mục tiêu giá để dự báo giá mục tiêu. Quy tắc ở đây là lấy giá phá vỡ trừ đi chiều cao của mô hình. Chiều cao của mô hình được đo bằng cách lấy giá tại đỉnh cao nhất trừ đi mức giá ở đáy thấp nhất. Theo truyền thống, giá phá vỡ là mức giá tại đáy thấp nhất, nhưng bạn có thể sử dụng đường xu hướng như trong Hình minh họa 6.37.

Ví dụ, quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Ba đỉnh 4–5–6 trong Hình minh họa 6.37 là giá ở đỉnh 6 trừ đi giá tại C và lấy mức giá tại C trừ đi chiều cao vừa tính được. Chúng ta được mục tiêu giá là 18. Trong một thị trường tăng, giá đạt mục tiêu chỉ tầm 48% khoảng thời gian, vì vậy hãy chọn một mục tiêu gần hơn mục tiêu dựa trên công thức ước lượng mục tiêu giá.

Nếu bạn xác định được một ngưỡng hỗ trợ nằm giữa giá phá vỡ và mục tiêu giá, hãy đặt kỳ vọng rằng giá sẽ chững lại khi tiệm cận vùng hỗ trợ này. Nó có thể không chững lại, nhưng đó là cách mà chúng ta giao dịch.

Để kiểm tra lại, tôi thay đổi đơn vị đo lường mức giảm từ đồng đô–la thành đơn vị phần trăm. Trong Hình minh họa 6.37, cổ phiếu dự kiến sẽ giảm 2,79, hay là 13,5% xuống dưới mức giá phá vỡ. Điều đó là có thể xảy

ra bởi vì sự sụt giảm tương đối nhỏ. Một sự sụt giảm không thể xảy ra sẽ nằm trong khoảng 30% – 40%.

☑ Hãy thay đổi mức giảm dự kiến thành tỷ lệ phần trăm của giá phá vỡ để kiểm tra lại độ thực tế. Liệu rằng mức giảm theo tỷ lệ phần trăm có quá lớn để có thể tin cậy?

Bài học điển hình

Chúng ta sẽ sử dụng hình minh họa 6.37 cho bài học lần này. "Thay vì chờ đợi sự xác nhận thông thường," một nhà giao dịch nói và ra hiệu tại điểm B, đáy thấp nhất trong mô hình, "tôi đã sẵn sàng để nhảy vào họng súng bằng cách bán khống khi giá phá vỡ đường xu hướng."

Tại sao anh ta lại bán khống cổ phiếu? "Tôi đã kiểm tra lại chỉ số S&P 500 và nó bắt đầu giảm vào tháng 9/2000. Trên thực tế, nếu bạn vẽ các đường xu hướng bắt đầu từ mức đỉnh và đáy của tháng Mười Một, bạn sẽ có một Mô hình Nêm giảm mở rộng." Hãy tưởng tượng nó giống như một cái loa dốc xuống. "Mô hình này không hoàn hảo, nhưng khi giá tăng và chạm vào đường xu hướng phía trên vào tháng Năm và đi xuống, tôi biết rằng sự gia tăng đã chấm dứt. Sự suy giảm đó trùng khớp tại đỉnh 3 trong Mô hình Ba đỉnh."

Cả cổ phiếu và chỉ số đều giảm, chạm đáy vào cuối tháng Chín. Anh ta đã đo lường mức giảm từ đỉnh 3 xuống điểm A đồng thời sử dụng một nửa chiều cao tính toán được và chiếu nó xuống từ điểm 6, đây là cách ước lượng cho một MMD. Điều này cho anh ta một mục tiêu giá dưới mức 19 một chút.

Tại sao anh ấy không đóng vị thế bán khống tại điểm A, khi giá bắt đầu tăng trở lại?

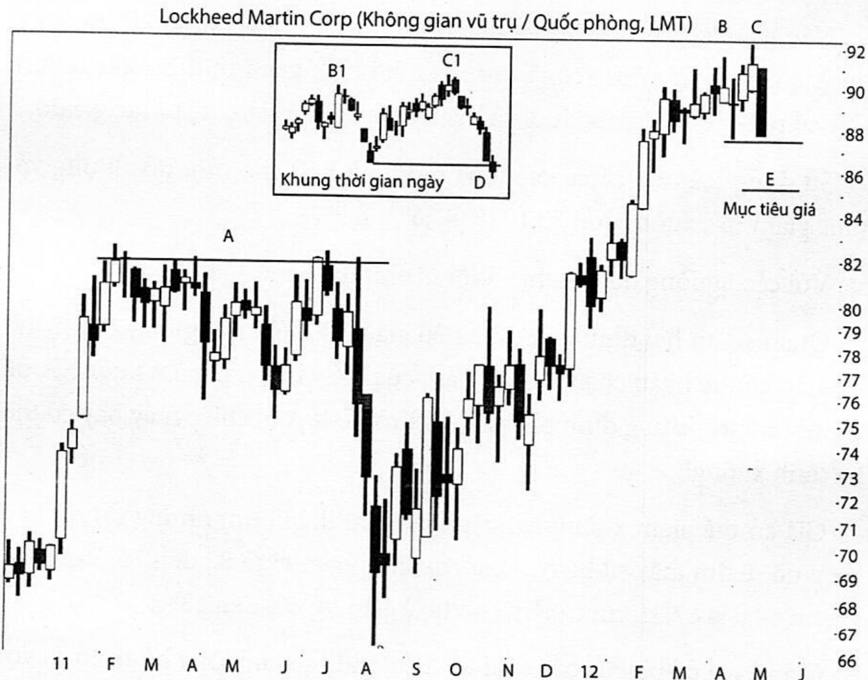
"Một bước giá rơi thẳng như cú rơi từ điểm 3 xuống A thường thoái lui về. Tôi đã ước lượng rằng giá sẽ thoái lui lại 62% bước giá giảm trước đó, nhưng giá chỉ tăng lên một nửa trước khi đảo ngược ở tại đỉnh thứ 3. Sau đó, tôi đã sử dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Ba đỉnh để dự báo mục tiêu giá mới. Nó trùng khớp với mục tiêu của MMD.

Giá bắt đầu đi ngang vào giữa tháng Chín sau khi đạt được mục tiêu của mình, anh ta đã đóng vị thế bán khống của mình. "Tôi đã e ngại rằng sự sụt giảm nhanh chóng từ 22 xuống 18 sẽ dễ dàng bị đảo ngược và tăng vọt trở lại lên 22, vì vậy tôi đã thoát khỏi vị thế."

Ví dụ chi tiết về những lệnh bán

Hãy quan sát thiết lập trong **Hình minh họa 6.38**, được hiển thị trên biểu đồ tuần.

Giả sử bạn đang sở hữu cổ phiếu và Mô hình Hai đỉnh BC xuất hiện ở phía trên bên phải của biểu đồ. Hình nhỏ cho thấy hành động giá trên biểu đồ ngày. Mô hình hai đỉnh nằm tại B1, C1. Trước khi bạn phàn nàn về sự không tương xứng của hai đỉnh, ở thang giá này, chúng chỉ cách nhau 0,7% (63 xu cho một cổ phiếu có mức giá 92).



Hình minh họa 6.38 Liệu rằng Mô hình Hai đỉnh tại BC có tìm về vùng hỗ trợ ở một vùng đỉnh phẳng (A) không? Hãy để ý trên biểu đồ tuần.

Giá đóng cửa dưới mức thấp giữa hai đỉnh (D), xác nhận hai đỉnh sinh đôi là một mô hình biểu đồ hợp lệ. Các cổ phiếu hiện đang được giao dịch ở mức 87,31, và nó đóng cửa vào ngày 7/5.

Giá đang đi xuống. Đó là những gì mô hình biểu đồ đang nói với bạn. Bạn chọn bán cổ phiếu hay tiếp tục giữ?

Vì bất cứ điều gì có thể xảy ra, chúng ta chỉ có thể dự đoán về những gì sẽ xảy ra. Trước tiên, hãy sử dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá để xem chúng cung cấp cho chúng ta những thông tin gì về mức giảm dự kiến.

Vì đỉnh cao nhất là 92,24 và đáy nằm giữa hai đỉnh có mức giá 87,67 nên chúng ta có được chiều cao 4,57. Lấy một nửa chiều cao chúng ta có 2,29. Trừ một nửa chiều cao từ mức giá thấp nhất cho chúng ta mục tiêu giá 85,38. Các thống kê trước đây cho thấy rằng giá cổ phiếu sẽ giảm với khoảng cách đó 74% thời gian. Điều đó không phải là một sự đảm bảo, nhưng nó đã vượt trên mức ngẫu nhiên.

Nếu giá giảm xuống 85,38, nó biểu thị mức giảm 2% so với mức giá đóng cửa phá vỡ 87,31 (cũng tương tự với mức giảm từ điểm xác nhận). Các cổ phiếu có thể sẽ bị đuối và hoàn toàn có thể giảm đến mức giá đó.

Sử dụng toàn bộ chiều cao (của mô hình hai) cho một ước lượng với mức giảm 5%, xuống còn 83,10 (là 87,67 – 4,57).

Với các ngưỡng hỗ trợ phía dưới sẽ như thế nào?

Quan sát từ hai đỉnh đến mục tiêu giá tại E, tôi không thấy bất kỳ hỗ trợ nào có thể ngăn chặn sự suy giảm của giá. Giá phải giảm xuống A để có một hỗ trợ. Vùng đỉnh phẳng đó đủ rộng để một chiếc máy bay có thể hạ cánh xuống!

Giá có thể giảm xuống A hoặc thậm chí thấp hơn, nhưng tôi dự báo rằng nó sẽ tìm thấy sự hỗ trợ ở đó, quanh phạm vi từ 82 đến 76. Với mức giá hiện tại là 87,31, mức giảm cho tỷ lệ giảm từ 6% đến 13%.

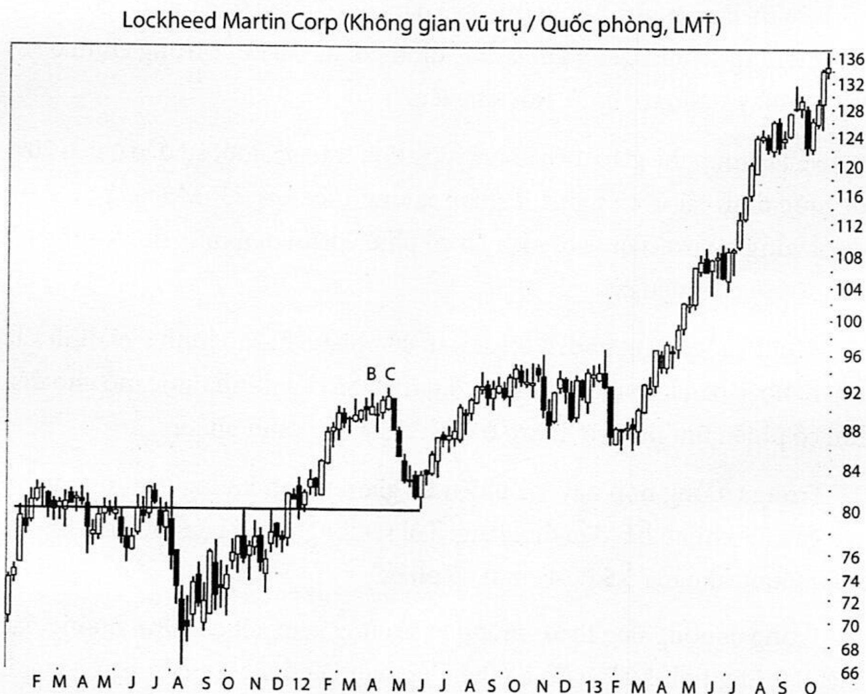
Giả sử giá cổ phiếu chững lại tại điểm giữa của ngưỡng hỗ trợ trên với mức giảm 10% sau khi tính cả phí hoa hồng. Bạn có sẵn sàng với một cú giảm 10% không? Điều gì sẽ xảy ra nếu cổ phiếu giảm sâu hơn nữa, chạm

vào đáy của vùng hỗ trợ, với mức giảm 13% hoặc thậm chí nhiều hơn? Bạn sẽ giữ cổ phiếu chứ?

Hình minh họa 6.39 cho thấy những gì mà giá cổ phiếu đã hành động. Nó đã giảm xuống tạo đáy ở 80,14 trước khi phục hồi. Từ mức thấp nhất đó, giá cổ phiếu đã tăng lên mức cao nhất ở 136 với mức tăng 70%.

Nếu bạn bán, bạn đã bỏ lỡ một cú tăng 70% từ mức thấp nhất tại mức giá 80. Nếu bạn quyết định giữ và cổ phiếu tiếp tục giảm, thì đó là cách mà thói quen xấu bắt đầu hình thành, và rồi nó là tiền đề cho việc bạn mất rất nhiều tiền vào thị trường.

Khi học cách giao dịch với các mô hình biểu đồ, đây là những loại quyết định bạn phải đưa ra. Bạn sẽ đưa ra những quyết định không chính xác và mất tiền. Bạn sẽ đưa ra quyết định chính xác nhưng lại bỏ lỡ việc tham gia vào một giao dịch có lợi nhuận lớn. Đó là những gì xảy ra khi bạn tham gia vào trò chơi mang tên... thị trường chứng khoán.



Hình minh họa 6.39 Cổ phiếu giảm về vùng hỗ trợ trước khi phục hồi.

Tôi có thể giao dịch với nó như thế nào?

Chỉ số S&P 500 vào ngày 7/5/2012, nằm trên một Mô hình Đầu và Vai xuất hiện từ tháng 2 đến tháng 7 năm 2011. Mã cổ phiếu Lockheed có một đỉnh phẳng, nhưng chỉ số đang xuất hiện một Mô hình Đầu và Vai trong cùng thời kỳ đó.

Chỉ số cũng đã hình thành hai đỉnh Eve & Adam, chưa được xác nhận tại thời điểm đó, nhưng tôi không kỳ vọng vào một sự suy giảm lớn từ nó, dựa trên thiết lập hỗ trợ của Mô hình Đầu và Vai.

Do đó, thị trường có vẻ sẽ giảm nhưng không lâu (nó đã giảm hơn mức tôi mong đợi, xuống đáy của Mô hình Đầu và Vai).

Trong số 10 cổ phiếu thuộc nhóm ngành mà tôi theo dõi, 5 cổ phiếu đang giảm giá, 4 cổ phiếu tăng giá và 1 cổ phiếu đang đi ngang. Đó là một rổ hỗn hợp cho thấy sự thiếu quyết đoán của thị trường và có một chút nghiêng về sự suy yếu.

Nếu tôi là một nhà đầu tư (mua và nắm giữ), tôi sẽ tiếp tục giữ cổ phiếu. Tôi tin rằng cổ phiếu sẽ giảm xuống đỉnh phẳng (điểm A trong Hình 6.38) và tìm thấy sự hỗ trợ ở đó. Rồi tăng lên.

Nếu là một nhà giao dịch vị thế (position trader), một sự đảo chiều 20% từ mức đỉnh tại C có nghĩa là giảm xuống mức giá 73. Mức giá đó nằm dưới vùng hỗ trợ. Tôi sẽ bị sốc nếu cổ phiếu giảm đến mức đó. Nhưng tôi vẫn sẽ giữ cổ phiếu của tôi.

Nếu là một swing trader, tôi sẽ bán cổ phiếu khi Mô hình Hai đỉnh xác nhận, hoặc bán khống nó. Tôi sẽ cố giữ vị thế của mình được mở cho đến khi cổ phiếu tìm thấy sự hỗ trợ ở đỉnh của vùng đỉnh phẳng.

Trong trường hợp này, cổ phiếu đã giảm mạnh xuống và tìm thấy hỗ trợ gần 83 khi nó bắt đầu đi ngang. Tôi sẽ đóng vị thế của tôi ở đó. Tôi sẽ kiếm được khoảng 3,5 đô-la một cổ phiếu.

Trong chương tiếp theo, chúng ta sẽ cùng xem xét các tình huống đặc biệt. Những tình huống đó có thể giúp bạn giải mã việc nên bán hay giữ cổ phiếu.

Những nội dung chính

Dưới đây là danh sách các bài học chính được thảo luận trong chương này, được sắp xếp theo các mô hình biểu đồ.

Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo:

- Xem phần "Nhận diện" để biết chi tiết về cách xác định các mô hình này.
- Một cổ phiếu có thể sẽ không giảm mạnh nếu nhóm ngành hoặc thị trường chung tăng vọt. Xem phần "Nhận diện".
- Khi đường viền cổ dốc xuống, sử dụng giá đóng cửa bên dưới nách phải làm tín hiệu bán. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Xác định các Mô hình Đầu và Vai có xu hướng tăng ngắn hạn di chuyển vào mô hình. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Điều chỉnh giảm xảy ra 54% thời gian. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình có chứa Điều chỉnh giảm có hiệu suất kém hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình cao cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình có đường viền cổ dốc lên xảy ra thường xuyên hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng chiều cao từ đầu đến đường viền cổ để giúp xác định giá sẽ giảm bao xa. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".
- Hãy chuyển đổi chiều cao thành tỷ lệ phần trăm so với giá cổ phiếu để xem mức giảm có hợp lý không. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Đáy Kim cương

- Mô hình Kim Cương thường rất hiếm gặp và khó tìm. Xem phần "Đỉnh và Đáy Kim cương".

- Đôi khi giá giảm nhanh chóng sau khi phá vỡ xuống từ Mô hình Đỉnh Kim cương đi kèm sau một cú tăng nhanh trước đó (hoặc tăng nhanh sau khi phá vỡ lên từ Đáy Kim cương đi kèm sau cú giảm nhanh trước đó). Xem phần "Đỉnh và Đáy Kim cương".
- Hãy luôn xác định rằng viên kim cương của bạn có thể trông như bị lệch. Xem phần "Nhận diện".
- Xem phần "Nhận diện" để biết chi tiết về cách xác định các mô hình này.
- Giá phải có một cái gì đó để đảo ngược. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Hãy kỳ vọng một cú phá vỡ nhanh và mạnh ra khỏi mô hình biểu đồ nếu nó đi vào mô hình cũng với vận tốc như thế. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm làm giảm hiệu suất của mô hình vì vậy hãy tránh giao dịch với các Mô hình Kim cương có kháng cự phía trên hoặc hỗ trợ phía dưới. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Chọn các mô hình cao để có hiệu suất tốt nhất. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đôi khi, một mô hình biểu đồ như thế này xuất hiện giữa chừng trong xu hướng giá. Xem phần "Các Mô hình Lá cờ rủ".
- Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Kim cương là chúng ta sử dụng chiều cao của kim cương (từ đỉnh cao nhất đến đáy thấp nhất) và cộng trừ thêm vào mức giá phá vỡ theo hướng phá vỡ. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Hai đỉnh

- Xem phần "Nhận diện Mô hình" để biết các mẹo về cách xác định Mô hình Hai đỉnh.
- Hãy chờ xác nhận trước khi bán. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Nếu mức giảm từ giá hiện tại xuống giá xác nhận là lớn, hãy xem xét bán ngay lập tức, nhưng cần cẩn trọng rằng giá có thể đảo ngược trước khi Mô hình Hai đỉnh được xác nhận. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Mô hình Hai đỉnh xuất hiện trong một xu hướng giảm dài hạn (hơn sáu tháng) có thể mang ý nghĩa là sự kết thúc xu hướng đã gần kề. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Hãy đặt kỳ vọng một cổ phiếu sẽ quay trở lại mức giá bắt đầu của xu hướng trước đó. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Xu hướng ngắn hạn (kéo dài khoảng ba tháng) di chuyển vào mô hình cho hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn so với xu hướng trung hạn hoặc dài hạn. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Tránh giao dịch với các mô hình có hỗ trợ sát ngay phía dưới vì nó có thể gây ra Điều chỉnh giảm. Điều chỉnh giảm làm giảm hiệu suất của mô hình. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Tính chiều cao của mô hình từ đỉnh cao nhất đến đáy thấp nhất nằm giữa hai đỉnh rồi chia cho hai. Trừ chiều cao đó từ mức giá của thấp nhất để có giá mục tiêu giá. Xem phần “Quy tắc ước lượng mục tiêu giá”.
- Tôi sử dụng Mô hình Hai đỉnh để làm tín hiệu bán cho việc nắm giữ cổ phiếu dài hạn khi nhóm ngành và thị trường chung suy yếu. Xem phần “Bài học điển hình”

Mô hình Tam giác cân và Tam giác tăng

- Xem phần “Nhận diện Mô hình” để biết các mẹo về cách xác định Mô hình Tam giác.
- Để có hiệu suất tốt nhất, hãy xác định các Mô hình Tam giác cân hình thành khi bắt đầu xu hướng. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Các mô hình có chứa các cú Điều chỉnh giảm có hiệu suất sau phá vỡ bị giảm. Nếu bạn xác định được các ngưỡng hỗ trợ phía dưới

hoặc kháng cự phía trên, giá cổ phiếu có thể sẽ đảo ngược ở đó và bạn có thể kết thúc giao dịch bằng một khoản thua lỗ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Các mô hình cao cho hiệu suất tốt hơn các mô hình thấp. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các Mô hình Tam giác cân tăng với xu hướng tăng ngắn hạn di chuyển vào mô hình tăng trung bình 39% sau khi phá vỡ đi lên. Những mô hình có xu hướng giảm ngắn hạn dẫn đến mô hình cho thấy mức tăng 37% sau khi phá vỡ đi lên. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các Mô hình Tam giác cân với xu hướng tăng dẫn đến mô hình và phá vỡ đi xuống xảy ra thường xuyên hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá để xác định giá mục tiêu. Tính chiều cao của mô hình và cộng nó vào mức giá phá vỡ đối với phá vỡ lên hoặc trừ đi đối với phá vỡ xuống. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".
- Tôi đã sử dụng lệnh dừng lũy tiến để bảo vệ lợi nhuận của mình. Xem phần "Bài học điển hình".
- Tránh các số tròn khi đặt dừng lỗ. Xem phần "Bài học điển hình".
- Nếu một cổ phiếu không hoạt động như kỳ vọng, hãy xem xét bán nó. Xem phần "Bài học điển hình".

Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo

- Xem phần "Nhận diện Mô hình" để biết các mẹo về cách xác định Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo.
- Cờ và cờ đuôi nheo thường dốc ngược lại với xu hướng giá hiện hành. Xem phần "Nhận diện".
- Để giảm thiểu rủi ro, hãy đợi giá đóng cửa phía trên đỉnh cờ/cột cờ hoặc cờ đuôi nheo/cột cờ cho một phá vỡ đi lên. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Để có hiệu suất tốt nhất, hãy giao dịch với các Mô hình Lá cờ hoặc Cờ đuôi nheo thoái lui lại một phần của xu hướng giá hiện hành. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Giao dịch những Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo chỉ sau khi giá đã thực hiện một bước di chuyển nhanh, mạnh. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ đuôi nheo đáng tin cậy hơn Mô hình Lá cờ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo chặt hoạt động tốt hơn so với cờ rời rạc. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tránh giao dịch với các mô hình có các kháng cự phía trên hoặc hỗ trợ phía dưới có thể kéo theo các cú Điều chỉnh giảm hoặc Điều chỉnh tăng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Giá giảm gần gấp đôi đối với mô hình có lá cờ cao so với mô hình có lá cờ ngắn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Cờ có khối lượng phá vỡ cao cho hiệu suất tốt hơn đáng kể. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo hoạt động như Mô hình Lá cờ rủ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ đuôi nheo điều chỉnh giảm 31% khoảng thời gian. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ điều chỉnh giảm 52% khoảng thời gian. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá" để biết cách áp dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá.
- Nếu bạn biết rõ (dự đoán) một lệnh dừng lỗ sẽ kích hoạt, thì hãy cân nhắc việc bán ngay lập tức. Xem phần "Bài học điển hình".

Mô hình Đỉnh ống

- Mô hình Đỉnh ống trên khung thời gian tuần cho hiệu suất tốt hơn so với những mô hình xuất hiện trên biểu đồ ngày. Xem phần "Mô hình Đỉnh ống".
- Xem phần "Nhận diện Mô hình" để biết các mẹo về cách xác định Mô hình Đỉnh ống.
- Xác định các ngưỡng hỗ trợ phía dưới để giúp đánh giá cường độ giảm của giá. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Hãy giao dịch với các Mô hình Đỉnh ống cao. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đỉnh ống nằm trong một phần ba mức giảm thấp nhất của năm cho hiệu suất giảm giá tốt nhất. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Đỉnh ống có thanh nhọn cao hơn cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá" để biết cách ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Đỉnh ống.

Mô hình Đo bước sóng và Mô hình Hiệu chỉnh ABC giản đơn:

- Một Mô hình Đo bước sóng lý tưởng là một mô hình có chiều dài của hai bước giá bằng nhau. Xem phần "Nhận diện".
- Xem phần "Nhận diện Mô hình" để có hướng dẫn và cách xác định những Mô hình Đo bước sóng.
- Xem phần "Hiệu chỉnh ABC đơn giản" để xem hướng dẫn nhận diện.
- Đối với dạng Hiệu chỉnh ABC đơn giản, chỉ mua nếu thị trường chung và nhóm ngành đều có xu hướng tăng, vì vậy cổ phiếu có thể tận dụng tối đa đà tăng. Xem phần "Mẹo giao dịch với Hiệu chỉnh ABC đơn giản".

- Xem phần "Mẹo giao dịch với Hiệu chỉnh ABC đơn giản" để biết thêm các mẹo giao dịch.
- Hãy giao dịch với Mô hình Đo bước sóng một khi giai đoạn điều chỉnh được hoàn thành. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Có thể sử dụng các Mô hình Đo bước sóng để ước tính các bước chuyển động của giá. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Hãy xem xét các ngưỡng kháng cự phía trên được cấu thành bởi các đường xu hướng nơi giá có thể đảo chiều. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Trong một Mô hình Đo bước sóng tăng, giá sẽ tìm về vùng điều chỉnh 81% thời gian. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Trong một MMD, giá sẽ tìm về vùng điều chỉnh 84% thời gian. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Pha điều chỉnh càng lớn, xác suất để giá đạt được mục tiêu càng cao. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Pha điều chỉnh dài hơn có nghĩa là bước giá di chuyển sẽ mạnh hơn. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Xem phần "Hồ sơ Hiệu suất của MMU và MMD" để biết chi tiết về các bước giá và độ dài của pha điều chỉnh.
- Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá", để biết chi tiết về việc áp dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá.

Mô hình Đỉnh và Đáy mở rộng

- Xem phần "Nhận diện" để biết thêm mẹo về cách xác định mô hình.
- Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng lành nghề, hãy mua khi giá bật khỏi đường xu hướng thấp và bán khi nó đảo chiều ở đường xu hướng phía trên. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với tất cả các nhà giao dịch mang phong cách khác, hãy mua vào sau khi giá chạm lần thứ ba vào đường xu hướng phía dưới.

Cẩn trọng với các cú tăng nửa vời, nhưng hãy kỳ vọng cho một sự phá vỡ đi lên. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Hãy giao dịch theo hướng phá vỡ. Điều đó có nghĩa là hãy mua vào sau khi giá phá vỡ lên hoặc bán sau khi giá phá vỡ xuống. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch" để biết thêm các mẹo giao dịch cụ thể với Mô hình Đỉnh và Đáy mở rộng.
- Sử dụng một nửa chiều cao của mô hình và cộng hoặc trừ vào giá phá vỡ để có được mục tiêu giá. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Ba đỉnh

- Xem phần "Nhận diện" để biết thêm mẹo về cách xác định Mô hình Ba đỉnh.
- Nếu bạn có thể nối hai đáy của Mô hình Ba đỉnh và nó cấu thành một đường xu hướng tăng, hãy bán khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng đó. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu giá thất bại trong việc đạt đến mức của đỉnh nằm giữa trong ba đỉnh, hãy kỳ vọng một mức giảm mạnh sẽ xảy ra. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Giá không giảm xuống quá nhiều đối với phần lớn các Mô hình Ba đỉnh. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Ba đỉnh với bước giá di chuyển mạnh vào mô hình thường dẫn đến những bước giá mạnh sau khi phá vỡ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Điều chỉnh giảm xảy ra 61% thời gian. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình có Điều chỉnh giảm cho hiệu suất ở mức kém đến trung bình. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Các mô hình cao (cả hẹp và rộng) cho hiệu suất tốt hơn các mô hình kết hợp chiều cao và chiều rộng khác. "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- 28% Mô hình Ba đỉnh đạt đến mức thấp nhất trong tuần đầu tiên sau khi giá phá vỡ; 38% tạo đáy trong chưa đầy hai tuần. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá" để biết các mẹo về cách sử dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá.

- Thay đổi mức giảm dự kiến thành tỷ lệ phần trăm của giá phá vỡ để xác nhận lại thực tế. Liệu rằng phần trăm giảm có quá lớn để có thể tin được? Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

CHƯƠNG 7

CÁC TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

Các tình huống đặc biệt có thể mang lại cơ hội giao dịch hoặc báo hiệu những khả năng có thể xảy ra. Một vài thông tin là hữu ích, nhưng một số chỉ là các thông tin phụ. Chúng ta sẽ cùng nhau thảo luận về chúng trong chương này, được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái.

Thị trường Bò và Thị trường Gấu

Một trong những chìa khóa để chúng ta kiếm tiền khi giao dịch với các mô hình biểu đồ đó là giao dịch theo xu hướng. Nếu bạn đã ở trong thị trường đủ lâu, bạn sẽ nghe thấy cụm từ *giao dịch theo xu hướng*. Nhưng điều đó có nghĩa là gì?

Mua vào khi thị trường đang trong xu hướng tăng, hay là một thị trường bò, và bán hoặc *bán khống* khi thị trường giảm, hay là một thị trường gấu.

Điều này cũng áp dụng cho các nhóm ngành. Các nghiên cứu thực nghiệm của tôi về giao dịch cho thấy sự chuyển động của nhóm ngành quan trọng hơn sự chuyển động của thị trường chung.

Hãy lấy ví dụ, khi cả nhóm ngành và thị trường chung đều tăng, tôi kiếm được 15% cho các giao dịch của mình. Khi cả nhóm ngành và thị trường chung đều giảm, tôi mất 10%. Nếu nhóm ngành giảm nhưng thị trường chung tăng, tôi vẫn mất tiền. Nhưng trong tình huống ngược lại (nhóm ngành lên, thị trường chung giảm), tôi lại kiếm được tiền.

Nói cách khác, xu hướng của nhóm ngành ảnh hưởng tới hiệu suất của một cổ phiếu hơn là thị trường chung, và xu hướng của một trong hai (nhóm ngành và thị trường chung) lại ảnh hưởng đến hiệu suất.

Tóm lược:

- ☑ Giao dịch theo xu hướng của thị trường chung và của nhóm ngành.

Khi bạn đã quen thuộc với các mô hình biểu đồ, bạn có thể nhìn vào chỉ số S&P 500 và cho tôi biết rằng chỉ số sẽ di chuyển như thế nào trong tuần tới. Bạn có thể không đúng mọi lúc, nhưng những dự báo đó sẽ giúp ích cho giao dịch của mình.



Bán khống (Short sale)

Tức là bạn sẽ bán một cổ phiếu mà bạn không sở hữu với kỳ vọng rằng bạn có thể mua nó sau này với giá thấp hơn.

Nếu bạn kỳ vọng chỉ số tăng, hãy đặt một Trường vị thế (Long). Nếu bạn dự báo chỉ số sẽ giảm, thì hãy đứng ngoài thị trường hoặc mua cổ phiếu phòng thủ (Lấy ví dụ như nhóm cổ phiếu tiện ích – Utilities, chúng sẽ được trả cổ tức và thường không biến động nhiều như các cổ phiếu khác).

Đây là một giai thoại nhanh về cách thị trường chung có thể ảnh hưởng đến cổ phiếu. Vào tháng 1/2005, tôi đã bị dừng lỗ cho cổ phiếu Dược phẩm Vertex với một khoản lỗ 9%. Nhưng không! Tất cả chỉ mới là khởi đầu. Ngày hôm sau, bốn cổ phiếu khác đã đạt đến điểm dừng vị thế, một số đạt được lợi nhuận và một số phải chịu những khoản thua lỗ. Đến giữa tháng, thị trường đã đá tôi ra khỏi mọi cổ phiếu mà tôi nắm giữ. Tổng kết lại, tôi vẫn kiếm được tiền từ các giao dịch, nhưng tôi đã hy vọng nhiều hơn – nhiều hơn nữa.

Bản năng của tôi là giao dịch với các cổ phiếu mới niêm yết, nhưng thị trường chung đã cảnh báo với tôi rằng: nó đang đi xuống. Và sự thực là nó đã đi xuống. Tôi tìm thấy một số dấu chân của những chú bò bên trong cổ phiếu Exxon Mobil và Lyondell Chemical khi chúng xuất hiện mô hình biểu đồ Tam giác tăng. Xu hướng tăng đã kéo dài khoảng một tháng đủ để tôi đã kiếm được lợi nhuận từ cặp này.

Hãy quay trở lại với những chú bò và chú gấu. Các mô hình biểu đồ cho những hiệu suất khác nhau, tùy thuộc vào cách thị trường chung đang thể hiện. Vì tôi đã đề cập đến Mô hình Tam giác tăng, nên chúng ta sẽ nói về chúng. Tôi đã nghiên cứu 1.643 Mô hình Tam giác tăng và đo lường hiệu suất của chúng sau khi phá vỡ. **Bảng 7.1** sẽ cho chúng ta thấy kết quả.

Trong một thị trường tăng, các Mô hình Tam giác với các cú phá vỡ lên cho thấy giá tăng trung bình 34% sau khi phá vỡ. Đừng nghĩ rằng bạn kiếm được 34% nếu giao dịch với các Mô hình Tam giác bởi vì (1) tỷ lệ trên không bao gồm phí hoa hồng; (2) bạn có thể là một nhà giao dịch tệ hại;

và (3) con số trên đại diện cho 925 giao dịch trong một môi trường hoàn hảo, chúng ta đóng vị thế ngay tại đỉnh và không mất bất kỳ khoản phí nào.

Bạn đọc cũng cần lưu ý rằng sự suy giảm trong một thị trường gấu (21%) không lớn bằng sự gia tăng trong một thị trường bò (34%). Bạn sẽ kiếm được nhiều tiền hơn trong một thị trường bò thay vì trong một thị trường gấu.

Bảng 7.1 Hiệu suất Mô hình Tam giác tăng trong Thị trường Bò và Gấu

Tam giác tăng	*Thị trường bò*	*Thị trường gấu*
Phá vỡ lên	34%	23%
Phá vỡ xuống	14%	21%

Giao dịch theo xu hướng. Giao dịch với các mô hình biểu đồ sử dụng các tín hiệu phá vỡ lên trong một thị trường bò và các phá vỡ xuống trong một thị trường gấu cho hiệu suất tốt nhất. Hãy tránh giao dịch với các *Mô hình nghịch xu hướng*, giống như việc chúng ta mua vào khi xuất hiện một cú phá vỡ đi lên trong một thị trường giảm hoặc bán khống với một cú phá vỡ đi xuống trong một thị trường đang tăng. Nó giống như chúng ta đang bơi ngược dòng nước. Có thể bạn sẽ đi đến bờ bên kia sông, nhưng nếu bạn không nhanh, những chiếc mô tô nước gắn phản lực sẽ phả hơi nóng vào bạn. Hãy kiếm càng nhiều tiền càng tốt trong khoảng thời gian ngắn nhất có thể khi chúng ta đang ở trong một giao dịch.



Mô hình nghịch xu hướng (Counter trend pattern)

Mô hình phá vỡ lên trong một thị trường gấu hoặc phá vỡ xuống trong một thị trường bò. Hướng phá vỡ chống lại xu hướng hiện hành của thị trường.

Tóm lược:

- ☑ Tránh các giao dịch ngược xu hướng, những giao dịch ngược lại xu hướng của nhóm ngành hoặc thị trường chung.



Giao dịch theo xu hướng (Trade with the trend)

Mua vào đối với thị trường bò, giữ tiền mặt hoặc bán khống đối với thị trường gấu. Kết quả của bạn có thể cải thiện nếu giao dịch của bạn thuận với xu hướng hiện hành của thị trường chung và nhóm ngành.

Giao dịch theo xu hướng không chỉ có nghĩa là xu hướng của thị trường chung mà là cả xu hướng của nhóm ngành. Nếu thị trường chứng khoán đang trong những ngày rực lửa và ngành công nghiệp chế tạo máy cũng đang phải chịu các tác động không nhỏ, hãy tránh xa cổ phiếu của ngành chế tạo máy.

Tôi theo dõi năm hoặc nhiều cổ phiếu trong 55 nhóm ngành trong danh mục hàng ngày. Khi thấy một cơ hội mua vào, tôi sẽ kiểm tra lại các cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành. Nếu chúng đang có dấu hiệu đảo ngược hoặc đang có xu hướng giảm, thì tôi tránh xa các cổ phiếu đó.

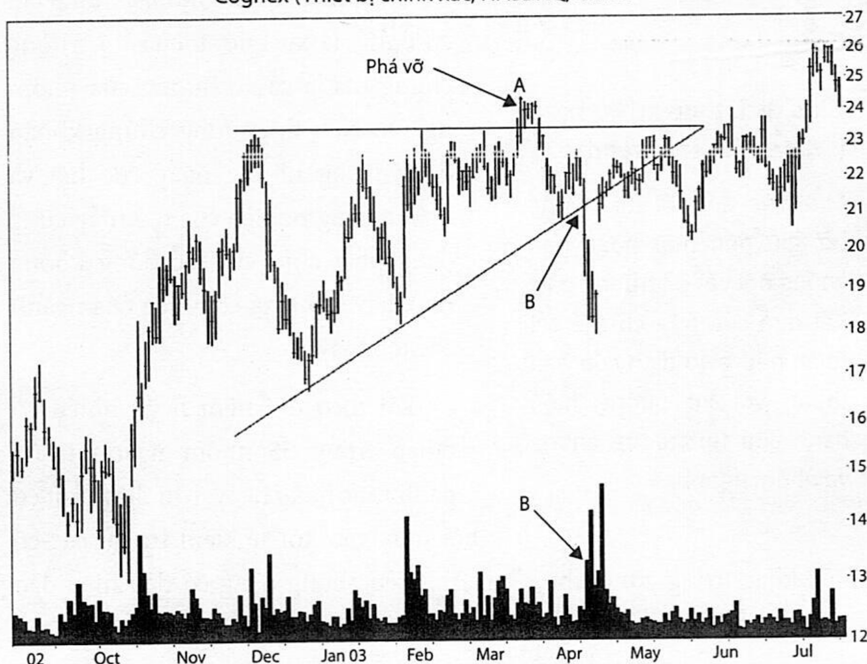
Tóm lược:

- ☑ Hãy quan sát các cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành và xác định xem chúng đang có xu hướng tăng hay giảm.

Một chương trình máy tính tùy chỉnh (là một máy tính được lắp ráp từ các thành phần khác nhau tùy theo mục đích sử dụng – ND) của tôi đã giúp tôi trong việc thực hiện các phân tích. Nó tính toán các cổ phiếu khác nhau trong một nhóm ngành sử dụng mức thay đổi giá trong 1–, 2– và 6– tháng (giá hôm nay so với 1, 2 và 6 tháng trước). Nó cũng tính toán các xu hướng trên cổ phiếu mà tôi quan tâm và chỉ số S&P 500 sử dụng cùng một thông số và phương pháp như trên.

Bẫy Bò và Bẫy Gấu

Khi bạn nhìn thấy một giao dịch đầy hứa hẹn và nhảy vào giao dịch đó, thị trường lập tức quay đầu, khiến cho danh mục đầu tư của bạn tắm máu. **Hình minh họa 7.1** là một ví dụ.



Hình minh họa 7.1 Một bẫy bò đã gài bẫy những nhà giao dịch mua vào tại điểm phá vỡ lên (A) sau đó kéo họ xuống cho đến khi họ phải đổ máu tại điểm B.

Đây là Mô hình Tam giác tăng, được cấu thành bởi một "Đỉnh phẳng" – các đỉnh thẳng hàng và một đường xu hướng tăng kẻ dọc theo các đáy. Các bước giá di chuyển từ bên này sang bên kia nhiều lần, lấp đầy mô hình không phải bằng những khoảng trắng mà bằng hành động giá. Giá chạm vào mỗi một đường xu hướng ít nhất hai lần và mô hình hoàn thành khi giá đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng phía trên (điểm A). Sự phá vỡ lên xảy ra 64% thời gian trong Mô hình Tam giác tăng.

Trong ví dụ này, giá lưỡng lự một thời gian tại điểm A sau đó giảm xuống và bật nảy tại đường xu hướng phía dưới trước khi phá vỡ xuống tại điểm B, một mức giảm gần 3 đô-la chỉ trong một ngày với khối lượng cao. Các nhà giao dịch mua vào tại điểm A có thể đã phải bán ra và chấp nhận một khoản lỗ. Một số nhà giao dịch đã bán khống cổ phiếu ở điểm B với kỳ vọng giá sẽ tiếp tục giảm. Họ đã đúng, nhưng chỉ trong một thời gian ngắn, khi giá tiếp tục giảm và đảo chiều ngay sau đó với một khoảng trống

giá tăng đi kèm khối lượng giao dịch cực lớn. Giá đã tăng lên các mức cao hơn theo cách của nó.

Điểm A là một cái bẫy bò điển hình. Giá tăng sau khi phá vỡ đi lên để rồi sụp đổ ngay sau đó. Ngược lại, điểm B là một cái bẫy gấu. Những nhà đầu tư kỳ vọng cổ phiếu sẽ giảm sẽ phải thất vọng khi giá hình thành một khoảng trống giá tăng và vọt lên.

Tôi không có phương án để dự báo được khi nào một cú phá vỡ sẽ bị đảo ngược giống như những gì đã xảy ra ở A hoặc B. Khối lượng giao dịch trong mô hình không có nhiều khác biệt so với các cú phá vỡ thực, cũng như khoảng cách đến đỉnh tam giác cũng vậy. Các ngưỡng kháng cự nằm phía trên, các mức hỗ trợ phía dưới, sự đảo chiều của thị trường chung hoặc nhóm ngành – tất cả đều có thể gài bẫy chúng ta. Khi bạn giao dịch với các mô hình biểu đồ, những tình huống này có thể xảy ra bất chợt và bạn cần thực hiện những hành động kịp thời để cứu vớt các giao dịch của mình. Đối với các nhà giao dịch, thì đây là lý do tại sao việc đặt lại điểm dừng lỗ sau khi tiến hành các giao dịch là rất quan trọng.

Tóm lược:

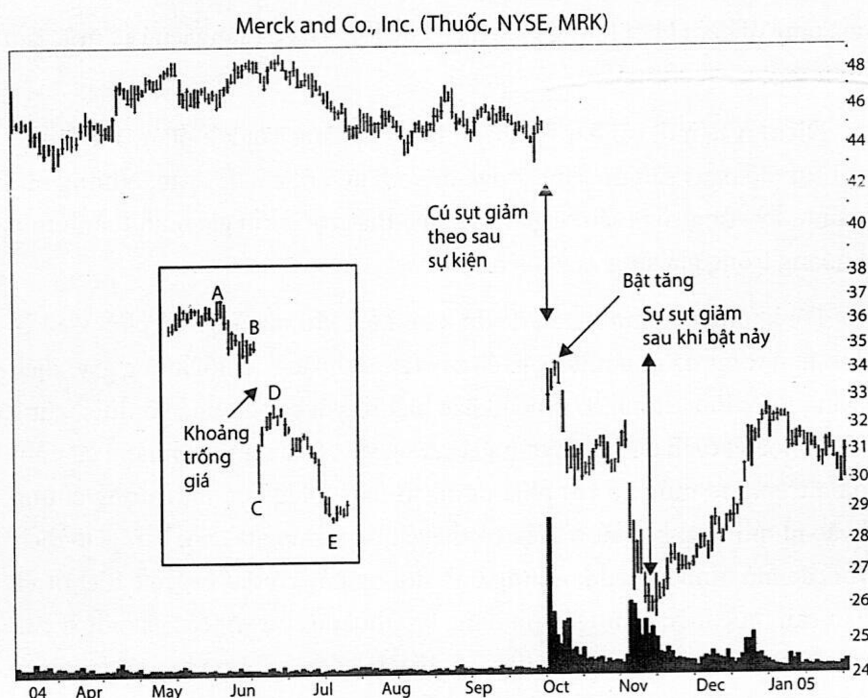
- ☑ Chúng ta cần hành động nhanh chóng để cứu vớt một giao dịch nếu bẫy bò và bẫy gấu xảy ra.

Cú nảy mèo chết (Dead Cat Bounce)

Khi Merck loại bỏ Vioxx (một loại thuốc giảm đau viêm khớp) ra khỏi danh mục thuốc phân phối của mình, cổ phiếu của công ty này đã giảm so với mức đóng cửa tại phiên trước đó từ 45,07 xuống còn 32 và thay đổi.

Hình minh họa 7.2 cho thấy những gì đã xảy ra với cổ phiếu này. Sự kiện trên đã khiến cho cổ phiếu giảm 28%, sau đó giá đã bật lại. Điều này chỉ kéo dài chỉ hai ngày trước khi cổ phiếu tiếp tục sụt giảm một lần nữa. Cuối cùng, cổ phiếu đã chạm đáy ở mức 25,60, suy giảm tới 43%.

Nếu bạn đầu tư trong thị trường cổ phiếu đủ lâu, một cú nảy mèo chết (DCB) có thể sẽ xảy ra với một trong những cổ phiếu của bạn.



Hình minh họa 7.2 Cổ phiếu đã giảm 28% chỉ trong một ngày khi công ty rút Vioxx khỏi danh mục phân phối. Sau khi bật tăng lại trong vài ngày, xu hướng giảm đã tiếp tục.

Một Mô hình Cú nảy mèo chết điển hình có hình dạng giống như hình nhỏ trong Hình minh họa 7.2. Dòng tiền thông minh biết có gì đó không ổn và họ bắt đầu bán những cổ phiếu họ đang nắm giữ tại điểm A. Trong ví dụ về Merck, cổ phiếu đã đạt đỉnh vào tháng Sáu và sự kiện trên đã xảy ra vào tháng Chín. Dòng tiền thông minh đã ra thoát ra sớm hơn.

Khi sự kiện trên bắt đầu diễn ra, giá của nó đã giảm từ B xuống C, một sự sụt giảm lớn. Sau đó, các công ty môi giới bắt đầu chào hàng cổ phiếu này. "Nếu bạn yêu thích nó ở mức 50, thì hãy mạnh dạn đánh cắp nó ở giá 25." "Đây là một mùa Siêu đại hạ giá! Bạn có thể mua một cổ phiếu trị giá 1$ với chỉ 30 xu. Hãy mua một cách mạnh mẽ." Sự cường điệu đã đẩy cổ phiếu lên và nó bật lại tại điểm D. Đó là lúc dòng tiền thông minh bắt đầu bán khống cổ phiếu.

Nếu một công ty thông báo mua lại cổ phiếu, hoặc người trong cuộc nói rằng giá đại diện cho giá trị và họ đang tiếp tục mua vào một cách điên

cuồng, thì cổ phiếu có thể sẽ phục hồi, nhưng điều đó rất hiếm. Giống như thông lệ, cổ phiếu tiếp tục giảm và xuống tới mức E, dưới mức thấp nhất khi sự kiện diễn ra tại C. Nếu sự kiện này có liên quan đến báo cáo thu nhập, rất có thể một cú nảy mèo chết khác sẽ xảy ra sau ba tháng nữa.

Tóm lược:

- ☑ Cú nảy mèo chết dự báo cổ phiếu sẽ lao dốc khi sự kiện xảy ra, nó nảy bật lên một chút và sau đó tiếp diễn xu hướng giảm.
- ☑ Một Cú nảy mèo chết khác có thể xảy ra trong vòng 3 đến 6 tháng.

Cú nảy mèo chết qua những con số

Tôi đã nghiên cứu về Cú nảy mèo chết khá nhiều – với gần 700 sự kiện. Vì vậy, hãy để tôi cho bạn biết những gì tôi đã tìm thấy. Sự kiện bắt đầu trong một phần ba nằm giữa biên độ giá hàng năm 44% khoảng thời gian. Chỉ 25% khoảng thời gian sự kiện bắt đầu trong một phần ba mức cao hàng năm. Rõ ràng, dòng tiền thông minh đang bán ra các cổ phiếu, buộc giá thấp hơn, trước khi sự kiện bắt đầu.

Sự kiện khiến cho giá giảm trung bình 31%, nhưng nó có thể dao động từ 15% đến hơn 75%. Sự suy giảm, ý tôi là sự sụt giảm đo được từ ngày cuối trước khi sự kiện diễn ra (B trong Hình 7.2) xuống mức thấp (C) được đưa ra trước khi giá bắt đầu tăng. Mức giảm trung bình kéo dài hai ngày. 46% tạo ra đáy thấp hơn vào ngày sau ngày xảy ra cú giảm mạnh, 17% tạo mức thấp khác vào ngày sau nữa, tiếp sau nữa lần lượt là 9% và 3%. Khoảng trống giá xuất hiện 74% thời gian.

Khi giá chạm vào mức đáy sau khi sự kiện xảy ra, nó bắt đầu bật trở lại (C đến D). Giai đoạn này chứng kiến giá tăng trung bình 28% và phải mất trung bình 23 ngày. 22% khoảng thời gian, cú bật nảy sẽ đủ cao để lấp đầy khoảng trống giá xuất hiện sau sự kiện (Mà chúng ta vẫn thường gọi là lấp Gap – ND).

Sau đó, bữa tiệc lại tiếp tục. Giá giảm xuống thấp hơn, giảm trung bình 30% từ mức cao nhất sau khi nảy lên (D) xuống mức thấp mới (E). Trung bình, giá sẽ phải mất một khoảng thời gian 49 ngày trước khi chạm đáy.

Khi mọi việc hoàn tất, 67% Cú nảy mèo chết mà tôi quan sát sẽ chạm đáy 18% dưới mức thấp nhất của sự kiện (C).

Một sự sụt giảm lớn khác (ít nhất 15%) theo sau cú sụt giảm đầu tiên diễn ra 26% khoảng thời gian trong vòng ba tháng và 38% bị giảm ít nhất 15% trong vòng sáu tháng. Đối với những cổ phiếu có sự phục hồi, 38% cần 3 tháng để lấp đầy khoảng trống giá xuất hiện ngày diễn ra sự kiện, và 58% cần 6 tháng để lấp đầy khoảng trống giá đó.

Tóm lược:

- ☑ 67% khoảng thời gian giá thời gian sẽ chạm đáy thấp hơn 18% so với mức thấp nhất khi sự kiện diễn ra.
- ☑ Cú nảy mèo chết thứ hai sẽ xuất hiện 38% khoảng thời gian trong vòng sáu tháng.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Nếu bạn bị mắc kẹt trong một giao dịch mà xuất hiện một Cú nảy mèo chết, điều dễ dàng nhất bạn có thể làm là bán ngay lập tức. Nếu bạn là một nhà giao dịch dày dặn kinh nghiệm, bạn có thể đợi giá hồi về và bán sau đó.

Đường xu hướng tăng đôi khi đóng vai trò như là một cách xác định thời điểm để thoát vị thế. Hãy vẽ nó bên dưới các đáy khi giá tăng. Khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng, hãy bán ngay sau đó. Xác suất cho thấy rằng giá sẽ tiếp tục giảm, cộng với một đợt giảm khác có thể xảy ra trong vòng ba hoặc sáu tháng.

Đối với các nhà giao dịch năng động, hãy bán khống cổ phiếu một khi giá lập đỉnh trong giai đoạn nảy (điểm D trong Hình 7.2). Trên đường giá đến E, cổ phiếu có thể chững lại ở mức thấp nhất (C), vì vậy hãy theo dõi điều đó.

Nếu bạn thấy một cổ phiếu đang hình thành một mô hình biểu đồ tuyệt vời khiến bạn muốn đầu tư nhưng lại có một Cú nảy mèo chết đã diễn ra trong vòng sáu tháng qua, hãy tránh giao dịch với các cổ phiếu như vậy.

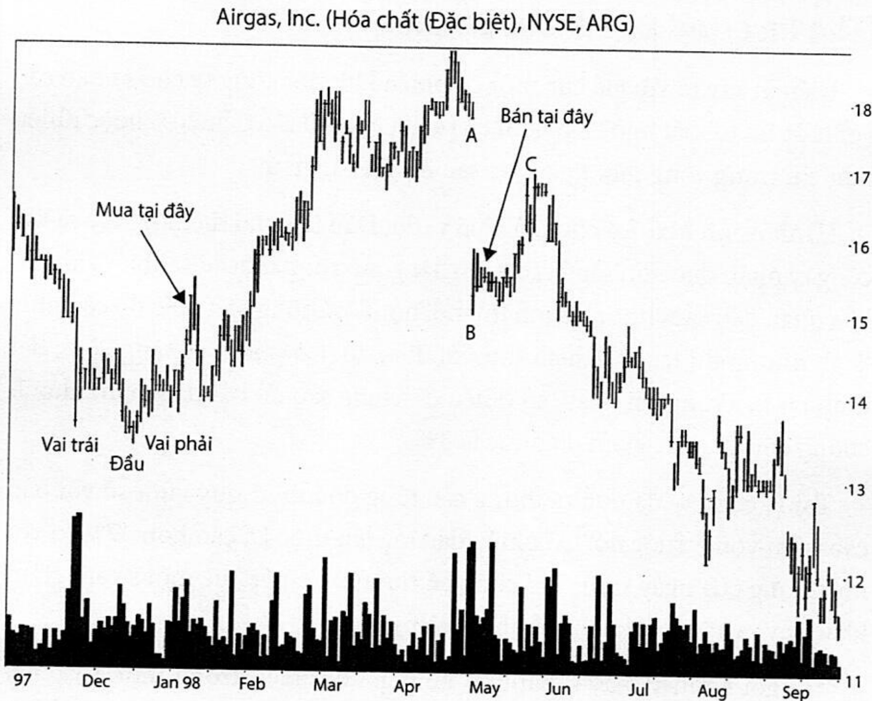
Tỷ lệ thất bại đối với các mô hình biểu đồ của các cổ phiếu có xuất hiện Cú nảy mèo chết là cao hơn.

> ☑ Tránh giao dịch với các cổ phiếu có một Cú nảy mèo chết diễn ra trong vòng ít nhất sáu tháng trở lại.

Bài học điển hình

Đối với bài học trong trường hợp này, hãy quan sát biểu đồ của Airgas, được hiển thị trong **Hình minh họa 7.3**. Tôi đã mua vào tại mức giá 15.94 sau khi có một sự xác nhận phá vỡ khỏi Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo.

Tôi kỳ vọng rằng giá cổ phiếu sẽ tăng lên đến ngưỡng kháng cự nằm tại mức giá 18, thậm chí nó có thể tăng và đạt đến mức cao nhất trong tháng Sáu tại mức 21. Nếu may mắn hơn, mức cao cũ ở 27 sẽ là mục tiêu chinh phục.



Hình minh họa 7.3 Tôi đã mua sau khi giá phá vỡ khỏi Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo và bán khi cú bật của một Cú nảy mèo chết kết thúc.

Cú nảy mèo chết tại A đã làm thay đổi tất cả. Công ty đã công bố báo cáo thu nhập và cổ phiếu đã giảm 15% (A đến B). Tôi đã chờ cho cổ phiếu bật lên và khi điều này xảy ra, tôi đã bán. Cuối cùng, tôi đã bán quá sớm khi cổ phiếu sau đó phục hồi mạnh mẽ, và gần như lấp đầy khoảng trống giá (C).

Tôi đã kiếm được 220 đô–la trong giao dịch này, nhưng nó đã có thể tồi tệ hơn. Biểu đồ trên không cho thấy điều này, nhưng cổ phiếu đã giảm gần như theo một đường thẳng xuống 7,88, phục hồi lên mức 14 rồi tiếp tục giảm xuống 4,63 vào tháng 6/2000.

Tóm lược:

☑ Cố gắng xác định khi nào giá cổ phiếu hồi lại là khá khó khăn.

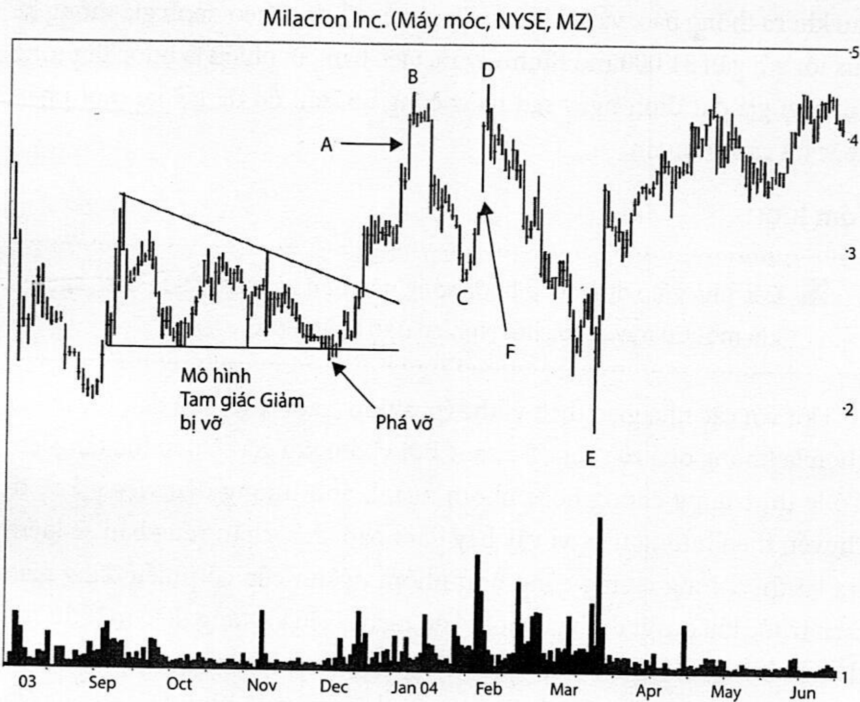
Cú nảy mèo chết Nghịch đảo (The Inverted Dead–Cat Bounce)

Điều gì xảy ra với giá của một cổ phiếu khi một công ty cho ra báo cáo với một tin tốt bất ngờ? Đôi khi, cổ phiếu tăng từ 5% đến 20% hoặc nhiều hơn chỉ trong vòng một ngày. Và sau đó giá sụt giảm.

Hình minh họa 7.4 cho thấy hai ví dụ. Đầu tiên, tại điểm A, xảy ra khi công ty nhận được tin rằng các ngân hàng mở rộng một cơ sở thanh khoản liên quan đến các chương trình thu hồi nợ. Tôi không biết điều đó có nghĩa là gì, nhưng thị trường thích thú với điều đó. Cổ phiếu đã tăng 26%, đạt đỉnh tại B. Trong vài ngày, cổ phiếu đi ngang sau đó bắt đầu giảm nhanh chóng đến C. Mức giảm đo được là 39%.

Tại F, công ty đã đưa ra thông cáo rằng doanh số quý vượt so với báo cáo triển vọng trước đó. Cổ phiếu đã tăng lên mức D, cao hơn 47% so với mức đóng cửa ngày trước khi công bố tin tức. Và tiếp tục một sự sụt giảm khác xảy ra, lần này khiến cổ phiếu giảm 59%.

Tôi gọi hành vi này – hành vi tăng giá đột biến trong một hoặc hai ngày theo sau bởi một sự suy giảm – là một Cú nảy mèo chết Nghịch đảo. Giống như Cú nảy mèo chết, Cú nảy mèo chết Nghịch đảo cũng là một



Hình minh họa 7.4 Một tin tốt được thông cáo đã đưa cổ phiếu tăng lên mức cao hơn tại A và F, nhưng chỉ trong một thời gian ngắn.

Mô hình Sự kiện, một trong số hàng tá các Mô hình Sự kiện mà tôi đã nghiên cứu.



Mô hình sự kiện (Event pattern)

Chuyển động đáng kể của giá một cổ phiếu gây ra bởi một sự kiện hoặc tin tức đáng chú ý.

Tóm lược:

- ☑ Một Cú nảy mèo chết Nghịch đảo cho thấy một cổ phiếu tăng từ 5% đến 20% (đôi khi nhiều hơn) chỉ trong một phiên giao dịch.

Phương pháp và Mẹo giao dịch

Đối với các swing trader, việc lựa chọn giao dịch hay không rất dễ dàng. Chúng ta sẽ cân nhắc việc bán sau một động thái tăng giá lớn (5% trở lên) diễn ra chỉ trong một ngày. Điều đó có nghĩa là chúng ta sẽ bán vào ngày

sau khi ra thông báo, và giá được đẩy lên cao hơn. Theo đánh giá thống kê của tôi với gần 31.000 mô hình xảy ra, việc bán cổ phiếu là bước đi thông minh vì giá đạt đỉnh ngay sau ngày công bố, sau đó đã lấy lại một phần hoặc tất cả lợi nhuận.

Tóm lược:

- ☑ Các nhà giao dịch theo bước sóng nên bán vào ngày tiếp theo sau khi một Cú nảy mèo chết Nghịch đảo xuất hiện.

Đối với các nhà giao dịch vị thế (position trader) và nhà đầu tư, sự lựa chọn là không quá rõ ràng. Tại sao? Bởi vì đôi khi giá sẽ tiếp tục tăng lên. Có lẽ thị trường chung hoặc nhóm ngành ảnh hưởng đến việc giá sẽ di chuyển theo hướng nào, vì vậy hãy đảm bảo chắc chắn rằng bạn sẽ kiểm tra lại thị trường chung cũng như nhóm ngành của cổ phiếu đang giao dịch trước khi quyết định giữ hoặc bán ngay. Nếu giá tăng theo một đường thẳng nhưng mất nhiều hơn một hoặc hai ngày, hãy xem xét việc nắm giữ cổ phiếu. Có khả năng là cổ phiếu sẽ hình thành Mô hình Lá cờ hoặc Cờ đuôi nheo, báo hiệu một mức tăng tiềm năng tiếp theo.

Nếu một Mô hình Lá cờ hoặc Cờ đuôi nheo xuất hiện, hãy giao dịch theo hướng mà giá phá vỡ. Nếu hướng phá vỡ là đi lên, hãy tiếp giữ cổ phiếu. Nếu hướng phá vỡ là đi xuống, chúng ta có một tín hiệu bán. Hãy luôn giữ tâm thế rằng: nắm giữ thật chắc lợi nhuận không làm bạn phá sản.

Tóm lược:

- ☑ Đối với các nhà giao dịch vị thế và nhà đầu tư, hãy cân nhắc việc nắm giữ nếu các tin tốt thúc đẩy giá lên các mức cao hơn có liên quan đến báo cáo thu nhập. Cổ phiếu có thể sẽ tiếp tục tăng.
- ☑ Nắm giữ thật chắc lợi nhuận sẽ không làm bạn phá sản.

Bài học điển hình 1

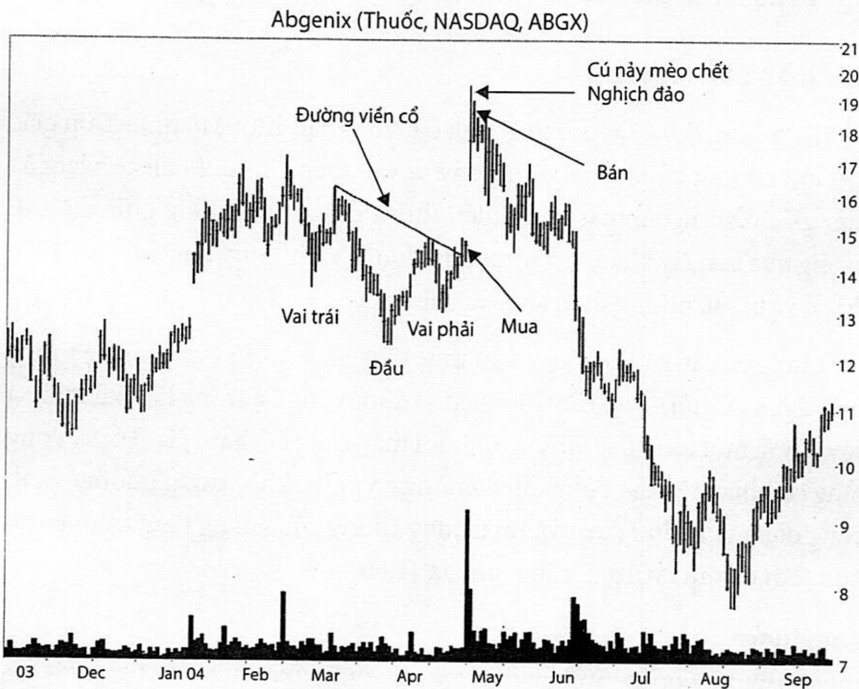
Hình minh họa 7.5 cho thấy cách tôi sử dụng Mô hình Sự kiện Cú nảy mèo chết Nghịch đảo. Tôi đã mua sau một cú phá vỡ lên từ mô hình biểu

đồ Đầu và Vai Nghịch đảo và bán nó sau đó hai ngày với mức tăng trưởng 25%. Đây là các chi tiết.

Vì cổ phiếu đang được giao dịch gần mức cao nhất trong năm, tôi dự đoán rằng cổ phiếu sẽ tăng trở lại mức 16 hoặc 17, tạo thành Mô hình Hai đỉnh. Còn trong trường hợp may mắn hơn, giá cổ phiếu sẽ tiếp tục tăng cao hơn.

Khi nhận thấy Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo đang trong quá trình hình thành, tôi đã quyết định giao dịch với nó. Tín hiệu mua xuất hiện khi giá đóng cửa phía trên đường viền cổ, và tôi đã khớp giao dịch ở mức giá trung bình 14,68. Tôi đặt dừng lỗ ở mức 12,94, ngay dưới vùng số tròn 13 và thấp hơn so với điểm thấp nhất của vai phải (RS).

Trong cuốn sách *Trading Classic Chart Patterns (Giao dịch với các Mô hình biểu đồ cổ điển)*, tôi đã mô tả cách tôi chấm điểm cho các mô hình biểu đồ, và với Mô hình Đầu và Vai, tôi đã chấm thang điểm +3. Tôi



Hình minh họa 7.5 Tôi đã mua cổ phiếu một ngày trước khi có tin tốt và bán ra một ngày sau đó.

thường sẽ không giao dịch một mô hình biểu đồ có điểm số âm. Với một mô hình biểu đồ có điểm số dương có nghĩa là cổ phiếu sẽ có cơ hội tốt để tăng trưởng tới mục tiêu giá 18,59 được ước lượng bởi hệ thống tính điểm. Giá trị đó được ước lượng từ mức tăng trung bình 29,03% cộng thêm vào mức giá phá vỡ.

Ngay ngày hôm sau ngày tôi mua cổ phiếu, nó đã tăng trưởng 20%. Với mức tăng tuyệt vời như vậy chỉ sau hai ngày, tôi không muốn cho thị trường một cơ hội để lấy lại những gì tôi đã vất vả kiếm được. Chính vì vậy, tôi đã xem xét tình hình và quyết định bán. Tôi đã bán cổ phần của mình và khớp lệnh tại mức giá 18.308, với mức tăng 25% chỉ trong vòng ba ngày. Đó là ngày công ty công bố báo cáo thu nhập.

Điều xảy ra tiếp theo đã làm tôi ngạc nhiên ngay cả cho đến tận hôm nay. Nhìn vào Hình minh họa 7.5. Giá đã sụt giảm nhanh chóng ngay sau đó, đạt mức thấp nhất tại 7,76 và thấp hơn 60% so với mức đỉnh được tạo lập vào hôm trước khi tôi bán cổ phiếu.

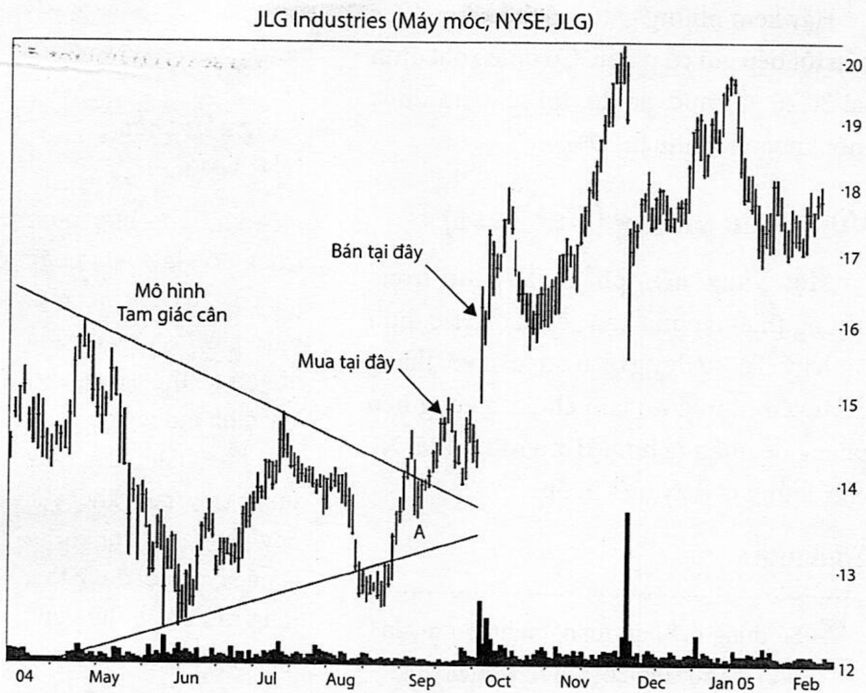
Bài học điển hình 2

Hình minh họa 7.6 cho thấy một bài học khác. Một Mô hình Tam giác cân lớn có một cú phá vỡ xuống xảy ra vào tháng Tám. Phần còn lại của tam giác nằm ngoài màn hình hiển thị và đường xu hướng phía dưới đi ngang qua các đáy khác, vì vậy mặc dù đường xu hướng nhìn qua trên biểu đồ có vẻ bị sai, nhưng thực tế nó là chính xác.

Tam giác cân có số điểm +1 và mục tiêu giá là 18,46 (sử dụng hệ thống tính điểm của tôi). Báo cáo thu nhập sẽ được công bố trong hai tuần tới, vì vậy đây là một canh bạc, nhưng tôi cảm thấy đáng để tham gia. Tôi kỳ vọng rằng cổ phiếu sẽ hoạt động tốt vì những cổ phiếu khác trong nhóm ngành cũng đang tăng đồng loạt và thị trường chung cũng đang tăng trưởng cao hơn. Tôi đã mua với giá trung bình là 14,60.

Tóm lược:

- [x] Tôi tránh giao dịch với các cổ phiếu sắp sửa công bố báo cáo thu nhập ba tuần hoặc gần hơn.



Hình minh họa 7.6 Tôi đã mua sau khi giá phá vỡ khỏi hình tam giác cân và bán ngay sau khi giá tăng vọt.

Tôi đã đặt điểm dừng lỗ tại 13,60, điểm A trong Hình minh họa 7.6. Nếu giao dịch bị dừng lỗ, tôi sẽ mất khoảng 7%. Tôi nghĩ mục tiêu giá ở 18,46 là quá tích cực và tin rằng cổ phiếu sẽ chững lại ở đâu đó quanh mức cao nhất vào tháng 1/2004 tại 16,70 (không được hiển thị trên biểu đồ).

Bởi vì Mô hình Tam giác này đã phá vỡ xuống nhưng quay đầu và tăng vọt, nên nó gợi ý một mức gia tăng thêm cho giá cổ phiếu.

Khi công ty công bố báo cáo thu nhập, cổ phiếu đã cất cánh, đạt mức cao nhất trong ngày là 16,54, tăng 15% so với mức đóng cửa trước đó. Nó nằm gần với mức cao nhất của tháng Một, chính vì thế tôi cảm thấy cổ phiếu đã đạt đỉnh. Năm phút trước khi phiên giao dịch đóng cửa, tôi quyết định bán. Giao dịch được khớp tại mức giá 16,18. Trong hai tuần, tôi đã kiếm được gần 10%.

Hãy xem những gì tôi có thể kiếm được nếu tôi tiếp giữ cổ phiếu. Cổ phiếu đạt đỉnh tại 20,26. Ở mức giá đó, tôi sẽ kiếm được một khoản lợi nhuận 39%.



Vùng nền phẳng (Flat base)

Một khu vực hợp nhất trong đó giá chạm hoặc nằm ở gần như cùng một mức giá trong vài tuần hoặc vài tháng và việc xác định thường dễ dàng hơn trên biểu đồ khung tuần. Đáy của khu vực này phẳng và đôi khi sẽ là nền cho một động thái tăng sau đó, vì thế vùng giá này có tên là "Nền phẳng". Một số mô hình biểu đồ (chẳng hạn như mô hình hai đáy, ba đáy, hoặc đầu và vai) thường được hình thành sau một một vùng nền phẳng, đáy của mô hình biểu đồ thường sẽ hơi nằm dưới vùng nền phẳng này.

Vùng nền phẳng (Flat Base)

Một vùng nền phẳng là một trong những thiết lập mà bạn sẽ muốn xác định định kỳ. Tôi sử dụng biểu đồ tuần với thang đo tuyến tính vì nó làm cho các vùng nền phẳng dễ nhận ra hơn. **Hình minh họa 7.7** cho chúng ta thấy một ví dụ.

Tóm lược:

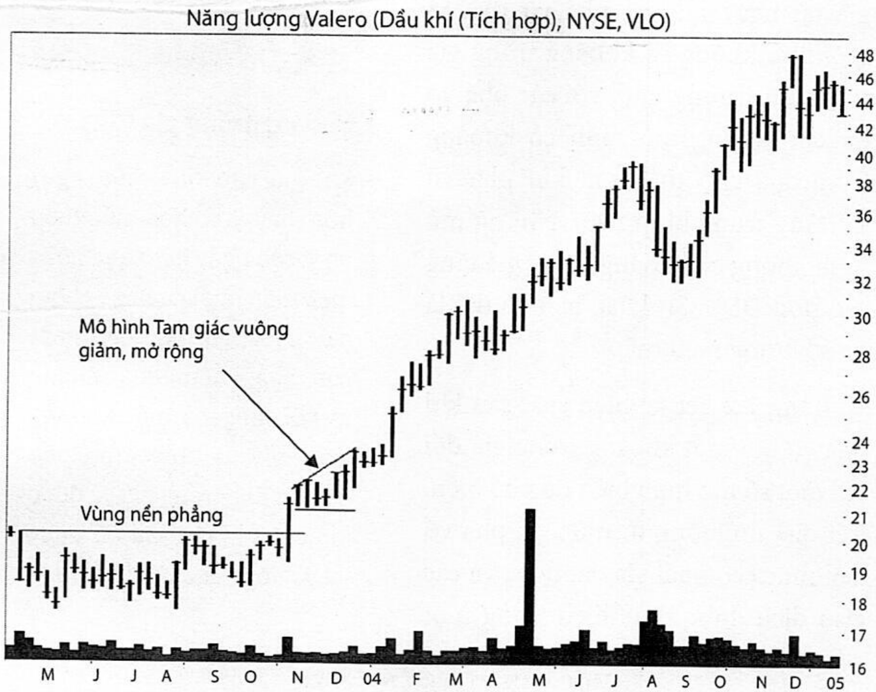
- ☑ Sử dụng biểu đồ tuần, thang đo tuyến tính, để xác định các vùng nền phẳng.

Tôi định nghĩa một *vùng nền phẳng* là một chuyển động giá dài, về cơ bản theo chiều ngang. Vùng nền phẳng trong hình minh họa bắt đầu vào tháng Ba và kết thúc bằng một cú phá vỡ lên vào tháng 10/2003. Một tuần sau đó, Mô hình Tam giác vuông tăng, mở rộng được hình thành.

Thông thường, khi một mô hình biểu đồ hình thành ngay sau một vùng nền phẳng, điều đó có nghĩa là sự bứt phá đi lên sẽ trở nên mạnh mẽ hơn. Hãy nhảy vào ngay lập tức và mua cổ phiếu đó, chỉ cần chắc chắn rằng bạn sẽ sử dụng lệnh dừng lỗ vì bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra.

Tóm lược:

- ☑ Một mô hình biểu đồ hình thành ở cuối một vùng nền phẳng có thể dự báo một sự tăng giá mạnh mẽ.



Hình minh họa 7.7 Một mô hình biểu đồ được hình thành sau khi phá vỡ khỏi một vùng nền phẳng.

Một mẹo khác mà tôi đã đọc được, nhưng chưa được xác minh, đó là vùng nền càng dài thì hiệu suất đạt được sẽ càng tốt khi giá phá khỏi nó. Thậm chí, một số người còn đo chiều dài của vùng nền đó và chiếu nó lên tại điểm phá vỡ, nhưng nó có vẻ không đúng đối với tôi. Bạn đang lấy thước đo chiều dài thời gian (chiều dài của vùng nền phẳng) và xem nó như là một động thái giá (chiếu chiều dài lên trên)... Điên rồ!

Khoảng trống giá (Gaps)

Loại *Khoảng trống giá* mà tôi muốn chúng ta thảo luận ở đây là những Khoảng trống giá xuất hiện trên biểu đồ ngày, sử dụng thông số giá đóng cửa. Giá bật nhảy, lên hoặc xuống, để lại một khoảng trống trên biểu đồ.

Chúng ta thường chú ý quá nhiều vào các khoảng trống giá, nhưng sức ảnh hưởng của chúng thay đổi với các mô hình biểu đồ khác nhau. Ví dụ, tôi đã tìm thấy 157 Mô hình Tam giác tăng với các khoảng trống

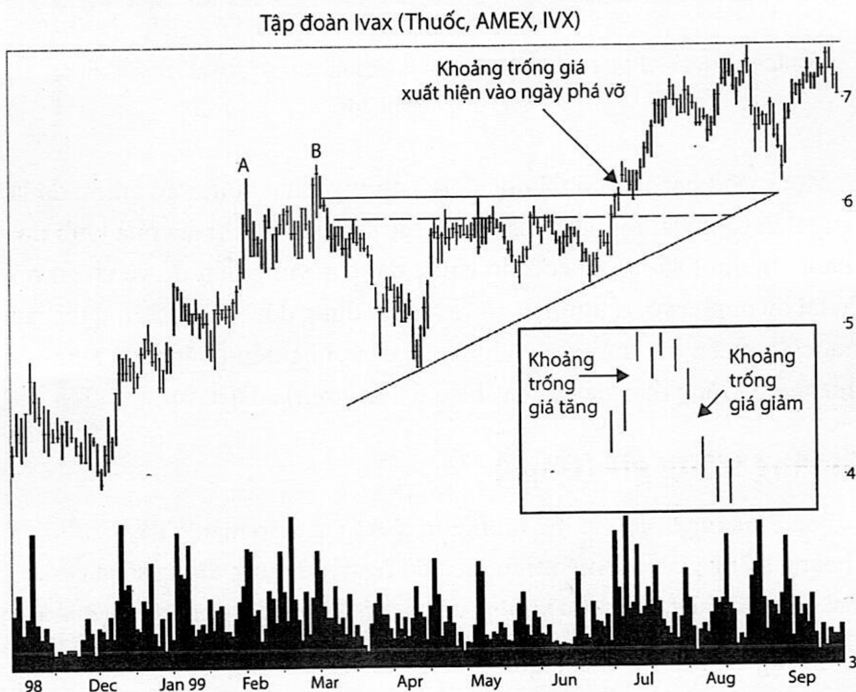
giá tại ngày mà giá phá vỡ và 768 mô hình không có khoảng trống giá trong thị trường tăng với các phá vỡ đi lên. Những mô hình có khoảng trống giá cho thấy sau khi phá vỡ giá tăng trung bình 29%. Những mô hình không có khoảng trống giá tăng cao hơn: 35%. Sự khác biệt có thể là do số lượng mẫu thấp.



Khoảng trống giá (Gaps)

Khi giá cao nhất của ngày hôm nay thấp hơn mức thấp nhất của ngày hôm qua hoặc mức thấp nhất của ngày hôm nay cao hơn mức cao nhất của ngày hôm qua, chúng ta nói rằng có một Khoảng trống giá xuất hiện trên biểu đồ. Khoảng trống giá sẽ được lấp đầy khi giá sau đó quay lại và đóng cửa dưới nó.

Bảng 7.2 liệt kê hiệu suất sau khi phá vỡ bởi một khoảng trống giá đối với một số mô hình biểu đồ phổ biến. Kết quả đo lường từ mức giá phá vỡ đến mức cao nhất giá đạt được và các giao dịch được thực hiện trong một



Hình minh họa 7.8 Khoảng trống giá xuất hiện tại ngày giá phá vỡ khỏi Mô hình Tam giác tăng. Hình nhỏ cho thấy hai loại khoảng trống giá.

môi trường hoàn hảo (Không phí, mua vào tại điểm phá vỡ và chốt lời ngay tại đỉnh cao nhất – ND).

Hình minh họa 7.8 cho thấy một ví dụ về Mô hình Tam giác tăng với một khoảng trống giá tăng và phá vỡ mô hình. Khoảng trống giá này được gọi là "Khoảng trống giá phổ biến" vì giá chỉ xoay quanh và lấp đầy khoảng trống giá một vài ngày sau đó. Các loại khoảng trống giá khác có các bước giá rộng hơn.

BẢNG 7.2 Hiệu suất sau khi khoảng trống giá xuất hiện trong thị trường bò với các phá vỡ lên

Mô hình Biểu đồ	*Khoảng trống giá*	*Không có Khoảng trống giá*	*Hiệu suất tốt hơn*
Đáy mở rộng	27%	26%	Khoảng trống giá
Đáy Kim cương	36%	39%	Không có Khoảng trống giá
Hai đáy Ever & Ever	65%	40%	Khoảng trống giá
Cờ cao, chặt	58%	51%	Khoảng trống giá
Đầu và vai	39%	37%	Khoảng trống giá
Đáy ống	55%	43%	Khoảng trống giá
Hình chữ nhật	33%	31%	Khoảng trống giá
Tam giác tăng	29%	35%	Không có Khoảng trống giá
Tam giác giảm	46%	33%	Khoảng trống giá
Tam giác cân	35%	30%	Khoảng trống giá
Ba đáy	33%	35%	Không có Khoảng trống giá
Nêm giảm	43%	29%	Khoảng trống giá

Tóm lược:

- ☑ Giá sẽ lấp vào những khoảng trống giá một cách nhanh chóng nếu đó là "Khoảng trống giá phổ biến".
- ☑ Khoảng trống giá vào ngày phá vỡ xuất hiện khi giá phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ (vào ngày phá vỡ) bằng cách "nhảy gap" cao hơn hoặc thấp hơn.

Hình nhỏ trong hình minh họa thể hiện khoảng trống giá tăng và giảm. Một khoảng trống giá tăng được hình thành khi mức thấp nhất của ngày hôm nay cao hơn mức cao nhất của ngày hôm qua. Khoảng trống giá giảm hình thành khi mức cao nhất của ngày hôm nay thấp hơn mức thấp nhất của ngày trước đó. Cả hai đều để lại một khoảng trắng trên biểu đồ giá.

Đường nét đứt trong hình là một đường xu hướng Nội biên kết nối đỉnh của một Mô hình Tam giác tăng. Đường xu hướng phía trên đường nét đứt không đủ các điểm chạm để thể hiện một Mô hình Tam giác hợp lệ, vì vậy tôi đã chọn đường nét đứt.



Khoảng trống giá tăng và giảm (bullish and bearish gaps)

Khoảng trống giá tăng được hình thành trong một xu hướng tăng và khoảng trống giá giảm được hình thành trong một xu hướng giảm.

Đỉnh thấp hơn và đáy cao hơn

Nếu bạn muốn biết khi nào xu hướng thay đổi? Hãy chú ý đến các vùng đỉnh và đáy. Xu hướng giá tăng cho thấy các đỉnh cao hơn và các đáy cao hơn. Xu hướng giá giảm có các đỉnh thấp hơn và các đáy thấp hơn.

Tóm lược:

- ☑ Xu hướng giá tăng có các đỉnh cao hơn và các đáy cao hơn. Xu hướng giá giảm có các đáy thấp hơn và các đỉnh thấp hơn.

Hãy quan sát các đỉnh A và B trong **Hình minh họa 7.9**. Đỉnh B thấp hơn một chút so với đỉnh A. Các nhà giao dịch thuộc phe mua đã mất đi sự nhiệt tình và để áp lực bán gia tăng khiến cho giá chững lại tại B. Với đà của giá chuyển từ tăng sang giảm, áp lực bán tăng thêm như một quả cầu tuyết lăn xuống dốc. Với việc giá không vượt được quá điểm A để tăng cao hơn cho thấy một sự thay đổi xu hướng.

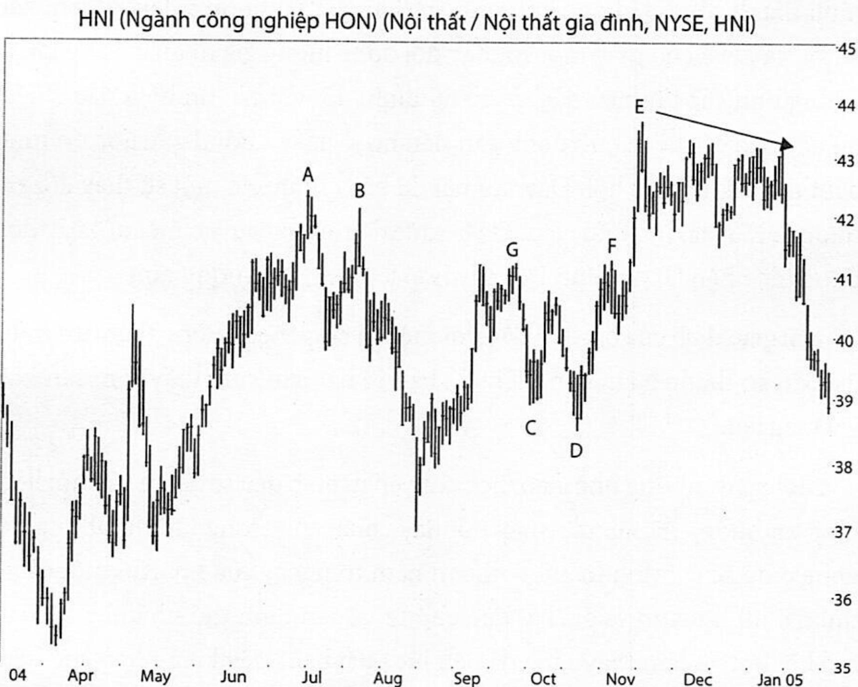
Tất nhiên, điểm B không phải lúc nào cũng nằm dưới điểm A để báo hiệu một sự đảo chiều của xu hướng giá. Đây không phải là một bộ môn

khoa học đòi hỏi sự chính xác tuyệt đối, vì vậy đôi khi B tăng nhẹ lên phía trên A trước khi gặp kháng cự. Hình minh họa 7.8 cho thấy một ví dụ về tình huống này tại các đỉnh A và B. Lưu ý rằng B nằm trên A trước khi xu hướng đảo ngược.

Tóm lược:

- Nếu giá bị chững lại gần mức giá của mức cao nhất trước đó, hãy kỳ vọng một sự đảo ngược có thể xảy ra. Tuy nhiên, sự đảo ngược này có thể là tạm thời trước khi động thái tăng tiếp diễn trở lại.

Hình minh họa 7.9 cho thấy một ví dụ khác về các đỉnh thấp hơn nằm ở bên phải của đỉnh E. Các đỉnh đang trượt xuống thấp hơn theo thời gian, cho thấy xu hướng giảm đang phát triển.



Hình minh họa 7.9 Khi một đỉnh thấp hơn được hình thành (A, B), nó cảnh báo về sự thay đổi xu hướng từ tăng sang giảm. Các đáy thất bại trong việc tạo đáy thấp hơn (C, D) cũng cảnh báo về sự thay đổi xu hướng từ giảm sang tăng.

Có một tin xấu rằng dấu hiệu đảo chiều giống như tại A và B chỉ hoạt động 35% thời gian. Đó là mức độ thường xuyên mà một đỉnh đôi được xác nhận là một Mô hình Hai đỉnh. Mô hình Hai đỉnh được xác nhận có nghĩa là giá phải đóng cửa phía dưới mức đáy nằm giữa hai đỉnh. 64% thời gian trong một thị trường tăng, giá không giảm xuống dưới mức đáy đó trước khi tiếp tục tạo ra một mức cao mới.

Vậy liệu rằng các đáy cũng báo hiệu sự thay đổi của xu hướng? Vâng, hãy quan sát các điểm C và D trong Hình minh họa 7.9 để làm ví dụ. Đáy D nằm dưới C trước khi xu hướng giảm bị kiệt sức và giá tăng trở lại. Giá tăng và chững lại tại F, nằm ngang với đỉnh cũ tháng Chín tại G. Giá sau đó đã giảm gần 1 điểm (1$) nhưng được hỗ trợ tại vùng số tròn ở 40 trước khi tiếp tục tăng.

Kịch bản này là cũng một ví dụ thực tế về việc hai đỉnh F và G được hình thành nhưng không cho một sự thay đổi xu hướng. Tuy nhiên, hai đáy C và D lại cho thấy một sự thay đổi động lượng giá từ giảm sang tăng. Giống như các tín hiệu đảo chiều tại đỉnh, đối với các tín hiệu đảo chiều tại đáy, giá có thể giảm xuống gần đến hoặc ngay dưới đáy trước đó một chút trước khi phục hồi. Đáy thứ hai dự báo chính xác một sự thay đổi xu hướng 36% khoảng thời gian. Đó là mức độ thường xuyên mà một đáy đôi được xác nhận là Mô hình Hai đáy hợp lệ trong thị trường tăng.

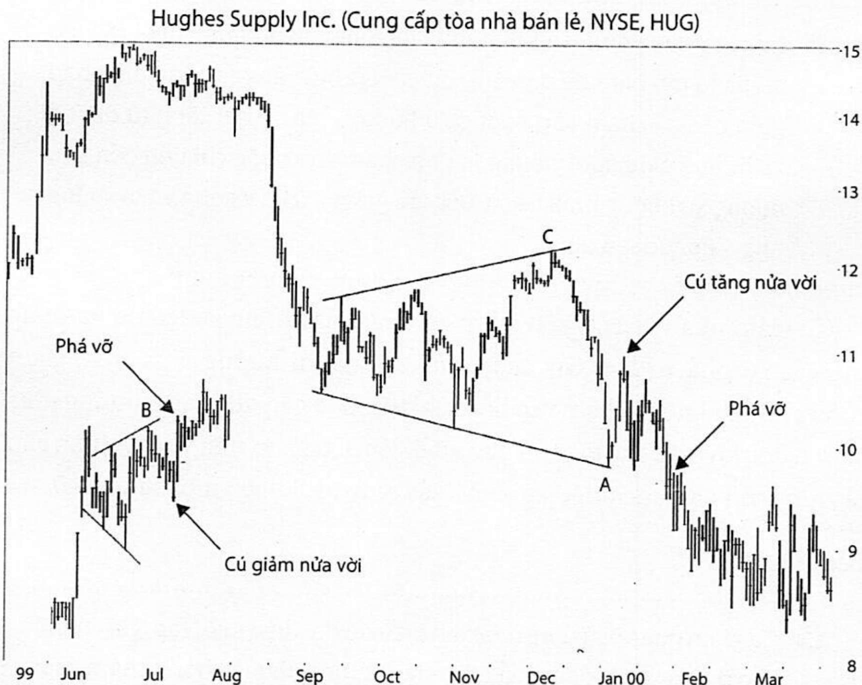
Khi giao dịch của bạn bắt đầu với một cú tăng theo đường thẳng từ mức giá 37 vào tháng Năm đến điểm A, bạn sẽ bắt đầu cảm thấy râm ran khi giá tăng lên.

Mỗi ngày, những nhà giao dịch chuyên nghiệp đều sẽ đặt ra câu hỏi liệu rằng xu hướng đã sắp sửa thay đổi hay chưa, còn trong khi đó những kẻ nghiệp dư sẽ chỉ tính toán lợi nhuận nằm trên giấy của họ. Khi một đỉnh thứ hai hình thành và giá bắt đầu chững lại gần đỉnh thứ nhất, họ sẽ toát mồ hôi hột và cảm thấy rằng đã đến lúc phải bán. Hãy kiên nhẫn cho đến khi giá đóng cửa dưới mức đáy nằm giữa hai đỉnh, thì hãy bán. Đồng thời hãy nhớ rằng, hai trong ba lần giá sẽ tiếp tục quay trở lại xu hướng trước đó, vì vậy hãy đừng bán quá nhanh.

Hiện tượng Tăng và Giảm nửa vời

Tăng hoặc giảm nửa vời xảy ra trong các Mô hình Mở rộng và Mô hình Hình chữ nhật. Tăng và giảm nửa vời là những động thái giá diễn ra ngắn báo hiệu một sự phá vỡ sắp sửa xảy ra, thường là ngay lập tức. Chúng là những tín hiệu giao dịch sớm.

Trước tiên, hãy tìm hiểu về những cú tăng nửa vời, chúng ta hãy quan sát ví dụ xuất hiện trong **Hình minh họa 7.10**. Hãy tìm một mô hình biểu đồ hợp lệ. Ý tôi ở đây là một mô hình có giá chạm vào mỗi đường xu hướng ít nhất hai lần và đáp ứng bất kỳ nguyên tắc nhận diện nào phù hợp với mô hình biểu đồ đó. Sau đó, hãy quan sát cách giá chạm vào đường xu hướng phía dưới, bật tăng lên, di chuyển qua lại và quay xuống trước khi đến gần hoặc chạm vào đường xu hướng phía trên. Một cú phá vỡ xuống ngay lập tức thường theo sau.



Hình minh họa 7.10 Cú tăng nửa vời dự báo chính xác một sự phá vỡ đi xuống, và một cú giảm nửa vời dự báo một sự phá vỡ đi lên.

Hình minh họa 7.10 cho thấy một ví dụ về cú tăng nửa vời trong Mô hình Đáy mở rộng. Cú tăng nửa vời bắt đầu tại A khi giá chạm vào đường xu hướng phía dưới, và sau đó giá tăng lên, thoái lui một phần trước khi phá vỡ xuống. Cú tăng nửa vời dự báo chính xác một sự phá vỡ đi xuống từ Mô hình Đáy mở rộng 58% khoảng thời gian, do đó, nó không đem lại xác suất thành công cao.

Phân tích thống kê 649 mô hình biểu đồ với các cú tăng nửa vời cho thấy chiều cao của các cú tăng nửa vời tính theo tỷ lệ phần trăm thường bằng 60% chiều cao trung bình của mô hình với đỉnh, nằm quanh mức 36% và 62%, gần bằng hoặc bằng với các tỷ lệ Fibonacci là 38% và 62%. Điều đó có nghĩa là các cú tăng nửa vời tăng trung bình 60% so với chiều cao của mô hình biểu đồ trước khi giảm. Nếu giá leo lên trên mức thoái lui 62%, thì rất có thể giá sẽ tiếp tục tăng cao hơn.

Tóm lược:

- ☑ Cú tăng nửa vời: Trong một mô hình biểu đồ đã được thiết lập (có nghĩa là mô hình đã đáp ứng tất cả các nguyên tắc nhận diện bao gồm các cú chạm vào đường xu hướng), giá sẽ bật tăng từ đường xu hướng phía dưới, nhưng không chạm vào hoặc chỉ tiến đến gần đường xu hướng phía trên trước khi giảm trở lại và phá vỡ đi xuống ngay lập tức sau đó.

Cú giảm nửa vời gần giống như cú tăng nửa vời ngoại trừ nó áp dụng cho các cú phá vỡ lên. Giá chạm vào đường xu hướng phía trên, giảm xuống nhưng không chạm vào hoặc chỉ tiến đến gần đường xu hướng phía dưới trước khi tiếp tục tăng và phá vỡ đi lên. Cú giảm nửa vời áp dụng cho các mô hình đã được thiết lập và nó xảy ra trước khi có một sự phá vỡ.

Tóm lược:

- ☑ Cú giảm nửa vời: Trong mô hình biểu đồ đã được thiết lập, giá chạm vào đường xu hướng phía trên, giảm xuống nhưng không chạm vào hoặc chỉ tiến đến gần đường xu hướng phía dưới trước khi tiếp tục tăng và phá vỡ đi lên.

Hình minh họa 7.10 cho thấy một ví dụ về điều này. Giá chạm đường xu hướng phía trên tại B, giảm xuống và sau đó đảo ngược trước khi tạo ra một phá vỡ đi lên. Cú giảm nửa vời hoạt động 77% thời gian đối với Mô hình Đỉnh mở rộng. Phân tích 543 cú giảm nửa vời cho thấy giá giảm trung bình 59% với đỉnh của cú giảm nằm ở ngưỡng 36% và 75%.

Một thông tin không được tốt cho lắm là các cú tăng và giảm nửa vời rất khó để giao dịch. Khi giá di chuyển chéo từ bên này sang bên kia, nó thường tạm dừng giữa chừng trước khi tiếp tục theo hướng ban đầu. Nó trông có vẻ như giá sẽ đảo ngược, nhưng thực tế lại không.

Một cách để giảm thiểu rủi ro đến từ điều này là sử dụng mức thoái lui 62% Fibonacci của bước giá trước đó. Ví dụ như trong Hình minh họa 7.10, nếu giá thoái lui 62% bước giá từ C xuống A và có dấu hiệu đảo chiều, hãy bán khống cổ phiếu hoặc bán nếu nó nằm trong danh mục nắm giữ của bạn. Điều này cũng hoạt động cho các giá trị thoái lui 38% và 50%, bạn có thể thử nghiệm điều này.

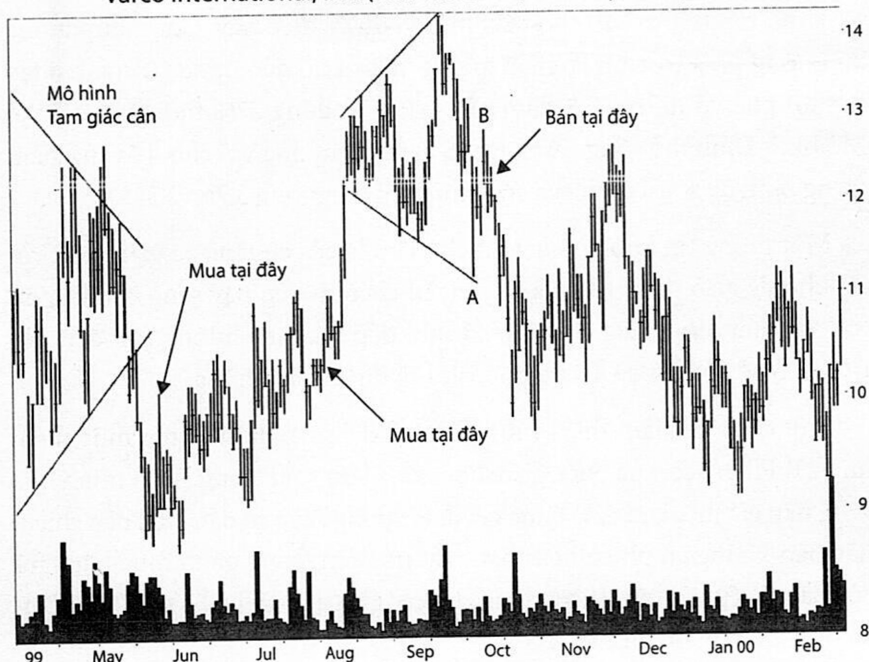
Tóm lược:

- ☑ Sử dụng mức thoái lui Fibonacci 62% để giúp phân biệt các cú tăng hoặc giảm nửa vời so với các cú tạm dừng thông thường khi giá di chuyển qua lại trên một mô hình biểu đồ.

Bài học điển hình

Hình minh họa 7.11 biểu thị giao dịch với cổ phiếu Varco (nay là National Oilwell Varco). Tôi đã mua cổ phiếu tại mức giá 9.38 vào cuối tháng Năm như một món đầu tư trong ba năm tới để cho dầu có cơ hội ổn định và để công ty có được lợi nhuận tốt từ các khoản đầu tư vào giàn khoan dầu của họ. Tôi ước lượng mục tiêu giá là 13 với điểm dừng lỗ đặt ở 8,75, mức thấp nhất được hình thành chỉ vài ngày trước khi tôi mua.

Kháng cự nằm ở khoảng 11, nơi có đỉnh của Mô hình Tam giác cân. Một phần của tam giác xuất hiện vào tháng Tư, và nó trông khá lạ vì giá xuyên ra khỏi đường xu hướng phía trên. Một phần khác của Mô hình Tam giác trên nằm ngoài giao diện nên nó không được hiển thị.



Hình minh họa 7.11 Tôi đã mua cổ phiếu hai lần và bán nó khi xuất hiện dấu hiệu của một cú tăng nửa vời.

Với mùa hè đang đến gần và OPEC đang nắm giữ các hạn ngạch, tôi dự báo giá dầu sẽ được giữ ổn định, nhưng tôi cũng dự báo rằng cổ phiếu sẽ hoạt động kém. Tôi hình dung tới viễn cảnh mình sẽ mua vào thêm cổ phiếu nếu giá giảm 10%.

Cuối tháng Bảy, tôi đã mua thêm cổ phiếu tại mức 10,38. Các dải Bollinger cho thấy sự biến động thấp của giá cổ phiếu trong vòng hai tháng qua, được thể hiện bằng việc hai dải band thu hẹp và biên độ đó kéo dài ba tháng trước khi giá tăng vọt từ 8 đến 13. Tôi dự đoán điều tương tự sẽ xảy ra lần này. Hỗ trợ là 8,63, tại mức thấp nhất trong tháng Năm và kháng cự là 13 với một động thái dự kiến trong một tháng rưỡi tới.

Tóm lược:

- ☑ Dải bollinger: Các khoảng biến động thấp theo sau các giai đoạn biến động cao (và ngược lại). Điều đó có nghĩa là các dải bollinger đang hẹp sẽ mở rộng và các dải đang rộng sẽ thu hẹp.

Động thái tăng đã đến một tuần sau đó. Giá tăng vọt lên 14,25, hình thành Mô hình Đỉnh mở rộng.

Vào ngày 1/10, tôi đã bán cổ phiếu của mình ở mức giá 12 khi cổ phiếu bắt đầu quay trở lại đường xu hướng thấp hơn trong một cú tăng nửa vời truyền thống. Cổ phiếu bật tăng khỏi đường xu hướng phía dưới cùng tại A và tăng lên B trước khi quay đầu giảm trở lại. Với hai giao dịch trên, tôi đã kiếm được 21%.

Bạn có thể thấy những gì đã xảy ra với cổ phiếu sau đó. Đôi khi bạn phải bán một cổ phiếu mà bạn đã từng có ý định nắm giữ lâu dài. Cổ phiếu chạm ngưỡng 9,19 trước khi phục hồi, rồi tiếp tục giảm 23% so với mức giá tôi đã bán ra.

Tăng và giảm nhanh

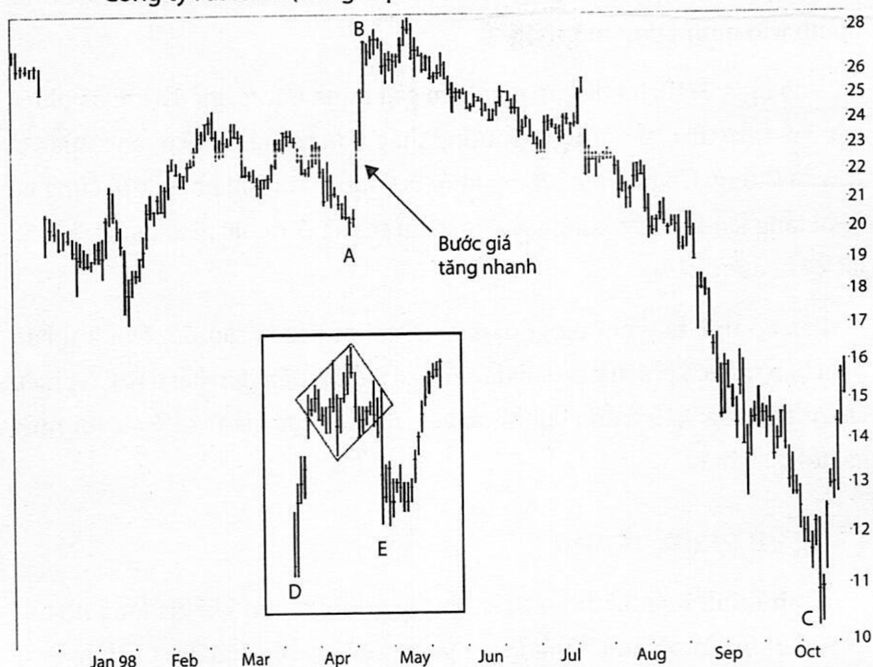
Hình minh họa 7.12 cho thấy những gì xảy ra sau khi giá tăng nhanh từ A đến B. Cổ phiếu chững lại và giảm xuống, kết thúc tại C, thấp hơn 64% so với mức cao nhất hình thành trong tháng Năm. Đây là một điều bình thường hay bất thường? Câu trả lời không quan trọng nếu ý định của bạn là nắm giữ cổ phiếu. Nếu bạn muốn kiếm tiền trong thị trường chứng khoán, hãy bán nó trước khi một cổ phiếu giảm giá. Tất nhiên, nói thì dễ, nhưng làm được thì cả là một vấn đề.

Tôi nhận thấy Mô hình Đỉnh Kim cương là một ví dụ thú vị cho kịch bản tăng nhanh, giảm nhanh của giá. Hình nhỏ trong Hình minh họa 7.12 cho thấy một ví dụ được lấy từ biểu đồ của một mã chứng khoán. Giá tăng từ D lên đỉnh kim cương và sau đó lấy lại gần như tất cả lợi nhuận của nó (E) sau khi phá vỡ. Tuy nhiên, tăng nhanh, giảm nhanh không phải là hành động giá điển hình.

Tóm lược:

- ☑ Đôi khi sự suy giảm nhanh chóng xuất hiện sau một động thái giá tăng nhanh. Mô hình Đỉnh Kim cương có thể cho thấy hành động giá này khi giá cổ phiếu đã quay trở lại ngay trên mức giá bắt đầu.

Công ty Fastenal (Cung cấp tòa nhà bán lẻ, NASDAQ, FAST)



Hình minh họa 7.12 Sự suy giảm chậm rãi của giá từ B xuống C theo sau một bước giá tăng nhanh từ A đến B.

Liệu rằng sẽ có một động thái tăng nhanh của giá theo sau một sự suy giảm nhanh chóng? Có, nhưng nó xảy ra ít thường xuyên hơn điều ngược lại. Bạn có thể thấy điều này xuất hiện sau khi có một cú phá vỡ từ Mô hình Đáy Kim cương. Hãy tưởng tượng nó giống như hình nhỏ trong hình minh họa 7.12 nhưng lộn ngược lại. Nó sẽ trông như thế.

Tuy nhiên, tôi cũng xin cảnh báo: Đừng chỉ vì bạn thấy một động thái giá tăng nhanh chóng mà bạn kỳ vọng sẽ có một cú giảm ngay sau đó. Với Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo, động thái tăng nhanh của giá là những gì bạn cần. Sau khi mô hình biểu đồ được xác nhận, xu hướng tăng sẽ quay trở lại với bước giá gần bằng mức tăng trước khi mô hình biểu đồ được xác nhận. Sự khác biệt ở đây là giá tăng mạnh lên sau khi mô hình được xác nhận thay vì giảm. Nếu bạn sở hữu một cổ phiếu và sau đó giá phá vỡ xuống, thì các nhà giao dịch nên bán ngay lập tức. Nếu không, bạn có thể sẽ phải nắm giữ một cổ phiếu thảm họa như trong Hình minh họa 7.12.

Tóm lược:

- Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo lại cho thấy một động thái tăng nhanh của giá theo sau một động thái tăng nhanh khác khi giá phá vỡ đi lên. Hãy hiểu về mô hình biểu đồ của bạn, đặc biệt là các Mô hình Lá cờ rủ.

Thanh nhọn và đuôi dài

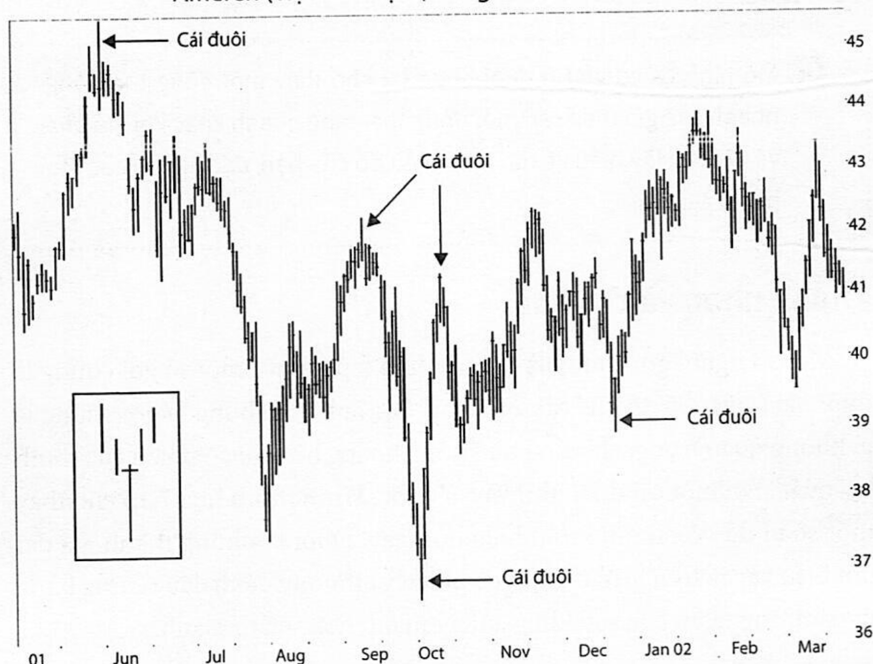
Một số người gọi chúng là thanh nhọn (spike), và một số gọi chúng là đuôi dài (tail). Tôi thích "cái đuôi dài" hơn, nhưng chúng ta gọi chúng là gì không quan trọng, chỉ cần bạn không hoảng hốt khi cổ phiếu của mình bị "quất" bởi một cái đuôi như vậy là được. **Hình minh họa 7.13** cho thấy một số ví dụ về cái đuôi trên biểu đồ ngày. Đuôi là những thanh giá dài đột biến xảy ra trên biểu đồ một cổ phiếu và thường đánh dấu những bước ngoặt trong ngắn hạn sau khi giá tăng mạnh hoặc giảm mạnh.

Tóm lược:

- Đuôi (hoặc thanh nhọn) là các thanh giá dài bất thường có thể báo hiệu sự đảo chiều.

Hình nhỏ cho thấy cận cảnh đặc điểm của một cái đuôi tăng. Giá mở cửa và đóng cửa không nhất thiết phải nằm ở cùng một mức giá giống như ví dụ này (thanh ngang bên trái của thanh giá biểu thị giá mở và thanh ngang bên phải là giá đóng cửa).

Đuôi tăng xuất hiện sau khi giá giảm mạnh, và giá đóng cửa nằm gần với mức giá cao nhất trong ngày. Đuôi giảm trông giống như một chiếc ăng-ten nằm trên đỉnh đồi. Con đường dẫn đến đỉnh đồi là một bước tăng mạnh mẽ của giá tuy nhiên nó lại đóng cửa gần với mức thấp trong ngày. Tất cả những chiếc đuôi được hiển thị ở ví dụ này đều tuân theo nguyên tắc trên ngoại trừ một cái xuất hiện vào cuối tháng Chín tại mức giá 41. Ở đó, giá đóng cửa nằm gần mức cao nhất trong ngày, không phải mức thấp nhất.



Hình minh họa 7.13 Một số cái đuôi đánh dấu những bước ngoặt quan trọng đối với mã cổ phiếu này.

Tóm lược:

☑ Đuôi tăng chọc xuống phía dưới nhưng giá đóng cửa sẽ nằm gần với mức giá cao nhất trong ngày. Trong khi đó giá tăng vọt lên và đóng cửa gần mức thấp nhất trong ngày hình thành cái đuôi giảm. Ở cả hai trường hợp, hãy nhớ rằng giá cần một cái gì đó để đảo ngược, vì vậy hãy tìm chúng ở cuối của một xu hướng mạnh mẽ.

Tôi vẫn còn nhớ mình đã giữ một vị thế đối với một cổ phiếu đang trong xu hướng giảm với một cái đuôi giảm. Tôi cảm thấy khó chịu vì những khoản lỗ trên giấy tờ. Sau đó, niềm vui đã quay trở lại vì tôi bắt đầu nhận thấy trên biểu đồ của cổ phiếu đang hình thành một cái đuôi tăng. Và thực tế, cổ phiếu đã phục hồi vào ngày hôm sau và tiếp tục tăng lên các mức cao mới. Cái đuôi trở thành một bước ngoặt lớn cho cổ phiếu đó.



Bắn hạ các điểm dừng (Stop hunting, Stop running)

Xảy ra khi một hoặc nhiều lệnh dừng được kích hoạt khiến giá di chuyển và tiếp tục kích hoạt các lệnh dừng khác.

Đuôi là sự hoảng loạn trong tâm lý mua hoặc bán và có thể làm cho giá tăng vọt lên hoặc giảm mạnh xuống một cách tương ứng. Chúng có thể kích hoạt các điểm *stop running*, mà tại đó, việc kích hoạt một điểm dừng lỗ sẽ thúc đẩy các hành động giá và kích hoạt các điểm dừng lỗ tiếp theo, buộc giá phải di chuyển nhanh trong ngày hôm đó.

Sau khi các bước giá thể hiện sự kiệt sức, giá giảm mạnh, lấy lại những chuyển động giá trước đó khi nhu cầu mua làm giảm áp lực bán. Giá đóng cửa của phiên giao dịch nằm gần với mức thấp nhất trong ngày, để lại một cái đuôi dài trên biểu đồ. Ngày hôm sau, những người bán vẫn chiếm thế thượng phong vì những người muốn mua còn lại đã mua vào hết vào ngày hôm trước. Giá giảm và tiếp tục giảm trong những ngày tới, để lại một cái đuôi đảo ngược giống như một cái cây đứng cao chót vót phía trên đỉnh đồi.

Một bài học quan trọng tôi học được về việc đuổi theo đuôi (chasing the tail) là đừng hành động quá nhanh. Hãy để một ngày giao dịch trôi qua hết sau khi bạn nghĩ rằng một cái đuôi đã xuất hiện. Tại sao? Bởi vì ngày hôm sau cũng có thể có một phạm vi giá lớn, bao trùm lấy cái đuôi đó với một đợt tăng song song và loại bỏ tín hiệu giao dịch của cái đuôi. Trong nhiều trường hợp, giá sẽ tắc nghẽn ở gốc của cái đuôi trong vài ngày trước khi tiếp tục di chuyển theo xu hướng, vì vậy bạn có thời gian để xem xét tình huống trước khi hành động.

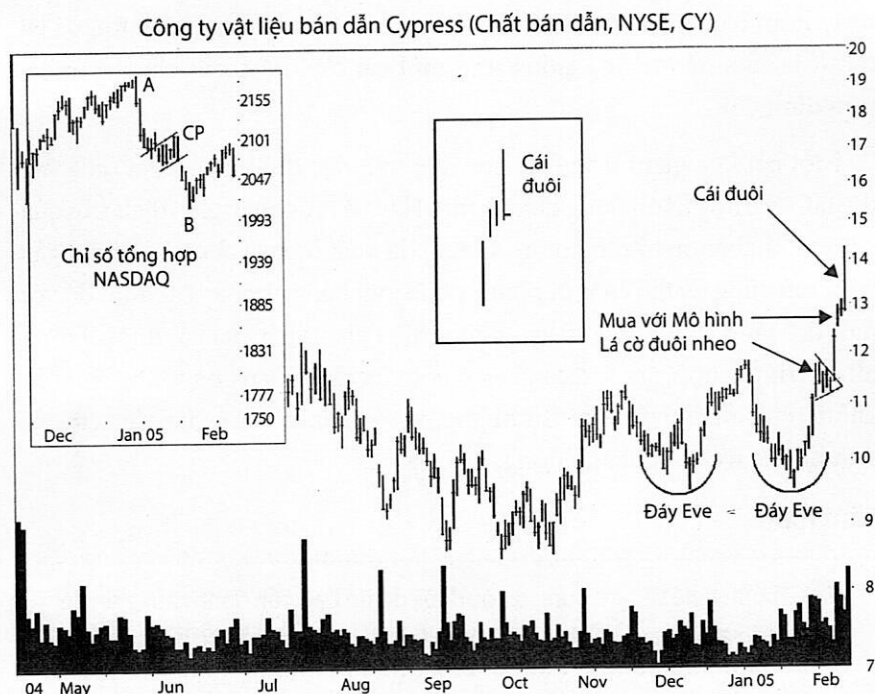
Tóm lược:

- ☑ Thường giá sẽ tạm dừng ở gốc đuôi, do đó bạn cần dành thời gian để đánh giá trước khi hành động dựa trên tín hiệu cung cấp bởi cái đuôi.

Đuổi theo đuôi

Hình minh họa 7.14 cho thấy một giao dịch với cái đuôi được tôi thực hiện với cổ phiếu của công ty vật liệu bán dẫn Cypress. Tôi đã quan sát thấy Mô hình Hai đáy Eve & Eve được hình thành, nhưng không thể đặt lệnh mua ở mức giá phá vỡ. Nếu lệnh mua được khớp tại giá phá vỡ sẽ đưa tôi vào một giao dịch tốt hơn với mức giá tốt hơn nhiều – khoảng 11,85. Cổ phiếu của các công ty sản xuất vật liệu bán dẫn đang khá yếu và giao dịch gần với mức thấp của năm, nhưng Cypress cho thấy một sự hứa hẹn.

Lệnh mua tại giá thị trường của tôi được khớp tại 12,69 như trong hình. Tôi đặt dừng lỗ ở 11.05, ngay dưới Mô hình Nêm hình thành vào tháng Hai. Mô hình Nêm sẽ đóng vai trò hỗ trợ cho cổ phiếu trong trường hợp giá giảm. Tôi dự kiến giá sẽ tăng lên tầm 15,71, theo hệ thống tính điểm trong cuốn sách *Trading Classic Chart Patterns (Giao dịch các Mô hình Biểu đồ Cổ điển)* của tôi.



Hình minh họa 7.14 Một cái đuôi xuất hiện phía bên phải của biểu đồ. Bạn sẽ bán cổ phiếu hay tiếp tục giữ để kiếm thêm lợi nhuận?



Chỉ báo kênh hàng hóa (CCI)

Chỉ báo kênh hàng hóa, là một chỉ báo động lượng so sánh giá trung bình hiện tại với giá trung bình của chính nó. Tôi sử dụng chu kỳ 20 ngày với đường tín hiệu DCCI 5 chu kỳ.

Một vùng kháng cự hình thành vào tháng 6/2004, ở khoảng giá 14, sẽ là một vấn đề đối những người nắm giữ cổ phiếu để có thêm lợi nhuận, cũng như phạm vi giá từ 13 đến 16 (không được hiển thị trên biểu đồ).

Chỉ báo kênh hàng hóa (CCI) đã cho tín hiệu mua, và giá cổ phiếu đang hướng lên dải trên của Bollinger Bands. *Chỉ báo kênh hàng hóa (CCI)* là một chỉ báo giao dịch ngắn hạn, tôi thường sử dụng để kiểm tra sự phân kỳ (hiện tôi không còn sử dụng chỉ báo này). Sự phân kỳ xảy ra khi chỉ báo di chuyển theo một chiều nhưng giá lại di chuyển ngược lại.

Tôi dự kiến thị trường chung sẽ giảm, đại diện là chỉ số NASDAQ Composite. Nó đã hình thành một xu hướng giảm từ đầu năm nhưng đã tăng hai hoặc ba tuần gần đây và tiến vào vùng giao dịch. Xem hình nhỏ trong Hình minh họa 7.14.

Nếu chỉ số NASDAQ tiếp tục tăng, tôi sẽ thiết lập một giao dịch mua, nhưng điều đó khó có thể sẽ xảy ra. Tại sao? Đó là vì các ngưỡng kháng cự phía trên. Nó đã hoàn thành bước giá đầu tiên của một MMD và đang nằm trong giai đoạn điều chỉnh. Tôi dự kiến nó sẽ tiếp tục di chuyển xuống.

Tôi biểu thị Mô hình MMD với bước giá giảm từ A xuống B và pha điều chỉnh (CP) nằm giữa trong hình nhỏ trong hình minh họa.

Khi tôi quay lại với biểu đồ Cypress và nhìn thấy một cái đuôi, tôi quyết định rằng rủi ro giảm giá sẽ lớn hơn nhiều so với cơ hội để kiếm thêm lợi nhuận. Vì thế tôi đã đặt lệnh thị trường để bán cổ phiếu vào ngày hôm sau.

Tôi đã gặp may mắn, cổ phiếu tăng giá khi mở cửa phiên giao dịch, khớp lệnh bán của tôi ở mức 13,28 với lợi nhuận gần 4,5% trong ba ngày.

Giá cổ phiếu đã không hình thành một cái đuôi và tăng. Trên thực tế, giá đạt đỉnh gần ngưỡng 15 và cái đuôi đã trở thành một thanh giá bình thường khác trên biểu đồ. Tôi nên đợi một ngày để chắc chắn rằng đó là một cái đuôi.

Lệnh chờ phá ngưỡng

Lệnh chờ phá ngưỡng là một lệnh chờ để mua ở trên hoặc bán ở dưới mức giá hiện tại. Ví dụ, tôi sử dụng một lệnh dừng mua để giao dịch với Mô hình Tam giác tăng (xem Hình minh họa 7.1, 7.8 và 7.15 để biết ví dụ về Mô hình Tam giác tăng). Tôi đặt lệnh dừng cách một xu bên trên đường xu hướng ngang và lệnh sẽ tự động được khớp với mức giá tốt nhất trong khoảng thời gian mà giá phá vỡ. Tôi đặt lệnh dừng bán (lệnh dừng lỗ) để bảo vệ vị thế của mình. Các cổ phiếu sẽ được tự động bán ra khi giá giảm đủ xa để chạm vào lệnh dừng. Đây là hai loại lệnh dừng khác mà tôi vẫn sử dụng.

Tóm lược:

- ☑ Lệnh dừng có nhiều dạng khác nhau: Lệnh dừng lũy tiến, Lệnh dừng theo biến động, Lệnh dừng minor high, Lệnh dừng minor low, v.v...

Lệnh dừng theo biến động

Biến động giá giống như ánh sáng mặt trời trong một ngày nhiều mây (Khó có thể nhận biết và đoán định – ND). Nếu bạn đặt một lệnh dừng lỗ quá gần với giá hiện tại, xác suất cao là biến động giá sẽ khiến bạn phải dừng cuộc chơi. Một Lệnh dừng theo biến động sẽ giúp bạn ngăn chặn điều đó bởi vì nó dựa trên biến động giá hàng ngày. (Tôi đã được học về Lệnh dừng theo biến động từ cuốn sách của Perry Kaufman có tên *A Short Course in Technical Trading (John Wiley & Sons, 2003)* – Một khóa học ngắn về phân tích kỹ thuật (John Wiley & Sons, 2003). Bạn đọc có thể tham khảo cuốn sách đó để biết thông tin chi tiết.)



DCCI

CCI kép, là đường trung bình theo cấp số nhân với chu kỳ 5 ngày của chỉ báo kênh hàng hóa.

Để tính toán *Lệnh dừng theo biến động*, tôi đưa dữ liệu giá vào bảng tính và tính mức chênh lệch giữa giá cao nhất và thấp nhất của mỗi ngày. Sau đó, tôi tính trung bình của mức chênh lệch trong tháng đó. Nhân số đó cho 1,5 và trừ kết quả tính

được cho mức giá thấp nhất ở thời điểm hiện tại để có được điểm dừng. (Hiện nay chúng ta có thể sử dụng các chỉ báo như ATR... để tính toán các điểm dừng dựa trên mức độ biến động giá.)

Tóm lược:

- [x] Lệnh dừng theo biến động giúp bạn ngăn chặn việc bị dừng khỏi một giao dịch do những biến động giá bình thường.

Lấy ví dụ, **Hình minh họa 7.15** cho thấy một Mô hình Tam giác tăng. Giả sử tôi đặt lệnh chờ mua phá ngưỡng cao hơn một điểm so với mức giá phá vỡ (điểm E). Tôi nên đặt dừng lỗ bao xa?

Tôi thấy rằng mức chênh lệch trung bình cao/thấp trong ngày, một tháng trước khi giá phá vỡ, là 21 xu. Vì điểm phá vỡ là 7,25, nên tôi đặt điểm dừng không quá 32 cent (0,32$ = 0,21$ × 1,5) bên dưới điểm phá vỡ



Hình minh họa 7.15 Điểm dừng (các đường nằm ngang) được nâng lên khi giá hình thành các mức cao mới (các mũi tên).

– tại mức 6,94. Cổ phiếu được giao dịch dưới 20$ có xu hướng biến động đặc biệt cao. Vì thế, thay vì nhân với 1,5, chúng ta hãy nhân với 2.

Lệnh dừng Lũy tiến (Trailing Stops)

Một Lệnh dừng Lũy tiến không khác gì hơn là một lệnh dừng lỗ tăng cùng với giá. Ví dụ, Hình minh họa 7.15 cho thấy một Mô hình Tam giác tăng. Một Lệnh dừng Lũy tiến được nâng lên mức 6,94 sẽ bảo vệ giao dịch ngay cả khi giá quay trở lại B. Giá thấp nhất tại B là 7,07.

Tóm lược:

☑ Một Lệnh dừng Lũy tiến là lệnh dừng được nâng dần khi giá tăng.

Nếu điểm dừng quá gần, hãy sử dụng mức thoái lui 62% của thang Fibonacci của bước giá từ F đến E (E được sử dụng bởi vì nó xuất hiện ngay trong ngày phá vỡ). Điều đó sẽ cho điểm dừng ở mức 6,52, ngay trên mức số tròn 6,50. Tuy nhiên, điểm dừng thấp hơn có nghĩa là tổn thất tiềm năng sẽ lớn hơn, trong trường hợp này là 10%, vì vậy, hãy ghi nhớ điều đó.

Khi giá tăng, chúng ta sẽ nâng điểm dừng. Ví dụ: khi giá tạo mức cao mới tại A, hãy nâng điểm dừng xuống ngay dưới đáy trước đó tại B. Khi giá tạo mức cao mới tại C, hãy nâng điểm dừng lên D, ngay dưới vùng hỗ trợ phẳng.

Các mũi tên cho thấy giá tạo ra một mức cao mới và các đường ngang cho thấy điểm dừng sẽ được nâng lên các mức mới. Khi giá đạt cao nhất ở 24,25 vào giữa tháng Ba, không có một vùng đáy nào gần đó để nâng điểm dừng lên.



Lệnh dừng theo biến động (volatility stop)

Một phương pháp đặt lệnh dừng lỗ sao cho một biến động giá bình thường sẽ không kích hoạt lệnh dừng lỗ. Tôi sử dụng mức chênh lệch trung bình giữa giá cao nhất và thấp nhất trong 30 ngày theo lịch (khoảng 22 ngày giao dịch) nhân với 1,5. Trừ kết quả tính được vào giá thấp nhất tại thời điểm hiện tại. Không nên đặt điểm dừng lỗ cao hơn kết quả này.

Con số ở mức 17 thấp hơn 29% so với đỉnh – quá xa. Vậy bạn nên đặt điểm dừng ở đâu?

Câu trả lời là chúng ta sẽ sử dụng một Lệnh dừng theo biến động. Mức độ biến động bây giờ là 87 xu nên 1,5 lần của mức biến động này sẽ có giá trị 1,31$. Đặt điểm dừng không gần hơn 21,94 hoặc dưới mức thấp nhất trong ngày mà giá tạo đỉnh (23,25) 1,31$. Điểm dừng được kích hoạt vào ngày hôm sau. Các cổ phiếu tiếp tục giảm xuống các mức thấp hơn cho đến khi tìm thấy hỗ trợ mạnh tại 8,50.

Tôi phát hiện ra rằng việc sử dụng các điểm dừng theo cách này đã tiết giảm đáng kể các khoản lỗ của tôi và cho phép tôi thu được lợi nhuận tốt thay vì phải canh bán khi cổ phiếu giảm. Phương pháp này hoạt động khá tốt.

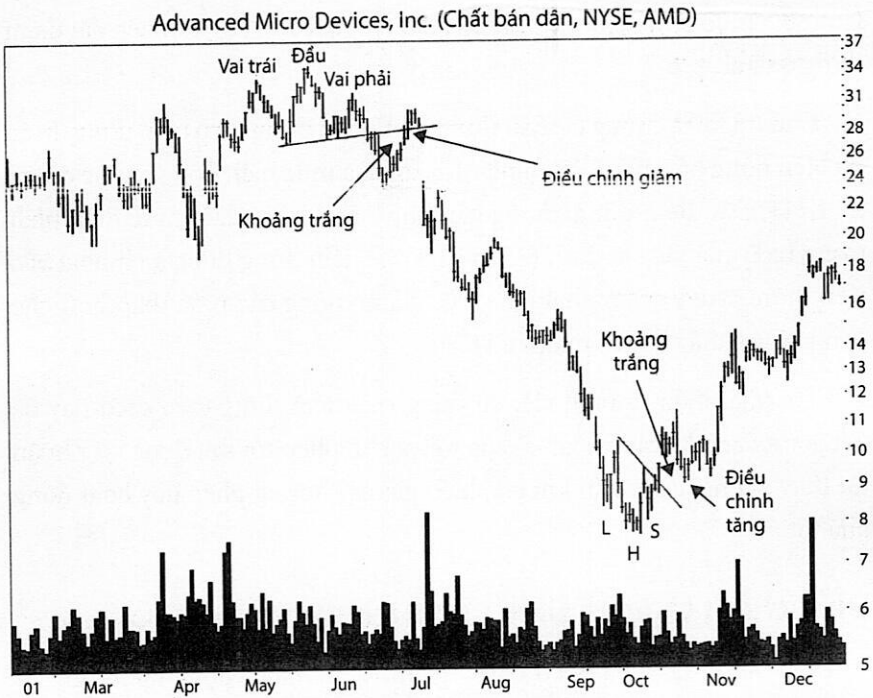
Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm

Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm là các hành động giá tương tự như tên gọi của chúng. **Hình minh họa 7.16** cho thấy cả hai xuất hiện sau những sự phá vỡ khỏi Mô hình Đầu và Vai. Một Điều chỉnh giảm xảy ra sau khi giá phá vỡ đi xuống, và một Điều chỉnh tăng xảy ra sau khi giá phá vỡ đi lên. Theo định nghĩa, Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm xảy ra trong vòng 30 ngày kể từ khi phá vỡ và cả hai phải để lại khoảng trắng trên biểu đồ khi giá quay trở lại ngưỡng phá vỡ.

Khoảng trắng giúp phân biệt một cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm hợp lệ với việc giá trượt dọc theo đường xu hướng của một mô hình biểu đồ.

Tóm lược:

- ☑ Một cú Điều chỉnh tăng xảy ra khi giá giảm xuống trong vòng một tháng sau khi giá phá vỡ lên khỏi một mô hình biểu đồ. Điều chỉnh giảm cũng tương tự như thế; khác biệt nằm ở việc giá phá vỡ đi xuống. Các cổ phiếu quay trở lại ngưỡng phá vỡ trước khi tiếp tục xu hướng giảm.



Hình minh họa 7.16 Giá pulls back sau khi phá vỡ Mô hình Đầu và Vai đồng thời throws back sau khi phá vỡ lên khỏi Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo.

Trước tiên, hãy xem xét các cú Điều chỉnh tăng. Tôi đã xem xét 26.542 mô hình biểu đồ (được thu thập trong nhiều năm) và nhận thấy rằng giá quay trở lại ngưỡng phá vỡ hoặc đường xu hướng phá vỡ trung bình 55% khoảng thời gian.



Giao dịch theo bước sóng (swing trade)

Giao dịch ngắn hạn tận dụng bước giá từ đáy một con sóng đến đỉnh một con sóng và ngược lại.

Giá thiết lập đỉnh trung bình sáu ngày sau khi phá vỡ, nhưng phải mất trung bình tổng cộng 10 ngày để thực hiện một cú Điều chỉnh tăng trở lại ngưỡng phá vỡ. Điều đó rất quan trọng đối với các *giao dịch theo bước sóng*. Các nhà giao dịch theo bước sóng có thể mua khi giá phá vỡ và bán một vài ngày sau đó khi giá cuộn tròn lại chuẩn bị cho ngày trở về. Khoảng cách trung bình từ giá phá vỡ đến đỉnh tạo

thành trước một cú Điều chỉnh tăng là 8% – một khoản hời nhanh và tuyệt vời nếu bạn có thể tính toán đúng lúc.

Khối lượng giao dịch tại thời điểm phá vỡ lớn sẽ cho xác suất Điều chỉnh tăng cao hơn, 70% khoảng thời gian. Với khối lượng giao dịch lớn, ý tôi là khối lượng giao dịch vào ngày phá vỡ cao hơn mức trung bình 30 ngày. Vì vậy, nếu bạn có một cú phá vỡ với khối lượng giao dịch lớn, hãy kỳ vọng giá sẽ có những cú Điều chỉnh tăng. Nó có thể sẽ không diễn ra, nhưng nó đáng để chúng ta lưu tâm.

Tóm lược:

☑ Một cú phá vỡ với khối lượng giao dịch lớn cho xác suất Điều chỉnh tăng cao hơn so với một cú phá vỡ với khối lượng giao dịch thấp.

Sau khi Điều chỉnh tăng hoàn thành, giá tiếp tục tăng cao hơn 65% khoảng thời gian.

Điều chỉnh giảm xảy ra 57% khoảng thời gian trong các mô hình biểu đồ tôi đã nghiên cứu. Giá giảm trung bình sáu ngày sau khi phá vỡ nhưng mất trung bình 11 ngày (tổng cộng) để trở lại ngưỡng phá vỡ. Khoảng cách trung bình từ đáy của cú Điều chỉnh giảm đến giá phá vỡ là 9%.

Điều chỉnh giảm xảy ra sau một phá vỡ với khối lượng giao dịch lớn diễn ra 66% thời gian – nghĩa là cứ ba lần phá vỡ với khối lượng giao dịch lớn sẽ có hai lần có xuất hiện những cú Điều chỉnh giảm. Khi giá trở lại ngưỡng phá vỡ, chúng sẽ tiếp tục giảm 47% khoảng thời gian.

Khi Điều chỉnh giảm hoặc Điều chỉnh tăng xảy ra, hiệu suất sau phá vỡ sẽ bị ảnh hưởng. Sau đây là một ví dụ. Tôi đã xem xét 3.266 Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo và nhận thấy rằng khi một cú Điều chỉnh tăng xảy ra, giá cổ phiếu tăng trung bình 33% trước khi thay đổi xu hướng. Trong khi đó với những mô hình không chứa các cú Điều chỉnh tăng, mức tăng đo được là 41%. Cả hai đều diễn ra trong một thị trường tăng và cả hai đều sử dụng giá trị trung bình của các giao dịch hoàn hảo, vì vậy đừng kỳ vọng quá mức rằng giao dịch của bạn cũng sẽ hoạt động tốt như thế.

Tóm lược:

- [x] Hiệu suất sau phá vỡ bị giảm khi có những cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm xảy ra.

Điều chỉnh giảm cho một con số tương tự, nhưng gần hơn. Tôi đã xem xét 2.927 Mô hình Đầu và Vai với những cú phá vỡ đi xuống trong một thị trường tăng. Khi Điều chỉnh giảm xảy ra, giá giảm trung bình 16%. Các mô hình không có Điều chỉnh giảm giảm trung bình 21%.

Trước khi giao dịch một mô hình biểu đồ, hãy xác định các ngưỡng kháng cự phía trên hoặc hỗ trợ phía dưới. Hai ngưỡng đó là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến các cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm xảy ra.

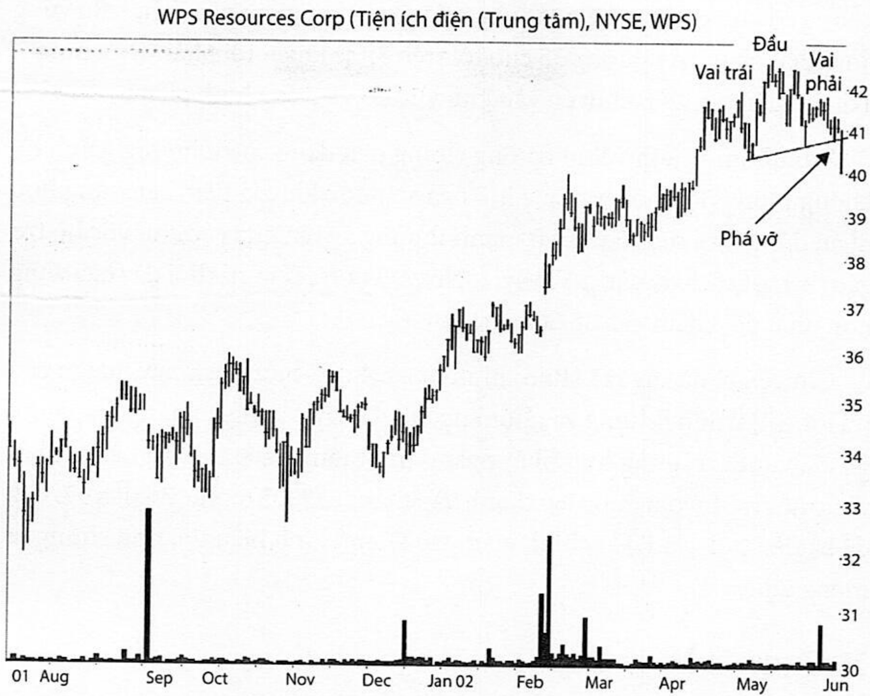
Tóm lược:

- [x] Xác định các ngưỡng kháng cự phía trên gần đó hoặc các mức hỗ trợ phía dưới để giúp xác định xem liệu rằng có hay không có một cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm sẽ xảy ra.

Vì Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm rất quan trọng đối với các giao dịch sử dụng mô hình biểu đồ, hãy thử một bài kiểm tra. **Hình minh họa 7.17** cho thấy một phá vỡ đi xuống từ một Mô hình Đầu và Vai hợp lệ. Liệu rằng giá sẽ Điều chỉnh giảm?

Khi tôi xem xét giao dịch với một cổ phiếu, tôi luôn đặt một giả thuyết rằng các cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm sẽ xảy ra. Ngoại lệ cho điều này là khi một cổ phiếu đang thiết lập một đỉnh mới, nơi có ít hoặc không có các ngưỡng kháng cự phía trên (một đường xu hướng trước đó được chiếu lên hoặc một vùng số tròn có thể tạo nên một kháng cự dẫn đến những cú Điều chỉnh tăng).

Khi quan sát Hình minh họa 7.17, tôi thấy một cú phá vỡ xảy ra với khối lượng giao dịch thấp. Điều chỉnh giảm đi kèm với hầu hết các cú phá vỡ với khối lượng cao như tôi đã đề cập, do đó, một cú phá vỡ với khối lượng thấp có thiên hướng dự báo rằng không có một cú Điều chỉnh giảm nào xảy ra. Tuy nhiên, tôi không đặt nhiều niềm tin vào khối lượng giao



Hình minh họa 7.17 Một Mô hình Đầu và Vai với một cú phá vỡ đi xuống. Liệu rằng sẽ có một cú Điều chỉnh giảm?

dịch. Thay vào đó, tôi nhìn vào thị trường chung, nhóm ngành và đặc biệt là các ngưỡng hỗ trợ trước đó.

Tôi sử dụng S&P 500 làm hoa tiêu cho thị trường chung vào ngày phá vỡ, S&P đang có xu hướng giảm. Nếu một cú Điều chỉnh giảm xảy ra sẽ giống như mã cổ phiếu đang bơi ngược so với dòng chảy hiện tại.

Sử dụng chỉ số Dow Utility làm hoa tiêu cho ngành công nghiệp tiện ích, chỉ số này cũng có xu hướng giảm. Tôi kiểm tra lại 11 cổ phiếu trung tâm của nhóm ngành tiện ích điện Hoa Kỳ mà tôi theo dõi, cho thấy tất cả đều đang nằm trong xu hướng giảm. Điều này củng cố cho khả năng sẽ không có một cú Điều chỉnh giảm nào xảy ra.

Cuối cùng, tôi xác định các ngưỡng hỗ trợ phía dưới. Bạn có thấy bất kỳ một hỗ trợ nào trong Hình minh họa 7.17 không? Tôi thì có, một ngưỡng hỗ trợ bắt đầu từ tháng Hai tiếp tục trong tháng Ba trước đó. Nếu tôi bán

khống cổ phiếu này – đặt cược vào một xu hướng giảm tiếp diễn – thì vùng hợp nhất ngang ở ngưỡng 38 cho tới trên 39 sẽ khiến tôi phải "tè ra quần". Tôi dự kiến giá sẽ di chuyển vào khu vực đó và điều chỉnh giảm.

Với nhóm ngành và thị trường chung đều đang có xu hướng giảm, tôi không mong đợi một sự phục hồi ngay lập tức khi giá tiệm cận vùng hợp nhất, đồng thời các cú phá vỡ mạnh thường xuyên qua các khu vực hỗ trợ gần đó một cách dễ dàng. Vì vậy, tôi hy vọng nó sẽ bật ra khỏi đáy của vùng hợp nhất đó, chạm vào 38,50 hoặc hơn thế.

Chuyện gì đã xảy ra? Hình minh họa 6.4 của cuốn sách này đưa ra câu trả lời. Thị trường chung và nhóm ngành đã đẩy cổ phiếu xuống thấp hơn, giá đã vượt qua vùng hợp nhất ngang (một tam giác tăng) và bật ra khỏi vùng hỗ trợ thứ hai được tạo thành vào tháng 1/2002 ở mức 36 đến 37. Giá đã bật lên ở đó và Điều chỉnh giảm trở lại mô hình biểu đồ, như chúng ta mong đợi.

Những bài học rút ra

Dưới đây là danh sách các bài học lớn được thảo luận trong chương này.

Bẫy bò và Bẫy Gấu

- Hãy giao dịch theo xu hướng của thị trường chung và của nhóm ngành.
- Tránh các giao dịch ngược xu hướng – những giao dịch đi ngược lại xu hướng của nhóm ngành hoặc thị trường chung.
- Hãy quan sát các cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành và xác định xem chúng đang có thiên hướng tăng cao hơn hay giảm thấp hơn.
- Chúng ta cần hành động nhanh chóng trong bẫy bò và bẫy gấu để cứu một giao dịch.

Cú nảy mèo chết

- Một Cú nảy mèo chết cho thấy một cổ phiếu lao dốc khi một sự kiện quan trọng diễn ra, giá thoái lui và sau đó tiếp diễn xu hướng giảm.

- Một Cú nảy mèo chết khác có thể xảy ra trong vòng ba đến sáu tháng tiếp theo.
- 67% thời gian giá sẽ chạm đáy thấp hơn 18% dưới mức thấp nhất vào ngày sự kiện được công bố. Xem phần "Cú nảy mèo chết và những con số".
- Cú nảy mèo chết thứ hai sẽ diễn ra 38% khoảng thời gian trong vòng sáu tháng tiếp theo. Xem phần "Cú nảy mèo chết và những con số".
- Tránh giao dịch với các cổ phiếu có Cú nảy mèo chết trong ít nhất sáu tháng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Cố gắng xác định khi nào cổ phiếu thoái lui lại là rất khó khăn. Xem phần "Bài học điển hình".

Cú nảy mèo chết Nghịch đảo

- Một Cú nảy mèo chết Nghịch đảo cho thấy một cổ phiếu tăng từ 5% đến 20% (đôi khi nhiều hơn) chỉ trong một phiên giao dịch.
- Các nhà giao dịch theo bước sóng nên bán một ngày sau khi một Cú nảy mèo chết Nghịch đảo xảy ra. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với các nhà giao dịch vị thế và nhà đầu tư, hãy cân nhắc việc nắm giữ nếu sự kiện được công bố giúp giá cổ phiếu tăng cao hơn có liên quan đến báo cáo thu nhập. Các cổ phiếu có thể sẽ tiếp tục tăng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch". Bạn sẽ không bao giờ bị phá sản khi chốt các phần lợi nhuận. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tôi tránh vào một vị thế với một cổ phiếu có cách báo cáo thu nhập ba tuần hoặc gần hơn. Xem phần "Bài học điển hình".

Nền phẳng

- Sử dụng biểu đồ tuần, tỷ lệ tuyến tính để xác định các vùng nền phẳng.
- Một mô hình biểu đồ hình thành ở cuối của một vùng nền phẳng có tiềm năng dẫn đến một sự tăng giá mạnh mẽ.

Khoảng trống giá

- Khoảng trống giá sẽ được lấp một cách nhanh chóng với các khoảng trống giá thông thường.
- Khoảng trống giá hình thành vào ngày phá vỡ, xuất hiện khi giá phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ (vào ngày phá vỡ) bằng cách "nhảy gap" lên cao hơn hoặc xuống thấp hơn.
- Khoảng trống giá tăng thường xuất hiện trong một xu hướng tăng và khoảng trống giá giảm thường xuất hiện trong một xu hướng giảm.

Mức cao thấp hơn và mức thấp cao hơn

- Một xu hướng tăng sẽ có các đỉnh cao hơn và các đáy cao hơn. Một xu hướng giảm sẽ có các đáy thấp hơn và các đỉnh thấp hơn.
- Nếu giá bị chững lại gần với giá của đỉnh trước đó, hãy chờ đợi một sự đảo ngược có thể xảy ra. Tuy nhiên, sự đảo ngược có thể chỉ là tạm thời trước khi động thái tăng quay trở lại.

Tăng và giảm nửa vời

- Tăng nửa vời: Trong mô hình biểu đồ đã được thiết lập (có nghĩa là mô hình đã đáp ứng tất cả các nguyên tắc xác định bao gồm số lượng điểm chạm vào đường xu hướng), giá sẽ bật tăng khỏi đường xu hướng phía dưới, nhưng không chạm hoặc chỉ tiệm cận đường xu hướng phía trên trước khi giảm và hình thành một sự phá vỡ xuống gần như ngay lập tức.
- Giảm nửa vời: Trong mô hình biểu đồ đã được thiết lập, giá sẽ bật giảm xuống từ đường xu hướng phía trên, nhưng không chạm hoặc chỉ tiệm cận đường xu hướng phía dưới trước khi tăng và tạo ra một cú phá vỡ lên gần như ngay lập tức.
- Sử dụng mức thoái lui 62% trên thang đo Fibonacci để giúp phân biệt các cú tăng hoặc giảm nửa vời so với sự tạm dừng thông thường khi giá di chuyển phía trong một mô hình biểu đồ.

- Dải Bollinger: Các giai đoạn biến động thấp sẽ theo sau các giai đoạn biến động cao (và ngược lại). Điều đó có nghĩa là các dải Bollinger hẹp sẽ mở rộng ra và các dải Bollinger đang rộng sẽ thu hẹp lại. Xem phần "Bài học điển hình".

Tăng và giảm nhanh

- Đôi khi giá sẽ giảm một cách nhanh chóng sau khi tăng nhanh trước đó. Mô hình Đỉnh Kim cương có thể đại diện cho hành vi này khi giá cổ phiếu quay trở lại chỉ ngay trên mức giá khởi điểm.
- Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo lại cho thấy sự gia tăng nhanh chóng sau khi tăng nhanh trước đó và phá vỡ đi lên. Hãy hiểu về mô hình biểu đồ mà bạn đang giao dịch, đặc biệt là các Mô hình Lá cờ rủ.

Thanh nhọn và đuôi dài

- Đuôi dài (hoặc thanh nhọn) là các thanh giá dài bất thường có thể báo hiệu một sự đảo chiều tiềm năng.
- Đuôi tăng chọc xuống phía dưới trước khi đóng cửa gần với mức cao nhất trong ngày. Trong khi đuôi giảm thì giá sẽ tăng vọt lên và đóng cửa gần với mức thấp nhất trong ngày. Trong cả hai trường hợp, hãy nhớ rằng giá cần một xu hướng để đảo ngược, vì vậy hãy tìm chúng ở cuối một xu hướng mạnh mẽ.
- Thường thì giá sẽ tạm dừng ở gốc đuôi, do đó bạn sẽ có thể dành thời gian để đánh giá tình hình trước khi hành động với những cái đuôi dài.

Lệnh dừng

- Lệnh dừng có nhiều hình thức khác nhau: Lệnh dừng lũy tiến, Lệnh dừng theo biến động, Lệnh dừng minor, Lệnh dừng minor low, v.v...
- Lệnh dừng theo biến động giúp ngăn chặn việc thoát khỏi một giao dịch do biến động bình thường của giá. Xem phần "Lệnh dừng theo biến động".

- Một Lệnh dừng lũy tiến sẽ di chuyển cùng với chuyển động của giá. Xem phần "Lệnh dừng lũy tiến".

Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm

- Một cú Điều chỉnh tăng xảy ra khi giá giảm xuống trong vòng một tháng sau khi giá phá vỡ lên khỏi một mô hình biểu đồ. Điều chỉnh giảm cũng tương tự như thế; khác biệt nằm ở việc giá phá vỡ đi xuống. Các cổ phiếu quay trở lại ngưỡng phá vỡ trước khi tiếp tục xu hướng giảm.
- Một cú phá vỡ với khối lượng giao dịch cao cho xác suất Điều chỉnh tăng cao hơn so với một cú phá vỡ với khối lượng giao dịch thấp.
- Hiệu suất sau phá vỡ bị giảm khi có những cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm xảy ra.
- Xác định các ngưỡng kháng cự phía trên gần đó hoặc các mức hỗ trợ phía dưới để giúp xác định xem liệu rằng có hay không có một cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm sẽ xảy ra.

CHƯƠNG 8

MÔ HÌNH BỊ VỠ

Kiếm tiền từ những giao dịch thất bại

Các nhà giao dịch đã biết về các Mô hình bị vỡ trong nhiều thập kỷ qua, tuy nhiên tôi vẫn xem chúng như là một phát kiến mới. Có lẽ bạn sẽ chưa bao giờ nghe thấy bất cứ điều gì về việc giao dịch với một mô hình biểu đồ không hoạt động như mong đợi, nhưng thực tế chúng ta vẫn có cách để kiếm tiền dựa trên điều đó.

Tôi định nghĩa một Mô hình biểu đồ bị vỡ là một mô hình trong đó giá di chuyển ít hơn 10% sau khi phá vỡ trước khi thay đổi xu hướng đồng thời thoát ra phía ngược lại của mô hình biểu đồ. Chương này sẽ xem xét kỹ hơn về các Mô hình biểu đồ bị vỡ.

Tóm lược:

- ☑ Mô hình phá vỡ giả xảy ra khi giá bùng phát theo một hướng, không di chuyển quá 10% trước khi đảo chiều và thoát ra theo hướng ngược lại.

Các Mô hình bị vỡ là một tập hợp con của các mô hình biểu đồ thông thường, có nghĩa là số lượng các mô hình có thể sẽ hạn chế. Lấy ví dụ, trong số 1.215 Mô hình Mở rộng mà tôi đã sử dụng trong nghiên cứu, sau khi đem phân loại chúng thành những mô hình diễn ra trong thị trường bò và gấu, cũng như là những mô hình phá vỡ lên và xuống, tôi nhận thấy rằng chỉ có hơn 173 Mô hình bị vỡ theo hướng lên (phá vỡ đi lên) và 174 Mô hình bị vỡ xuống (phá vỡ xuống) trong một thị trường tăng. Nói tóm lại, tôi cũng kỳ vọng hiệu suất sẽ thay đổi khi có nhiều mẫu để nghiên cứu hơn. Và tôi cũng đã lưu ý những Mô hình bị vỡ có số lượng mẫu thấp trong bảng nghiên cứu của tôi. Nếu kích thước mô hình không được đề cập đến, điều đó có nghĩa là tôi chỉ tìm thấy nó trong hơn 100 mẫu.

Hiệu suất của *Mô hình bị vỡ* đo từ đỉnh (một mô hình vỡ xuống dưới) hoặc đáy (một mô hình vỡ lên trên) của mô hình biểu đồ đến mức cao nhất hoặc thấp tương ứng. Mức cao nhất hoặc thấp nhất là khi giá đảo chiều và di chuyển ít nhất 20% theo hướng mới (một sự thay đổi xu hướng).

Các con số về hiệu suất tôi liệt kê trong các bảng đính kèm dành cho tất cả các mô hình biểu đồ bị vỡ, không chỉ các Mô hình bị vỡ đơn. Điều đó nghĩa là gì?

Mô hình bị vỡ một lần, hai lần và ba lần

Hãy tưởng tượng bạn đã bán khống cổ phiếu trong **Hình minh họa 8.1** tại A sau khi phá vỡ xuống từ Mô hình Tam giác tăng. Giá giảm, nhưng không xa, đến B và đảo chiều. Bạn có một lệnh dừng để bảo vệ giao dịch của mình nếu giá đóng cửa phía trên mô hình tại C.

Mô hình biểu đồ phá vỡ lần đầu tiên khi giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình biểu đồ tại C và khiến bạn dừng lỗ. Nếu cổ phiếu tiếp tục tăng lên D, cao hơn 10% so với đỉnh của mô hình biểu đồ, thì việc đếm số lần mô hình bị vỡ dừng lại ở 1.

Đó là Mô hình vỡ đơn. Giá phá vỡ (tăng hoặc giảm) và di chuyển dưới 10% trước khi đảo chiều. Sau đó, nó đóng bên ngoài trên cùng hoặc dưới cùng của mô hình biểu đồ theo hướng mới bằng cách di chuyển ít nhất 10%.

Đối với các Mô hình vỡ đôi, trình tự ABC tương tự xảy ra như với các cú vỡ đơn, nhưng thay vì giá di chuyển cao hơn 10% so với đỉnh của mô hình biểu đồ, nó đảo ngược một lần nữa và đóng cửa bên dưới đáy của mô hình, tại D. Điều đó làm vỡ mô hình lần thứ hai. Nếu giá tiếp tục đến E, thấp hơn 10% so với đáy của mô hình biểu đồ, thì việc đếm số lần Mô hình bị vỡ dừng lại ở 2.

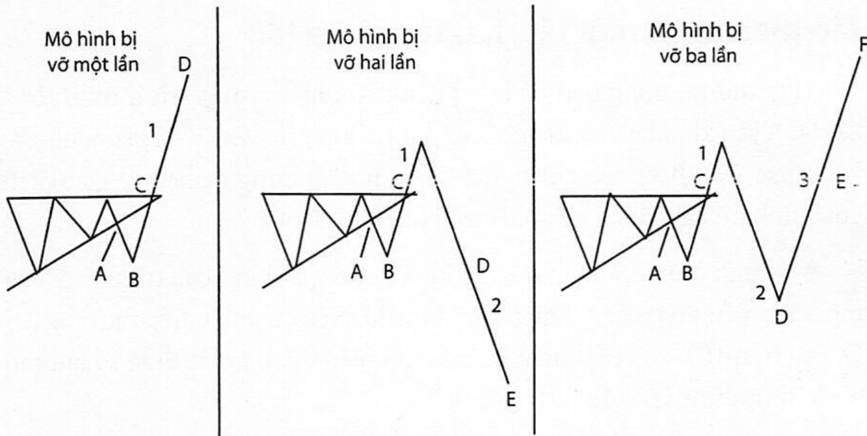


Hiệu suất của Mô hình bị vỡ (busted pattern performance)

Một mô hình biểu đồ đạt đến mức đỉnh hoặc đáy cách điểm phá vỡ dưới 10% và sau đó đảo ngược. Hiệu suất đo lường mức độ tăng hoặc giảm theo hướng mới (hướng đối diện với hướng phá vỡ) trước khi thiết lập đỉnh hoặc đáy mới mới. Hướng mới phải di chuyển vượt ra ít nhất 10% so với mô hình biểu đồ.

Mô hình bị vỡ ba lần xảy ra khi cổ phiếu phá vỡ khỏi mô hình lần thứ 2 tại D, nhưng sau đó không giảm hơn 10% trước khi đảo ngược và đóng cửa trên đỉnh của mô hình biểu đồ, tại E. Điều này làm vỡ mô hình lần thứ 3. Để số lượng phá vỡ giả chỉ dừng lại ở con số 3, cổ phiếu phải tăng ít nhất 10% so với đỉnh của mô hình biểu đồ, đến F.

Các lần vỡ bổ sung có thể tiếp tục nếu giá không tăng lên F và thay vào đó thực hiện



Hình minh họa 8.1 Ba giai đoạn của các mô hình biểu đồ bị vỡ.

thêm các kiểu di chuyển tương tự như tại các điểm C, D, E. Giá phải đóng trên đỉnh hoặc dưới đáy của mô hình biểu đồ và di chuyển ít hơn 10% trước khi đảo ngược. Việc đếm kết thúc nếu giá di chuyển hơn 10% lên phía trên hoặc dưới mô hình biểu đồ.

Tất cả điều này áp dụng cho bất kỳ dạng mô hình biểu đồ nào và hướng phá vỡ ban đầu có thể lên hoặc xuống. Ý tưởng cơ bản của một Mô hình bị vỡ giống như một nhà giao dịch đặt lệnh dừng lỗ của anh ta ở phía đối diện của mô hình biểu đồ và sau đó đã bị dừng lỗ.



Thay đổi xu hướng (trend change)

Khi giá di chuyển ít nhất 20% theo hướng mới, chúng ta nói rằng xu hướng giá đã thay đổi. Tôi sử dụng điều này để đánh dấu đỉnh cuối cùng và đáy cuối cùng, đỉnh cao nhất và đáy thấp nhất trước khi xu hướng giá thay đổi.

Tóm lược:

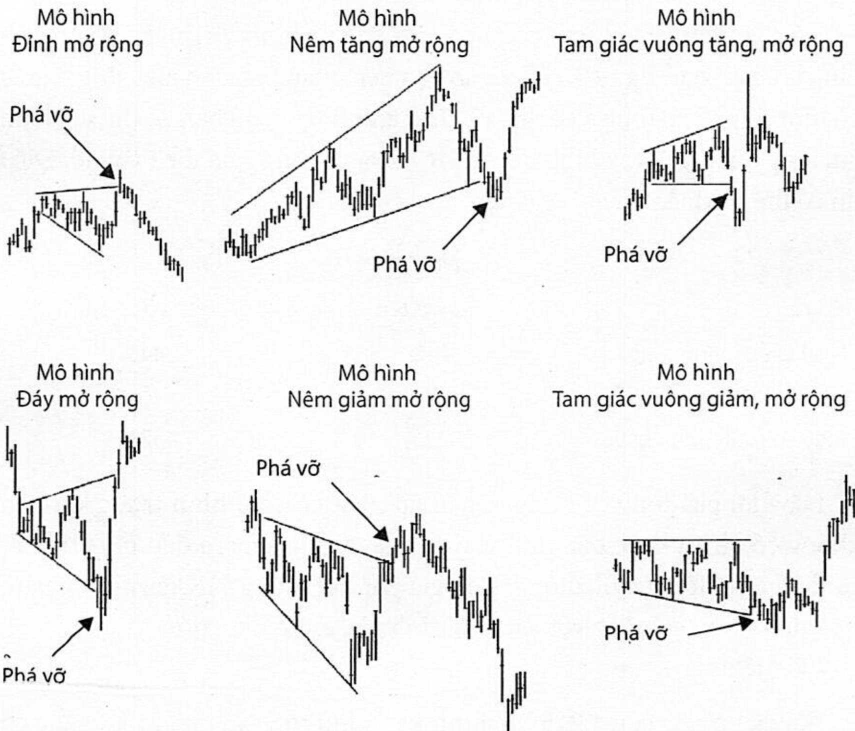
- ☑ Các mô hình biểu đồ bị vỡ có thể bị *vỡ một lần, hai lần hoặc ba lần*. Một mô hình bị vỡ ba lần bao gồm các mô hình bị vỡ nhiều hơn ba lần.

Chúng ta hãy xem xét sơ lược về một số Mô hình biểu đồ bị vỡ, bắt đầu bằng các Mô hình mở rộng.

Mô hình Mở rộng bị vỡ:

Hình minh họa 8.2 cho thấy các Mô hình mở rộng bị vỡ khác nhau. Tôi sẽ thảo luận về chúng theo thứ tự chiều kim đồng hồ, bắt đầu từ phía trên bên trái. Có rất ít mô hình mở rộng bị vỡ trong cơ sở dữ liệu mà tôi đã sử dụng, vì vậy đừng đặt niềm tin quá nhiều vào con số thể hiện hiệu suất. Chúng có khả năng thay đổi nếu trong mẫu có chứa các mô hình bổ sung. Tất cả các con số thể hiện hiệu suất mà tôi trích dẫn dưới đây là từ các mô hình được giao dịch trong môi trường hoàn hảo, không có hoa hồng, vì vậy kết quả của bạn có thể sẽ thay đổi.

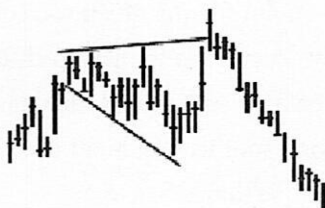
Các mô hình mở rộng bình thường hoặc bị vỡ không phải là một dạng mô hình biểu đồ yêu thích của tôi. Có thể tôi sẽ sử dụng nó trong các giao dịch của mình, nhưng tôi không thường xuyên tìm kiếm chúng.



Hình minh họa 8.2 Biểu thị một số biến thể của các Mô hình Mở rộng bị vỡ.

Cảm giác của tôi là chúng không cho hiệu suất tốt cho lắm, các con số thống kê không ủng hộ chúng. Tất nhiên, có lẽ bạn sẽ cảm thấy khác. Hãy thử và xem chúng sẽ cư xử với bạn như thế nào.

Mô hình Đỉnh mở rộng



Mô hình Đỉnh mở rộng bị vỡ phía trên được hình thành khi giá phá vỡ khỏi đỉnh của mô hình nhưng không di chuyển xa như hình minh họa phía trên. Giá sau đó giảm và phá vỡ đáy mô hình, xác nhận Mô hình Đỉnh mở rộng là một Mô hình bị vỡ.

Các Mô hình Đỉnh mở rộng có tỷ lệ Điều chỉnh giảm và Điều chỉnh tăng là 44% (xem **Bảng 8.1**). Tại sao bạn nên quan tâm đến điều đó? Vì nếu có một cú phá vỡ thực sự đi lên và Điều chỉnh tăng, thì bạn có thể sẽ nhầm lẫn rằng đó là một mô hình bị phá vỡ giả và cố gắng giao dịch với nó. Điều đó có thể sẽ khiến bạn bị mất tiền.

Bảng 8.1

Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	44%	44%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–11%	32%

Hãy đợi giá đóng cửa dưới đáy thấp nhất của mô hình trước khi bán khống cổ phiếu hoặc bán một vị thế mua. Nếu giá giảm đến mức đó, rất có thể nó sẽ tiếp tục đi xuống. Nếu giá phá vỡ xuống và Điều chỉnh giảm trở lại, hãy đợi giá tăng vọt lên trên đỉnh của mô hình trước khi thực hiện một vị thế mua.

Tôi đã nghiên cứu 1.215 Mô hình Đỉnh mở rộng và nhận thấy rằng có 626 mô hình phá vỡ lên trong một thị trường tăng. Trong số đó, chỉ có 173

mô hình bị phá vỡ giả (28%). Có 487 mô hình phá vỡ xuống và 174 mô hình phá vỡ giả (36%).

Tóm lược:

☑ Mô hình Đỉnh mở rộng có chứa các cú phá vỡ giả lên 28% thời gian và phá vỡ giả xuống 36% thời gian.



Mô hình bị vỡ một lần, hai lần và ba lần (single, double, and triple busts)

Hãy nghĩ về các mô hình bị vỡ như là sự kích hoạt các lệnh điều kiện để săn dừng lỗ của bạn nếu giá đóng cửa ở phía đối diện với hướng phá vỡ. Nếu nó xảy ra sau khi phá vỡ lần đầu tiên, chúng ta sẽ có mô hình bị vỡ một lần. Các mô hình bị vỡ hai lần và ba lần xác nhận khi giá đóng cửa bên kia mô hình biểu đồ, kích hoạt các điểm dừng lỗ một hoặc hai lần nữa.

Những mô hình phá vỡ xuống và sau đó đảo ngược tăng 32%. Những mô hình phá vỡ lên sau đó đảo chiều đã giảm trung bình 11%, như Bảng 8.1 đã thể hiện.

Mô hình Nêm tăng mở rộng



Hình minh họa phía trên cho thấy một cú phá vỡ đi xuống từ Mô hình Nêm tăng mở rộng, trong đó giá tăng và cuối cùng đóng cửa trên mức cao nhất trong mô hình biểu đồ. Khi điều đó xảy ra, mô hình được xác nhận là bị vỡ và xứng đáng để chúng ta mở một vị thế mua.

Các Mô hình Nêm tăng mở rộng có tỷ lệ Điều chỉnh tăng 45% và tỷ lệ Điều chỉnh giảm 59% (xem **Bảng 8.2**). Tôi chỉ tìm thấy 23 mô hình bị vỡ với các phá vỡ lên vì thế hiệu suất giảm sau phá vỡ 20% có thể thay đổi nếu số lượng mẫu tăng thêm. Khi một mô hình bị vỡ giá tăng 31% hoặc giảm 20%, tùy thuộc vào hướng xu hướng cuối cùng của giá.

Giao dịch với Mô hình Nêm tăng mở rộng là khá khó khăn đối với các phá vỡ đi lên bởi việc xác định khi nào giá phá vỡ không phải là dễ dàng.

Bảng 8.2		
Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	45%	59%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–20% (23 mẫu)	31%

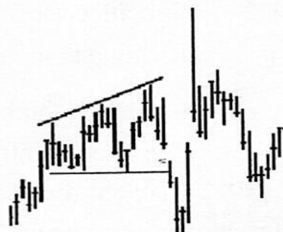
Khi mô hình bị vỡ phía trên, giá sẽ giảm, chạm vào đường xu hướng phía dưới đang dốc lên. Khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng phía dưới, điều đó xác nhận rằng mô hình đã bị vỡ và tín hiệu bán khống đã khá rõ ràng. Một tin xấu cho bạn đọc là mô hình này có hiệu suất giảm sau phá vỡ không cao (dưới mức trung bình một chút đối với tất cả các mô hình biểu đồ có phá vỡ xuống).

Đối với các phá vỡ xuống từ mô hình biểu đồ này như trong Hình minh họa 8.2, hãy mua cổ phiếu khi giá đóng cửa trên mức cao nhất trong mô hình. Hãy theo dõi giá để chắc chắn liệu rằng nó có đảo ngược một lần nữa khi tiệm cận đường xu hướng phía trên hay không.

Tóm lược:

- ☑ Mô hình Nêm tăng mở rộng với các bị vỡ phía trên có thể khó thực hiện giao dịch.

Mô hình Tam giác vuông tăng, mở rộng



Một Mô hình Mở rộng với cú phá vỡ xuống được xác nhận là bị vỡ khi giá vượt lên trên đỉnh mô hình. Điều tương tự cũng áp dụng cho các phá vỡ đi lên khi giá phá vỡ khỏi đỉnh, đảo ngược và sau đó giảm xuống dưới đường xu hướng nằm ngang dưới đáy.

Tỷ lệ hình thành các cú Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm xuất hiện trong **Bảng 8.3**. Hãy để ý rằng tỷ lệ hình thành các cú Điều chỉnh giảm chỉ gần 50%, khá là ngẫu nhiên.

Bảng 8.3

Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	43%	51%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–33% (61 mẫu)	28%

Hãy đợi giá đóng cửa trên mức cao nhất trong mô hình trước khi mua cổ phiếu. Bằng cách đó, có một xác suất tốt hơn rằng giá sẽ tiếp tục tăng lên.

Đối với các cú phá vỡ lên, hãy đợi giá đóng cửa dưới đường xu hướng phía dưới, trước khi đóng một vị thế mua hoặc bán khống cổ phiếu.

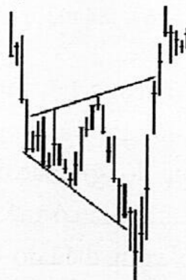
Tóm lược:

☑ Tín hiệu mua xuất hiện khi giá đóng cửa trên ngưỡng cao nhất trong mô hình biểu đồ.

Các Mô hình bị vỡ cho hiệu suất tăng giá chỉ 28% sau khi phá vỡ đi xuống (phá vỡ giả) theo sau là một động thái tăng giá. Hiệu suất 28% là khá thấp so với những mô hình biểu đồ khác, và tôi cũng chỉ tìm thấy 126 mẫu.

Khoản lỗ 33% sau khi phá vỡ lên dường như cũng lớn bất thường. Tôi đã kiểm tra lại cả hai kết quả (28% và 33%) và chúng có vẻ đúng. Nhiều dữ liệu nghiên cứu hơn có thể sẽ làm thay đổi kết quả này.

Mô hình Đáy mở rộng



Hình minh họa phía trên cho thấy một Mô hình Đáy mở rộng, nó tương tự như Mô hình Đỉnh mở rộng, ngoại trừ xu hướng giá là giảm trước khi di chuyển vào mô hình. Trong ví dụ này, giá đóng cửa dưới biên của đường xu hướng phía dưới, nhưng không di chuyển được xa trước khi đảo chiều. Giá di chuyển chéo lên phía trên mô hình và phá vỡ khỏi đường xu hướng phía trên trước khi tiếp tục tăng cao hơn. Đây là một Mô hình bị vỡ vì giá đã phá vỡ xuống nhưng không tiếp tục di chuyển xuống. Logic tương tự áp dụng cho các mô hình mà giá đã phá vỡ lên nhưng đảo ngược và tiếp tục giảm, đó là các Mô hình bị vỡ.

Tóm lược:

- ☑ Sự khác biệt giữa Mô hình Đáy mở rộng và Đỉnh mở rộng là xu hướng giá di chuyển vào mô hình. Mô hình Đáy mở rộng có xu hướng giá giảm trước khi di chuyển vào mô hình.

Bảng 8.4 cho thấy tỷ lệ xảy ra các cú Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm, với tỷ lệ gần như tương đồng với nhau; cả hai đều xảy ra gần 40% khoảng thời gian. Các mô hình bị vỡ mặc dù dựa trên một cơ sở dữ liệu chỉ với 615 mẫu được sử dụng, cho thấy mức tăng trung bình 31% và giảm trung bình 15%. Sự gia tăng xảy ra sau khi giá phá vỡ đi xuống và đảo ngược xu hướng (phá vỡ giả khỏi mô hình). Sự sụt giảm xảy ra sau khi giá phá vỡ đi lên và sau đó đảo ngược.

Bảng 8.4

Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	39%	43%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–15% (84 mẫu)	31% (69 mẫu)

Cũng như nhiều Mô hình Mở rộng, hãy mở vị thế giao dịch đối với một cổ phiếu khi giá vượt ra khỏi mô hình và đóng cửa trên đỉnh/đáy trước đó (đối với các nhà giao dịch năng động) hoặc đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng (an toàn nhất). Giá có thể đảo ngược khi nó tiệm cận đường xu hướng, vì vậy hãy kỳ vọng điều đó sẽ xảy ra.

Mô hình Nêm giảm mở rộng



Hình minh họa phía trên cho thấy một Mô hình Nêm giảm mở rộng. Giá đã phá vỡ lên, nhưng sau đó chững lại, vòng lại, và giảm xuống. Khi giá đóng cửa dưới đáy của mô hình, nó xác nhận một mô hình bị vỡ. Một tình huống tương tự được áp dụng khi giá phá vỡ xuống và đảo ngược, đồng thời tăng vọt lên trên đỉnh của nêm, và phá vỡ nó.

Tóm lược:

- ☑ Giá phá vỡ khi đóng cửa bên ngoài biên đường xu hướng.

Bảng 8.5 cho thấy một vài số liệu thống kê hiệu suất, nhưng các mô hình bị vỡ với các phá vỡ xuống là rất hiếm. Tôi chỉ tìm thấy 39 ví dụ, khá khiêm tốn khi so sánh với 120 Mô hình Nêm giảm mở rộng không bị vỡ. 120 không phải là một mẫu số lớn, vì thế hãy cẩn thận khi sử dụng các số liệu thống kê trên.

Các cú phá vỡ lên cho tỷ lệ Điều chỉnh tăng là 56% thời gian và phá vỡ xuống cho tỷ lệ Điều chỉnh giảm 64% thời gian. Những Mô hình bị vỡ đó đã tăng 31% hoặc giảm 16% sau phá vỡ, tùy thuộc vào xu hướng cuối cùng.

Đối với các Mô hình bị vỡ phía trên, hãy bán cổ phiếu mà bạn đang có ý định nắm giữ dài hạn hoặc bán khống cổ phiếu một khi giá giảm xuống dưới đáy thấp nhất của mô hình. Hãy để ý rằng giá có thể đảo ngược khi nó tiệm cận đường xu hướng phía dưới.

Đối với các mô hình có bị vỡ phía dưới, hãy mua khi giá đóng cửa trên đường xu hướng phía trên. Giá có thể chững lại ở đỉnh được hình thành khi mô hình bắt đầu, vì vậy hãy chuẩn bị và xem xét thắt chặt điểm dừng của bạn khi mục tiêu gần kề.

Bảng 8.5		
Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	56%	64%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–16%	31% (39 mẫu)

Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng



Mô hình cuối cùng trong bộ sáu Mô hình mở rộng là Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng. Trong ví dụ này, giá phá vỡ xuống và sau đó tăng nửa vời trước khi tăng vọt lên trên theo một đường thẳng. Khi giá đóng cửa trên đường xu hướng ngang trên cùng, nó xác nhận mô hình là một Mô hình bị vỡ.

Đối với các mô hình bị vỡ phía trên, giá phá vỡ lên và di chuyển một đoạn ngắn trước khi lao xuống tạo ra một mô hình bị vỡ.

Sau khi phá vỡ, giá thoái lui trở lại mức giá phá vỡ ít hơn 50% thời gian dưới dạng một cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm như **Bảng 8.6** cho thấy. Sau khi thoái lui, nếu giá tiếp diễn xu hướng, nó sẽ phá vỡ mô hình và giảm trung bình 13% hoặc tăng 36%. Một lần nữa, kích cỡ của mẫu là ít mặc dù có tới 538 mẫu đã được nghiên cứu.

Đối với mô hình bị vỡ phía trên, giá Điều chỉnh tăng và tiếp tục giảm, cuối cùng giảm xuống dưới đáy thấp nhất của mô hình và xác nhận là một Mô hình bị vỡ. Giá không cần phải xuyên qua đường xu hướng phía dưới trước khi bạn bán khống cổ phiếu, nhưng hãy chắc chắn rằng nhóm ngành và thị trường chung cũng đang có xu hướng giảm. Nếu chúng không có xu hướng giảm, thì hãy đợi giá đóng cửa dưới đường xu hướng phía dưới trước khi bán khống cổ phiếu.

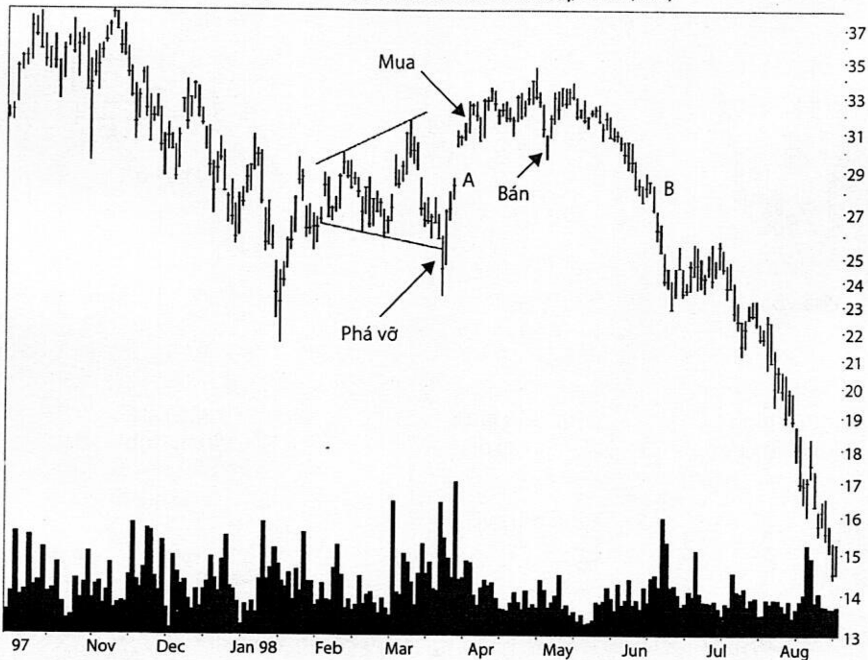
Tóm lược:

- [x] Giao dịch theo xu hướng của nhóm ngành và xu hướng của thị trường chung để đạt được kết quả tốt hơn.

Với các mô hình bị vỡ phía dưới, hãy đợi giá đóng cửa trên đường xu hướng phía trên trước khi mua vào. Ví dụ trong **Hình minh họa 8.2** cho thấy kịch bản này.

Bảng 8.6

Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	46%	46%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–13% (88 mẫu)	36% (64 mẫu)

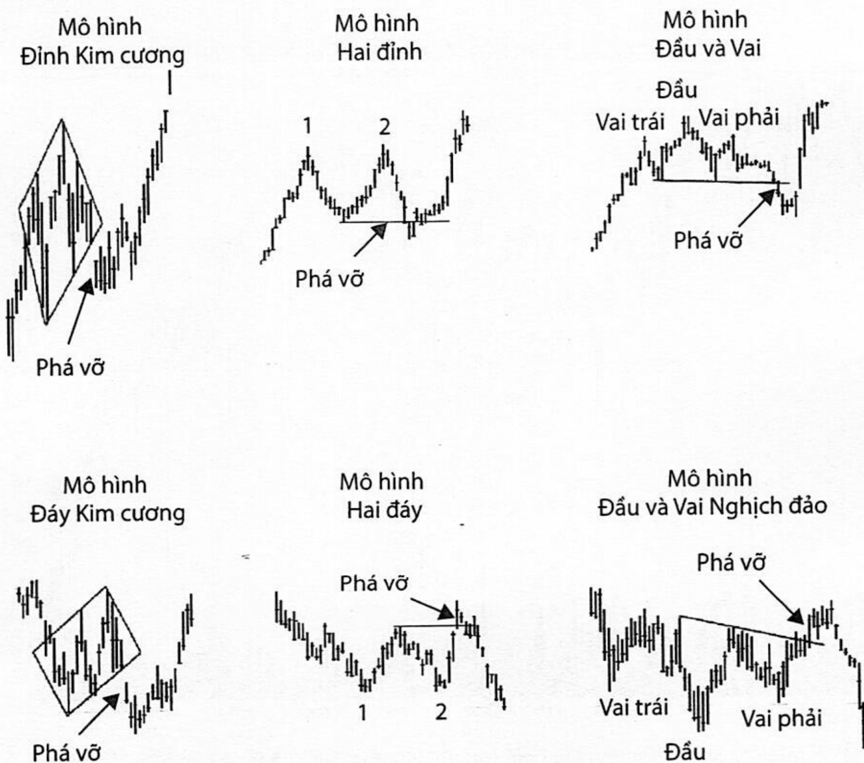


Hình minh họa 8.3 Mô hình Đáy mở rộng bị vỡ phía dưới và tăng cao hơn, di chuyển ngang một thời gian trước khi giảm mạnh.

Bài học điển hình 1

Tôi sử dụng **Hình minh họa 8.3** cho phần bài học điển hình này, một giao dịch với cổ phiếu Noble Corporation. Khi cổ phiếu phá vỡ xuống, một nhà giao dịch mà tôi quen biết đã chú ý đến động thái giá này, nhưng anh ta đã không bán khống cổ phiếu. Thay vào đó anh ta chỉ quan sát nó.

Vài ngày sau, cổ phiếu đã nhảy vọt lên nằm ngang với mức đỉnh của Mô hình Mở rộng. Và anh ta đã mua vào với tín hiệu đó. Anh ta đã đặt điểm dừng bằng cách sử dụng mức Fibonacci thoái lui 38% của bước giá trước đó, và nó cũng nằm gần với đáy của khoảng trống giá được hình thành trước đó (điểm A). Các khoảng trống giá là các vùng hỗ trợ hoặc kháng cự phổ biến và bạn có thể thấy giá đã tạm dừng tại B – nằm ngang với đáy của khoảng trống giá.



Hình minh họa 8.4 Các Mô hình kim cương, hai đỉnh, hai đáy, Đầu và Vai bị vỡ.

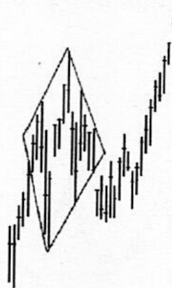
Mã cổ phiếu đã tăng nhẹ cho đến cuối tháng Tư khi nó giảm bốn điểm chỉ trong vòng ba ngày. Đối với nhà giao dịch này, có vẻ như đây là khởi đầu của một sự suy giảm nhanh chóng, và anh ta quyết định không cần xem xét điều gì đã xảy ra. Anh ta đã bán cổ phiếu trước khi nó chạm vào điểm dừng lỗ và tiết kiệm cho mình một khoản tiền.

Mã cổ phiếu có thể sẽ giảm xuống mức giá phá vỡ ở 25 trong một thời gian ngắn, vì vậy bán ra là một lựa chọn khôn ngoan. Nếu anh ấy tiếp tục giữ, hãy xem sự mất mát sẽ lớn đến nhường nào.

Mô hình Kim cương, Hai đỉnh, Hai đáy, Đầu và Vai

Hình minh họa 8.4 cho thấy những mô hình bị vỡ tiếp theo, được sắp xếp theo thứ tự abc và bắt đầu với các mô hình "nằm ở đỉnh" trước.

Mô hình Đỉnh Kim cương



Mô hình Đỉnh Kim cương bị vỡ được xác nhận khi giá phá vỡ theo một hướng và sau đó quay trở lại để thực hiện một động thái giá mở rộng theo hướng ngược lại. Trong Mô hình Đỉnh Kim cương được biểu thị trong hình trên, giá đã phá vỡ đi xuống nhưng sau đó lại phá vỡ mô hình theo hướng ngược lại khi giá đóng cửa trên đỉnh trước đó.

Bảng 8.7

Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	56%	55%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–16% (57 mẫu)	21% (86 mẫu)

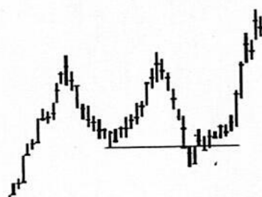
Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm xảy ra 55% khoảng thời gian (xem **Bảng 8.7**). Hãy đợi giá di chuyển lên trên (sau khi giá phá vỡ xuống) đỉnh của viên kim cương hoặc giảm xuống dưới đáy của viên kim cương (sau khi phá vỡ lên) trước khi mở một vị thế. Nếu vào lệnh sớm hơn, bạn có thể mua vào với một cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm mà tại đó giá thường tiếp diễn theo hướng phá vỡ ban đầu.

Tóm lược:

- ☑ Hãy đợi Mô hình Kim cương được xác nhận là bị vỡ trước khi mở một vị thế. Nếu không, bạn có thể bị kẹt trong một giao dịch với những cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm.

Hiệu suất của Mô hình bị vỡ, dựa trên một vài mẫu khảo sát, là thấp hơn bình thường. Các con số đủ thấp để tôi có thể tìm kiếm một kiểu mô hình khác để giao dịch. (Hình nhỏ trong Hình 6.5 biểu thị Mô hình Đỉnh Kim cương bị vỡ theo hướng lên.)

Mô hình Hai đỉnh



Mô hình Hai đỉnh được xác nhận là bị vỡ khi giá phá vỡ xuống, nhưng giá không giảm nhiều trước khi tăng vượt lên trên đỉnh của mô hình. Tôi đã sử dụng Mô hình Hai đỉnh Eve & Eve làm hoa tiêu cho tất cả các Mô hình Hai đỉnh không bị vỡ, và gộp tất cả các chủng loại thuộc Mô hình Hai đỉnh (tất cả các kết hợp giữa hai đỉnh Adam & Eve) lại với nhau để tìm đủ các mô hình bị vỡ.

Bởi vì Mô hình Hai đỉnh chỉ có một hướng phá vỡ, do đó tôi đã loại bỏ cột "phá vỡ lên" trong bảng so sánh tỷ lệ. Như trên **Bảng 8.8** cho thấy, Điều chỉnh giảm xảy ra 59% khoảng thời gian. Mô hình có hiệu suất sau phá vỡ là 28%. Chúng phá vỡ xuống dưới, nhanh chóng đảo ngược và tăng vọt lên

trên phía trên. Hãy nhớ rằng, con số thống kê dựa trên các giao dịch hoàn hảo và không mất bất kỳ khoản phí giao dịch nào.

Bảng 8.8

Mô tả	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh giảm	59%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	28%

Giao dịch với Mô hình Hai đỉnh bị vỡ khá là đơn giản. Nếu mô hình đã được xác nhận là Mô hình Hai đỉnh thực sự, có nghĩa là giá đã đóng cửa dưới đáy nằm giữa hai đỉnh, thì hãy chờ giá tăng lên trên đỉnh gần nhất để tiến hành mua vào.

Hãy thử vẽ một đường xu hướng kết nối hai đỉnh. Nếu đường xu hướng dốc xuống, sau đó hãy mua khi giá đóng cửa phía trên nó. Bỏ qua các đường xu hướng tăng; chỉ cần sử dụng xác nhận đóng cửa phía trên đỉnh gần nhất trong tình huống đó.

Tóm lược:

- ☑ Để có một điểm vào lệnh sớm hơn với Mô hình Hai đỉnh bị vỡ, hãy vẽ một đường xu hướng nối giữa hai đỉnh. Nếu nó dốc xuống, sau đó hãy mua vào khi giá đóng cửa phía trên đường xu hướng đó.

Nếu Mô hình Hai đỉnh chưa được xác nhận (cổ phiếu tăng trước khi đóng cửa dưới đáy của mô hình), thì bạn cũng có thể giao dịch với mô hình đó. Và hai đỉnh phải thỏa mãn điều kiện trong tất cả các khía cạnh khác (hai đỉnh phải phân tách cả về thời gian và khoảng giá, khoảng cách từ đỉnh đến "thung lũng", v.v...). Mua cổ phiếu khi giá tăng lên phía trên đỉnh gần nhất hoặc trên đường xu hướng giảm nối hai đỉnh.

Tóm lược:

- ☑ Một Mô hình Hai đỉnh không được xác nhận (Đỉnh kép) cũng có thể bị vỡ và di chuyển tăng mạnh lên trên. Chúng ta có thể giao dịch với một Mô hình Hai đỉnh bị vỡ chưa được xác nhận như thể nó đã được xác nhận.

Mô hình Đầu và Vai



Một Mô hình Đầu và Vai bị vỡ trông giống như một mô hình có chứa một cú Điều chỉnh giảm, ngoại trừ cú Điều chỉnh giảm này lại tiếp tục tăng. Nó di chuyển lên trên đỉnh cao nhất của mô hình biểu đồ, xác nhận đây là một Mô hình bị vỡ.

Mô hình Đầu và Vai bị vỡ phía dưới có tỷ lệ Điều chỉnh giảm 54% khoảng thời gian như **Bảng 8.9** cho thấy. Nếu giá tiếp tục di chuyển theo cùng một hướng (tăng), mức tăng trung bình là 31% trước khi xu hướng giá thay đổi. Đó là một khoản lợi nhuận tốt đối với một Mô hình bị vỡ.

Bảng 8.9

Mô tả	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh giảm	54%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	31%

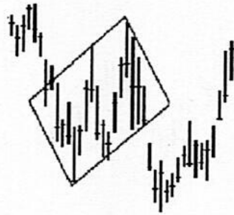
Có hai cách để giao dịch với Mô hình Đầu và Vai. Một là chọn các mô hình đã được xác nhận (giá đóng bên dưới đường viền cổ hoặc đáy thấp nhất phía bên phải) và hai là chọn các mô hình chưa được xác nhận. Tôi sử dụng **Hình minh họa 8.4** để biểu thị một Mô hình Đầu và Vai đã được xác nhận.

Hãy giao dịch khi giá đóng cửa trên đỉnh của vai phải đối với các nhà giao dịch năng động. Giá có thể bị chững lại khi đạt đến mức giá tại đỉnh đầu, vì vậy hãy theo dõi điều đó. Bạn cũng có thể vẽ đường xu hướng nối giữa đỉnh đầu và đỉnh vai phải. Mua khi giá đóng cửa phía trên đường xu hướng đó. Đối với các nhà đầu tư, hãy chờ giá đóng cửa trên mức giá tại đỉnh đầu và để mua vào.

Tóm lược:

- ☑ Các nhà giao dịch năng động có thể mua khi giá đóng cửa trên đỉnh của vai phải hoặc sử dụng đường xu hướng nối giữa đỉnh đầu và đỉnh của vai phải đồng thời mua khi giá cổ phiếu đóng cửa trên đường xu hướng đó.

Mô hình Đáy Kim cương



Tôi đã phát hiện ra gần 453 Mô hình Đáy Kim cương nhưng chỉ có 73 mô hình trong một thị trường tăng giá bị vỡ. Hình phía trên cho thấy một ví dụ như thế. Giá phá vỡ xuống nhưng nhanh chóng phục hồi và cuối cùng tăng mạnh trên đỉnh của mô hình biểu đồ.

Như được chỉ ra trong **Bảng 8.10**, các cú Điều chỉnh tăng xảy ra 45% khoảng thời gian, nhưng các lần Điều chỉnh giảm lại xảy ra thường xuyên hơn: 63% khoảng thời gian. Sau khi mô hình bị vỡ, giá tăng trung bình 21% hoặc giảm trung bình 11%. Số lượng mẫu khá ít, như tôi đã đề cập, vì vậy đừng phụ thuộc vào các con số thống kê hiệu suất quá nhiều.

Giao dịch với Mô hình Đáy Kim cương cũng giống như khi bạn giao dịch với Mô hình Đỉnh Kim cương. Hãy đợi giá tăng lên đỉnh cao nhất trong mô hình hoặc dưới đáy thấp nhất trước khi mở một vị thế. Mở một vị thế sớm làm tăng nguy cơ của bạn về một giao dịch thất bại.

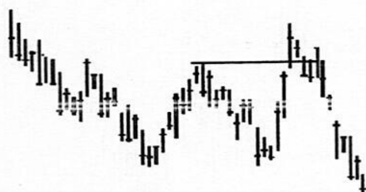
Tóm lược:

- ☑ Hãy đợi giá phá vỡ lên trên đỉnh hoặc xuống dưới đáy của Mô hình Kim cương trước khi giao dịch.

Bảng 8.10

Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	45%	63%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–11% (40 mẫu)	21% (33 mẫu)

Mô hình Hai đáy



Mô hình Hai đáy bị vỡ làm tôi nhớ đến mô hình mở rộng vuông góc và tăng dần, một mô hình có đáy phẳng và đường xu hướng phía trên là đường xu hướng tăng. Giá phá vỡ lên trước khi giảm và đóng cửa dưới hai đáy, xác nhận nó là một mô hình bị vỡ.

Mô hình Hai đáy phá vỡ chỉ theo một hướng, vì vậy **Bảng 8.11** chỉ hiển thị kết quả cho các phá vỡ đi lên. Điều chỉnh tăng diễn ra 56% khoảng thời gian, vì vậy đừng mở một vị thế sớm với kỳ vọng một mô hình bị vỡ sẽ xuất hiện cho đến khi giá đóng cửa dưới đáy thấp nhất trong mô hình.

Bảng 8.11

Mô tả	*Phá vỡ lên*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng	56%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	15%

Mô hình Hai đáy bị vỡ cho thấy mức giảm trung bình là 15% xuống dưới hai đáy. Giống như Mô hình Hai đỉnh, có hai cách để giao dịch với một Mô hình Hai đáy:

Bạn có thể bán với một mô hình chưa được xác nhận hoặc chờ xác nhận. **Hình minh họa 8.4** cho thấy một mô hình đã được xác nhận.

Cách an toàn nhất để giao dịch mô hình này là chờ giá đóng cửa dưới đáy thấp nhất trong hai đáy. Nếu bạn có thể vẽ đường xu hướng tăng từ hai điểm đáy, thì khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng này cũng sẽ báo hiệu một giao dịch. Nếu bạn mở một vị thế sớm bằng cách sử dụng đường xu hướng, giá có thể bị chững lại ngang với mức giá của hai đáy trước đó, tạo thành ba đáy, vì vậy hãy chuẩn bị cho điều đó.

Tóm lược:

- [x] Hãy đợi giá đóng cửa dưới đáy thấp nhất trong mô hình hoặc, đối với các nhà giao dịch năng động, hãy xác định Mô hình Hai đáy bị vỡ có đáy phải nằm trên đáy trái. Việc giá đóng cửa dưới đường xu hướng nối hai đáy đó có thể giúp bạn tham gia giao dịch sớm hơn.

Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo



Một Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo bị vỡ khi giá phá vỡ lên và giảm ngay sau đó. Hình minh họa 8.4 cho thấy tình huống này.

Bảng 8.12

Mô tả	*Phá vỡ lên*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng	57%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–16%

Tỷ lệ Điều chỉnh tăng của Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo là 57% (xem **Bảng 8.12**). Các mô hình bị vỡ cho hiệu suất giảm trung bình là 16%.

Giao dịch với Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo tương tự như các mô hình bị vỡ khác. Sau khi phá vỡ, giá sẽ giảm xuống. Khi nó đóng cửa dưới đáy tại vai phải, hãy đóng một vị thế mua hoặc mở một vị thế bán khống.

Các nhà giao dịch ít năng động hơn nên chờ giá giảm xuống dưới mức giá tại vị trí đầu trước khi giao dịch. Bên cạnh đó, chúng ta cũng nên chuẩn bị cho việc giá sẽ tạm dừng hoặc đảo ngược ở mức giá tại đáy của vai trái hoặc đầu.

Một cách để mở vị thế sớm hơn là chúng ta sử dụng đường xu hướng nối hai đáy nằm giữa Đầu và Vai phải. Khi giá đóng cửa dưới đường xu

hướng này, hãy bán khống cổ phiếu hoặc đóng một vị thế mua. Một lần nữa, hãy cẩn trọng vì sự suy giảm có thể bị chững lại hoặc đảo ngược khi nó giảm xuống ngang với mức giá tại đầu.

Với Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo, bạn không cần đợi mô hình xác nhận (giá đóng trên đường viền cổ) trước khi giao dịch. Nếu ba đáy được hình thành phù hợp với nhận diện của Mô hình Đầu và Vai, nhưng giá lại giảm sau khi hình thành vai phải thay vì xác nhận mô hình, hãy giao dịch cổ phiếu theo các hướng dẫn trước đó.

Tóm lược:

- [x] Các mô hình biểu đồ là vùng hợp nhất hoặc vùng tắc nghẽn nơi giá tạm dừng. Một phá vỡ giả từ vùng này (một phá vỡ lên theo sau là một sự đảo chiều giảm hoặc một phá vỡ xuống theo sau bằng một động thái tăng) báo hiệu một giao dịch.

Bài học điển hình 2

Đôi khi bạn không nhận ra một mô hình biểu đồ đủ sớm để giao dịch với nó. Kinh nghiệm của tôi cho thấy bạn nên bỏ qua giao dịch này nếu bạn không có được một điểm vào lệnh tốt hoặc nếu giá đang tăng nhanh sau khi chạy qua điểm vào lệnh tối ưu.

Tóm lược:

- [x] Nếu bạn không thể mua một cổ phiếu trong vòng 5% so với điểm vào lệnh tối ưu, hãy bỏ qua giao dịch đó.

Khi tôi xem báo giá của một cổ phiếu, nếu cổ phiếu đang giảm giá, tôi sẽ không mua nó. Tại sao không? Vì giá đang giảm. Chỉ trong vài phút tới, nó sẽ rẻ hơn.

Tôi sẽ không mua một cổ phiếu nếu nó tăng quá nhiều chỉ trong vòng một ngày. Tại sao không? Bởi vì tôi biết rằng ngay sau khi tôi mua, giá sẽ giảm xuống và tôi sẽ bị dừng lỗ. Vùng thoải mái nằm đâu đó ở giữa hai

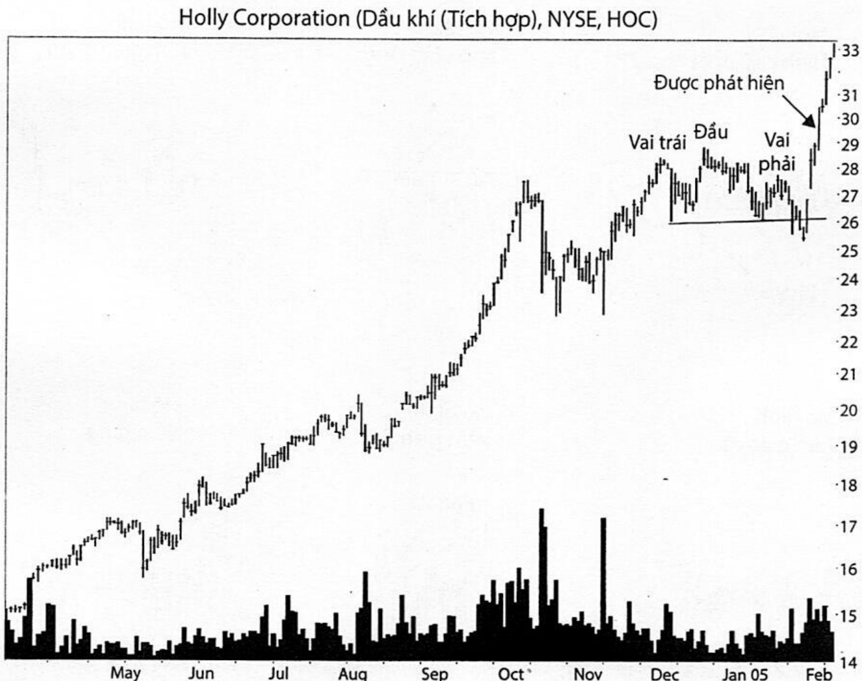
phạm vi đó. Giống như Goldilocks và Three Bears, hai cổ phiếu này đều đã tăng giá nhưng không quá nhanh.

Hình minh họa 8.5 là một trường hợp điển hình thể hiện quan điểm này. Biểu đồ cho thấy một Mô hình Đầu và Vai đã được xác nhận khi cổ phiếu đóng cửa dưới đường viền cổ. Sau đó giá đã đảo chiều, tăng vọt lên phía trên đầu và xác nhận đây là một mô hình bị vỡ.

Một nhà giao dịch đã hỏi tôi rằng có nên mua vào cổ phiếu lúc này? Lời khuyên của tôi là hãy chờ đợi một cú Điều chỉnh tăng về mức giá ngang với đỉnh của mô hình.

Vào tháng 10/2005, cổ phiếu đã đạt đỉnh ở mức gần 65 trước khi chia tách cổ phiếu để rồi sau đó phải chịu một sự sụt giảm đáng kể (hơn 20%).

Có phải nhà giao dịch này đã bỏ lỡ một cơ hội đầy hứa hẹn? Bạn hãy đặt cược. Nhiều cổ phiếu đã không tăng theo một đường thẳng như thế



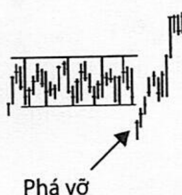
Hình minh họa 8.5 Cổ phiếu cuối cùng đã tăng lên gần 56 nhưng được phát hiện quá trễ để có thể mở một vị thế.

này, vì vậy tôi nghĩ rằng họ phải thận trọng và bỏ qua một giao dịch nếu nó đã quá muộn.

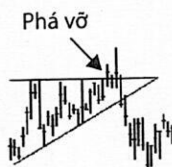
Nếu một nhà giao dịch đã phát hiện ra mô hình sớm hơn, anh ta nên đặt một lệnh dừng mua (chờ mua phá ngưỡng) tại mức giá nằm trên đỉnh đầu – 28,78 (cao hơn một xu so với đỉnh đầu) hoặc vẽ một đường xu hướng xuống dọc theo đỉnh đầu và đỉnh vai phải. Một sự xác nhận đóng cửa trên đường xu hướng ở 27,28 sẽ đưa anh ta vào vị thế sớm hơn, nhưng sẽ có nhiều rủi ro hơn.

Các cú Điều chỉnh giảm thường tăng tiệm cận hoặc hơi vượt quá đỉnh vai phải. Nếu anh ta đã mua vào tại mức giá 27,28, anh ta đã kiếm được một khoản lợi nhuận 25$ trên mỗi cổ phiếu (sử dụng mức đóng cửa dưới đường xu hướng tăng làm tín hiệu thoát lệnh ở mức giá 52, thấp hơn mức cao nhất mà cổ phiếu đạt được ở 65).

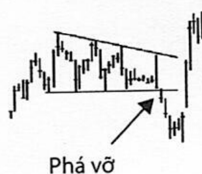
Mô hình
Hình chữ nhật



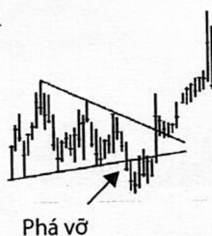
Mô hình
Tam giác tăng



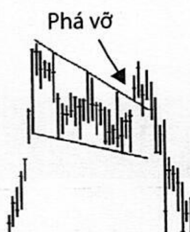
Mô hình
Tam giác giảm



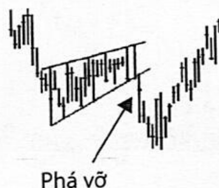
Mô hình
Tam giác cân



Mô hình
Nêm giảm



Mô hình
Nêm tăng

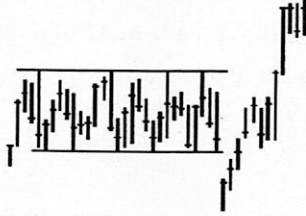


Hình minh họa 8.6 Dưới đây là sáu phân loại mô hình biểu đồ bị vỡ khác.

Các mô mình bị vỡ khác

Hình minh họa 8.6 cho thấy những phân loại cuối cùng trong các mô hình bị vỡ.

Mô hình Hình chữ nhật



Mô hình Hình chữ nhật có thể bị phá vỡ theo bất kỳ hướng nào, nhưng khi giá đảo ngược và vượt ra khỏi mô hình theo hướng đối diện, nó xác nhận đó là một Mô hình bị vỡ. Đó là thời điểm để giao dịch với một Mô hình bị vỡ. Hình minh họa 8.6 cho biểu thị kịch bản này.

Tôi đã sử dụng Mô hình Hình chữ nhật hình thành tại cả đỉnh và đáy để có đủ số mẫu và **Bảng 8.13** cho thấy các con số thống kê. Mô hình Hình chữ nhật có tỷ lệ Điều chỉnh tăng 61% khoảng thời gian và Điều chỉnh giảm 55% khoảng thời gian. Nếu giá tiếp tục di chuyển theo hướng mới, Mô hình Hình chữ nhật bị vỡ và giá tăng trung bình 34% hoặc giảm trung bình 10% sau khi phá vỡ khỏi các mô hình này.

Bảng 8.13		
Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	61%	55%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–10%	34%

Tóm lược:

- ☑ Hãy giao dịch với Mô hình Hình chữ nhật bị vỡ khi giá đóng cửa bên ngoài đường xu hướng đối diện với điểm phá vỡ trước đó.

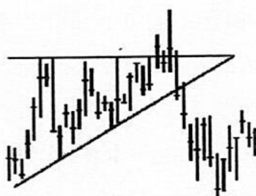
Hình minh họa phía trên cho thấy một cú phá vỡ xuống từ mô hình Hình chữ nhật nằm tại đỉnh. Giá Điều chỉnh giảm và bật tăng đồng thời phá vỡ đỉnh của mô hình. Chỉ khi giá di chuyển qua phía bên kia và đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng, chúng ta mới nên xem xét mô hình là một Mô hình bị vỡ và đi theo xu hướng mới.

Sau khi phá vỡ xuống như được hiển thị, nếu giá quay trở về Mô hình Hình chữ nhật, hãy chờ một cú giảm nửa vời. Nếu nó diễn ra bên trong hình chữ nhật thì đó sẽ là tín hiệu mua với tín hiệu phá vỡ có thể được giả định trước.

Tóm lược:

- ☑ Đừng quên xác định các cú tăng và giảm nửa vời bên trong một Mô hình Hình chữ nhật.

Mô hình Tam giác tăng



Tam giác tăng có thể bị phá vỡ theo một trong hai hướng. Hình minh họa phía trên cho thấy một cú phá vỡ đi lên sau đó Điều chỉnh tăng và phá vỡ xuống dưới đường xu hướng phía dưới, xác nhận đây là một Mô hình bị vỡ.

Tóm lược:

- ☑ Mô hình Tam giác có thể bị phá vỡ theo một trong hai hướng. Nếu giá đảo ngược và đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng phía bên kia, nó xác nhận mô hình bị vỡ.

Các phá vỡ lên sẽ Điều chỉnh tăng 61% khoảng thời gian như trong Bảng 8.14 thể hiện và nếu giá tiếp tục giảm, nó sẽ làm vỡ mô hình và giảm trung bình 11%.

Bảng 8.14

Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	61%	56%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–11%	26%

Các phá vỡ đi xuống Điều chỉnh giảm 56% khoảng thời gian và các mô hình bị vỡ có giá tăng sau khi phá vỡ 26%. Một lần nữa, những con số này là những thống kê hiệu suất đạt được trung bình, nhưng chúng là từ các giao dịch hoàn hảo mà không chịu bất kỳ khoản phí giao dịch nào.

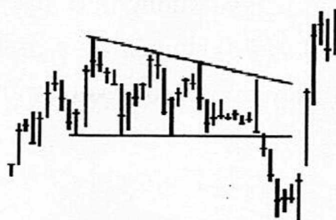
Hình minh họa 8.6 cho thấy Mô hình Tam giác tăng với phá vỡ lên.

Đối với các nhà giao dịch năng động, hãy bán khống cổ phiếu hoặc bán các cổ phiếu trong danh mục khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng tăng. Hãy quan sát liệu rằng giá có chững lại khi giá tiệm cận vùng đáy thấp nhất của mô hình. Đối với các nhà giao dịch bảo thủ, hãy mở một vị thế mới khi giá giảm xuống dưới đáy thấp nhất của Mô hình bị vỡ.

Đối với các cú phá vỡ đi xuống làm vỡ Mô hình Tam giác, hãy mở một vị thế khi giá đóng cửa trên đường xu hướng phía trên.

Chương 6, Hình minh họa 6.14 biểu thị Mô hình Tam giác tăng đủ điều kiện là một mô hình bị vỡ vì giá chỉ giảm 8%, ít hơn tiêu chuẩn là 10%. Hình minh họa 7.1 trong Chương 7 cho thấy một ví dụ khác về Mô hình Tam giác tăng bị vỡ. Mô hình này khá nguy hiểm vì giá phá vỡ lên và sau đó di chuyển xuống chỉ trong bốn ngày trước khi hình thành một khoảng trống giá và quay trở lại vào tam giác.

Mô hình Tam giác giảm



Hình phía trên biểu thị Mô hình Tam giác giảm với một cú phá vỡ xuống. Khi giá đóng cửa phía trên đường xu hướng giảm phía trên, nó sẽ làm vỡ mô hình.

Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm xảy ra với tỷ lệ như trong **Bảng 8.15**. Hiệu suất của các mô hình bị vỡ cũng được liệt kê.

Đối với các nhà giao dịch năng động, hãy mở một vị thế khi giá xuyên qua hoặc đóng cửa trên đường xu hướng giảm phía trên. Đối với các nhà giao dịch bảo thủ, hãy chờ giá tăng lên trên mức cao nhất trong mô hình. Khi đó, giá có thể sẽ tiếp tục tăng.

Tóm lược:

- ☑ Đối với các nhà giao dịch bảo thủ, chỉ giao dịch với Mô hình Tam giác giảm bị vỡ khi giá đóng cửa trên đỉnh của tam giác giảm.

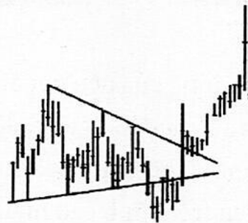
Bảng 8.15

Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	48%	55%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–12%	29%

Hãy chắc chắn rằng bạn sẽ kiểm tra thị trường chung và các cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành. Nếu chúng đang diễn biến theo cùng một xu hướng, điều đó sẽ cải thiện xác suất thành công cho giao dịch của bạn.

Một ví dụ về tam giác giảm bị vỡ xuất hiện trong Chương 5, Hình minh họa 5.22. Giá giảm phá vỡ xuống dưới đáy của mô hình biểu đồ trước khi kéo ngược trở lại và di chuyển lên phía trên đồng thời phá vỡ đỉnh của mô hình. Giá quay trở lại trong vòng một tháng và sau đó tiếp tục tăng.

Mô hình Tam giác cân



Mô hình tam giác cân là một phân loại phổ biến như lũ rệp bám trên đám dưa chuột của tôi vào mùa hè, và hình phía dưới bên trái của Hình minh họa 8.6 cho thấy ví dụ về một "thứ" bị vỡ (Mô hình Tam giác, không phải rệp). Nếu giá phá vỡ theo một hướng nhưng lại đảo chiều vọt sang phía bên kia, thì đó là một Mô hình bị vỡ. Nó thực sự phức tạp hơn thế, nhưng tôi sẽ thảo luận về điều đó khi tôi nói về những Mô hình bị vỡ đa chiều.

Bảng 8.16 cho thấy kết quả thống kê đối với Mô hình Tam giác cân. Điều chỉnh tăng xảy ra 57% khoảng thời gian và Điều chỉnh giảm xảy ra 58% khoảng thời gian. Giá phá vỡ xuống sau đó đảo ngược và tăng vọt trung bình 28%. Các mô hình phá vỡ lên mà bị vỡ sẽ có hiệu suất giảm 10%.

Bảng 8.16

Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	57%	58%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–10%	28%

Khi Mô hình Tam giác cân phá vỡ, đảo ngược, và cắt qua cả hai đường xu hướng, hãy giao dịch theo hướng của xu hướng mới. Chúng ta chỉ cần thận trọng hơn. Tam giác cân có thiên hướng bị vỡ hai lần nhiều hơn bất kỳ mô hình biểu đồ nào khác mà tôi đã nghiên cứu. Như tôi đã đề cập, chúng ta sẽ cùng nhau thảo luận về điều này sau.

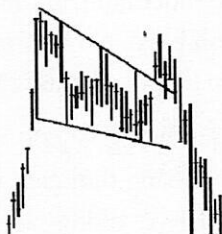
Tóm lược:

- ☑ Các Mô hình Tam giác cân thường có thiên hướng bị vỡ nhiều lần hơn bất kỳ mô hình biểu đồ nào khác được nghiên cứu.

Hình minh họa 6.17 trong Chương 6 biểu thị hai tam giác cân bị vỡ và Hình minh họa 6.14 cho thấy một đối Mô hình Tam giác cân bị vỡ vào tháng Năm.

Hãy mở một vị thế khi giá đóng cửa bên ngoài một đường xu hướng lần thứ hai. Nếu bạn lo ngại về một sự đảo ngược, đặc biệt là nếu ngành công nghiệp hoặc thị trường chung đang đi ngược xu hướng với cổ phiếu của bạn, hãy chờ giá di chuyển lên trên đỉnh cao nhất hoặc dưới đáy thấp nhất trước khi giao dịch. Giá thường bị chững lại hoặc đảo ngược tại các đỉnh và đáy hình thành trước đó.

Mô hình Nêm giảm



Tôi không quan tâm đến Mô hình Nêm, bất kể chúng đang tăng hay giảm. Tuy nhiên có thể nó sẽ ngoại lệ đối với những nhà giao dịch khác. Tôi nghĩ rằng tiềm năng lợi nhuận của chúng khá thấp so với các mô hình khác vì giá thường sẽ tăng lên đỉnh của mô hình và sau đó đảo ngược. Điều đó không để lại nhiều lợi nhuận trừ khi bạn là một nhà giao dịch theo bước sóng tài năng nhắm đến những động thái giá như vậy.

Hình minh họa 8.6 cho thấy một Mô hình Nêm giảm bị vỡ, chúng ta đã có một xác nhận phá vỡ đi lên nhưng giá lại đảo chiều và sớm lao dốc.

Bảng 8.17 cho thấy các con số thể hiện hiệu suất. Điều chỉnh tăng xảy ra một nửa thời gian, và Điều chỉnh giảm xảy ra gần như hai phần ba thời gian. Đối với các mô hình bị vỡ có chứa những cú phá vỡ xuống trước đó, hiệu suất sau phá vỡ lần 2 là 33%. Đối với các mô hình bị vỡ có chứa những cú phá vỡ lên trước đó thì hiệu suất giảm giá sau khi phá vỡ lần 2 là 13%.

Giao dịch với Mô hình Nêm giảm theo cách mà bạn giao dịch với hầu hết các mô hình biểu đồ khác. Khi giá phá vỡ theo một hướng, đảo chiều

và xuyên qua đường xu hướng nằm ở phía ngược lại và hình thành một xu hướng mới, hãy mở một vị thế giao dịch với cổ phiếu đó. Nếu giá đang di chuyển theo hướng tăng, hãy xem liệu rằng giá có chững lại gần đỉnh của mô hình – một ngưỡng kháng cự thường thấy.

Bảng 8.17

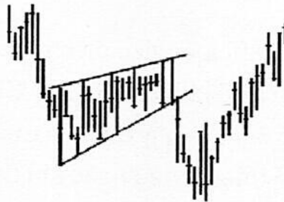
Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	50%	63%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–13%	33% (79 mẫu)

Ví dụ, Hình minh họa 8.6 cho thấy một Mô hình Nêm giảm với một cú phá vỡ đi lên. Hãy bán cổ phiếu nếu bạn đang nắm giữ trong danh mục dài hạn hoặc bán khống cổ phiếu khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng phía dưới.

Tóm lược:

- ☑ Nếu giá tăng lên đến đỉnh của Mô hình Nêm và sau đó đảo chiều, thì động thái giá này không cho nhiều tiềm năng lợi nhuận và việc định thời điểm giao dịch của bạn phải thật tinh tế.

Mô hình Nêm tăng



Mô hình Nêm tăng được biểu thị ở phía dưới bên phải của Hình minh họa 8.6 có chứa một cú phá vỡ đi xuống, sau đó giá cuộn lại đồng thời di chuyển tăng lên trên đỉnh cao nhất trong mô hình biểu đồ, xác nhận mô hình bị vỡ.

Bảng 8.18 cho thấy 62% số nêm tăng có chứa các cú Điều chỉnh tăng và 63% có chứa các cú Điều chỉnh giảm. Các mô hình bị vỡ cho thấy giá tăng trung bình 29% hoặc giảm 12%, tùy thuộc vào hướng phá vỡ.

Bảng 8.18

Mô tả	*Phá vỡ lên*	*Phá vỡ xuống*
Tỷ lệ Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm	62%	63%
Hiệu suất Mô hình bị vỡ	–12% (89 mẫu)	29%

Hình minh họa 8.6 biểu thị Mô hình Nêm tăng với một cú phá vỡ đi xuống. Trong tình huống như vậy, hãy mua cổ phiếu một khi giá đóng cửa trên đường xu hướng phía trên. Đối với các mô hình chứa những cú phá vỡ lên, hãy chờ cho giá đóng cửa dưới đường xu hướng phía dưới và lấy đó làm tín hiệu giao dịch. Đồng thời, quan sát ngưỡng hỗ trợ khi giá tiệm cận đáy thấp nhất trong mô hình.

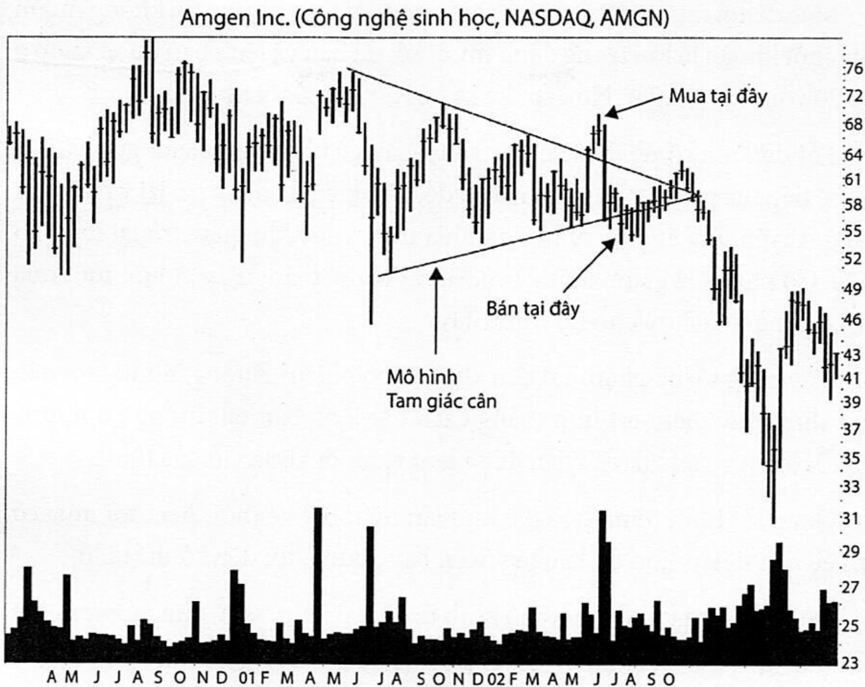
Tóm lược:

- ☑ Luôn xác định các ngưỡng kháng cự phía trên (động thái giá tăng) và hỗ trợ phía dưới (động thái giá giảm) trước khi giao dịch. Đối với Mô hình Nêm, đỉnh và đáy của mô hình là các khu vực thể hiện các ngưỡng kháng cự hoặc hỗ trợ.

Bài học điển hình 3

Hình minh họa 8.7 biểu thị một giao dịch mà tôi thực hiện trên khung thời gian tuần, một giao dịch đã khiến tôi "đi xa". Tôi đã mua vào cổ phiếu tại giá thị trường với giá 65,33. Công ty dự kiến mức tăng trưởng 20% hàng năm cho đến năm 2005, và tôi thật ngu ngốc khi tin họ. Vấn đề ở đây là dự kiến của họ không liên quan gì đến giá cổ phiếu.

Tôi đã mua với một cú phá vỡ lên từ Mô hình Tam giác cân. Tôi dự báo giá sẽ chững lại ở ngưỡng kháng cự tại 67 và một lần nữa ở mức 74 với hai ngưỡng hỗ trợ là 55 và 59. Tín hiệu xác nhận ở 67 là một tín hiệu tốt, mặc dù giá đã tăng đến 69 trong tuần giao dịch mà tôi đã mua cổ phiếu. Bên



Hình minh họa 8.7 Một Mô hình Tam giác cân với cú phá vỡ lên bị vỡ khi giá giảm sang phía bên kia của tam giác và đóng cửa bên ngoài đường xu hướng phía dưới. Biểu đồ tuần.

dưới Mô hình Tam giác cân là vùng giá thấp nhất mà cổ phiếu đã từng giảm xuống ở 53,28, cùng với vùng hỗ trợ vững chắc của giá trong phạm vi 55 đến 57, như tôi đã đề cập. Vùng hỗ trợ tại 59 – 60 chỉ làm chậm đà giảm của cổ phiếu một chút.

Tôi muốn nắm giữ cổ phiếu trong dài hạn vì nó được giao dịch gần mức cao nhất hàng năm. Nếu giá cổ phiếu tăng lên 74 thì sẽ chỉ là mức tăng 13%, và tôi muốn nhiều hơn thế, và nó sẽ cần nhiều thời gian hơn.

Mười ngày sau khi tôi mua cổ phiếu, công ty đã thông báo rằng họ đang mua Immunex. Điều đó đã khiến cổ phiếu sụt giảm, một đợt giảm giá đã diễn ra và giá đóng cửa dưới đường xu hướng phía dưới một vài tuần sau đó. Chỉ một vài ngày nữa là đến Tết, giá cổ phiếu đã xuyên thủng vùng hỗ trợ 55.

Mặc dù tôi muốn nắm giữ cổ phiếu này dài hạn, nhưng tôi không muốn ôm một khoản lỗ lớn trong danh mục. Tôi đã bán và lệnh bán được khớp ở 54,20 với mức lỗ 17%. Nó gấp đôi so với những gì tôi muốn thấy.

Tôi dự kiến cổ phiếu sẽ quay trở lại đáy của Mô hình Tam giác và sau đó sẽ tiếp tục giảm. Nhưng thay vào đó, cổ phiếu đã quay trở lại và tiếp tục tăng, xuyên qua đường xu hướng phía trên trước khi quay trở lại một lần nữa. Cổ phiếu đã giảm xuống mức 30,57 trong tháng Bảy, ít hơn một nửa số tiền mà tôi đã trả cho nó trước đây.

Liệu rằng tôi đã phạm sai lầm khi bán cổ phiếu? Không, nhưng tôi nên xác định thời điểm tốt hơn (bằng cách đặt lệnh bán tại đường xu hướng của Mô hình Tam giác). Điều đó sẽ làm giảm đi khoản lỗ của tôi.

Quan sát hình minh họa 8.7 một lần nữa. Bất kể thời điểm tôi mua cổ phiếu là khi nào, cho dù là phá vỡ lên hay xuống, tôi đều có thể bị lỗ.

Đôi khi sẽ xuất hiện một mô hình bị vỡ hai lần, vì vậy đừng ngạc nhiên khi nó xảy ra với bạn. Hãy tiếp tục giao dịch với những mô hình bị vỡ khác có hiệu suất tốt hơn.

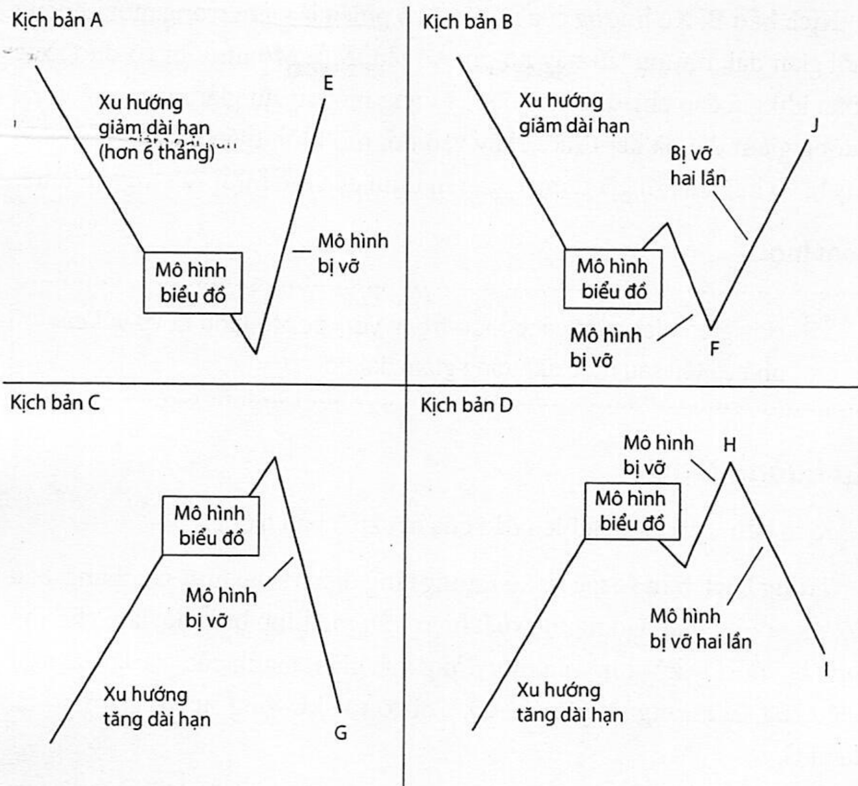
Mẹo giao dịch

Sau khi nghiên cứu và giao dịch với các mô hình biểu đồ bị vỡ, tôi phát hiện ra một vài mẹo có thể giúp bạn thu được nhiều lợi nhuận hơn từ chúng.

Tham khảo **Hình minh họa 8.8** để biết các kịch bản khác nhau liên quan đến xu hướng và các mô hình bị vỡ. Đây là lẽ đương nhiên nhưng dù sao nó cũng đáng được đề cập.

Xu hướng giảm

Kịch bản A. Nếu cổ phiếu đang nằm trong một xu hướng giảm dài hạn (xu hướng giá giảm thấp hơn trong vòng sáu tháng hoặc lâu hơn), và nếu một mô hình biểu đồ với một cú phá vỡ xuống bị vỡ (phá vỡ xuống theo sau là một sự đảo chiều nhanh chóng), động thái này có thể là một động lực mạnh mẽ bởi vì xu hướng giảm có thể đang ở gần cuối, tạo sức mạnh cho cổ phiếu đi lên khi xu hướng mới mở ra.



Hình minh họa 8.8 Biểu thị các kịch bản khác nhau cho xu hướng giá và các mô hình biểu đồ bị vỡ.

Tóm lược:

- ☑ Động thái tăng mạnh mẽ có thể đến sau một xu hướng giảm dài hạn và một cú phá vỡ giả đi xuống.

Nếu xu hướng giảm là ngắn hạn, dưới sáu tháng, một mô hình bị vỡ có thể là giả (quá gần điểm bắt đầu của một động thái giảm mạnh).

Tóm lược:

- ☑ Hãy nghi ngờ về các Mô hình bị vỡ nằm trong xu hướng giảm ngắn hạn.

Kịch bản B. Xu hướng của một mã cổ phiếu là giảm trong một khoảng thời gian dài, nhưng lần này nó phá vỡ lên. Một Mô hình bị vỡ được xác nhận khi giá đảo chiều. Đừng đặt kỳ vọng một sự sụt giảm lớn về F vì xu hướng giảm dài đã kết thúc. Thay vào đó, mô hình biểu đồ của cổ phiếu này bị vỡ hai lần khi giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình và tăng vọt lên J.

Tóm lược:

- ☑ Hãy giao dịch một cách thận trọng với các Mô hình bị vỡ với các phá vỡ lên sau một xu hướng giảm dài hơi.

Xu hướng tăng

Kịch bản C và D là nghịch đảo của hai kịch bản trước.

Trong **Kịch bản C**, giả sử xu hướng tăng diễn ra dài hơn sáu tháng. Sau đó, một động thái đảo ngược xuất hiện trên mô hình biểu đồ, làm cho mô hình bị vỡ. Hãy kỳ vọng vào một động thái giảm mạnh của giá, lấy lại một phần của xu hướng tăng trước đó. Tôi có thể kỳ vọng sự sụt giảm đó tại điểm G.

Tóm lược:

- ☑ Một mô hình biểu đồ có chứa những cú phá vỡ sau một xu hướng tăng đã kéo dài có thể bị vỡ, dẫn đến sự đảo ngược đáng kể của xu hướng tăng trước đó.
- ☑ Nếu xu hướng tăng là ngắn hạn và mô hình bị vỡ, hãy kỳ vọng một mô hình bị vỡ hai lần có thể sẽ xảy ra.

Kịch bản D. xảy ra khi cổ phiếu tăng trong một thời gian dài và sau đó hình thành một mô hình biểu đồ. Mô hình đã phá vỡ đi xuống, nhưng sự suy giảm không kéo dài. Thay vào đó, giá đảo ngược và tăng vọt lên trên đỉnh của mô hình biểu đồ, đồng thời phá vỡ nó.

Tuy nhiên, do xu hướng tăng đã mệt mỏi, cổ phiếu đảo chiều một lần nữa, rơi xuống từ H và làm cho mô hình biểu đồ bị vỡ lần thứ hai. Mở ra một động thái suy giảm kéo dài, giá giảm xuống I.

Tóm lược:

- ☑ Một mô hình biểu đồ với sự phá vỡ xuống sau khi tăng dài hạn có thể bị vỡ hai lần.
- ☑ Nếu xu hướng tăng là ngắn hạn, thì mô hình biểu đồ có thể bị vỡ ba lần trước khi nó có thể tìm ra một xu hướng mới.

Các Mô hình bị vỡ: Có thường xuyên xảy ra?

Một mô hình biểu đồ có bị vỡ thường xuyên? **Bảng 8.19** cho thấy câu trả lời cho các mô hình biểu đồ phổ biến.

Tôi xem xét những con số thống kê trên như những cảnh báo. Tại sao? Bởi vì chúng cho thấy tần suất các mô hình không di chuyển ít nhất 10% theo hướng phá vỡ. Ví dụ, Mô hình Đáy Mở rộng với các cú phá vỡ xuống bị vỡ 26% khoảng thời gian. Điều đó có nghĩa là chúng phá vỡ xuống và giảm ít hơn 10% trước khi tăng và bật ra khỏi đỉnh của mô hình biểu đồ (phá vỡ nó).

Mô hình Tam giác (tăng, giảm và cân) có chứa các cú phá vỡ đi xuống bị vỡ ít nhất 40% khoảng thời gian. Một xác suất khá lớn.

Đối với các mô hình biểu đồ khác, Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo với những cú phá vỡ lên bị vỡ ít thời gian nhất. Một lý do cho điều đó có thể là do chiều cao của chúng. Các mô hình cao sẽ ít bị vỡ hơn do định nghĩa về việc giá phải đóng cửa trên đỉnh hoặc dưới đáy của mô hình biểu đồ trước khi nó bị phá vỡ.

Điều đó giống như lúc chúng ta cố gắng nhảy qua một bức tường gạch. Với những bức tường thấp thì chúng ta sẽ dễ dàng vượt qua hơn là với những bức tường cao.

Các mô hình biểu đồ có thể bị vỡ một, hai, ba lần (và có thể nhiều hơn thế). Nếu bạn giao dịch một mô hình biểu đồ chỉ bị vỡ một lần, giá sẽ di chuyển bao xa sau khi phá vỡ theo hướng ngược lại? **Bảng 8.20** cung cấp câu trả lời cho các mô hình biểu đồ phổ biến.

Bảng 8.19

Mô hình biểu đồ	*Tỷ lệ bị vỡ*
Đỉnh mở rộng, phá vỡ xuống	24%
Đỉnh mở rộng, phá vỡ lên	15%
Hai đỉnh, phá vỡ lên	16%
Hai đỉnh, phá vỡ xuống	33%
Đầu và Vai Nghịch đảo, phá vỡ lên	14%
Đầu và Vai, phá vỡ xuống	28%
Tam giác tăng, phá vỡ xuống	40%
Tam giác tăng, phá vỡ lên	26%
Tam giác giảm, phá vỡ xuống	40%
Tam giác giảm, phá vỡ lên	22%
Tam giác cân, phá vỡ xuống	42%
Tam giác cân, phá vỡ lên	27%

Bảng 8.20

Mô hình biểu đồ	*Tỷ lệ tăng/giảm*
Hai đáy, phá vỡ lên	–21%
Hai đỉnh, phá vỡ xuống	38%
Đầu và vai Nghịch đảo, phá vỡ lên	–24%
Đầu và vai, phá vỡ xuống	42%
Hình chữ nhật, phá vỡ xuống	61%
Hình chữ nhật, phá vỡ lên	–18%
Tam giác tăng, phá vỡ xuống	40%
Tam giác tăng, phá vỡ lên	–20%
Tam giác giảm, phá vỡ xuống	45%
Tam giác giảm, phá vỡ lên	–24%
Tam giác cân, phá vỡ xuống	41%
Tam giác cân, phá vỡ lên	–19%

Bây giờ thì bạn đã thích nó hơn rồi! Hiệu suất tốt nhất đến từ mô hình hình chữ nhật với phá vỡ xuống. Chúng bị vỡ, và giá tăng vọt qua mô hình, tăng trung bình 61% so với đỉnh của hình chữ nhật. Đó là thống kê trung bình với 122 Mô hình Hình chữ nhật (cả đỉnh và đáy), nhưng mức tăng trung bình 30% vẫn là đáng nể. Điều đó có nghĩa là một nửa trong số tất cả các Mô hình Hình chữ nhật với 1 lần vỡ tăng hơn 30% và một nửa tăng ít hơn một chút.

Chương này chúng ta đã cùng nhau nói về các mô hình biểu đồ bị vỡ. Khi các mô hình biểu đồ không hoạt động như kỳ vọng, chúng ta vẫn có thể kiếm tiền được bằng cách giao dịch theo hướng ngược lại. Nếu bạn đủ may mắn, nó sẽ chỉ bị vỡ một lần và giá sẽ di chuyển mở rộng theo hướng bạn kỳ vọng.

Vậy thì làm thế nào để chúng ta biết được khi nào mô hình biểu đồ chỉ bị vỡ một lần? Câu trả lời thay đổi từ mô hình này sang mô hình khác. Hãy để tôi cung cấp cho bạn các con số thống kê đối với Mô hình Hình chữ nhật. Trong số các Mô hình Hình chữ nhật bị vỡ có các cú phá vỡ xuống, các mô hình bị vỡ một lần xảy ra 66% thời gian, các mô hình bị vỡ hai lần xảy ra 13% và các mô hình bị vỡ nhiều lần hơn xảy ra 21%.

Những bài học rút ra

Dưới đây là danh sách các bài học lớn được thảo luận trong chương này:

- Mô hình bị vỡ xảy ra khi giá phá vỡ theo một hướng, không di chuyển hơn 10% trước khi đảo chiều và thoát ra theo hướng ngược lại. Xem phần "Giới thiệu".
- Các mô hình biểu đồ có thể bị vỡ một, hai hoặc ba lần. Một mô hình bị vỡ ba lần bao gồm các mô hình bị vỡ ba lần trở lên. Xem phần "Mô hình bị vỡ một, hai, ba lần".Mô hình Đỉnh mở rộng có chứa các cú phá vỡ lên bị vỡ 28% khoảng thời gian và có chứa các cú phá vỡ xuống bị vỡ 36% thời gian. Xem phần "Mô hình Đỉnh mở rộng".
- Mô hình Nêm tăng mở rộng với các phá vỡ đi lên có thể khó giao dịch. Xem phần "Mô hình Nêm tăng mở rộng".

- Tín hiệu mua xuất hiện khi giá đóng cửa trên mức cao nhất trong mô hình biểu đồ. Xem phần "Mô hình Tam giác vuông tăng, mở rộng".
- Sự khác biệt giữa Mô hình Đáy mở rộng và Đỉnh mở rộng là hướng giá di chuyển vào trong mô hình. Mô hình Đáy mở rộng có xu hướng giá giảm di chuyển vào mô hình. Xem phần "Mô hình Đáy mở rộng".
- Giá phá vỡ khi nó đóng cửa bên ngoài đường xu hướng của nêm. Xem phần "Mô hình Nêm giảm mở rộng".
- Giao dịch theo hướng của nhóm ngành và xu hướng của thị trường để cho xác suất tốt hơn. Xem phần "Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng".
- Hãy đợi Mô hình Kim cương bị vỡ trước khi mở vị thế. Nếu không, bạn có thể bị mắc kẹt trong một giao dịch với Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm. Xem phần "Mô hình Đỉnh Kim cương'.
- Để có một điểm vào lệnh sớm hơn với Mô hình Hai đỉnh bị vỡ, hãy vẽ một đường xu hướng nối hai đỉnh. Nếu nó dốc xuống, hãy mua vào khi giá đóng cửa trên đường xu hướng đó. Xem phần "Mô hình Hai đỉnh".
- Mô hình Hai đỉnh không được xác nhận cũng có thể bị vỡ và có thể di chuyển tăng mạnh lên phía trên. hãy giao dịch với Mô hình Hai đỉnh chưa được xác nhận như thể nó đã được xác nhận. Xem phần "Mô hình Hai đỉnh".
- Các nhà giao dịch năng động có thể mua khi giá đóng cửa trên đỉnh của vai phải hoặc sử dụng đường xu hướng dốc xuống nối đỉnh của đầu và đỉnh của vai phải đồng thời mua vào khi cổ phiếu đóng cửa trên đường xu hướng đó. Xem phần "Mô hình Đầu và Vai".
- Hãy đợi giá tăng lên trên đỉnh hoặc dưới đáy Mô hình Kim cương trước khi giao dịch. Xem phần "Mô hình Đáy Kim cương".
- Hãy đợi giá đóng cửa dưới đáy thấp nhất trong Mô hình Hai đáy hoặc, đối với các nhà giao dịch năng động, hãy xác đinh một Mô hình Hai đáy bị vỡ có đáy phải nằm trên đáy bên trái. Việc giá đóng

cửa dưới đường xu hướng kết nối hai đáy đó có thể giúp bạn tham gia một giao dịch sớm hơn. Xem phần "Mô hình Hai đáy".

- Các mô hình biểu đồ là khu vực hợp nhất hoặc tắc nghẽn nơi giá tạm dừng. Một cú phá vỡ ra từ khu vực này (một phá vỡ đi lên theo sau là một sự đảo chiều mở rộng hoặc một phá vỡ đi xuống theo sau một sự gia tăng mở rộng) báo hiệu một giao dịch có thể xem xét. Xem phần "Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo".
- Nếu bạn không thể mua một cổ phiếu trong vòng 5% điểm vào lệnh tối ưu (+– 5%), hãy bỏ qua giao dịch. Xem phần Bài học điển hình 2.
- Giao dịch với Mô hình Hình chữ nhật bị vỡ khi giá đóng cửa bên ngoài đường xu hướng đối diện với điểm phá vỡ. Xem phần "Mô hình Hình chữ nhật".
- Đừng quên xác định các cú tăng và giảm nửa vời phía trong Mô hình Hình chữ nhật. Xem phần "Mô hình Hình chữ nhật".
- Mô hình Tam giác có thể bị phá vỡ theo một trong hai hướng. Nếu giá đảo ngược và đóng cửa bên ngoại biên của đường xu hướng đối diện, nó sẽ làm vỡ mô hình. Xem phần "Mô hình Tam giác tăng".
- Đối với các nhà giao dịch bảo thủ, chỉ mua với một Mô hình Tam giác giảm bị vỡ khi giá đóng cửa trên đỉnh của tam giác giảm. Xem phần "Mô hình Tam giác giảm".
- Các Mô hình Tam giác cân thường bị vỡ nhiều hơn bất kỳ mô hình biểu đồ nào khác được nghiên cứu. Xem phần "Mô hình Tam giác cân".
- Nếu giá tăng lên đến đỉnh của nêm và sau đó đảo chiều, thì động thái này không để lại nhiều tiềm năng lợi nhuận và việc định thời điểm giao dịch của bạn phải thật tinh tế. Xem phần "Mô hình Nêm giảm".
- Hãy luôn xác định các mức kháng cự phía trên (đối với động thái giá tăng) và hỗ trợ phía dưới (đối với động thái giá giảm) trước khi giao dịch. Đối với Mô hình Nêm, các đỉnh hoặc đáy của mô hình là

các khu vực thể hiện các ngưỡng hỗ trợ hoặc kháng cự. Xem phần "Mô hình Nêm tăng".

- Động thái tăng mạnh mẽ có thể đến sau một xu hướng giảm dài hạn và một mô hình có chứa các cú phá vỡ giả xuống dưới. Xem phần "Xu hướng giảm".
- Hãy đặt sự nghi ngờ về xu hướng giảm ngắn hạn và các mô hình bị vỡ. Xem phần "Xu hướng giảm".
- Hãy giao dịch thận trọng với các mô hình bị vỡ với các cú phá vỡ lên sau một xu hướng giảm dài hơi. Xem phần "Xu hướng giảm".
- Một mô hình biểu đồ hình thành sau một xu hướng tăng đã kéo dài có thể bị vỡ, dẫn đến sự đảo ngược đáng kể của xu hướng tăng trước đó.
- Nếu xu hướng tăng là ngắn hạn và mô hình bị vỡ, hãy kỳ vọng một mô hình bị vỡ hai lần. Xem phần "Xu hướng tăng".
- Một mô hình biểu đồ có chứa cú phá vỡ xuống sau khi tăng dài hạn có thể bị vỡ hai lần.
- Nếu xu hướng tăng là ngắn hạn, thì mô hình biểu đồ có thể bị vỡ ba lần trước khi nó có thể tìm ra một xu hướng mới.
- Bảng 8.19 biểu thị tần suất một số mô hình biểu đồ bị vỡ.
- Bảng 8.20 cung cấp hiệu suất sau phá vỡ cho các mô hình biểu đồ bị vỡ phổ biến.

CHƯƠNG 9

CÁC GIAO DỊCH KHÁC

Kết hợp các Mô hình Biểu đồ

Chương này cung cấp cho bạn những giao dịch mà tôi đã thực hiện bằng tiền thật của mình trên thị trường. Hãy sử dụng chúng như một bài trắc nghiệm để kiểm tra lại những gì bạn đã học. Để đạt được lợi ích cao nhất, hãy quan sát từng giao dịch bằng máy tính cá nhân của bạn và xem nó dựa vào thiết lập giao dịch của mình. Hãy xem liệu rằng có hay không một lý do để giao dịch với các cổ phiếu trên. Hãy quan sát thị trường chung và sử dụng bất kỳ chỉ báo giao dịch nào bạn muốn. Bên cạnh đó, hãy tập xác định các mô hình biểu đồ vì đó là điểm nhấn của cuốn sách này. Tôi hiển thị mỗi cổ phiếu hai lần, và minh họa đầu tiên sẽ có ít chi tiết hơn. Bạn hãy quyết định xem liệu rằng giao dịch có đáng để thực hiện hay không. Hình thứ hai cho thấy cách tôi giao dịch với nó. Tất cả các số liệu tôi đều sử dụng thang đo logarit.

IMC Global

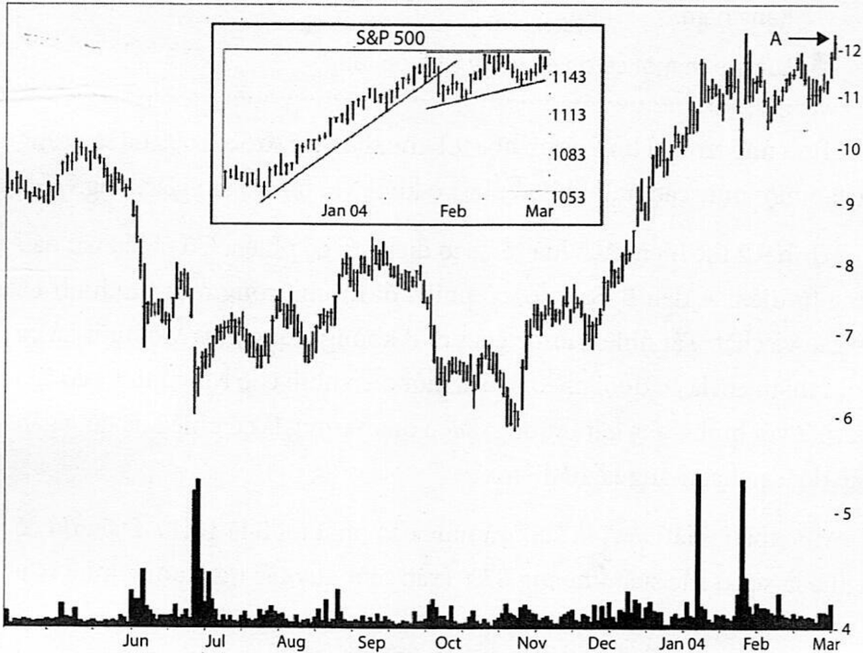
Hình minh họa 9.1 cho thấy một biểu đồ với mã cổ phiếu IMC Global (IGL). Vào tháng 8/2004, Bộ Tư pháp đã xóa bỏ việc sáp nhập công ty này với một đơn vị của Cargill, do đó có thể khó tìm thấy lịch sử giá.

Sinh nhật của Gina sắp tới và bạn muốn mua cho cô ấy một chiếc xe mới. Vấn đề là số lượng tiền mặt bạn đang có không nhiều, chính vì thế bạn bắt đầu một chuyến đi săn và xác định được một cổ phiếu như trong Hình minh họa 9.1. Tại điểm A, bạn sẽ mua cổ phiếu, giữ nó, hay bán nó (giả sử bạn đã sở hữu nó) hoặc bán khống nó (điều này cho thấy kỳ vọng rằng giá cổ phiếu sẽ sụt giảm để bạn có thể mua lại với giá thấp hơn)?

Không làm gì luôn luôn là một lựa chọn, nhưng Gina sẽ buồn khi không nhận được một món quà, và cô ấy có thể nói với vợ bạn rằng bạn đã dính líu vào chuyện ái tình lăng nhăng.

Giao dịch trong tuyệt vọng (bạn cần tiền cho món quà của cô ấy) thường là cách nhanh nhất đưa bạn đến với tình trạng nghèo khó. Đó là một thói quen xấu ngay cả khi bạn cần tiền cho một việc gì đó. Hãy loại bỏ những suy nghĩ về tiền bạc ra khỏi đầu; đây chỉ là một câu hỏi về việc liệu rằng có nên bỏ qua kỳ nghỉ một tuần ở ngôi nhà gỗ ở Hawaii trong tháng này hay không. Chúng ta sẽ tiết kiệm được nhiên liệu và các chi phí khác

IMC Global (Hóa chất (Đa dạng), NYSE, IGL)



Hình minh họa 9.1 Bạn có mua, bán, nắm giữ hoặc bán khống cổ phiếu tại điểm A không?

khi lái máy bay phản lực Lear, đặc biệt nếu bạn thuê một phi công riêng trong khi bạn chơi đùa với Gina ở phía sau.

Bởi vì giá cổ phiếu đang tiệm cận mức cao hàng năm, chắc chắn rằng bạn sẽ không muốn bán khống cổ phiếu. Những cổ phiếu đang hình thành các mức cao mới có xu hướng tiếp tục tạo nên các mức cao mới. Bạn cũng không muốn bán chúng vì cổ phiếu đang tăng. Tại sao bán ngày hôm nay nếu bạn có thể nhận được một mức giá cao hơn cho nó vào ngày mai? Vậy thì chúng ta chỉ còn lại lựa chọn mua cổ phiếu. Tại sao bạn muốn mua nó với giá cao như vậy? Câu trả lời ở đây: Động lượng giá. Chúng ta mua cao, chúng ta sẽ bán nó ở mức giá cao hơn.

Tóm lược:

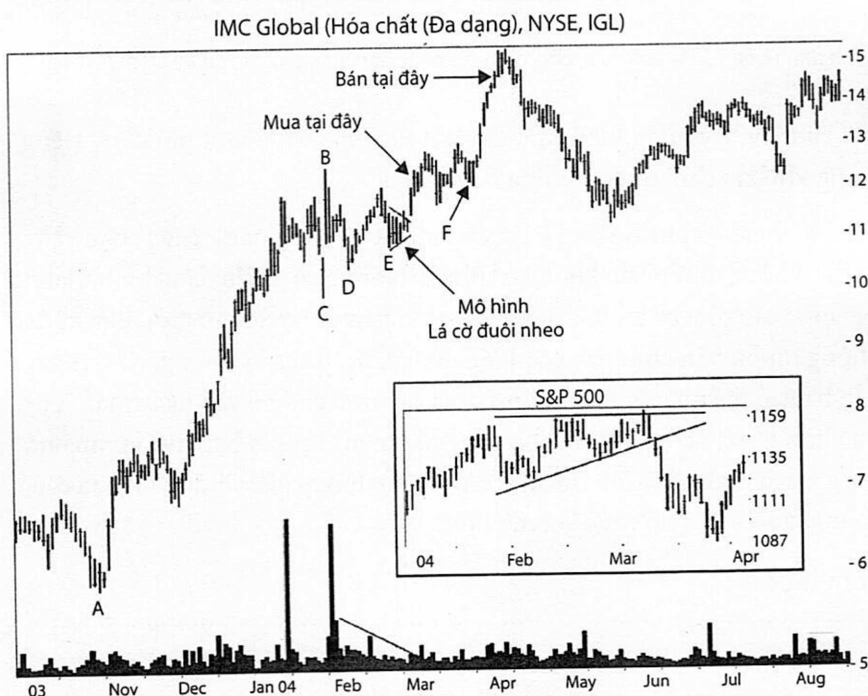
- ☑ Hãy thận trọng nếu bạn đang giao dịch dưới áp lực, chẳng hạn như cần tiền cho khoản thanh toán thế chấp tiếp theo. Những giao dịch đó thường diễn biến theo hướng xấu đi.

- ☑ Đừng bán khống các cổ phiếu đang hình thành các mức cao mới hàng năm.
- ☑ Đừng bán một cổ phiếu đang trên đà tăng.

Hình nhỏ trong Hình minh họa 9.1 cho thấy chỉ số S&P 500 đã sẵn sàng để tạo một mức cao mới khi nó phá vỡ khỏi Mô hình Tam giác tăng.

Hình 9.2 thể hiện cách mà tôi giao dịch với cổ phiếu. Cổ phiếu bắt đầu tăng từ điểm A đến B. Sau đó, cổ phiếu đi ngang trong một Mô hình Lá cờ cao và chặt. Tất nhiên, bước giá sau B không giống như Mô hình Lá cờ hoặc thậm chí là cờ đuôi nheo. Đó là một điển hình cho Mô hình Lá cờ cao và chặt với hình dạng bất thường. Điều quan trọng là cổ phiếu đã tăng gần gấp đôi sau hai tháng kể từ điểm A.

Mức thấp nhất tại A là 5,82 và mức cao nhất tại B là 12,40. Điều đó có nghĩa là sẽ có xác suất khoảng 87% (xác suất quy tắc ước lượng mục tiêu



Hình minh họa 9.2 Cổ phiếu đã tăng giá và được bán chỉ vài ngày trước khi nó đạt đỉnh.

giá hoạt động khi sử dụng một nửa chiều cao) là giá sẽ tăng lên 13,14 trong một thị trường tăng. Làm thế nào tôi ước lượng được mục tiêu giá?

Đó là chúng ta sử dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá, tính chênh lệch giá giữa điểm thấp nhất khi xu hướng bắt đầu (A) và điểm cao nhất nằm phía trong lá cờ (B), chúng ta được 6,58. Lấy một nửa số này (3.29) và cộng thêm nó vào mức thấp nhất nằm phía trong lá cờ (C – ở 9,85) để có được mục tiêu giá. Vì cú giảm xuống C rõ ràng là một điều ngoại lệ, chính vì thế bạn có thể sử dụng một đáy cao hơn (như điểm D).

Bạn nên đặt dừng lỗ ở đâu? Dưới mức thấp nhất tại điểm E là một lựa chọn tốt vì Mô hình Lá cờ chặt sẽ đóng vai trò là hỗ trợ cho giá cổ phiếu. Mức thấp nhất tại E là 10,76, vì vậy tôi sẽ đặt điểm dừng lỗ ở 10,67, một số lẻ (tránh vùng số tròn) và đủ xa so với mức thấp nhất.

Tóm lược:

☑ Tránh vùng số tròn khi đặt điểm dừng lỗ và mục tiêu bán.

Với mục tiêu giá tại 13,14 và điểm dừng lỗ ở 10,67, mọi thứ đã sẵn sàng cho một giao dịch. Các cổ phiếu đang giao dịch tại mức 12,20. Bạn sẽ mua chứ? Nếu bạn sai và cổ phiếu giảm, bạn sẽ mất 13%. Liệu rằng đây có phải là một mất mát lớn?

Nếu câu trả lời là có, thì hãy tính toán mức dừng lỗ bằng Lệnh dừng theo biến động sử dụng mức chênh lệch cao – thấp trung bình hàng ngày so với tháng trước. Mức chênh ở đây là 41 xu. Chúng ta đem nhân số này với 1,5 (62 xu) và trừ nó khỏi mức thấp nhất tại thời điểm hiện tại là 11,80, chúng ta được điểm dừng lỗ là 11,18. Điều này cắt giảm tổn thất tiềm năng lên đến 8%. Hãy nhớ rằng, các cổ phiếu giá thấp (dưới 20 đô-la) có biên độ biến động giá lớn hơn so với các cổ phiếu giá cao. Đặt điểm dừng lỗ gần hơn sẽ có tác dụng trong trường hợp này, nhưng tôi cảm thấy nó hơi quá gần.

☑ Sử dụng Lệnh dừng theo biến động để xác nhận rằng điểm dừng lỗ của bạn không quá gần vì thế bạn có thể tránh được việc bị dừng lỗ đối với các hành động giá bình thường.

Vào ngày 2/3/2004, tôi đã mua cổ phiếu tại giá thị trường, giao dịch được khớp tại mức giá 12.20. Tôi đã ghi chép giao dịch vào nhật ký giao dịch của mình với ghi chú mục tiêu giá là 13,14 và một mục tiêu khác nằm ở 14,36, được ước lượng bằng cách sử dụng mức thấp nhất được hình thành vào ngày 27/2/2012 tại 11.07 (hai ngày trước khi tôi mua). Mục tiêu giá gần hơn sẽ chỉ cho mức lợi nhuận tiềm năng 8%, nhưng mục tiêu giá xa hơn sẽ là mức tăng 18%.

Tôi đặt dừng lỗ ở 10,67, với lệnh GTC (một dạng lệnh chờ bán, trong ví dụ này cổ phiếu sẽ được tự động bán ra khi chạm ngưỡng 10,67 – ND). Sau đó tôi đã nâng điểm dừng lỗ lên 11,57 tại điểm F vì thị trường chung đang có dấu hiệu suy yếu và tôi muốn thu hẹp khoản lỗ – nếu có. Giá đang nằm ngay dưới mức đáy được hình thành vào ngày 10/3 ở phía bên trái của F. Vào ngày 30/3, tôi đã nâng điểm dừng lên 11,93, và một ngày sau đó lên 12,93. Ngày hôm sau, tôi quyết định bán cổ phiếu.

Đây là mục ghi chép trong nhật ký giao dịch của tôi:

> 4/1/04. Tôi quyết định bán cổ phần của mình vì thị trường đã tăng mạnh trong vài ngày qua và tôi nghĩ rằng nó vẫn đang trong quá trình hình thành một cú Điều chỉnh giảm về mô hình (Mô hình Tam giác cân trong một số chỉ số). Cổ phiếu này đang cho thấy đà tăng chững lại và đã tăng ròng trong sáu ngày qua. Nó cho thấy khả năng giảm cao, vì thế tôi đã lấy tiền của mình và chạy. RSI [Chỉ báo sức mạnh tương đối] cho thấy nó đang có dấu hiệu quá mua. CCI [Chỉ báo kênh hàng hóa] manh nha cho tín hiệu bán vào ngày mai vì CCI đang giảm và sắp chạm vào đường DCCI [CCI kép]. Tôi lục lại dữ liệu trước đó và quan sát bốn hoặc năm bước giá tăng liên tiếp và kiểm tra kết quả. Vì cổ phiếu này đã tăng mạnh, tôi mong đợi một sự thoái lui 50% của động thái tăng trước đó và tôi không muốn trả lại lợi nhuận cho thị trường, nên tôi đã bán.

CCI đã báo hiệu nên bán ra cổ phiếu đúng vào ngày tôi bán, nhưng cổ phiếu đã đóng cửa cao hơn.

Hãy để tôi mổ xẻ điểm vào lệnh. Một cú Điều chỉnh giảm về một mô hình biểu đồ có nghĩa là giá sẽ giảm khi cú Điều chỉnh giảm hoàn thành. Giữ một vị thế mua khi thị trường đang quay đầu và giảm sẽ giống như

bạn đang cố gắng bơi ngược dòng, điều mà không một nhà giao dịch nào muốn làm.

Tóm lược:

- ☑ Giá tiếp diễn xu hướng giảm sau một cú Điều chỉnh giảm 47% khoảng thời gian.

Với đà tăng đang chậm lại, nó cũng gợi ý cho chúng ta một sự đảo chiều tiềm năng. Chỉ báo sức mạnh tương đối (RSI với thông số cài đặt 16 phiên), đã cho tín hiệu quá mua, có nghĩa là các nhà giao dịch đã đẩy giá lên trên mức không bền vững. Các cổ phiếu có thể tăng cao hơn và thường như vậy, nhưng RSI đã cảnh báo rằng cổ phiếu này đang được giao dịch ở mức giá quá cao.

Chỉ báo kênh hàng hóa (CCI với thông số cài đặt 20 phiên) và CCI kép (DCCI, đường trung bình hàm mũ 5 ngày của CCI) đã cung cấp cho chúng ta tín hiệu bán. Nó là một chỉ báo ngắn hạn xác nhận quyết định bán của tôi. Tôi đã xem xét lại những hành động giá trong lịch sử của cổ phiếu khi nó tăng vài phiên liên tiếp và nhận thấy rằng giá thường đảo ngược.

Tất cả điều này đã thuyết phục tôi rằng đã đến lúc bán. Tôi đã bán toàn bộ cổ phần của mình cùng một lúc, vì nếu tôi chỉ bán một nửa và giữ một nửa, tôi nghĩ rằng nó sẽ giống như tôi đang cố gắng xé một miếng Band-Aid (một miếng dán tẩy lông của phụ nữ – ND) ra từ từ: nó đau lâu hơn. Và cuối cùng tôi đã kiếm được nhiều tiền hơn khi bán tất cả cùng một lúc thay vì bán từng phần.

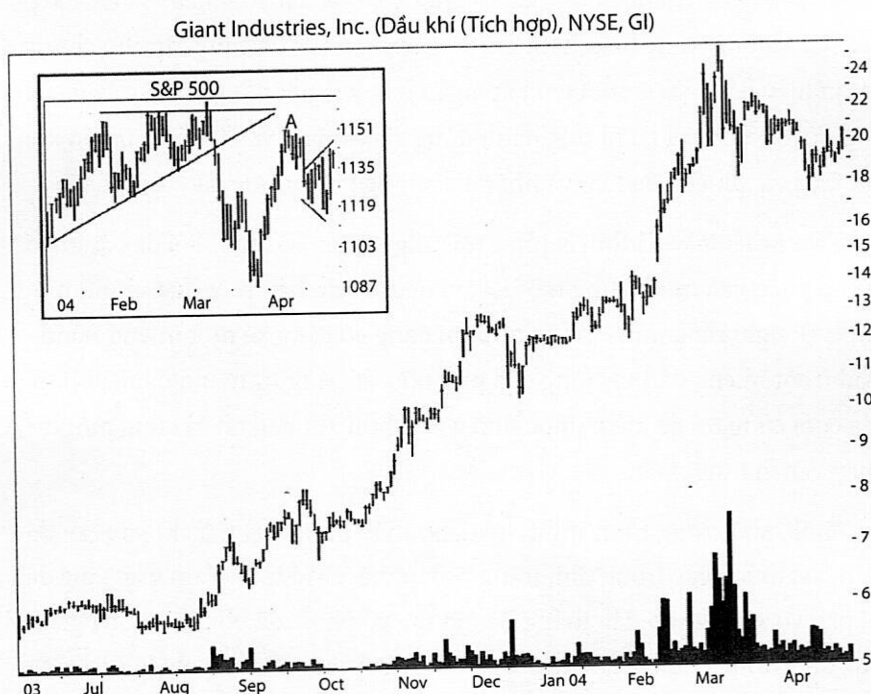
Hình nhỏ trong hình minh họa cho thấy những gì mà chỉ số S&P đã làm, kết thúc ngày trong tình trạng bị bán tháo. Mô hình Tam giác tăng đã bị phá vỡ xuống vào đầu tháng Ba, nhưng cổ phiếu đã bỏ qua sự suy giảm của thị trường chung vào lúc đó. Sau đó, cả chỉ số và giá cổ phiếu đều tăng cao hơn vào cuối tháng Ba.

Tôi đã kiếm được 17% cho giao dịch này.

Giant Industries

Hình minh họa 9.3 cho thấy một giao dịch tiềm năng tiếp theo. Cổ phiếu đã tăng từ mức thấp nhất trong tháng Tám từ một vùng nền khá kiên cố, có xu hướng tăng nằm trên đường xu hướng 45 độ, điều này thường tạo ra một xu hướng tăng mạnh mẽ và lâu dài của giá – điều mà nó đã làm. Các cổ phiếu đạt đỉnh vào tháng Ba và quay trở lại, tạm dừng để thu thập sức mạnh cho bước giá tiếp theo, bất kể theo hướng nào. Khối lượng giao dịch cũng hành động như giá và tạo đỉnh của riêng nó. Bạn sẽ mua, bán, nắm giữ, bán ngắn hạn hay tránh giao dịch cho cổ phiếu này?

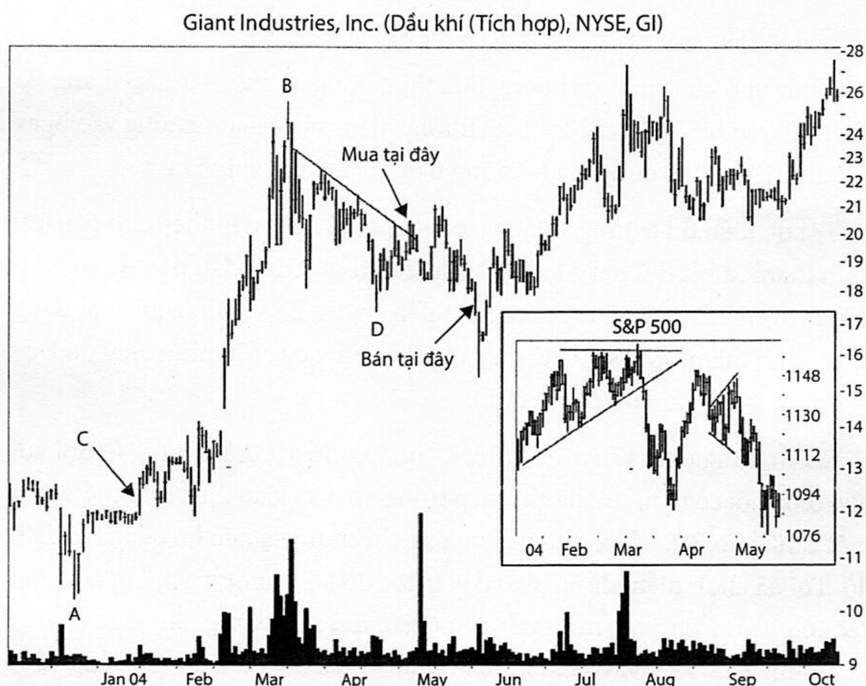
Việc đưa chỉ số S&P 500 vào cho chúng ta một manh mối. Giá đã phá vỡ xuống từ tam giác tăng, xuyên qua đường xu hướng tăng phía. Giá đã quay trở lại đường xu hướng tại A và giảm xuống, sau đó cấu thành một Mô hình Đáy mở rộng nhỏ.



Hình minh họa 9.3 Đây là cổ phiếu mà bạn sẽ mua, bán, nắm giữ, bán khống hay tránh hoàn toàn?

Tôi cho rằng cú Điều chỉnh giảm xảy ra trong chỉ số chính là chìa khóa cho giao dịch với mã cổ phiếu này. Khi một cổ phiếu hoặc chỉ số Điều chỉnh giảm, giá thường tiếp tục di chuyển theo hướng phá vỡ xuống dưới trong trường hợp này. Dựa vào đó, tôi kỳ vọng chỉ số sẽ giảm xuống, giống như nó đang chuẩn bị bắt đầu. Câu hỏi được đặt ra ở đây là, liệu cổ phiếu có giảm theo chỉ số?

Hình minh họa 9.4 biểu thị giao dịch này. Đây là Mô hình Lá cờ cao và chặt, hay chỉ là một lá cờ cao, rời rạc. Những lá cờ rời rạc có thiên hướng thất bại thường xuyên hơn và hoạt động kém hơn so với những lá cờ chặt. Sự khác biệt là ở đặc điểm bên ngoài của chúng. Những Mô hình Lá cờ chặt có vẻ ngoài nhỏ gọn, với những mức cao và thấp của mô hình đi trên một đường xu hướng thẳng. Những Mô hình Lá cờ rời rạc có các bước sóng lên và xuống khá kỳ lạ. Lấy ví dụ như Hình minh họa 9.2, chúng ta



Hình minh họa 9.4 Mô hình Lá cờ cao và chặt này đã thất bại trong việc vượt lên trên điểm phá vỡ đi lên.

thấy một Mô hình Lá cờ đuôi nheo chặt, nhưng Mô hình Lá cờ cao và chặt trong ví dụ này cũng chỉ là một mô hình với lá cờ rời rạc.

Tóm lược:

- [x] Bạn hãy tránh các Mô hình Lá cờ trông có vẻ rời rạc khi giao dịch với Mô hình Lá cờ cao và chặt.

Quay trở lại Hình minh họa 9.4, cổ phiếu đã chạm đáy tại A vào tháng 12/2003, bắt đầu xu hướng tăng tại C và đạt đỉnh ở B, tăng gần gấp ba lần so với A, tăng gấp đôi trong khoảng một tháng kể từ thời điểm công bố, bật mạnh tại C vào đầu tháng Một.

Khi giá đóng cửa phía trên đường xu hướng giảm, tôi nghĩ rằng Mô hình Lá cờ cao và chặt đã bị phá vỡ, vì vậy tôi đã mua, giao dịch được khớp ở 20,38. Lý do tôi thực hiện giao dịch này là vì đã có một cú phá vỡ khỏi Mô hình Lá cờ cao và chặt trong một nhóm ngành đang tăng trưởng nóng.

Hình nhỏ cho thấy xu hướng của thị trường chung. Từ đầu tháng Ba (điểm B trên biểu đồ), chỉ số có xu hướng giảm và đã giảm xuống vào ngày tôi mua. Một thị trường giảm không ủng hộ cho các vị thế mua.

Tôi dự kiến thị trường sẽ tăng trong một vài ngày tiếp theo cho đến khi hình thành đỉnh thứ hai của Mô hình Hai đỉnh. Đỉnh đầu tiên được hình thành trong giai đoạn từ tháng Một đến tháng Ba và đỉnh thứ hai đang được hình thành. Chỉ số đang nằm ở giữa chừng của Mô hình biểu đồ Đáy mở rộng tại thời điểm tôi mua vào.

Điểm dừng lỗ là 17,30, hoặc 15%, "quá xa để đặt điểm dừng lỗ đối với nhà môi giới của tôi," tôi đã ghi chép trong nhật ký giao dịch như thế. Đó là một cảnh báo. Nếu điểm dừng lỗ quá xa, thì chúng ta nên bỏ qua giao dịch đó. Tôi đã chọn điểm dừng cách đáy trước đó tại D một vài điểm. Hầu hết các cổ phiếu trong nhóm ngành đều ở gần mức cao hàng năm của chúng, sẵn sàng để phá vỡ, vì vậy có lẽ đó là lý do tại sao tôi đã không lo lắng về vị thế mua của mình sẽ bị dừng lỗ. Tôi đã tự tin – thậm chí là quá tự tin – rằng giao dịch này sẽ hoạt động.

Tóm lược:

☑ Trước khi tham gia một giao dịch, hãy tìm điểm dừng lỗ thích hợp. Nếu bạn không thể tìm thấy một điểm dừng lỗ gần (nghĩa là tổn thất tiềm năng sẽ quá lớn), hãy bỏ qua giao dịch.

Mục tiêu giá cho giao dịch là 25,70, tôi đã sử dụng một nửa chiều cao của Mô hình Lá cờ cao và chặt (6,35) từ điểm bắt đầu của mô hình tại C lên điểm cao nhất tại B, và chiếu nó lên từ mức giá đóng cửa một ngày trước khi phá vỡ.

Các cổ phiếu giảm ngay lập tức sau đó bắt đầu phục hồi. Một số người nói rằng một giao dịch tốt thường cho kết quả tốt ngay từ đầu. Những giao dịch xấu thường sẽ xấu đi một cách nhanh. Tôi đồng ý, và giao dịch này là một ví dụ.

Tóm lược

☑ Các giao dịch xấu thường diễn biến theo hướng xấu đi một cách nhanh chóng. Hãy dừng lỗ sớm.

Tôi đã đặt mức dừng lỗ tại 17.30, hai ngày sau khi tôi mua. Độ biến thiên giá là 1,01 trong vòng một tháng qua, nên mức Lệnh dừng theo biến động tính toán được sẽ là 1,50 dưới mức thấp nhất của hiện tại. Vì thế điểm dừng mới sẽ nằm ở 17,80, thấp hơn một chút so với điểm dừng mà tôi đã sử dụng trước đó.

Vào ngày 19/5, giá cổ phiếu đã chạm vào điểm dừng lỗ của tôi, cách một vài điểm tại mức giá 17,25. Với giao dịch này tôi lỗ 16%. Gấp đôi số lỗ mà tôi muốn thấy.

Chỉ số S&P 500 đã sụt giảm mạnh từ đỉnh cao nhất hình thành trong tháng Tư, cuốn theo giao dịch của tôi xuống cống cùng với nó. Hãy quan sát biểu đồ giá của cổ phiếu. Tôi đã bán một ngày trước khi giá chạm đáy. Nếu tôi giữ, cổ phiếu sẽ hoàn thành một Measured Move (đo bước sóng) và vượt quá mục tiêu ước lượng 25,70.

Liệu rằng tôi đã quyết định đúng khi bán cổ phiếu? Đúng. Khi bạn bắt đầu có những ý tưởng thứ hai cho giao dịch khiến bạn loại bỏ hoặc hạ thấp điểm dừng lỗ, đó là khi những thua lỗ của bạn không còn nằm trong tầm kiểm soát. Bạn sẽ thấy rằng quy mô của các lệnh thắng của bạn cũng giảm đi, bởi vì bạn sẽ rất hoang mang về việc thua lỗ, và rồi bạn sẽ bán ngay khi giao dịch có lãi.

Tóm lược:

- ☑ Không bao giờ loại bỏ hoặc hạ thấp điểm dừng lỗ, trừ khi nó được đặt không chính xác.

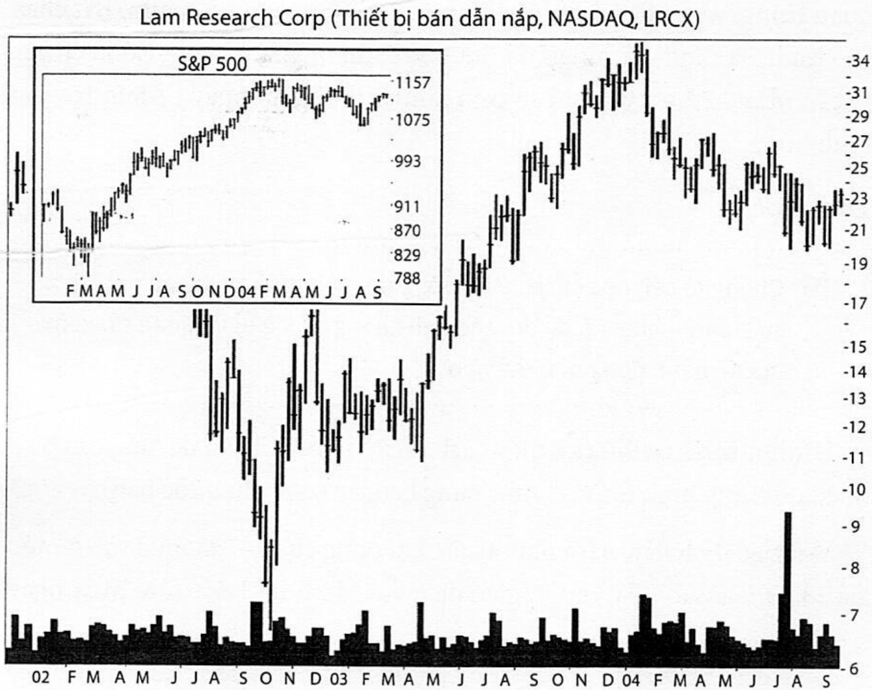
Một người quen với tôi qua e-mail đã gặp phải vấn đề đó. Anh ấy viết và hỏi rằng liệu tôi có thể giúp anh ấy ngừng việc bán cổ phiếu ra quá sớm không. Tôi nói với anh ta rằng anh có thể đã nhìn vào biểu đồ cổ phiếu của mình quá thường xuyên, anh ta nên đặt dừng lỗ và đừng nên quá lo lắng về điều đó. "Hãy kiểm tra nó mỗi ngày một lần, sau khi thị trường đóng cửa," tôi đã nói với anh ấy như thế. Anh ta đã phản hồi lại email cho tôi và nói rằng anh ta đã "canh giá" tới 20 lần một ngày trong khi làm việc. Và chắc chắn là các nhà tuyển dụng – sếp của anh ta, không thích điều đó một chút nào.

Lam Research

Hình minh họa 9.5 cho thấy một bài học điển hình tiếp theo trên khung thời gian tuần. Hình nhỏ cho thấy thị trường chung có xu hướng giảm trong trung hạn. Chỉ số NASDAQ Composite cũng tương tự như S&P, một loạt các đỉnh thấp dần với một sự hồi phục ở cuối biểu đồ. Các cổ phiếu cũng có xu hướng giảm từ thời điểm bắt đầu năm mới, nhưng với động lượng bắt đầu chậm lại. Bạn sẽ giao dịch cổ phiếu? Và nếu có, bạn sẽ giao dịch theo hướng nào?

Chúng ta hãy cùng thảo luận về chỉ số trước tiên. Kịch bản đầu tiên là giá có khả năng sẽ hình thành mô hình biểu đồ MMU. Đáy thấp nhất ở 788 đến vùng đỉnh của biểu đồ sẽ là bước giá đầu tiên. Giai đoạn điều chỉnh là sự sụt giảm của giá từ đỉnh gần 1.157 sang phía bên phải. Chúng ta có thể

Lam Research Corp (Thiết bị bán dẫn nắp, NASDAQ, LRCX)



Hình minh họa 9.5 Cổ phiếu được biểu thị trên khung thời gian tuần. Bạn nên mua, bán, giữ, bán khống hay tránh giao dịch với nó?

giả định là khi giá phá vỡ khỏi giai đoạn điều chỉnh, giá sẽ tăng lên, hoàn thành một động thái giá hoàn hảo trong quá trình tăng và hình thành bước giá thứ 2 của mô hình MMU.

Một kịch bản khác là chỉ số đang trong quá trình xác nhận mô hình biểu đồ ba đỉnh giảm dần. Điều khác biệt ở đây là giá đã tăng kể từ khi mô hình được xác nhận thay vì giảm. Mô hình được xác nhận khi giá đóng cửa dưới đáy thấp nhất trong mô hình. Điều này xảy ra khi giá giảm xuống dưới 1.075 trước khi tiếp tục giảm và hình thành một mức đáy khác phía bên phải.

Một kịch bản cho thấy giá sẽ tăng và một kịch bản khác nói rằng nó sẽ giảm. Vậy cái nào đúng? Bên cạnh đó, chúng ta giao dịch cổ phiếu chứ không phải chỉ số, nên nó không phải là vấn đề? Nhưng câu trả lời này là không thỏa đáng đối với tôi. Tôi nghĩ rằng hướng thị trường chung rất

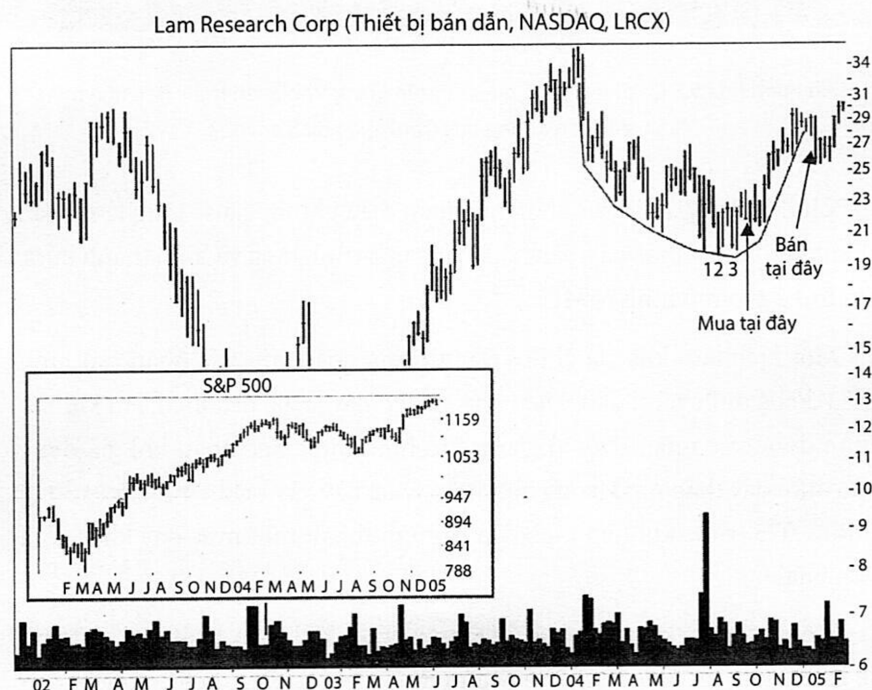
quan trọng, và tôi đã bỏ phiếu cho một xu hướng tăng cao hơn. Bất chấp Mô hình Ba đỉnh giảm dần đã được xác nhận, giá đã tăng. Có lẽ chúng ta cần nhìn kỹ hơn vào chỉ số trên khung thời gian ngày để làm rõ tình hình hơn.

Tóm lược:

- [x] Chúng ta cần học cách xử lý thông tin mâu thuẫn. Hãy nhìn lại lịch sử giá trên biểu đồ để tìm các tình huống tương tự và quan sát xem giá đã hành động như thế nào.

Hình minh họa 9.6 cho thấy cách tôi xử lý nó. Chỉ số đã tăng cao hơn (biểu đồ trong hình nhỏ kết thúc cũng là ngày cổ phiếu được bán).

Với giao dịch này, năm phút trước khi đóng cửa, tôi đã mua vào ở mức giá 23.10. Tại sao? Tôi muốn giao dịch với Mô hình Đáy tròn. Mua ngay



Hình minh họa 9.6 Mô hình Đáy tròn dẫn đến một giao dịch có lợi nhuận. Chỉ số S&P 500 thể hiện điều tương tự khi di chuyển cao hơn giữa các điểm mua và bán.

sau khi giá đạt đến trung điểm của mô hình, với tôi đây là cơ hội để đạt được mức lợi nhuận tuyệt vời. Đây là những gì tôi đã viết trong nhật ký giao dịch của mình: "Các phân tích cơ bản là tốt khi so sánh với những công ty khác trong ngành kinh doanh thiết bị bán dẫn. Mô hình Ba đáy (123 trong Hình 9.6) và Mô hình Đáy ống xác nhận việc giá phá vỡ khỏi một vùng cơ sở (vùng nền). Giá cổ phiếu có thể mất chín tháng để trở lại mức cao cũ, nhưng nó có vẻ rất hứa hẹn. Dự kiến giá sẽ tăng lên sau đó quay trở lại vùng cơ sở của đáy tròn như chúng vẫn thường xảy ra trong một số Mô hình Đáy tròn khác. Khi giá tăng vượt quá mức 30, tôi sẽ sẵn sàng bán cổ phiếu. Tôi cảm thấy tự tin về giao dịch này."

Đáy ống là hai thanh giá song song nằm cách hai tuần về phía bên trái trước khi tôi mua cổ phiếu (điểm 3 trên biểu đồ). Mô hình Ba đáy, 1–2–3, là ba đáy phía trước nằm ở gần như cùng một mức giá. Mô hình Ba đáy chưa được xác nhận – một tín hiệu đóng ở trên đỉnh cao nhất trong mô hình – cho đến sau khi tôi mua. Một cú "blip up" tại Mô hình Đáy tròn là một bước nhảy vọt về giá sau khi giá cuộn tròn từ giảm sang tăng. Giá nằm ổn định tại một mức giá cao hơn một chút so với đáy tròn trước khi tiếp tục đi lên theo một đường xu hướng hình vòng cung. Cú nhảy đó đã không xảy ra trong quá trình giao dịch này.

Tôi đặt dừng lỗ ở 19,64, với mức thua lỗ tiềm năng khoảng 15%. Điểm dừng lỗ cách đáy thấp nhất trong "vùng xoay tròn". "Tôi sẵn sàng chấp nhận mức rủi ro này để đặt kỳ vọng giá sẽ đạt đến mức đỉnh cũ ở 33." Tôi xem giao dịch này là một giao dịch dài hạn và sẵn sàng chịu một khoản lỗ lớn hơn để đạt được mục tiêu của mình.

Tôi mở đường trung bình MA200 trên biểu đồ ngày và nhận thấy rằng chỉ số NASDAQ đang nằm cao hơn so với đường trung bình. Tôi dự báo thị trường chung sẽ tăng và giao dịch của tôi sẽ đạt được mục tiêu 33.

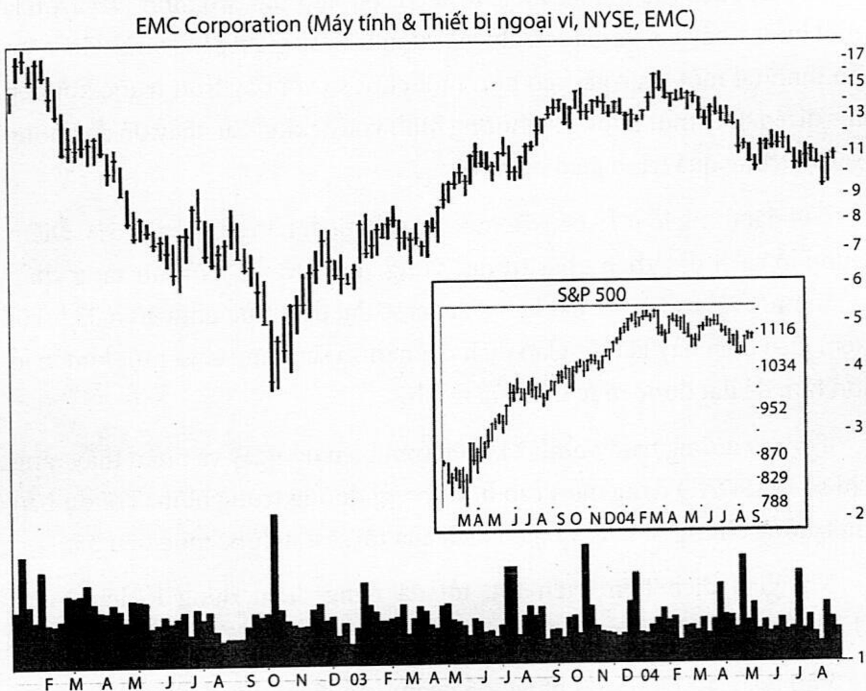
Khi giao dịch tiến triển tốt, tôi đã nâng điểm dừng lỗ lên 24,83 (17/11/04), 25,47 vào ngày 6/12 và 27,13 vào ngày 16/12.

Vào ngày 4/1/2005, cổ phiếu đã chạm vào điểm dừng của tôi và khớp tại giá 27.131, đi kèm với một sự sụt giảm của thị trường vào thời điểm năm mới. Tuy nhiên, tôi đã kiếm được 17%.

EMC

Hình minh họa 9.7 cho thấy một giao dịch với mô hình tiếp theo. Rõ ràng, cổ phiếu đang trong một xu hướng giảm. Điều đó có nghĩa là bạn nên bán khống cổ phiếu? Hình nhỏ cho thấy chỉ số S&P 500. Cả hai biểu đồ đều được hiển thị trên khung thời gian tuần, một cách tình cờ. Chỉ số chạm đáy vào tháng 8/2004 và tăng vọt trong vài tuần. Những tuần vừa qua cho thấy giá đóng cửa thấp hơn so với các tuần trước đó, vì vậy chỉ số có thể đang chuẩn bị đảo chiều giảm. Liệu bạn có muốn giao dịch cổ phiếu này?

Những gì tôi nhận thấy trên biểu đồ là rất đáng để giao dịch. Khung thời gian tuần cung cấp cho bạn gợi ý về một vài mô hình mà tôi đã thảo luận thường xuất hiện trên khung thời gian này. Các thanh nhọn song song hướng xuống (ngoài cùng bên phải) trên biểu đồ là mô hình biểu đồ

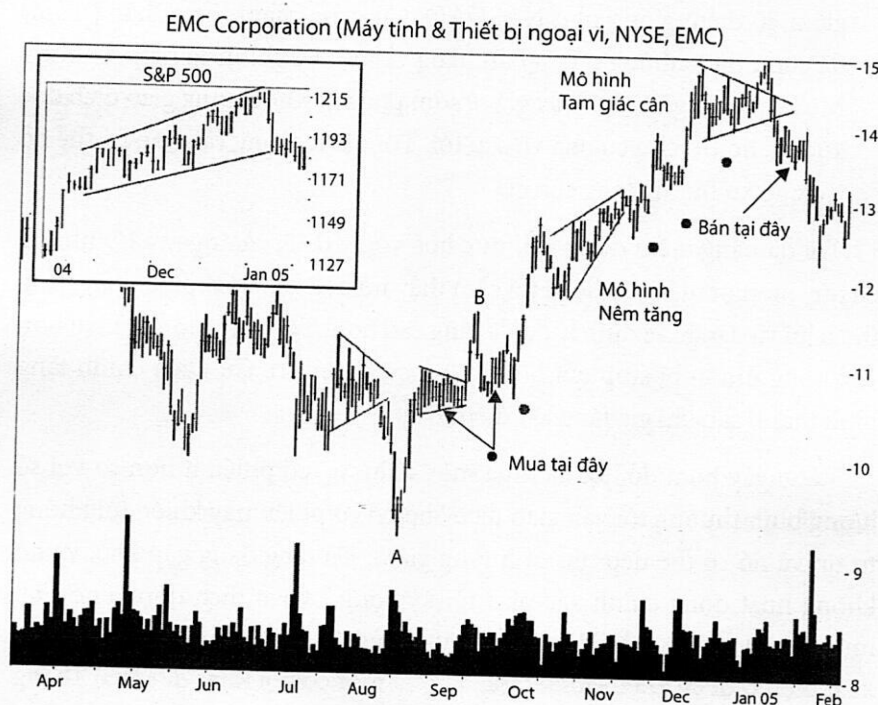


Hình minh họa 9.7 Cổ phiếu đang trong xu hướng giảm, nhưng thị trường chung đã tăng lên trong một vài tuần. Bạn sẽ giao dịch cổ phiếu này?

Đáy ống. Các mô hình đã được xác nhận vào tuần sau đó khi giá đóng cửa trên mức cao nhất phía trên hai thanh nhọn.

Hình minh họa 9.8 biểu thị giá của cổ phiếu trên biểu đồ ngày. Hình nhỏ biểu thị chỉ số cho đến ngày tôi bán cổ phiếu. Điểm A là điểm mà Mô hình Ống xuất hiện trên khung thời gian tuần. Đây là nhật ký giao dịch của tôi:

26/8/04. Tôi đặt chờ mua tại mức giá 11, sử dụng lệnh chờ mua phá ngưỡng. Cổ phiếu đang đi ngang, hợp nhất, và nó là mô hình cá mập – mô hình 32 [đó là một tam giác cân hình thành trong 3 ngày, với mỗi ngày tiếp theo có các mức cao thấp hơn và mức thấp cao hơn]. Tôi hy vọng một cú phá vỡ đi lên từ nút thắt giá này. Phân tích cơ bản trong trường hợp này đối với tôi là giá đã tăng lên, đi kèm với việc các nhà môi giới bắt đầu quảng bá cho cổ phiếu này. Báo cáo thu nhập cũng cho



Hình minh họa 9.8 Biểu đồ hiển thị các giao dịch với hai mua và một bán. Các vòng tròn màu đen là các điểm dừng lỗ.

thấy những tín hiệu tích cực. Và thực tế, lý do để tôi giao dịch với cổ phiếu này còn ngắn gọn hơn: Mô hình Đáy ống.

Lệnh dừng mua tại 11 đã không được khớp bởi vì giá không thể leo lên đến mức đó.

Vào ngày 30/8, tôi đã mua vào tại mức giá 10,53. Tôi đặt một lệnh dừng lỗ ở mức 9,91 (dưới điểm số tròn là 10) với mức thua lỗ tiềm năng khoảng 6%. Mục tiêu giá là 12, tại ngưỡng kháng cự phía trên. Đó là một tín hiệu tốt vì giá bị chững lại gần đó vào cuối tháng Chín và tìm thấy hỗ trợ tại vùng cơ sở của Mô hình Nêm tăng. Dưới đây là ghi chép trong nhật ký giao dịch của tôi:

> Tôi dự báo là S & P sẽ phá vỡ lên khỏi Mô hình nêm giảm mở rộng. Nó đã không giống như trong hình nhỏ. Lý do mua: Mô hình đáy ống được xác nhận với rất nhiều hỗ trợ tại mức giá 10,50. Thị trường có thể sẽ khá hỗn loạn vào tháng Chín. Chỉ số Công nghiệp Dow Jones đang giảm 20 điểm giống như NASDAQ. Cú giảm mạnh (vào tháng Tám) đã cuốn theo những người bán hàng và một Mô hình cá mập 32 nhỏ / Mô hình tam giác cho thấy giá sẽ sớm phá vỡ. Khối lượng giao dịch dốc xuống, hỗ trợ cho cú phá vỡ sắp tới. Tôi đặt kỳ vọng rằng nó có thể hỗ trợ cho xu hướng tăng của giá.

Tôi đã nâng điểm dừng lên mức hòa vốn, 10,53, vào ngày 14/9 nhưng đã hủy nó một tuần sau đó vì tôi cảm thấy nó quá gần: "Cổ phiếu này đang thoái lui và đang xác định lý do để tăng cao hơn. Tôi có thể mua nhiều hơn và không muốn bị stop out bởi những cú hồi ngắn. Cú Điều chỉnh tăng hình thành sau khi giá tăng lên điểm B.

Vào ngày hôm đó, tôi đã mua một số lượng cổ phiếu ít hơn so với số lượng bình thường tôi vẫn giao dịch "bởi vì cổ phiếu này khiến tôi không tự tin và nó có thể tiếp tục xu hướng giảm. Đà tăng đang gặp khó, và nó không hoạt động chính xác như tôi kỳ vọng." Giao dịch được khớp tại mức giá 10,96 với điểm dừng lỗ được đặt ở 9,91. Lý do mua: mua sau khi xuất hiện một cú Điều chỉnh tăng. Đây là một cơ hội khác để mua. Thang đo Fibonacci cho thấy giá đã thoái lui về mức 38% với bước giá được hình thành từ ngày 13/8/04 đến ngày 14/9/04, đây là một ngưỡng hỗ trợ cho giá

hiện tại. Sự suy giảm từ B đến điểm mua thứ hai như một sự thoái lui của bước giá tăng từ A đến B.

Tóm lược:

- ☑ Việc hoàn thành cú Điều chỉnh tăng cho tín hiệu mua vào với kỳ vọng giá tiếp tục xu hướng tăng.

Tôi đã sử dụng một Lệnh dừng lũy tiến (trailing stop) hoặc một Lệnh dừng kéo dài khi giá tăng. Tôi đã nâng nó lên bốn lần, với lần cuối cùng là tại mức giá 13,53 vào giữa tháng Mười Hai. Các chấm tròn màu đen trên biểu đồ biểu thị vị trí và ngày thực hiện. Hãy lưu ý rằng tôi đã đặt các điểm dừng bên dưới đáy trước đó hoặc vùng số tròn – là các ngưỡng hỗ trợ trong nhiều trường hợp.

Tóm lược:

- ☑ Sử dụng lệnh dừng lũy tiến khi giá tăng để bạn không phải trả lại quá nhiều lợi nhuận.

Có lẽ tôi nên bán sớm hơn vài ngày khi giá phá vỡ xuống khỏi Mô hình Tam giác cân. Với giao dịch này, tôi đã kiếm được 26%. Kể từ khi tôi bán, giá cổ phiếu đã giảm, chạm đáy vào tháng Tư tại mức giá 11.10, giảm 18% so với mức giá mà tôi bán.

Hãy để ý rằng Mô hình Tam giác cân đã bị vỡ, và giá đã giảm mạnh sau đó.

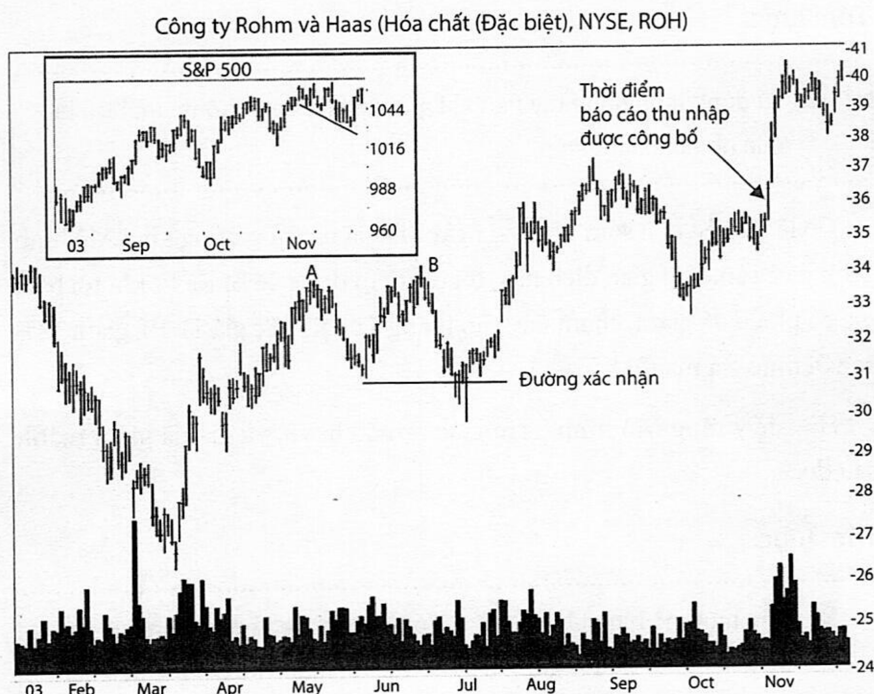
Tóm lược:

- ☑ Nếu một mô hình biểu đồ bị vỡ (phá vỡ ra theo một hướng và sau đó đảo ngược), bước giá sau đó có thể rất mạnh mẽ. Vì thế nếu bạn đang sở hữu cổ phiếu đó, hãy xem xét bán.

Rohm và Haas

Hình minh họa 9.9 biểu thị biểu đồ giá của Rohm và Haas; hình nhỏ biểu thị chỉ số S&P 500. Chỉ số đang hình thành Mô hình Tam giác vuông giảm mở rộng (tôi chỉ sử dụng một đường xu hướng để biểu thị cho điều đó. Đường xu hướng còn lại là một đường nằm ngang ngay phía trên) – nhưng điều đó liệu rằng có đưa ra một chút manh mối nào về hướng mà cổ phiếu sẽ tiếp tục di chuyển? Đối với cổ phiếu, 51% thời gian một cổ phiếu phá vỡ lên khỏi mô hình biểu đồ. Hay nói cách khác, đó là ngẫu nhiên. Không có bất kỳ một dấu hiệu nào. Vậy liệu rằng bạn sẽ giao dịch cổ phiếu?

Cổ phiếu đã đạt mức cao mới sau khi bản báo cáo thu nhập được công bố, ngay cả khi chỉ số chung đang di chuyển theo chiều ngang. Hai đỉnh được hình thành vào tháng Năm và tháng Sáu (A và B) đã xác nhận một



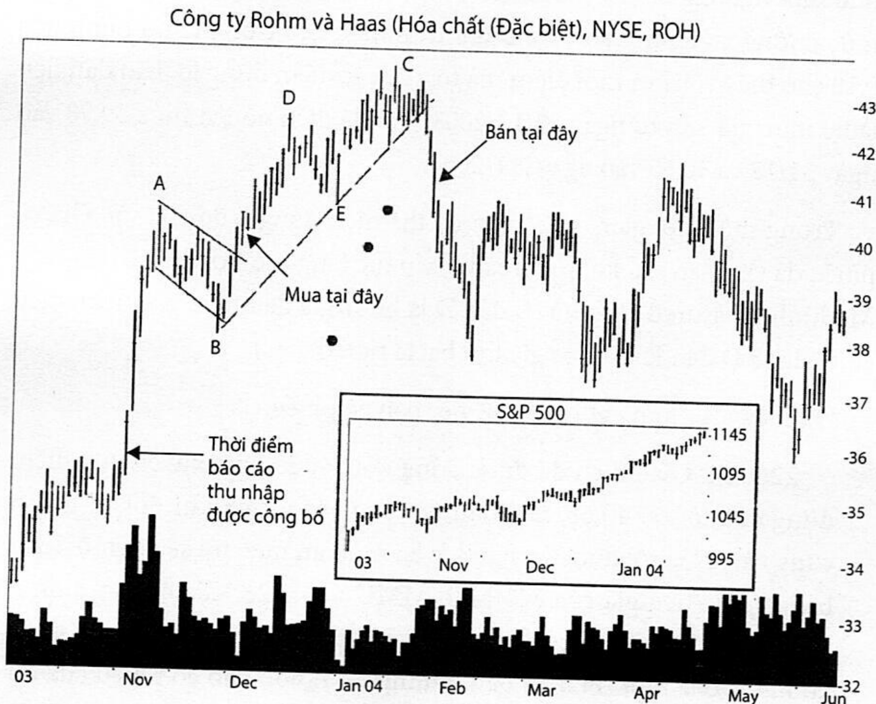
Hình minh họa 9.9 Báo cáo thu nhập đưa ra chìa khóa về cách cổ phiếu sẽ hoạt động. Bạn sẽ giao dịch cổ phiếu này?

Mô hình Hai đỉnh hợp lệ khi giá đóng cửa phía dưới đáy nằm giữa hai đỉnh, cách một vài điểm. Tuy nhiên, giá đã làm vỡ mô hình khi nó tăng lên trên đỉnh B, và điều đó dẫn đến một đợt tăng mạnh.

☑ Mô hình Hai đỉnh bị vỡ có thể dẫn đến một động thái tăng mạnh mẽ.

Hình minh họa 9.10 cho thấy cách tôi giao dịch cổ phiếu. Đây là ghi chép trong nhật ký giao dịch của tôi:

26/11/03. Tôi đã mua cổ phiếu tại giá thị trường, khớp lệnh tại mức giá 40.12. Đây là giao dịch với Mô hình Earnings flag. Cột cờ đã xuất hiện khi báo cáo quý được công bố vào ngày 30/10, tại mức giá 35.36. Giá thiết lập đỉnh đầu tiên tại 40,57 [A]. Như vậy, chiều cao là 5,21. Từ điểm thấp nhất của lá cờ ở 38,05 [B], cho mục tiêu giá sẽ tăng lên 43,26 [C]. Tôi kỳ vọng giá sẽ tiệm cận 45 trước khi dừng lại, chỉ vì



Hình minh họa 9.10 Điểm vào lệnh khá tốt, nhưng điểm thoái lệnh tồi sẽ cắt giảm đáng kể lợi nhuận tiềm năng của giao dịch.

đó là một ngưỡng kháng cự số tròn và một chút mơ ước của tôi. Vào ngày hôm qua, giá đã đóng cửa phía trên đường xu hướng giảm xác nhận một sự phá vỡ Mô hình Lá cờ, cho tín hiệu mua. Nhóm ngành hóa chất đang khá mạnh trong một thị trường yếu, vì vậy đó cũng là tin tốt đối với tôi. Khối lượng giao dịch lớn tại cột cờ và sau đó giảm dần phía trong lá cờ. Hôm nay là phiên giao dịch trước Lễ Tạ ơn, vì vậy tôi mong đợi khối lượng giao dịch thấp và mức độ biến thiên cao. Tôi đã bán cổ phiếu ra tại mức giá 38,90 [điểm dừng lỗ], thay vì đặt lệnh bán ở mức 45. Trên biểu đồ tuần, mức thấp nhất của lá cờ khớp với đường xu hướng giảm dài hạn nối các đỉnh vào cuối tháng Ba và tháng Bảy.

Earning Flag bao gồm cột cờ (mức tăng gần như thẳng đứng và hướng lên kể từ ngày bản báo cáo thu nhập được công bố) dẫn đến lá cờ được hình thành từ A đến B. Đường xu hướng dài hạn mà tôi đề cập sẽ phục vụ như một ngưỡng hỗ trợ cho giá cổ phiếu vì lá cờ được giao dịch phía trên mức đường xu hướng đó. Các chấm tròn màu đen trong Hình minh họa 9.10 cho thấy vị trí và thời điểm mà tôi đặt các điểm dừng lỗ. Lần đầu tiên là tại mức giá 38 vào ngày 22/12/2003. Tôi đã dịch nó lên mức 39,90 vào ngày 31/12 và 40,65 vào ngày 7/1/2004.

Trong một thời gian, giao dịch đã thể hiện đúng ý đồ của tôi. Giá cổ phiếu đã tăng lên sau khi tôi mua và tiếp tục tăng cao hơn bên trong lòng Mô hình Measured Up nhỏ (B đến D là bước giá đầu tiên, giai đoạn điều chỉnh là từ D đến E và bước giá thứ hai là từ E đến C).

Dưới đây là những ghi chép về việc bán cổ phiếu:

22/1/04. Giao dịch đã được đóng ở 40,60 khi giá xuyên qua điểm dừng của tôi tại 40,65. Giá dầu đã tăng vọt và giá khí đốt tự nhiên cũng vậy. Nếu tôi được quyền làm lại một lần nữa, tôi sẽ đặt một lệnh bán ở mục tiêu giá của Mô hình MMU tại 43,26. Giá đã tạo đỉnh ở 43,69. Tôi đã khá lo lắng khi giá xuyên qua đường xu hướng và giảm xuống. Đó là một tín hiệu bán, nhưng tôi muốn cho cổ phiếu của tôi một cơ hội để làm tốt hơn. Tôi hy vọng giá sẽ quay trở lại xu hướng và tăng cao hơn.

Tóm lược:

- ☑ Đôi khi, thiết lập và sử dụng mục tiêu giá (nơi bạn sẽ bán cổ phiếu) mang lại kết quả tốt hơn so với những giao dịch tùy ý.

Giá dầu và khí tự nhiên cao hơn làm cho việc sản xuất hóa chất trở nên đắt đỏ hơn vì chúng thường được sử dụng làm nguyên liệu đầu vào. Các công ty hóa chất đặc biệt miễn dịch với những biến đổi giá hơn so với các công ty sản xuất hóa chất cơ bản.

MMU mà tôi đã nêu lên trong ví dụ là bước giá xuất phát từ thời điểm báo cáo thu nhập được công bố cho đến A, giai đoạn điều chỉnh là hành động giá giảm tới B và bước giá thứ hai tăng lên tới C. Trong một MMU hoạt động tốt, bước giá từ thời điểm bắt đầu xu hướng tới A sẽ bằng với bước giá từ B sang C. Trong trường hợp này, nó đã làm gần như chính xác những điều đó, nhưng tôi đã sử dụng thời điểm công bố báo cáo thu nhập chứ không phải là thời điểm bắt đầu xu hướng trong MMU.

Đường xu hướng mà tôi đã đề cập là đường nét đứt. Khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng, đó là tín hiệu bán mà tôi đã quyết định bỏ qua.

Tóm lược:

- ☑ Hãy học cách không bỏ sót các tín hiệu trong giao dịch.

Hình nhỏ cho thấy chỉ số S&P 500 đang tăng theo một đường thẳng trong khi cổ phiếu bắt đầu giảm. Con sóng tăng của thị trường chung cung cấp khá ít hỗ trợ cho mã cổ phiếu. Bên cạnh đó, cổ phiếu có thể sẽ giảm nhanh hơn hoặc xa hơn nếu không có sự hỗ trợ đến từ thị trường chung (Việc thị trường chung đang tăng trưởng góp phần hỗ trợ cho giá cổ phiếu, nếu thị trường chung giảm, cổ phiếu có khả năng cao đã giảm sâu hơn – ND).

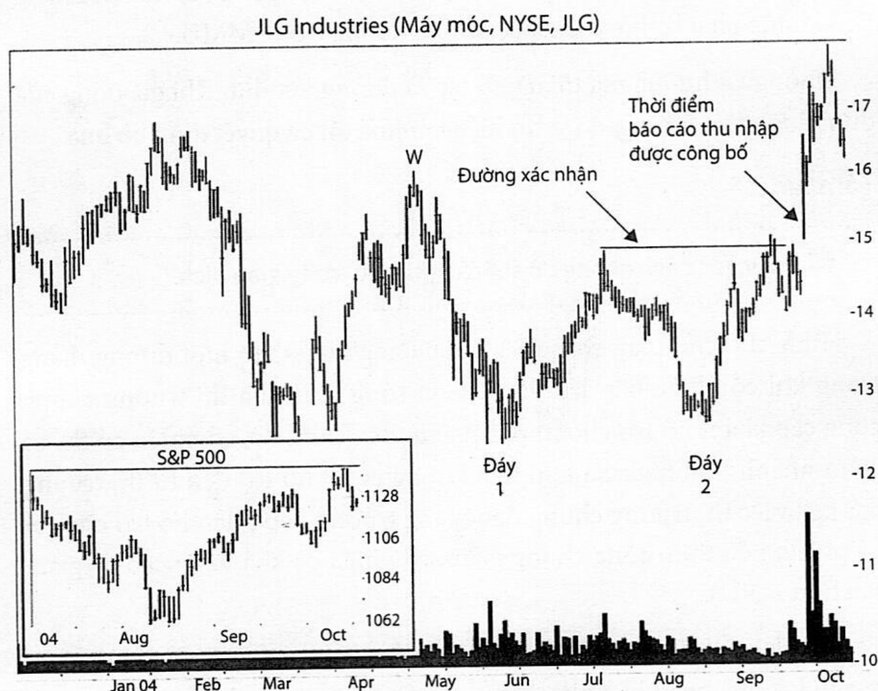
Nhìn lại giao dịch này, việc đặt lệnh bán tại mục tiêu ước lượng là 43,26 sẽ cho kết quả hoàn hảo hơn. Ngay cả việc nếu tôi bán khi giá xuyên qua đường xu hướng sẽ giúp tôi tiết kiệm được một số tiền kha khá. Nhưng tin tốt ở đây vẫn là tôi đã quyết định bán cổ phiếu, nó đã tiết kiệm cho tôi khỏi

bị một khoản lỗ khi giá giảm xuống mức thấp nhất ở 35,90. Tôi đã kiếm được 1% trên giao dịch này.

JLG Industries

Hình minh họa 9.11 cho thấy việc giá đã bật tăng vào cuối tháng Chín khi công ty công bố báo cáo thu nhập. Trước đó, cổ phiếu đã xác nhận Mô hình Hai đáy Eve & Eve khi giá đóng cửa trên mức cao nhất nằm giữa hai đáy. Mô hình hai đáy cung cấp thông tin về khả năng giá sẽ tăng, và đúng như thế, giá đã đạt đỉnh vào đầu tháng Mười. Cú tăng đã vượt qua đỉnh phía bên trái (ký hiệu W trong hình minh họa) của Mô hình biểu đồ Big W. Big W là một Mô hình Hai đáy với các cạnh cao hơn bình thường.

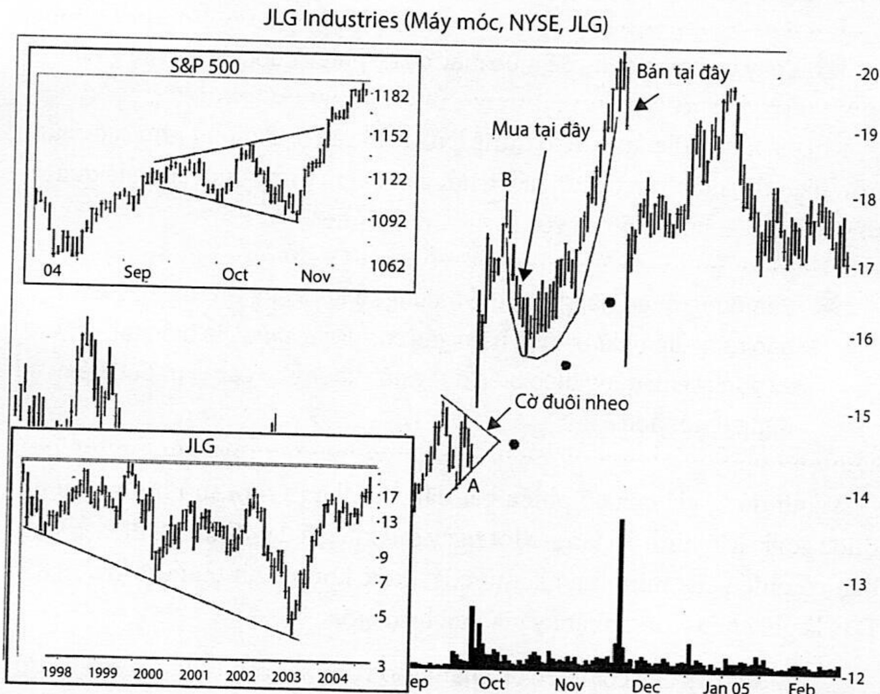
Hình nhỏ phía trong hình minh họa hiển thị chỉ số S&P 500 vào ngày đóng cửa trùng với biểu đồ giá của cổ phiếu. Liệu rằng bạn sẽ giao dịch cổ phiếu này? Nếu có thì sẽ như thế nào?



Hình minh họa 9.11 Cổ phiếu đang có thiên hướng giảm sau một động thái tăng nhanh. Bạn sẽ giao dịch cổ phiếu này như thế nào, và liệu rằng bạn sẽ giao dịch nó?

Tôi đã mua cổ phiếu và giao dịch được khớp ở 16,43. Dưới đây là những lưu ý của tôi từ giao dịch được biểu thị trong **Hình minh họa 9.12**:

11/10/2004. Giá cổ phiếu đang tiệm cận mức thoái lui 62% từ mức thấp nhất tại 14,21 [A] lên mức cao nhất tại 17,98 [B]. Tôi đã ước tính rằng, sau ba ngày giảm giá liên tiếp và có lẽ sau ngày hôm nay, cổ phiếu sẽ tăng giá lại vào ngày mai. Nhiều nhà giao dịch sẽ trở lại sau ngày lễ Columbus (Ngày Columbus là một ngày lễ quốc gia ở nhiều quốc gia châu Mỹ, kỷ niệm ngày Christopher Columbus đến châu Mỹ vào ngày 12/10/1492 – ND) và giúp thị trường đi lên. Hoặc giả, giá có thể di chuyển ngang, tích lũy sức mạnh trước khi tăng. Tôi đặt dừng lỗ ở mức 14,43, phía dưới khoảng trống giá, bên dưới đỉnh của Mô hình Lá cờ đuôi nheo và mức thoái lui 62%, nhưng tổn thất cho giao dịch này sẽ khá lớn: 12% nếu nó xảy ra. Mục tiêu giá: 17,45, ngay dưới ngưỡng kháng cự số tròn 17,50 và dưới mức cao nhất của cái đuôi tại 17,98.



Hình minh họa 9.12 Giao dịch theo bước sóng này đã diễn ra tốt đẹp, thời điểm bán gần như hoàn hảo với Mô hình biểu đồ Sò tăng.

Cái đuôi mà tôi đã đề cập đến ở trên là tại điểm B. Các chấm tròn màu đen trên Hình minh họa 9.12 là các điểm dừng được ghi nhận tại mức giá và tại ngày mà tôi đặt chúng: "Xu hướng tiếp theo của chỉ số S&P (dự báo): Xu hướng là giảm nhưng nó có thể chững lại và hình thành một cú giảm nửa vời từ một Mô hình Mở rộng. Tôi nghĩ rằng chỉ số có khả năng giảm khi chạm vào đường xu hướng tăng. Chỉ số S&P đã tăng nhẹ vào ngày hôm nay."

Tôi biểu thị Mô hình Mở rộng ở hình nhỏ phía trên của Hình minh họa 9.12 và chỉ ra việc chỉ số S&P trông như thế nào khi tôi mở vị thế ở hình nhỏ trong Hình minh họa 9.11. Hình 9.11 cho bạn thấy rõ hơn về việc cú giảm nửa vời có khả năng xảy ra ở đâu – ở cuối hình minh họa khi giá vòng lên. Tuy nhiên, thay vào đó, chỉ số tiếp tục đi xuống, chạm vào đường xu hướng phía dưới của Mô hình Mở rộng (xem hình nhỏ phía trên trong Hình minh họa 9.12).

Tóm lược:

☑ Có lý do chính đáng để mua mặc dù cổ phiếu được dự báo sẽ giảm.

Khi giá tăng, tôi nâng điểm dừng lên 15,48 và 16,43 giống như các chấm tròn hiển thị, nằm ngay dưới đáy trước đó. Điểm dừng cuối cùng là quá xa so với giá hiện tại, 19,65 so với 16,43 – thấp hơn 16%.

☑ Bạn đừng quên nâng các điểm dừng lỗ lên khi giá tăng, hãy đảm bảo rằng điểm dừng lỗ sẽ nằm gần so với các mức giá hiện tại. Hãy sử dụng Lệnh dừng theo biến động nếu không có các vị trí đặt điểm dừng lỗ tốt hơn.

Hành động giá của cổ phiếu bắt đầu cấu thành một mô hình biểu đồ được gọi là Mô hình Sò tăng. Một ngày sau khi giá đạt đỉnh, tôi đã đặt lệnh bán cổ phiếu của mình tại giá mở cửa, được khớp lệnh tại mức giá 19,85. Đây là ghi chép trong nhật ký giao dịch của tôi:

Lý do bán: Giá cổ phiếu đã chạm vào vùng số tròn [20]. Trên biểu đồ tháng, nó đã chạm vào đường xu hướng ngang của Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng [xem hình nhỏ phía dưới trong Hình minh họa

9.12]. Tôi dự báo giá sẽ giảm xuống 18 (thoái lui 50% bước giá trước đó) và sau đó tăng mạnh xuyên qua đường xu hướng. Tôi sẽ mua vào lại tại đáy của cú hồi, ở mức giá 18. Giá đã tăng trong một thời gian quá lâu mà không có bất cứ sự thoái lui nào. Ngưỡng kháng cự phía trên đã ngăn cản không cho giá tăng cao hơn. Khối lượng đang giảm dần ngay cả khi giá đang tăng. Giá có thể tăng tới 21 (vị trí của đường xu hướng ngang cũ) trước khi sụp đổ. Mô hình Sò tăng sẽ thoái lui, tạo thành một hành động giá giống như một chiếc tay cầm. Tôi muốn bỏ qua việc thoái lui và mua lại sau khi giá giảm.

Công ty đã công bố báo cáo thu nhập sau khi giá đóng cửa vào ngày hôm sau, giá đã giảm xuống thấp hơn, dưới mức 18. Với giao dịch này, tôi đã gặp may mắn khi mua ở gần mức thấp và bán ở gần mức cao nhất, một giao dịch theo bước sóng gần như hoàn hảo. Tôi đã kiếm được 21% với giao dịch này.

Southwest Airlines

Hình minh họa 9.13 cho thấy một kịch bản giao dịch tiếp theo. Một tam giác giảm nằm trên đỉnh của biểu đồ. Chúng ta có một cú phá vỡ đi xuống, và sự thoái lui tại điểm A mang đến cho các nhà giao dịch một cơ hội cuối cùng để bán hoặc bán khống cổ phiếu trước khi sự suy giảm thực sự bắt đầu. Cổ phiếu của hãng hàng không này chạm vào kháng cự và giảm nhanh chóng trong ba ngày trước khi hợp nhất – đi ngang trong tháng Mười Hai, giá tiếp tục giảm sau đó nhưng với tốc độ chậm hơn.

Tóm lược:

- ☑ Trong nhiều trường hợp, Điều chỉnh giảm mang lại một cơ hội cuối cùng cho nhà giao dịch trước khi giá tiếp tục giảm.

Trên biểu đồ chỉ số S&P 500 xuất hiện Mô hình Nêm giảm mở rộng, nhưng đó là một mô hình có nhiều khoảng trắng hơn so với mô hình mà tôi muốn thấy. Mô hình sẽ hoàn hảo hơn nếu đỉnh vào đầu tháng Năm tăng và chạm vào đường xu hướng phía trên.



Hình minh họa 9.13 Mô hình tam giác giảm có Điều chỉnh giảm tại điểm A dự báo một sự suy giảm. Liệu bạn sẽ giao dịch với cổ phiếu này vào tháng Sáu?

Sau khi xem xét xu hướng của mã chứng khoán và chỉ số chung, liệu bạn sẽ giao dịch cổ phiếu đó hay không? Và nếu có, bạn sẽ giải thích lý do giao dịch cổ phiếu đó như thế nào?

Hình minh họa 9.14 cho thấy cách mà tôi giao dịch cổ phiếu và những gì đã diễn ra trong hành động giá. Trong hình nhỏ, tôi đã thay thế Mô hình Nêm giảm mở rộng bằng Mô hình Đáy mở rộng vào tháng Tư và Mô hình Tam giác cân mới vào tháng Sáu. Mô hình Tam giác bị vỡ khi giá tăng một phần nhỏ trước khi chỉ số lao dốc.

Tôi thể hiện một Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng trong biểu đồ giá của cổ phiếu trong suốt tháng Tư và tháng Năm. Một cú phá vỡ đi lên và sau đó là một cú Điều chỉnh tăng trở lại đường xu hướng phía trên cho thấy việc giá đã gặp khó khăn khi rời khỏi đường băng.



Hình minh họa 9.14 Cú Điều chỉnh tăng trở lại Mô hình Mở rộng đã biến thành một Cú nảy mèo chết Nghịch đảo với điểm thoát lệnh trễ.

Dưới đây là những ghi chú của tôi trong nhật ký giao dịch khi mua cổ phiếu:

Tôi đã mua ở mức giá 15,81, điểm dừng lỗ được đặt ở 14,27, thấp hơn 10% so với giá mua. Điểm dừng được đặt ngay dưới mức đáy được hình thành vào ngày 21/4/2012. Sử dụng quy tắc ước lượng cho Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng: 15,30 + (15,30 – 13,56) chúng ta có được mục tiêu giá cho giao dịch là 17. Giá cổ phiếu của các hãng hàng không khác đang giảm, vì vậy tôi chưa thực sự tin tưởng vào giao dịch này. Về dài hạn, tôi nghĩ mức giá này là một mức giá tốt. Nhưng về ngắn hạn, ai mà biết trước được điều gì? Xu hướng của chỉ số S&P dựa vào xác suất của mô hình: Xuống. Định hướng thị trường trong tương lai (dự báo): Chỉ số Dow Transports sẽ chững lại ngay khi nó đạt mức đỉnh cũ hình thành vào tháng Một. Chỉ số S&P: tương tự. Lý do mua: Cú Điều chỉnh tăng trở lại Mô hình Mở rộng đã hoàn thành

và giá dầu đang có xu hướng giảm. Vì giá nhiên liệu hầu hết đã được bảo hiểm, vì thế giá cổ phiếu sẽ không có nhiều chênh lệch. Nếu giá cổ phiếu của hãng hàng không này có thể "bay qua" khu vực hợp nhất ngang vào ngày 3/12 [được biểu thị trong hình nhỏ], thì nó có nhiều cơ hội để tăng.

Tôi biểu thị các điểm dừng lỗ bằng các chấm tròn màu đen trên biểu đồ. Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Mở rộng: Sử dụng chiều cao từ đường xu hướng nằm ngang trên cùng đến đáy thấp nhất trong mô hình và cộng thêm vào giá phá vỡ (mức giá tại đường xu hướng phía trên của mô hình). Tôi biểu thị vùng hợp nhất ngang hình thành trong tháng Mười Hai bằng cách phóng to nó lên ở hình nhỏ phía dưới. Lần duy nhất cổ phiếu tạm dừng tại khu vực này là những tuần xung quanh thời điểm tôi mua cổ phiếu.

Vào ngày 25/6, công ty đã công bố một thỏa thuận sơ bộ với hiệp hội hàng không sau hai năm đàm phán, và cổ phiếu đã tăng gần 8% sau khi tin tức được công bố. Tôi đã nghĩ đến việc bán cổ phiếu vì tôi cũng đang thực nghiệm một nghiên cứu trên Mô hình Cú nảy mèo chết. Nghiên cứu của tôi chỉ ra rằng khi giá tăng 5% đến 20% (hoặc hơn), giá cổ phiếu sẽ giảm, thoái lui gần như tất cả mức tăng trước đó và đôi khi nhiều hơn. Tuy nhiên, tôi đã quyết định tiếp giữ cổ phiếu vì tôi không xem mức tăng trưởng 8% như là một cái gì đó hay ho trong khi tôi đặt cược với mức tăng 20%. Cuối cùng, giá đã chạm vào mục tiêu ước lượng của tôi một cách chính xác tại 17, và tôi nên xem đó là một gợi ý để bán thay vì tiếp giữ. Nếu tôi bán ngay sau đó, tôi sẽ kiếm được hơn 1,100 đô-la.

Tóm lược:

- ☑ Hãy cẩn thận với lòng tham của bạn – đừng quá tham lam.

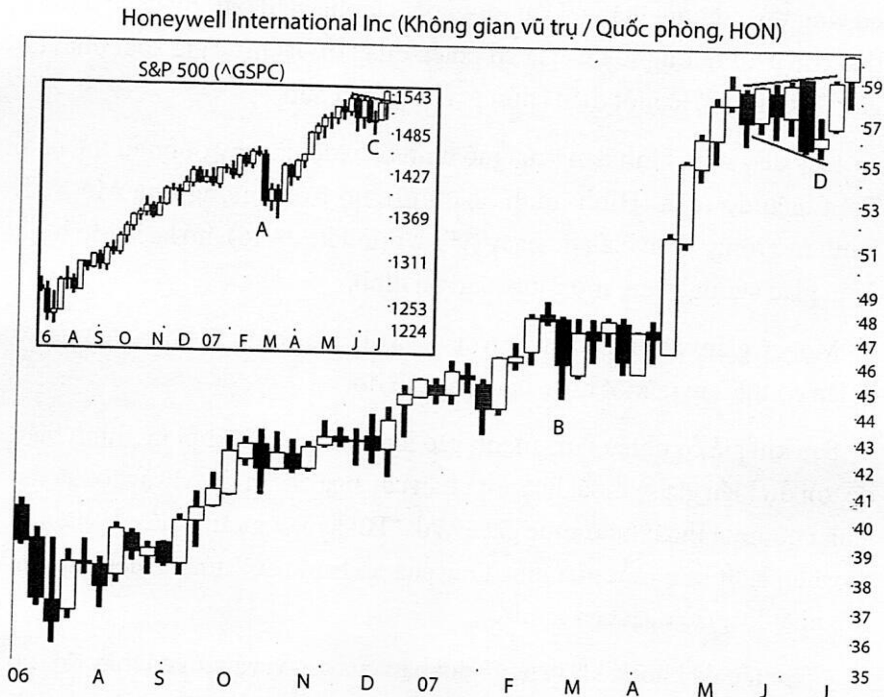
Như nghiên cứu của tôi đã chỉ ra, giá cổ phiếu đã gặp khó và bắt đầu giảm. Tôi chộp lấy chiếc dù và nhảy ra khỏi cửa máy bay vào ngày 13/7, tôi đã thoát vị thế ở mức giá 15,41. May mắn là cổ phiếu đã tăng đủ để tôi nâng điểm dừng lỗ cho giao dịch và tôi mất ít hơn 3% cho giao dịch này.

Honeywell

Hình minh họa 9.15 cho thấy một giao dịch tiếp theo. Biểu đồ này diễn ra trên khung thời gian tuần. Bạn sẽ nhận thấy rằng giá cổ phiếu được giao dịch tại mức thấp nhất trên biểu đồ vào tháng 7/2006 và đã tăng cao hơn trên một đường xu hướng dốc 45 độ khá đẹp. Như tôi đã đề cập trước đó, độ dốc của đường xu hướng có thể là tiền đề cho một mức tăng tuyệt vời (tỷ lệ khung hình có thể thay đổi từ những gì hiển thị trên màn hình máy tính của tôi – cách nó hiển thị trong cuốn sách này).

Tóm lược:

- ☑ Xu hướng giá với độ dốc từ 30 đến 45 độ có thể kéo dài vài tháng đến nhiều năm.



Hình minh họa 9.15 Đây là một thiết lập cho giao dịch với cổ phiếu Honeywell, trên khung thời gian tuần.

Giá cổ phiếu đã tăng ròng trong hơn một năm. Bạn đọc hãy quan sát biểu đồ chỉ số S&P với khung thời gian tuần mà tôi đã biểu thị trong hình nhỏ trên hình minh họa. Trong cùng thời gian đó, chỉ số cũng đã tăng như vậy. Tại điểm A, chỉ số đã sảy chân, nhưng giá cổ phiếu (tương tự tại điểm B) có vẻ như đã vượt qua cơn bão tuyết.

Tại điểm C, chỉ số đã di chuyển xuống một chút, củng cố mức tăng gần đây, nhưng trong tuần cuối cùng thể hiện trên biểu đồ, chỉ số đã tăng vọt và phá vỡ đường xu hướng giảm (có thể sẽ hơi khó quan sát trên biểu đồ).

Giá cổ phiếu đã cho thấy một hành vi tương tự tại điểm D. Trên biểu đồ tuần, giá cổ phiếu dường như đang cấu thành một Mô hình Đỉnh mở rộng lớn. Nó cũng đã đâm xuyên qua đường xu hướng phía trên và đóng cửa phía trên đó. Liệu rằng có phải là một tín hiệu mua?

Hình minh họa 9.16 cho thấy cách tôi giao đã dịch cổ phiếu. Trên biểu đồ này, bạn sẽ nhận thấy sự tăng trưởng mạnh mẽ trong tháng Tư – một cú tăng theo đường thẳng. Liệu rằng một cú phá vỡ đi xuống hoặc một sự đảo chiều xu hướng sẽ đưa giá cổ phiếu quay trở lại mức giá xuất phát tại gần điểm B? Đó là một điều chúng ta cần quan tâm.

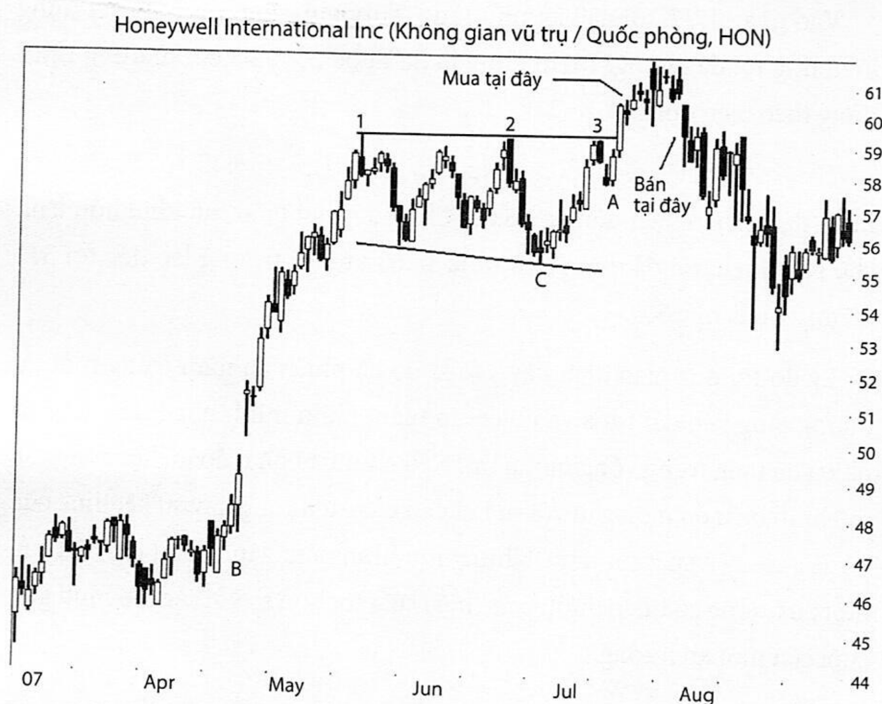
Hãy để ý rằng hình dạng của mô hình biểu đồ đã thay đổi như thế nào. Trên biểu đồ tuần (Hình minh họa 9.15), nó trông giống như Mô hình Đỉnh mở rộng. Trên biểu đồ ngày (Hình minh họa 9.16), nó lại là Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng nằm tại đỉnh.

Một cú giảm nửa vời xuất hiện tại A và dự báo chính xác một cú phá vỡ đi lên có thể xảy ra một hoặc hai ngày sau đó.

Sau khi giá cổ phiếu tăng mạnh vào ngày nó phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ, tôi dự kiến giá sẽ thoái lui một phần của ngày hôm đó, vì vậy tôi đã đặt lệnh chờ mua thoái lui ở mức giá 59,70. "Tôi kỳ vọng rằng giá cổ phiếu sẽ thoái lui lại ít hơn một nửa mức tăng của nó trước đó," tôi đã viết như thế vào nhật ký giao dịch của mình.

Cổ phiếu đã không khớp lệnh giới hạn của tôi, vì vậy tôi đã thay đổi nó thành một lệnh thị trường và mua vào tại mức giá 60,09, một ngày sau khi giá phá vỡ. Tôi mua với lý do không phải là vì giá phá vỡ khỏi Mô hình Mở

Honeywell International Inc (Không gian vũ trụ / Quốc phòng, HON)



Hình minh họa 9.16 Cổ phiếu phá vỡ mạnh mẽ nhưng sau đó đảo chiều, chạm vào điểm dừng lỗ.

rộng mà vì giá đã phá vỡ khỏi Mô hình Ba đỉnh bị vỡ. Tôi biểu thị ba đỉnh bằng ba con số 1, 2, 3.

Biến động giá lúc đó đã cho tôi biết rằng không nên đặt một điểm dừng lỗ quá gần so với mức giá 57,74. Thay vì sử dụng Lệnh dừng theo biến động, tôi sử dụng một điểm dừng dưới đáy nhỏ. "Điểm dừng dưới đáy nhỏ: 55,27 – 8,1% vào ngày 25/6/2007 (C). Tôi sẽ đặt điểm dừng lỗ ở 57,27 vì đáy nhỏ ở mức 57,80 vào ngày 7/10 (A) là quá rõ ràng. Giá có thể dễ dàng kích hoạt điểm dừng lỗ đó."

Sử dụng chiều cao của Mô hình Ba đỉnh, tôi có mục tiêu giá là 59,37 – 55,34 = 4,03 + 59,37 = 63,40. Đó là chiều cao của Mô hình Ba đỉnh (4,03) được cộng thêm vào mức giá phá vỡ (đỉnh cao nhất (1), tại 59,37).

Báo cáo thu nhập tiếp theo được dự kiến công bố vào đầu tháng Tám.

Vào ngày 17/7, tôi đã viết như sau. "Tôi nghĩ rằng mình đã đặt dừng lỗ nhưng tôi đã không. Điểm dừng lỗ đã được đặt ở 58,60, sử dụng Lệnh dừng theo biến động."

Thay vì đặt một điểm dừng dưới đáy nhỏ, nằm dưới C, tôi đã sử dụng Lệnh dừng theo biến động ở 58,60. Chưa đầy hai tuần sau khi khớp lệnh cho giao dịch, tôi đã dừng lỗ ở mức 58,60 khi thị trường lao dốc tới 311 điểm. Tôi đã mất 3%.

Lý do tôi đưa giao dịch này vào là do cổ phiếu đã nằm trong một xu hướng tăng kéo dài (dựa vào biểu đồ tuần, Hình minh họa 9.15). Các cổ phiếu đã tăng trong vòng một năm. Nếu chúng ta phải đoán, liệu rằng các mô hình biểu đồ nằm gần với sự bắt đầu của xu hướng hay sự kết thúc của nó sẽ cho hiệu suất tốt hơn? Những mô hình nằm gần với sự bắt đầu của một xu hướng có thiên hướng cho hiệu suất tốt hơn so với các mô hình gần cuối của một xu hướng.

Tóm lược:

☑ Hãy quan sát xu hướng giá dẫn đến một mô hình biểu đồ. Hãy xem xét liệu rằng mô hình biểu đồ nằm ở gần cuối xu hướng hơn hay là bắt đầu của một xu hướng? Nếu nó nằm ở gần cuối của một xu hướng thì hãy đừng mua.

Tôi đã đề cập điều này tại những phần đầu tiên trong cuốn sách. Nếu một xu hướng diễn ra dài hơn sáu tháng và đi vào một mô hình biểu đồ, thì bạn hãy cẩn thận khi giao dịch với mô hình biểu đồ như thế. Xu hướng có thể đang ở điểm gần cuối và mô hình biểu đồ có thể hoạt động như một sự đảo ngược, ngay cả khi nó phá vỡ theo hướng tăng (hoặc phá vỡ theo hướng của xu hướng chính).

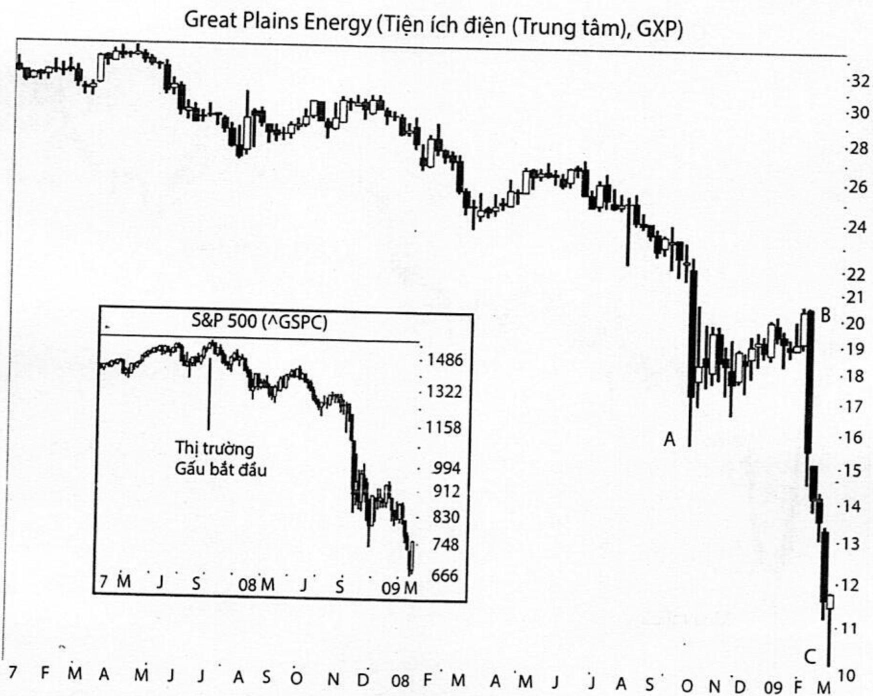
Trên thực tế, giao dịch này xảy ra vào tháng 7/2007. Vào tháng 10/2007, một thị trường gấu bắt đầu kéo dài đến tháng 3/2009. Trong thời gian đó, S&P đã giảm 58%.

Great Plains Energy

Hình nhỏ nằm phía trong **Hình minh họa 9.17** cho thấy một thị trường gấu được thể hiện qua biểu đồ của chỉ số S&P 500. Cả hai biểu đồ kết thúc vào cùng một ngày, sử dụng khung thời gian tuần.

Khi giá giảm, các nhà giao dịch và nhà đầu tư mới bắt đầu bắt đáy. Họ nghĩ rằng nếu cổ phiếu có giá trị 33$ vào tháng 4/2007, thì tại A là một cú sell-off, tại mức giá 16. Một chương trình khuyến mãi giảm giá hơn 50%. Họ có thể đúng, nhưng một cổ phiếu giảm 50% có thể sẵn sàng giảm thêm 50% và tiếp tục chìm. Đó là cách mà các cổ phiếu của các công ty bên bờ vực phá sản vẫn thường làm.

Tại mức đỉnh hình thành trong tháng Tư, công ty đã thực hiện chi trả cổ tức với mức 5%. Khi giá cổ phiếu giảm một nửa, cổ tức tăng vọt lên 10%. Các con số % cho việc chi trả cổ tức này là quá lớn, ngay cả đối với một



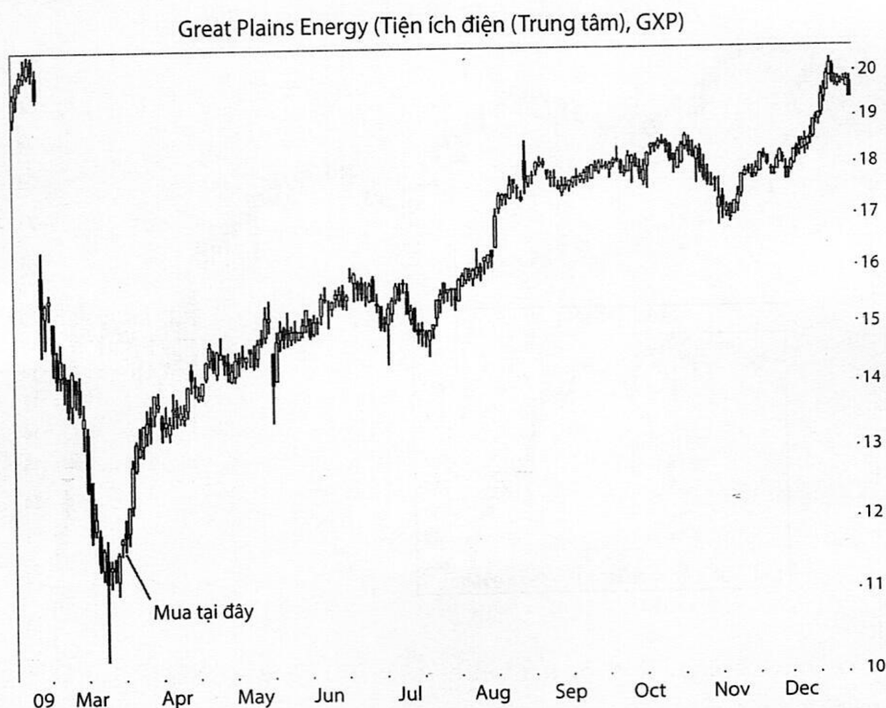
Hình minh họa 9.17 Nhóm ngành Tiện ích điện giảm một nửa cổ tức và chứng kiến cổ phiếu của nó giảm mạnh hơn 50%.

công ty thuộc nhóm ngành tiện ích điện, nhưng tỷ lệ 10% này là chưa từng thấy trong lịch sử. Sau đó, tai họa ập đến.

Vào ngày 11/2/2009, công ty đã cắt giảm một nửa cổ tức. Các công ty thuộc nhóm ngành tiện ích điện khác cũng cắt giảm mức chi trả cổ tức của họ trong cùng thời gian. Hãy nhìn những gì đã xảy ra với giá cổ phiếu. Thông báo đã diễn ra trong suốt một tuần tại B. Cổ phiếu mở cửa với mức giá 20,48 và giảm xuống C, đạt mức thấp nhất tại 10,20, tương đương với mức giảm 50%.

Tại sao mọi người lại muốn mua vào cổ phiếu lúc này? Cổ phiếu đang ở trong một thị trường gấu, công ty vừa cắt giảm mức chi trả cổ tức, và cổ phiếu giảm 69% so với mức đỉnh tạo lập vào tháng 4/2007.

Tại điểm C, lợi tức là 8%. Nếu công ty có thể duy trì tỷ lệ đó, nó sẽ mang lại một tỷ lệ lợi nhuận tốt cho những nhà đầu tư. Chỉ số S&P đã giảm 58% so với mức đỉnh vào tháng 10/2007, xuống mức thấp nhất trong tháng Ba.



Hình minh họa 9.18 Chưa đầy một tuần sau khi cổ phiếu chạm đáy, tôi đã mua cổ phiếu.

Hình minh họa 9.18 cho thấy cách tôi giao dịch với cổ phiếu này. Chưa đầy một tuần sau khi cổ phiếu chạm đáy, tôi đã mua với mức giá 11,58. Với mức giá đó, cổ tức tôi nhận được là mức 7%. Tôi vẫn sở hữu cổ phiếu và nó hiện đang được giao dịch quanh mức giá khoảng 24. Tôi đã nhân đôi số tiền của mình đi kèm với mức cổ tức 7%.



Tỷ lệ chi trả cổ tức (Payout ratio)

Là tỷ lệ cổ tức trên thu nhập. Nếu nó có giá trị gần 100% có nghĩa là công ty không có đủ khả năng để chi trả cổ tức hiện tại hoặc gia tăng nó trong tương lai.

Câu hỏi được đặt ra ở đây là, tại sao tôi lại mua cổ phiếu? Tôi đã không thực hiện bất kỳ ghi chú nào về giao dịch này. Tuy nhiên, trong tiềm thức của tôi đó là cổ phiếu đang có giá khá rẻ và cổ tức khá tốt. Tôi đã kiểm tra các phân tích cơ bản và quyết định rằng công ty không chỉ có thể tồn tại mà còn có thể duy trì tỷ lệ cổ tức này. Chính vì vậy, tôi đã mua cổ phiếu.

Đây là cách bắt đáy được cho là vẫn có tác dụng, nhưng phần lớn sẽ không thành công. Nó đã gợi ý cho tôi một số mẹo giao dịch.

Tóm lược:

- ☑ Nếu thị trường chung giảm hơn 50% so với mức đỉnh trong một thị trường gấu, hãy bắt đầu xác định cổ phiếu để mua vào. Sự kết thúc của thị trường gấu đã gần kề.
- ☑ Thà là bạn mua vào quá trễ so với việc mua vào quá sớm trong một thị trường giảm. Đừng quá vội vàng trong giao dịch.
- ☑ Khi mua một cổ phiếu tiện ích, hãy xem xét *tỷ lệ chi trả cổ tức*. Đó là tỷ lệ cổ tức trên thu nhập. Nếu nó quá gần hoặc trên 100%, thì nó không cho phép công ty đầu tư quá nhiều tiền để tăng thu nhập và tăng cổ tức trong tương lai.

Những bài học rút ra:

Dưới đây là danh sách các bài học lớn được thảo luận trong chương này:

- Hãy thận trọng nếu bạn đang giao dịch dưới áp lực, chẳng hạn như cần tiền cho khoản thanh toán thế chấp tiếp theo. Những giao dịch đó thường có thiên hướng xấu đi. Xem phần "IMC Global".
- Đừng bán khống các cổ phiếu đang được giao dịch ở các mức cao mới hàng năm. Xem phần "IMC Global".
- Đừng bán một cổ phiếu có thể đang tiếp tục tăng. Xem phần "IMC Global".
- Tránh vùng số tròn khi đặt điểm dừng lỗ và mục tiêu giá. Xem phần "IMC Global".
- Sử dụng Lệnh dừng theo biến động để đảm bảo rằng điểm dừng của bạn không quá gần, giúp bạn có thể tránh được việc thoát khỏi vị thế sớm với các hành động giá bình thường. Xem phần "IMC Global".
- Giá có thiên hướng tiếp tục xu hướng giảm sau khi các cú Điều chỉnh giảm xảy ra 47% khoảng thời gian. Xem phần "IMC Global".
- Tránh giao dịch với các Mô hình Lá cờ cao và chặt có lá cờ trông khá rời rạc. Xem phần "Giant Industries".
- Trước khi tham gia một giao dịch, hãy tìm vị trí dừng lỗ thích hợp. Nếu bạn không thể tìm thấy một điểm dừng lỗ gần (nghĩa là tổn thất tiềm năng sẽ quá lớn), hãy bỏ qua giao dịch đó. Xem phần "Giant Industries".
- Các giao dịch xấu thường sẽ xấu đi một cách nhanh chóng. Hãy cắt lỗ sớm. Xem phần "Giant Industries".
- Không bao giờ loại bỏ hoặc hạ thấp điểm dừng lỗ trừ khi nó được đặt không chính xác. Xem phần "Giant Industries".

- Hãy học cách xử lý thông tin mâu thuẫn. Quan sát lại lịch sử hành động giá biểu đồ để tìm các tình huống tương tự và xem giá đã hành xử như thế nào trong trường hợp đó. Xem phần "Lam Research".
- Một cú Điều chỉnh tăng được hoàn thành cho tín hiệu vào lệnh khi giá tiếp tục di chuyển lên. Xem phần "EMC".
- Nâng điểm dừng lỗ khi giá tăng, như thế bạn sẽ không phải trả lại quá nhiều lợi nhuận. Xem phần "EMC".
- Nếu một mô hình biểu đồ bị vỡ (phá vỡ theo một hướng và sau đó đảo ngược), chuyển động giá tiếp theo có thể sẽ rất mạnh mẽ. Nếu bạn sở hữu cổ phiếu, hãy xem xét để chuẩn bị bán. Xem phần "EMC".
- Mô hình Hai đỉnh bị vỡ thường dẫn đến một động thái tăng mạnh mẽ của giá. Xem phần "Roh Rohm và Haas".
- Hãy học cách không bỏ qua các tín hiệu giao dịch. Xem phần "Roh Rohm và Haas".
- Đôi khi, thiết lập và sử dụng mục tiêu giá (nơi bạn bán vị thế) sẽ mang lại kết quả tốt hơn so với giao dịch tùy ý. Xem phần "Roh Rohm và Haas".
- Cần có lý do chính đáng để mua khi cổ phiếu được dự báo sẽ giảm. Xem phần "JLG Industries".
- Đừng quên nâng điểm dừng lỗ khi giá tăng, hãy đảm bảo rằng điểm dừng lỗ đủ gần. Sử dụng Lệnh dừng theo biến động nếu không có vị trí đặt điểm dừng lỗ tốt hơn. Xem phần "JLG Industries".
- Trong nhiều trường hợp, Điều chỉnh giảm mang lại cho các nhà giao dịch một cơ hội cuối cùng trước khi giá tiếp tục giảm. Xem phần "Southwest Airlines".
- Hãy cẩn thận với lòng tham của bạn – đừng quá tham lam. Xem phần "Southwest Airlines".
- Xu hướng giá nằm trên góc 30 đến 45 độ có thể kéo dài từ vài tháng đến nhiều năm. Xem phần "Honeywell".

- Hãy quan sát xu hướng giá di chuyển vào mô hình biểu đồ. Hãy xem xét liệu rằng mô hình biểu đồ nằm ở gần cuối xu hướng hơn hay là bắt đầu của một xu hướng? Nếu nó nằm ở gần cuối của một xu hướng thì hãy đừng mua. Xem phần "Honeywell".

- Nếu thị trường chung giảm hơn 50% so với mức đỉnh trong một thị trường gấu, hãy bắt đầu xác định cổ phiếu để mua vào. Xem phần "Great Plains Energy".

- Thà là bạn mua vào quá trễ so với việc mua vào quá sớm trong một thị trường giảm. Đừng quá vội vàng trong giao dịch. Xem phần "Great Plains Energy".

- Khi mua một cổ phiếu tiện ích, hãy Xem phần tỷ lệ chi trả cổ tức. Xem phần "Great Plains Energy".

CHƯƠNG 10

NGHỆ THUẬT GIAO DỊCH

Danh mục công việc

Chương này là sự kết hợp của Danh mục công việc trong giao dịch và những gì chúng ta đã học được xuyên suốt cuốn sách này. Danh mục công việc là lời khuyên hữu ích từ kinh nghiệm giao dịch trên thị trường của tôi. Bên cạnh đó, các đầu mục được làm nổi bật trong các chương và được liệt kê ở đây để chúng ta tham khảo lại.

Trước khi ra quyết định mua

Trong Danh mục công việc mà tôi nêu ra tiếp sau đây, có thể bạn sẽ thấy các mục bị trùng lặp. Tuy nhiên, các quy tắc để không mua một cổ phiếu đôi khi cũng giống như quy tắc khi bán một cổ phiếu vậy.

Đây là những gì tôi cần xác nhận trước khi mua một cổ phiếu:

✓ **Kiểm tra lại các chỉ số bình quân.** Tôi xem xét một số chỉ số vào mỗi ngày: S&P 500, chỉ số công nghiệp Dow, chỉ số ngành vận chuyển, chỉ số ngành tiện ích, và NASDAQ composite. Tôi sử dụng S&P 500 làm định hướng cho thị trường chung. Nếu cổ phiếu mà tôi quan tâm là một công ty công nghệ, thì tôi sẽ nhìn vào chỉ số NASDAQ.

Nếu các chỉ số bình quân đang tăng, thì đó là một dấu hiệu tốt. Nếu các chỉ số bình quân đang có xu hướng giảm, thì hãy đợi chúng chạm đáy trước khi mua. Một đường trung bình đơn giản có thể là một tín hiệu cho bạn. Nhiều người sử dụng đường trung bình 200 ngày. Trước khi nó bật lên, hãy chuẩn bị sẵn một danh sách mua sắm để khi xu hướng quay trở lại, bạn có thể mua ngay lập tức. Xin lưu ý rằng khi bạn thêm một chỉ báo (chẳng hạn như đường trung bình di động) vào bộ công cụ giao dịch, bạn sẽ mua vào trễ hơn. Tuy nhiên mua trễ sẽ tốt hơn là mua quá sớm.

✓ **Kiểm tra xu hướng thị trường.** Hãy giao dịch theo hướng của xu hướng thị trường. Đối với tôi, điều đó có nghĩa là mua vào khi thị trường tăng và chuyển đổi sang tiền mặt hoặc thu cổ tức từ các cổ phiếu nhóm tiện ích trong một thị trường giảm.

Khi xem xét thị trường chung, tôi xác định các vùng hỗ trợ và kháng cự, sau đó dự báo chuyển động giá trong tương lai. Nếu tin rằng

thị trường sẽ tăng, thì tôi có khả năng sẽ mua nhiều hơn. Nếu dự báo thị trường sẽ giảm, tôi sẽ tránh việc mua vào. Tuy nhiên, tôi sẽ không bán một cổ phiếu đang hoạt động tốt chỉ vì tôi nghĩ rằng thị trường chung hoặc một nhóm ngành sẽ đi xuống.

✓ **Chuyển đổi sang khung thời gian tuần (hoặc khung thời gian cao hơn nằm kế khung thời gian mà bạn vẫn hay sử dụng) và đặt sự chú ý cao độ đến xu hướng thị trường.** Điều này loại bỏ chuyển động nhiễu hàng ngày gây rối loạn và cho bạn thấy các xu hướng có thể giao dịch một cách rõ ràng nhất.

Tôi thường xác định các mô hình biểu đồ trên khung thời gian ngày, vì vậy tôi chuyển sang khung thời gian tuần để xem xét bất kỳ mối đe dọa nào với mô hình biểu đồ trong cổ phiếu mà tôi muốn giao dịch. Thỉnh thoảng tôi sẽ sử dụng khung thời gian tháng. Nếu bạn là nhà giao dịch trong ngày, hãy chuyển sang khung thời gian cao hơn tiếp theo.

Tóm lược:

- ☑ Cổ phiếu có theo xu hướng giống như trên khung thời gian ngắn hơn hay không? Nếu có thì điều đó hỗ trợ cho một quyết định mua.
- ☑ Bạn có thấy bất kỳ mô hình biểu đồ nào khác xuất hiện trên biểu đồ không? Giá có thể tìm thấy hỗ trợ tại các mô hình biểu đồ cũ (như đỉnh của một tam giác tăng, giảm dần hoặc tam giác cân).
- ☑ Bạn có thấy các ngưỡng hỗ trợ gần phía dưới hoặc kháng cự phía trên? Những ngưỡng cản tương ứng này có thể gây ra các cú Điều chỉnh giảm và Điều chỉnh tăng, làm tổn thương tới hiệu suất giao dịch.
- ☑ Hãy kết nối các đường xu hướng để xác định các ngưỡng mà giá có thể nảy bật ra từ các đường xu hướng đó trong tương lai. Điều này đặc biệt quan trọng trong xu hướng giảm khi bạn đang cố gắng để nắm bắt một sự phục hồi. Một đường xu hướng dốc xuống có thể đóng băng giá khi giá chạm vào nó.

✓ **Kiểm tra nhóm ngành.** Kiểm tra các cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành để có những ý tưởng về việc liệu rằng giao dịch của

bạn có thành công hay không. Điều quan trọng hơn là nhóm ngành đang có xu hướng tăng vượt trội hơn so với thị trường chung, vì vậy hãy đặt nhiều trọng tâm vào việc kiểm tra nhóm ngành chứa cổ phiếu bạn đang giao dịch.

Tóm lược:

- ☑ Chuyển sang khung thời gian tuần và tính toán số lượng mã cổ phiếu có xu hướng tăng và giảm trong cùng một nhóm ngành. Một nhóm ngành vượt trội hơn thị trường chung thì hầu hết các cổ phiếu sẽ có xu hướng tăng trong vài tháng qua. Tôi kiểm tra xu hướng trong vòng một, hai và sáu tháng.
- ☑ Hãy xem xét các cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành có dấu hiệu tạo đỉnh hay không? Nếu có, hãy xem xét bỏ qua giao dịch.
- ☑ Xem xét các cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành có dấu hiệu tạo đáy hay không? Điều đó có thể gợi ý thời điểm để mua vào nếu hành động giá đang có dấu hiệu đảo chiều.
- ☑ Nếu bạn có thể hiển thị nhiều mã cổ phiếu cùng lúc trên cùng một màn hình, hãy tìm mã cổ phiếu nào đang dẫn đầu và nghiên cứu nó để tìm manh mối cho xu hướng giá trong tương lai.

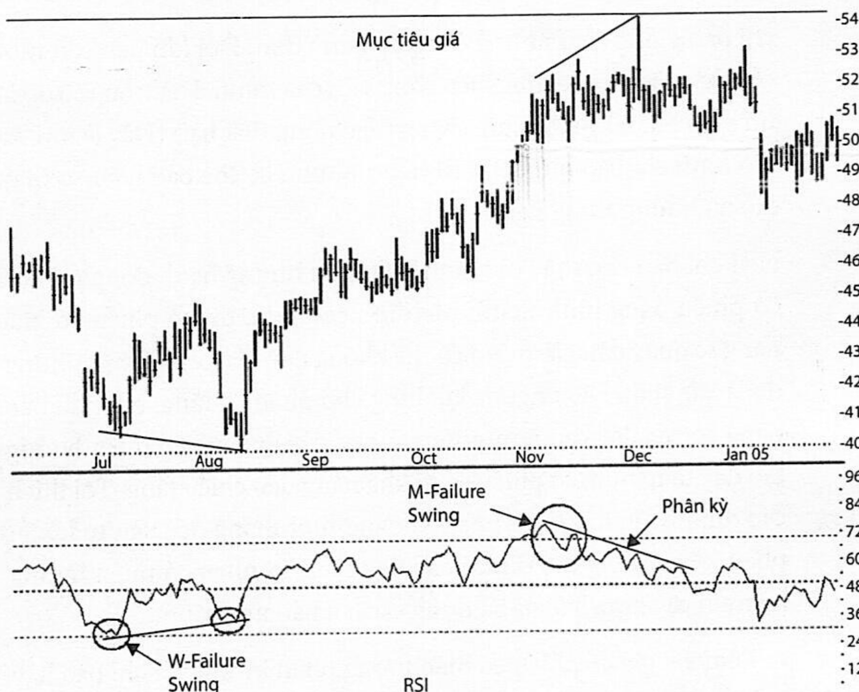
- ✓ **Chấm điểm cho các mô hình biểu đồ.** Tôi sử dụng cuốn sách của mình, *Trading Classic Chart Patterns (Giao dịch với các Mô hình Biểu đồ Cổ điển)*, để chấm điểm các mô hình biểu đồ và đánh giá khả năng đạt được mục tiêu giá của cổ phiếu. Nếu điểm số là âm, thì tôi thường bỏ qua giao dịch. Một số lần các điểm số đã cứu tôi khỏi việc thực hiện giao dịch thua lỗ một cách đáng ngạc nhiên.
- ✓ **Xem lại lịch sử của mô hình biểu đồ hiện tại.** Đối với các mô hình biểu đồ bạn sắp sửa giao dịch, hãy xác định những mô hình đó trong cùng một cổ phiếu và xem cách chúng hoạt động trong quá khứ.
- ✓ **Kiểm tra các chỉ báo.** Tôi đã từng sử dụng ba chỉ báo (CCI, RSI và chỉ báo Bollinger Bands). Chúng không mang thêm giá trị vào trong giao dịch của tôi, nên tôi đã ngừng sử dụng chúng. Tuy nhiên,

chỉ báo giống như những công cụ làm vườn. Đôi khi bạn cần một công cụ đặc biệt để thực hiện công việc của mình. Hai trong số đó là tín hiệu phân kỳ và failure swing (dao động thất bại) (Đây là những mô hình chỉ báo hình chữ M hoặc W nhỏ có thể báo hiệu sự thay đổi xu hướng trong ngắn hạn).

Nếu chỉ báo cho thấy các đỉnh thấp hơn nhưng hành động giá của cổ phiếu đang hình thành các đỉnh cao hơn, thì cổ phiếu có khả năng sẽ quay đầu giảm. Nó có thể không xảy ra ngay lập tức, nhưng đó là xác suất. Điều ngược lại đúng cho phân kỳ tăng. Nếu chỉ báo đang có các đáy cao hơn nhưng giá cổ phiếu đang có thiên hướng tạo đáy thấp hơn, cổ phiếu sẽ có khả năng đảo chiều tăng. Tôi thích các đỉnh hoặc đáy cách nhau khoảng một tháng đến sáu tuần. Sự phân kỳ sử dụng các đỉnh hoặc đáy cách xa nhau có thiên hướng kém tin cậy hơn. Tôi đã sử dụng các chỉ báo như sau:

- Xem xét giá cổ phiếu có hiện tượng phân kỳ đối với chỉ báo hay không?
- Kiểm tra các failure swing.
- **Hình minh họa 10.1** cho thấy ý nghĩa của sự phân kỳ và failure swing giữa giá và chỉ báo sức mạnh tương đối (RSI). Đường xu hướng hiển thị phân kỳ giữa giá với chỉ báo trong tháng Bảy (phân kỳ tăng) và tháng Mười Một (phân kỳ giảm). Failure swing được biểu thị bằng các khoanh tròn và chúng cho thấy những bước ngoặt ngắn hạn trong xu hướng giá. Tôi đã được học rằng một failure swing thường nằm tại các đường tín hiệu ngang của chỉ báo (30 hoặc 70 đối với chỉ số RSI) và chỉ ra hướng giá sắp tới, nhưng tôi không biết điều đó quan trọng như thế nào. Chỉ có failure swing trong tháng Mười Một mới tuân theo những giới hạn đó và giá thay đổi từ xu hướng tăng sang di chuyển ngang. W failure swings cho thấy một sự thay đổi xu hướng giá kịp thời.

✓ **Kiểm tra lại sức mạnh tương đối của nhóm ngành.** Chỉ báo này khác với chỉ báo RSI. Tôi đo lường sức mạnh tương đối của 55 nhóm ngành mà tôi theo dõi hàng ngày, xếp hạng dựa trên sự thay



Hình minh họa 10.1 Các cổ phiếu phân kỳ với chỉ báo chỉ số sức mạnh tương đối (quan sát các đường xu hướng) và failure swing xuất hiện tại các điểm xoay (quan sát các khoanh tròn).

đổi giá theo thời gian (Tôi chủ yếu sử dụng chênh lệch giữa giá đóng cửa hiện tại và sáu tháng trước). Tôi tập trung giao dịch của mình vào 10 nhóm ngành và ngành công nghiệp cho hiệu suất tăng trưởng hàng đầu với thứ hạng tốt. Bạn sẽ nhận ra rằng các nhóm ngành công nghiệp hoạt động tốt sẽ tiếp tục hoạt động tốt, thường là trong nhiều tháng tiếp theo.

✓ **Xem xét Bảng Thị Giá Cổ Phiếu trước khi giao dịch.** Nếu báo giá cổ phiếu thấp hơn lần trước bạn đã kiểm tra, hãy trì hoãn việc mua vào. Tại sao phải mua ngay bây giờ khi nó có khả năng sẽ rẻ hơn sau này?

✓ **Nếu cổ phiếu đang có xu hướng tăng?** Hãy chờ giá tăng trước khi mua. Tốt hơn hết, hãy giao dịch với các cổ phiếu đang tăng và đừng chờ đợi một sự đảo chiều của xu hướng giảm. Hãy quan sát biểu đồ

giá cổ phiếu trên khung thời gian tuần (hoặc thang thời gian cao hơn) để giúp chúng ra xác định xu hướng.

✓ **Nếu cổ phiếu tăng nhiều phiên liên tiếp, hãy bỏ qua giao dịch với cổ phiếu đó.** Đừng đuổi theo một cổ phiếu đang tăng cao, *trong ngày*. Nếu bạn mua sau khi cổ phiếu tạo một khoảng trống giá và tăng cao hơn, cổ phiếu có khả năng sẽ giảm giá. Vậy cổ phiếu đang tăng cao là bao nhiêu? Tôi thường bỏ qua các giao dịch trong đó một cổ phiếu cao hơn 75 xu so với lần đóng cửa trước đó, nhưng nó phụ thuộc vào cổ phiếu đó. Các cổ phiếu phải tăng vào ngày trước, nhưng không nhiều, và phải có thiên hướng tăng cao hơn để chúng ta tiến hành mua vào.

✓ **Liệu rằng cổ phiếu có đang được giao dịch gần các mức cao nhất hàng năm?** Đối với các nhà giao dịch theo động lượng của giá, mua tại giá cao và bán ở giá cao hơn có thể mang lại lợi nhuận. Để giao dịch theo động lượng của giá, tôi mua các cổ phiếu đang cấu thành các mô hình biểu đồ nằm ở gần các mức cao nhất hàng năm, và tốt nhất là những mô hình có khả năng bứt phá lên để hình thành các mức cao mới. Nếu chúng đang tạo thành các mức cao mới, tôi không phải lo lắng về các vùng kháng cự trước đó (trừ vùng số tròn). Khi sự phá vỡ xảy ra, giá sẽ tăng cao hơn theo động lượng của giá, cho phép tôi nâng điểm dừng lỗ tiềm năng của mình. Tuy nhiên, nếu một mô hình biểu đồ xuất hiện sau một xu hướng tăng dài hạn, xu hướng đó có thể đã tới gần điểm kết thúc.

✓ **Hãy xác định các ngưỡng kháng cự phía trên.** Giá có thể tăng bao nhiêu trước khi chạm vào ngưỡng kháng cự? Nếu câu trả lời là không nhiều, hãy bỏ qua giao dịch hoặc mong đợi một cú Điều chỉnh tăng. Chúng ta có thể chờ một cú Điều chỉnh tăng trở lại và sau đó mua khi cổ phiếu tăng trở lại.

✓ **Hãy xác định các ngưỡng hỗ trợ phía bên dưới.** Nếu cổ phiếu giảm giá, bạn sẽ muốn biết nó có thể đi được bao xa. Các ngưỡng hỗ trợ gần đó giúp bạn xác định điểm dừng lỗ. Đặt một điểm dừng lỗ ngay bên dưới ngưỡng hỗ trợ gần nhất.

- ✓ **Hãy tránh việc đặt "dừng lỗ tinh thần".** Hãy chớ sử dụng một điểm "dừng lỗ tinh thần" (một điểm dừng lỗ tưởng tượng chỉ nằm trong đầu của bạn) trừ khi bạn là một chuyên gia dày dạn. Điểm "dừng lỗ tinh thần" hoạt động tốt nhất đối với các nhà giao dịch trong ngày đã quen với việc đưa ra quyết định nhanh chóng. Các điểm dừng lỗ bình thường hoạt động tốt đối với các nhà giao dịch theo bước sóng và một số nhà giao dịch vị thế, đặc biệt là khi bạn muốn khóa lợi nhuận. Tránh sử dụng các điểm dừng lỗ cho các khoản đầu tư theo dạng "mua và nắm giữ"; nếu không, bạn có nguy cơ bị stop out.

- ✓ **Hãy xem xét các cú Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm có xảy ra hay không?** Sau khi phá vỡ, giá cổ phiếu có thể quay trở lại mức giá phá vỡ, thường chỉ trong vài ngày. Hãy xem xét việc bắt đầu mở hoặc thêm vị thế của bạn sau khi giá có thiên hướng tiếp diễn theo hướng phá vỡ ban đầu. Tuy nhiên, số liệu thống kê cho thấy các mô hình biểu đồ có chứa các cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm cho hiệu suất kém hơn so với các mô hình biểu đồ không chứa các cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm.

- ✓ **Hãy kiểm tra lại các Cú nảy mèo chết.** Tôi sẽ không giao dịch với bất kỳ cổ phiếu nào có chứa một Cú nảy mèo chết trong vòng sáu tháng qua. Giá cổ phiếu của những công ty có vấn đề trong thu nhập thường có một sự sụt giảm lớn theo sau một cú sụt giảm lớn khác.

- ✓ **Xu hướng giá không kéo dài mãi mãi.** Nếu bạn chuẩn bị mua một cổ phiếu đang có xu hướng tăng trong vài ngày liên tiếp, xác suất khá cao là bạn sẽ mua nó ở gần đỉnh. Điều tương tự cũng xảy ra đối với các cổ phiếu có xu hướng giá giảm liên tiếp. Xu hướng có thể sẽ đảo ngược ngay sau khi bạn bán. Tuy nhiên, đây không phải là lý do để bạn "cố sống cố chết" nắm giữ một cổ phiếu.

- ✓ **Giá thị trường chung.** Trong phiên giao dịch, nếu cổ phiếu giảm giá trong khi thị trường chung đang tăng, hãy tránh giao dịch với cổ phiếu đó. Hãy tìm hiểu lý do tại sao mã cổ phiếu đó giảm trong khi thị trường chung đang tăng.

Trước khi ra quyết định bán

Mỗi một giao dịch sẽ chứa đựng các tình huống khác nhau, nhưng khi kinh nghiệm của bạn phát triển theo thời gian, sẽ luôn có một tiếng nói phát ra bên trong tâm trí bạn cho biết khi nào là thời điểm để bán. Hãy lắng nghe tiếng nói đó. Có nhiều giao dịch mà tôi đã thực hiện khi giá đang tiệm cận những mức đỉnh cao nhất (đã được đề cập đến trong cuốn sách này) là kết quả của việc lắng nghe giọng nói đó đi kèm với bằng chứng xác thực. Tôi không thể cho bạn mượn tiếng nói kinh nghiệm của tôi, nhưng dưới đây là Danh mục công việc có chứa các bằng chứng hỗ trợ có khả năng gợi ý cho bạn thời điểm để bán ra một cổ phiếu:

✓ **Các cổ phiếu sắp chạm điểm dừng lỗ của bạn.** Hãy bán nó ngay lập tức. Tại sao chúng ta lại phải chờ giá chạm vào điểm dừng lỗ trong khi bạn biết nó sẽ làm điều đó?

✓ **Một mô hình biểu đồ giảm với một cú phá vỡ xuống.** Đây là một tín hiệu bán cổ điển. Hãy thoát khỏi việc nắm giữ cổ phiếu ngay lập tức. Việc bạn kỳ vọng giá tăng trở lại sẽ không làm nó đảo chiều, nhưng nếu có, đó có thể chỉ là một cú Điều chỉnh giảm và cổ phiếu sẽ sớm quay đầu giảm trở lại. Hãy bán nó ngay!

✓ **Các mô hình biểu đồ bị vỡ.** Nếu bạn sở hữu một cổ phiếu và một mô



Các phong cách giao dịch (Trading styles)

Giao dịch trong ngày (Day trading): Bạn hoàn tất giao dịch chỉ trong vòng một ngày.

Giao dịch theo bước sóng (Swing trade): Bạn mua ở đáy của một bước sóng và bán ở đỉnh của một bước sóng. Hay nói cách khác là chúng mua ở đáy gần nhất và bán ở đỉnh gần nhất.

Giao dịch vị thế (Position trade): Một giao dịch dài hạn được thiết kế để nắm bắt một sự thay đổi của xu hướng, khi giá được dự kiến sẽ tạo ra một bước di chuyển lớn (thường vượt quá 20%).

Mua và nắm giữ (Buy and Hold): Bạn nắm giữ một cổ phiếu, thường trong nhiều năm, cho đến khi các yếu tố cơ bản hoặc những yếu tối tác động khác thay đổi và chúng ta bắt buộc phải bán cổ phiếu.

hình biểu đồ tăng xuất hiện trên biểu đồ giá của cổ phiếu đó, thì đó là một dấu hiệu tốt cho bạn! Nhưng nếu mô hình bị vỡ (giá phá vỡ và sau đó quay đầu giảm xuống dưới mức đáy của mô hình biểu đồ), hãy tin tưởng rằng sẽ có một động thái giảm mạnh sau đó. Một mô hình biểu đồ bị vỡ là một tín hiệu bán quan trọng.

✓ **Các cổ phiếu đã đóng cửa dưới một đường xu hướng tăng.** Đây là dấu hiệu đầu tiên của một sự thay đổi xu hướng, và tôi thường bán thay vì chờ thêm bằng chứng. Hãy nhớ rằng, đường xu hướng càng dài thì càng đáng tin cậy. Hãy chuyển sang khung thời gian tuần (hoặc khung thời gian cao hơn) và kiểm tra lại đường xu hướng. Hãy mạnh dạn bán nếu giá cổ phiếu đó đóng cửa dưới đường xu hướng trên khung thời gian tuần.

✓ **Các cổ phiếu giảm hơn mức thoái lui 62%.** Hãy đo lường các động thái thoái lui sau một động thái tăng của giá. Hầu hết những cú thoái lui sẽ rơi vào vùng 38%, 50% hoặc 62% của bước giá trước đó. Nếu giá giảm quá vùng thoái lui 62% thì hãy giả định rằng giá sẽ tiếp tục giảm mạnh. Một điểm dừng được đặt ở mốc thoái lui 67% (đúng vậy, mức 67%) là đủ xa để đảm bảo an toàn cho 2/3 số giao dịch của bạn. Nói cách khác, bạn sẽ chỉ bị dừng khỏi một trong ba giao dịch được thực hiện, nhưng rủi ro tiềm năng có thể sẽ lớn hơn.

✓ **Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3 báo hiệu một sự thay đổi xu hướng.** Xem lại phần thảo luận trong phần "Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3" trong Chương 3. Nếu xu hướng thay đổi, hãy thoát khỏi vị thế.

✓ **Các giao dịch đã đạt mục tiêu giá.** Trong những giao dịch mà tôi đã thực hiện, có khá nhiều giao dịch mà tôi đã ước lượng tương đối chính xác về việc giá sẽ tăng bao xa trước khi nó chững lại hoặc đảo chiều. Đối với những nhà giao dịch theo bước sóng, hãy đặt lệnh bán tại ngưỡng mục tiêu giá (hoặc thấp hơn một chút so với vùng kháng cự gần nhất). Điều đó thường sẽ đưa bạn thoát ra khỏi vị thế ở gần đỉnh. Đối với các nhà giao dịch có phong cách khác, hãy sử dụng một Lệnh dừng lũy tiến. Hay nâng điểm dừng lỗ khi giá tăng.

- ✓ **Các chỉ số bình quân đang giảm.** Thị trường chung đang kéo các cổ phiếu khác xuống cùng với cổ phiếu mà bạn đang nắm giữ, vì vậy đây là lúc để thoát ra khỏi một vị thế. Hãy mở biểu đồ tuần. Nếu xu hướng vẫn là giảm thì chúng ta sẽ bán cổ phiếu.
- ✓ **Các cổ phiếu trong cùng nhóm ngành đang có thiên hướng tạo đỉnh.** Bất kỳ mô hình biểu đồ giảm nào xuất hiện trong biểu đồ của các cổ phiếu trong cùng nhóm ngành đều là hồi chuông cảnh báo. Nếu các cổ phiếu khác đang giảm, hãy xem xét bán. Hiếm có cổ phiếu nào có thể lội ngược dòng so với các cổ phiếu trong cùng nhóm ngành của nó một thời gian dài.
- ✓ **Hãy quan sát biểu đồ tuần.** Hãy sử dụng các mô hình biểu đồ mới, đường xu hướng và các vùng hỗ trợ, kháng cự xuất hiện trên biểu đồ tuần để làm tín hiệu bán.
- ✓ **Thị trường chung tăng, nhưng cổ phiếu giảm.** Khi tôi nhận được Bảng Thị Giá Cổ Phiếu, tôi cũng kiểm tra các chỉ số công nghiệp Dow, NASDAQ composite hoặc S&P 500. Nếu chỉ số Dow tăng 100 điểm, nhưng cổ phiếu của tôi giảm, tôi cần biết lý do tại sao. Sự phân kỳ giữa giá cổ phiếu và thị trường chung trong ngày hôm đó được tôi sử dụng như một cảnh báo, không phải là tín hiệu bán tự động. Đôi khi có một số lý do chính đáng cho sự khác biệt đó.
- ✓ **Đánh giá lịch sử.** Điều gì đã xảy ra khi lần cuối cùng cổ phiếu đạt mức cao mới, tăng vọt theo một đường thẳng, được củng cố trong một nút thắt của giá, giảm một vài điểm chỉ trong vài ngày, hoặc bị chững lại ở mức đỉnh cũ? Hành động giá trong quá khứ có thể cung cấp cho bạn một vài dấu hiệu cho thấy cổ phiếu sẽ hoạt động như thế nào trong tương lai. Tuy nhiên, nếu bạn quá phụ thuộc vào hành động giá trong quá khứ, cổ phiếu càng có nhiều khả năng sẽ làm bạn ngạc nhiên.
- ✓ **Kiểm tra các chỉ báo.** Chỉ báo yêu thích của bạn nói rằng bạn nên bán? Hãy nhận ra rằng bạn càng kiểm tra nhiều chỉ báo, bạn càng nhận được nhiều mâu thuẫn. Nếu bạn sử dụng một tá các chỉ báo, một số sẽ nói rằng bạn nên mua, một số nói rằng bạn nên bán và

một số khuyên bạn nên tiếp tục giữ. Hãy sử dụng chỉ báo tốt nhất – Giá – và xem nó đang muốn nói gì với bạn? Giá tăng hay giảm? Xu hướng giá là lên hay xuống? Nếu bạn không thể trả lời được? Hãy chuyển sang khung thời gian tuần và hỏi xem giá đang tăng hay giảm. Nếu nó đang giảm thì hãy bán cổ phiếu.

✓ **Các chỉ báo đang phân kỳ so với giá**. Đây thường là một tín hiệu bán đáng tin cậy, nhưng cũng không phải là một tín hiệu tự động. Giá có thể phân kỳ với các chỉ báo trong nhiều tháng trước khi cổ phiếu giảm giá.

✓ **Chỉ báo dao động thất bại.** Các chỉ báo có hình dạng M và W có thể được xem như là các bước ngoặt ngắn hạn trong xu hướng giá.

✓ **Các ngưỡng kháng cự phía trên.** Cổ phiếu đã chạm vào ngưỡng kháng cự phía trên và hiện đang đi xuống? Hãy bán cổ phiếu.

✓ **Xem xét liệu rằng một cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm có khả năng xảy ra?** Hãy xem lại phần trên. Điều chỉnh giảm và Điều chỉnh tăng thường xảy ra sau khi giá phá vỡ. Bạn có thể mở một vị thế mới hoặc bổ sung thêm vào vị thế của bạn sau khi cú Điều chỉnh tăng trở lại được hoàn thành và giá tiếp tục tăng. Đối với một cú Điều chỉnh giảm, nó thường là cơ hội cuối cùng của bạn để thoát khỏi một vị thế nắm giữ trước khi sự suy giảm tiếp tục. Hãy tiếp nhận tín hiệu bán đó và thoái lệnh.

Mẹo giao dịch chung

Chúng ta cùng nhau xem xét một số mẹo giao dịch sau:

✓ **Thắt chặt điểm dừng lỗ.** Nếu các cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành bắt đầu có xu hướng giảm, thì hãy thắt chặt điểm dừng lỗ đối với cổ phiếu bạn đang sở hữu thuộc nhóm ngành đó. Nếu cổ phiếu của bạn tăng vài điểm chỉ trong một vài ngày, thì hãy thắt chặt điểm dừng lỗ vì giá có thể đảo ngược và lấy lại phần lớn lợi nhuận của bạn. Xem phần "Cú nảy mèo chết Nghịch đảo" trong Chương 7.

✓ **Hãy giao dịch với các mô hình biểu đồ cao.** Mô hình biểu đồ cao cho hiệu suất vượt trội so với những mô hình biểu đồ thấp. Đây là

dự đoán tốt nhất và duy nhất về hiệu suất của mô hình biểu đồ. Mô hình biểu đồ thấp và mô hình biểu đồ cao là gì? Nó được định nghĩa khác nhau đối với những mô hình khác nhau, vì vậy hãy tham khảo cuốn sách của tôi, cuốn *Encyclopedia of Chart Patterns* (Bách khoa Toàn thư về Mô hình Biểu đồ, ấn bản lần thứ hai), để biết chi tiết đầy đủ.

✓ **Phạm vi giá thu hẹp.** Nếu phạm vi cao–thấp hàng ngày của giá bị thu hẹp theo thời gian, thì hãy chờ một sự thay đổi trong xu hướng. Ví dụ như một Mô hình Tam giác cân, với xu hướng giá thu hẹp cho thấy hành động giá này. Sự phá vỡ xuất hiện sau khi các phạm vi giá bị nén lại và khối lượng giao dịch giảm dần.

✓ **Đừng bỏ qua các Mô hình bị vỡ.** Giá phá vỡ các mô hình biểu đồ, sau đó nhanh chóng đảo ngược thường tăng cao hơn bạn mong đợi. Hãy nhảy lên ván và cưỡi con sóng đó.

✓ **Giao dịch theo xu hướng.** Nếu thị trường chung và nhóm ngành đang tăng, hãy chọn giao dịch với các cổ phiếu xảy ra các cú phá vỡ lên. Tránh giao dịch ngược xu hướng – thị trường chung hoặc nhóm ngành đang đi xuống, nhưng cổ phiếu của bạn lại tăng. Sự gia tăng sẽ ít hơn so với những gì bạn kỳ vọng trừ khi xu hướng của thị trường chung hoặc nhóm ngành đảo chiều. Nếu bạn mua vào một cổ phiếu bất chấp cả khi thị trường đang có xu hướng giảm, sẽ vẫn ổn nếu bạn tiếp tục đặt kỳ vọng nó sẽ sớm đảo chiều. Chỉ mong rằng bạn sẽ không bị dừng cuộc chơi quá sớm trong khi chờ đợi.

✓ **Các mô hình biểu đồ đảo ngược cần phải có một cái gì đó để đảo ngược.** Ví dụ: nếu Mô hình Đỉnh Kim cương xuất hiện cách các cao nguyên giá (plateau – các mức giá chẳng hạn như: 10$, 500$, 10.000$, v.v… tùy vào thị trường hoặc sản phẩm, thường nằm trên hoặc dưới các mức thay đổi mạnh của giá) của một biểu đồ một vài điểm và phá vỡ xuống, hãy kỳ vọng giá sẽ quay trở lại điểm xuất phát (thường dừng ngay phía trên nó).

✓ **Đừng bao giờ trung bình giá xuống.** Nếu bạn mua và nắm giữ, hãy bỏ qua lời khuyên này; bạn có thể thoát khỏi một xu hướng

giảm lớn trừ khi cổ phiếu của bạn có tên là Enron, WorldCom, Penn Central, United Airlines, hoặc... Nếu một cổ phiếu đang giảm, hãy xem xét bán nó. Đừng mở thêm vào vị thế sẵn có của bạn với hy vọng rằng giá cuối cùng sẽ quay lại. Điều đó có thể xảy ra, nhưng nhiều khả năng, bạn sẽ chán ngấy và bán ra chỉ vài ngày trước khi nó chạm đáy. Đừng bao giờ cố gắng "đẩy giá" lên bằng cách mua thêm.

✓ **Hãy tìm điểm mở vị thế dựa trên các khung thời gian trong ngày (Intraday scale).** Chuyển sang các khung thời gian trong ngày hoặc thời gian ngắn hơn để tìm điểm mở vị thế. Khung thời gian ngắn hơn sẽ phóng to hành động giá và làm nổi bật các ngưỡng hỗ trợ, kháng cự. Tôi sử dụng khung thời gian 1 và 5 phút để tính thời điểm vào lệnh.

✓ **Nâng điểm dừng lỗ khi giá tăng.** Kiểm tra động lượng của giá và đặt điểm dừng lỗ không quá 1,5 lần so với độ biến thiên giá hiện tại. (Tham khảo "Lệnh dừng theo biến động" ở Chương 7 để biết thêm chi tiết.)

✓ **Không bao giờ được hạ thấp một điểm dừng lỗ.** Nếu bạn cảm thấy muốn hạ thấp điểm dừng lỗ, hãy bán cổ phiếu. Hãy yêu một cô gái, chứ không phải một cổ phiếu.

✓ **Hãy quan sát các cổ phiếu quen thuộc vào mỗi ngày.** Hãy làm quen với chúng. Đừng bao giờ đầu tư vào các cổ phiếu không quen thuộc. Theo thời gian, bạn sẽ biết rằng khi nào cổ phiếu đang đắt và khi nào sẽ là rẻ. Tiếng nói của kinh nghiệm sẽ cho bạn biết khi nào nên mua và nên bán.

✓ **Chọn các mô hình biểu đồ phù hợp với bạn.** Một số mô hình biểu đồ cho hiệu suất tốt hơn những mô hình biểu đồ khác. Hãy chọn lọc và trở thành một chuyên gia trong các mô hình biểu đồ mà bạn giao dịch.

✓ **Hãy có một cuốn nhật ký giao dịch và xem xét nó định kỳ.** Tôi nghiên cứu từng giao dịch và xem xét các giao dịch xảy ra gần nhất theo định kỳ. Tôi quan sát đặc điểm của các điểm mở vị thế và các

điểm thoát vị thế kịp thời, những thói quen xấu mà tôi đã phạm phải – kiểu như thế. Và nó thực sự đã giúp tôi cải thiện rất nhiều.

✓ **Khám phá**. Giao dịch cần sự nỗ lực. Bạn phải tin tưởng vào hệ thống mà bạn đang giao dịch, nếu không bạn sẽ dễ dàng bỏ qua các tín hiệu. Hãy khám phá các kỹ thuật mới làm tăng giá trị cho hệ thống của bạn và cắt tỉa những nhánh chết trong hệ thống đó khi nó trở nên kém hiệu quả hơn.

✓ **Đa dạng hóa.** Nếu bạn quan sát thấy một Mô hình Tam giác cân trong một công ty dịch vụ dầu mỏ, rất có thể các cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành sẽ xuất hiện cùng một mô hình. Đừng mua tất cả. Tôi chọn cổ phiếu có triển vọng nhất trong nhóm ngành đó để giao dịch và sau đó xem xét các nhóm ngành khác để giúp tôi đa dạng hóa danh mục.

✓ **Đừng đa dạng hóa quá mức.** Tôi tình cờ nghe thấy điều này trong một thư viện. "Tôi đã sở hữu hơn 40 cổ phiếu trong danh mục đầu tư của mình. Tôi không thể theo dõi tất cả." Tôi đã từng nắm giữ chỉ khoảng một tá cổ phiếu. Kể từ sau thị trường gấu gần đây nhất, tôi đã đa dạng hóa các danh mục của mình để mỗi vị thế đại diện cho một lát nhỏ của chiếc bánh mang tên danh mục đầu tư. Tôi giới hạn việc nắm giữ với khoảng ba cổ phiếu cho mỗi một nhóm ngành. Tôi hiện đang sở hữu 24 cổ phiếu trong 16 nhóm ngành khác nhau (tôi coi tiền mặt là một ngành). Chìa khóa ở đây là nắm giữ ít nhất 8 nhưng không vượt quá số lượng khiến bạn cảm thấy thoải mái khi xử lý. Hãy nắm giữ nhiều cổ phiếu hơn trong một thị trường tăng giá, ít hơn hoặc không nắm giữ trong một thị trường gấu.

✓ **Bám sát thị trường hàng hóa.** Tôi theo dõi giá dầu mỏ, đồng và khí đốt tự nhiên bởi vì rất nhiều nhóm ngành mà tôi theo dõi đều liên quan tới chúng. Nếu giá dầu tăng vọt, các hãng hàng không, vận tải và hóa chất có thể bị ảnh hưởng, nhưng các công ty dịch vụ cung ứng dầu, nhà máy lọc dầu và công ty khoan phát dầu sẽ phát triển thịnh vượng.

✓ **Điều chỉnh hệ thống của bạn.** Thị trường thay đổi theo thời gian và hệ thống cũng như phong cách giao dịch của bạn cũng sẽ phải như vậy. Khi thị trường trở nên khó khăn, vô hướng, tôi thực hiện các giao dịch ngắn hạn. Khi thị trường đang có xu hướng, tôi thư giãn và nâng thời gian nắm giữ của tôi tăng lên.

✓ **Bỏ sang một bên những trao đổi phiếm trong các phòng chat.** Một số giao dịch tồi tệ nhất mà tôi đã thực hiện đến từ các kịch bản giao dịch của người khác. Tôi đã đọc rằng giá dầu được dự đoán sẽ tăng do thiếu sản lượng. Sau đó, tôi đã mua cổ phiếu của một nhà máy lọc dầu và bị cháy tài khoản khi giá dầu giảm. Hãy hạn chế khuyến nghị trong các phòng chat. Áp dụng nó tương tự đối với các bài báo và tin tức truyền hình. Không nên giao dịch với các kịch bản được viết sẵn. Các nhà đầu tư mua và nắm giữ có thể sử dụng các kịch bản được viết sẵn, nhưng họ có thể đợi hàng năm.

✓ **Nếu phải hỏi người khác về giao dịch, bạn đã phạm sai lầm.** Nếu bạn nghi ngờ về một giao dịch, và bạn cảm thấy bắt buộc phải hỏi ai đó ý kiến về nó, thì hãy bỏ qua giao dịch đó. Đừng để cho người khác tiêu tiền của bạn.

✓ **Đặt mục tiêu giá.** Với kinh nghiệm, bạn sẽ có thể biết được khi nào giá sẽ quay đầu. Hãy sử dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho mô hình biểu đồ (thường là chiều cao của mô hình được thêm vào mức giá phá vỡ) để ước lượng mục tiêu giá. Đối với các mục tiêu mang tính bảo thủ hơn, chỉ nên sử dụng một nửa chiều cao. Nếu mục tiêu và ngưỡng kháng cự phía trên nằm gần như cùng một mức giá, thì giống như bạn đã chạm vào vàng. Hãy đặt lệnh chờ bán cho cổ phiếu đó ngay dưới ngưỡng kháng cự phía trên. Bạn có thể bán quá sớm, nhưng bạn sẽ không bao giờ phá sản bằng việc chốt lợi nhuận.

✓ **Mở vị thế trễ.** Nếu nhận thấy rằng bạn liên tục bị trễ trong việc tham gia giao dịch, thì hãy đặt lệnh mua cổ phiếu cao hơn một xu so với giá phá vỡ. Tôi đang sử dụng chiến lược đó, và nó hoạt động hiệu quả. Các cú phá vỡ sớm xảy ra không thường xuyên (ví dụ từ 3% đến 22% thời gian đối với Mô hình Tam giác), vì vậy đừng quá lo lắng về chúng.

✓ **Hãy xem xét các cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm.** Giá thoái lui sau phá vỡ trong trung bình 6 ngày và trở lại mức giá phá vỡ thường trong 10 hoặc 11 ngày, vì vậy hãy theo dõi điều đó. Hãy tin rằng giá sẽ tiếp diễn hướng phá vỡ ban đầu mà chúng đã thực hiện. Các phá vỡ đi xuống có nhiều rủi ro hơn khi chỉ với 47% tiếp tục xu hướng giảm sau khi Điều chỉnh giảm.

✓ **Chớ vội bán khống một cổ phiếu.** Nếu bạn không thể kiếm tiền với việc mua, thì bạn cũng sẽ khó lòng để kiếm được bằng cách bán khống. Hãy sử dụng tài khoản thử nghiệm (demo) trước.

✓ **Giá thường giảm nhanh hơn so với khi tăng.** Tôi phát hiện ra điều này khi xem xét các số liệu thống kê đo lường thời gian từ điểm phá vỡ đến mức *đỉnh cao nhất hoặc đáy thấp nhất*. Xu hướng giá khi giảm xuống nhanh hơn và dốc hơn so với khi chúng tăng. Điều này nhấn mạnh sự cần thiết phải sử dụng điểm dừng lỗ để thoát ra khỏi một giao dịch. Nếu bạn không bán, khoản lỗ của bạn sẽ gia tăng nhanh chóng.



Số ngày để đạt đến Đáy hoặc Đỉnh cuối cùng (Days to ultimate high or low)

Thời gian trung bình từ ngày phá vỡ đến ngày giá đạt đỉnh cuối cùng hoặc đáy cuối cùng.

✓ **Giá đảo ngược một tháng sau khi phá vỡ trong một thị trường gấu.** Điều này cũng đúng trong một thị trường bò, nhưng ít thường xuyên hơn. Mức thời gian chuẩn một tháng cũng thay đổi đối với từng mô hình biểu đồ khác nhau. Nó sẽ ít khi ngắn hơn, nhưng thường dài hơn – năm đến bảy tuần sau khi phá vỡ. Tôi đã tìm thấy một sự gia tăng nhẹ về số lượng các mô hình đạt đến mức đáy cuối cùng một tháng sau khi phá vỡ, vì vậy đừng kỳ vọng giá sẽ bật lên ngay sau khi giảm.

✓ **Giá di chuyển mạnh nhất trong tuần đầu tiên sau khi phá vỡ.** Tôi phát hiện ra điều này khi nhìn vào tỷ lệ thất bại của mô hình biểu đồ. Điều này nhấn mạnh sự cần thiết phải vào sớm sau khi giá phá vỡ. Cách tốt nhất là có một lệnh chờ mua được đặt cao hơn một xu

so với mức giá phá vỡ. Điều đó sẽ đưa bạn vào vị thế sớm, và bạn không phải lo lắng quá nhiều về việc giá có quay trở về đón bạn hay là không.

Bảng 10.1 cho thấy ở đâu trong phạm vi giá hàng năm, mô hình biểu đồ cho hiệu suất tốt nhất. Phạm vi cao có nghĩa là mô hình hoạt động tốt nhất khi mức phá vỡ nằm trong một phần ba mức cao hàng năm, phạm vi thấp có nghĩa là nó sẽ nằm trong vòng một phần ba mức thấp hàng năm, và phạm vi giữa là một phần ba còn lại.

Bảng 10.1 Vị trí phá vỡ trong phạm vi giá hàng năm cho các mô hình biểu đồ

Mô hình biểu đồ	*Hiệu suất tốt nhất ở đâu?*
Đáy mở rộng, phá vỡ xuống	Thấp
Đáy mở rộng, phá vỡ lên	Cao
Tam giác vuông tăng, mở rộng, phá vỡ xuống	Thấp
Tam giác vuông tăng, mở rộng, phá vỡ lên	Cao
Tam giác vuông giảm, mở rộng, phá vỡ xuống	Giữa, Cao
Tam giác vuông giảm, mở rộng, phá vỡ lên	Giữa
Đỉnh mở rộng, phá vỡ xuống	Thấp
Đỉnh mở rộng, phá vỡ lên	Thấp
Đỉnh mở rộng, phá vỡ lên	Cao
Nêm tăng mở rộng, phá vỡ xuống	Thấp
Nêm tăng mở rộng, phá vỡ lên	Giữa, Cao
Nêm giảm mở rộng, phá vỡ xuống	Thấp
Nêm giảm mở rộng, phá vỡ lên	Thấp, Giữa, Cao
Đáy Kim cương, phá vỡ xuống	Thấp
Đáy Kim cương, phá vỡ lên	Thấp
Đỉnh Kim cương, phá vỡ xuống	Thấp, Giữa
Đỉnh Kim cương, phá vỡ lên	Giữa
Hai đáy, Adam & Adam, Phá vỡ lên	Thấp
Hai đáy, Adam & Eve, Phá vỡ lên	Cao

Hai đáy, Eve & Adam, Phá vỡ lên	Thấp
Hai đáy, Eve & Eve, Phá vỡ lên	Thấp
Hai đỉnh, Adam & Adam, phá vỡ xuống	Cao
Hai đỉnh, Adam & Eve, phá vỡ xuống	Giữa
Hai đỉnh, Eve & Adam, phá vỡ xuống	Thấp, Cao
Hai đỉnh, Eve & Eve, phá vỡ xuống	Cao
Lá cờ, phá vỡ xuống	Thấp
Lá cờ, phá vỡ lên	Cao
Cờ cao và chặt, phá vỡ lên	Giữa
Đầu và Vai Nghịch đảo, phá vỡ lên	Cao
Đầu và Vai Nghịch đảo, phức hợp, phá vỡ lên	Giữa
Đầu và vai, phá vỡ xuống	Giữa
Đầu và vai, phức hợp, phá vỡ xuống	Giữa
Cờ đuôi nheo, phá vỡ xuống	Thấp
Cờ đuôi nheo, phá vỡ lên	Thấp
Đáy ống, phá vỡ lên	Cao
Đỉnh ống, phá vỡ xuống	Thấp
Đáy tròn, phá vỡ lên	Cao
Sò tăng Nghịch đảo, phá vỡ lên	Thấp
Ba đáy tăng dần, phá vỡ lên	Cao
Tam giác tăng, phá vỡ xuống	Thấp, Giữa
Tam giác tăng, phá vỡ lên	Cao
Tam giác giảm, phá vỡ xuống	Thấp
Tam giác giảm, phá vỡ lên	Thấp, Cao
Tam giác cân, phá vỡ xuống	Thấp
Tam giác cân, phá vỡ lên	Thấp
Mô hình Ba đáy, phá vỡ lên	Giữa
Mô hình Ba đỉnh, phá vỡ xuống	Cao

Tổng số cho các phá vỡ lên: Cao, 13; Giữa, 7; Thấp, 9.

Tổng số cho các phá vỡ xuống: Cao, 5; Giữa, 6; Thấp, 14.

Các con số cho thấy các phá vỡ đi lên hoạt động tốt nhất trong vòng một phần ba mức cao hàng năm. Các phá vỡ đi xuống hoạt động tốt nhất trong vòng một phần ba mức thấp hàng năm. Điều đó có nghĩa là gì? Hãy mua khi giá cổ phiếu tạo các đỉnh mới và bán khống khi chúng tạo các đáy mới.

Tâm lý giao dịch

Trong phần Danh mục công việc này, tôi sẽ giúp bạn phân tích tâm lý giao dịch của riêng bạn.

- ✓ **Bạn đang giao dịch chỉ vì bạn muốn giao dịch?** Đôi khi tôi thấy mình chỉ đang săn lùng các mô hình biểu đồ bởi vì thị trường đang tăng cao hơn trong khi tôi lại không tham gia vào bất cứ giao dịch nào hết. Vào những thời điểm như thế, tôi thường sẽ giao dịch và thực hiện một số giao dịch khác vài ngày sau đó với kết quả thảm hại.
- ✓ **Bạn không giao dịch?** Điều này ngược lại với việc giao dịch quá thường xuyên. Bạn có quá sợ hãi về các giao dịch thua lỗ khiến bạn tránh giao dịch hoàn toàn. Hãy nghiên cứu kỹ về hệ thống giao dịch của bạn cho đến khi bạn tự tin rằng hệ thống giao dịch mình hoạt động hiệu quả. Khi đó hãy quay trở lại với trò chơi.
- ✓ **Nếu bạn bị dừng khỏi việc nắm giữ một vài cổ phiếu, hãy đứng sang một bên.** Vào đầu năm 2005, tôi đã bị thoát khỏi vị thế với mọi cổ phiếu trong danh mục của mình. Điều này cho tôi biết rằng thị trường đang sụt giảm, chính vì thế tôi đã để mặc nó giảm và nắm giữ tiền mặt. Và khi nhận thấy những dấu hiệu tạo đáy xuất hiện, tôi mới bắt đầu quan tâm trở lại thị trường. Đây là vẻ đẹp của các mô hình biểu đồ. Những nhà giao dịch trong thị trường bò chỉ xuất hiện khi thị trường đã sẵn sàng để tăng hoặc đang tăng. Họ sẽ biến mất trong các thị trường giảm nơi chúng ta bị dừng khỏi các vị thế nắm giữ và đứng bên lề khi thị trường điều chỉnh.
- ✓ **Thực hiện theo hệ thống.** Bạn sẽ kiếm được nhiều tiền hơn nếu tuân theo hệ thống giao dịch của mình? Hãy đưa ra một lý do khi

bạn lại bỏ qua các tín hiệu giao dịch nhận được từ hệ thống giao dịch của bạn.

- ✓ **Đừng giao dịch quá mức**. Khi mới bắt đầu giao dịch, tôi phát hiện ra rằng nếu tôi giao dịch càng nhiều thì kết quả càng tệ. Có thể bằng kinh nghiệm, càng giao dịch nhiều, tôi sẽ càng kiếm được nhiều tiền (với sự giúp sức của thị trường bò). Điều này thường xảy ra với các nhà giao dịch trong ngày thiếu kinh nghiệm. Họ nghĩ rằng nếu họ có thể kiếm 100 đô-la hoặc 500 đô-la từ thị trường mỗi ngày, họ sẽ được luôn kiếm được như vậy. "Nếu tôi kiếm được 1 đô-la với một triệu giao dịch, thì tôi sẽ là một triệu phú." Nếu bạn không thể kiếm tiền được bằng cách nắm giữ các vị thế, thì bạn khó có thể kiếm tiền từ những giao dịch trong ngày hay giao dịch theo bước sóng. Hãy bắt đầu bằng cách nắm giữ và chỉ chuyển sang giao dịch trong ngày khi bạn đã tích lũy đủ kinh nghiệm. Nếu bạn không phù hợp với việc giao dịch trong ngày, hãy thử giao dịch theo bước sóng.
- ✓ **Hãy học hỏi từ những sai lầm của bạn**. Bạn có đang phạm sai lầm không? Nếu bạn không xem lại các giao dịch của mình một cách định kỳ, những thói quen xấu không được cải thiện sẽ dẫn đến những khoản thua lỗ lớn hơn.
- ✓ **Hãy luôn tích cực**. Những gì diễn ra ngày hôm nay có thể sẽ không phải là thảm họa quá mức.
- ✓ **Hãy luôn thoải mái.** Hãy biến giao dịch thành thói quen. Đừng để những khoản thua lỗ ám ảnh bạn, và cũng đừng quá phấn khích về những đồng lợi nhuận kiếm được. Một người quen đã gửi mail cho tôi kể về việc anh ta không thể kiếm được tiền. "Ông có thể giúp tôi không?" – anh ta viết. Tôi đã trả lời rằng có thể anh ấy đang bị ám ảnh. Anh ta xem báo giá quá thường xuyên thay vì chú ý đến công việc của mình, ám ảnh về từng đồng xu được hoặc mất. Tôi đề nghị anh ta chỉ nên nhìn biểu đồ một lần, vào cuối ngày, hoặc chuyển sang khung thời gian tuần cho các giao dịch của mình. Bây giờ thì anh ấy đã giao dịch tốt hơn nhiều, và mức độ căng thẳng của anh ấy đã giảm xuống.

✓ **Hãy tạm gác lợi nhuận qua một bên.** Nếu bạn vẫn cảm thấy hồi hộp về một giao dịch có lợi nhuận hoặc kiếm được quá nhiều tiền (tin tôi đi, nó xảy ra), thì hãy nhìn vào điểm mấu chốt. Hãy khoan tập trung vào việc kiếm tiền mà hãy tập trung vào việc cải thiện kỹ năng giao dịch của bạn. Hãy tạm gác việc kiếm tiền sang một bên. Giao dịch đúng đắn là quan trọng hơn. Nếu bạn giao dịch đúng, tiền sẽ theo sau.

✓ **Hãy tuân theo tín hiệu giao dịch của bạn.** Nếu không, bạn đang giao dịch để làm gì? Hãy lập kế hoạch giao dịch rồi giao dịch theo kế hoạch của bạn.

✓ **Đừng giao dịch khi bạn không thoải mái.** Hoặc quá phấn khích. Tôi thấy điều này thường xảy ra với tôi trong một thị trường tăng giá. Tất cả các cổ phiếu của tôi đang bùng nổ; và tôi là một người chiến thắng. Điều này thường cảnh báo một mất mát lớn đang đến. Và nó xảy ra với một điểm dừng lỗ quá xa để rồi khi thị trường quay đầu, nhấn chìm tôi cùng với các cổ phiếu của mình.

✓ **Từ bỏ một hệ thống giao dịch có lợi nhuận.** Trong một thị trường bò, khi mọi thứ bạn chạm vào dường như biến thành vàng, bạn trở nên buồn chán. Bạn từ bỏ một hệ thống có lợi nhuận cho một cái gì đó thú vị hơn. Một người quen mà tôi biết có thể kiếm được lợi nhuận với 9 trên 10 mô hình biểu đồ mà anh ta giao dịch. Nhưng anh ta lại quyết định từ bỏ hệ thống của mình và đầu tư số tiền kiếm được vào một công ty có tên Bre–X. Anh ta đã mất gần hết số tiền khi nhà chức trách phát hiện ra đó là một trò lừa đảo.

Những bài học rút ra

Dưới đây là tập hợp các mẹo giao dịch và vị trí nơi bạn có thể tìm thấy chúng trong cuốn sách này.

Chương 1: Giới thiệu về Mô hình Biểu đồ

- Mô hình biểu đồ là một tập hợp hành động giá xuất hiện tuần hoàn trên các biểu đồ giá. Xem phần "Những Mô hình biểu đồ là gì?"

- Sử dụng hành động giá trước đó giúp chúng ta xác định những biến động giá trong tương lai. Xem phần "Các nhà đầu tư nhỏ lẻ".
- Các mô hình biểu đồ cung cấp cho chúng ta những tín hiệu mua rõ ràng. Xem phần "Ưu điểm của các Mô hình biểu đồ".
- Các mô hình biểu đồ cung cấp cho chúng ta những tín hiệu bán rõ ràng. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình biểu đồ".
- Các mô hình biểu đồ không bị trễ so với giá. Xem phần "Ưu điểm của các Mô hình biểu đồ".
- Chiều cao của các mô hình biểu đồ giúp chúng ta xác định các mục tiêu giá. Xem phần "Ưu điểm của các Mô hình biểu đồ".
- Bạn phải làm quen với việc nhận diện các mô hình biểu đồ để sử dụng chúng một cách thành thạo. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình biểu đồ".
- Nếu bạn phát hiện tra chúng một cách chậm trễ, tính hữu dụng của nó sẽ giảm đi. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình biểu đồ".
- Cần phải thực sự kiên nhẫn để chờ đợi các tín hiệu mua. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình biểu đồ".
- Giống như tất cả các kỹ thuật giao dịch khác, việc đặt dừng lỗ có thể sẽ cần một chút tinh tế. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình biểu đồ".
- Khi các mô hình biểu đồ diễn ra với một chiều cao đáng kể, điều này có thể lý giải là bạn đang ở gần cuối của một xu hướng hơn là điểm bắt đầu của xu hướng. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình biểu đồ".
- Các mô hình biểu đồ có thể thất bại. Xem phần "Nhược điểm của các Mô hình biểu đồ".
- Đừng bao giờ kỳ vọng rằng bạn sẽ trở nên giàu có chỉ sau một đêm khi giao dịch trên thị trường tài chính. Xem phần "Ý nghĩa của những điều này là gì?"

Chương 2: Cách nhận diện những Mô hình biểu đồ

- Biểu đồ trống hiển thị biến động giá, xu hướng tăng, xu hướng giảm và khu vực mà giá di chuyển theo chiều ngang. Xem phần "Các biểu đồ trống".
- Bắt đầu xây dựng các mô hình biểu đồ bằng cách xác định một cách trực quan các đỉnh nằm ở cùng một mức giá tương tự nhau. Xem phần "Kết nối đỉnh".
- Hai đỉnh nằm trên cùng một mức giá có thể tạo thành Mô hình Hai đỉnh (Double top). Xem phần "Kết nối đỉnh".
- Xác nhận các mô hình biểu đồ bằng cách xác định các đáy phía dưới nằm ở cùng một mức giá. Xem phần "Kết nối đáy".
- Nếu có nhiều đỉnh dừng lại ở gần cùng một mức giá, hãy nhìn vào các đáy nằm giữa các đỉnh để xác nhận thông tin tốt hơn cho việc "phân loại" của mô hình. Chúng có thể là Mô hình Ba đỉnh, Mô hình Tam giác tăng, hoặc Mô hình mở rộng. Xem phần "Kết nối đáy".
- Nếu có nhiều đáy nằm thẳng hàng ở cùng một mức, đó có thể là một Mô hình Ba đáy, Tam giác giảm, hoặc Mô hình mở rộng. Xem phần "Kết nối đáy".
- Tìm các đường cong trên biểu đồ giá và kết nối các đường cong đó bằng cách tưởng tượng để tạo thành các mô hình biểu đồ. Xem phần "Các Mô hình với Đường xu hướng Vòng cung".
- Đường Vòng cung xuất hiện trong Mô hình Sò, Mô hình Cốc và Tay cầm, Đỉnh tròn và Đáy tròn. Xem phần "Các Mô hình với Đường xu hướng Vòng cung".
- Một số loại mô hình biểu đồ sử dụng các đường chéo. Tìm các đường xu hướng chéo dốc lên hoặc xuống khi xác định các mô hình biểu đồ. Xem phần "Các Mô hình với Đường xu hướng chéo".
- Sử dụng hành động giá trước đó để giúp tiên lượng các hành vi trong tương lai. Xem phần "Các Mô hình với Đường xu hướng chéo".

- Đường xu hướng chéo xảy ra trong nhiều mô hình như: Mô hình mở rộng, Mô hình Kim cương và Mô hình Nêm. Xem phần "Các Mô hình với Đường xu hướng chéo".
- Hãy xem bảng trực quan của các mô hình biểu đồ ở phần sau cuốn sách để có một tài liệu tham khảo trực quan trước khi đi sâu vào tìm hiểu.

Chương 3: Sự thật về những đường xu hướng

- Khi giá có xu hướng, một đường kết nối chúng lại với nhau được gọi là đường xu hướng. Xem phần "Đường xu hướng là gì?"
- Hãy cẩn thận khi mua cổ phiếu mà có đường xu hướng nằm ở phía trên gần với các ngưỡng kháng cự. Xem phần "Các ví dụ về Đường xu hướng".
- Đường xu hướng có ba loại: Ngoại biên, Nội biên và Vòng cung.
- Đường xu hướng Ngoại biên không cắt vào giá dọc theo chiều dài của nó. Đường xu hướng Nội biên thường xuyên cắt qua giá. Đường xu hướng Vòng cung mô tả hình dạng của đường xu hướng, chúng có thể là đường xu hướng Ngoại biên hoặc Nội biên. Xem phần "Đường xu hướng: Ngoại biên, Nội biên và Vòng cung".
- Các đường xu hướng tăng nối các đáy của một xu hướng tăng của giá. Xem phần "Đường xu hướng Ngoại biên".
- Vẽ các đường xu hướng giảm dọc theo các đỉnh của giá để biểu thị sự thay đổi xu hướng có thể từ giảm sang tăng. Xem phần "Đường xu hướng Ngoại biên".
- Vẽ các đường xu hướng làm sao cho chúng làm nổi bật các chuyển động giá một cách tốt nhất. Xem phần "Đường xu hướng Nội biên".
- Các đường xu hướng Vòng cung thường xuyên cắt xuyên qua giá. Điều quan trọng là các đường vòng cung có khả năng phác thảo chuyển động giá một cách tốt nhất. Xem phần "Đường xu hướng Vòng cung".

- Đường xu hướng với các điểm tiếp xúc cách nhau một khoảng xa (cách nhau khoảng một tháng) hoạt động tốt hơn so với các đường xu hướng có khoảng tiếp xúc cách nhau hẹp. Xem phần "Khoảng tiếp xúc".
- Giá tiếp xúc với đường xu hướng càng nhiều, thì hiệu suất sau phá vỡ sẽ càng tốt hơn. Xem phần "Khoảng tiếp xúc".
- Các đường xu hướng dài thường cho hiệu suất tốt hơn so với các đường xu hướng ngắn. Xem phần "Chiều dài đường xu hướng".
- Đường xu hướng càng dốc, hiệu suất càng kém. Xem phần "Góc của đường xu hướng".
- Tỷ lệ biểu đồ mô tả mối quan hệ của chiều rộng với chiều cao của một biểu đồ. Xem phần "Góc của đường xu hướng".
- Dự kiến mức giảm giá sau khi phá vỡ khỏi đường xu hướng tăng sẽ lớn hơn nếu khối lượng giao dịch cũng đang có xu hướng tăng. Xem phần "Đường xu hướng và Khối lượng tại Điểm phá vỡ ".
- Dự kiến mức tăng giá sau khi phá vỡ khỏi đường xu hướng giảm sẽ lớn hơn nếu khối lượng giao dịch cũng đang có xu hướng giảm. Xem phần "Đường xu hướng và Khối lượng tại Điểm phá vỡ".
- Giá phá vỡ lên trên đường xu hướng tăng với khối lượng phá vỡ lớn (trên trung bình) thường sẽ đi kèm với một sự sụt giảm mạnh hơn. Xem phần "Đường xu hướng và khối lượng phá vỡ". Xem phần "Đường xu hướng và Khối lượng tại Điểm phá vỡ ".
- Giá phá vỡ khỏi đường xu hướng giảm với khối lượng phá vỡ thấp (trung bình hoặc dưới trung bình) thường sẽ đi kèm với một sự tăng giá mạnh hơn. Xem phần "Đường xu hướng và Khối lượng tại Điểm phá vỡ ".
- Quy tắc ước lượng mục tiêu giá là một công cụ được sử dụng để giúp dự đoán giá sẽ di chuyển bao xa (lên hoặc xuống) sau khi phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Đường xu hướng".

- Chuyển đổi quy tắc ước lượng mục tiêu giá chiều cao cho các đường xu hướng thành phần trăm thay đổi giá để xem liệu rằng mục tiêu giá có đại diện cho một động thái thực tế. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Đường xu hướng".
- Sử dụng đường xu hướng để làm nổi bật xu hướng (và khối lượng) của giá. Xem phần "Cách vẽ Đường xu hướng".
- Đôi khi, giá hình thành nên các kênh giá và nảy dọc theo kênh đó. Mua tại phía thấp của kênh giá và bán ở phía cao cho các giao dịch swing. Xem phần "Cách vẽ Đường xu hướng".
- Sử dụng Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3 để xác định những thay đổi quan trọng trong xu hướng. Xem phần "Phương pháp đảo chiều xu hướng 1–2–3 ".
- Khung thời gian tuần cho các tín hiệu bán đáng tin cậy hơn. Nếu cổ phiếu xuyên qua một đường xu hướng trên khung tuần, khi đó xác suất để giá tiếp tục đi xuống sẽ cao hơn. Xem phần "Các giao dịch mẫu sử dụng các đường xu hướng".
- Giá sẽ phá vỡ các đường xu hướng với biểu đồ sử dụng thang đo logarit sớm hơn với biểu đồ sử dụng thang đo số học. Xem phần "Các giao dịch mẫu sử dụng các đường xu hướng".
- Khi giá di chuyển tách xa ra khỏi đường xu hướng, động lượng của giá tăng. Khi giá di chuyển về phía đường xu hướng, động lượng của giá giảm. Khi giá di chuyển bám dọc theo đường xu hướng, tỷ lệ thay đổi là hằng số. Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".
- Đường xu hướng giống như một chiếc gương: đôi khi, sự tăng giá ở một bên của đường xu hướng được phản chiếu qua phía bên kia và ngược lại. Các quy tắc ước lượng mục tiêu giá được dựa trên điều này. Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".
- Khi giá xuyên qua đường xu hướng dốc, nó thường di chuyển lên với tốc độ chậm hơn, và theo một đường xu hướng mới. Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".

- Khi giá xuyên qua đường xu hướng giảm và tạo đỉnh cao hơn, kết nối hai đỉnh tạo thành một đường xu hướng tăng. Sau đó, vẽ một đường song song với đường xu hướng ban đầu bắt đầu từ mức thấp giữa hai đỉnh. Đường xu hướng phía dưới sẽ cho thấy vị trí mà giá có khả năng đảo ngược về. Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".

- Hãy luôn chờ đợi một cú Điều chỉnh giảm (khi giá phá vỡ xuống) hoặc Điều chỉnh tăng (khi giá phá vỡ lên) sau khi giá phá vỡ qua một đường xu hướng. Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".

- Trong xu hướng tăng mạnh, giá có thể xuyên qua đường xu hướng và đi xuống khoảng một tháng trước khi quay trở lại với xu hướng tăng ở cùng một góc độ. Bước tăng bậc thang này là một mô hình biểu đồ được gọi là "Đo mục tiêu sóng tăng". Mô hình nghịch đảo của mô hình trên cũng tương tự và có tên là "Đo mục tiêu sóng giảm". Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".

- Khi giá xuyên qua đường xu hướng, hãy nhìn vào giá đóng cửa của ngày trước. Đối với đường xu hướng tăng, nếu mức đóng cửa trước đó ở cùng mức hoặc gần mức cao nhất trong ngày, thì xác suất xảy ra một cú phá vỡ giả là cao hơn. Nếu giá đóng cửa trước đó gần với mức thấp trong ngày, thì xác suất để có một cú phá vỡ hợp lệ sẽ tăng. Xem phần "Chiến thuật nâng cao với các đường xu hướng".

Chương 4: Hỗ trợ và Kháng cự

- Hỗ trợ và kháng cự là các vùng cung và cầu tương ứng của giá cổ phiếu, được hình thành bởi nỗi sợ hãi và lòng tham của những nhà giao dịch. Xem phần "Hỗ trợ và kháng cự là gì?"

- Các vùng hỗ trợ thay đổi thành kháng cự giống như trong một chung cư, sàn của nhà này chính là trần của một nhà khác. Hỗ trợ trở thành kháng cự và rồi kháng cự lại trở thành hỗ trợ tùy thuộc vào cách tiếp cận của giá. Xem phần "Mô hình biểu đồ SAR".

- Giá thường thoái lui 38%, 50% hoặc 62% của lần di chuyển trước, tăng hoặc giảm. Xem phần "Fibonacci thoái lui".
- Điểm dừng lỗ được đặt ở mức thoái lui 67% của lần di chuyển trước sẽ bảo vệ giao dịch của bạn 66% thời gian. Xem phần "Fibonacci thoái lui".
- Mô hình Lá cờ thường xuất hiện giữa chừng khi giá đang trên đà tăng hoặc giảm. Xem phần "Fibonacci thoái lui".
- Đỉnh của Mô hình Tam giác được biết như là một vùng hỗ trợ hoặc vùng kháng cự. Mở rộng các đường cạnh của tam giác trong tương lai sẽ cho các vùng hỗ trợ hoặc kháng cự bổ sung. Xem phần "Fibonacci thoái lui".
- Đỉnh và đáy thiết lập các mức hỗ trợ phía dưới và kháng cự phía trên trong tương lai. Xem phần "Đỉnh và đáy".
- Bảng 4.1 cho thấy mức độ thường xuyên mà giá dừng ở gần các đỉnh hoặc đáy.
- Vùng hợp nhất ngang là nút thắt của giá nơi cổ phiếu có xu hướng phẳng ra. Xem phần "Khu vực hợp nhất theo chiều ngang (Consolidation zone)".
- Vùng hợp nhất ngang xuất hiện dưới dạng giá với các đỉnh, đáy phẳng, hoặc cả hai. Xem phần "Khu vực hợp nhất theo chiều ngang (Consolidation zone)".
- Giá cho thấy hỗ trợ và kháng cự tại các vùng số tròn – là các số có kết thúc bằng 0. Xem phần "Vùng Hỗ trợ và Kháng cự số tròn".
- Để tránh tình trạng stop running, hãy đặt dừng lỗ ở các vùng số lẻ, các số không có kết thúc bằng 0. Xem phần "Vùng Hỗ trợ và Kháng cự số tròn".
- Các số kết thúc bằng hai số không (1,00$, 20,00$, và v.v...) hữu ích trong việc làm mục tiêu giá cho các nhà giao dịch trong ngày. Xem phần "Vùng Hỗ trợ và Kháng cự số tròn".

- Sử dụng các kênh giá để xác định nơi giá có khả năng đảo chiều trong tương lai. Xem phần "Đường xu hướng và kênh giá".
- Giao dịch theo các kênh giá cao bằng cách mua gần cuối kênh giá tăng và bán gần đỉnh hoặc ngược lại; bán khống gần đỉnh và mua gần đáy của một kênh giảm. Xem phần "Đường xu hướng và kênh giá".
- Các vùng đỉnh được hình thành với khối lượng giao dịch cao hơn cản giá thường xuyên hơn so với các vùng đỉnh được hình thành với khối lượng giao dịch dưới mức trung bình. Xem phần "Hỗ trợ, Kháng cự và Khối lượng giao dịch".
- Các vùng đáy được hình thành với khối lượng giao dịch cao hơn hỗ trợ giá thường xuyên hơn so với các vùng đáy được hình thành với khối lượng giao dịch dưới mức trung bình. Xem phần "Hỗ trợ, Kháng cự và Khối lượng giao dịch".

Chương 5: Mười tín hiệu mua

Giới thiệu

- Nếu quỹ tương hỗ của bạn sở hữu cổ phiếu, bạn không cần phải mua nó – bạn đã sở hữu nó.
- Chớ rơi vào bẫy tình với một cổ phiếu chỉ vì nó có một cái tên rất ngầu.

Mô hình Lá cờ cao và chặt

- Mô hình Lá cờ cao và chặt là mô hình biểu đồ hoạt động tốt nhất.
- Xem phần "Nhận diện" Mô hình Lá cờ cao và chặt để có các mẹo nhận biết mô hình này.
- Xác định các kháng cự trên cao đã xảy ra trong quá khứ. Nếu một khu vực hợp nhất ngang xuất hiện ở mức giá cao hơn mức giá cổ phiếu đang giao dịch, thì nó có thể đóng vai trò là mức kháng cự trần. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tránh giao dịch với các Mô hình Lá cờ rời rạc. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Để có hiệu suất tốt nhất, các cờ nên thoái lui từ 10% đến 25% chiều cao của cột cờ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nói chung, cờ càng dài, hiệu suất càng kém. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khối lượng giao dịch có xu hướng giảm dần trong phần cờ của Mô hình Lá cờ cao và chặt sẽ cho hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ cao và chặt với khối lượng giao dịch vào ngày phá vỡ thấp có hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ cao và chặt không có cú Điều chỉnh tăng có mức tăng sau khi phá vỡ cao hơn những mô hình không có. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với các Mô hình Lá cờ cao và chặt, sử dụng một nửa chiều cao của mô hình được cộng thêm vào đỉnh của mô hình để có mục tiêu giá. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".
- Các điểm dừng lỗ chặt hơn có thể hạn chế tổn thất. Xem phần "Các bài học trọng tâm".

Mô hình Đáy ống

- Xem phần "Nhận diện" để có các chi tiết nhận biết mô hình này.
- Đợi giá đóng cửa trên mức giá cao nhất trước khi giao dịch với Mô hình Đáy ống. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các Mô hình Đáy ống có xu hướng giảm ngắn hạn (0 đến 3 tháng) dẫn đến đường ống có hiệu suất tốt hơn đáng kể so với các xu hướng giảm trung hạn hoặc dài hạn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tránh giao dịch với các mô hình có kháng cự phía trên biểu đồ ngày và tuần. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các ống cao hoạt động tốt hơn ống ngắn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Hãy giao dịch các đường ống có chênh lệch giá lớn giữa các thanh nhọn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khối lượng giao dịch lớn hơn ở đỉnh bên trái so với bên phải cho thấy hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các ống có thanh nhọn bên trái thấp hơn có xu hướng hoạt động tốt hơn so với các ống có thanh nhọn bên phải thấp hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu giá đóng cửa dưới mức thấp hơn của đáy ống, hãy thoát khỏi vị thế của bạn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng (Swing trader), hãy cân nhắc bán nếu giá bị chững lại gần mức đỉnh trước đó. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Sò tăng Nghịch đảo

- Để nhận diện Mô hình Sò tăng Nghịch đảo, xem phần "Nhận diện".
- Một loạt các Mô hình Sò tăng Nghịch đảo hẹp hơn hoặc ngắn hơn có thể báo hiệu sự kết thúc của một xu hướng tăng. Xem phần "Nhận diện".
- Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng (swing trader), hãy mua khi giá tạo một đáy cao hơn sau khi hoàn thành chữ J đảo ngược và lộn ngược với mục tiêu giá là chiều cao của Mô hình Sò. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với các nhà giao dịch mang phong cách khác, hãy mua khi giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu các điểm cuối của mô hình đi theo một đường xu hướng tăng hiện có, hãy mua khi giá tăng và vượt lên trên đường xu hướng sau lần chạm thứ hai vào sò ngược và tăng dần. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu giá giảm xuống dưới mức bắt đầu của mô hình, hãy tránh giao dịch mô hình này. Điều đó có nghĩa là giá tại điểm 2 giảm xuống

dưới điểm 1 trong Hình minh họa 5.7. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Đặt một điểm dừng lỗ ngay bên dưới đáy bên phải của Mô hình Sò tăng Nghịch đảo. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình với khối lượng giao dịch có xu hướng tăng cho hiệu suất sau phá vỡ cao hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khối lượng giao dịch tại điểm phá vỡ trên mức trung bình 30 ngày cho mức tăng trung bình lớn hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đặt một điểm dừng lỗ phía bên dưới bên phải của Mô hình Sò. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tránh giao dịch các Mô hình Sò tăng Nghịch đảo nếu điểm kết thúc ở cùng hoặc dưới điểm bắt đầu. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng chiều cao của mô hình để ước lượng giá mục tiêu. Xem phần Mô hình Sò tăng Nghịch đảo, "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Ba đáy tăng dần

- Xem phần "Nhận diện" để có các mẹo nhận biết mô hình này.
- Khi đỉnh nằm giữa hai đáy đầu tiên cao hơn đỉnh nằm giữa hai đáy cuối cùng, hãy vẽ đường xu hướng giảm nối các đỉnh đó để có tín hiệu mua sớm. Xem phần "Nhận diện".
- Các mô hình có khối lượng phá vỡ dưới trung bình có thiên hướng cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khi khối lượng có thiên hướng tăng trong suốt mô hình, hiệu suất sau phá vỡ sẽ được cải thiện. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- 67% mô hình đóng vai trò là Mô hình đảo ngược và Mô hình đảo ngược cho hiệu suất tốt hơn so với Mô hình tiếp diễn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Hai trong số ba mô hình xuất hiện trong vòng một phần ba mức cao hàng năm cho hiệu suất tốt nhất. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình cao cho hiệu suất tốt hơn các mô hình thấp. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình hẹp cho hiệu suất tốt hơn các mô hình rộng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình cả cao và hẹp cho thấy mức tăng sau phá vỡ là 53%. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Điều chỉnh tăng xảy ra 60% khoảng thời gian và hiệu suất của mô hình biểu đồ bị ảnh hưởng khi chúng xảy ra. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Một Mô hình Ba đáy tăng dần xuất hiện càng xa xu hướng giá, mức tăng tiềm năng càng nhỏ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng toàn bộ chiều cao của Mô hình Ba đáy tăng dần cộng thêm vào đỉnh cao nhất để có được mục tiêu giá. Để có mục tiêu giá gần hơn, hãy sử dụng một nửa chiều cao trong tính toán. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Đáy tròn

- Xem phần "Nhận diện" để biết danh sách các hướng dẫn khi xác định mô hình.
- Mô hình Đáy tròn trong một xu hướng giá có xu hướng cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Nhận diện".
- Sử dụng khung thời gian tuần để tìm một đáy tròn đang nằm giữa của quá trình hình thành. Mua nếu bạn mong đợi ngành đó và thị trường chung có xu hướng tăng lên. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các nhà giao dịch theo bước sóng có thể bán nếu giá tăng sau khi đi được nửa đường – thoái lui lại một phần của động thái đi xuống

trước đó hình thành cạnh trái của chiếc cốc. Đối với những nhà giao dịch mang phong cách khác, đừng quá thất vọng khi giá trở về ngay trên điểm xuất phát. Sau khi giá chạm đáy một lần nữa và sau đó tiếp tục xu hướng tăng, hãy xem xét bổ sung thêm vào vị thế sẵn có của bạn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Dựa vào giá tạm dừng gần mức của môi trái. Nếu thị trường chung hoặc nhóm ngành đang yếu thì chúng ta sẽ bán. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu Mô hình Đáy tròn có tay cầm, hãy thử vẽ đường xu hướng dốc xuống nối hai điểm môi của chiếc cốc và kéo dài xuống theo hướng tay cầm. Khi giá đóng cửa trên đường xu hướng tại tay cầm, hãy mua cổ phiếu hoặc bổ sung thêm vào vị thế của bạn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Điểm mua tiêu chuẩn là khi giá đóng cửa bên trên môi cốc bên phải – trong trường hợp nó có môi phải. Nếu không, hãy mua khi giá đóng cửa cao hơn mức giá của môi cốc bên trái. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu giá chủ yếu di chuyển ngang trước khi hình thành Mô hình Đáy tròn – một vùng tích lũy diễn ra trong khoảng thời gian vài tháng, thời gian dài – thường dẫn đến sự gia tăng mạnh mẽ sau khi phá vỡ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Điều chỉnh tăng chỉ xảy ra 40% thời gian và khi chúng xảy ra, hiệu suất bị giảm. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình có chiều cao hơn chiều cao trung bình hoạt động tốt hơn so với các mô hình thấp. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình rộng hoạt động tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình có sự phá vỡ xảy ra gần mức giá cao nhất của năm hoạt động tốt nhất. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Thời gian trung bình từ môi cốc bên phải đến khi phá vỡ là 33 ngày. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng một nửa chiều cao của đáy tròn để có được giá mục tiêu. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Tam giác giảm

- Xem phần "Nhận diện" để biết chi tiết về cách nhận biết mô hình này.
- Luôn chờ đợi một cú phá vỡ lên từ Mô hình Tam giác giảm. Nếu cú phá vỡ xảy ra phía dưới tam giác, thì hãy chờ xem liệu nó có phải là mô hình bị vỡ (giá đóng cửa trên đường xu hướng phía). Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các cú phá vỡ mạnh nhất từ các tam giác giảm xảy ra gần đỉnh của tam giác. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tránh giao dịch với các Mô hình Tam giác cách quá xa (tăng) xu hướng giá. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nhà giao dịch năng động có thể mua gần đường xu hướng nằm ngang và bán khi giá quay đầu tại đường xu hướng phía trên. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mở rộng hai đường xu hướng ra tương lai cho các vùng hỗ trợ và kháng cự. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đỉnh tam giác hoạt động như một vùng hỗ trợ và kháng cự trong tương lai. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tín hiệu mua xảy ra khi giá đóng cửa bên ngoài đường xu hướng phía trên (một phá vỡ lên). Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình có tạo khoảng trống giá vào ngày phá vỡ sẽ cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khối lượng giao dịch vào ngày phá vỡ trên trung bình có thiên hướng đẩy giá cao hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- 64% các Mô hình Tam giác giảm đóng vai trò là sự tiếp nối của xu hướng giá trước đó. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng chiều cao của Mô hình Tam giác giảm để giúp ước lượng giá có thể tăng bao xa. Xem phần "Đo lường thành công".

Mô hình Nêm tăng mở rộng

- Xem phần "Nhận diện" để có các mẹo nhận biết mô hình này.
- Việc tăng hoặc giảm một phần từ một Nêm tăng mở rộng có thể đưa bạn vào một giao dịch sớm hơn là chờ đợi một sự phá vỡ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đặt một lệnh mua ngay trên đỉnh thứ ba để nắm bắt một cú phá vỡ tiềm năng đi lên. Nếu giá tăng và tạo ra một điểm chạm thứ tư vào đường xu hướng và sau đó bắt đầu đi xuống, hãy bán ngay lập tức để tránh trường hợp giá quay trở lại đường xu hướng phía dưới. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với các nhà giao dịch năng động, hãy đặt lệnh mua khi giá chạm vào đường xu hướng phía dưới lần thứ ba và bắt đầu tăng lên. Theo dõi trường hợp liệu rằng có sự gia tăng một phần sẽ xảy ra, và nếu có, hãy bán vị thế của bạn khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng dưới cùng (hoặc sớm hơn để thu được nhiều lợi nhuận hơn), bởi vì giá có thể sẽ tiếp tục giảm như một tảng đá lao xuống một ngọn đồi dốc sau khi phá vỡ xuống. Nếu giá bật xuống khỏi đường xu hướng phía trên thay vì phá qua nó, hãy bán ngay lập tức. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình cao hơn cho hiệu suất tốt các mô hình thấp. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- 77% mô hình đóng vai trò là sự tiếp diễn của xu hướng trước đó. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng chiều cao (hoặc một nửa chiều cao) của cái nêm cộng vào mức giá phá vỡ để có mục tiêu giá tăng. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Hai đáy Eve & Eve

- Xem phần "Nhận diện" để biết các hướng dẫn xác định mô hình.
- Xác định một phần giống như cái kệ ở phía dưới bên phải, một đỉnh phẳng có thể hoạt động như một vùng hỗ trợ. Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng (swing trader), mua khi giá đóng cửa trên ngưỡng này và bán khi có sự xác nhận rằng giá chững lại ở đó. Hãy lưu ý rằng Mô hình Hai đáy có thể trở thành Mô hình Ba đáy. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với các nhà giao dịch và nhà đầu tư vị thế (position trader), hãy mua khi giá đóng cửa phía trên mức giá xác nhận, là đỉnh cao nhất nằm giữa hai đáy. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đôi khi, giá sẽ xác nhận Mô hình Hai đáy Eve & Eve đồng thời di chuyển lên và xuống sau đó, tạo thành một tay cầm. Khi giá phá vỡ ra khỏi khu vực hợp nhất này, nó thường (nhưng không phải luôn luôn) di chuyển lên theo một xu hướng mạnh mẽ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khi Mô hình Hai đáy hình thành sau một xu hướng giá đi ngang (một vùng nền phẳng), dài, Mô hình Hai đáy này thường cho mức tăng lớn sau khi phá vỡ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu một Mô hình Đáy ống (hoặc bất kỳ mô hình biểu đồ tăng giá nào khác) hình thành như một phần của đáy Eve, thì hãy mua cổ phiếu khi Mô hình Ống được xác nhận. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Hai đáy Eve & Eve ngắn và hẹp có hiệu suất vượt trội. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Hai đáy Eve & Eve không có cú Điều chỉnh tăng cho hiệu suất tốt hơn đáng kể so với những Mô hình chưa các cú Điều chỉnh tăng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Hãy xác định Mô hình chữ W lớn (Big W) – Mô hình Hai đáy Eve & Eve với đáy bên trái cao bất thường. Sự suy giảm của giá dẫn vào

Mô hình Hai đáy Eve & Eve này nên nằm trên một đường thẳng với chỉ một ít điểm thoái lui. Hãy kỳ vọng (hy vọng, thực sự) sự phá vỡ sẽ đưa giá quay trở lại nơi nó bắt đầu sự suy giảm. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Sử dụng chiều cao của Mô hình Hai đáy cộng thêm vào mức giá phá vỡ để có mục tiêu giá. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình ba đáy

- Xem phần "Nhận diện" để có các mẹo nhận biết Mô hình Ba đáy này.
- Mô hình Ba đáy xuất hiện sau một xu hướng đi ngang cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Ba đáy thường xuất hiện dưới dạng pha điều chỉnh của một Mô hình MMU. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khi Mô hình Ba đáy xuất hiện sau một cú sụt giảm của giá, hãy vẽ một đường xu hướng giảm dọc theo các đỉnh trước khi hình thành ba đáy. Dự kiến giá sẽ bị chững lại một khi nó chạm vào đường xu hướng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Hãy giao dịch với các Mô hình Ba đáy có xu hướng giảm ngắn hạn đến trung hạn (giảm trong khoảng sáu tháng) trước khi đi vào mô hình. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Ba đáy với mức giảm giá thấp hơn mức giảm trung bình 18% trước khi đi vào mô hình biểu đồ cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu Mô hình Ba đáy xuất hiện sau khi giá giảm từ một đỉnh, giả sử rằng giá sẽ bị chững lại khi chúng trở về mức giá tại đỉnh. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu đáy thứ ba có một vùng phẳng, thì các nhà giao dịch theo bước sóng (swing trader) nên mua khi giá đóng cửa trên ngưỡng phẳng và bán ở mức giá xác nhận nếu giá chững lại ở đó. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Đối với các nhà giao dịch và nhà đầu tư vị thế (position trader), hãy mua khi giá đóng cửa phía trên mức giá xác nhận. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các cú Điều chỉnh tăng cho hiệu suất tệ hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu đáy cuối cùng cao hơn mức giá tại đáy thứ hai, chúng ta có thể kỳ vọng một hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng chiều cao của Mô hình Ba đáy cộng thêm cho giá phá vỡ để có được ước lượng mục tiêu giá. Xem phần Quy tắc ước lượng mục tiêu giá.

Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo

- Xem phần "Nhận diện" để xem các hướng dẫn về cách phát hiện các mô hình biểu đồ này.
- Đối với đường viền cổ dốc xuống, mức giá đóng cửa trên đường xu hướng báo hiệu một tín hiệu mua. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với đường viền cổ dốc lên, hãy sử dụng mức giá đóng cửa trên mức cao nhất ở dưới cùng của Mô hình Đầu và Vai đảo ngược làm tín hiệu mua. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Đầu và Vai đảo ngược hình thành sau một vùng tích lũy phẳng có hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Khi giá giảm theo một đường thẳng dẫn đến Mô hình Đầu và Vai, hãy kỳ vọng giá sẽ phục hồi lên đỉnh của mô hình. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Đầu và Vai đảo ngược với xu hướng giảm ngắn hạn (dưới ba tháng) dẫn đến mô hình có mức tăng trung bình sau phá vỡ 38%. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Điều chỉnh tăng xảy ra 52% thời gian và khi chúng xảy ra, hiệu suất bị giảm. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Khi khối lượng giao dịch cao hơn ở vai phải, Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo có hiệu suất vượt trội hơn. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn cho các Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo với đường viền cổ dốc xuống. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Các mô hình cao cho hiệu suất tốt hơn, tính theo trung bình. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- 80% đóng vai trò là sự đảo chiều của xu hướng giá trước đó. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Từ đáy của vai phải, phải mất trung bình 12 ngày để giá cổ phiếu có thể leo lên mức giá phá vỡ. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Xem phần “Quy tắc ước lượng mục tiêu giá” để biết cách ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Đầu và vai Nghịch đảo.

Chương 6: Mười tín hiệu bán

Mô hình Đầu và vai Nghịch đảo

- Xem phần “Nhận diện” để biết chi tiết về cách xác định các mô hình này.
- Một cổ phiếu có thể sẽ không giảm mạnh nếu nhóm ngành hoặc thị trường chung tăng vọt. Xem phần “Nhận diện”.
- Khi đường viền cổ dốc xuống, sử dụng giá đóng cửa bên dưới nách phải làm tín hiệu bán. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Xác định các đỉnh Đầu và Vai với xu hướng tăng ngắn hạn dẫn đến mô hình. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Điều chỉnh giảm xảy ra 54% thời gian. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.

- Các mô hình có chứa Điều chỉnh giảm có hiệu suất kém hơn. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Các mô hình cao cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Các mô hình có đường viền cổ dốc lên xảy ra thường xuyên hơn. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Sử dụng chiều cao từ đầu đến đường viền cổ để giúp xác định giá sẽ giảm bao xa. Xem phần “Quy tắc ước lượng mục tiêu giá”.
- Hãy chuyển đổi chiều cao thành tỷ lệ phần trăm so với giá cổ phiếu để xem mức giảm có hợp lý không. Xem phần “Quy tắc ước lượng mục tiêu giá”.

Mô hình Đáy Kim cương

- Mô hình Kim cương thường rất hiếm gặp và khó tìm. Xem phần “Đỉnh và Đáy Kim cương”.
- Đôi khi giá giảm nhanh chóng sau khi phá vỡ xuống từ Mô hình Đỉnh Kim cương đi kèm sau một cú tăng nhanh trước đó (hoặc tăng nhanh sau khi phá vỡ lên từ Đáy Kim cương đi kèm sau cú giảm nhanh trước đó). Xem phần “Đỉnh và Đáy Kim cương”.
- Hãy luôn xác định rằng viên kim cương của bạn có thể trông như bị lệch. Xem phần “Nhận diện”.
- Xem phần “Nhận diện” để biết chi tiết về cách xác định các mô hình này.
- Giá phải có một cái gì đó để đảo ngược. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Hãy kỳ vọng một cú phá vỡ nhanh và mạnh ra khỏi mô hình biểu đồ nếu nó đi vào mô hình cũng với vận tốc như thế. Xem phần “Phương pháp và Mẹo giao dịch”.
- Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm làm giảm hiệu suất của mô hình, vì vậy hãy tránh giao dịch với các Mô hình Kim cương có

kháng cự phía trên hoặc hỗ trợ phía dưới. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Chọn các mô hình cao để có hiệu suất tốt nhất. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đôi khi, một mô hình biểu đồ như thế này xuất hiện giữa chừng trong xu hướng giá. Xem phần "Mô hình Lá cờ rủ".
- Quy tắc ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Kim cương là chúng ta sử dụng chiều cao của kim cương (từ đỉnh cao nhất đến đáy thấp nhất) và cộng trừ thêm vào mức giá phá vỡ theo hướng phá vỡ. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Hai đỉnh

- Xem phần "Nhận diện mô hình" để biết các mẹo về cách xác định Mô hình Hai đỉnh.
- Hãy chờ xác nhận trước khi bán. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu mức giảm từ giá hiện tại xuống giá xác nhận là lớn, hãy xem xét bán ngay lập tức, nhưng cần cẩn trọng rằng giá có thể đảo ngược trước khi Mô hình Hai đỉnh được xác nhận. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Hai đỉnh xuất hiện trong một xu hướng giảm dài hạn (hơn sáu tháng) có thể mang ý nghĩa là sự kết thúc xu hướng đã gần kề. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Hãy đặt kỳ vọng một cổ phiếu sẽ quay trở lại mức giá bắt đầu của xu hướng trước đó. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Xu hướng ngắn hạn (kéo dài khoảng ba tháng) dẫn đến mô hình cho hiệu suất sau phá vỡ tốt hơn so với xu hướng trung hạn hoặc dài hạn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tránh giao dịch với các mô hình có hỗ trợ sát ngay phía dưới vì nó có thể gây ra Điều chỉnh giảm. Điều chỉnh giảm làm giảm hiệu suất của mô hình. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Tính chiều cao của mô hình từ đỉnh cao nhất đến đáy thấp nhất nằm giữa hai đỉnh rồi chia cho hai. Trừ chiều cao đó từ mức giá của thấp nhất để có giá mục tiêu giá. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".
- Tôi sử dụng Mô hình Hai đỉnh để làm tín hiệu bán cho việc nắm giữ cổ phiếu dài hạn khi nhóm ngành và thị trường chung suy yếu. Xem phần "Bài học điển hình".

Mô hình Tam giác cân tăng

- Xem phần "Nhận diện Mô hình" để biết các mẹo về cách xác định Mô hình Tam giác.
- Để có hiệu suất tốt nhất, hãy xác định các Mô hình Tam giác cân hình thành khi bắt đầu xu hướng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình có chứa các cú Điều chỉnh giảm có hiệu suất sau phá vỡ bị giảm. Nếu bạn xác định được các ngưỡng hỗ trợ phía dưới hoặc kháng cự phía trên, giá cổ phiếu có thể sẽ đảo ngược ở đó và bạn có thể kết thúc giao dịch bằng một khoản thua lỗ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình cao cho hiệu suất tốt hơn các mô hình thấp. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các Mô hình Tam giác cân tăng với xu hướng tăng ngắn hạn dẫn đến mô hình tăng trung bình 39% sau khi phá vỡ đi lên. Những mô hình có xu hướng giảm ngắn hạn dẫn đến mô hình cho thấy mức tăng 37% sau khi phá vỡ đi lên. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các Mô hình Tam giác cân với xu hướng tăng dẫn đến mô hình và phá vỡ đi xuống xảy ra thường xuyên hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Sử dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá để xác định giá mục tiêu. Tính chiều cao của mô hình và cộng nó vào mức giá phá vỡ lên

hoặc trừ nó khỏi mức giá phá vỡ đi xuống. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

- Tôi đã sử dụng Lệnh dừng lũy tiến để bảo vệ lợi nhuận của mình. Xem phần "Bài học điển hình".
- Tránh các số tròn khi đặt dừng lỗ. Xem phần "Bài học điển hình".
- Nếu một cổ phiếu không hoạt động như kỳ vọng, hãy xem xét bán nó. Xem phần "Bài học điển hình".

Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo

- Xem phần "Nhận diện mô hình" để biết các mẹo về cách xác định Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo.
- Cờ và cờ đuôi nheo thường dốc ngược lại với xu hướng giá hiện hành. Xem phần "Nhận diện".
- Để giảm thiểu rủi ro, hãy đợi giá đóng cửa phía trên đỉnh cờ/cột cờ hoặc cờ đuôi nheo/cột cờ cho một phá vỡ đi lên. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Để có hiệu suất tốt nhất, hãy giao dịch với các Mô hình Lá cờ hoặc Cờ đuôi nheo thoái lui lại một phần của xu hướng giá hiện hành. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Giao dịch những Mô hình Lá cờ và cờ đuôi nheo chỉ sau khi giá đã thực hiện một bước di chuyển nhanh, mạnh. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ đuôi nheo đáng tin cậy hơn Mô hình Lá cờ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo chặt hoạt động tốt hơn so với cờ rời rạc. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Tránh giao dịch với các mô hình có các kháng cự phía trên hoặc hỗ trợ phía dưới có thể kéo theo các cú Điều chỉnh giảm hoặc Điều chỉnh tăng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Giá giảm gần gấp đôi đối với những mô hình có lá cờ cao so với những mô hình có lá cờ thấp. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Cờ có khối lượng phá vỡ cao cho hiệu suất tốt hơn đáng kể. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo hoạt động như Mô hình Lá cờ rủ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ đuôi nheo điều chỉnh giảm 31% khoảng thời gian. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Lá cờ điều chỉnh giảm 52% khoảng thời gian. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá" để biết cách áp dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá.
- Nếu bạn biết rõ (dự đoán) một lệnh dừng lỗ sẽ kích hoạt, thì hãy cân nhắc việc bán ngay lập tức. Xem phần "Bài học điển hình".

Mô hình Đỉnh ống

- Mô hình Đỉnh ống trên khung thời gian tuần cho hiệu suất tốt hơn so với những mô hình xuất hiện trên biểu đồ ngày. Xem phần "Mô hình Đỉnh ống".
- Xem phần "Nhận diện mô hình" để biết các mẹo về cách xác định Mô hình Đỉnh ống.
- Xác định các ngưỡng hỗ trợ phía dưới để giúp đánh giá cường độ giảm của giá. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Hãy giao dịch với các Mô hình Đỉnh ống cao. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đỉnh ống nằm trong một phần ba mức giảm thấp nhất của năm cho hiệu suất giảm giá tốt nhất. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Đỉnh ống có thanh nhọn cao hơn cho hiệu suất tốt hơn. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá" để biết cách ước lượng mục tiêu giá cho Mô hình Đỉnh ống.

Measured Move và Hiệu chỉnh ABC đơn giản:

- Một Measured Move lý tưởng là một mô hình có chiều dài của hai bước giá bằng nhau. Xem phần "Nhận diện".
- Xem phần "Nhận diện Mô hình" để có hướng dẫn và cách xác định các Measured Move.
- Xem phần "Hiệu chỉnh ABC đơn giản" để xem hướng dẫn nhận diện.
- Đối với dạng Hiệu chỉnh ABC đơn giản, chỉ mua nếu thị trường chung và nhóm ngành đều có xu hướng tăng, vì vậy cổ phiếu có thể tận dụng tối đa đà tăng. Xem phần "Mẹo giao dịch với Hiệu chỉnh ABC đơn giản".
- Xem phần "Mẹo giao dịch với Hiệu chỉnh ABC đơn giản" để biết thêm các mẹo giao dịch.
- Hãy giao dịch với Measured Move một khi giai đoạn điều chỉnh được hoàn thành. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Có thể sử dụng các Measured Move để ước tính các bước chuyển động của giá. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Hãy xem xét các ngưỡng kháng cự phía trên được cấu thành bởi các đường xu hướng nơi giá có thể đảo chiều. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Trong một Measured tăng, giá sẽ tìm về vùng điều chỉnh 81% thời gian. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Trong một Measured giảm, giá sẽ tìm về vùng điều chỉnh 84% thời gian. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Pha điều chỉnh càng lớn, xác suất để giá đạt được mục tiêu càng cao. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".
- Pha điều chỉnh dài hơn có nghĩa là bước giá di chuyển sẽ mạnh hơn. Xem phần "Mẹo giao dịch với MMD và MMU".

- Xem phần "Hồ sơ hiệu suất của MMU và MMD" để biết chi tiết về các bước giá và độ dài của pha điều chỉnh.
- Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá", để biết chi tiết về việc áp dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá.

Mô hình Đỉnh và Đáy mở rộng

- Xem phần "Nhận diện" để biết thêm mẹo về cách xác định mô hình.
- Đối với các nhà giao dịch theo bước sóng lành nghề, hãy mua khi giá bật khỏi đường xu hướng thấp và bán khi nó đảo chiều ở đường xu hướng phía trên. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với các nhà giao dịch mang phong cách khác, hãy mua vào sau khi giá chạm lần thứ ba vào đường xu hướng phía dưới. Cẩn trọng với các cú tăng nửa vời, nhưng hãy kỳ vọng cho một sự phá vỡ đi lên. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Hãy giao dịch theo hướng phá vỡ. Điều đó có nghĩa là hãy mua vào sau khi giá phá vỡ lên hoặc bán sau khi giá phá vỡ xuống. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch" để biết thêm các mẹo giao dịch cụ thể với Mô hình Đỉnh và Đáy mở rộng.
- Sử dụng một nửa chiều cao của mô hình và cộng hoặc trừ vào giá phá vỡ để có được mục tiêu giá. Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Mô hình Ba đỉnh

- Xem phần "Nhận diện" để biết thêm mẹo về cách xác định Mô hình Ba đỉnh.
- Nếu bạn có thể nối hai đáy của Mô hình Ba đỉnh và nó cấu thành một đường xu hướng tăng, hãy bán khi giá đóng cửa dưới đường xu hướng đó. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Nếu giá thất bại trong việc đạt đến mức của đỉnh nằm giữa trong ba đỉnh, hãy kỳ vọng một mức giảm mạnh sẽ xảy ra. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Giá không giảm xuống quá nhiều đối với phần lớn các Mô hình Ba đỉnh. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Mô hình Ba đỉnh với bước giá di chuyển mạnh đi vào mô hình thường dẫn đến bước giá di chuyển mạnh sau khi giá phá vỡ. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Điều chỉnh giảm xảy ra 61% thời gian. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình có Điều chỉnh giảm cho hiệu suất ở mức kém đến trung bình. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Các mô hình cao (cả hẹp và rộng) cho hiệu suất tốt hơn các mô hình kết hợp chiều cao và chiều rộng khác. "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- 28% Mô hình Ba đỉnh đạt đến mức thấp nhất trong tuần đầu tiên sau khi giá phá vỡ; 38% tạo đáy trong chưa đầy hai tuần. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá" để biết các mẹo về cách sử dụng quy tắc ước lượng mục tiêu giá.
- Thay đổi mức giảm dự kiến thành tỷ lệ phần trăm của giá phá vỡ để xác nhận lại thực tế. Liệu rằng phần trăm giảm có quá lớn để có thể tin được? Xem phần "Quy tắc ước lượng mục tiêu giá".

Chương 7: Các trường hợp đặc biệt

Bẫy bò và Bẫy gấu

- Hãy giao dịch theo xu hướng của thị trường chung và của nhóm ngành.
- Tránh các giao dịch ngược xu hướng, những giao dịch đi ngược lại xu hướng của nhóm ngành hoặc thị trường chung.
- Hãy quan sát các cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành và xác định xem chúng đang có thiên hướng tăng cao hơn hay giảm thấp hơn.

- Chúng ta cần hành động nhanh chóng trong bẫy bò và bẫy gấu để cứu một giao dịch.

Cú nảy mèo chết

- Một cú mèo chết cho thấy một cổ phiếu lao dốc khi một sự kiện quan trọng diễn ra, giá thoái lui và sau đó tiếp diễn xu hướng giảm.
- Một Cú nảy mèo chết khác có thể xảy ra trong vòng ba đến sáu tháng tiếp theo.
- 67% thời gian giá sẽ chạm đáy thấp hơn 18% dưới mức thấp nhất vào ngày sự kiện được công bố. Xem phần "Cú nảy mèo chết và những con số".
- Cú nảy mèo chết thứ hai sẽ diễn ra 38% khoảng thời gian trong vòng sáu tháng tiếp theo. Xem phần "Cú nảy mèo chết và những con số".
- Tránh giao dịch với các cổ phiếu có Cú nẩy mèo chết trong ít nhất sáu tháng. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Việc cố gắng xác định khi nào cổ phiếu thoái lui khá khó khăn. Xem phần "Bài học điển hình".

Cú nảy mèo chết Nghịch đảo

- Một Cú nảy mèo chết Nghịch đảo cho thấy một cổ phiếu tăng từ 5% đến 20% (đôi khi nhiều hơn) chỉ trong một phiên giao dịch.
- Các nhà giao dịch theo bước sóng nên bán một ngày sau khi một Cú nảy mèo chết Nghịch đảo xảy ra. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Đối với các nhà giao dịch vị thế và nhà đầu tư, hãy cân nhắc việc nắm giữ nếu sự kiện được công bố giúp cho giá cổ phiếu tăng cao hơn có liên quan đến báo cáo thu nhập. Các cổ phiếu có thể sẽ tiếp tục tăng. "Phương pháp và Mẹo giao dịch".
- Bạn sẽ không bao giờ bị phá sản khi chốt các phần lợi nhuận. Xem phần "Phương pháp và Mẹo giao dịch".

- Tôi tránh vào một vị thế với một cổ phiếu cách báo cáo thu nhập ba tuần hoặc gần hơn. Xem phần "Bài học điển hình".

Nền phẳng

- Sử dụng biểu đồ tuần, tỷ lệ tuyến tính để xác định các vùng nền phẳng.
- Một mô hình biểu đồ hình thành ở phần cuối của một vùng nền phẳng có tiềm năng dẫn đến một sự tăng giá mạnh mẽ.

Khoảng trống giá

- Giá sẽ thu hẹp khoảng trống giá một cách nhanh chóng trong khu vực chứa các khoảng trống giá thông thường.
- Khoảng trống giá hình thành vào ngày phá vỡ xảy ra khi giá vượt ra khỏi mô hình biểu đồ (vào ngày phá vỡ) bằng cách nhảy khoảng trống giá lên cao hơn hoặc xuống thấp hơn.
- Khoảng trống giá tăng thường xuất hiện trong một xu hướng tăng và khoảng trống giá giảm thường xuất hiện trong một xu hướng giảm.

Mức cao thấp hơn và mức thấp cao hơn

- Một xu hướng tăng sẽ có các đỉnh cao hơn và các đáy cao hơn. Một xu hướng giảm sẽ có các đáy thấp hơn và các đỉnh thấp hơn.
- Nếu giá bị chững lại gần với giá của đỉnh trước đó, hãy chờ đợi một sự đảo ngược có thể xảy ra. Tuy nhiên, sự đảo ngược có thể chỉ là tạm thời trước khi động thái tăng quay trở lại.

Tăng và giảm nửa vời

- Tăng nửa vời: Trong mô hình biểu đồ đã được thiết lập (có nghĩa là mô hình đã đáp ứng tất cả các nguyên tắc xác định bao gồm số lượng điểm chạm vào đường xu hướng), giá sẽ bật tăng khỏi đường xu hướng phía dưới, nhưng không chạm hoặc chỉ tiệm cận đường xu hướng phía trên trước khi giảm và hình thành một sự phá vỡ xuống gần như ngay lập tức.

- Giảm nửa vời: Trong mô hình biểu đồ đã được thiết lập, giá sẽ bật giảm xuống từ đường xu hướng phía trên, nhưng không chạm hoặc chỉ tiệm cận đường xu hướng phía dưới trước khi tăng và tạo ra một cú phá vỡ lên gần như ngay lập tức.
- Sử dụng mức thoái lui 62% trên thang đo Fibonacci để giúp phân biệt các cú tăng hoặc giảm nửa vời so với sự tạm dừng thông thường khi giá di chuyển phía trong một mô hình biểu đồ.
- Dải Bollinger: Các giai đoạn biến động thấp sẽ theo sau các giai đoạn biến động cao (và ngược lại). Điều đó có nghĩa là các dải Bollinger hẹp sẽ mở rộng ra và các dải Bollinger đang rộng sẽ thu hẹp lại. Xem phần "Bài học điển hình".

Tăng và giảm nhanh

- Đôi khi giá sẽ giảm một cách nhanh chóng sau khi tăng nhanh trước đó. Mô hình Đỉnh Kim cương có thể đại diện cho hành vi này khi giá cổ phiếu quay trở lại chỉ ngay trên mức giá khởi điểm.
- Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo lại cho thấy sự gia tăng nhanh chóng sau khi tăng nhanh trước đó và phá vỡ đi lên. Hãy hiểu về mô hình biểu đồ mà bạn đang giao dịch, đặc biệt là các Mô hình Lá cờ rủ.

Thanh nhọn và đuôi dài

- Đuôi dài (hoặc thanh nhọn) là các thanh giá dài bất thường có thể báo hiệu một sự đảo chiều tiềm năng.
- Đuôi tăng chọc xuống phía dưới trước khi đóng cửa gần với mức cao nhất trong ngày. Trong khi đuôi giảm thì giá sẽ tăng vọt lên và đóng cửa gần với mức thấp nhất trong ngày. Trong cả hai trường hợp, hãy nhớ rằng giá cần một xu hướng để đảo ngược, vì vậy hãy tìm chúng ở cuối một xu hướng mạnh mẽ.
- Thường thì giá sẽ tạm dừng ở gốc đuôi, do đó bạn sẽ có thể dành thời gian để đánh giá tình hình trước khi hành động với những cái đuôi dài.

Lệnh dừng

- Lệnh dừng có nhiều hình thức khác nhau: Lệnh dừng lũy tiến, Lệnh dừng theo biến động, Lệnh dừng minor high, Lệnh dừng minor low, v.v…
- Lệnh dừng theo biến động giúp ngăn chặn việc thoát khỏi một giao dịch do biến động bình thường của giá. Xem phần "Lệnh dừng theo biến động".
- Một Lệnh dừng lũy tiến sẽ di chuyển cùng với chuyển động của giá. Xem phần "Lệnh dừng lũy tiến".

Điều chỉnh tăng và Điều chỉnh giảm

- Một cú Điều chỉnh tăng xảy ra khi giá giảm xuống trong vòng một tháng sau khi giá phá vỡ lên khỏi một mô hình biểu đồ. Điều chỉnh giảm cũng tương tự như thế, khác biệt nằm ở việc giá phá vỡ đi xuống. Các cổ phiếu quay trở lại ngưỡng phá vỡ trước khi tiếp tục xu hướng giảm.
- Một cú phá vỡ với khối lượng giao dịch cao cho xác suất Điều chỉnh tăng cao hơn so với một cú phá vỡ với khối lượng giao dịch thấp.
- Hiệu suất sau phá vỡ bị giảm khi có những cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm xảy ra.
- Xác định các ngưỡng kháng cự phía trên gần đó hoặc các mức hỗ trợ phía dưới để giúp xác định xem liệu rằng có hay không có một cú Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm sẽ xảy ra.

Chương 8: Các Mô hình bị vỡ

- Mô hình bị vỡ xảy ra khi giá phá vỡ theo một hướng, không di chuyển hơn 10% trước khi đảo chiều và thoát ra theo hướng ngược lại. Xem phần "Giới thiệu".
- Các mô hình biểu đồ có thể bị vỡ một, hai hoặc ba lần. Một mô hình bị vỡ ba lần bao gồm các mô hình bị vỡ ba lần trở lên. Xem phần "Mô hình bị vỡ một, hai, ba lần".

- Mô hình Đỉnh mở rộng có chứa các cú phá vỡ lên bị vỡ 28% khoảng thời gian và có chứa các cú phá vỡ xuống bị vỡ 36% thời gian. Xem phần "Mô hình Đỉnh mở rộng."
- Mô hình Nêm tăng mở rộng với các phá vỡ đi lên có thể khó giao dịch. Xem phần "Mô hình Nêm tăng mở rộng".
- Tín hiệu mua xuất hiện khi giá đóng cửa trên mức cao nhất trong mô hình biểu đồ. Xem phần "Mô hình Tam giác vuông tăng, mở rộng".
- Sự khác biệt giữa Mô hình Đáy mở rộng và Đỉnh mở rộng là hướng giá di chuyển vào trong mô hình. Mô hình Đáy mở rộng có xu hướng giá giảm di chuyển vào mô hình. Xem phần "Mô hình Đáy mở rộng".
- Giá phá vỡ khi nó đóng cửa bên ngoài đường xu hướng của nêm. Xem phần "Mô hình Nêm giảm mở rộng".
- Giao dịch theo hướng của nhóm ngành và xu hướng của thị trường để cho xác suất tốt hơn. Xem phần "Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng".
- Hãy đợi kim cương bị vỡ trước khi mở vị thế. Nếu không, bạn có thể bị mắc kẹt trong một giao dịch với Điều chỉnh tăng hoặc Điều chỉnh giảm. Xem phần "Mô hình Đỉnh Kim cương".
- Để có một điểm vào lệnh sớm hơn với Mô hình Hai đỉnh bị vỡ, hãy vẽ một đường xu hướng nối hai đỉnh. Nếu nó dốc xuống, hãy mua vào khi giá đóng cửa trên đường xu hướng đó. Xem phần "Mô hình Hai đỉnh".
- Mô hình Hai đỉnh không được xác nhận cũng có thể bị vỡ và có thể di chuyển tăng mạnh lên phía trên. Giao dịch với Mô hình Hai đỉnh chưa được xác nhận như thể nó đã được xác nhận. Xem phần "Mô hình Hai đỉnh".
- Các nhà giao dịch năng động có thể mua khi giá đóng cửa trên đỉnh của vai phải hoặc sử dụng đường xu hướng giảm kết nối đỉnh đầu và đỉnh vai phải đồng thời mua vào khi cổ phiếu đóng cửa trên đường xu hướng đó. Xem phần "Mô hình Đầu và Vai".

- Hãy đợi giá tăng lên trên đỉnh hoặc dưới đáy kim cương trước khi giao dịch. Xem phần "Mô hình Đáy Kim cương".
- Hãy đợi giá đóng cửa dưới đáy thấp nhất trong Mô hình Hai đáy hoặc, đối với các nhà giao dịch năng động, hãy xác định một Mô hình Hai đáy bị vỡ có đáy phải nằm trên đáy bên trái. Việc giá đóng cửa dưới đường xu hướng kết nối hai đáy đó có thể giúp bạn tham gia một giao dịch sớm hơn. Xem phần "Mô hình Hai đáy".
- Các mô hình biểu đồ là khu vực hợp nhất hoặc tắc nghẽn nơi giá tạm dừng. Một cú phá vỡ ra từ khu vực này (một phá vỡ đi lên theo sau là một sự đảo chiều mở rộng hoặc một phá vỡ đi xuống theo sau một sự gia tăng mở rộng) báo hiệu một giao dịch có thể xem xét. Xem phần "Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo".
- Nếu bạn không thể mua một cổ phiếu trong vòng 5% điểm vào lệnh tối ưu (+–5%), hãy bỏ qua giao dịch. Xem phần "Bài học điển hình 2".
- Giao dịch với Mô hình Hình chữ nhật bị vỡ khi giá đóng cửa bên ngoài đường xu hướng đối diện với điểm phá vỡ. Xem phần "Mô hình Hình chữ nhật".
- Đừng quên xác định các cú tăng và giảm nửa vời phía trong Mô hình Hình chữ nhật. Xem phần "Mô hình Hình chữ nhật".
- Mô hình Tam giác có thể bị phá vỡ theo một trong hai hướng. Nếu giá đảo ngược và đóng cửa bên ngoại biên của đường xu hướng đối diện, nó sẽ làm vỡ mô hình. Xem phần "Mô hình Tam giác tăng".
- Đối với các nhà giao dịch bảo thủ, chỉ mua với một Mô hình Tam giác giảm bị vỡ, khi giá đóng cửa trên đỉnh của tam giác giảm. Xem phần "Mô hình Tam giác giảm".
- Các Mô hình Tam giác cân thường bị vỡ nhiều hơn bất kỳ mô hình biểu đồ nào khác được nghiên cứu. Xem phần "Mô hình Tam giác cân".
- Nếu giá tăng lên đến đỉnh của nêm và sau đó đảo chiều, thì động thái này không để lại nhiều tiềm năng lợi nhuận và việc xác định

thời điểm giao dịch của bạn phải thật tinh tế. Xem phần "Mô hình Nêm giảm".

- Hãy luôn xác định các mức kháng cự phía trên (đối với động thái giá tăng) và hỗ trợ phía dưới (đối với động thái giá giảm) trước khi giao dịch. Đối với Mô hình nêm, các đỉnh hoặc đáy của mô hình là các khu vực thể hiện các ngưỡng hỗ trợ hoặc kháng cự. Xem phần "Mô hình Nêm tăng".
- Động thái tăng mạnh mẽ có thể đến sau một xu hướng giảm dài hạn và một mô hình có chứa các cú phá vỡ giả xuống dưới. Xem phần "Xu hướng giảm".
- Hãy đặt sự nghi ngờ về xu hướng giảm ngắn hạn và các mô hình bị vỡ. Xem phần "Xu hướng giảm".
- Hãy giao dịch thận trọng với các mô hình bị vỡ có xuất hiện các phá vỡ lên sau một xu hướng giảm dài hơi. Xem phần "Xu hướng giảm".
- Sau một xu hướng tăng dài hạn, sự phá đi lên từ mô hình biểu đồ có thể bị phá vỡ, dẫn đến sự đảo ngược đáng kể của xu hướng tăng. Xem phần "Xu hướng tăng".
- Nếu xu hướng tăng là ngắn hạn và mô hình bị vỡ, hãy kỳ vọng một mô hình bị vỡ hai lần. Xem phần "Xu hướng tăng".
- Một mô hình biểu đồ có chứa cú phá vỡ xuống sau khi tăng dài hạn có thể bị vỡ hai lần.
- Nếu xu hướng tăng là ngắn hạn, thì mô hình biểu đồ có thể bị vỡ ba lần trước khi nó có thể tìm ra một xu hướng mới.
- Bảng 8.19 biểu thị tần suất một số mô hình biểu đồ bị vỡ.
- Bảng 8.20 cung cấp hiệu suất sau phá vỡ cho các mô hình biểu đồ bị vỡ phổ biến.

Chương 9: Các giao dịch khác

- Hãy thận trọng nếu bạn đang giao dịch dưới áp lực, chẳng hạn như cần tiền cho khoản thanh toán thế chấp tiếp theo. Những giao dịch đó thường có thiên hướng xấu đi. Xem phần "IMC Global".
- Đừng bán khống các cổ phiếu đang được giao dịch ở các mức cao mới hàng năm. Xem phần "IMC Global".
- Đừng bán một cổ phiếu có thể đang tiếp tục tăng. Xem phần "IMC Global".
- Tránh vùng số tròn khi đặt điểm dừng lỗ và mục tiêu giá. Xem phần "IMC Global".
- Sử dụng Lệnh dừng theo biến động để đảm bảo rằng điểm dừng của bạn không quá gần, bằng cách đó bạn có thể tránh việc bị dừng khỏi các vị thế với các hành động giá bình thường. Xem phần "IMC Global".
- Giá có thiên hướng tiếp tục xu hướng giảm sau khi các cú Điều chỉnh giảm xảy ra 47% khoảng thời gian. Xem phần "IMC Global".
- Tránh giao dịch với các Mô hình Lá cờ cao và chặt có lá cờ trông rời rạc. Xem phần "Giant Industries".
- Trước khi tham gia một giao dịch, hãy tìm vị trí dừng lỗ thích hợp. Nếu bạn không thể tìm thấy một điểm dừng lỗ gần (nghĩa là tổn thất tiềm năng sẽ quá lớn), hãy bỏ qua giao dịch đó. Xem phần "Giant Industries".
- Các giao dịch xấu thường sẽ xấu đi một cách nhanh chóng. Hãy cắt lỗ sớm. Xem phần "Giant Industries".

CHƯƠNG 11

NGHIỀN NGẪM CÁC CON SỐ THỐNG KÊ

Các số liệu thống kê được biểu thị trong Bảng 11.1 là từ các mô hình biểu đồ trong thị trường bò. Các con số phản ánh hàng trăm và đôi khi hàng ngàn giao dịch trong điều kiện hoàn hảo bỏ qua phí giao dịch. Do đó, đừng quá kỳ vọng vào việc kết quả giao dịch của bạn sẽ khớp hoàn toàn với số liệu.

Không phải tất cả các mô hình biểu đồ đều được thể hiện trong bảng. Để có danh sách đầy đủ các mô hình biểu đồ ở cả thị trường bò và gấu, hãy tham khảo cuốn sách của tôi, *Encyclopedia of Chart Patterns* (Bách khoa Toàn thư về các Mô hình biểu đồ, ấn bản lần thứ hai). Một số nhưng không phải tất cả các mô hình biểu đồ đã được cập nhật hiệu suất. Tôi đã xóa bảng xếp hạng vì chúng không có sẵn cho tất cả các mô hình tại thời điểm cuốn sách này được cập nhật.

Hiệu suất Mô hình Biểu đồ - Những lưu ý

Các lưu ý sau áp dụng cho các bảng:

Mức *tăng hoặc giảm trung bình* là tỷ lệ phần trăm giá di chuyển từ điểm phá vỡ lên đỉnh cao nhất hoặc đáy thấp nhất.

Tỷ lệ *thất bại hòa vốn* là số mô hình có giá không tăng hoặc giảm ít nhất 5% sau khi phá vỡ.

Điều chỉnh tăng xảy ra với các cú phá vỡ lên, và Điều chỉnh giảm xảy ra các cú phá vỡ xuống.

N/A: có nghĩa là không tồn tại. Hiệu suất của một số mô hình biểu đồ được đo lường khác với hầu hết các mô hình khác (Đo bước sóng, Lá cờ, Cờ đuôi nheo, Khoảng trống giá, v.v...).

Bảng 11.1 Hiệu suất của Mô hình biểu đồ

Mô hình biểu đồ	*Mức tăng hoặc giảm trung bình (%)*	*Tỷ lệ thất bại hòa vốn (%)*	*Điều chỉnh tăng, Điều chỉnh giảm (%)*
Đáy mở rộng, phá vỡ xuống	–15	22	43
Đáy mở rộng, phá vỡ lên	26	15	39
Mô hình Tam giác vuông tăng, mở rộng, phá vỡ xuống	–15	25	51

Mô hình Tam giác vuông tăng, mở rộng, phá vỡ lên	27	12	43
Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng, phá vỡ xuống	–19	16	46
Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng, phá vỡ lên	26	19	46
Đỉnh mở rộng, phá vỡ xuống	–14	19	44
Đỉnh mở rộng, phá vỡ lên	31	16	44
Nêm tăng mở rộng, phá vỡ xuống	–14	14	59
Nêm tăng mở rộng, phá vỡ lên	37	4	45
Nêm giảm mở rộng, phá vỡ xuống	–20	12	64
Nêm giảm mở rộng, phá vỡ lên	41	8	56
Đáy Kim cương, phá vỡ xuống	–21	12	63
Đáy Kim cương, phá vỡ lên	39	3	45
Đỉnh Kim cương, phá vỡ xuống	–18	10	55
Đỉnh Kim cương, phá vỡ lên	29	9	56
Hai đáy, Adam & Adam, phá vỡ lên	39	12	62
Hai đáy, Adam & Eve, phá vỡ lên	36	9	54
Hai đáy, Eve & Adam, phá vỡ lên	41	8	57
Hai đáy, Eve & Eve, phá vỡ lên	45	6	55
Hai đỉnh, Adam & Adam, phá vỡ xuống	–18	12	56
Hai đỉnh, Adam & Eve, phá vỡ xuống	–16	17	57
Hai đỉnh, Eve & Adam, phá vỡ xuống	–15	17	63
Hai đỉnh, Eve & Eve, phá vỡ xuống	–17	15	59

Lá cờ, phá vỡ xuống	N/A	13	52
Lá cờ, phá vỡ lên	N/A	10	51
Lá cờ, Cao và chặt, phá vỡ lên	51	1	56
Khoảng trống giá	N/A	N/A	N/A
Đầu & Vai Nghịch đảo, phá vỡ lên	37	5	52
Đầu & Vai Nghịch đảo, phức hợp, phá vỡ lên	39	4	63
Đầu & Vai, phá vỡ xuống	–19	9	54
Đầu & Vai, phức hợp, phá vỡ xuống	–20	7	57
MMD	N/A	N/A	N/A
MMU	N/A	N/A	N/A
Cờ đuôi nheo, phá vỡ xuống	N/A	4	31
Cờ đuôi nheo, phá vỡ lên	N/A	2	47
Đáy ống, phá vỡ lên	43	7	44
Đỉnh ống, phá vỡ xuống	–20	12	41
Đáy tròn, phá vỡ lên	43	5	40
Đỉnh tròn, phá vỡ xuống	–19	12	48
Đỉnh tròn, phá vỡ lên	37	9	53
Sò tăng Nghịch đảo, phá vỡ lên	43	4	61
Ba đáy tăng dần, phá vỡ lên	41	5	60
Tam giác tăng, phá vỡ xuống	–14	20	57
Tam giác tăng, phá vỡ lên	34	14	61
Tam giác giảm, phá vỡ xuống	–16	21	57
Tam giác giảm, phá vỡ lên	35	12	51
Tam giác cân, phá vỡ xuống	–13	21	60
Tam giác cân, phá vỡ lên	31	12	59
Ba đáy, phá vỡ lên	35	11	60
Ba đáy, phá vỡ xuống	–16	19	61

Thông tin về Tác giả

Thomas Bulkowski là một nhà đầu tư thành công với 30 năm kinh nghiệm trên thị trường chứng khoán. Ông được coi là một chuyên gia hàng đầu về các mô hình biểu đồ và cũng là một tác giả nổi với những cuốn sách được xuất bản bởi Wiley: *Encyclopedia of Chart Patterns, ấn bản lần thứ 2; Getting Started in Chart Patterns; Encyclopedia of Candlestick Charts; Trading Classic Chart Patterns; Visual Guide to Chart Patterns;* và các ấn bản khác về *"Cuộc cách mạng của những Nhà giao dịch: Trading Basics, Fundamental Analysis and Position Trading, và Swing and Day Trading.*

Bulkowski thường xuyên có những đóng góp về nội dung cho tạp chí Nguyệt san "Stocks and Commodities". Trước khi kiếm đủ tiền từ các khoản đầu tư của mình và nghỉ hưu ở tuổi 36, ông là kỹ sư thiết kế phần cứng tại Raytheon và là kỹ sư phần mềm cao cấp cho Tandy Corporation.

Địa chỉ trang web của ông là http://thepatternsite.com/. Ở đó, bạn sẽ có quyền truy cập miễn phí vào hàng trăm bài viết, cũng như những nghiên cứu và bài đăng báo của ông.

Chú giải thuật ngữ

Trung bình (Average) Tổng số điểm chia cho số điểm.

Mức tăng hoặc giảm trung bình (Average rise or decline - ARD) Tôi đo mức tăng từ giá phá vỡ tới đỉnh, hoặc sự sụt giảm từ giá phá vỡ đến đáy cho mỗi cổ phiếu, và sau đó tính toán giá trị trung bình của chúng.

Thị trường Gấu (Bear market) Tôi đã sử dụng các đỉnh trong Chỉ số Standard & Poor's 500 (S&P 500) vào ngày 24/3/2000 và ngày 12/10/2007, cũng như các mức đáy vào ngày 10/10/2002 và ngày 6 /3/2009, như là điểm bắt đầu và kết thúc của một Thị trường Gấu.

Phá vỡ (Breakout) Bảng G.1 hiển thị vị trí phá vỡ cho từng mô hình.

Bảng G.1 Vị trí đột phá đối với các Mô hình biểu đồ

Mô hình biểu đồ	*Vị trí phá vỡ*
Mô hình mở rộng, tất cả các phân loại	Xác nhận đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng.
Mô hình Đỉnh và Đáy Kim cương	Xác nhận đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng.
Mô hình Hai đáy, tất cả các phân loại	Xác nhận đóng cửa trên đỉnh nằm giữa hai đáy.
Mô hình Hai đỉnh, tất cả các phân loại	Xác nhận đóng cửa dưới đáy nằm giữa hai đỉnh.
Mô hình Lá cờ	Xác nhận đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng.

Mô hình Lá cờ cao và chặt	Xác nhận đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng hoặc phía trên đỉnh cao nhất của mô hình.
Mô hình Đầu và Vai, Đỉnh phức hợp	Xác nhận đóng cửa dưới đường viền cổ dốc lên, hoặc một xác nhận đóng cửa dưới đáy nằm giữa Đầu và Vai phải với đường viền cổ dốc xuống.
Mô hình MMU, MMD	Không xác định.
Mô hình Nêm	Xác nhận đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng.
Mô hình Đáy ống	Xác nhận đóng cửa phía trên thanh nhọn cao hơn.
Mô hình Đỉnh ống	Xác nhận đóng cửa phía dưới thanh nhọn thấp hơn.
Mô hình Đáy tròn	Xác nhận đóng cửa trên môi phải.
Mô hình Sò tăng Nghịch đảo	Xác nhận đóng cửa trên đỉnh của mô hình.
Mô hình Ba đáy tăng dần	Xác nhận đóng cửa trên đỉnh của mô hình.
Mô hình Tam giác tăng	Xác nhận đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng.
Mô hình Tam giác giảm	Xác nhận đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng.
Mô hình Tam giác cân	Xác nhận đóng cửa bên ngoài biên của đường xu hướng.
Mô hình Ba đỉnh	Xác nhận đóng cửa trên đỉnh của mô hình.
Mô hình Ba đáy	Xác nhận đóng cửa trên đỉnh của mô hình.

Khối lượng phá vỡ (Breakout volume) Khối lượng giao dịch tại ngày giá phá vỡ.

Thị trường Bò (Bull Market) Là những ngày nằm ngoài thị trường Gấu từ ngày 24/3/2000 đến ngày 10/10/2002, và ngày 12/10/2007 đến ngày 6/3/2009, như trong biểu đồ của chỉ số Standard & Poor's 500 (S&P 500).

Khoảng trống giá tăng và giảm (Bullish and bearish gaps) Khoảng trống giá tăng được hình thành trong một xu hướng tăng và khoảng trống giá giảm được hình thành trong một xu hướng giảm.

Hiệu suất của Mô hình bị vỡ (Busted pattern performance) Một mô hình biểu đồ đạt đến mức đỉnh hoặc đáy cách điểm phá vỡ dưới 10% và sau đó đảo ngược. Hiệu suất đo lường mức độ tăng hoặc giảm theo hướng mới (hướng đối diện với hướng phá vỡ) trước khi thiết lập đỉnh hoặc đáy mới. Hướng mới phải di chuyển vượt ra ít nhất 10% so với mô hình biểu đồ.

CCI Xem *Chỉ báo kênh hàng hóa.*

Mô hình biểu đồ (Chart patterns) Mô hình biểu đồ là một tập hợp hành động giá xuất hiện tuần hoàn trên các biểu đồ giá. Nó phản ánh hành vi giao dịch của các nhà giao dịch chuyên nghiệp, của các công ty, và cả những nhà giao dịch nhỏ lẻ.

Phá vỡ khỏi Mô hình biểu đồ (Chart pattern breakout) Khi giá đóng cửa phía ngoài biên của một đường xu hướng (hoặc mô hình biểu đồ), đó là một sự phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ

Chỉ báo kênh hàng hóa (CCI) Chỉ báo kênh hàng hóa là một chỉ báo động lượng so sánh giá trung bình hiện tại với giá trung bình của chính nó. Tôi sử dụng chu kỳ 20 ngày với đường tín hiệu DCCI 5 chu kỳ.

Điểm, giá, ngưỡng hoặc đường xác nhận (Confirmation point, price, level, or line) Còn được gọi là điểm, giá, ngưỡng hoặc đường phá vỡ – một mức giá xác nhận tính hợp lệ của mô hình biểu đồ.

Hợp nhất (Consolidation) Xem *"Tiếp diễn"*. Ngoài ra, khi giá di chuyển theo chiều ngang thay vì theo một xu hướng tăng hoặc giảm. Hợp nhất là một khu vực tắc nghẽn của giá.

Vùng hợp nhất (Consolidation region) Một khối giá trong trạng thái vững chắc hoặc một khu vực mà giá chuyển từ trạng thái có xu hướng sang di chuyển ngang.

Tiếp diễn (Continuation) Với mô hình biểu đồ, tôi sử dụng cụm từ này đồng nghĩa với hợp nhất. Để tiếp diễn, giá phải thoát ra theo cùng hướng mà trước đó nó di chuyển vào mô hình. Lấy ví dụ, nếu giá di chuyển

vào mô hình biểu đồ từ đáy và thoát ra tại đỉnh, mô hình hành động như một sự tiếp diễn. Trái ngược với Đảo ngược.

Mô hình nghịch xu hướng (Counter trend pattern) Mô hình phá vỡ lên trong một Thị trường Gấu hoặc phá vỡ xuống trong một Thị trường Bò. Hướng phá vỡ chống lại xu hướng hiện hành của thị trường.

Pha điều chỉnh (Corrective Phase) Là một phần của MMU hoặc MMD, tại đây giá thoái lui một phần của bước giá trước đó.

Giao dịch trong ngày (Day trading): Bạn hoàn tất giao dịch chỉ trong vòng một ngày.

Số ngày để đạt đến Đáy hoặc Đỉnh cuối cùng (Days to ultimate high or low) thời gian trung bình từ ngày phá vỡ đến ngày giá đạt đỉnh cuối cùng hoặc đáy cuối cùng.

DCCI CCI kép, là đường trung bình theo cấp số nhân với chu kỳ 5 ngày của chỉ báo kênh hàng hóa.

Đỉnh Eve & Adam (Eve & Adam peaks) Đỉnh Eve có hình dạng rộng và tròn. Đỉnh Adam có hình dạng hẹp và thường chứa một thanh giá nhọn (tăng nhanh và giảm sau đó). Đỉnh Eve cũng có những thanh giá nhọn, nhưng chúng có thể xuất hiện nhiều và ngắn hơn.

Mô hình sự kiện (Event pattern) Chuyển động đáng kể của giá một cổ phiếu gây ra bởi một sự kiện hoặc tin tức đáng chú ý.

Fibonacci Thoái lui (Fibonacci retrace) Xem *retrace*.

Vùng nền phẳng (Flat base) Một khu vực hợp nhất trong đó giá chạm hoặc nằm ở gần như cùng một mức giá trong vài tuần hoặc vài tháng và việc xác định thường dễ dàng hơn trên biểu đồ khung tuần. Đáy của khu vực này phẳng và đôi khi sẽ là nền cho một động thái tăng sau đó, vì thế vùng giá này có tên là "Nền phẳng".

Một số mô hình biểu đồ (chẳng hạn như mô hình hai đáy, ba đáy, hoặc đầu và vai) thường được hình thành sau một một vùng nền phẳng, đáy của mô hình biểu đồ thường sẽ hơi nằm dưới vùng nền phẳng này.

Khoảng trống giá (Gaps) Khi giá cao nhất của ngày hôm nay thấp hơn mức thấp nhất của ngày hôm qua hoặc mức thấp nhất của ngày hôm nay cao hơn mức cao nhất của ngày hôm qua, chúng ta nói rằng có một khoảng trống giá xuất hiện trên biểu đồ. Khoảng trống giá sẽ được lấp đầy khi giá sau đó quay lại và đóng cửa dưới nó.

Mô hình Lá cờ rủ (Half-staff formation) Là những mô hình biểu đồ như Lá cờ, Lá cờ đuôi nheo và thậm chí là một số mô hình họ tam giác (tăng, giảm, cân), xuất hiện giữa chừng của một xu hướng giá.

Mô hình Lá cờ rủ (half-staff patterns) Là những mô hình biểu đồ thường xuất hiện giữa chừng của một xu hướng giá. Mô hình Lá cờ và Cờ đuôi nheo thường đóng vai trò như một Mô hình Lá cờ rủ.

Vùng hợp nhất ngang (Horizontal consolidation region) Một vùng giá đi ngang, hoặc gần như đi ngang, nơi giá cổ phiếu nằm tại một vùng giá trị trong một khoảng thời gian dài (tính bằng tuần hoặc tháng). Tập hợp giá nằm trong vùng này thường có các đỉnh và đáy phẳng.

Trung hạn (Intermediate term) Chuỗi thời gian kéo dài từ 3 đến 6 tháng.

Giao dịch trong ngày (Intraday) Hành động giao dịch mua bán chỉ trong vòng 24 giờ.

Lệnh chờ thoái lui (Limit order) Một lệnh chờ để mua hoặc bán với giá không cao hơn hoặc không thấp hơn một mức giá xác định.

Hồi quy tuyến tính (Linear regression) Một phương pháp toán học định hướng một đường thẳng vào một chuỗi số học; độ dốc của đường kết quả thể hiện xu hướng.

Dài hạn (Long term) Chuỗi thời gian dài hơn 6 tháng.

Quy tắc ước lượng mục tiêu giá (Measure Rule) Điều này tùy thuộc vào các loại mô hình biểu đồ khác nhau nhưng thường là cộng thêm vào (đối với phá vỡ lên) hoặc trừ đi (đối với phá vỡ xuống) giá phá vỡ. Kết quả thu được là mục tiêu giá ước lượng. Mục tiêu giá thường hụt so với thực tế, vì thế chúng ta nên sử dụng một nửa chiều cao để tính toán.

Trung vị (Median) Giá trị trung vị là đơn vị nằm giữa một trong một chuỗi các giá trị, giá trị trung vị chia chuỗi giá trị thành hai phần bằng nhau với một nửa ở trên – trung vị – một nửa ở dưới. Nếu không tồn tại một giá trị chính giữa, hai giá trị nằm giữa chuỗi sẽ được sử dụng. Ví dụ, trong một chuỗi số 10, 15, 30, 41, và 52 thì giá trị trung vị là 30 bởi vì có nó chia chuỗi số trên thành hai phần bằng nhau và số 30 là số nằm chính giữa.

Đường viền cổ (Neckline) Một đường xu hướng nối các đáy (nách của Mô hình Đầu và Vai) hoặc đỉnh (nách của Mô hình Đầu và Vai Nghịch đảo). Khi giá đóng cửa bên trên hoặc bên dưới đường viền cổ tương ứng, chúng ta nói rằng giá phá vỡ khỏi mô hình biểu đồ.

Giảm nửa vời (Partial Decline) Sau khi giá chạm vào đường xu hướng phía trên của một mô hình biểu đồ, giá bị từ chối và giảm nhưng không chạm (hoặc tiệm cận) với đường xu hướng phía dưới trước khi hình thành một đáy khác và đi kèm với một cú phá vỡ lên gần như ngay lập tức. Cú giảm nửa vời phải bắt đầu trước khi xảy ra một sự phá vỡ thực và hình thành ở gần cuối một mô hình biểu đồ hợp lệ (nói một cách khác, nó thường diễn sau các lần chạm tối thiểu vào các đường xu hướng, thường là hai, và đi kèm với bất kỳ các tiêu chí cần thiết khác để thiết lập một mô hình biểu đồ hợp lệ). Áp dụng đối với các Mô hình Mở rộng và Mô hình Hình chữ nhật.

Tăng nửa vời (Partial rise) Một đầu mối trực quan cho thấy giá có thể sắp sửa phá vỡ xuống khỏi một mô hình biểu đồ.

Chiều cao Mô hình (Pattern height) Tôi đo chiều cao của mô hình bằng cách lấy chênh lệch giữa đỉnh và đáy của mô hình, sau đó chia số chênh lệch này cho giá phá vỡ để tính phần trăm chiều cao của giá. Tôi sử dụng giá trị trung bình là chênh lệch giữa thấp (giá trị dưới trung vị) hoặc cao (giá trị trên trung vị).

Tỷ lệ chi trả cổ tức (Payout ratio) Là tỷ lệ cổ tức trên thu nhập. Nếu nó có giá trị gần 100% có nghĩa là công ty không có đủ khả năng để chi trả cổ tức hiện tại hoặc gia tăng nó trong tương lai.

Giao dịch vị thế (Position trading): Sử dụng chiến lược giao dịch nắm giữ cổ phiếu qua đêm, đôi khi là một vài tuần, vài tháng hoặc lâu hơn, nhưng không phải mua và nắm giữ.

Điều chỉnh giảm (Pullback) Xảy ra sau khi giá phá vỡ xuống, quay trở lại, và tiệm cận với ngưỡng phá vỡ trước đó hoặc đường xu hướng của mô hình biểu đồ trong vòng 30 ngày. Phải có khoảng trắng nằm giữa điểm phá vỡ và điểm thấp nhất trong cú Điều chỉnh giảm. Khoảng trắng giúp chúng ta phân biệt cụm giá nằm xung quanh ngưỡng phá vỡ với một cú Điều chỉnh giảm thực sự. Điều chỉnh giảm tương phản với Điều chỉnh tăng.

Thoái lui (Retrace) Sau khi có xu hướng, giá thường thoái lui một phần so với mức tăng trước đó. Bước giá đó được gọi là "sự thoái lui" của chuyển động giá trước đó.

Đảo ngược (Reversal) Sự đảo ngược xảy ra khi giá di chuyển vào và thoát ra khỏi mô hình biểu đồ từ cùng một hướng (chẳng hạn vào ở một đỉnh và cũng thoát ra khỏi đỉnh đó).

Chỉ báo RSI (Relative Strength Index) Chỉ báo được phát minh bởi Welles Wilder, dùng để đo lường động lượng của giá.

Bắn hạ các điểm dừng (Running or Gunning the stops) Xảy ra khi một hoặc nhiều lệnh dừng lỗ được kích hoạt khiến giá di chuyển và tiếp tục kích hoạt các lệnh dừng lỗ khác.

Bán khống (Short sale) Tức là bạn sẽ bán một cổ phiếu mà bạn không sở hữu với kỳ vọng rằng bạn có thể mua nó sau này với giá thấp hơn.

Ngắn hạn (Short term) Chuỗi thời gian ngắn, kéo dài trong khoảng 3 tháng.

Mô hình bị vỡ một lần, hai lần và ba lần (Single, double, and triple busts) Hãy nghĩ về các mô hình bị vỡ như là sự kích hoạt các lệnh điều kiện để săn dừng lỗ của bạn nếu giá đóng cửa ở phía đối diện với hướng phá vỡ. Nếu nó xảy ra sau khi phá vỡ lần đầu tiên, chúng ta sẽ có mô hình bị vỡ một lần. Các mô hình bị vỡ hai lần và ba lần xác nhận khi giá đóng cửa bên kia mô hình biểu đồ, kích hoạt các điểm dừng lỗ một hoặc hai lần nữa.

Lệnh dừng hay Lệnh dừng lỗ (Stop or Stop-loss order) Một lệnh chờ dùng để bán, nằm phía dưới mức giá hiện tại, hoặc để mua, nằm phía trên mức giá hiện tại (các lệnh bán/mua để thanh lý vị thế - ND).

Giao dịch theo bước sóng (Swing trade) Giao dịch ngắn hạn tận dụng bước giá từ đáy một con sóng đến đỉnh một con sóng và ngược lại.

Mô hình cao hay thấp (Tall or short pattern) Tôi đo chiều cao của mô hình bằng cách lấy chênh lệch giữa đỉnh va đáy của mô hình, sau đó chia số chênh lệch này cho giá phá vỡ để tính phần trăm chiều cao của giá. Tôi sử dụng giá trị trung bình là chênh lệch giữa thấp (giá trị dưới trung vị) hoặc cao (giá trị trên trung vị).

Điều chỉnh tăng (Throwback) Xảy ra sau khi giá phá vỡ lên, giảm trở lại tiệm cận với ngưỡng phá vỡ hoặc đường xu hướng của mô hình biểu đồ trong vòng 30 ngày. Phải có khoảng trắng, là một hành động giá có hình móc câu nằm giữa giá phá vỡ và cú Điều chỉnh tăng. Điều chỉnh tăng tương phản với Điều chỉnh giảm.

Giao dịch theo xu hướng (Trade with the trend) Mua vào đối với thị trường Bò, giữ tiền mặt hoặc bán khống đối với Thị trường Gấu. Kết quả của bạn có thể cải thiện nếu giao dịch của bạn thuận với xu hướng hiện hành của thị trường chung và nhóm ngành.

Các phong cách giao dịch (Trading styles)

Giao dịch trong ngày (Day trading): Bạn hoàn tất giao dịch chỉ trong vòng một ngày.

Giao dịch theo bước sóng (Swing trade): Bạn mua ở đáy của một bước sóng và bán ở đỉnh của một bước sóng. Hay nói cách khác là mua ở đáy gần nhất và bán ở đỉnh gần nhất.

Giao dịch vị thế (Position trade): Một giao dịch dài hạn được thiết kế để nắm bắt một sự thay đổi của xu hướng, khi giá được dự kiến sẽ tạo ra một bước di chuyển lớn (thường vượt quá 20%).

Mua và nắm giữ (Buy and Hold): Bạn nắm giữ một cổ phiếu, thường trong nhiều năm, cho đến khi các yếu tố cơ bản hoặc những yếu tố tác động khác thay đổi và chúng ta bắt buộc phải bán cổ phiếu.

Thay đổi xu hướng (Trend change) Khi hành động giá chuyển từ tăng sang giảm hoặc đi ngang, hoặc từ đi ngang sang tăng hoặc giảm.

Đường xu hướng (Trendline) Khi giá đang hình thành xu hướng, một đường kẻ kết nối chúng lại với nhau được gọi là đường xu hướng.

Phá vỡ khỏi một đường xu hướng (Trendline breakout) Đối với đường xu hướng tăng, sự phá vỡ xảy ra khi giá đóng cửa phía dưới đường xu hướng. Đối với các đường xu hướng giảm, sự phá vỡ xảy ra khi giá đóng cửa phía trên đường xu hướng.

Phân loại đường xu hướng (Trendline types) Đường xu hướng có ba phân loại chính: Ngoại biên, Nội biên, và Vòng cung. Đường xu hướng Ngoại biên không cắt qua giá trong suốt chiều dài của nó. Đường xu hướng Nội biên thường xuyên cắt qua giá. Đường xu hướng Vòng cung có hình dạng như tên gọi của nó, nó có thể là một đường xu hướng Ngoại biên hay Nội biên.

Khởi đầu của xu hướng (Trend start) Trước khi mô hình biểu đồ hình thành, tìm đỉnh cao nhất hoặc đáy thấp nhất mà trước đó giá giảm hoặc tăng ít nhất tương ứng 20%.

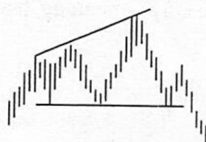
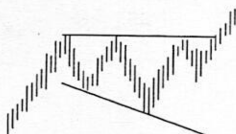
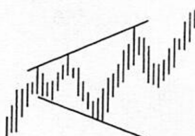
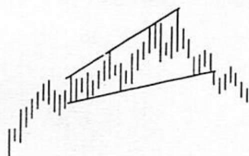
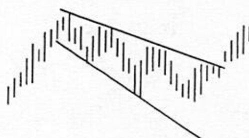
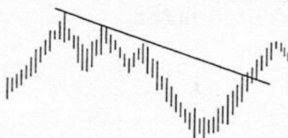
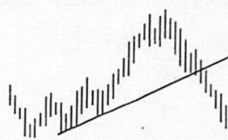
Đỉnh cuối cùng (Ultimate High) Sau khi phá vỡ lên khỏi một mô hình biểu đồ, giá hình thành Đỉnh cuối cùng sau khi giảm ít nhất 20% từ đỉnh đó.

Đáy cuối cùng (Ultimate low) Tôi xác định Đáy cuối cùng bằng cách xác tìm kiếm một đáy mà giá phục hồi tối thiểu 20% từ đáy đó. Tôi sẽ ngừng việc xác định nếu giá đóng cửa trên đỉnh của mô hình, giả sử rằng một nhà đầu tư sẽ đặt lệnh dừng lỗ ở mức giá đó.

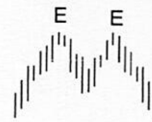
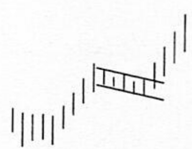
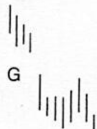
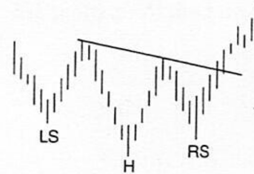
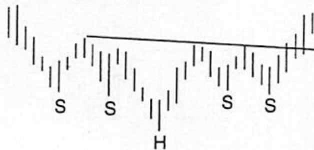
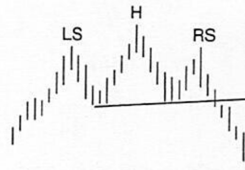
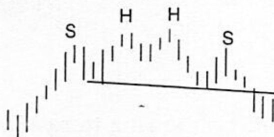
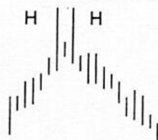
Lệnh dừng theo biến động (Volatility stop) Một phương pháp đặt lệnh dừng lỗ sao cho một biến động giá bình thường sẽ không kích hoạt lệnh dừng lỗ. Tôi sử dụng mức chênh lệch trung bình giữa giá cao nhất và thấp nhất trong 30 ngày theo lịch (khoảng 22 ngày giao dịch) nhân với 1,5. Trừ kết quả tính được vào giá thấp nhất tại thời điểm hiện tại. Không nên đặt điểm dừng lỗ cao hơn kết quả này.

Phạm vi giá hàng năm hoặc phạm vi giao dịch hàng năm (Yearly Price Range, Yearly Trading Range) Phạm vi giá mà cổ phiếu được giao dịch trong 12 tháng trước. Để xác định phạm vi giao dịch hàng năm, hãy bắt đầu từ ngày trước khi xảy ra sự phá vỡ, xác định đỉnh cao nhất và đáy thấp nhất trong 12 tháng trước. Tôi chia phạm vi giá hàng năm thành ba phần và so sánh giá phá vỡ với ba phần đó.

Một số hình ảnh trực quan về Mô hình Biểu đồ

Mô hình Đáy mở rộng, trang 335	Mô hình Tam giác vuông tăng, mở rộng, trang 334
	
Mô hình Tam giác vuông giảm, mở rộng, trang 338	Mô hình Đỉnh mở rộng, trang 332
	
Mô hình Nêm tăng mở rộng, trang 333	Mô hình Nêm giảm mở rộng, trang 337
	
Mô hình bùng nổ và đảo ngược tại đáy	Mô hình bùng nổ và đảo ngược tại đỉnh
	

Mô hình Cốc và Tay cầm	Mô hình Cốc và Tay cầm nghịch đảo
Cú nảy mèo chết, trang 289	Cú nảy mèo chết nghịch đảo, trang 293
Mô hình Đáy Kim cương, trang 345	Mô hình Đỉnh Kim cương, trang 341
Mô hình Hai đáy Adam & Adam, trang 346	Mô hình Hai đáy Adam & Eve, trang 346
A A	A E
Mô hình Hai đáy Eve & Adam, trang 346	Mô hình Hai đáy Eve & Eve, trang 346
E A	E E
Mô hình Hai đỉnh Adam & Adam, trang 342	Mô hình Hai đỉnh Adam & Eve, trang 342
A A	A E

Mô hình Hai đỉnh Eve & Adam, trang 342	Mô hình Hai đỉnh Eve & Eve, trang 342
	
Mô hình Lá cờ, trang 222	**Mô hình Lá cờ cao và chặt, trang 97**
	
Khoảng trống giá, trang 298	**Mô hình Đầu và Vai nghịch đảo, trang 163**
	
Mô hình Đầu và Vai nghịch đảo phức hợp, trang 163	**Mô hình Đầu và Vai, trang 183**
	
Mô hình Đầu và Vai phức hợp, trang 183	**Mô hình Cái sừng nghịch đảo**
	
Mô hình Cái sừng	**Mô hình Hòn đảo, nghịch đảo**
	

Mô hình Hòn đảo	**Mô hình Quần đảo**
Mô hình Đo bước sóng giảm, trang 239	**Mô hình Đo bước sóng tăng, trang 239**
Mô hình Nêm, trang 225	**Mô hình Đáy ống, trang 104**
Mô hình Đỉnh ống, trang 233	**Mô hình Đáy chữ nhật, trang 350**
Mô hình Đỉnh chữ nhật, trang 350	**Mô hình Đáy tròn, trang 124**
Mô hình Đỉnh tròn, trang 124	**Mô hình Sò tăng, trang 111**

Mô hình Sò tăng Nghịch đảo, trang 111	**Mô hình Sò giảm, trang 111**
Mô hình Sò giảm Nghịch đảo, trang 111	**Mô hình Ba đỉnh giảm dần, trang 116** 1 2 3
Mô hình Ba đáy tăng dần, trang 119 1 2 3	**Mô hình Tam giác tăng, trang 352**
Mô hình Tam giác giảm, trang 353	**Mô hình Tam giác cân, trang 355**
Mô hình Ba đáy, trang 155 TB TB TB	**Mô hình Ba đỉnh, trang 257** TT TT TT
Mô hình Nêm giảm, trang 356	**Mô hình Nêm tăng, trang 357**